



Hà Mã

𑖀𑖄𑖔𑖒𑖔𑖒
𑖔𑖒𑖔𑖒𑖔𑖒

Cuộc truy tìm kho báu ngàn năm
của Phật giáo Tây Tạng



Nhà xuất bản Văn hóa

Table of Contents

CHƯƠNG 62: BÍ ẨN LINH HỒN CHUYỂN THỂ

Tẩy huyết

Thiên táng

Liên minh

Thực lực của Merkin

Lần đầu thân mật

CHƯƠNG 63: ĐỐI ĐẦU THAO THỨ SỰ

Mỗi người một ngã

Chạy trên lằn ranh sinh tử

Suy nghĩ của Quách Nhật Niệm Thanh

Tốt cho đa số

Hoạn nạn có nhau

CHƯƠNG 64: ÂM MƯU VÀ TÌNH YÊU

Thoát khỏi lao ngục

Trương Lập gửi mẹ

Số mệnh của pháp sư Thập Tây

Gặp lại nhé, Trương Lập

Cái chết của Quách Nhật Niệm Thanh

CHƯƠNG 65: CUỘC CHIẾN GIỮA NGƯỜI VÀ SÓI

Sứ giả của sói

Tầng bình đài thứ ba

Những ký ức quan trọng

Lần thứ hai tiếp xúc với Merkin

Đại chiến giữa người và sói

Cái chết của Ba Tang

CHƯƠNG 66: BA TANG HY SINH

Chia làm ba đường

[Phụ nữ và ma quỷ](#)

[Kỹ thuật dùng súng cận chiến](#)

[Lần theo dấu vết](#)

[Sĩ quan huấn luyện bộ đội đặc chủng quyết đấu](#)

[Cấp cứu](#)

[CHƯƠNG 67: GẶP LẠI BA ANH EM SÓI XÁM](#)

[Nụ hôn biệt ly](#)

[Lính đánh thuê](#)

[Tuyệt lộ](#)

[Phùng sinh](#)

[Sống chung với sói \(1\)](#)

[Sống chung với sói \(2\)](#)

[CHƯƠNG 68: NGHÌN SÓI CÙNG TRU](#)

[Sống chung với sói \(3\)](#)

[Săn hươu](#)

[Sói tru](#)

[Vũ khí](#)

[Dấu sói](#)

[Tiếng sói](#)

[CHƯƠNG 69: LỐI RA](#)

[Gọi sói](#)

[Ác đấu](#)

[Vĩnh biệt, Nhạc Dương!](#)

[Về nhà](#)

[Cái chết của Sói Cả](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

CHƯƠNG 62: BÍ ẨN LINH HỒN CHUYỂN THỂ

Khi Đại Địch ô Thứ Kiệt mở gói công cụ ấy ra, hai mắt pháp sư Tháp Tây sáng bừng lên. Ông cẩn thận đưa tay vuốt nhẹ lên từng món một, hạ giọng thì thầm: “Hơn một nghìn năm rồi, vậy mà vẫn còn giữ được hoàn hảo thế này. Đây là một bộ Đại điển man khí, tổng cộng có ba trăm mười ba món, giờ đây trên thế gian chỉ sợ không còn bộ dụng cụ nào hoàn chỉnh được như vậy nữa đâu. Tốt quá, bệnh của công chúa có thể chữa khỏi rồi!”

Tây huyết

“Đội trưởng Hồ Dương!”

“Choang” một tiếng, bình bảo quản máu dự trữ trên tay Trương Lập rơi xuống đất. “Đội trưởng Hồ Dương!” Vừa khóc, anh vừa bổ nhào đến. Trương Lập không dám tin, người đàn ông râu rậm thô lỗ mà hào sảng ấy, con người cứng rắn tưởng như được rèn từ sắt thép, con người đã bao lần kéo họ về từ lằn ranh của cái chết ấy, con người mà đến cả núi tuyết cũng không đè nổi, giờ đây lại lạng lã ra đi như thế.

Lúc này, Tước Mẫu vương mới hót hơ hót hải chạy đến, vừa ngó nghiêng đánh giá bọn Trác Mộc Cường Ba, vừa cất tiếng hỏi: “Nghe nói đã mời được Qua Ba Đại Địch ô đến rồi? Vị nào là Qua Ba Đại Địch ô vậy?” Ánh mắt ông ta đảo một vòng, lập tức khóa chặt trên người pháp sư Tháp Tây trong bộ y phục đen tuyền.

Trác Mộc Cường Ba vươn tay nhắc Tước Mẫu vương lên trước ngực mình, chỉ vào di thể của đội trưởng Hồ Dương gần giọng quát: “Đây là minh ước thần thánh của các người đó hả? Chuyện này là như thế nào? Rốt cuộc là như thế nào đây hả?”

Tước Mẫu vương bấy giờ mới phát hiện trên mặt đất có một người đã nằm xuống, ông ta há hốc miệng hồi lâu, không thốt lên được tiếng nào. Đám hộ vệ xung quanh thấy đại vương bị bắt giữ, liền nhao nhao rút khí giới ra, nhưng gặp phải ánh mắt lạnh lùng của Ba Tang, đồng thời lại thấy bọn Lữ Cánh Nam, Nhạc Dương đều cầm vũ khí trên tay, bọn chúng cũng không dám vọng động, chỉ đứng tại chỗ quát tháo ầm ĩ:

“Mau thả đại vương ra!”

“To gan!”

“Vô lễ!”

“Mau thả người!”

Trác Mộc Cường Ba cố gắng ghìm ngọn lửa giận đang hừng hực bốc cao trong lòng, nhưng bắp thịt trên hai cánh tay lại không chịu sự khống chế của gã, cứ run lên bần bật. Tước Mẫu vương bị gã nhắc bổng khỏi mặt đất, thân thể cũng bắt đầu run rẩy theo đôi cánh tay ấy, tới khi được Trác Mộc Cường Ba thả xuống đất, hai chân vẫn còn hơi run run. Chỉ nghe Tước Mẫu vương lập cập nói: “Yên tĩnh! Tất cả yên tĩnh cho ta! Bản vương không sao!”

Ông ta nhìn thi thể của đội trưởng Hồ Dương, cũng không biết phải nói sao cho phải, một hồi lâu sau mới cất tiếng: “Ta không biết chuyện này, là do Quách Nhật Niệm Thanh làm, tất cả đều do Quách Nhật Niệm Thanh làm cả.” Kể đó, Tước Mẫu vương lại quát lớn: “Quách Nhật Niệm Thanh đâu rồi? Mau gọi hắn đến gặp ta!”

“Khởi bẩm đại vương, Quách Nhật Niệm Thanh đại nhân vừa rời khỏi Tước Mẫu, không biết đã đi đâu.” Một tên hộ vệ lập tức hồi báo.

“Quách Nhật Niệm Thanh! Tại sao? Tại sao hẳn ta phải làm vậy?” Hai tay Trác Mộc Cường Ba nắm chặt đến nỗi kêu lên răng rắc, tựa hồ muốn bóp nát xương cốt của tên Quách Nhật Niệm Thanh kia thành bột phấn vậy. Nhưng câu trả lời gã nhận được, chỉ là cái lắc đầu ngay ngắn của Tước Mẫu vương mà thôi.

Không ai biết tại sao Quách Nhật Niệm Thanh lại làm như vậy, đến cả Nhạc Dương cũng lấy làm nghi hoặc khó hiểu. Nếu nói mục tiêu của y là Tước Mẫu vương, vậy thì hà tất phải mạo hiểm phá hoại minh ước thần thánh làm gì? Gần như là đã bất chấp tất cả để giết cho bằng được đội trưởng Hồ Dương vậy, hơn nữa, còn phải đích thân y hạ sát nữa, rốt cuộc chuyện này là như thế nào?

Tước Mẫu vương biết rõ, phá hoại minh ước thần thánh không phải chuyện nhỏ, điều này can hệ đến cả hoàng quyền và uy tín, liền lập tức hạ lệnh: “Tìm! Dù có lật tung cả Langbu này lên cũng phải tìm được hắn về đây!” Đám binh sĩ vội vàng vâng lệnh chạy đi.

Trước mặt Qua Ba Đại Địch ô, Tước Mẫu vương bỗng trở nên cực kỳ cung kính và khách khí, thái độ có thể nói là đã thay đổi một trăm tám mươi độ, bọn Trác Mộc Cường Ba gần như muốn gì được nấy, kể cả việc thực hiện nghi thức thiên táng cho đội trưởng Hồ Dương cũng được đáp ứng ngay và luôn. Xem ra, chỉ cần chữa khỏi đôi mắt cho công chúa, cho dù có bảo lập tức thoái vị nhường ngôi, ông ta cũng không hề tiếc nuối.

Trong vương cung Tước Mẫu, Mẫn Mẫn mơ màng tỉnh dậy sau cơn hôn mê, biết được tin buồn của đội trưởng Hồ Dương, cô gục đầu vào lòng Trác Mộc Cường Ba khóc một hồi lâu. Cô kể với cả bọn, đội trưởng Hồ Dương từng nói với cô một lý do hết sức kỳ quái. Quách Nhật Niệm Thanh cứ một mực cho rằng, đội trưởng Hồ Dương đã cướp đi thứ quý giá nhất của y. Nhưng rốt cuộc thứ ấy là gì, thì mọi người đều không hề có chút đầu mối nào cả.

Theo tập tục thiên táng của Langbu, thi thể đội trưởng Hồ Dương được quấn chặt bằng nhiều lớp vải lụa trắng tinh khiết, tựa như con tằm nhả tơ làm kén. Thân thể anh được cố định ở tư thế giống như thai nhi nằm trong bụng mẹ, hai tay ôm ngực, cầm chặt đến gối. Sau đó, người ta đưa anh vào một gian phòng đá trống không, chẳng có ban thờ, cũng không thắp hương thắp nến hay đốt giấy tiền vàng mã gì cả. Cái vỏ kén trắng tinh khiết ấy cứ nằm lơ lửng ở đó đến tận hết trung ấm kỳ^u, những người chuyên trách nghi thức mới chọn ngày lành giờ tốt để tiến hành thiên táng.

Về gian phòng trống không này, Nhạc Dương thắc mắc, nghi thức tang lễ chỉ quốc vương mới được hưởng mà lại đơn giản có vậy thôi sao? Tước Mẫu vương đáp rằng, đó mới là sự hồi quy luân chuyển. Pháp sư Á La cũng bảo, thiên táng, tương ứng với “không táng” trong bốn phương thức mai táng cơ bản của loài người, bao gồm thổ táng, hỏa táng, thủy táng, và không táng. Ý nghĩa căn bản của nghi thức này là trở về với hư vô, tất cả tuân theo cảnh giới “vô ngã vô vật”, mọi món đồ trang sức của tục thế đều sẽ trở thành chướng ngại đối với sự trở về của linh hồn.

Sau khi Quách Nhật Niệm Thanh bỏ trốn, Tước Mẫu vương dường như không còn chủ kiến, chuyện gì cũng do dự bất quyết, thái độ đối với bọn Trác Mộc Cường Ba lại càng thay đổi một trăm tám mươi độ, trở nên hết sức cung kính, nếu người ngoài không biết, thậm chí có khi còn tưởng rằng ông ta chỉ là một tên hầu cận bung trà rót nước cũng nên. Thái độ khiêm cung lễ phép này lẽ dĩ nhiên là dành cho Qua Ba Đại Địch ô trước nhất. Mà sự thực,

nhân khoảng thời gian di thể của đội trưởng Hồ Dương được quản trong phòng trống, Tước Mậu vương cũng đã nhiều lần nhắc đến cô con gái đáng thương của mình. Câu trả lời của pháp sư Tháp Tây lần nào cũng là, phải xem rồi mới biết được. Kỳ thực, trên đường ông đã hỏi han Lữ Cánh Nam rất kỹ về bệnh tình của công chúa Lạp Mậu, đồng thời, sứ giả Langbu cũng từng mang đến những thông tin tường tận hơn rất nhiều. Đối với căn bệnh này của công chúa, ông cũng có niềm tin chữa khỏi được. Tuy nhiên có trị liệu cho công chúa hay không? Nên chữa bệnh cho công chúa Lạp Mậu trước, hay là bảo Tước Mậu vương lấy tầm diên ra giải độc cho Trác Mộc Cường Ba trước, pháp sư Tháp Tây vẫn đợi xem thái độ của Trác Mộc Cường Ba. Bởi xét cho cùng, một thành viên trong nhóm của họ cũng vừa mới mất mạng bởi cái minh ước thần thánh lập với vị Tước Mậu vương này.

Tước Mậu vương không phải kẻ mù, ông ta nhanh chóng nhìn ra được đầu mối, vị Qua Ba Đại Địch ô này rõ ràng không chỉ quen biết với bọn Trác Mộc Cường Ba, mà dường như còn rất thân thuộc nữa. Cần vị nào ở đây lên tiếng để cứu chữa cho con gái mình, trong lòng ông ta cũng đã có tính toán. Thế nhưng, điều làm ông ta lo lắng là, người phát ngôn có quyền quyết định kia vẫn đang trong cơn giận dữ vì cái chết của một người khác trong nhóm của anh ta. Tước Mậu vương vẫn còn chưa quên cảm giác lúc người này nhắc mình lên khỏi mặt đất, khi ấy, sự sống chết của bản thân có lẽ thật sự chỉ cách nhau một đường tơ mỏng mảnh. Mỗi lần nghĩ đến đây, Tước Mậu vương lại càng không có chủ kiến, cũng bởi bao nhiêu năm nay, ông ta quá ỷ lại và coi trọng ý kiến cũng như cách nhìn của Quách Nhật Niệm Thanh rồi.

Nhìn bộ dạng nơm nớp âu lo, lại suốt ngày ngó trước nhìn sau ấy của Tước Mậu vương, Nhạc Dương rất muốn bảo với lão quốc vương già hồ đồ này, Quách Nhật Niệm Thanh đã nhìn ngó cái ngai vàng của ông ta từ lâu rồi, một loạt những âm mưu này không phải là không có can hệ gì đến ông ta đâu. Đặc biệt khi thấy vị quốc vương già chỉ chăm chăm lo lắng cho con gái mình, còn những chuyện khác đều nhất loạt không để trong lòng, cuối cùng Nhạc Dương cũng không nhịn được mà lên tiếng: “Mắt của con gái ông, mắt của con gái ông, ông lúc nào cũng chỉ biết có vậy à? Ông có biết Quách Nhật Niệm Thanh muốn tạo phản hay không? Hẳn ta muốn cướp vương vị của ông đấy! Đối phó với chúng tôi, chẳng qua chỉ là một mắt xích trong âm mưu liên hoàn của hắn mà thôi, đến lúc vương vị cũng mất luôn rồi, thử hỏi ông còn lại được cái gì nữa chứ?”

Không ngờ câu trả lời của Tước Mậu vương lại khiến tất cả mọi người đều giật mình kinh ngạc: “Bản vương sớm đã biết rồi.” Ông vua già ấy vẫn giữ vẻ mặt hồ hững như không, bình thản nói: “Chớ nghĩ rằng bản vương già mà hồ đồ thật, kỳ thực, cách đây rất lâu, Đại Địch ô Thứ Kiệt đã nói với ta, Quách Nhật Niệm Thanh đang lén lút làm gì đó. Y đã nắm trong tay toàn bộ quân đội của Langbu, vậy mà vẫn thấy chưa đủ, lại còn ngấm ngầm huấn luyện một đội thân vệ trung thành tuyệt đối, chỉ phục tùng mệnh lệnh của một mình y mà thôi. Kể từ lúc đó, chúng ta đã biết, dường như y không đợi được nữa rồi.”

“Hả?” Nhạc Dương lấy làm ngạc nhiên, xưa nay anh chưa từng nghe nói có vị quân vương nào sau khi biết ngôi báu của mình sắp bị người khác bày mưu đoạt mất mà vẫn giữ được thái độ bình tĩnh như thế cả, tựa hồ đó là chuyện đương nhiên phải thế vậy. Thực sự không sao hiểu nổi, anh bất giác buột miệng lớn tiếng hỏi: “Có nhầm lẫn không vậy? Hẳn ta muốn đoạt ngôi báu của ông đấy nhé! Sao ông có thể để âm mưu của hắn tiến hành từng bước từng bước như thế được chứ?”

Tước Mẫu vương điềm đạm nói: “Ngôi báu này vốn là của y mà.” Thấy bọn Trác Mộc Cường Ba có vẻ không hiểu, Tước Mẫu vương bèn giải thích: “Quách Nhật Niệm Thanh là đứa cháu duy nhất của ta, Langbu này cũng không thể có nữ vương, vì vậy, sau khi ta chết, ngôi báu này nhất định sẽ thuộc về y. Bây giờ, các vị đã hiểu tại sao ta lại coi trọng y như vậy rồi chứ. Xưa nay ta vẫn luôn coi y như con trai, cho dù y muốn đoạt lấy ngôi báu này cũng vậy thôi. Huống hồ, uy tín của y trong quân đội vốn đã rất cao, thêm vào đó, ba năm trước y còn lập công dẹp yên được trận chiến tranh kéo dài nhiều năm giữa Langbu và Yaca, đã trở thành thống lĩnh tối cao của quân đội rồi. Bởi thế, ở Langbu này, y chỉ kiêng dè có mình ta và Đại Địch ô Thứ Kiệt mà thôi. Nếu không phải trong tay các vị có hỏa khí lợi hại, y vốn cũng không cần phải bỏ chạy như thế. Kỳ thực, điểm duy nhất làm ta nghi hoặc là, tại sao y phải nôn nóng đến vậy? Trước đây y cũng không phải là kẻ tham lam quyền lực gì, nhưng từ sau lần hòa đàm ba năm trước, y cứ như thể đã biến thành một con người hoàn toàn khác vậy.”

“Vậy thì, kể cả khi hấn dùng cổ độc làm mù mắt công chúa Lạp Mẫu, ông cũng dung thứ được à?” Giác quan nhạy bén của Nhạc Dương nhận ra, có lẽ Tước Mẫu vương biết được chuyện gì đó, nhưng nhất định ông ta không thể có được một cái nhìn toàn diện.

“Cậu nói cái gì?” Quả nhiên, Tước Mẫu vương kinh hãi đứng bật dậy, luôn miệng nói: “Không thể nào! Không thể nào như vậy được! Tại sao y lại hạ thủ với con gái ta?”

Nhạc Dương thở dài nói: “Phải rồi, tại sao chứ? Tại sao phải đối phó với công chúa? Tại sao phải mạo hiểm phá hoại mình ước thần thánh để ra tay với đội trưởng Hồ Dương? Tên Quách Nhật Niệm Thanh rốt cuộc đang nghĩ cái gì trong đầu vậy?” Tất cả mọi người đều chìm vào suy tư.

“Gượng đã...” Nhạc Dương đột nhiên sực nghĩ ra điều gì đó, vội hỏi Tước Mẫu vương: “Ông bảo Quách Nhật Niệm Thanh là cháu ông? Vậy thì hấn ta cũng có thể coi như là vương tử của Langbu rồi đúng không?”

Tước Mẫu vương gật đầu: “Đúng thế, là vương tử duy nhất của Langbu.”

“Nếu muốn thuận lợi kế thừa vương vị, liệu hấn ta có phải có quan hệ gì với công chúa Lạp Mẫu không?”

“À! Có, có đấy, y phải lấy con gái ta thì mới có quyền kế thừa vương vị!” Tước Mẫu vương dường như đã hiểu ra điều gì đó, lẩm bẩm nói: “Cậu, ý cậu là, nó hạ thủ với con gái bản vương, lẽ nào vì...”

Nhạc Dương đột nhiên chỉ tay vào Trương Lập, đứng dậy nói: “Tôi hiểu rồi! Tất cả đều rõ ràng rồi! Ba năm trước, tất cả đều bắt nguồn từ ba năm trước! Tại sao Quách Nhật Niệm Thanh phải làm mù mắt công chúa, tại sao lại muốn giết chết đội trưởng Hồ Dương, tôi đã tìm được nguyên nhân rồi!”

“Rốt cuộc là chuyện gì vậy?”

“Cậu phát hiện được gì thế, Nhạc Dương?”

Bọn Trác Mộc Cường Ba đều nôn nóng gặng hỏi. Cái chết của đội trưởng Hồ Dương quả thực đã mang đến cho họ quá nhiều nghi vấn.

Nhạc Dương chùng như đứng không vững lắm, anh nhìn Trương Lập nói: “Có lẽ, đội trưởng Hồ Dương đã chết oan, người Quách Nhật Niệm Thanh thực sự muốn giết, sợ rằng chính là anh đấy!”

“Cậu... cậu nói cái gì?” Trương Lập cũng đứng lên, đối mặt với Nhạc Dương, ánh mắt đầy kinh ngạc pha lẫn ngờ vực. Nhạc Dương khi ấy liền chậm rãi giải thích: “Còn nhớ câu chuyện cổ tích tôi từng kể với anh không? Vương tử bị thương gặp nàng thiếu nữ xinh đẹp lương thiện, trái tim chàng không thể kháng cự, đã trở thành tù binh của nàng thiếu nữ thuần khiết kia... Địch ô An Cát Mẩu có nói, Mã Cát cũng từng có trải nghiệm tương tự như vậy! Lần Quách Nhật Niệm Thanh bị bắn mù mắt đó, chính Mã Cát đã cứu hắn ta! Trời đất ơi! Là Mã Cát, Mã Cát A Mễ, người Quách Nhật Niệm Thanh yêu chính là Mã Cát A Mễ! Ba năm trước, khi hắn bị thương nặng, chính Mã Cát đã cứu mạng hắn! Để giành được trái tim của Mã Cát A Mễ, hắn mới bất chấp tất cả: hắn chấm dứt chiến tranh, hòa đàm với Yaca; hắn không muốn lấy công chúa, vì vậy mới bày kế khiến nàng mù mắt; hắn muốn giành lấy ngôi báu, bất chấp mọi giá, những thứ này, đều là vì Mã Cát! Chỉ là không hiểu tại sao, hắn ta đã nhầm đội trưởng Hồ Dương là anh, người mà hắn muốn bất chấp mọi giá để giết cho bằng được, là anh đấy! Anh đã cướp đi thứ quý giá nhất của hắn ta, đó chính là trái tim của Mã Cát! Thứ ấy thì vĩnh viễn cũng không bao giờ trả lại được!”

Lời này của Nhạc Dương tựa như một tiếng sấm vang lên trong lòng tất cả những người có mặt tại đó. Tước Mẩu vương, Trương Lập, đều đứng ngẩn người ra tại chỗ. Tất cả đều đã được móc nối với nhau, không ngờ lại là như vậy, thậm chí cả bản thân Nhạc Dương cũng không dám tin đây lại là sự thực. Sở dĩ trước nay anh không bao giờ nghĩ đến khả năng này, là bởi thực tình anh không tài nào có thể liên tưởng hình tượng của Quách Nhật Niệm Thanh với vị vương tử trong câu chuyện cổ tích ấy. Trương Lập bần thần ra một lúc lâu, rồi đột nhiên hét lên: “Đội trưởng Hồ Dương! Đội trưởng Hồ Dương...” Vừa hét, anh vừa lao về phía gian phòng quần đội trưởng Hồ Dương.

“Trương Lập!” Nhạc Dương cuống quýt gọi, nhưng Trác Mộc Cường Ba đã ngăn lại: “Đừng đuổi theo, để cậu ấy yên tĩnh một lúc.”

Nhạc Dương nói với Trác Mộc Cường Ba: “Cường Ba thiếu gia, việc Quách Nhật Niệm Thanh giết chết đội trưởng Hồ Dương, sợ rằng còn có một tầng ý nghĩa nữa. Hắn ta muốn kích cho chúng ta nổi giận. Nếu chúng ta vì phần nộ mà không chữa mắt cho công chúa Lạp Mẩu, thì vừa khéo đúng với ý đồ của hắn. Hắn ta muốn đẩy quan hệ giữa chúng ta và Tước Mẩu vương nằm mấp mé bên bờ sụp đổ, hừ... đây mới thực sự là sách lược của một nhà âm mưu, giống như đánh cờ vậy, mỗi bước đều đã tính toán hết sức tỉ mỉ kỹ lưỡng rồi.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người ra nhìn Nhạc Dương, nếu không có anh chàng này, e là không ai có thể nghĩ xa đến vậy. Lúc này, Tước Mẩu vương vội vàng lên tiếng: “Đại Địch ô, vậy ngài xem, bao giờ thì đi xem...”

Trác Mộc Cường Ba thềm thờ dài một tiếng, suy nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu gã là, không thể để âm mưu của Quách Nhật Niệm Thanh thành công được, gã bèn nói với pháp sư Tháp Tây: “Pháp sư.”

Pháp sư Tháp Tây gật đầu: “Đi thôi, đưa tôi đến gặp công chúa.”

Trong căn phòng đá đèn đuốc sáng trưng, công chúa Lạp Mẫu ngồi bên mép giường, pháp sư Thập Tây đang kiểm tra cho nàng, Đại Địch ô Thứ Kiệt cũng ở bên cạnh. “Bệnh mù sông.” Trên đường quay về Tước Mẫu, pháp sư Thập Tây đã nghe Lữ Cánh Nam kể về bệnh tình của công chúa, giờ chẳng qua là khẳng định thêm một lần nữa mà thôi. Ông cũng sử dụng máy siêu âm ba chiều.

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Có cách gì không?”

Pháp sư Thập Tây hỏi: “Nghe nói chỗ các vị còn giữ được các công cụ của bộ tộc Qua Ba để lại?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt gật đầu: “Đúng thế.”

Pháp sư Thập Tây liền nói: “Đưa tôi đi xem.”

Khi Đại Địch ô Thứ Kiệt mở gói công cụ ấy ra, hai mắt pháp sư Thập Tây sáng bừng lên. Ông cẩn thận đưa tay vuốt nhẹ lên từng món một, hạ giọng thì thầm: “Hơn một nghìn năm rồi, vậy mà vẫn còn giữ được hoàn hảo thế này. Đây là một bộ Đại điển man khí, tổng cộng có ba trăm mười ba món, giờ đây trên thế gian chỉ sợ không còn bộ dụng cụ nào hoàn chỉnh được như vậy nữa đâu. Tốt quá, bệnh của công chúa có thể chữa khỏi rồi!”

“Pháp sư, ngài nói đây là dụng cụ phẫu thuật ạ? Dùng những thứ này để làm phẫu thuật cho công chúa Lạp Mẫu sao ạ?” Đường Mẫn vẫn không dám tin những thứ đáng sợ trước mắt này lại là dụng cụ để phẫu thuật.

Pháp sư Thập Tây mỉm cười nói: “Đúng vậy, đây là bộ dụng cụ phẫu thuật hoàn chỉnh nhất mà tôi biết, đừng nhìn hình dạng cổ quái kỳ dị của chúng, kỳ thực mỗi loại tạo hình đều có công dụng riêng. Có thể nói, chúng còn đầy đủ hơn các bộ dụng cụ phẫu thuật thường thấy trong y học hiện đại nhiều. Người nào thực sự biết cách sử dụng, cầm những thứ này, sẽ thấy tiện lợi hơn hẳn các loại dụng cụ phẫu thuật hiện đại. Các loại dụng cụ hiện đại bây giờ đại để chia thành từng nhóm như dao, kéo, kìm, nhíp, kẹp, móc, kim, cưa và loại hỗn tạp, còn dụng cụ của nền y học Tây Tạng cổ xưa lại phân loại dựa trên ba nguyên tố lớn của cơ thể người. Nói theo lý luận của y học ngày nay thì đại để chia làm các loại: chọc, mổ và thăm dò. Thứ Kiệt đại nhân, ngài còn nhớ danh xưng của chúng chứ?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt gật đầu, nói: “Tuy không biết cách dùng, nhưng tên gọi thì vẫn nhớ được.”

Pháp sư Thập Tây nói: “Tốt quá rồi, tôi đang cần một trợ thủ như ngài đây. Cánh Nam và Mẫn Mẫn, hai người có thể đứng một bên quan sát.”

Lữ Cánh Nam hỏi: “Làm phẫu thuật ngay bây giờ ạ?”

Pháp sư Thập Tây gật đầu: “Ừm, hình ảnh siêu âm ba chiều lúc này cho thấy, khối u không chỉ đè lên thần kinh thị giác, mà còn có nguy cơ bị vỡ ra, chậm một phút, cũng có khả năng khiến công chúa mãi mãi mất đi ánh sáng, bại liệt hoặc thậm chí là tử vong.”

“Đợi chút đã!” Lúc này, Nhạc Dương chợt lên tiếng: “Tầm diên ở đâu?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt đưa mắt nhìn Tước Mẫu vương. Tước Mẫu vương vội nói: “Ở trong kho của bản vương.”

Nhạc Dương hỏi: “Việc bảo quản tằm diên có cần điều kiện đặc thù gì không?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt lắc đầu đáp: “Không, chúng đã được đóng trong vại kín, không cần điều kiện đặc thù gì.”

“Vậy thì tốt, lấy tằm diên ra đây đã. Tôi mong rằng sau khi phẫu thuật cho công chúa xong, Cường Ba thiếu gia cũng có thể được trị liệu ngay lập tức.” Nhạc Dương nói.

Tước Mẫu vương lại rút rít gật đầu: “Phải, phải, nên như thế, nên như thế, để ta lập tức bảo người đi lấy.”

“Tôi cũng đi.” Nhạc Dương lại nói.

Thấy Trác Mộc Cường Ba nhìn mình với ánh mắt kỳ quái, Nhạc Dương liền nhún vai nói: “Chúng ta phải đi trước đối phương một bước, đề phòng bất trắc.” Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới hiểu, liền gật đầu.

Pháp sư Tháp Tây nói: “Mọi người lập tức chuẩn bị phòng ốc, mấy loại thuốc này, cũng phải mau mau phối chế...”

Đại Địch ô Thứ Kiệt vừa nghe liền hiểu ra ngay: “Tôi biết rồi, người hầu sẽ xử lý.”

Pháp sư Tháp Tây lại nói: “Nhớ rõ, bảo với người hầu, phòng ốc phải hun đốt trước.” Nói đoạn, ông quay sang Tước Mẫu vương: “Ngài bảo công chúa chuẩn bị một chút, mấy thứ thuốc này phải sắc ngay để công chúa sử dụng.” Dứt lời, pháp sư lại dặn Lữ Cánh Nam và Đường Mẫn: “Ba lô của chúng ta cũng phải chuyển vào trong phòng, hai người đi với họ một chút.” Kể đó, ông bảo bọn Trác Mộc Cường Ba: “Giúp họ một tay, lấy dụng cụ ra.”

Nhạc Dương đi theo mấy tên hộ vệ xuống kho ngầm, liền gặp ba bốn binh sĩ đang vác một cái vại lớn bước lên. Nhạc Dương liền hỏi: “Cái gì thế?”

Tên hộ vệ bước lên hỏi mấy gã binh sĩ, một gã trả lời: “Vừa nhận được lệnh của đội trưởng, quốc vương cần dùng tằm diên, bảo chúng tôi đến lấy.”

Tên hộ vệ ấy còn định nói gì đó nữa, nhưng Nhạc Dương đã ngăn lại: “Khỏi phải tranh chấp, cứ bảo với họ, quốc vương sai chúng ta đến lấy, bọn họ có thể trở về vị trí của mình được rồi.”

Mấy tên hộ vệ gánh lấy cái vại, Nhạc Dương lại hỏi: “Bên trong là tằm diên à? Các người chắc chắn chứ?” Cả mấy người đều tỏ vẻ khẳng định. Nhạc Dương kiểm tra niêm phong trên miệng vại, thấy hết sức chắc chắn, thời gian cũng đã lâu, mà đám hộ vệ có vẻ cũng phải rất gắng sức mới gánh được, bấy giờ anh mới thở phào nhẹ nhõm, nói: “Khiêng đi tìm Đại Địch ô Thứ Kiệt.” Nói đoạn, trong lòng thầm nhủ: “Nguy hiểm quá, sớm chút nữa thì bị đối phương giành trước rồi.”

“Dao cắt mạch...”

“Dùi xương...”

“Kìm mổ vệt...”

“Kìm mổ âu...”

“Tước vĩ đao...”

Từng cái tên xưa nay chưa từng được nghe nói đến bao giờ thốt ra khỏi miệng pháp sư Tháp Tây, Đại Địch ô Thứ Kiệt lập tức đưa ra một món công cụ hình dáng kỳ quái. Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam chưa bao giờ thấy thủ thuật như vậy, mỗi món công cụ đều thật kỳ dị, nhưng trong tay pháp sư Tháp Tây, chúng lại trở nên linh hoạt vô cùng. Hai người kinh ngạc phát hiện, thì ra những hình dáng kỳ quái ấy lại có công dụng đặc biệt như thế, mở hộp sọ, thăm dò tổ chức não, chia nhỏ, lấy khối u ra. Bàn tay pháp sư Tháp Tây tựa như đầu bếp mổ trâu², có thêm những món công cụ này lại càng chẳng khác nào hổ mọc thêm cánh.

Ban đầu, thảo dược dùng để ngâm dụng cụ, sau đó dùng lửa đốt, gian phòng được xông hơi cũng đạt đến một mức độ diệt khuẩn nhất định, còn công chúa uống thuốc vào xong, liền rơi vào trạng thái ngủ sâu. Pháp sư Tháp Tây dùng kim châm định huyết, kể đó bắt đầu tiến hành phẫu thuật. Dưới sự trợ giúp định vị của máy siêu âm ba chiều, gần như không tốn mấy thời gian, pháp sư Tháp Tây đã lấy ra được mấy khối u hạch trong hộp sọ công chúa, rồi khâu lại và băng bó, còn các khối u ở những phần khác trên cơ thể, ông có thể dùng thuốc để làm tiêu đi.

Khi pháp sư Tháp Tây báo với Tước Mậu vương, con gái ông ta sau mấy ngày nữa sẽ có thể dần dần hồi phục thị lực, vị quốc vương già ấy mừng đến nỗi suýt chút nữa thì ngã xỉu tại chỗ. Tiếp sau đây, sẽ đến lượt Trác Mộc Cường Ba giải độc Đại thanh liên cổ. Để khỏi đêm dài lắm mộng, bọn Nhạc Dương đều khăng khăng đòi lập tức tiến hành trị liệu ngay cho gã.

Lữ Cánh Nam lo lắng nói: “Có cần nghỉ ngơi một lát không? Đại Địch ô Thứ Kiệt có vẻ hơi mệt rồi.” Cô biết, trong một cuộc phẫu thuật mở hộp sọ thế này, tinh thần của cả người thực hiện phẫu thuật và trợ thủ đều căng thẳng cực độ, cường độ hoạt động của họ tuyệt đối không kém gì tiến hành một cuộc đấu đối kháng tay đôi trong cùng một khoảng thời gian như thế cả.

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Ừm, không sao, thực ra giải độc Đại thanh liên cổ không hề phức tạp, quan trọng nhất là phải dùng tầm diên để tẩy huyết, không có tầm diên thì không thể làm gì được.” Ông gọi một người hầu đến, dặn dò mấy câu. Đám người hầu lại chạy đi chuẩn bị. Trong lúc đó, Đại Địch ô Thứ Kiệt nói với Trác Mộc Cường Ba: “Mời đi theo ta, Cường Ba thiếu gia.”

Cả bọn đi theo Đại Địch ô Thứ Kiệt đến một gian phòng bằng đá khác, chỉ thấy mấy người hầu đã ở trong đó bận rộn sửa soạn các thứ. Họ mang những thùng gỗ chứa đầy thảo dược đi đun nóng để xông hơi, chuẩn bị tiêu diệt khuẩn. Nhưng bọn Trác Mộc Cường Ba thì lập tức chú ý đến vật thể hình chữ nhật khổng lồ màu trắng đặt chính giữa gian phòng. “Huyết trì!” Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên.

Trước mắt, đích thực là một cái huyết trì, nhưng lại hơi khác với những huyết trì trước đây bọn Trác Mộc Cường Ba từng trông thấy. Chính giữa cái huyết trì đó, là một rãnh lõm hình chữ “đại”³, vừa khéo đủ cho một người nằm, bên cạnh có mấy nhánh rẽ, trông như rãnh dẫn lưu. Những rãnh dẫn lưu này đều tụ lại ở một cái hốc hình vuông tương đối lớn, đầu bên kia lại có một máng chảy ra ngoài. Khoảng giữa những máng những rãnh này khá giống với các huyết trì khác, có nơi khoét lỗ, lại có chỗ cầu bắc ngang, khiến người ta không

khỏi nghĩ đến những khu nhà vườn đẹp đẽ tinh xảo ở vùng Giang Nam, song lại cũng toát lên một thứ cảm quan thần bí.

“Đúng thế, giải độc vốn là một trong ba công năng chủ yếu của huyết trị.” Pháp sư Tháp Tây nói.

“Ba công năng chủ yếu của huyết trị?” Nhạc Dương lấy làm thắc mắc.

Pháp sư Tháp Tây nói: “Sau khi hệ thống huyết trị dần dần hoàn thiện, đã hình thành nên ba loại công năng lớn, lần lượt là phối chế chất độc, giải độc và mở khóa. Dựa trên những công năng khác nhau, tạo hình của huyết trị cũng khác nhau, loại có rãnh hình chữ ‘đại’ ở giữa này, chính là mẫu huyết trị giải độc điển hình. Những huyết trị mà trước đây mọi người gặp phải, có lẽ đều thuộc hai loại mở khóa và phối chế độc được.”

Đại Địch ô Thứ Kiệt kiểm tra cái vại to ấy, rồi nói: “Ừm, đây là số tầm diên cuối cùng còn lại trong kho, dấu niêm phong trên này là do đích thân sư phụ của ta dán vào, thật không ngờ, sau sáu mươi năm, ta lại đích thân mở nó ra.” Nói đoạn, ông lại kiểm tra hết một lượt các thứ, rồi cất tiếng: “Được rồi, Cường Ba thiếu gia, mời nằm lên trên.”

“Hả!” Trác Mộc Cường Ba kinh hãi nói: “Cứ, cứ vậy mà nằm lên sao?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Ừm, dĩ nhiên, nếu cậu muốn tắm rửa thay quần áo trước cũng được, chẳng qua sẽ phải tốn thêm chút thời gian thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lại đưa mắt nhìn huyết trị, mỗi lần trông thấy thứ này, họ đều không khỏi liên hệ nó với những gì tanh máu, tàn nhẫn và khủng bố, giờ đây lại bảo mình phải nằm lên trên đó, trong lòng cũng hơi có chút thấp thỏm không yên. Có điều, một chút lo lắng ấy cũng không đáng gì, gã chỉ thoáng do dự rồi để nguyên cả quần áo nằm lên trên đó. Cái rãnh hình chữ ‘đại’ ấy cơ hồ như được thiết kế dựa trên tỷ lệ cơ thể người, chỗ hõm ở phần lưng hoàn toàn khớp với xương sống người, nằm lên không hề có chút cảm giác khó chịu nào. Nhưng liền sau đó, Đại Địch ô Thứ Kiệt lại mang ra một món vũ khí hạng nặng, bề ngoài thoát trông như một khẩu đại liên hoặc súng phun nước cỡ lớn. Ở một đầu thứ ấy, rõ ràng chính là thứ dao rút máu đã từng ghim vào cơ thể đội trưởng Hồ Dương. Trác Mộc Cường Ba kinh hãi nhảy bật lên khỏi huyết trị, hỏi: “Ngài, ngài định làm gì?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt dường như đã biết trước Trác Mộc Cường Ba sẽ có phản ứng như vậy, chỉ bình tĩnh nói: “Ta phải rút máu cho cậu. Máu không rút ra, thì làm sao rửa được đây?” Như để Trác Mộc Cường Ba yên tâm hơn, ông lại giải thích tỉ mỉ: “Yên tâm, biết được hôm nay các vị sẽ trở lại, ta sớm đã có chuẩn bị rồi. Thứ này đã được đun trong nước thuốc Ba la sôi già suốt mười hai canh giờ, sẽ không gây ra bất cứ ảnh hưởng xấu nào đến cơ thể cậu đâu.”

Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Cái trò rửa máu với chẳng giặt máu này rốt cuộc là như thế nào vậy?” Không ai trả lời, thoáng sau đó, anh lại khẽ nói: “Chẳng lẽ giống như giặt quần áo vậy à?”

Lữ Cánh Nam thấp giọng hỏi pháp sư Tháp Tây: “Pháp sư Tháp Tây, ngài không tự tay rửa máu cho Cường Ba thiếu gia sao?”

“Không, ta cũng chỉ mới đọc trong thư tịch cách xử lý Đại thanh liên cổ, dù sao cũng không thể bằng Đại Địch ô Thứ Kiệt đích thân thao tác. Có điều, ta nhìn ra được, Đại Địch ô Thứ Kiệt cầm chắc có thể thay máu cho Cường Ba thiếu gia. Nhìn bộ lưới đao liên hoàn mà ông ấy đang cầm kia, công nghệ ngày nay sợ rằng cũng khó mà phục chế nổi đấy.”

Đường Mẫn lo lắng hỏi han: “Rốt cuộc là rửa máu như thế nào vậy?”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Theo như sách vở ghi chép lại, một đầu đao trích máu kia nối liền với ống mềm bằng kim loại, đến khi tiến hành thủ thuật thì sẽ đâm mũi đao vào tĩnh mạch hoặc động mạch của Cường Ba thiếu gia... ít nhất thì trong sách tôi đọc không phân biệt tĩnh mạch hay động mạch; sau đó máu sẽ theo ống mềm bằng kim loại kia chảy vào cái hốc nhỏ này, rồi dùng đến loại sinh vật đặc biệt là tằm diên để rửa máu; ở phía bên kia cái hốc ấy cũng có một ống mềm bằng kim loại khác, cũng nối với đao rút máu. Đầu lưỡi đao ấy sẽ cắm vào một mạch máu khác của Cường Ba thiếu gia. Cả quá trình này khá giống với quá trình thẩm tách trong hóa học, nhưng xét về nguyên lý và thủ pháp lợi dụng sinh vật của nó thì sợ rằng phức tạp gấp bội phần.” Thấy Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn về phía mình, pháp sư Tháp Tây gật đầu nói: “Quá trình là như vậy đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nghe pháp sư Tháp Tây giải thích cũng thấy yên tâm hơn nhiều, liền lại nằm xuống, phối hợp với Đại Địch ô Thứ Kiệt đặt chân tay vào cái rãnh hình chữ “đại” giữa huyết trì, lộ ra cả cánh tay trái, cảm thấy bên trái hơi cao, bên phải thấp hơn một chút. Chỉ nghe Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Ta sẽ đâm đao trích máu vào mạch máu của cậu, hơi đau một chút, hãy cố chịu đựng.” Trác Mộc Cường Ba gật gù đầu, liền ngay sau đó, gã cảm thấy chỗ khuỷu tay mình có thứ gì đấy đâm vào, có thứ gì đó bị đâm toạc ra, rồi thứ ấy vẫn tiếp tục luồn sâu, men theo cánh tay vươn đến tận vai mới dừng lại. Đại Địch ô Thứ Kiệt khẽ nói: “Thư giãn đi, coi như ngủ một giấc là xong!”

Trác Mộc Cường Ba thở dài một hơi, nhắm mắt lại. Mấy ngày nay gã thực sự rất mệt mỏi, nên chỉ thoáng chốc sau đã ngủ thiếp đi. Nhưng những người xung quanh đều không ngủ, trợn tròn hết cả mắt lên mà quan sát, chỉ thấy đầu lưỡi đao trích máu tựa như đầu kim từ tĩnh mạch cùi chỏ tay Trác Mộc Cường Ba vươn dài lên đến tận vai. Trên cánh tay Trác Mộc Cường Ba như thể có thêm một con giun lớn bò thẳng tắp. Đại Địch ô Thứ Kiệt chậm chậm rút đầu kia của lưỡi đao trích máu ra khỏi vật thể to dùng bằng kim loại ấy, quả nhiên đúng như pháp sư Tháp Tây nói, đầu bên kia của lưỡi đao trích máu nối liền với một ống mềm bằng kim loại màu vàng, nhỏ như đầu đũa. Ống mềm này do vô số sợi tơ mảnh đan xen móc vào nhau tạo nên, có vô số mắt lưới nhỏ li ti. Máu của Trác Mộc Cường Ba tựa như một con côn trùng nhuyển thể màu đỏ sậm bò men theo từng ô lưới ra ngoài. Đại Địch ô Thứ Kiệt vừa cẩn thận kéo ống lưới kim loại ấy ra, vừa nhẹ nhàng ấn nó vào trong một cái rãnh đá nhỏ.

Nhạc Dương nói: “Thế này không sợ bị nhiễm bẩn sao?”

“Dĩ nhiên là không.” Pháp sư Tháp Tây đáp: “Máu sẽ không thấm ra khỏi ống kim loại ấy, điều này quyết định bởi độ kết dính và sức căng bề mặt chất lỏng. Thoạt nhìn những mắt lưới ấy có vẻ lớn, nhưng thực tế trong những mắt lưới đó lại có những sợi tơ kim loại mảnh hơn, mắt thường không thể phân biệt. Chúng giống như cái sàng, sàng lọc từng tế bào hồng cầu một, những tế bào hồng hay đã chết đều sẽ bị phân giải một cách triệt để.”

Lúc này, ống kim loại đã được kéo đến gần cái hốc nhỏ bên trên huyết trì, Đại Địch ô Thứ Kiệt tiếp tục kéo thêm ống ra, chỉ có điều, đột nhiên ống kim loại trở nên to hơn, không còn là ống nữa mà là một tấm lưới kim loại. Đại Địch ô trái phăng tấm lưới ấy ra phủ khắp cả cái hốc nhỏ, kể đó lại kéo thêm dây, tấm lưới lại biến thành ống mềm nhỏ dần, vòng vèo sang đến cánh tay bên kia của Trác Mộc Cường Ba. Đại Địch ô Thứ Kiệt không vội cắm một lưới đao trích huyết khác vào tay Trác Mộc Cường Ba, mà ra lệnh cho đám binh sĩ cạnh đó: “Nhắc vai lên!”

Cái vai to tướng được khiêng lên, Đại Địch ô Thứ Kiệt đập vỡ niêm phong, các binh sĩ nghiêng vai xuống, vô số hạt nhỏ màu đen đổ vào trong cái hốc ấy, dè lên lưới kim loại. Sau khi đổ hết một vai hạt đen đó, mấy người bọn Nhạc Dương mới phát hiện, những hạt đen này cỡ bằng hạt gạo, có từng vòng từng vòng vân ngang, phỏng chừng đây chính là nhộng của tằm diên rôi. Đại Địch ô Thứ Kiệt lấy ra một cái nắp lớn, có vẻ như định đập lên phía trên cái hốc. Ông quay sang hỏi đám người bọn Nhạc Dương: “Có muốn xem không?”

Mấy người đều lắc đầu, thứ nhộng ấy, nhìn thế nào cũng dễ khiến người ta liên tưởng đến nhộng trứng của loài ruồi nhặng, chỉ là nhỏ hơn một chút mà thôi, có trời mới biết sắp sửa sẽ xảy ra chuyện ghê rợn gì nữa. Đại Địch ô Thứ Kiệt gật đầu: “Ừm, đập nắp lên cũng tốt cho người được giải độc.” Nói đoạn, ông đặt cái nắp lên trên, máu của Trác Mộc Cường Ba chậm chậm chảy bên dưới cái nắp ấy.

Khi máu thấm đến gần mép hốc đá, chỉ nghe bên dưới nắp vang lên những tiếng “tách tách tách” không ngừng, tựa hồ có thứ gì đang nứt toác ra, liền ngay sau đó, tốc độ chảy của dòng máu cũng tăng lên. Âm thanh “tách tách” ấy cũng mỗi lúc một mau hơn. Chẳng mấy chốc, máu của Trác Mộc Cường Ba đã chạy theo ống mềm kim loại chảy ra từ phía bên kia của hốc đá. Điều khiến người ta kinh ngạc là, máu tĩnh mạch vốn màu đen sậm, sau khi chảy qua cái hốc ấy, liền trở nên đỏ tươi như máu trong động mạch vậy.

Không lâu sau, tiếng “tách tách” bên dưới cái nắp nhỏ dần, thay vào đó là âm thanh như thể có vô số con cá nhỏ đang quẫy trong làn nước, hoặc giả nói, giống âm thanh phát ra khi có vô số con cá trạch bỏ vào một cái thùng nhỏ thì đúng hơn. Tuy đã đập nắp lên, nhưng qua chỗ khe hở trên mép vẫn có thể nhìn thấy vô nhộng màu đen bên dưới không còn nữa, tất cả đã biến thành những con sâu nhỏ trắng như ngọc. Bọn chúng vừa mới thức dậy sau giấc ngủ dài, tựa như cảm nhận được sức hấp dẫn từ máu của Trác Mộc Cường Ba, tranh nhau chui xuống bên dưới hốc đá, không con nào chịu nhường con nào.

Thiên táng

Đường Mẫn nhìn thấy cảnh tượng đó, không nhịn được cắn chặt môi dưới. Nhạc Dương thấp giọng hỏi: “Làm thế này, liệu Cường Ba thiếu gia có chết không nhỉ?”

“Suyt...” pháp sư Tháp Tây nói: “Sắp thay máu rồi.”

Chỉ thấy một dòng máu đỏ tươi đã chạy qua ống kim loại mềm, Đại Địch ô Thứ Kiệt cầm lưỡi dao trích huyết còn lại đâm vào cánh tay bên kia của Trác Mộc Cường Ba. Máu tươi lập tức chảy theo đường ống, dòng máu đỏ sậm và dòng máu đỏ tươi cùng đổ về một chỗ. Khi ấy, dòng máu đỏ tươi kia tựa hồ biến thành một sinh vật có linh tính, liền thuận theo dòng máu đỏ sậm kia bò lên, từ từ chảy vào huyết quản của Trác Mộc Cường Ba.

“Hả?” Mấy người bọn Nhạc Dương đều thốt lên một tiếng kinh ngạc. Pháp sư Tháp Tây cũng nói: “Sự ảo diệu bên trong như thế nào thì tôi cũng không biết rõ, đại để là một loại hoạt tính sinh vật, có lẽ các tế bào hồng cầu sau khi rửa máu mang một loại điện tích khác với điện tích của tế bào hồng cầu trong tĩnh mạch chảy ra.”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nhìn dòng máu đỏ tươi chảy vào cơ thể Trác Mộc Cường Ba, thở phào một hơi nói: “Được rồi, thanh tẩy khoảng một canh giờ là được. Đại thanh liên cổ sẽ bị giải trừ hoàn toàn.”

Trên thực tế, quá trình thanh tẩy ấy kéo dài gần hai canh giờ, người nào cũng hết sức mệt mỏi, nhưng ai nấy đều mở to mắt nhìn chăm chăm vào huyết trì. Ngược lại, kẻ đang phải rửa máu là Trác Mộc Cường Ba thì cứ ngủ say thiam thếp.

Cho đến lúc máu từ cánh tay bên phải của Trác Mộc Cường Ba chảy ra cũng biến thành màu đỏ tươi, Đại Địch ô Thứ Kiệt mới nói: “Được rồi, mọi người quay về nghỉ ngơi đi, ngày mai cậu ấy tỉnh lại, sẽ hoàn toàn như người bình thường. Sự thực là, cũng chưa hề xảy ra bất cứ thay đổi gì, đúng vậy không?” Ông rút hai lưỡi dao trích huyết ra, bôi chút thảo dược lên vết thương, máu liền nhanh chóng ngừng chảy. Trác Mộc Cường Ba vẫn nằm yên lặng, không có phản ứng gì.

Những người còn lại đưa mắt nhìn nhau nghi hoặc. Tới khi pháp sư Tháp Tây cất tiếng: “Mọi người về nghỉ ngơi đi, để tôi trông chừng Cường Ba thiếu gia,” tất cả mới tản ra đi theo các hộ vệ về phòng nghỉ ngơi. Đường Mẫn thì vẫn ở lại.

Nhìn Trác Mộc Cường Ba đang say ngủ, trong lòng Đường Mẫn chợt dâng lên một cảm giác ấm áp lạ thường. Có lúc, gã giống như là cha cô vậy, thân thể khô vĩ cao lớn ấy cho cô cảm giác an toàn để dựa dẫm; đồng thời, gã cũng là một người chồng và một người tình tốt, sự ngọt ngào và ấm áp đó, chỉ có hai người yêu nhau mới cảm nhận được; còn bây giờ, gã lại giống như con trai cô vậy, đang say ngủ, cần cô chuyên tâm săn sóc và bảo vệ. Cảm giác ấy, thật là kỳ diệu xiết bao.

“Anh ấy sẽ khỏe lên, đúng không ạ?”

“Ừm.” Pháp sư Tháp Tây đáp: “Đương nhiên, đương nhiên cậu ấy sẽ khỏe lại.” Ông coi câu hỏi này chỉ như sự quan tâm của Đường Mẫn dành cho Trác Mộc Cường Ba, song không hề lưu ý đến sự chua chát ẩn giấu đằng sau nụ cười của cô. Nụ cười ấy, là nụ cười thể lương thường nở trên môi những người sắp phải ly biệt.

“Nhưng mà, đội trưởng Hồ Dương lại không thể quay về nữa rồi.” Vừa nghĩ đến đội trưởng Hồ Dương, vành mắt Đường Mẫn lại đỏ ửng lên.

Pháp sư Tháp Tây nói: “Đừng nên quá thương tâm, thân thể con người chẳng qua chỉ là cái vỏ da thịt, vô vi vô tướng, linh hồn cậu ấy sẽ đến được miền cực lạc tịnh thổ. Cậu ấy hẳn đã nhìn thấu được sâu, si, vọng của đời người, nên mới có thể ra đi không hề đau đớn như thế.”

Đêm hôm ấy trôi qua một cách bình lặng. Không ai nhận ra, trong một góc nhỏ không hề nổi bật ở bình đài Tước Mậu, có một thiết bị phát xạ laser không lớn hơn cái đinh mũ bao nhiêu, đang lóe lên những tia sáng đỏ, chớp chớp, tắt tắt.

Trong rừng, Max bị một tràng âm thanh “tít tít” làm giật mình thức giấc, y cúi nhìn chiếc nhẫn đặc biệt trên ngón tay mình, mừng rỡ thầm nhủ: “Tốt quá, thiết bị phát xạ tia laser thứ hai đã được khởi động. Máy người bạn ông chủ sẽ xuống đây ngay thôi. Hừ, Trác Mộc Cường Ba, các người cứ chờ đấy xem.”

Trạm biên phòng nước N.

Merkin đột nhiên kêu lớn: “Soares! Có tín hiệu rồi!”

“Gì hả?” Soares ở trong phòng lao ra, thấy trên màn hình xuất hiện một điểm sáng, liền kích động cầm tay Merkin nói: “Cuối cùng cũng đợi được rồi!”

Merkin cũng không giấu nổi niềm vui trong lòng, mừng rỡ ra mặt: “Mau đi chuẩn bị, chúng ta chỉ có hai mươi bốn tiếng đồng hồ thôi.”

Trác Mộc Cường Ba tỉnh dậy, phát hiện ra Đường Mẫn đã ngủ thiếp đi trên ngực mình. Gã vừa tỉnh giấc, Đường Mẫn cũng lập tức giật mình tỉnh theo, vẻ mặt mệt mỏi nhưng vẫn gượng nở một nụ cười. Hai người cứ thế nhìn nhau một lúc thật lâu. Khoảnh khắc ấy, thời gian như dừng lại, trời đất cũng không còn tồn tại, phẳng phất như cả thế gian này chỉ còn có nhau. Ánh mắt ấy, đã chất chứa tất thảy mọi tình cảm họ dành cho nhau, cả hai đều sẵn lòng cứ nhìn nhau mãi thế này, cho đến vĩnh hằng vĩnh viễn.

“Anh ngủ bao lâu rồi?” Trác Mộc Cường Ba vuốt tay qua làn tóc mềm mại của Đường Mẫn.

“Một đêm rồi.” Đường Mẫn cúi người xuống, lắng nghe nhịp tim của Trác Mộc Cường Ba, nũng nịu hỏi: “Cảm giác bây giờ có khác gì không?”

“Ừm, cảm giác à...” Trác Mộc Cường Ba vừa luồn tay qua tóc Đường Mẫn, vừa ngược nhìn lên trần nhà: “Cảm giác rất lạ, anh cảm thấy mọi thứ quanh mình đều thay đổi, nhưng lại không thể nói ra rốt cuộc là có gì khác biệt so với trước đây.”

“Đáng ghét!” Đường Mẫn khẽ đập tay lên lồng ngực Trác Mộc Cường Ba.

Nghe Đường Mẫn nhắc nhở, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên phát hiện ra, đúng vậy, đúng là có gì đó khác biệt, cảm giác đó như thế nào nhỉ? Trong không khí có gió đang cuộn chảy, hơi thở phả ra từ mũi Mẫn Mẫn làm dòng chảy ấy rối loạn, thậm chí gã còn cảm giác được dòng không khí đó đang chảy qua trên bề mặt da mình nữa? Vết tích. Bàn tay cô đang đung đưa trên ngực gã, gã thậm chí còn nắm được một cách rõ ràng quỹ tích của bàn tay nhỏ nhắn ấy mỗi lần nhắc lên hạ xuống. Nhịp tim của gã chậm chạp, mà có quy luật, dường như ngừng theo một tiết tấu nào đó, mỗi lần đều hết sức quy chuẩn, nhịp đập tự nhiên mà mạnh mẽ. Mẫn Mẫn khẽ áp má vào ngực gã, làm lồng ngực ấy sao mà ấm áp, nhưng trong sự ấm áp ấy lại có một tia lạnh lạnh, gì vậy nhỉ? Hình như là nước.

“Em lại khóc à?” Trác Mộc Cường Ba hơi ngẩng đầu lên, vạt áo trước ngực quả nhiên đã bị nước mắt thấm đầy một mảng lớn, cảm giác này thật hết sức kỳ quái, trước đây gã tuyệt đối không thể nào nắm bắt được mọi thứ rõ ràng như vậy được.

“Chẳng phải tại anh hết à!” Đường Mẫn lấy móng tay vạch vạch trên ngực Trác Mộc Cường Ba qua lần áo, hai mắt đột nhiên lại đỏ lựng lên, thì thào khẽ hỏi: “Nếu như, em chỉ nói nếu như thôi nhé, có một ngày, chúng ta không thể ở bên nhau...”

“Ngốc ạ, sao lại thế được?” Trác Mộc Cường Ba ngắt lời cô, đột nhiên, gã có cảm giác nét mặt Đường Mẫn không được ổn lắm, một dự cảm không lành bất giác hiện ra trong tâm trí.

“Bộp bộp!” dường như cảm nhận được Trác Mộc Cường Ba đã phát giác ra gì đó, Đường Mẫn đập mạnh hai cái lên ngực gã, giận dữ nói: “Mau dậy đi, để mọi người còn biết anh không sao rồi.” Cô ngập ngừng giây lát, rồi lại nói: “Hôm nay, cử hành nghi thức thiên táng cho đội trưởng Hồ Dương.”

Trác Mộc Cường Ba ngồi dậy, nghiêm nghị gật đầu: “Anh biết rồi.”

“Vậy chúng ta đi thôi, cậu có đi được không?” pháp sư Tháp Tây chọt lên tiếng.

“Pháp sư Tháp Tây, sao ngài lại ở đây?” Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên.

Pháp sư Tháp Tây mỉm cười: “Từ nãy giờ tôi vẫn ở đây mà.”

Trương Lập từ lúc biết chuyện đến giờ luôn ở trong gian phòng nhỏ quà di thể của đội trưởng Hồ Dương. Xác đội trưởng Hồ Dương được nắn thành tư thế thai nhi trong bụng mẹ, hai tay ôm trước ngực, cầm chạm đầu gối, bên ngoài bọc một lớp lụa trắng, tựa như một cái kén hình người. Cả gian phòng trống huếch trống hoác, không có cả một ngọn gió nhỏ, không thấp hương thấp nến, không đốt giấy tiền vàng mã, một sự trống rỗng u không bao trùm. Nơi này dường như đã hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài, bầu không khí âm ỉm khiến người ta có cảm giác rằng, đây là ranh giới giữa vùng đất của người sống và cõi chết. Trương Lập cứ thế ngồi bên cạnh xác đội trưởng Hồ Dương, từng cảnh tượng, từng câu chuyện nhỏ khi người đàn ông râu rậm này ở bên mọi người, tiếng cười hào sảng thoải mái ấy, giọng nói thô lỗ mạnh mẽ ấy, giờ đây nhớ lại, sao mà thân thiết đến vậy...

Bất giác, bầu trời sáng bạch, ánh sáng qua bốn tấm kính tròn trên đỉnh đầu khúc xạ xuống tụ lại trên lớp vải trắng, tựa như bọc thân xác đội trưởng Hồ Dương trong một quầng sáng trắng mỏng mảnh. Phải chăng, đúng như tất cả những người ở Tước Mẩu này nói, linh hồn đội trưởng Hồ Dương vẫn còn nằm lại bên trong lớp vải trắng ấy?

Gió, lặng lẽ phất qua mặt đất mênh mang, bầu không màu xám xịt thấp thoáng hiện ra vài vật khói mờ, mưa nhỏ tí tách tí tách từng giọt một, Shangri-la dường như cũng đang đổ lệ.

Một đoàn người khiêng di thể đội trưởng Hồ Dương, bước trên con đường rải đá dăm nện chặt, không có tiếng nhạc ồn ã, cũng không có tiếng chim rùng hót vang, thời không lặng lẽ tựa một tấm gương, ngưng đọng, phản xạ ra những cảnh vật khác nhau.

Một kiến trúc nhân tạo khổng lồ lấp ló hiện ra phía đằng xa, càng đến gần, càng thấy nó kỳ vĩ, khiến người ta không khỏi có cảm giác bị đè nén. Nhạc Dương trầm mặc một thoáng, rồi không nén nổi, cất tiếng phá vỡ bầu không khí tĩnh lặng, thấp giọng thì thào: “Đài cô lâu!”

Xuất hiện trước mắt họ, là một đồng xương trắng... chính xác hơn, là một vật thể hình dạng như kim tự tháp của người Maya, được xếp bằng xương đầu lâu người, xung quanh dùng đất sét kết dính lại, vuông vắn quy chuẩn, mỗi bậc thang đều do vô số đầu lâu xếp thành hàng thành lối mà nên. Những bộ răng hết sức hoàn chỉnh còn nguyên trên xương hàm trên hàm dưới, hốc mắt trống rỗng im lìm chăm chú nhìn về nơi xa xăm. Mỗi chiếc đầu lâu đều có hình thái khác nhau, có chiếc như đang thì thầm rủ rủ, có chiếc lại như thể trầm mặc suy tư, nhiều hơn, là những chiếc tựa hồ đang quan sát và dò xét bọn họ, đám người xa lạ.

Đến rồi, Tước Mẫu vương khế hạ lệnh, liền có mấy hộ vệ cường tráng chuẩn bị đón lấy di thể của đội trưởng Hồ Dương, nhưng Trương Lập nói gì cũng nhất quyết đòi đưa tiễn đội trưởng Hồ Dương đến tận phút cuối cùng. Tước Mẫu vương quay sang nhìn pháp sư Á La với ánh mắt khó xử, pháp sư bèn nói với Trương Lập, theo quy củ từ thời xưa, khi cử hành nghi thức thiên táng, người ngoài không được phép đứng bên quan sát. Trương Lập không chịu, một mực nhất quyết đòi đích thân đưa di thể đội trưởng Hồ Dương lên đài. Tước Mẫu vương do dự một hồi lâu, cuối cùng miễn cưỡng đồng ý, nhưng cũng không chịu để những người khác lên theo. Pháp sư Á La phải làm công tác tư tưởng với những người còn lại, ông bảo, đây tuyệt đối không phải Tước Mẫu vương có ý làm khó, mà ngược lại, điều này thể hiện cho sự tôn kính với người chết và các vị thần linh trên trời. Vả lại, toàn bộ quá trình thiên táng, không chỉ đơn giản là khiến tâm trạng người ta cảm thấy nặng nề đau đớn, người bình thường thậm chí còn không thể nào chịu đựng nổi việc đứng bên quan sát quá trình ấy.

Mấy tên hộ vệ khỏe mạnh thay thế cho đám người Trác Mộc Cường Ba, đi theo hai người đàn ông cao lớn tay cầm những dụng cụ quái dị, một người mặc áo đen cũng bước đi theo sau. Pháp sư Á La nói, đó là người giải phẫu và Triệu hoán sư, rồi giải thích thêm, Triệu hoán sư là một chức nghiệp tách ra từ Thao thú sư, chỉ có điều, năng lực thấp hơn Thao thú sư nhiều lắm.

Sau khi bóng hình bọn họ biến mất trên đỉnh đài cô lâu, mọi người bèn lặng lẽ chờ đợi bên dưới. Tước Mẫu vương cũng ở đó đợi cùng.

Thời gian chậm chậm trôi đi, không biết bao lâu sau, mới nghe trên bầu không vang lên một tiếng hú, cao vang réo rắt, tiếng kêu ấy nhanh chóng vắng đi xa tít tắp. Ngẩng đầu nhìn lên, trong đám mây mù trên bầu không ngoằn ngoèo hình rắn, một đàn chim không rõ tên ào ào bay đến. Chúng phát ra những tiếng kêu như thể tiếng đàn không hầu, trên đầu có

lông ngũ sắc, toàn thân trắng như tuyết, thể hình lớn hơn quạ nhưng nhỏ hơn chim ưng. Bọn chúng đảo lượn bên trên bình đài, thoạt trông tựa như một áng mây phiêu dạt. Trong giây lát, chúng đã tụ lại thành hình một cây cột, con chim đầu đàn dẫn cả đàn bay thành hình xoắn ốc, chầm chậm hạ xuống đỉnh kim tự tháp xây toàn bằng đầu lâu ấy, cuối cùng thì đã chiếm lĩnh trọn cả phần đỉnh đài. Bốn bề lại trở nên tĩnh lặng, tựa hồ như một không gian bí kín, không có gió, không có nước chảy, mọi âm thanh đều im bật, thậm chí cả không khí dường như cũng đông đặc lại.

Thời gian chầm chậm trôi từng giây từng phút, cuối cùng, không biết là người Triệu hoán sư kia hay con chim đầu đàn lại phát ra một tiếng kêu trong vắt. Cả đàn chim liền từ từ bốc lên cao như một áng mây. Đường bay của chúng, phẳng phất như hình thành một đóa sen đang từ từ nở rộ, càng bay càng cao, cuối cùng hòa làm một với áng mây mù mịt trên cao, không còn thấy đâu nữa.

Tước Mẩu vương thở dài một tiếng, nói với mọi người, nghi thức đã hoàn thành, đỉnh đài cô lâu kia đã không còn là cấm địa. Chẳng kịp đợi Tước Mẩu vương nói dứt lời, Nhạc Dương đã xông lên trước tiên. Lúc lên đến nơi, chỉ thấy trên đỉnh đài cô lâu trống trơn, mấy người phẫu thuật thi thể và Triệu hoán sư đã rút cả xuống dưới, chỉ còn mình Trương Lập đứng lẻ loi trơ trọi ở đó. Đội trưởng Hồ Dương đã hoàn toàn biến mất, cả tấm lụa trắng bọc thi thể anh cũng không còn nữa. Bề mặt trên đỉnh đài cô lâu này không hiểu lát bằng loại đá gì, màu sắc trắng như sữa bò, sạch sẽ như thể một pho tượng ngọc mờ dề được kỳ cọ cẩn thận mỗi ngày, không có một giọt máu, không có một chút xương, tất cả như một màn ảo thuật vậy.

Nhạc Dương bước đến bên cạnh Trương Lập sắc mặt đang tái nhợt, khẽ lắc lắc vai anh hỏi: “Đội trưởng Hồ Dương, đi rồi à?”

Không ngờ chỉ chạm khẽ một cái, Trương Lập đã gục vào vai Nhạc Dương như một con rối đứt dây, hướng về phía mép đài cô lâu, há hốc miệng nôn thốc nôn tháo, cùng với bãi nôn là nước mắt tuôn ra ào ào như suối. Nhạc Dương chỉ còn biết đỡ lấy thân hình Trương Lập, không để anh ngã xuống, trong lòng cũng dấy lên cảm giác đau đớn và chua xót khôn cùng.

Một hồi lâu sau, Trương Lập mới ngừng nôn, đưa tay quệt đi vết bẩn dính trên khóe miệng, nghẹn ngào nói: “Đội trưởng Hồ Dương, anh ấy đã hóa thành một đám mây, tôi... tôi tận mắt trông thấy rồi.”

Nhạc Dương không ngừng gật gật đầu. Anh thà tin rằng như vậy còn hơn.

Lúc này, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đã lên đỉnh đài cô lâu, trong mắt chỉ thấy một nơi thuần khiết, thiêng liêng, nghiêm trang, tựa như là nơi gần với trời cao nhất vậy. Sau cơn mưa, trời nắng lên, một dải cầu vồng bắc từ chỗ đài cô lâu này ra phương xa tít tắp, hai ba đóa mây trắng tha thướt ung dung nhẹ lướt dưới chân cầu. Mọi người đều nghiêm trang đứng nhìn nơi cầu vồng bắc tới kia, trong lòng tha thiết nhớ về người đàn ông râu rậm nói nắng có phần hơi thô lỗ ấy.

Tròng mắt Nhạc Dương mở to, ở nơi cuối cầu vồng, dường như anh nhìn thấy hai con chim nhỏ, thấp thoáng ẩn hiện rồi nhanh chóng biến mất trong mây.

Max đang trốn chui trốn nhủi trong rừng như một con chuột chũi, cũng thò đầu ra khỏi tán cây, kinh ngạc thốt lên: “Hả? Cầu vồng?” Nhưng rồi chỉ thoáng sau đó, sự chú ý của hắn đã dồn vào hai chấm đỏ nho nhỏ đột nhiên xuất hiện trên màn hình thiết bị thông tin cá nhân. Hắn không sao đè nén nổi cảm giác mừng rỡ trong lòng, cẩn thận lần theo tín hiệu ấy, mỗi bước đi lại nhìn ngó xung quanh mấy lượt.

Trong mây mù, hai người nhảy dù vũ trang đến tận rừng từ từ hạ xuống, họ không sử dụng dù dạng nấm, mà là loại dù động lực trông như một tấm ván lướt sóng khổng lồ, toàn thân kín mít, trên đầu đội mũ sắt tròn, thoát nhìn trông như thể mặc đồ phi hành vũ trụ loại mỏng. Sau một loạt tiếng rẹt rẹt, giọng Merkin vang lên trong thiết bị liên lạc: “Khôi phục liên lạc được rồi, khá thật, tầng ngăn che tín hiệu điện tử này ít nhất cũng phải dày trên nghìn mét.”

Soares nói: “Phạm vi đám mây mù chết tiệt này che phủ còn lớn hơn, giữa ban ngày ban mặt, vậy mà chẳng nhìn thấy gì cả.”

Merkin nói: “Đừng nôn nóng, anh bạn già, cho đến lúc này, chẳng phải chúng ta vẫn khỏe mạnh bình yên đó sao? Chúng ta đã tới Shangri-la rồi, vùng đất thần bí này đã mở rộng cánh cửa đón chúng ta tiến vào trong nó. Ồ, xem kìa, đã bắt được tín hiệu với thiết bị phát sóng gắn trong người thằng Max rồi đây này.”

Soares nói: “Hả? Hình như từ chỗ nó đến điểm rơi chúng ta định trước còn cách một quãng khá xa.”

Merkin nói: “Chặc chặc, xem ra người bạn mới này chọn cho chúng ta một nơi nguy hiểm rồi, đi, đến chỗ thằng Max.” Dứt lời, y liền giật dây thùng một cái, chiếc dù động lực liền thay đổi phương hướng.

Soares bất mãn nói: “Anh cũng to gan thật, không ngờ lại dùng cách này để khảo nghiệm xem kẻ mới gia nhập với chúng ta kia có thể làm được đến đâu, anh không sợ hắn sẽ bán đứng toàn bộ chúng ta hay sao?”

Merkin cười cười nói: “Yên tâm đi, đây chỉ là một cuộc trắc nghiệm nhỏ rất đơn giản thôi mà, hướng hồ hắn ta cũng hiểu, cho dù hắn không làm vậy, chúng ta cũng có cách khác đến được nơi này, tôi có chuẩn bị rồi.”

Soares khẽ “hừ” một tiếng, đột nhiên dây dù căng ra: “Chuyện gì vậy?”

Merkin nói: “Dòng khí lưu hỗn loạn! Chết tiệt, tôi ghét nhất là cái thời tiết này!”

Max kinh ngạc nhìn hai chấm nhỏ di động trên màn hình, khoảng cách của chúng và hắn mỗi lúc một xa hơn, trong lòng lấy làm lạ thầm nhủ: “Ông chủ làm sao vậy nhỉ?” Nghĩ đến tính cách đa nghi của Merkin, Max không khỏi giật thót mình, vội vàng đuổi theo phương hướng của hai chấm đỏ ấy.

Liên minh

Trong rừng.

Soares vò chiếc dù động lực thành một đám, bật nút khởi động thiết bị tự hủy, chiếc dù liền bốc lên một ngọn lửa màu xanh nhàn nhạt, rồi nhanh chóng hóa thành đồng tro tàn, mắt thường khó có thể nhận ra một làn khói đen mỏng mảnh bốc lên. Kế đó, y ngẩng đầu lên nói: “Có thấy gì không, Ben?”

Dù của Merkin mắc vào cây gỗ lớn, y hạ chiếc ống nhòm xuống, nói: “Xem ra chúng ta cách điểm đáp dự định không xa lắm, tôi thấy một khu vực có dấu hiệu con người hoạt động, có vẻ như là di tích.”

“Có người nào không?”

“... không thấy.”

“Tôi cảm thấy có gì đó đang tiếp cận chúng ta, xuống đây trước đã.”

Merkin giật dây dù, cả người rơi xuống từ độ cao năm chục mét, trước khi chạm đất lộn nhào mấy vòng, rồi an nhiên đứng dậy. Y phúi phúi bụi đất bám trên người, đọc mấy số liệu hiện trên mũ trùm đầu, rồi gỡ cái mũ ấy xuống, hít sâu một hơi: “Xem ra, không khí ở đây tốt hơn chúng ta tưởng tượng nhiều!”

Soares nhếch mép một cái, coi như là cười. Lúc này, chiếc dù động lực trên tán cây cũng tự động bốc lửa, tro bụi màu trắng rơi xuống lá tả. Hai người cởi bỏ bộ quần áo ngoài nặng nề, lộ ra quân phục nguy trang rằn ri và ba lô, nhanh chóng rời khỏi vị trí vừa đáp xuống.

Mới đi được chưa đến năm trăm mét, Soares đột nhiên dừng phắt lại, nói với Merkin: “Hình như chúng ta bị phát hiện rồi?”

Merkin mỉm cười, cũng không thấy y có động tác gì, trong chớp mắt đã rút từ hai bên ba lô ra hai khẩu Glock 18 có gắn ống giảm thanh, nói: “Hy vọng bọn chúng hữu hảo một chút.” Dứt lời, cổ tay lắc nhẹ, hai khẩu súng lục đã biến mất bên trong tay áo.

Đi được mấy bước, Soares lại nói: “Các bạn đến rồi!” Chỉ thấy, trên cây, trong bụi, đằng sau mấy tảng đá đều lộ ra bóng dáng các binh sĩ Tước Mấu. Họ để trần thân trên, tay cầm vũ khí, vây Merkin và Soares vào giữa, một người trong bọn lớn tiếng quát lên: “Người Giáp Mễ, các người từ đâu đến?”

Merkin nheo mắt nhìn một lượt, không nén nổi buột miệng kêu lên: “Lao ném, cung tên, rìu? Lẽ nào đây là vũ khí của bọn chúng sao? Không đến nỗi lạc hậu như vậy chứ? Hoàn toàn không tương xứng chút nào với quy mô của di tích lúc này tôi vừa trông thấy, lẽ nào là đám dã nhân trong rừng thôi?”

Soares nói: “Nghe xem hấn nói cái gì vậy.”

Người vừa quát lên ấy lại hỏi tiếp: “Các người có phải cùng một bọn với Trác Mộc Cường Ba không?”

Merkin chau mày hỏi: “Ờ, hần nói... nói là...” Y đột nhiên quát lại gã binh sĩ Tước Mẫu vừa lên tiếng ấy: “Mày có biết tiếng Anh không?”

“Người nói gì? Có phải nói tiếng Lạc Ba không vậy?”

“Tiếng Pháp? Tiếng Đức? Tiếng Hán có biết không?”

“Rốt cuộc người đang nói gì vậy? Lẽ nào cả tiếng Mộc Nhĩ Mễ các người cũng không biết nói à?”

“Chẳng lẽ chúng mày không có phiên dịch à?”

“Trên lưng các người đeo cái gì đó? Mau bỏ xuống!”

“Lũ dã nhân chết tiệt, cút về, tao không nói chuyện với người không biết tiếng Anh!”

“Chưa bao giờ ta gặp người Giáp Mễ nào lỗ mãng như người, đến cả tiếng Phổ Nhĩ là thứ tiếng cơ bản nhất người cũng không biết! Ê, các người có nghe thấy ta nói gì không vậy? Cái bọc, cái bọc, bỏ xuống!”

Hai người cứ đứng đó dùng các loại ngôn ngữ giao lưu theo kiểu râu ông nọ cắm cằm bà kia như thế một lúc.

Cuối cùng, gã binh sĩ Tước Mẫu cũng không nhẫn nhịn nổi nữa: “Đứng yên ở đó, ta đến đây!”

Merkin nói bằng tiếng phổ thông: “Tốt nhất mày nên giữ khoảng cách với tao thì hơn!” Thấy gã binh sĩ ấy nghe mà làm lơ, y liền quay sang nhoen miệng cười với Soares: “Giao lưu thất bại rồi...”

Soares bực tức nói: “Tôi tưởng anh biết tiếng Tạng cổ cơ mà.”

Merkin gượng cười: “Nhưng bọn chúng không nói thứ tiếng mà tôi biết, cũng may, còn một loại ngôn ngữ có thể dùng chung cho toàn thế giới.”

Soares trừng mắt lên nhìn y một cái. Nụ cười trên gương mặt Merkin biến mất, giọng nói trở nên lạnh lùng: “Ngôn ngữ cơ thể!” Dứt lời, hai tay đã vung mạnh một cái, hai khẩu súng lục lập tức xuất hiện như có ma thuật, kể đó, hai tay y giờ ngang, giao nhau trước ngực, tia lửa của những viên đạn vẽ trên không trung một đường cong cánh quạt hoàn mỹ.

Đám binh sĩ Tước Mẫu đâu ngờ đối phương lại đột nhiên ra tay như thế, vũ khí trong tay vẫn còn chưa kịp phát huy công dụng thì đã lần lượt trúng đạn, chỉ thấy tia lửa lướt qua đến đâu là có người ngã xuống tới đó, hoặc bị đạn bắn xuyên bả vai, hoặc đùi non tóe máu. Hai tay Merkin một trước một sau, thoắt trái thoắt phải, phạm vi di động cực lớn, phối hợp cùng với bước chân nhẹ nhàng khinh khoái, lúc thì như Tô Tần đeo kiếm, thoắt cái lại như đại bàng sải cánh, lúc lại đứng một chân xoay tròn như diễn viên ba lê. Chớp mắt một cái, khẩu súng trên tay trái đã biến mất, kể đó lại thò ra dưới nách bên phải, giở ra một chiêu “ngoảnh đầu ngẩng thẳng”, tức thì có người ngã xuống theo tiếng súng.

Cặp mắt y dường như không để ý đến xung quanh, vậy mà đạn từ hai họng súng lại như có mắt bay đến các binh sĩ Tước Mẫu, cho dù nấp trên tán cây, trong lùm trong bụi hoặc đằng sau những tảng đá, nhất loạt đều ngã xuống. Nếu bọn Ba Tang mà nhìn thấy cảnh này,

nhất định sẽ phải kinh ngạc trước thân thủ của Merkin, không chỉ là cách di động kỳ dị ấy, mà càng khó tin hơn nữa là, động tác của y thực sự rất giống với động tác của Trác Mộc Cường Ba thể hiện ở di tích trên vách đá. Tốc độ nổ súng nhanh đến khó bề tưởng tượng, góc độ nòng súng kỳ dị mà xảo diệu, chỉ khác một điều, Trác Mộc Cường Ba vẫn còn hơi trúc trắc, còn động tác của Merkin thì tự nhiên lưu loát như nước chảy mây trôi, hoàn toàn không có kẽ hở nào.

Sau khi tiếng súng ngừng hẳn, trong rừng chỉ còn lại một đám binh sĩ Tước Mẫu rên rỉ đau đớn. Merkin thối thối lên ống giảm thanh của hai khẩu súng, bàn tay xòe ra gập vào, súng đã biến đâu mất. Y nhìn đám binh sĩ đang lẫn lộn xung quanh mình, dường như lấy làm vừa ý. Soares lại bất mãn nói: “Sao không giết bọn chúng đi cho rồi.”

Merkin nói: “Như vậy sẽ giữ được vận may của tôi.”

Soares giở giọng châm biếm: “Đã thấy anh may mắn bao giờ đâu.”

Merkin chau mày nói: “Vẫn còn sót à?” Tay phải liền vung lên, một họng súng đã chĩa ra.

“Đừng... đừng nổ súng...” Merkin lấy làm kinh ngạc, kẻ ở trong lùm cây kia không ngờ lại nói tiếng Anh, tuy không được lưu loát cho lắm, nhưng tròn vành rõ chữ, phát âm đúng tiêu chuẩn. Merkin và Soares còn đang ngạc nhiên trước khả năng phát âm của đối phương, chỉ thấy bên dưới lùm cây, một người thấp lùn đầu tròn ung ủng nhảy ra.

“Đa Cát!” Mới thoát nhìn, Merkin cũng hơi giật mình, nhưng y nhanh chóng phát hiện ra mình nhận lầm người. Kẻ này dường như cường tráng hơn Đa Cát một chút, nụ cười dòn lên gương mặt khiến y lại nghĩ ngay đến Max.

Người trọc đầu thấp lùn có tướng mạo hao hao giống Đa Cát này không lập tức lại gần Merkin, mà bước đến gần một binh sĩ Tước Mẫu nằm dưới đất, không nói một lời, nhanh chóng vung đao cắt đứt cổ họng, rồi cọ cọ lưỡi đao lên thi thể y cho sạch, dứt trở lại vào vỏ, bấy giờ mới nở một nụ cười thoải mái đứng lên, gật gật đầu với những binh sĩ ở xung quanh.

Merkin và Soares nhìn hành vi của gã lùn này với ánh mắt kỳ quái, chỉ thấy y bước đến, trên mặt nở một nụ cười hơi có chút xun xoe, khiến người ta cảm thấy có thể thả lỏng mình ra được, không sai không lệch, vừa khéo dừng lại đúng bên ngoài phạm vi mà Merkin nắm chắc có thể hạ sát y bằng một phát súng. Gã lùn này vẫn dùng kiểu cách phát âm chậm rãi, có nhịp điệu, nhưng hết sức rõ ràng ấy nói: “Các vị khách tôn kính, ta, Quách Nhật Niệm Thanh, ở đây xin được dâng lên các vị một tấm lòng thành vô hạn.” Nói đoạn, y ôm vai cúi người xuống, không ngờ lại rất hợp với chuẩn mực của nghi lễ cung đình châu Âu. Liền sau đó, lại nghe thấy y nói tiếp: “Những kẻ nằm dưới đất này, đều là binh sĩ của ta, hoặc có thể nói, đều từng là binh sĩ của ta. Chúng là đội quân tinh nhuệ nhất của vương quốc Langbu này, xin ngài hãy thứ tội mạo phạm của chúng, xin ngài hãy tha cho tính mạng nhỏ bé của bọn chúng.” Lần này, y lại dùng ánh mắt khiến người ta phải tan nát cõi lòng sở trường của mình nhìn chằm chằm vào Merkin.

Cho dù lão luyện như Merkin, cũng cảm thấy không chịu nổi tên Quách Nhật Niệm Thanh đối nét mặt còn nhanh hơn tắc kè đổi màu này, chỉ hờ hững đáp một câu: “Ta vốn không có

ý giết chúng, chỉ là chúng muốn uy hiếp ta, ta chỉ xóa bỏ sự uy hiếp ấy đi mà thôi. Còn người, tại sao phải giết tên đồng bọn ấy? Không phải là quân lính của người sao?”

“À không...” Quách Nhật Niệm Thanh tỏ ra hết sức hoảng hốt, nói: “Tên đó, là do lão quốc vương ác độc ấy phái đến giám thị bọn họ, hiển nhiên bậc anh minh như ngài đây đã sớm nhìn ra được, những binh sĩ ấy vốn không muốn dùng vũ khí đối phó với các ngài, họ bị ép buộc phải làm thế, không thể tự chủ được.”

Merkin nói: “Rốt cuộc là chuyện gì? Đây là nơi nào? Người nói rõ cho ta xem.”

“Sẵn lòng được ra sức vì ngài.” Quách Nhật Niệm Thanh cúi người thật sâu.

Soares đột nhiên lên tiếng: “Làm cái trò gì vậy?” Đột nhiên y thò tay vào ba lô, lấy ra một nắm không rõ là thứ gì.

Quách Nhật Niệm Thanh tuy không hiểu ngôn ngữ của đối phương, nhưng từ động tác và nét mặt của Soares, y cũng đã nhìn ra được chút manh mối, liền vội nói: “Xin chớ, chớ có hiểu lầm! Đó chỉ là một loại hương liệu làm hưng phấn tinh thần, đồng thời có tác dụng xoa tan mùi máu tanh. Trong rừng này có rất nhiều loài dã thú hung mãnh, chỉ trong chốc lát là bọn chúng nó sẽ bị mùi máu thu hút đến đây, chúng ta chỉ muốn che giấu mùi vị này đi, chứ không hề có ác ý gì hết. Ta xin được xin lỗi các ngài vì sự sơ suất này. Ra đi, Khước Ba.”

Khước Ba Ca Nhiệt mặc bộ đồ đen thùng thình bước ra sau một lùm cây. Hai mắt Soares sáng bừng lên, nhìn chăm chăm vào kẻ vừa mới xuất hiện này, trên người đối phương, ít nhất y cũng cảm nhận được có ba loại chất thông tin của sinh vật. Khước Ba cũng nhìn Soares với ánh mắt kinh ngạc, rõ ràng lão ta cũng phát hiện ra được điều gì đó.

Quách Nhật Niệm Thanh và Merkin đều chú ý thấy điểm này, Quách Nhật Niệm Thanh vội giải thích: “Xin các ngài để vụ sự Khước Ba của ta trị thương cho những binh sĩ này, ông ta cũng biết một vài trò vật vãnh đấy.”

Soares thấp giọng nói với Merkin: “Để tôi xem thử.”

Merkin nói: “Cẩn thận đấy.” Sau đó, y liền bảo Quách Nhật Niệm Thanh: “Qua đây, chúng ta nói chuyện.” Y vừa vẫy tay với Quách Nhật Niệm Thanh như thể gọi một đứa trẻ, vừa quan sát phản ứng của đối phương. Gương mặt Quách Nhật Niệm Thanh từ đầu chí cuối vẫn nở một nụ cười vô cùng thành khẩn. “Mặt nạ!” Khóe mắt Merkin giật giật, y hiểu rõ, phàm là kẻ nào có bộ mặt đeo mặt nạ kiểu này, đều là hạng không dễ dây dưa một chút nào.

Theo yêu cầu của Merkin, Quách Nhật Niệm Thanh giảng giải một cách tường tận tỉ mỉ về lịch sử, phân bố dân cư, phong tục và cả các mặt như nông nghiệp, khoa học kỹ thuật của hai vương quốc Langbu và Yaca cho y nghe. Trong lúc nói chuyện, thi thoảng y lại xen vào những lời tăng bốc, ca ngợi Merkin thân thủ bất phàm. Đối với những lời tán tụng khách sáo ấy, Merkin nhất loạt đều coi như không nghe, kể đó, y lại hỏi về tình hình đám người bọn Trác Mộc Cường Ba. Trước ánh mắt du di bất định của Merkin, Quách Nhật Niệm Thanh kể hết những gì mình biết, chỉ có điều, câu chuyện qua miệng của y, đã trở thành một phiên bản hoàn toàn khác...

Tức Mẩu vương là kẻ tà ác xấu xa tàn bạo chỉ biết bóc lột nhân dân. Quách Nhật Niệm Thanh tuy là cháu ruột duy nhất của quốc vương, đã nhiều lần cất lời can gián song đều bị

trách phạt. Y không hề ham hố phú quý quyền thế gì, chỉ mong nhân dân Langbu được sống tốt hơn một chút. Đồng thời, y đã yêu một cô gái bình dân, đương nhiên, cô gái ấy đẹp như tiên trên trời, tâm địa lương thiện như Bồ Tát, hai người mới gặp đã yêu, rơi vào biển ái, và đã ước định chung thân. Thế nhưng, Tước Mẫu vương xấu xa kia không chịu buông tha cho Quách Nhật Niệm Thanh, vì theo quy chế của tổ tiên, lão quốc vương không có con trai ruột ấy sẽ phải truyền ngôi báu lại cho Quách Nhật Niệm Thanh, và Quách Nhật Niệm Thanh phải kết hôn với con gái duy nhất của lão. Để giữ lấy quyền lực cho họ nhà mình, lão quốc vương xấu xa ấy không ngờ đã hạ cổ độc lên người con gái ruột của mình. Sau khi trúng độc, hai mắt công chúa sẽ không nhìn thấy gì, nhưng trong đêm tân hôn, thứ cổ độc này sẽ từ người nữ chuyển dịch sang người nam. Như thế, sau khi Quách Nhật Niệm Thanh mù mắt, quyền lực sẽ lại rơi vào tay công chúa. Tất cả những điều này, Quách Nhật Niệm Thanh lương thiện đều lạng lẽ ẩn nhẫn chịu đựng, thậm chí y còn bày tỏ muốn từ bỏ ngôi báu, chỉ mong được cùng người trong lòng sống những ngày vui vẻ bên nhau là được. Thế nhưng, đúng vào lúc ấy, đám hung đồ Trác Mộc Cường Ba kia đột nhiên xông vào mảnh đất hòa bình này. Trong đó, tên xấu xa tàn bạo ghê gớm hung ác nhất chính là tên mặt người dạ thú, bệnh hoạn điên cuồng Trương Lập. Kẻ ấy đã tàn nhẫn cưỡng hiếp cô gái mà Quách Nhật Niệm Thanh yêu tha thiết, lại còn xâm ngôn vu khống với Tước Mẫu vương, muốn đuổi tận giết tuyệt, dồn Quách Nhật Niệm Thanh đến bước đường cùng. Những điều Quách Nhật Niệm Thanh đang làm, chính là để bắt lũ ác đồ không có lương tâm ấy phải nợ máu trả máu, giành lại những thứ đáng lẽ là của y. Vì Quách Nhật Niệm Thanh là hóa thân của cái thiện và chính nghĩa, nên nhân dân và binh sĩ ủng hộ cũng như bảo vệ y nhiều vô số kể, chẳng qua bị Tước Mẫu vương ép buộc, họ mới không dám công khai ủng hộ mà thôi. Chỉ cần trừ đi mấy tên tâm phúc do Tước Mẫu vương phái xuống thống lĩnh binh lính, thì quân đội sẽ lại trở về dưới tay y. Chính vì vậy, y rất mong muốn có được sự giúp sức của Merkin.

Sau một tràng những lời xun xoe nịnh bợ thao thao bất tuyệt không ngừng, Quách Nhật Niệm Thanh bày tỏ, chỉ cần Merkin chịu giúp mình, y sẽ có được rất nhiều lợi ích lớn, bao gồm cả việc tấn công vào nhóm kẻ thù chung là bọn Trác Mộc Cường Ba. Quách Nhật Niệm Thanh có thể điều động bất cứ nguồn lực nào của vương quốc Langbu, thậm chí là có thể chia đôi đất đai và tài sản của cả vương quốc này với Merkin cũng được.

Merkin cười mà như thể không cười, có điều y rất ngạc nhiên khi Quách Nhật Niệm Thanh nhắc đến bọn Trác Mộc Cường Ba như là kẻ thù chung của y và đối phương. Y lấy làm tò mò hỏi: “Sao ngươi biết ta và Trác Mộc Cường Ba là kẻ thù chứ không phải bạn bè?”

Quách Nhật Niệm Thanh nói: “Khi ta nhắc đến sự tàn ác xấu xa của chúng, ngài đã lộ ra nét mặt của tri âm.”

Merkin cười lên ha hả, nói: “Đúng thế, đúng thế, loại xấu xa tàn ác như vậy, sức mạnh đại diện cho chính nghĩa như chúng ta cần phải diệt trừ chúng đi. Ta có thể giúp ngươi đối phó với Trác Mộc Cường Ba mà không cần bất cứ báo đáp gì, nhưng việc của cái vương quốc Langbu khí gió gì đấy, tự ngươi phải nghĩ cách giải quyết đi.” Lúc này y liền để ý thấy, lão vu sư áo đen kia không biết đã dùng cách gì mà tiếng kêu của đám binh sĩ bị trúng đạn đã nhỏ đi nhiều, thậm chí một số người còn có thể đứng dậy nữa.

Soares từ đầu chí cuối vẫn không nói một lời, nhìn chăm chăm vào Khước Ba Ca Nhiệt. Khước Ba cũng làm mặt lạnh, không nói một lời, lẳng lặng thi triển thủ thuật với đám binh

sĩ, sử dụng cổ trùng giảm đau, thi thoảng ánh mắt hai người lại gặp nhau, nhưng tựa như kẻ thù truyền kiếp, chất chứa đầy sự cảnh giác, dọa dẫm, uy hiếp.

Quách Nhật Niệm Thanh nhanh chóng ngẫm nghĩ về ý tứ của Merkin, rồi nhoẻn miệng cười thật tươi nói: “Đúng vậy đúng vậy, theo lý nên là thế, có điều, chúng ta vẫn là đồng minh phải không? Ta nhớ người ở bên ngoài các vị có một câu tục ngữ, kẻ địch của kẻ địch của ta, chính là bạn ta.”

Merkin mỉm cười, thầm nhủ: “Thằng lùn, đừng có tưởng bở, đa phần, kẻ địch của kẻ địch của ta, cũng là kẻ địch của ta! Hả? Tục ngữ ở bên ngoài?” Nghĩ tới đây, Merkin liền hỏi: “Người biết gì về thế giới bên ngoài kia?”

Quách Nhật Niệm Thanh lộ ra một nụ cười bí hiểm: “Nơi này thường hay có vinh dự được đón tiếp người từ bên ngoài vào như các vị, những năm gần đây có vẻ mỗi lúc một nhiều hơn, ngôn ngữ này của ta chính là học được của bọn họ, vì vậy, ta cũng nắm được đôi phần về thế giới bên ngoài. Chỉ có điều... những người đến đây, xưa nay đều chưa bao giờ sống sót rời khỏi nơi này cả.”

“Nói cụ thể hơn xem nào, những người đó đã đi đâu rồi?” Cuối cùng, Merkin cũng thu nụ cười tự tin thường trực trên khóe miệng lại.

Thấy nét mặt Merkin thay đổi, Quách Nhật Niệm Thanh lại cười cười nói: “Vị khách tôn quý của ta, ngài xem đây, chúng ta còn rất nhiều không gian hợp tác...”

Khoảng nửa tiếng đồng hồ sau, Quách Nhật Niệm Thanh dẫn theo đám binh sĩ bị thương biến mất trong khu rừng, không gian xung quanh lại trở nên hoang tịch cô liêu. Thấy Soares nhìn theo hướng đi của những binh sĩ ấy một hồi lâu, Merkin hỏi: “Sao vậy, Kahn? Hiếm khi nào lại thấy anh chú ý đến một người như vậy đấy.”

Soares trầm ngâm: “Nếu anh là Thao thú sư, anh cũng sẽ cảm thấy hứng thú với con người đó thôi.”

Merkin thu nụ cười trên môi lại, cảnh giác nói: “Hắn cũng là Thao thú sư à?”

“Không,” Soares lắc đầu: “Năng lực Thao thú của hắn không mạnh lắm. Có thể nhận ra được. Hắn cũng thiếu một hệ thống lý thuyết hoàn chỉnh, nhưng khả năng thao tác trên thực tiễn của hắn lại rõ ràng đã vượt qua Thao thú sư, cũng có một số năng lực nhất định của Thao trùng sư⁽³⁾, thậm chí có một vài phương diện còn đạt đến tiêu chuẩn của Cổ sư⁽⁴⁾ rồi.”

“Ồ...” Merkin cũng không khỏi biến sắc mặt: “Không có năng lực của Thao thú sư, nhưng lại trực tiếp vượt qua Thao trùng sư, đạt đến năng lực điều khiển của Cổ sư, thế há chẳng phải là cao hơn anh hai bậc ư? Nói như vậy, chúng ta phải hết sức cẩn thận với cái tên mặc đồ đen ấy mới được!”

“Thế thì chưa chắc!” Soares tự tin nói: “Tuy hắn có một phần năng lực điều khiển thao túng của Thao trùng sư và Cổ sư, nhưng năng lực điều khiển thú vật lại quá kém cỏi, gần như là không có. Vả lại, tôi quan sát thủ pháp của hắn, hình như cũng chỉ biết sử dụng cổ trùng với con người, chứ không biết áp dụng với động vật, cũng có nghĩa là, tiêu chuẩn đánh giá của chúng ta hoàn toàn không thích hợp để đánh giá hắn, nếu phải động thủ thật... hừ,

cũng không cần phải sợ. Chỉ có điều, có một số thủ pháp của hắn, tôi vẫn chưa nhìn thấu được, hừm, cần phải nghĩ cho kỹ càng đã.”

Merkin bấy giờ mới chuyển từ kinh ngạc sang mừng rỡ, nói: “Tôi đã bảo rồi mà, anh bạn già, nơi này dù sao cũng là đất tổ của đám Thao thú sư các anh. Chắc chắn anh sẽ có thu hoạch mà lại.”

Thực lực của Merkin

Soares thản nhiên nói: “Đừng nói chuyện của tôi nữa, anh và tên lùn đó sao rồi?”

Merkin nói bằng giọng tự giễu: “À, ước định cuối cùng của chúng tôi là, ai làm việc này.”

Soares nghe nhe răng cười khùng khục: “Thế chẳng phải là không nói được chuyện gì hay sao?”

Merkin nhướn mày lên: “Đúng thế, kết quả đàm phán tốt nhất giữa hai người đàm phán lợi hại nhất, xưa nay vẫn luôn luôn là coi như không nói gì hết cả.” Trong lúc Soares vẫn đang nghiền ngẫm câu nói đầy triết lý ấy, Merkin đã lại bổ sung thêm: “Có điều, chúng tôi đều trực tiếp hoặc gián tiếp có được rất nhiều thông tin hữu ích từ phía đối phương. Ít nhất thì tôi cũng biết được, cái thần miếu chó chết kia ở tầng trên cùng, chỗ này được gọi là Thánh vực. Shangri-la trong truyền thuyết cũng ở phía trên cùng, nếu nhận được tín hiệu muộn hơn chút nữa, chúng ta sẽ bỏ đi cả một quãng đường dài đấy. Tên lùn đó, biết cũng khá là nhiều.”

Soares lại nói: “Trông hẳn thật giống với cái tên... tên là cái gì Đa Cát ấy nhỉ.”

Nụ cười vừa hé nở trên môi Merkin lập tức trở nên âm trầm lạnh lẽo, y cảnh cáo Soares: “Tôi không thể không nhắc nhở anh, Kahn, anh nghĩ như vậy là hết sức nguy hiểm. Tên lùn đó và Đa Cát là hai kẻ hoàn toàn khác nhau, so với tên pháp sư áo đen kia, thì hẳn còn đáng sợ hơn gấp bội phần đấy.”

“Ừm...” Soares ngờ vực nói: “Có lợi hại vậy không? Tôi vẫn thường nghe bảo anh giỏi nhất chính là lợi dụng tất cả mọi tình thế có thể lợi dụng được, lần này có cơ hội tốt vậy, không ngờ lại bỏ qua mất.”

Merkin đành mặt lại nói: “Trước khi nghĩ cách lợi dụng người khác, trước tiên phải đảm bảo chắc chắn mình không bị người khác lợi dụng đã. Giờ hợp tác với tên lùn đó, với nhân thủ và thông tin chúng ta đang nắm được, rất khó nói xem là ai đang lợi dụng ai.”

“Vậy thì lợi dụng lẫn nhau đi...” Giọng nói khàn khàn của Soares rít qua cuống họng.

Merkin lạnh lùng lắc đầu, lời cảnh cáo của người ông nội vẫn còn văng vẳng bên tai y: “Ben, cháu phải nhớ kỹ, hai bên hợp tác, điều này có thể, ta tin là vậy; nhưng cháu phải nhớ kỹ, trên đời này vĩnh viễn không thể nào có chuyện lợi dụng lẫn nhau, bao giờ cũng chỉ có người thông minh lợi dụng kẻ ngu xuẩn, cho dù lợi dụng hay phản lợi dụng, đến cuối cùng, chỉ có một kẻ có thể cười mà thôi. Vì vậy, cháu vĩnh viễn đừng bao giờ dễ dàng tin vào những lời hứa ngọt ngào. Thứ không đáng tin cậy nhất trên thế gian này, chính là những lời hứa. Hãy dùng đôi mắt và đôi tai của cháu để thăm dò chân tướng của sự việc, hãy dùng thực lực của bản thân cháu, để nắm lấy toàn cục.”

“Trên đời này, không thể có chuyện lợi dụng lẫn nhau đâu, Kahn ạ. Mấy năm nay anh quá đắm chìm vào nghiên cứu học thuật mất rồi, thành thử không hề phát hiện ra, tên lùn Quách Nhật Niệm Thanh ấy rốt cuộc là người như thế nào.” Merkin gằn giọng nhấn vào từng chữ một: “Âm hiểm, đa nghi, giỏi đoán biết tâm tư người khác, có khả năng nhẫn nại và năng lực

tính toán cực kỳ đáng sợ, chỉ dựa vào những chi tiết rất nhỏ trong hành vi, hẳn có thể phán đoán được tính cách và đặc điểm tâm lý của anh, đồng thời, cũng biết nguy trang một vẻ bề ngoài tuyệt đối vô hại. Lời nói của hẳn, mỗi câu mỗi chữ đều có tính kích động xúi giục, có tác dụng ám thị tâm lý rất mạnh. Ngoài ra, kẻ này còn cực kỳ giỏi bịa tạc, mỗi lời hẳn nói ra đều khó mà phân biệt được đâu là thật giả đúng sai. Từ những vết sẹo trên người và một vài động tác lộ ra trong lúc vô ý, tôi tin rằng, thân thủ của hẳn tuyệt đối không như những gì hẳn thể hiện ra đâu. Hẳn có thể rà soát toàn cục một cách nhạy bén, cũng có thể tỉ mỉ tính toán từng chi tiết nhỏ của âm mưu, lợi dụng tất cả mọi thứ có thể lợi dụng bên cạnh mình, hoàn toàn không có sơ hở. Đây chính là những gì tôi phát hiện được sau khi tiếp xúc với tên lùn đó đấy.”

“Hả?” Soares ngạc nhiên: “Vậy chẳng phải hẳn là đồng loại của anh sao?”

Merkin gật đầu: “Đó chính là điều tôi muốn nói, tên lùn đó, có rất nhiều điểm tương đồng với tôi, không, thậm chí hẳn còn giống với kẻ đó...” Yết hầu Merkin khẽ nhấp nhô lên xuống, đoạn nói: “Anh, cũng không muốn bị một kẻ như vậy lợi dụng, phải không?”

“Kẻ đó?” Soares thoáng ngẩn người, đột nhiên hai mắt dờ ra, toàn thân cứng ngắc, y biết kẻ mà Merkin muốn nói đến kia là ai rồi? Là kẻ có thể tính toán mọi khả năng có thể xảy ra của tất cả các biến cố từ trước khi sự việc diễn ra; là kẻ không cần nói nhiều, chỉ cần dùng ánh mắt và động tác tay cũng có thể khống chế toàn cục; gã đàn ông phương Đông thần bí đó, là kẻ vĩnh viễn không bao giờ người ta có thể nhìn thấu được y nghĩ gì trong đầu, vĩnh viễn không thể đoán được bước tiếp theo y sẽ làm gì; kẻ đó, chính là gã đội trưởng có đôi mắt u uất của bọn y, biệt hiệu dùng trong tổ chức là “Chồn”, nhưng vì các thành viên trong đội đều sợ y, cũng vì năng lực tính toán không chút sơ hở của y, đồng bọn đã đặt cho y một biệt hiệu khác ở sau lưng... Kẻ Quyết Sách.

Gần đến nơi rồi, sắp tới rồi, cuối cùng, mục tiêu ở ngay trước mặt, Max vẫn cảnh giác ló ra nửa cái đầu, chỉ để lộ một con mắt, đợi nhìn rõ đúng là Merkin và Soares, hẳn mới khóc lóc rờn rờn chạy ra, đồng thời lớn tiếng rống lên: “Ông chủ, tôi nhớ ông đến chết đi được!”

Merkin và Soares đang ngồi dưới một gốc cây lớn nói chuyện gì đó, bộ dạng ấy căn bản không hề giống hai người thám hiểm đang ở giữa chốn rừng nguyên sinh bốn bề nguy cơ trùng trùng, ngược lại, còn giống hai ẩn sĩ ở nơi đào nguyên thế ngoại hơn, chỉ còn thiếu có chiếc bàn Bát tiên với hai chén trà xanh nữa thôi. Thấy Max từ trong rừng lao ra, hai người đều không hề ngạc nhiên. Merkin nói với giọng hơi giận dữ: “Sao nhận được tín hiệu lâu như vậy rồi mà mới đến?”

Max tỏ vẻ cực kỳ thương tâm, khóc lóc như thể sắp đứt hơi đến nơi. Chỉ nghe hẳn rống lên: “Ông chủ... hu hu hu... cuối cùng các ngài cũng đến rồi... hu hu... tôi... hu hu...”

Soares nhìn Max, nét mặt như cười mà không phải cười. Merkin bực bội gắt lên: “Đủ rồi, cho mày ba giây, cấm không được khóc, trông mày cứ như lợn nái động đực ấy.”

Tiếng khóc của Max như thể bị kéo cắt, lập tức im bật. Hiệu quả đặc biệt gần như một màn biểu diễn ấy làm khoe miệng như bị sâu cắn dở của Soares khẽ nhếch lên thêm một chút. Kể đó, Merkin lại nói: “Cho mày mười lăm giây, báo cáo lại tình hình đi.”

Max quẹt nước mắt nước mũi tèm nhèm trên mặt, sau đó nói: “Mười ba người đáp xuống thành công, giờ chỉ còn lại một mình tôi; lần đụng độ cuối cùng với đối phương, bọn chúng còn sáu người; ở tầng bình đài này chúng tôi phát hiện ra năm khu tập trung dân cư, trình độ sản xuất của người ở đây tương đương với châu Âu cuối thế kỷ mười tám; đích đến của bọn chúng là tầng bình đài trên cùng; trong rừng có rất nhiều cạm bẫy và dã thú, đáng sợ nhất là một loại động vật cao tầm ngang người bình thường, thoát nhìn... giống như, giống như khủng long vậy. Báo cáo hết!”

“Động vật giống như khủng long à?” Soares hơi nhồm người lên, gặng hỏi thêm: “Mày bảo chúng cao tầm ngang một người bình thường à? Nói cụ thể hơn xem nào, hình dáng ra sao?”

Max lắp ba lắp bắp pha trộn giữa ngoại hình của người Lỗ Mặc và tướng tượng của bản thân hẳn, miêu tả lại một lượt. Soares phát ra tiếng cười khùng khục, còn Merkin thì bực bội gắt lời: “Nói bậy, làm gì có thứ gì như thế?”

Max cúi gằm mặt xuống, không dám ho he tiếng nào. Bỗng nhiên, Soares lại lên tiếng nói thay: “Có thể hẳn nói thật đấy.”

“Hả?”

“Ben, anh có chú ý thấy môi trường ở đây hoàn toàn khác hẳn với thế giới bên ngoài không?” Soares ngẩng đầu lên nhìn cây cối xung quanh, đoạn nói tiếp: “Chắc hẳn anh cũng cảm nhận được rồi, hít thở không khí ở đây, thân thể nhẹ nhàng thoải mái hơn, động tác cũng trở nên nhanh nhẹn hẳn lên. Không phải nghi ngờ gì nữa, hàm lượng ô xy trong không khí ở đây cao hơn bên ngoài kia rất nhiều. Theo quan điểm của sinh vật học, hàm lượng ô xy trong không khí trực tiếp quyết định đến mô thức tuần hoàn máu của sinh vật, đồng thời cũng gián tiếp quyết định thể hình và tướng mạo bên ngoài của chúng. Cho dù ở đây có khủng long thật, thì tôi cũng không hề ngạc nhiên, vả lại... tuy không phải Thực ngữ giả, nhưng tôi cũng nhìn ra được những loài thực vật này cực kỳ nguyên thủy, dường như đều là những loài từ đại Cổ sinh thì phải.”

Nói đến Thực ngữ giả, Soares đột nhiên hỏi: “Phải rồi, Max, trong sáu người còn lại đó, có tên nào tóc màu bạch kim không?”

“Không ạ.” Max biết rõ người Soares muốn hỏi là ai, hẳn cũng rất để ý đến người này.

Soares và Merkin đưa mắt nhìn nhau, Merkin nói: “Lẽ nào đã bị loại trừ rồi?”

Soares lắc đầu: “Không, trong đám người ấy không ai có đủ năng lực làm việc đó. Quá nửa là bị phát hiện, sau khi tính toán tỷ lệ thắng thua và được mất, hẳn đã lựa chọn tránh xung đột chính diện, một mình đơn độc hành động.” Soares ngẫm nghĩ giây lát, rồi khẳng định thêm: “Nếu là tôi, tôi cũng sẽ làm vậy.”

Merkin nhồm người đứng lên, nói: “Đi thôi, hy vọng hẳn cũng không lựa chọn cách đối đầu với chúng ta.”

Max kinh ngạc hỏi: “Ông chủ, đi... đi đâu ạ?”

Merkin nói: “Đi đến nơi chúng muốn đi chứ còn đâu nữa.”

Max lắp bắp không thốt ra lời: “Chỉ... chỉ ba chúng ta... thôi ạ? Thế phía tướng quân Khafu...”

Merkin sầm mặt xuống: “Sao hả, mà cảm thấy ba người chúng ta vẫn chưa đủ để đối phó với bọn Trác Mộc Cường Ba sao? Người của tướng quân Khafu sẽ đến sau.”

Soares ở bên cạnh chỉ còn biết cười khổ. Lần này thuận túy là vì điều kiện thời tiết quá khắc nghiệt, khiến bốn mươi lăm kẻ trong đội tiên phong cùng bọn họ lên đỉnh núi đều gặp nạn, chỉ còn lại y và Merkin sống sót. Nhưng trên người Merkin chắc chắn còn thiết bị phát xạ tín hiệu laser, hai bên chắc chắn cũng đã bàn trước phương án hậu bị. Nghĩ tới đây, Soares chột lên tiếng thắc mắc: “Sao anh lại tín nhiệm cái tên Khafu đó vậy...”

Thành Tước Mẫu.

Bọn Trác Mộc Cường Ba vừa trở về liền nhận được tin xấu: binh sĩ canh phòng phát hiện có vật thể kỳ quái từ trên trời rơi xuống, Tô Thâm đã phái một nhóm binh sĩ mang theo vũ khí đi kiểm tra, cuối cùng chỉ có một viên phó quan tên là Trạch Ca dẫn theo mười mấy binh sĩ bị thương trở lại, đội trưởng Nha Châu của họ đã bị sát hại, những người khác cũng đều đã thiệt mạng.

Thâm Tô trực tiếp báo cáo chuyện này lên với Tước Mẫu vương. Không có Quách Nhật Niệm Thanh ở bên cạnh, vị quốc vương già hoàn toàn không biết nên xử lý thế nào, vì vậy lại gọi mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba đến bàn bạc. Nghe Thâm Tô kể xong, Trác Mộc Cường Ba liền bảo anh ta dẫn họ đi xem các binh sĩ bị thương. Còn Tước Mẫu vương thì chẳng hề quan tâm đến những kẻ xâm lược đến từ thế giới bên ngoài và cả đám thương binh của mình, chỉ lo lắng cho con gái. Thấy ông ta cứ nằn nì mãi, pháp sư Tháp Tây đành cùng với Mẫn Mẫn đi xem bệnh tình công chúa Lạp Mẫu thế nào, còn những người khác thì cùng Thâm Tô đến chỗ các binh sĩ dưỡng thương.

“Đạn 9 li, được bắn ra từ cùng một loại vũ khí.” Trương Lập trước tiên kiểm tra những viên đạn được gắp ra trong người mấy tên lính bị thương.

Trác Mộc Cường Ba hỏi Trạch Ca: “Bọn chúng có bao nhiêu người? Phát hiện vào lúc nào, ở nơi nào?”

Trạch Ca nói với họ, khi bọn Trác Mộc Cường Ba đi đài thiên táng, lính tuần phòng phát hiện ra có người từ trên trời đáp xuống. Cái nắm của bọn họ không giống những lần trước (vừa nói, anh ta vừa vẽ ra một hình trông như quả chuối), sau đó, Thâm Tô liền phái một nhóm khoảng ba mươi người đi kiểm tra. Bọn họ đuổi theo vật thể trên trời ấy, rồi tìm được đối phương ở một nơi cách Tước Mẫu khoảng một canh giờ đi đường về phía Bắc. Trạch Ca khẳng định, đối phương chỉ có hai người, mà chỉ có một người duy nhất nổ súng tấn công bọn họ, người còn lại không hề nhúc nhích. Thế hình người đó rất cao lớn, như một vị Kim cương hạ phàm, tóc trên đầu vàng óng, mặc y phục đồng màu với rừng xanh, nói thứ tiếng gì mà họ nghe không hiểu. Thậm chí họ còn không nhìn rõ y ra tay như thế nào thì đã bị thương cả rồi. Trước khi ngã xuống chỉ kịp nhìn thấy một tia đỏ như lửa, không biết từ đâu bay vèo tới.

Merkin đã đến rồi... từ trước khi Trạch Ca nói ra đặc điểm của người kia, bọn Trác Mộc Cường Ba đã nghĩ đến rồi. Toàn bộ đội tiên tiêu của Merkin đã bị bọn họ tiêu diệt, bản thân

y không thể không đến được; mà trong chớp mắt bắn bị thương hơn ba chục binh sĩ Trác Mộc Cường Ba cũng không phải là chuyện người bình thường có thể làm được. Chỉ có điều, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng không ngờ Merkin lại chỉ dẫn theo một người đến đây. Lẽ nào y không còn thủ hạ nữa? Đương nhiên, như vậy là tốt nhất, chỉ là... dù thế nào họ cũng không dám tin đó lại là sự thật. Còn nữa, người đi cùng với Merkin kia là ai? Có phải là người tên Soares kia không? Hay là Khafu?

Nhưng hỏi Trạch Ca và những binh sĩ còn lại, bọn họ đều không mô tả được đặc điểm của người còn lại. Lúc bấy giờ, sự chú ý của họ đều dồn cả lên thân hình Merkin và thứ tiếng cổ quái của y. Trác Mộc Cường Ba đảo mắt một vòng quan sát đám lính, chọn ra hai người bị thương nhẹ nhất, bảo họ dẫn đến nơi phát hiện ra hai người kia. Thâm Tô cũng phải thêm một nhóm binh sĩ đi theo.

Trước khi xuất phát, pháp sư Tháp Tây cũng đến nơi, một binh sĩ cường tráng công ông trên lưng. Sau đó, ông và Mẫn Mẫn cũng quyết định đi theo.

Nhạc Dương và Trương Lập tỉ mỉ quan sát khắp xung quanh. Lữ Cánh Nam hỏi một tên lính dẫn đường: “Không phải nói là nơi mấy người còn lại trong đội các người thiệt mạng sao? Thi thể đâu rồi?”

Binh sĩ đó cũng hết sức hoảng hốt, lắc đầu nói: “Lúc ấy mọi người đều bị thương, chỉ muốn chạy trốn, bọn họ không theo kịp, chắc là không chạy thoát rồi, thi thể... thi thể... tôi không biết nữa...”

Ba Tang đảo mắt nhìn quanh, cất giọng khàn khàn nói: “Nơi này không giống như vừa xảy ra chiến đấu.”

Nhạc Dương quay lại nói: “Không, nơi này đã xảy ra chiến đấu, nhưng được dọn dẹp sạch sẽ rồi.”

Ba Tang lạnh lùng nhìn tên lính dẫn đường, nói: “Tại sao không thấy dấu hiệu phản kháng, cũng không có dấu vết đạn bắn để lại?”

Tên lính đó bị Ba Tang nhìn đến lạnh gai cả người, chỉ biết dùng ánh mắt cực kỳ vô tội nhìn mấy người bọn Đường Mẫn, Trác Mộc Cường Ba. Pháp sư Á La liền dịch lại lời của Ba Tang cho y nghe, bấy giờ y mới vội vàng nói: “Chúng tôi không kịp phản kháng, toàn bộ đều đã trúng thương rồi.”

Ba Tang kinh hãi biến sắc: “Một người, chọi ba mươi người, không hề phản kháng!” Lữ Cánh Nam cũng không khỏi ngấm ngầm kinh ngạc, xem ra phải đánh giá tên Merkin này cao hơn một nấc rồi, dẫu sao thì, ngoại trừ pháp sư Á La, bọn họ cũng chưa bao giờ chính diện đối mặt giao thủ với Merkin cả.

Trương Lập neho neho mắt, nhìn chăm chăm vào vết thương trên người tên binh sĩ dẫn đường, trầm giọng nói: “Dường như chỉ có một tình huống để giải thích tại sao không có vết đạn lưu lại ở hiện trường.”

Ba Tang ngạc nhiên, tròn tròn mắt lên nhìn Trương Lập nói: “Ý cậu là, trong chớp mắt hấn ta rút súng bắn trúng ba mươi người, mà không trượt một phát nào ư?” Trác Mộc

Cường Ba giờ mới hiểu ra, chỉ có khả năng là mỗi viên đạn đều bắn trúng người thì trên cây cối và đất đá xung quanh mới không để lại vết đạn nào.

Chỉ nghe Lữ Cánh Nam lại cất tiếng hỏi tên binh sĩ ấy: “Lúc đó vị trí của các người như thế nào?”

Tên binh sĩ đó liền chỉ ra một phạm vi đại khái, không ngờ lúc ấy bọn họ đã hình thành được vòng vây xung quanh đối phương. Như vậy, há chẳng phải càng khiến người ta kinh ngạc hay sao? Thế có nghĩa là, chỉ trong nháy mắt, Merkin đã bắn xoay vòng ba trăm sáu mươi độ, đồng thời không trượt một phát nào. Đây là thủ pháp gì chứ? Tuy rằng, theo như tên binh sĩ kia nói, lúc đó bọn họ đều đã đứng lộ ra ngoài, nhưng nếu muốn bắn gục toàn bộ từng ấy người trước khi tất cả kịp phản ứng... Pháp sư Tháp Tây và pháp sư Á La đều đưa mắt nhìn sang phía Lữ Cánh Nam. Lữ Cánh Nam âm thầm lắc đầu, tỏ ý mình cũng không thể làm được. Hai vị pháp sư này đều không phải cao thủ dùng súng, Lữ Cánh Nam không làm được, bọn họ tự nhiên lại càng không thể.

Trương Lập suy đoán: “Cần phải hai tay hai súng, đồng thời nhanh nhẹn di chuyển và nổ súng một cách cực kỳ chuẩn xác và tinh tế mới thực hiện được, ngoài ra còn phải luyện được khả năng hai mắt cùng lúc ngắm những mục tiêu khác nhau nữa, tôi nhớ hồi trước giáo quan từng đề cập đến môn này, hình như gọi là kỹ thuật phân tâm của bộ đội đặc chủng thì phải?”

Lữ Cánh Nam gật đầu nói: “Đó là một thứ kỹ thuật ứng dụng trong hoàn cảnh chiến trường phức tạp, nhất tâm đa dụng, yêu cầu người lính phải in rõ vị trí và tư thế của kẻ địch vào trong đầu, sau khi xác định rồi thì không cần dùng mắt nhìn kẻ địch ấy nữa, mà dựa vào hình ảnh trong óc để nhả đạn về vị trí đã định trước ấy, còn mắt thì lại dùng để ghi nhớ vị trí của kẻ địch tiếp theo. Đây mới thực sự gọi là kỹ thuật sát nhân trên chiến trường. Nghe nói, muốn thực sự đạt tiêu chuẩn, người thực hiện phải hai tay hai súng, trong vòng một giây bắn gục năm kẻ địch trở lên.”

Sau một thoáng trầm mặc, Mẫn Mẫn chợt hỏi: “Những binh sĩ bị thương kia đã đi đâu mất rồi?”

Nhạc Dương đột nhiên nghĩ ra điều gì đó, thốt lên: “Bọn chúng không biết đường ở đây!”

Trương Lập nói: “Ý cậu là, Merkin bắt những người ấy dẫn đường cho mình? Nhưng hai bên có hiểu nhau nói gì đâu?”

Mẫn Mẫn cũng nói: “Dẫn đường đâu cần nhiều người như vậy chứ?”

Lữ Cánh Nam nói: “Không, Nhạc Dương nói có lý, ngôn ngữ không thông thì có thể dùng tay ra hiệu, trong tình huống không biết những kẻ bị thương ấy kẻ nào có thể cầm cự được lâu hơn, xua tất cả đám tù binh ấy dẫn đường cho mình cũng không phải một lựa chọn tồi, dọc đường hẳn có thể bỏ lại những ai không thể hành động được nữa.”

Nhạc Dương gật đầu: “Giáo quan nói không sai, có rất nhiều vết máu hướng về phía Yaca.”

Lữ Cánh Nam nói: “Vấn đề bây giờ là, tại sao Merkin biết phải đi hướng đó? Tại sao hẳn lại đáp xuống chỗ này?”

Mẫn Mẫn nhanh miệng nói ngay: “A... có người tiếp ứng bọn hần! Nhóm người nhảy dù đầu tiên vẫn chưa bị tiêu diệt hết, kẻ chúng ta phải đối mặt không chỉ là một hai tên, mà là nhiều hơn số đó!” Nhạc Dương và Trương Lập cũng đều lần lượt tỏ ý tán đồng.

Trác Mộc Cường Ba chau mày, thầm nhủ: “Không, Mẫn Mẫn, kẻ địch của chúng ta biết nơi này rất gần Tước Mẩu, bây giờ, nhóm người nhảy dù đầu tiên kia không thể không cảnh giác với chúng ta. Bọn chúng sẽ không đặt thiết bị phát tín hiệu laser ở gần Tước Mẩu thế này đâu, huống hồ, tên Merkin kia lại càng không muốn bị chúng ta phát hiện hần đã đến đây. Có lẽ... có lẽ, một người nào đó trong đội ngũ của chúng ta, đã gắn thiết bị phát tín hiệu ấy!” Ánh mắt gã lướt qua các thành viên trong nhóm, không người nào lộ ra dù chỉ một chút vẻ kinh hoàng. Cuối cùng, gã chạm phải ánh mắt của Lữ Cánh Nam, dường như cô cũng đã nhìn thấu suy nghĩ trong đầu gã, khoe miệng khe nở một nụ cười như khích lệ, rồi khe gật nhẹ đầu, ý bảo: “Anh có thể nghĩ như vậy là đúng rồi đấy.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi bằng ánh mắt: “Rốt cuộc là ai? Rốt cuộc cô nghi ngờ ai?”

Lữ Cánh Nam hướng ánh mắt sang phía Mẫn Mẫn, rồi lập tức nhìn ra xa. Trác Mộc Cường Ba ngây người, ngoảnh đầu lại, thấy Mẫn Mẫn đang mím môi, rõ ràng là vừa nhìn thấy cảnh hai người họ trao đổi bằng ánh mắt. Trác Mộc Cường Ba cũng không giải thích, mà quay sang nói với mọi người: “Đi thôi, nếu suy đoán của chúng ta là chuẩn xác, nói không chừng chặng đường phía trước sẽ phát hiện ra gì đó, có lẽ, chúng ta vẫn còn ở phía trước chúng một bước.”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Không sai, bọn chúng vừa mới đặt chân đến đây, thiên thời địa lợi nhân hòa đều không có, nhân lúc chúng còn chưa đứng vững chân hãy tiêu diệt chúng luôn, bằng không, sau này bọn chúng không biết còn bao nhiêu người đến đây nữa.”

Trác Mộc Cường Ba từ chối yêu cầu tiếp tục đi theo họ của đám binh sĩ Tước Mẩu, bảo với họ rằng, cuộc chiến này đã nằm ngoài phạm vi lý giải của họ rồi. Họ có thể bại lộ hành tung mà chẳng hề hay biết, đi theo chỉ tổ thiệt mạng oan. Cuối cùng, theo lệnh của Trác Mộc Cường Ba, đám binh sĩ ấy đành phải mang theo người bị thương trở về Tước Mẩu, còn mấy người bọn gã thì tiếp tục truy đuổi theo hướng vết máu. Chỉ là họ không thể ngờ, sau khi họ đi, đám binh sĩ ấy đều nhìn nhau mỉm cười khó hiểu.

Lần đầu thân mật

Ba Tang, Trương Lập đi phía trước, Nhạc Dương và pháp sư Á La đi sát theo sau, Mẫn Mẫn và Lữ Cánh Nam chia hai bên cảnh giới, còn Trác Mộc Cường Ba công pháp sư Tháp Tây đi đoạn hậu. Khoảng nửa giờ sau, họ phát hiện ra thi thể Nha Châu ở một chỗ khuất bên đường. Rất hiển nhiên, sau khi không thể đi lại được nữa, anh ta đã bị kẻ địch bồi thêm một đao, nhát đao ấy rất sâu, vừa chuẩn lại vừa tàn độc.

Mấy người Trương Lập, Nhạc Dương nghiêng răng kèn kẹt, sau khi phán đoán được phương hướng của kẻ địch, cả bọn liền tăng tốc đuổi theo. Từ khi đặt chân đến Shangri-la này, đây là lần đầu tiên bọn họ hoán đổi vị trí với kẻ địch. Trước đây, đều là họ bị truy đuổi, bị phục kích, bị hãm hại. Còn giờ đây, mọi sự đổi khác, họ lại ở phía sau đuổi giết không tha những tên địch hung ác cùng cực kia. Cái chết của đội trưởng Hồ Dương, gian kế của Quách Nhật Niệm Thanh đều như một bức tường đá đè nặng lên lồng ngực họ. Lửa giận đang bốc lên bùng bùng mà không tìm đâu ra nơi phát tiết. Giờ đây, trong nhóm đã có thêm hai vị pháp sư Tháp Tây và Á La, họ cảm thấy mình mạnh hơn bao giờ hết, nhất quyết không thể nhân nhượng buông tha cho hai ba tên địch đã bạo lộ hành tung kia được, mặc xác bọn chúng là ai đi chẳng nữa!

Truy đuổi khoảng hai tiếng đồng hồ, Ba Tang đột nhiên thả bước chậm lại, đám Nhạc Dương, Trương Lập không hiểu tại sao, cũng đành giảm tốc độ theo. Họ đều tin tưởng, với trực giác nhạy bén như loài dã thú của mình, chắc chắn Ba Tang đã cảm thấy có nguy cơ trong sự bình yên tĩnh lặng đang bao trùm không gian xung quanh.

Pháp sư Tháp Tây cất tiếng: “Chúng ta đã vào sâu trong rừng rồi, nơi này rõ ràng là khu vực dã thú hay xuất hiện, tại sao bọn chúng lại đến đây?”

Nhạc Dương trầm ngâm: “Lẽ nào chúng ta nhầm đường rồi? Những dấu vết rõ ràng này là chúng cố ý để lại nhằm dẫn dụ chúng ta? Nhưng đã đi xa như vậy mà vẫn còn dấu vết, lẽ nào chúng chia làm hai nhóm?”

“Không thể nào!” Trác Mộc Cường Ba nói như chém đinh chặt sắt. Trong môi trường hoàn toàn xa lạ này, chỉ có mấy người mà còn muốn chia làm hai đường thật chẳng khác nào tự đâm đầu vào chỗ chết.

Đột nhiên, bốn phía trong rừng vang lên tiếng rít như tiếng còi hơi. Bọn Trác Mộc Cường Ba biến sắc. Pháp sư Tháp Tây nói: “Không cần hoảng hốt, xem ra gần đây có sào huyệt của bọn người Lỗ Mặc, nhưng chắc chúng không chạy về hướng này đâu.”

Lời ông vừa dứt, liền thấy bóng cây phía trước đung đưa, gương mặt sớm đã quen thuộc mà chưa một lần mặt đối mặt đó, bất thành linh xuất hiện ngay phía trước bọn họ. Có thể nói, đây là lần đầu tiên bọn họ chính diện mặt đối mặt với y trong ánh sáng... kẻ mà ngay từ đầu, họ đã biết là đối thủ cạnh tranh mạnh nhất của mình!

Y đứng ở đó, tựa như một món vũ khí lạnh, cứng rắn, sắc bén. Mái tóc vàng kim giờ không biết đã nhuộm bằng thứ gì, biến thành một màu xanh xanh vàng vàng; bộ đồ nguy trang rắn

ri bao lấy những cơ bắp rắn như đá tảng; một chiếc ba lô hành quân to tướng khiến y trông càng giống một khối đá; trong những đường nét gương mặt sắc cạnh như thể được gọt bằng dao ấy, toát lên một thứ khí phách anh hào khá giống với Trác Mộc Cường Ba, nhưng thêm một nụ cười giả dối mà thiếu đi ánh mắt chân thành. Thiết bị liên lạc gắn trên kính che đi đôi mắt màu xanh lam thăm thẳm, khiến người ta nhìn y mà có cảm giác như đang nhìn một cỗ máy giết người. Y nhích động rồi, rõ ràng y đang bước ra khỏi vạt rừng rậm, vậy mà lại khiến người ta thấy như thể cả khu rừng đang lùi về phía sau. Bước chân y cứng nhắc, tiêu chuẩn, mỗi điểm đặt chân xuống đều như đã được tính toán tinh vi bằng máy móc. Trong khoảnh khắc ấy, Trương Lập liền nghĩ ngay đến một con báo trước khi vồ mồi.

Nụ cười không mang theo ý tốt của Merkin thu hút sự chú ý của hầu hết mọi người, duy chỉ có Nhạc Dương là ngoại lệ. Anh không bỏ qua bất cứ động tĩnh nào xung quanh khu vực họ đang đứng, đặc biệt là hai người đứng bên cạnh Merkin. Người hơi thấp hơn kia không hiểu tại sao lại che kín mặt mũi, chỉ lộ ra đôi mắt vằn lên sắc đỏ, cơ hồ không giống mắt người, mà như mắt của loài dã thú đã cực kỳ đói khát; còn ở phía bên kia, là tên Max đang nép nép sau lưng Merkin. Rõ ràng hẳn chỉ thấp hơn Merkin có một chút, vậy mà lại khom lưng uốn gối khúm núm đứng bên cạnh, thoát trông như là thấp hơn Merkin cả cái đầu vậy. Ngoài ba người trước mắt họ ra, không còn ai khác. Không còn ai khác! Nhạc Dương thầm kinh ngạc, rốt cuộc chuyện này là như thế nào vậy?

Tuy bên mình đã chiếm ưu thế tuyệt đối, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cảm thấy hơi căng thẳng, nguyên nhân không gì khác, mà chính là bởi đôi mắt của Merkin. Đôi mắt ấy cứ không ngừng du di bất định, lướt qua lướt lại những chỗ chí mạng trên cơ thể mỗi người. Người nào bị y chiếu tướng, cảm giác thật không khác gì đang bị một con rắn độc nhìn chằm chằm.

Pháp sư Tháp Tây và pháp sư Á La thì gần như cùng lúc bị ánh mắt của Soares trùm khăn che mặt thu hút. Nếu nói cặp mắt của Merkin như mắt rắn, mang đến cho người ta cảm giác băng lạnh, vậy thì ánh mắt của tên Soares này dường như thuộc về một loài dã thú cực kỳ đói khát nào đó, khát máu, tàn bạo, và đang bình tĩnh đè nén khát vọng được giày xéo sinh mạng kẻ khác. Trong mắt hai vị pháp sư, mức độ nguy hiểm của con người này tuyệt đối không hề kém Merkin một chút nào.

Nổ súng? Quát hỏi? Chết vấn? Trác Mộc Cường Ba cảm thấy đôi mắt ấy đang làm nhiễu loạn đầu óc tư duy của mình, khiến gã không thể nào đưa ra phán đoán chính xác. Song phương không ngờ lại rơi vào thế giằng co, chằm chằm nhìn nhau, giữ im lặng, suy nghĩ, phân tích tình hình trước mắt.

“Ông chủ Trác, thật bất ngờ, chúng ta lại gặp nhau ở đây. Tôi đã nói rồi, chúng ta sẽ gặp lại nhau mà.” Rốt cuộc, Merkin là người phá vỡ cục diện bế tắc, cách phát âm tiếng Anh của y hơi giống với Sean, rất có phong cách của một nhà quý tộc, nhưng kiểu cách nhấn nhá thì cao quý hơn: “Thảo nào tôi cứ thắc mắc, sao lại có người theo dõi mình, thì ra là tên lùn ấy giả trò, mưu kế của tên này cũng bí ối thật!”

Ba chọi tám, vậy mà Merkin và Soares dường như không hề sợ hãi, ngược lại có vẻ như đã nắm chắc phần thắng trong tay, chỉ có Max là rúm người né sang một bên, tựa như đang sợ đến toàn thân run lấy bầy.

“Người nói cái gì?” Câu cuối cùng Merkin nói rất nhẹ, bọn Trác Mộc Cường Ba đều không nghe rõ. Gã liền hỏi lại một lần nữa.

“Giờ nói gì cũng đều muộn rồi, phải không?” Thanh điệu của Merkin hết sức bình thản, tỏa ra một thứ ám thị tâm lý thôi thúc người ta chìm vào giấc ngủ. Chỉ nghe y chậm chậm tiếp lời: “Cho dù bây giờ tôi lại đưa ra đề nghị hợp tác, sợ rằng ông chủ Trác cũng vẫn không nhận lời đúng không.”

Trác Mộc Cường Ba gằn giọng nói: “Rốt cuộc người muốn làm gì?”

Merkin vẫn vững như núi Thái, mỉm cười nói: “Đây chính là vấn đề của anh đấy, ông chủ Trác, thậm chí cả tôi muốn làm gì anh cũng không rõ, vậy mà cứ một mực cản trở tôi, không cho tôi tham gia vào trò chơi này, đây đâu phải tác phong của một doanh nhân chứ.”

Trác Mộc Cường Ba nhất thời cứng họng, không biết phải đối đáp ra sao, nhưng Nhạc Dương đã nghe ra được manh mối trong lời nói của đối phương. Merkin câu nào câu nấy đều nhắc đến ba chữ “ông chủ Trác”, tựa hồ đang nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba rằng gã là một doanh nhân, đồng thời ngầm ám chỉ, mọi thứ đều có thể dùng tiền để định giá. Trương Lập cũng lên tiếng nhắc nhở: “Cường Ba thiếu gia, cẩn thận hấn giở trò, đừng phí lời nữa.” Kế đó, anh lại lớn tiếng chất vấn Merkin: “Người dẫn những binh sĩ Tước Mẩu kia đi đâu rồi?”

Merkin chỉ lờ mắt nhìn Trương Lập một cái, căn bản không buồn trả lời câu hỏi của anh.

Lúc này, trong đầu Trác Mộc Cường Ba đang diễn ra một cuộc đấu tranh tư tưởng kịch liệt. Ánh mắt lúc quyết biệt của Đa Cát, dáng điệu quý bá thành kính của Ca Ca, vụ nổ hủy diệt trong Đảo Huyền Không tự, tiếng khóc thất thanh đau đớn đến xé lòng của Mẫn Mẫn khi anh trai cô mất tích... từng cảnh tượng lần lượt hiện lên trước mắt gã, nhưng gã vẫn cảm thấy có gì đó không ổn lắm, cảm giác mơ hồ ấy, khiến gã ý thức rằng, có một số chuyện, cần phải làm cho rõ đã.

Trác Mộc Cường Ba vẫn còn đang do dự, Ba Tang đã không kiềm chế nổi nữa, bàn tay giơ lên chuẩn bị rút súng ra. Nhưng Merkin còn nhanh hơn bọn họ, bởi y không cần rút súng, mà chỉ trực tiếp dùng ngón cái và ngón trỏ tạo thành hình dạng như khẩu súng, chĩa vào bọn Trác Mộc Cường Ba, cất lời uy hiếp: “Bảo ban thuộc hạ của anh cho tốt vào, đừng để chúng làm loạn!”

Trác Mộc Cường Ba thềm kinh hãi, Merkin chỉ lấy tay giả bộ như khẩu súng thôi, mà đã khiến gã cảm thấy như thể có một khẩu súng thật đang chĩa về phía mình. Một thứ cảm giác lạnh lẽo đến độ băng giá, tựa như gã còn trông thấy cả họng súng đen ngòm. Cảm giác kỳ quái này, từ đâu mà có chứ?

Thấy Ba Tang không hề dao động, Merkin lại đưa cánh tay còn lại lên, làm thành hình dạng như khẩu súng chĩa thẳng vào Ba Tang, nhếch mép lên cười cười nói: “Nếu muốn động thủ, hậu quả sợ rằng các vị không gánh nổi đâu!”

Ba Tang cũng cảm thấy mối nguy hiểm như thể bị nòng súng chĩa vào, nhưng tay đối phương rõ ràng không hề cầm súng! Sau đó, ngón tay Merkin chậm chậm di động, người nào bị ngón tay ấy trở vào đều nảy sinh cảm ứng tương tự. Lúc y chĩa tay về phía Lữ Cảnh

Nam, trong đầu cô lóe lên một tia chớp, sự nghi ngờ ra gì đó, liền chú ý quan sát chỗ ống tay áo màu rằn ri. Quả nhiên, ống tay áo của Merkin không cài cúc, bên dưới gờ lên thứ gì đó không giống như cơ bắp trên tay. Chỉ nghe cô khẽ thốt lên một tiếng: “Sát thủ Tiệp Khắc!”

Hành động này của Merkin đã chọc giận Trác Mộc Cường Ba, giống hệt như trong căn phòng tối của nhiều năm về trước, y vẫn ngạo mạn như thế, vẫn không hề coi người khác ra gì như thế, chỉ để lại trong ấn tượng của người khác một cái bóng sừng sững từ trên cao nhìn xuống, như thể tất cả mọi người trên cõi đời này đều không đủ địa vị, không xứng để đối thoại bình đẳng với y vậy. Trong suốt cả quá trình tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, y và thủ hạ của y luôn bám theo bọn gã như âm hồn bất tán, bao nhiêu nỗi đau cùng bao nhiêu cái chết, đều trở nên hết sức rõ nét trong đầu Trác Mộc Cường Ba. Còn nữa, nếu muốn truy hỏi xem Đường Thọ đang ở đâu, cũng phải chế phục được tên Merkin này trước đã. Nhìn bộ dạng huênh hoang ấy của đối phương, Trác Mộc Cường Ba trầm giọng hạ lệnh: “Ra tay!” Còn Lữ Cánh Nam, cô đang chuẩn bị nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba thì lời đã thốt ra khỏi miệng gã rồi. Lữ Cánh Nam chỉ kịp đẩy gã ra khỏi phạm vi ngón tay Merkin chỉ tới.

Quả nhiên, hai chữ “ra tay” vừa cất lên, hai ngón tay trở của Merkin đột nhiên rụt trở lại, sau đấy họ liền nhìn thấy tia lửa lóe lên, rồi mới nghe tiếng súng nổ. Tới tận lúc đó, tất cả mới phát hiện ra, trên tay Merkin, có súng!

Trác Mộc Cường Ba bị Lữ Cánh Nam đẩy một cái, mà Merkin dường như cũng không có ý nhắm vào chỗ yếu hại của gã, nên phát súng đó bắn vào khoảng không; khẩu súng thứ hai chĩa về phía Ba Tang, nhưng trước khi súng nổ thì trực giác nhạy bén của anh đã cảm nhận được, thân thể thình lình co rút lại rồi lắc người né tránh, hơn nữa còn đáp lại một phát súng nữa.

Nhưng hòng súng của Merkin vốn không chỉ nhằm bắn một hai người, ngón tay móc vào cò súng không hề rời ra, đạn liên tiếp bắn ra khỏi nòng súng với tốc độ 1.300 mét/giây, đồng thời cổ tay y khẽ rung lên nhẹ nhàng để thay đổi phương hướng đạn ra khỏi nòng. Kỹ thuật bắn súng mỗi giây hạ sát năm tên địch đã được Merkin thể hiện đến mức tinh diệu tuyệt luân, chỉ trong một giây đồng hồ ngắn ngủi ấy, y đã bắn ra tám viên đạn về tám hướng khác nhau.

Đạn bay ra có trước có sau, người phản ứng có nhanh có chậm, ngoài Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang, những người khác đều có cơ hội phản ứng để tránh đạn. Nhưng khốn nỗi, Nhạc Dương và Trương Lập lại không tránh được, hai viên đạn lần lượt lướt lướt qua đùi non và cánh tay của họ, cũng không thể không nói là hai anh chàng này quá đen đủi. Nhưng phát đạn của Ba Tang cũng làm Merkin giật mình kinh ngạc, rõ ràng, y không thể ngờ trong tình huống ấy Ba Tang vẫn còn phản kích được. Y biết rất rõ, trước hòng súng nhanh như điện chớp của mình, cần phải có dũng khí từ bỏ mạng sống thì mới có cơ hội phản kích. Khả năng ngắm bắn của Ba Tang cũng không phải tầm thường, Merkin không thể không né tránh. Y vừa lách người dịch chuyển, Trương Lập và Nhạc Dương cũng tranh thủ thời cơ rút súng bắn trả. Chỉ thấy thân hình Merkin thoát ẩn thoát hiện, bộ đồ rằn ri bó sát người biến mất trong rừng cây, trong chớp mắt đã hóa thành một cái bóng mờ mờ.

Cùng lúc đó, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng chia nhau tìm được nơi ẩn nấp. Chỉ trong chớp mắt, khu rừng đã biến thành chiến trường của một trận ám chiến. “Rốt cuộc là chuyện gì

vậy?” Trác Mộc Cường Ba, pháp sư Tháp Tây và Lữ Cánh Nam cùng nấp dưới một gốc cây, Lữ Cánh Nam chỉ vào cổ tay mình giải thích: “Có một cái chốt ở đây, nguyên lý cũng giống như dây móc của chúng ta vậy, chỉ cần gảy ngón tay một cái là súng hiện ra trên tay ngay lập tức. Khả năng nắm bắt tốc độ của mắt người có hạn, nó sẽ lưu giữ lại hình ảnh của khoảnh khắc ngay trước đó trong não, vì vậy khi hấn kéo lẫy, chúng ta vẫn không nhìn thấy trên tay hấn có súng. Đây giống như một trò ảo thuật vậy. Thiết bị này do một tên lính trong đơn vị đặc biệt đã giải ngũ của Tiệp Khắc phát minh ra sau Thế chiến II. Sau khi rời khỏi quân đội, y trở thành sát thủ chuyên nghiệp, vì vậy chúng tôi gọi bộ thiết bị này là Sát thủ Tiệp Khắc.”

Merkin phục trong một lùm cỏ, điều chỉnh lại tần số trên thiết bị liên lạc, thoáng sau đó, từng người trong bọn Trác Mộc Cường Ba đều hiện lên trên tấm kính trước mắt y dưới dạng những chấm đỏ. Còn trên mắt kính của bọn Trác Mộc Cường Ba, lại không hề thấy vị trí của mấy người bên phía bọn y. Nhưng họ đều đã khóa chặt phương vị của Merkin, pháp sư Tháp Tây và pháp sư Á La cũng không hề lơ là với Soares. Chỉ có Max, vì thực lực của hấn quá tệ lậu, xung đột còn chưa bắt đầu đã không biết hấn trốn đi đâu mất. Không ngờ, lại chẳng có ai để ý đến hấn.

Merkin nhìn khoảng cách và vị trí của đám người bọn Trác Mộc Cường Ba, vòng tay ra ba lô phía sau, dường như chuẩn bị đổi một loại vũ khí khác. Soares thành linh không hiểu từ đâu chui ra, đưa tay ngăn y lại: “Để tôi!” Giọng y lúc hạ thấp xuống, nghe như thể tiếng cất ra từ một bóng ma.

Merkin ngạc nhiên nhìn Soares, tựa hồ cảm thấy cực kỳ khó hiểu trước biểu hiện tích cực của người bạn cũ này. Chỉ nghe Soares cười khùng khục nói: “Tôi muốn thử xem, phương pháp mới kia có hữu dụng không.”

Merkin hơi lo lắng: “Có chắc ăn không?”

Soares nhe răng cười: “Thử là biết ngay.”

Trong lùm cỏ đột nhiên vươn ra một cánh tay gầy gò khăng khiu, không giống như đầu hàng, cũng không giống thị uy, bàn tay ấy chỉ nắm chặt lại. Hai vị pháp sư ngay từ đầu đã chú ý đến Soares, chỉ thấy năm ngón tay y xòe ra, vẫy vẫy về phía chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba ẩn nấp. Trác Mộc Cường Ba nhìn theo ánh mắt pháp sư Tháp Tây, trông thấy cánh tay lộ ra giữa lùm cỏ, lấy làm nghi hoặc hỏi: “Vây là ý gì?”

Trước khi Ba Tang kịp phát hiện và ngắt bắn, cánh tay ấy lại rút về. Ba Tang cẩn trọng bắn thử một phát, song không thấy phản ứng, liền ngay sau đó, không hiểu có thứ gì di động trong lùm cỏ và tản ra khắp bốn phía. Phút chốc, cả bãi cỏ đung đưa dào dạt, cản trở hết tầm nhìn của họ.

Mười giây sau, tiếng rít như còi tàu khiến người ta rón hết cả tóc gáy lại vang lên lần nữa. Chỉ là lần này, pháp sư Tháp Tây nhận ra, âm thanh đó đang tiến về phía bọn họ. Nhớ lại hành động cổ quái của Soares vừa rồi, pháp sư Tháp Tây đột nhiên kêu lên: “Không ổn! Mau núp xuống!”

Nhưng rồi ông lại ngay tức thì ý thức được, bây giờ mà nằm rạp xuống ẩn trốn thì e đã quá muộn mất rồi, sau khi áp tai xuống đất nghe ngóng, ông lập tức nói: “Rời khỏi chỗ này, mau lên!” Đồng thời vỗ mạnh lên lưng Trác Mộc Cường Ba: “Lùi lại, mau lùi lại!”

Chưa bao giờ thấy pháp sư Tháp Tây kinh hoảng đến thế, điều này rõ ràng là vì tiếng rít từ xa đang tiến lại gần ấy. Mẫn Mẫn nấp sau một lùm cây khác đánh dấu tay ra hiệu hỏi ý, pháp sư Tháp Tây không còn ngại bị lộ vị trí nữa, hét lên: “Thao thú sư, người đó là một Thao thú sư!”

Pháp sư Á La đột nhiên nhớ lại câu cảnh báo mà các vị tiền bối Mật tu đã phải dùng vô số máu tươi và sinh mạng để đổi lấy: “Không bao giờ được đối đầu với một Thao thú sư trong rừng nguyên sinh đầy rẫy dã thú!”

Ba Tang kinh ngạc phát hiện, sau khi pháp sư Tháp Tây kêu lớn lên như thế, đối phương lại chẳng hề có phản ứng gì cả, bèn quét một loạt đạn ra cả bốn phía xung quanh, rồi mới nhảy từ trên tán cây xuống, lăm bằm chửi: “Bọn chúng chạy từ đời nào rồi!”

Trương Lập và Nhạc Dương cũng ló mình ra sau một gốc cây, lên tiếng hỏi: “Có đuổi hay không?”

Pháp sư Á La lắc đầu: “Nhanh, nhanh chóng trở về Tước Mẫu!”

Pháp sư Tháp Tây ấn tay lên cành cây, giọng nói trầm trầm toát ra vẻ bất lực: “Hình như chúng ta bị bao vây rồi.”

Mẫn Mẫn bối rối hỏi: “Chuyện gì vậy ạ? Đã xảy ra chuyện gì thế?”

Lữ Cánh Nam nói: “Khu rừng này lớn quá, phải phân biệt được phương hướng trước đã.” Cùng lúc ấy, tiếng rít trong rừng mỗi lúc một nhiều hơn, tốc độ cực nhanh.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên gầm lên một tiếng: “Đừng ồn nữa! Đi theo tôi!” Dứt lời gã công pháp sư Tháp Tây, xoay người guồng chân chạy, đồng thời nói: “Pháp sư, ngài chỉ hướng cho tôi!”

Pháp sư Tháp Tây “ừm” một tiếng, rồi nói: “Chạy về phía kia!” Cả đoàn người liền bám sát theo sau.

Đi được chừng năm chục bước, con Lỗ Mặc đầu tiên đã từ trong rừng chui ra. Tựa như ăn phải thuốc kích thích, nó kêu lên một tiếng hưng phấn, rồi bổ thẳng vào giữa đội hình của bọn Trác Mộc Cường Ba. Ba Tang, Trương Lập, Nhạc Dương, Lữ Cánh Nam cùng lúc nổ súng, từng đóa hoa máu đỏ tươi nở rộ trên sắc da màu xanh xám, nhưng cái sinh mệnh nguyên thủy ngoan cường ấy dường như không hề bị ảnh hưởng một chút nào, vẫn cứ vung vẩy chi trước như cánh tay bọ ngựa lao vù vù thẳng đến. Cuối cùng, bọn Ba Tang buộc phải lách người né tránh. Con “người” Lỗ Mặc trúng mấy viên đạn, cuối cùng đâm sầm vào một thân cây, móng vuốt găm cả vào đó, vẫn không ngừng vung vẩy quấy đạp, không chịu ngã xuống.

Pháp sư Tháp Tây lại chỉ hướng: “Bên này!” Trác Mộc Cường Ba vội vàng lao theo, bọn họ đã được nếm mùi lợi hại của lũ thợ săn khủng khiếp, cả nhóm của Tây Mễ đã có quá nửa đều bị lũ sát thủ này tiêu diệt, giờ đây vòng đời xoay chuyển, không ngờ tai vạ lại rơi đúng xuống đầu bọn họ.

Soares ngồi trên một tán cây, dùng ống nhòm quan sát bọn Trác Mộc Cường Ba luống cuống bỏ chạy, thấy bọn gã đâm đầu vào giữa vòng vây của đám người Lỗ Mặc, liền vui vẻ

ghi lại mấy số liệu gì đó, đoạn nói với Merkin: “Có hiệu quả, xem ra từ thời viễn cổ, những loài sinh vật này đã tiến hóa ra một hệ thống tiếp nhận chất thông tin hoàn chỉnh rồi. Bọn thằn lằn to đùng ấy không khác gì các sinh vật thời hiện đại ở thế giới bên ngoài, cũng có hệ thống trao đổi thông tin bằng các kích thích tố sinh vật khá hoàn chỉnh. Tôi còn phải thử mấy loại nữa như xua đuổi, báo hiệu ăn..., còn cả hệ thống trao đổi bằng âm thanh của chúng nữa, cũng phải tiếp tục lần mò tìm hiểu.”

Merkin chẳng hứng thú gì với những sinh vật xấu xí ấy, trong lòng thầm nhủ, cả một khu rừng lớn thế này, giờ bị Soares làm cho đâu đâu cũng toàn là bọn thằn lằn dữ tợn đó, mình làm sao đi ra được đây? Đột nhiên, y sực nghĩ ra điều gì đó, lên tiếng hỏi Soares: “Sao bọn chúng không leo lên cây?”

Soares nói: “Bất cứ là ai, khi đối mặt với biến cố bất ngờ đều sẽ kinh hoàng, bọn chúng chỉ lo chạy tháo mạng, mà ngược lại quên mất phương pháp đơn giản dễ làm nhất.”

Lúc này, Max ở bên cạnh bỗng lắp bắp nói: “Ông... ông chủ, bọn chúng, bọn chúng biết leo cây!”

Merkin trừng mắt lên nhìn hắn, giận dữ quát lên: “Sao mà không nói sớm!” Đột nhiên bên dưới gốc cây bọn y đang ẩn nấp vang lên những tiếng “chặt chặt chặt”, ba con người Lỗ Mặc đã vây quanh bên dưới, rõ ràng đã phát hiện có người ở bên trên. Chỉ thấy một con tung mình nhảy lên, dán người vào cành cây, sau đó bắt đầu bò lên với tốc độ cực nhanh.

Merkin đưa mắt nhìn Soares hỏi: “Chất kích thích xua đuổi chúng đâu?”

Soares nhún vai đầy bất lực: “Tôi vẫn chưa trích rút ra được, dùng vũ khí đi...”

CHƯƠNG 63: ĐỐI ĐẦU THAO THÚ SƯ

Bọn họ đang chạy trốn, đằng sau không biết có bao nhiêu “người Lỗ Mặc” truy theo. Đầu óc Trác Mộc Cường Ba vẫn không ngừng quay cuồng suy nghĩ về nguyên nhân thất bại, xét cho cùng, bọn họ vẫn hiểu về kẻ địch quá ít. Kỹ xảo rút súng kỳ dị đến khó bề tưởng tượng, cùng tốc độ xạ kích kinh hồn của Merkin, lại còn cả kẻ bịt mặt bên cạnh y nữa, phương thức chiến đấu bằng các loại kích thích tố sinh vật nhìn không thấy, sò không được đó hoàn toàn vượt quá phạm vi lý giải của họ. Thao thú sư, đó vốn là một chức nghiệp bọn họ không thể nào hiểu rõ được!

Mỗi người một ngả

Trác Mộc Cường Ba công pháp sư Á La chạy cuống cuống trong rừng, toàn bộ sự việc xảy ra quá nhanh, gã thậm chí còn không kịp phản ứng. Ban đầu, bọn gã nghe được tin tức về Merkin, rồi truy kích Merkin, phát hiện Merkin, bao vây y, vốn đã chiếm trọn ưu thế, đột nhiên tất cả lại xoay chuyển một trăm tám mươi độ, thậm chí họ còn chưa thực sự chính diện giao thủ với kẻ địch thì đã rơi vào thế “binh bại như núi lở”. Giờ đây, bọn họ đang chạy trốn, đằng sau không biết có bao nhiêu “người Lỗ Mặc” truy theo. Đầu óc Trác Mộc Cường Ba vẫn không ngừng quay cuồng suy nghĩ về nguyên nhân thất bại, xét cho cùng, bọn họ vẫn hiểu về kẻ địch quá ít. Kỹ xảo rút súng kỳ dị đến khó bề tưởng tượng, cùng tốc độ xạ kích kinh hồn của Merkin, lại còn cả kẻ bịt mắt bên cạnh y nữa, phương thức chiến đấu bằng các loại kích thích tố sinh vật nhìn không thấy, sờ không được đó, hoàn toàn vượt quá phạm vi lý giải của họ. Thao thú sư, đó vốn là một chức nghiệp bọn họ không thể nào hiểu rõ được!

Cả bọn cầm đầu cầm cổ chạy, Trương Lập và Nhạc Dương thậm chí đến giờ vẫn còn chưa hiểu rốt cuộc là chuyện gì xảy ra, cứ luôn miệng hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì thế?” “Tại sao bọn người Lỗ Mặc ấy lại đuổi theo chúng ta?”

Pháp sư Á La giải thích: “Kẻ bịt mắt ấy là một Thao thú sư, rõ ràng chúng ta đã trúng phải thứ gì đó của hắn, vậy nên mới bị bọn người Lỗ Mặc truy đuổi.”

Nhạc Dương nói: “Chúng ta có nên kiểm con sông nào đó rửa cho sạch không? Biết đâu lại khiến bọn chúng không đuổi theo nữa?”

Pháp sư Thập Tây nói: “Chúng ta vẫn chưa thể xác định là nước có rửa sạch được kích thích tố đó hay không, vả lại dọc đường đến đây không thấy có con sông nào, tóm lại là phải mau chóng trở về Tước Mẫu, ở đó chúng ta mới an toàn.”

Pháp sư Á La cũng giống như pháp sư Thập Tây, dọc đường chạy thì thoảng lại áp vào một thân cây để phán đoán phương hướng di động của cả đàn người Lỗ Mặc đông đảo. Khi pháp sư Thập Tây lại chỉ một hướng chạy khác, pháp sư Á La bỗng lên tiếng: “Không đúng!”

Pháp sư Thập Tây hỏi: “Sao vậy?”

Pháp sư Á La đáp: “Ngài không cảm thấy tuyến đường di chuyển của chúng quá rõ ràng sao? Mà phía trước chúng ta dường như lại hơi quá yên tĩnh.”

Pháp sư Thập Tây nói: “Ý ngài là...”

Pháp sư Á La gật đầu: “Chúng ta đều từng thấy lũ này hoạt động như thế nào, bọn chúng nhất định đã mai phục ở phía trước rồi, chúng đang dồn chúng ta chạy vào cạm bẫy.”

Trác Mộc Cường Ba dừng sững lại, lo lắng hỏi: “Giờ tính sao đây?” pháp sư Thập Tây khẽ nhú mày, rồi lập tức nói: “Thay đổi phương hướng, bên này!”

Sách lược đột nhiên thay đổi phương hướng dùng để thử xem có bị mai phục hay không rất hiệu quả. Pháp sư Thập Tây và pháp sư Á La mỗi lần áp lên thân cây, thần sắc đều nặng

nề hơn. Cuối cùng, hai vị pháp sư đưa mắt nhìn nhau, nói với cả bọn: “Xem ra, chúng ta đã bị bao vây trùng trùng rồi.”

Lời vừa dứt, đã có ba con người Lỗ Mặc xông tới. Pháp sư Tháp Tây lập tức bảo Trác Mộc Cường Ba: “Nằm xuống!” Kế đó, ấn lên vai gã một cái, cả người bắn vọt lên không trung.

Pháp sư Tháp Tây lộn một vòng ba trăm sáu mươi độ trên không, khi con Lỗ Mặc đầu tiên xông đến trước mặt ông, pháp sư đang ở tư thế đầu cắm xuống đất, chân chĩa lên trời. Đứng vào khoảnh khắc đó, hai tay pháp sư đan nhau đâm chéo ra, chụp lấy cằm và gáy con thần lần ấy vận mạnh, tức thì đã vận gãy xương cổ của nó. Cùng lúc ấy, Trác Mộc Cường Ba cũng ngã người trượt qua giữa hai chân con vật.

Trác Mộc Cường Ba vừa đứng lên, pháp sư Tháp Tây cũng vừa khéo hoàn thành động tác lộn nhào trên không trung, nhẹ nhàng hạ xuống vai gã. Con người Lỗ Mặc đó còn xông lên phía trước mười mấy mét, đầu mới ngoẹo qua một bên, nằm vật ra đất. Hai tay pháp sư Tháp Tây chảy máu đầm đìa, thì ra ông cũng bị gai nhọn trên gáy con Lỗ Mặc ấy đâm toác cả thịt ra.

Pháp sư Á La có kinh nghiệm hơn trong việc đối phó với bọn này, chỉ thấy cổ tay ông khê lặt, một quả lựu đạn đã xuất hiện trên tay, rút chốt đánh “tách”, cánh tay hơi cong, mắt nheo nheo ngắm rồi ném vèo ra như ném bóng rổ. Con Lỗ Mặc kia không biết là vật gì, há miệng đớp lấy, nuốt ực xuống bụng, ngoắc ngoắc cái miệng, mắt trợn lên, còn chưa ném ra mùi vị gì thì đã nghe một tiếng “bục”, máu thịt bắn tung tóe khắp nơi.

Con Lỗ Mặc thứ ba vốn xông đến chỗ Ba Tang và Trương Lập, không hiểu bị kinh hãi vì con Lỗ Mặc thứ hai nổ tung hay vì nguyên nhân gì khác, đột nhiên dừng sững lại giữa chừng như Trác Mộc Cường Ba vừa nãy, rồi xoay mình bổ nhào ra chỗ gã, khiến Trương Lập và Nhạc Dương đang ở phía sau lưng Trác Mộc Cường Ba cuống quýt kêu toáng lên: “Cường Ba thiếu gia, con cái đấy, con cái đấy!”

Lữ Cánh Nam tung mình lên trước chắn đường, đoạn xoay người đá tạt một cú làm chệch hướng lao của con Lỗ Mặc. Chỉ thấy nó loạng choạng mấy bước, rồi lại chạy tót vào rừng. Mẫn Mẫn cũng chuẩn bị xông lên, nhưng chậm mất một bước, suýt chút nữa thì bị con Lỗ Mặc ấy húc ngã.

Tiếng rít như còi hơi ấy lại vang lên khắp rừng, cảm tưởng như trong rừng đâu đâu cũng có bọn chúng. Đám người Lỗ Mặc dường như muốn gây áp lực tâm lý lên con mồi, nghe tiếng kêu ấy, thử hỏi có ai mà không biến sắc cơ chứ. Lại thêm bốn con nữa, tựa như những chiếc xe việt dã rồ hết ga, xông ngang xông dọc lao ào ào trong rừng. Hệ thống thần kinh lạc hậu chưa tiến hóa hết khiến chúng gần như không cảm thấy đau đớn, bị trúng đạn mà vẫn bổ thẳng tới, lựu đạn nổ cũng hoàn toàn coi như không, cả pháp sư Á La cũng không dám đối đầu trực diện với chúng, chỉ lợi dụng dây móc đu người né tránh. Những người khác cũng chỉ đành mỗi người một cách, đạn thu hút, khói mù, lựu đạn lóa, lần lượt đều được dùng đến.

Nhưng bọn Lỗ Mặc ở phía trước mỗi lúc một nhiều, rõ ràng là có một nhóm nhỏ người Lỗ Mặc đang chặn trên đường đào tẩu của họ, một con Lỗ Mặc hẳn là chỉ huy nấp trên tán cây, quan sát động hướng của đám con mồi phía dưới. Ba Tang phát hiện ra cái đầu to như hai

cái gáo dừa đó, liền giơ súng, ngắm chuẩn, rồi nhả đạn, tất cả những động tác ấy liền mạch một hơi, vậy mà vẫn bị nó tránh được. Con Lỗ Mặc trên tán cây kêu lên “chất chất”, chỉ huy đám còn lại bủa vây chặn đường bọn Trác Mộc Cường Ba, tề hơn nữa là, nghe lệnh của nó, một số con khác bắt đầu leo lên cây, chuẩn bị tấn công những vật sẵn đang đu lượn qua những tán cây ấy từ trên cao.

Bọn Trác Mộc Cường Ba thực sự không có thời gian đâu để nhùng nhằng với bọn Lỗ Mặc này, bọn gã biết, lực lượng thực sự của bọn chúng vẫn còn ở ngoại vi, một khi để chúng hoàn thành được vòng vây, bấy giờ mới gọi là mọc cánh cũng khó thoát. Pháp sư Thập Tây tránh khỏi một con Lỗ Mặc từ trên không lao vù tới, đồng thời chọc thẳng lưỡi dao đi rừng vào bụng dưới nó, mượn đà rạch ra một lỗ lủng lớn: “Như vậy không ổn! Chúng ta không chạy nhanh bằng chúng, mọi người tụ tập lại một chỗ thế này, rốt cuộc cũng bị bao vây mất thôi!”

Mấy con Lỗ Mặc ở dưới đất nhảy bật lên, suýt chút nữa thì dớp trúng gấu quần của Mẫn Mẫn đu dây khá thấp. Pháp sư Á La vươn tay nhắc cô lên, rồi đáp lại: “Vòng vây đang thu nhỏ dần, người nhiều cũng khó mà đột phá vòng vây được, chúng ta phải tách nhau ra thôi!”

Trương Lập và Nhạc Dương vạch trên không trung hai đường cong song song, một con Lỗ Mặc lúc ấy đang bổ thẳng tới trước mặt họ. Hai người vội vàng co chân đạp về phía đối phương, định mượn lực né tránh, không ngờ lại kẹp đúng con Lỗ Mặc ấy vào giữa. Ba cái bóng cùng lúc dừng sững lại trên không trung. Chỉ nghe Trương Lập và Nhạc Dương cùng lúc cất tiếng: “Chạy sao đây?”

Con Lỗ Mặc ngoảnh đầu nhìn sang hai bên, há mồm ra dớp vào bắp chân Nhạc Dương. Nhạc Dương vội rụt chân về, khiến nó rơi thẳng xuống dưới.

Pháp sư Thập Tây nằm phục trên lưng Trác Mộc Cường Ba nói với gã: “Một nhóm đông đang ở ngay phía sau chúng ta, nếu chúng ta dụ được bọn chúng, khoảng trống phía trước sẽ tương đối lớn, cơ hội thoát được của những người còn lại sẽ nhiều hơn một chút.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Biết rồi,” kể đó, liền lớn tiếng gọi: “Tôi và pháp sư Thập Tây sẽ đánh lạc hướng quân chủ lực của chúng, pháp sư Á La, phiền ngài chỉ đường cho những người còn lại!”

Nhạc Dương thốt lên: “Liệu có nguy hiểm quá không?” Mẫn Mẫn cũng nói: “Đừng mà, anh Cường Ba!”

Pháp sư Thập Tây nói: “Không sao đâu, chỉ có làm vậy, mọi người mới có cơ hội trở về Tước Mẫu.”

Ba Tang đã bắn hết đạn, liền rút thanh đao lưỡi cong của mình ra chém nhàu, liền có mấy con Lỗ Mặc trúng đao ngã xuống. Nhân một thoáng rảnh tay ấy, anh ta cũng hét lên: “Được, cứ vậy đi!”

Lữ Cánh Nam bắn dây móc đu tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba, nói: “Tôi cũng đi.” Dứt lời, thấy Trác Mộc Cường Ba không nói gì, cô lại nói: “Thêm một người, thêm một phần đảm bảo.” Pháp sư Thập Tây gật đầu tỏ ý tán đồng, Trác Mộc Cường Ba cũng chỉ nói: “Cẩn thận đấy.” Ba người họ liền lao vút đi theo hướng ngược lại, tiến sâu vào trong khu rừng rậm rạp.

Mẫn Mẫn cũng muốn đi theo, nhưng liếc thấy bóng lưng Lữ Cánh Nam, đặc biệt là khi cô lướt đi bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, rốt cuộc cũng không đuổi theo nữa, chỉ kêu lên một tiếng: “Anh Cường Ba!” Pháp sư Á La dẫn đầu nhóm còn lại, lớn tiếng gọi: “Đi theo tôi.”

Trác Mộc Cường Ba nghe thấy tiếng Mẫn Mẫn, quay đầu lại, Lữ Cánh Nam nói: “Yên tâm đi, pháp sư Á La sẽ chăm sóc cô ấy.”

Chỉ mười phút sau, pháp sư Tháp Tây chợt nói: “Kỳ lạ thật, bọn thằn lằn đuổi theo sau chúng ta càng lúc càng ít hơn.”

Trác Mộc Cường Ba lo lắng nói: “Hả? Không phải có rất nhiều thằn lằn đang đuổi theo chúng ta sao?”

Lữ Cánh Nam gật đầu nói: “Ừm, tôi cũng thấy thế, ban đầu có rất nhiều, nhưng số lượng bọn chúng đang giảm dần, dường như chúng không hề dốc hết sức truy kích chúng ta.”

Pháp sư Tháp Tây suy đoán: “Có lẽ chúng đang dùng một phương thức nào đó mà chúng ta không thể phát giác để trao đổi thông tin với nhau, đã dồn sang phía có nhiều người hơn, hay là chất kích thích tố trên người chúng ta ít hơn những người còn lại?” Thấy Trác Mộc Cường Ba nôn nóng muốn quay lại, pháp sư Tháp Tây vội cảnh cáo: “Tuyệt đối không được quay đầu, đừng quên, ít nhất chúng ta cũng kiếm chế được một phần bọn chúng, nếu bây giờ quay đầu lại, thật chẳng khác nào tập trung toàn bộ bọn chúng về một chỗ, ngược lại còn hại những người kia.”

Ở phía bên kia khu rừng, là một cuộc thi đấu đuổi bắt gian khổ và kinh hoàng, song phương thi xem ai nhanh hơn, nhảy cao hơn, bay xa hơn, kẻ thắng sẽ được một bữa ngon lành, còn người thua đương nhiên sẽ trở thành món ngon cho đối phương nhắm nháp. Quy tắc của cuộc thi đã được định sẵn, ngay từ ban đầu đã không có chuyện công bằng hay không công bằng gì hết.

Bọn Trương Lập, Nhạc Dương không ngừng bắn dây móc ra, nhảy nhót giữa các tán cây với tốc độ nhanh nhất có thể. Còn bọn thằn lằn kia thì cứ như quán quân chạy cự ly ngắn uống doping, con nào con nấy lao đi hùng hục, cặp chân guồng liên tục như bánh xe.

Trương Lập và Nhạc Dương đều bị thương, một người thì mất thăng bằng trên không, một người lúc đập lên cành cây lại thiếu sức, pháp sư Á La thì phải lo cho người có thực lực yếu nhất bọn là Mẫn Mẫn, còn Ba Tang dường như trúng phải nhiều chất kích thích tố sinh vật nhất, tự lo cho mình còn chẳng xong, vậy là hai anh chàng đành phải dựa dẫm lẫn nhau, dần dần rơi lại phía sau đội ngũ.

Một đám Lỗ Mặc thậm chí còn chạy vượt lên trước hai người, theo lệnh của con chỉ huy, chọn lấy điểm thấp nhất trong hành trình đu dây của họ, ở bên dưới ngựa cổ lên chờ sẵn. Mỗi lần Trương Lập và Nhạc Dương lướt qua, liền có vô số con Lỗ Mặc nhảy vọt lên, há miệng đón lia lịa. Hai anh chàng đành phải hóp bụng nhắc tay, cố gắng giơ hai chân lên cao quá đỉnh đầu. Tình cảnh ấy, thoạt trông như thể đang biểu diễn bàn đu qua hồ cá sấu vậy.

Trong mắt Trương Lập, những cây cối phía trước đã biến thành một mảng mơ hồ, cơn gió lạnh lùa thẳng vào mặt khiến anh buộc lòng phải nhắm một mắt lại, chỉ dùng bên mắt đeo kính quan sát mọi sự xung quanh, đồng thời cứ chốc chốc lại cảm thấy phía sau lưng mình

phả tới một luồng hơi nóng bỏng. Chỉ nghe Trương Lập tức tối gắt lên: “Sao bọn chúng thích thú với cái mông của tôi thế không biết!”

Nhạc Dương ở bên cạnh cười khì khì: “Mông ngon chứ, vừa mềm vừa nhiều mỡ, cắn vào một cái là béo ngậy cả miệng, chẳng lẽ anh không thích phao câu gà à...” Trong lúc mãi nói đùa, anh chàng đã bị một con Lỗ Mặc đớp cho rách cả quần.

Trương Lập giễu lại: “Cậu cẩn thận một chút đấy! Giờ mới chỉ bị đạn sượt qua đùi, nhưng đừng biến thành tướng quân một chân đấy nhé, Babatou không thích người cụt chân đâu.”

Nhạc Dương tức tối gắt lên: “Cụt cái đầu anh ấy!” Đu qua hai chỗ tập trung đầy bọn Lỗ Mặc bên dưới, Nhạc Dương rầu rĩ nói: “Không ổn rồi, đằng trước còn có nhiều hơn nữa đấy.”

Trương Lập ngược nhìn, đám Lỗ Mặc không đớp được pháp sư Á La và Mẫn Mẫn đành trước liền chồm hổm chờ Ba Tang, không xức được Ba Tang lại hau háu chờ Trương Lập và Nhạc Dương. Bọn thần lẩn mỗi lúc một nhiều, có con còn bắt đầu leo lên mình đồng bọn, hình thành một khối như xếp tháp.

Chỉ thấy, những gương mặt xấu xí tởm lợm ấy lộ ra vẻ hung phấn kỳ quặc, con nào con nấy há to miệng, nước dãi nhầy nhựa, ngược lên trời, tựa như một lũ chim non đợi chim mẹ đút cho ăn vậy.

Nhạc Dương quả quyết nói: “Bọn chúng đã đoán được tuyến đường chạy của chúng ta, biết rằng bọn ta sẽ bám theo pháp sư Á La, như vậy không ổn, sớm muộn gì cũng sẽ bị đớp trúng mông thôi, chúng ta đi tìm đường khác.”

Trương Lập hiểu ý Nhạc Dương, chính là muốn bọn họ đánh lạc hướng một nhóm người Lỗ Mặc khác để pháp sư Á La, Mẫn Mẫn và Ba Tang có thêm cơ hội chạy thoát, anh nhìn sang phía Nhạc Dương nở một nụ cười hiểu ý, gật đầu nói: “Đi, đổi hướng thôi!”

Nhạc Dương hướng về phía trước hét lớn: “Pháp sư Á La, Mẫn Mẫn, anh Ba Tang, chúng tôi không đi cùng đường với mọi người nữa đâu! Gặp nhau ở Trước Mẫu nhé!” Kế đó anh cùng Trương Lập đảo người, tránh khỏi mấy con Lỗ Mặc đứng chông chênh lên nhau, vung tay bắn dây móc ra một hướng khác.

Không biết pháp sư Á La hay Mẫn Mẫn hét lên một tiếng gì đó, Trương Lập không nghe thấy, bên tai chỉ còn tiếng rít như còi hơi và tiếng “chặt chặt cụt cụt”, trước mắt toàn là những bóng cây lướt qua vù vù.

Vung tay, bắn dây, xoay mình, thu dây, đập lên thân cây, rồi lại vung tay, những động tác máy móc ấy không biết đã lặp đi lặp lại bao nhiêu lần, Trương Lập thầm nghĩ có khi mình đã đu bay được mấy chục cây số rồi cũng nên, nhưng cánh rừng này chạy mãi cũng không hết, bọn Lỗ Mặc thì lại càng đuổi riết chẳng tha. Anh và Nhạc Dương không thể đu quá thấp, cũng không thể văng lên quá cao, ở những chỗ cành cây giao nhau trên kia còn có vô số con Lỗ Mặc đứng gác, đang thò đầu xuống nhòm ngó kia kìa. Vết thương trên cánh tay mới đầu chỉ rát lên như bị bỏng, giờ đã như toác cả thịt ra rồi. Anh cũng không biết tình trạng của Nhạc Dương thế nào rồi nữa. Mỗi lần giậm chân lên cành cây, vẻ mặt cậu ta đều nhăn nhó đau đớn, e rằng cũng chẳng khá hơn là bao. Chẳng lẽ hai người họ phải trở thành món ăn

trong bụng lũ quái vật này hay sao? Trương Lập thầm nhủ: “Kết thúc như vậy thì vớ vẫn quá, còn chẳng vinh quang bằng hy sinh ở sông U Minh nữa.”

“Êu, êu!” Nhạc Dương ở bên cạnh hét lên. Trương Lập định thần lại, thân thể nghiêng đi rồi đập mạnh, suýt nữa thì đập thẳng vào một thân cây lớn ở phía trước. Chỉ nghe Nhạc Dương hỏi: “Anh làm gì vậy? Muốn tự sát chắc? Mã Cát tính sao bây giờ?”

“Phải rồi, Mã Cát!” Trương Lập giật mình, tinh thần lại dâng lên ngùn ngụt, trong mơ hồ dường như lại nhìn thấy Mã Cát, bóng dáng thướt tha yếu điệu đó đang vẫy tay với mình ở vạt rừng phía xa xa, đồng thời, trong óc cũng thấp thoáng hiện ra cảnh tượng hai người cùng nhau bay lượn, cảm giác đau đớn lập tức biến mất. Vì Mã Cát nhất định phải thoát khỏi khu rừng quái quỷ này. Trương Lập kiên định tin tưởng, nhắm thẳng hướng Mã Cát trong tâm trí đang vẫy tay phóng đi. Nhạc Dương thấy anh tăng tốc, liền nói: “Thật không ngờ anh vẫn còn giữ sức đấy!”

Trương Lập ngoảnh đầu lại: “Theo kịp không?”

Nhạc Dương phì cười: “Không phải chứ, với cái tốc độ ấy của anh, nếu không phải tôi đi trước dẫn đường thì đã bị chúng xơi tái từ lâu rồi.”

“Vậy thì thử xem, coi ai ra khỏi khu rừng này trước.”

“Được đấy.”

Trương Lập cảm thấy thân thể mình nhẹ bẫng, tựa hồ như đập trên mây, cảm giác bay lượn cùng Mã Cát đã trở lại, cây cối mịt mù phía trước cũng từ từ lùi lại tựa như mây mù tan đi, dần dần lộ ra vách núi màu đỏ như gạch. Trương Lập hưng phấn hét lên với Nhạc Dương: “Chúng ta ra khỏi đây rồi, cậu có thấy không?”

Nhạc Dương ủ rũ: “Anh thử nói xem, chạy trên đất bằng, liệu chúng có đuổi kịp ta không?”

Tinh thần Trương Lập tức thì xiu xuống, đúng vậy, phía trước là vùng đất trống rộng lớn, cũng còn cách Trước Mẫu một chặng đường khá dài, nếu không có điểm bám dây móc lên, thì họ chỉ còn cách đua tốc độ với bọn Lỗ Mặc ấy mà thôi. Nhạc Dương lại hỏi: “Anh còn bao nhiêu vũ khí?”

Những thứ ném được đều đã ném hết cả rồi, Trương Lập sờ vào chỗ bên hông: “Còn hai quả đạn thu hút, một quả lựu đạn, còn cậu?”

Nhạc Dương đáp: “Một quả lựu đạn lóa, một quả nổ ra màn khói cầu cứu, đều không dùng được, dựa vào anh hết thôi.” Chính xác, lựu đạn lóa biết đâu có thể làm bọn Lỗ Mặc bị chói mắt, nhưng trong tình trạng không có gì yểm hộ, họ cũng không thể thoát chết được; màn khói cầu cứu có lẽ ngăn được tầm nhìn của một nhóm nhỏ Lỗ Mặc, nhưng nói không chừng sẽ lại thu hút bọn Cường Ba thiếu gia và pháp sư Á La chạy đến, thế há chẳng phải sẽ dụ họ vào bẫy hay sao?

Trương Lập nói: “Cậu ách chừng xem vách đá kia còn cách chúng ta bao xa nữa nhỉ?”

Nhạc Dương nói: “Khoảng năm trăm mét gì đấy...” Sau khi đu qua thêm hai tán cây nữa, anh liền sửa lại: “Không, khoảng bảy trăm mét, tốc độ chạy nước rút một trăm mét của anh được bao nhiêu?”

Trương Lập nghiêng răng, nói: “Cầu Chúa phù hộ chúng con!”

Nhạc Dương nói: “Đồ ngốc, phải nói là Phật tổ phù hộ chứ.” Hai người đồng thời đưa mắt nhìn thân cây cuối cùng, rồi lại ngược nhìn vách đá cách chỗ mình khoảng bảy trăm mét, trong lòng đều thầm nghĩ: phải nhảy xuống bên dưới vách đá trước khi bọn người Lỗ Mặc đuổi kịp mình, sau đó sử dụng dây móc bám vách đá leo dần lên, bằng không, vùng đất trống mênh mông ấy sẽ là mồ chôn bọn họ.

Trương Lập hít sâu một hơi, nói: “Chuẩn bị xong chưa? Xông ra nhé!” Dứt lời, hai người liền như hai con chim yến, cùng lúc hạ thấp góc độ bắn dây móc, phóng lướt qua hai bên gốc cây đại thụ cuối cùng, khi đến điểm thăng bằng trên không trung liền thu dây lại, vừa chạm đất đã lộn nhào một vòng, đứng bật dậy guồng chân chạy luôn. Trương Lập thậm chí không cả quan sát, vung tay ném quả lựu đạn ra phía sau. Lần này, họ đã thực sự phải chạy đua với thần Chết rồi.

Chạy trên lằn ranh sinh tử

“Ầm” một tiếng, bụi mù bay tung tóe, mấy con Lỗ Mặc xông lên đầu tiên đã bị nổ bung bét, nhưng máu tươi và thịt vụn kích thích dã tính của bọn phía sau, cả một quân đoàn đông đảo tràn qua thi thể đồng bọn, chỉ có vài con dừng lại, trên mặt đất trong chốc lát đã chỉ còn mấy khúc xương trắng. Những cỗ máy săn đuổi còn lại ủa lên truy kích hai sinh vật yếu ớt ở phía trước.

Hai trăm mét đầu tiên, tốc độ của Nhạc Dương và Trương Lập tương đương nhau, nhưng rồi rất nhanh sau đó, bước chạy của anh bắt đầu trở nên tập tễnh. Trương Lập nhìn bộ dạng nghiêng rãng nghiêng lợi của anh, trong lòng dấy lên mối đồng cảm sâu sắc, chợt nhớ lại tình cảnh mình và Cường Ba thiếu gia bị treo lơ lửng trong động băng ở Khả Khả Tây Lý, vẻ mặt ấy, chứng tỏ Nhạc Dương đã đến cực hạn của sức chịu đựng đau đớn. Trương Lập không nói một lời, lấy một quả đạn thu hút ném ngược ra phía sau. Quả đạn nảy tâng tâng rơi vào giữa đám Lỗ Mặc, cùng lúc ấy, anh áp sát bên cạnh Nhạc Dương, nắm lấy cánh tay bạn. Nhạc Dương giật mạnh, định đẩy Trương Lập ra, lớn tiếng nói: “Mặc kệ tôi!”

Trương Lập giữ chặt cánh tay Nhạc Dương, bình tĩnh nói: “Muốn đào ngũ hả?” Nhạc Dương hai mắt đỏ lựng, nấc lên một tiếng, hai người không nói năng gì nữa, cứ thế diu dờ nhau tập tễnh chạy về phía có tia hy vọng cuối cùng trên vùng đất trống trải cằn cỗi.

Quả đạn thu hút đầu tiên ném quá thấp, chưa kịp phát huy hiệu quả gì đã bị đàn Lỗ Mặc giẫm nát bét. Trương Lập và Nhạc Dương nhanh chóng nghe thấy âm thanh sầm sập như thể có thiên quân vạn mã ở ngay sát sau lưng mình. Lúc này, bọn họ vẫn chưa chạy được một nửa quãng đường. Trương Lập rút quả đạn thu hút thứ hai, hôn lên một cái, rồi nói: “Nhờ cả vào may đấy, ngoan ngoãn một chút cho tao nhờ.” Nhạc Dương nhắc nhở: “Ném lên trời ấy.”

Trương Lập vừa chạy vừa điều chỉnh nhịp thở, tự nhấn nhủ mình phải bình tĩnh, đợi quả đạn thu hút sắp sửa phát ra ánh sáng mới vung tay ném mạnh. Quả cầu kim loại ấy vạch nên một đường cong hoàn mỹ. Lần này, bọn Lỗ Mặc chưa kịp nuốt nó vào bụng, quả cầu đã phát ra những tiếng “rít rít rít”, đồng thời sáng lóa lên.

Đám Lỗ Mặc không con nào là không bị quả cầu phát sáng ấy thu hút, toàn bộ nhóm đi đầu đều dừng sững lại, ngoảnh lại phía sau nhìn theo đốm sáng chói lóa. Tuy bọn Lỗ Mặc ở giữa bị dồn cục, đổ nghiêng đổ ngã, nhưng chỉ trong một thoáng đội hình của chúng đã ổn định trở lại, bọn chúng tò mò nhìn đường cong màu vàng kim ấy, tạm thời quên đi sự tồn tại của Trương Lập và Nhạc Dương. Quả cầu kim loại nhanh chóng rơi xuống giữa đám Lỗ Mặc, làm náo loạn một trận lớn. Bọn chúng chen chúc nhau lao về phía quả cầu nhỏ rơi xuống. Một con Lỗ Mặc phản ứng nhanh nhẹn đã nhảy bật lên đón lấy, nhưng lại va vào một con khác cũng nhanh nhẹn chẳng kém, quả cầu nhỏ rơi xuống giữa bọn chúng; một con khác may mắn hơn giờ chi trước ra chụp lấy, nhưng mới cầm vào chưa được nửa giây đồng hồ, đã bị một con đồng loại khác cường tráng hơn cướp lấy; một con khác cũng chẳng thèm phân biệt địch hay bạn, há miệng đớp luôn cả cánh tay đang cầm quả cầu của con Lỗ Mặc

cường tráng đó rồi bỏ chạy, nhưng cả đám chen chúc như vậy làm sao nó chạy nổi, bị một con khác tông ngang, cánh tay gãy đó liền văng ra ngoài.

Nhân cơ hội ấy, Trương Lập và Nhạc Dương chạy một mạch được bốn trăm mét, tưởng chừng đã sắp đến đích. Nhưng lúc này, hiệu ứng của quả đạn thu hút ấy đã mất, quả cầu phát sáng rực rỡ trở thành một cục kim loại chẳng kêu được cũng chẳng phát sáng được, không còn sức hấp dẫn gì với bọn Lỗ Mặc kia nữa. Những con ở đằng trước không tranh kịp quả cầu, đã bắt đầu quay lại tiếp tục truy kích hai người.

Trương Lập cảm nhận được một cách rõ ràng, cánh tay đỡ Nhạc Dương của mình run lên. Nếu không phải bản thân anh đang run rẩy, thì tức là toàn thân Nhạc Dương đang run, có điều, những hạt mồ hôi lạnh to như hạt đậu trên trán Nhạc Dương đã là đáp án rõ ràng cho câu hỏi ấy. Trương Lập nói: “Kiên trì lên, chỉ còn lại một trăm mét cuối cùng nữa thôi.”

Sắc mặt Nhạc Dương trắng bệch như tờ giấy, anh lắc đầu nói: “Vô dụng thôi, bản dây móc ra cũng phải mất một khoảng thời gian đu lên, với tốc độ của chúng, chúng ta không kịp đâu. Anh chạy trước, để tôi cản đường chúng cho.”

Trương Lập đoán ra ý đồ của Nhạc Dương, liền lập tức phản đối: “Đồ ngốc, khoảng cách một trăm mét mà dùng lựu đạn lóa thì làm lóa mắt cả tôi luôn đó.”

Nhạc Dương nghiêng răng nói: “Hết cách rồi!” Anh đột nhiên vận lực, định đẩy Trương Lập ra, chẳng ngờ Trương Lập sớm đã có đề phòng trước. Đúng lúc ấy, vết thương ở chân Nhạc Dương liền nhói lên dữ dội, đau thấu xương thấu cốt, vậy nên rốt cuộc cũng không hất Trương Lập ra được, ngược lại còn bị anh kéo lôi đi xềnh xệch về phía vách đá.

Trương Lập đắc ý nói: “Cậu muốn chạy vòng lại chứ gì, đừng hòng tôi để cậu làm cái chuyện ngu xuẩn ấy nhé.”

Nhạc Dương gầm lên: “Để lại một người sống còn hơn chết ráo cả hai!”

Trương Lập cũng gầm lại: “Chúng ta đã bỏ cuộc bao giờ chưa hả? Chết thì chết chung! Cậu quên mình đã nói gì rồi hả?”

Nhạc Dương đột nhiên trầm giọng xuống, nói: “Giờ khác rồi, anh còn có Mã Cát, cho dù không phải vì anh...” Vừa nói, đột nhiên đẩy mạnh Trương Lập một cú, rút cánh tay ra, quay người chạy ngược lại. Trương Lập liền vươn chân ra gạt cho Nhạc Dương ngã lăn ra đất, kế đó đưa ngay tay lên ngực. Vừa nãy, khi bị Nhạc Dương xô ngã, anh cảm thấy trước ngực có gì chặn lên, đau tưng tưng. Anh lấy món đồ ấy ra, Nhạc Dương vừa khéo cũng ngẩng đầu lên. Hai người cùng ngẩn ra nhìn chăm chú vào thứ đó, đôi mắt sáng bừng... khoang xương phát ra âm thanh của con thằn lằn khổng lồ.

Nhìn đám Lỗ Mặc chỉ còn cách mình chưa đầy trăm mét, Trương Lập vội kéo tay Nhạc Dương đứng dậy, đoạn nói: “Cậu đi trước đi...” Thấy Nhạc Dương do dự, rõ ràng là đang băn khoăn không biết thứ này có hiệu quả hay không, Trương Lập lại đẩy anh một cái: “Mặc kệ, chẳng lo được nhiều thế đâu, chân cậu bị thương, lúc đu lên sẽ chậm hơn, tôi đuổi kịp cậu mà. Chắc cậu không muốn chúng ta cùng chết ở đây thật đấy chứ!”

Trương Lập hít sâu một hơi, dồn hết hơi thổi mạnh, “ù ù ù...” vì dùng hơi không đúng cách, thành thử không thổi ra tiếng. Bọn Lỗ Mặc phía trước chỉ còn cách anh có năm chục

mét nữa, hàm răng sắc nhọn dớt dải nhầy nhựa đã hiện lên rõ mồn một. Trương Lập xoay người, điều hòa lại hơi thở, rồi thổi mạnh.

“Oào...”

Tiếng gầm hét như tiếng con thằn lằn khổng lồ chấn động không gian, lá cây rơi xuống tả. Cả khu rừng như run lên trước âm thanh ấy. Tiếng gầm quá bất ngờ khiến cả bọn Lỗ Mặc ÷ờ ra tại chỗ, những con xông lên trước nhất lần lượt ÷ừng lại, hoảng hốt nhìn sinh vật hai chân nhỏ bé trước mặt mình: Sao chúng có thể phát ra ÷ược âm thanh ấy?

Trương Lập lại ÷ồn hơi thổi thêm hai tiếng nữa, khiến bọn Lỗ Mặc rào rào lui lại, bọn phía sau cũng náo loạn cả lên. Nhưng bản thân Trương Lập cũng biết, cách này không thể ÷ùng ÷i ÷ùng lại quá nhiều lần, những con vật tinh ranh ấy sẽ nhanh chóng nhận ra sơ hở. Bọn Lỗ Mặc này muốn săn bắt thằn lằn khổng lồ, xưa nay ÷ều phải chuẩn bị rất kỳ công, còn như bắt ÷ờ ÷ụng ÷ộ thì bọn chúng vẫn thường là kẻ thất bại. Có ÷iều, với số lượng người Lỗ Mặc ở ÷ây, áng chừng một hai con thằn lằn khổng lồ cũng khó lòng mà trấn áp nổi chúng. Tình huống lý tưởng nhất mà Trương Lập chờ ÷ợi là, mình thổi mấy tiếng, trong rừng sẽ có những con thằn lằn khổng lồ khác hưởng ứng, ÷áng tiếng... tiếng gầm chỉ có một, nên rốt cuộc cũng chẳng có viện binh gì cả.

Trương Lập nhân lúc ÷ám Lỗ Mặc ÷ang kinh hoảng, lại chạy thêm ÷ược bốn năm chục mét nữa, nhưng vẫn không ÷ủ thời gian, lúc này sợ rằng Nhạc Dương chỉ mới vừa ÷ến chân vách ÷á. ÷ột nhiên, Trương Lập sực nhớ ÷ến loại tên có gắn ống sáo ÷ể tạo ra tiếng rít gió của người xưa. Anh nắm chặt khoang xương ấy trong tay, vung mạnh hai cái, liền nghe thấy một tiếng “oào...” hơi yếu ớt. Trương Lập thầm nhủ: “Anh Sean, phù hộ cho bọn tôi nhé.” Nghĩ ÷oạn, vừa chạy Trương Lập vừa buộc chặt khoang xương ÷ó lên khẩu súng ÷ã bắn hết sạch ÷ạn của mình, cầm ÷ây ÷eo súng văng mạnh cái khoang phát âm ấy về phía chỗ bọn Lỗ Mặc tập trung ÷ông nhất... “vù...” một tiếng, rồi lập tức xoay người bỏ chạy.

“Oào...” khoang xương phát ra tiếng gầm trên không trung, tuy âm thanh không lớn lắm, nhưng bọn Lỗ Mặc kia nào ÷ã bao giờ thấy loài thằn lằn khổng lồ tử ÷ịch của chúng từ trên trời nhảy xuống ÷âu, lập tức nhốn nháo, chạy tản ra tứ phía. Lúc này Nhạc Dương ÷ã bắn ÷ây móc lên, ÷ang giật lùi lấy ÷à. Trương Lập vừa hét lớn: “Ïu lên mau, ÷u lên mau!” vừa lao về phía Nhạc Dương. Anh ôm eo Nhạc Dương nhắc bổng lên, chạy theo hướng ngược lại, Nhạc Dương bắt ÷ầu thu ÷ây, Trương Lập liền buông tay ra. Chỉ thấy Nhạc Dương ÷ạp chân lên vách ÷á, bắt ÷ầu vạch nên một ÷ường cong hình nan quạt, ÷ây móc mỗi lúc một rút ngắn, thân hình càng lúc càng lên cao. Trương Lập cũng bắt ÷ầu ÷ạp chân lên vách ÷á, bắn ÷ây ra, ÷u lên.

Sau khi khoang xương phát thanh rơi xuống ÷ất, tiếng gầm cũng tắt lịm, bọn Lỗ Mặc nhanh chóng phát hiện ra ÷ây chỉ là một trò lừa, liền cực kỳ phẫn nộ ÷uổi theo Trương Lập. Lúc này, Trương Lập còn chưa ÷u lên ÷ủ ÷ộ cao, mỗi lần anh bắn ÷ây ÷u ngang qua mặt vách ÷á, liền có mấy con Lỗ Mặc nhảy lên tranh nhau húc. Có ÷iều, càng lúc anh càng lên cao, những con nhảy ÷ược lên cũng càng lúc càng ít hơn.

Trương Lập nhanh chóng lên ÷ến ÷ộ cao tương ÷ương với vị trí của Nhạc Dương. Lúc này, Nhạc Dương ÷ang bám như con thạch sùng trên vách ÷á, một chân ÷ặt vào khe nứt,

chân bị thương buông thông hững hờ. Trương Lập nhích lại gần bạn, hỏi: “Chịu đựng được không?” Nhạc Dương gật gật đầu.

Bọn Lỗ Mặc vẫn không ngừng nhảy bật lên, nhưng vách đá cứng rắn không như thân cây, những con nháy vọt lên bám vào vách đá cào cào được mấy cái, rồi đều rơi bình bịch như bao cát. Nhưng bọn chúng vẫn quyết không bỏ cuộc, mà nhao nhao tụ lại bên dưới, vây thành một vòng cung chờ Trương Lập và Nhạc Dương rơi xuống.

Hai người Trương Lập và Nhạc Dương tạm thời được yên ổn một lúc, liền định liên lạc với Trác Mộc Cường Ba và pháp sư Á La, nhưng không hiểu thiết bị liên lạc đã bị hỏng trong lúc chạy hay bị vách đá làm nhiễu tín hiệu hoặc vì khoảng cách quá xa mà chẳng hề có phản ứng gì. Hai người lấy làm chán ngán, cứ thế đeo mình trên không trung đùa cợt mấy câu, nói toàn những chuyện đầu đầu. Tới khi sắc trời tối dần mà đám Lỗ Mặc bên dưới vẫn không có ý định tản đi, hai anh chàng mới bắt đầu mất kiên nhẫn.

Trương Lập nói: “Cứ thế này không phải là cách đâu, bọn chúng nó cứ ở mãi đây thế này, dù chúng ta không bị rơi xuống thì cũng chết đói mất.”

Nhạc Dương bèn hỏi: “Anh có ý kiến gì hay không?”

Trương Lập nói: “Hay là, chúng ta bám vách đá về Tước Mẫu?” Anh đưa mắt nhìn Nhạc Dương, lại nói: “Chỉ là không biết chân cậu...”

Nhạc Dương hỏi: “Chỗ này cách Tước Mẫu bao xa, anh biết không?”

Trương Lập lắc đầu, Nhạc Dương lại nói: “Nếu vách đá phía trước khó leo bám, không vượt qua được thì sao? Nếu sức cùng lực tận, rơi xuống thì sao? Anh có biện pháp gì cứu vãn không?”

Trương Lập lại lắc đầu, Nhạc Dương cười cười nói tiếp: “Đừng nói vết thương ở chân tôi, cánh tay anh cũng bị thương, giờ không đau nữa à?”

Trương Lập khẽ cử động cánh tay bị thương một chút, tuy không kêu thành tiếng, nhưng mồ hôi lạnh cũng đã túa ra rồi. Không chỉ cánh tay bị thương, quan trọng nhất là cơ bắp đã hơi cứng lại, Trương Lập hiểu, đừng nói là leo vách đá, cho dù chỉ cố định thân thể ở một chỗ này thôi anh cũng không dám chắc mình còn cầm cự được bao nhiêu lâu nữa. Tuy vậy, anh vẫn hỏi vặn lại Nhạc Dương: “Sao cậu có vẻ không lo lắng gì nữa vậy? Lúc này còn muốn làm lính đào ngũ cơ mà.”

Nhạc Dương nói: “Bình tĩnh lại, suy nghĩ một chút là hiểu ngay thôi. Từ này tôi vẫn đợi đến lúc này đây.”

“Lúc nào?”

Nhạc Dương ngược mắt nhìn lên bầu trời: “Giờ ăn tối, chúng ta chỉ cần đánh cuộc một phen, vả lại phần thắng cũng rất lớn.”

Trương Lập hình như đã hơi hiểu ra, cũng ngược lên quan sát, nói: “Ý cậu là...”

Nhạc Dương nói: “Chúng ta chỉ cần đánh cược rằng bọn người Lỗ Mặc bên dưới là mục tiêu lớn hơn mình, đánh cược rằng lũ chim khổng lồ kia là kẻ thù trời sinh của bọn chúng.”

Đến rồi kìa!” Phía chân trời xuất hiện mấy chấm đen nhỏ, nhưng chỉ giây lát sau, chấm đen đã lớn dần, bọn chúng đang đảo lộn trên bầu không. Đám Lỗ Mặc ở bên dưới quá đông, tựa như lũ bọ cạp biển và kỳ nhông ở trên bãi biển vậy. Quả là một bữa ăn hợp miệng và thịnh soạn!

Khi lũ chim khổng lồ mang theo luồng gió phần phật lao xuống bãi đất trống, đám Lỗ Mặc cuối cùng cũng tản đi. Cũng hành động theo bầy đàn, nhưng lũ chim đó rõ ràng to hơn chúng rất nhiều, đám Lỗ Mặc biết điều đã sớm rút vào trong rừng cây, chỉ còn lại những con ngu ngốc bị Trương Lập và Nhạc Dương thu hút đến nỗi quên cả sống chết, không kịp bỏ chạy, hoặc căn bản không hề nghĩ đến chuyện bỏ chạy.

Lũ chim khổng lồ đó không vội vã mổ vào bọn Lỗ Mặc, mà chỉ bổ nhào xuống, quắp lấy một hai con lên cao thả xuống, sau đó lại nhào xuống, quắp lên một con khác; nhưng bất mỗi giữa đàn Lỗ Mặc đông đảo như thế cũng rất nguy hiểm, Nhạc Dương và Trương Lập trông thấy một con chim khổng lồ bị đám thần lùn ấy nhìn ra quỹ đạo bay, gặp phải mấy chục con Lỗ Mặc cùng lúc nhảy lên tấn công, xước xát khắp thân, sém chút nữa thì không bay được; liền sau đó, lại có một con chim khác bị lũ Lỗ Mặc vật xuống đất, nhanh chóng biến thành một đồng xương cùng lông vũ bay tá lả.

Nhạc Dương và Trương Lập nhân lúc bọn Lỗ Mặc đang hoảng loạn chạy vào rừng, còn lũ chim thì mãi truy kích, lẳng lặng trượt xuống vách đá, quàng tay qua vai nhau, tập tễnh khó nhọc chạy khỏi khu vực đồ sát khủng khiếp ấy. Chính họ cũng không biết mình đã đi được bao lâu, cũng may là dọc đường không có con Lỗ Mặc nào đuổi theo, nhưng như vậy ngược lại càng khiến họ nơm nớp lo âu, chốc chốc lại phải ngoảnh đầu lại nhìn ngó, chỉ cần gió động cỏ lay một chút cũng giật mình thon thót, dây thần kinh căng ra như dây đàn. Trương Lập thấy Nhạc Dương không thể đi được nữa, bèn không cho phân bua gì, ép anh phải lên lưng mình, lại còn vui vẻ nói: “Thằng nhãi này, tôi cũng cậ hai lần rồi đấy nhé.”

Nhạc Dương nói: “Vậy để lần sau tôi cõng anh là được chứ gì.” Trương Lập vội lắc đầu lia lịa, hai người đồng thanh bật cười khùng khục. Cứ vậy, họ dìu nhau đi một đoạn, Trương Lập lại cõng một đoạn, rồi lại đi bộ một đoạn, cõng một đoạn, không dám dừng lại, cũng không liên lạc được với những người khác. Trong rừng thì thoảng lại có tiếng chim kêu, tiếng dã thú gầm gừ, họ bèn tay nắm chặt tay, nói mấy câu chuyện cười nhạt thếch, lấy tiếng cười xua tan nỗi sợ.

Đến khi họ về tới Tước Mẫu thì trời đã tối đen như mực, nhìn ánh lửa lập lòe trên vách đá, cả hai cùng lúc dâng trào lên cảm giác như thể được về nhà. Nơi nào có người vẫn tốt hơn! Nghĩ đoạn, hai anh chàng liền rảo nhanh bước chân chạy đến bên dưới vách đá, lớn tiếng reo gọi.

Hai người không hề hay biết, lúc này trong thành Tước Mẫu cũng đang hết sức rộn rịp. Các binh sĩ cầm vũ khí chạy đi chạy lại rầm rầm, dân chúng đều trốn trong nhà, trong thành ngập tràn mùi khét lẹt và máu tanh. Trong vương cung, không ngừng có các binh sĩ xách thùng nước, “ào ào” hắt lên vách đá, rửa sạch những vết máu đầm đìa.

Bên trong nữa, trên chỗ ngồi của Tước Mẫu vương bày một bàn cờ đá, bên trên vẽ những đường ngang dọc giao nhau, quân cờ là những viên đá có hình thù kỳ dị. Có hai người đang

chơi cờ, một chính là Quách Nhật Niệm Thanh thấp lùn, còn người kia, là Khước Ba Ca Nhiệt trùn mình bên trong bộ hắc bào kín mít.

Quách Nhật Niệm Thanh đặt một quân cờ xuống, nói: “Người nói xem, bọn nào sẽ chiếm ưu thế nhỉ?”

Khước Ba cũng đi một nước cờ, rồi nói: “Người cao lớn tóc vàng ấy có thực lực rất khủng khiếp, còn kẻ bịt mặt kia thì có lẽ còn đáng sợ hơn hẳn ta nữa. Trên cơ thể y, ta cảm nhận được hơi thở của loài mãnh thú. Tin rằng, hẳn cũng đã nhận ra điệu ngâm của côn trùng trên người ta rồi.”

Bàn tay cầm quân cờ của Quách Nhật Niệm Thanh dừng lại trên không trung, nói: “Năng lực của người bộ tộc Qua Ba trong truyền thuyết?”

Khước Ba gật đầu: “Đúng thế, trong truyền thuyết, người Qua Ba đã dạy tổ tiên chúng ta cách khống chế mãnh thú, trùn kiến và cổ độc. Nhưng chúng ta đã sống trong các thôn làng cách xa nhau quá lâu rồi, rất nhiều phương pháp khống chế mãnh thú đều đã thất truyền. Tên bịt mặt ấy dường như nắm bắt được kỹ pháp này... vả lại, theo tin tức của binh sĩ báo về, nơi bọn chúng đi, chính là sào huyệt của người Lỗ Mặc!”

Quách Nhật Niệm Thanh đặt quân cờ xuống, nghiêm mặt nói: “Ý người là, hẳn muốn khống chế người Lỗ Mặc? Vậy chẳng phải bọn Trác Mộc Cường Ba sẽ bị tiêu diệt toàn bộ hay sao?”

Khước Ba lắc đầu: “Vậy thì cũng chưa chắc, tên Qua Ba Đại Địch ô ấy cực kỳ cao thâm khó dò. Ta vẫn luôn lấy làm kỳ quái, tại sao hẳn ta lại thành linh xuất hiện như vậy, giờ xem ra, hẳn và bọn Trác Mộc Cường Ba hẳn là đồng bọn rồi. Vả lại, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng không phải loại tầm thường, theo sự quan sát của ta, ít nhất cũng có một người có thể đấu ngang tay với tên tóc vàng, còn một người nữa sợ rằng còn lợi hại hơn hẳn ta, chỉ kém tên Qua Ba Đại Địch ô kia một chút thôi.”

Quách Nhật Niệm Thanh cười cười, nói: “Vậy thì cũng vẫn phù hợp với tính toán ban đầu của ta.”

“Ừm.” Khước Ba Ca Nhiệt gật đầu: “Gã tóc vàng và tên bịt mặt chắc chắn đều thiệt mạng, còn bọn Trác Mộc Cường Ba e rằng chỉ sống sót từ hai đến ba tên, vả lại, tình trạng cũng không lạc quan chút nào.”

Quách Nhật Niệm Thanh tiếp lời: “Nơi tránh nạn gần chúng nhất chỉ có thành Tước Mẫu này, vì vậy, khi bọn chúng mang theo thương tích đầy mình về tới đây, hắc hắc... người xem, mục tiêu của chúng ta rốt cuộc vẫn thành hiện thực rồi.”

Khước Ba Ca Nhiệt căng thẳng liếc nhìn Quách Nhật Niệm Thanh một cái, thầm nhủ: “Chỉ có mục tiêu của người thành hiện thực thôi.” Nhưng y không dám mở miệng, lúc này, Quách Nhật Niệm Thanh là toàn bộ hy vọng của y. Quách Nhật Niệm Thanh dường như đã nhìn thấu tâm tư của Khước Ba Ca Nhiệt, mỉm cười nói: “Yên tâm đi, ta đã hứa sẽ cho người quyền thế, thì nhất định sẽ cho người. Đã bao giờ ta làm những chuyện trái với mình ước đâu, có phải không?”

Khước Ba gật đầu lia lịa, Quách Nhật Niệm Thanh chợt nói: “Người cần phải biến đi rồi, mau lên.”

Lúc này, một binh sĩ chạy vào báo cáo: “Có hai người cầu cứu bên dưới thành.”

“Cuối cùng cũng trở về rồi!” Quách Nhật Niệm Thanh thở dài một hơi, cười cười nói: “Chiêu đãi khách quý của chúng ta cho tốt vào.” Tên binh sĩ liền nhận lệnh chạy đi.

Suy nghĩ của Quách Nhật Niệm Thanh

Ánh lửa bập bùng trong nhà lao ẩm ướt tối tăm, Nhạc Dương và Trương Lập bị trói gô cổ lên giá gỗ hình chữ “đại”^ㄩ. Hai người bị thương đã sức cùng lực kiệt, lại không hề phòng bị, hầu như chưa kịp phản ứng thì đã bị trói nghiêng lại rồi, đến lúc này họ vẫn chưa hiểu rõ cuộc đã xảy ra chuyện gì. Chỗ lối vào nhà lao vang lên tiếng chân giẫm lên vũng nước, một binh sĩ lớn tiếng thông báo: “Tước Mẫ vương đến...”

Nhạc Dương liền ngoác miệng ra mắng: “Tước Mẫ vương, ông là cái đồ tiểu nhân vong ơn phụ nghĩa! Ông đối đãi với những khách nhân tôn quý này như thế đấy à? Đừng quên, Qua Ba Đại Địch ô vẫn chưa hoàn toàn trị khỏi bệnh mắt cho con gái ông đâu đấy nhé! Nếu để ông ấy biết chuyện ông nhốt chúng tôi trong này...” Tiếng mắng chửi của Nhạc Dương đột nhiên im bật, anh không thấy Tước Mẫ vương đâu, mà chỉ thấy Quách Nhật Niệm Thanh, cùng với tên vụ sư Khước Ba Ca Nhiệt từ đầu đến chân trùm kín trong bộ hắc bào. Đám binh sĩ xung quanh đều hành lễ với Quách Nhật Niệm Thanh như đối với Tước Mẫ vương. Bấy giờ, Nhạc Dương mới hiểu đã xảy ra chuyện gì, lập tức có cảm giác như đầu mình muốn vỡ tung ra.

Quách Nhật Niệm Thanh cười giả lả: “Ai bảo ta vong ân phụ nghĩa? Ta là người tri ân nhất đấy nhé. Hả? Tên này làm sao thế? Làm hẩn tỉnh lại đi chứ!”

Trương Lập ở bên cạnh vì công Nhạc Dương về tới đây đã quá mệt mỏi, nên đã ngủ thiếp đi trên cái giá gỗ hình chữ “đại”. Một thùng nước lạnh thấu xương giội từ đầu xuống chân, Trương Lập giật thót mình, mở mắt ra, liền trông thấy Quách Nhật Niệm Thanh đứng lù lù trước mặt, nhìn mình với ánh mắt thù địch vô cùng.

Nhạc Dương kinh hãi tột cùng, nhìn chăm chăm vào Quách Nhật Niệm Thanh, có trời mới biết tên lùn này sẽ làm gì với tình địch của mình. Trương Lập thì ngược lại, vẻ mặt hết sức thản nhiên, lảng lảng đối mặt với Quách Nhật Niệm Thanh, hai người cứ nhìn nhau mãi như vậy, những người xung quanh đều cảm thấy rất lâu rất lâu rồi, vậy mà cả hai vẫn không hề có ý định chớp mắt dù chỉ một cái.

Cuối cùng, Quách Nhật Niệm Thanh cất tiếng: “Ta thực sự không hiểu nổi, rốt cuộc người có điểm gì tốt. Luận về thân thủ võ công, người thuộc vào hàng kém cõi trong chính đội ngũ của mình; luận tướng mạo, người kém xa so với gã đội trưởng kia; luận tài trí, thậm chí người còn không bằng tên nhãi bên cạnh đây. Rốt cuộc nàng thấy được điểm gì tốt ở người chứ? Rốt cuộc người có gì hay ho chứ?” Quách Nhật Niệm Thanh càng nói càng tức, đột nhiên co chân đạp mạnh lên đùi Trương Lập. Nhưng Trương Lập chẳng hề nhú mày lấy một cái, vẫn cứ bình tĩnh nhìn chăm chăm vào y như trước.

Trong lòng Nhạc Dương thì lại đang cuồn cuộn nổi sóng, Quách Nhật Niệm Thanh đã biết đây mới chính là Trương Lập, hẩn biết từ lúc nào vậy? Sau khi đội trưởng Hồ Dương chết hẩn mới biết, hay ngay từ đầu đã biết rồi? Nếu ngay từ đầu hẩn đã biết, tại sao lại ra tay với đội trưởng Hồ Dương? Câu nói của hẩn với đội trưởng Hồ Dương rốt cuộc là có ý gì? Lẽ nào,

đó chỉ là điểm khởi đầu của một kế hoạch đã được tính toán chi li? Trời đất ơi, tên lùn này đang định làm gì vậy?

Quách Nhật Niệm Thanh dồn sức nhấn vào mũi chân, giơ cánh tay lên cao hết mức, tát mạnh vào mặt Trương Lập, mỉm cười nói: “Người yên tâm, ta sẽ không giết người ngay đâu, ta sẽ không để người chết dễ dàng như vậy, phải để người chịu hết nỗi khổ của nhân gian rồi mới chết đi được. Ta sẽ khiến người quên mất mình là ai, quên mất mình đã làm gì, chỉ còn nhớ được nỗi đau đớn và thống khổ như ở chốn địa ngục A Tỳ. Khóc đi, nhân lúc người vẫn còn nước mắt, thì hãy khóc đi!”

Trương Lập lạnh lùng nhìn thẳng vào gương mặt Quách Nhật Niệm Thanh, bình tĩnh đáp: “Từ khi ta biết người chính là vị vương tử ấy, ta vẫn luôn nghĩ rằng, Mã Cát không yêu người, chỉ vì tướng mạo người quá tầm thường, giờ đây ta mới hiểu, Mã Cát không thích người, là bởi người có một trái tim tà ác. Người căn bản không để tính mạng con người vào trong mắt, người không xứng đáng làm người, người là ma quỷ, vả lại còn là một con ác quỷ trời sinh tàn khuyết, tâm trí không được kiện toàn nữa.”

Quách Nhật Niệm Thanh chỉ hiểu mỗi câu “Mã Cát không yêu người”, y đứng đưng như không nói: “Chẳng hề chi, Mã Cát sẽ trở lại bên ta thôi, nàng sẽ quên người, à không, có lẽ nàng sẽ hận người cả đời, đặc biệt là sau khi nàng biết người đã làm những gì.”

Trương Lập nói: “Ta đã làm những gì? Ta đã làm những gì?”

“Kha kha...” Quách Nhật Niệm Thanh hít vào một hơi, cười gằn nói: “Bây giờ người vẫn chưa làm, nhưng rồi người sẽ nhanh chóng làm thôi.” Y liếc mắt sang phía Nhạc Dương, chậm chậm nói tiếp: “Người sẽ giết bạn mình, hoặc là cắn chết hẳn, hoặc xé nát bụng hẳn, hoặc là người sẽ bị hẳn giết chết. Có điều, khả năng ấy rất nhỏ; sau đó ta sẽ thả người ra, người sẽ sát hại bất cứ ai mà người gặp trên đường, ăn tươi nuốt sống họ, cưỡng hiếp thiếu nữ, tàn bạo còn hơn cả loài súc sinh. Tất cả những gì khiến người ta sục sôi phần nộ, người đều sẽ làm đầy đủ. Những dân làng đáng thương, không thể không nhờ quân đội giết chết người. Người nói xem, Mã Cát liệu có hận một tên ác ma như vậy hay không?”

Trương Lập nói: “Ta sẽ không làm những chuyện đó.”

“Chà chà chà.” Quách Nhật Niệm Thanh cười khẩy: “Điều này đâu phải do người quyết định, người sẽ quên mất mình là ai, cũng không biết mình đang làm gì cả đâu, người sẽ biến thành một con dã thú. Và trong cả quá trình ấy, thân thể người sẽ như bị ngàn vạn con trùng kiến gặm nhấm từ bên trong, còn cả một vạn cái cưa không ngừng cưa kéo não bộ người nữa. Nhưng trước khi người chịu đựng đủ mọi nỗi đau đớn nhất trần đời ấy, chúng sẽ không để cho người chết. Chúng cần máu tươi, thêm khát máu tươi, vì vậy chúng sẽ điều khiển người không ngừng giết chóc, giết chóc không ngừng, thấy có hay không hả? Có điều, đến lúc ấy rốt cuộc người sẽ có cảm giác gì, trong mắt người, liệu có phải là địa ngục hay không? Ta thực tình rất muốn được người trả lời câu hỏi này, nếu như đến lúc đó, người vẫn còn có thể nói chuyện.” Dứt lời, y lạnh lùng nhìn thẳng vào Trương Lập, chỉ nhìn một cái, rồi dứt khoát hạ lệnh: “Đừng để hẳn căn lưỡi tự vẫn.”

Hai tên binh sĩ bên cạnh liền nhanh chóng bóp chặt xương cằm Trương Lập, khiến anh không thể ngậm miệng lại được, kể đó, liền nhét vào một cái gọng kìm sắt gỉ hoét, cố định

chặt hai hàm răng anh lại, đồng thời, một tên vặn cái ốc bên cạnh gong kìm đó. Miệng Trương Lập, liền càng lúc càng bị banh to ra.

Khước Ba Ca Nhiệt nhắc bổng Quách Nhật Niệm Thanh lên cao ngang với Trương Lập, mặt đối mặt. Chỉ nghe Quách Nhật Niệm Thanh cười âm hiểm: “Chuẩn bị xong chưa? Cửa địa ngục sẽ mở ra cho ngươi ngay bây giờ đây!”

Nhạc Dương không biết sẽ xảy ra chuyện gì, nhưng bản năng mách bảo anh rằng đó là một chuyện vô cùng đáng sợ, liền lớn tiếng hét lên: “Đừng, ngươi muốn làm gì thì cứ làm với ta đây này! Ta sẽ thay anh ấy gánh chịu nỗi đau đó, ngươi biến ta thành dã thú đi!”

Quách Nhật Niệm Thanh ngoảnh đầu lại nói: “Hi hi, đúng là huynh đệ tình thâm, không biết khi hấn cắn vào cổ họng ngươi, ngươi có còn nghĩ như vậy không nhỉ? Hay là, trước khi điều đó xảy ra, ngươi đã giết hấn rồi? Ha ha, cứ ở đó mà nhìn đi, đây là bí thuật cổ xưa đã thất truyền mấy trăm năm rồi, hiếm có lắm đấy!” Y vừa dứt lời, Khước Ba đã nhắc y lại gần hơn nữa, để y lại gần sát Trương Lập.

Quách Nhật Niệm Thanh há miệng, lè lưỡi ra. Trương Lập thầm nhắc nhở mình không được sợ hãi, nhưng rốt cuộc vẫn phải run lên trước những tà thuật sử dụng cổ độc kỳ quái ghê rợn này. Hướng đầu lưỡi của Quách Nhật Niệm Thanh chĩa tới, chính là cái miệng đang không thể nào khép lại của anh! Hai mắt Trương Lập tròn tròn lên, nhìn chăm chăm xuống dưới. Dù tầm nhìn hạn hẹp, anh vẫn phát hiện ra màu sắc bựa lười của Quách Nhật Niệm Thanh không giống người thường, mà là màu xanh đen; yết hầu y không ngừng nhấp nhô lên xuống, đầu lưỡi hơi run run, không ngừng phát ra những âm thanh giống như thể đang nôn mửa, tựa hồ có gì đó đang chui ra từ sâu bên trong cổ họng y vậy.

Ra rồi, một thứ nằm ngoài tầm hiểu biết của Nhạc Dương và Trương Lập, và cũng không biết phải hình dung như thế nào bò ra từ sâu bên trong cuống họng của Quách Nhật Niệm Thanh. Chỉ thấy nó to như đầu ngón tay, nhìn bộ dạng ngo nguậy ấy, không ngờ lại là một vật sống! Nhất thời, Trương Lập quên cả sợ hãi, hoặc cũng có thể nói là đã sợ đến ngây ngốc cả người ra thì chính xác hơn. Thứ đó, phần mà Trương Lập trông thấy, thì giống như một con giun sán, màu xanh lục, thân thể nhưng nhúc nhít. Nó cũng nhích động theo cách của loài giun sán, nửa thân sau co lại, nửa thân trước duỗi ra, nhúc nhích từng chút từng chút một; nhưng chính diện phía trước, lại là cái miệng trông như bông hoa hướng dương, vô số cái răng trông như những móc câu ngược xếp theo hình xoắn tròn ốc; trên lưng nó, tựa như mưng đầy chất mủ, màu sắc lốm đốm. Khi nó di chuyển, bên trong những cái bọc mủ ấy dường như còn có thứ gì chao qua chao lại. Con vật như là giun sán ấy bò ra khỏi khoang miệng Quách Nhật Niệm Thanh, ngẩng đầu lên cảm nhận gì đó, rồi lập tức nhắm thẳng vào miệng Trương Lập!

Trương Lập nín thở, hy vọng có thể tránh được sự chú ý của con quái vật ấy, nhưng chẳng có tác dụng gì, dường như nó đã nhận được lời triệu gọi nào đấy, cứ thế ngo nguậy thân thể, không hề khách khí hướng về phía miệng Trương Lập và nhúc nhích từng đốt từng đốt một.

Còn trong mắt Nhạc Dương, đó rõ ràng là một loài sinh vật phần đầu giống quả mướp đắng bao tử, nửa thân sau thì giống như con rết. Anh thấy cái thứ ghê khiếp ấy bò vào miệng Trương Lập, sau đoạn thân giống thân rết còn đeo theo một cái dây dài như thể

cuống rốn. Giờ đây, miệng của Trương Lập và Quách Nhật Niệm Thanh, được nối liền với nhau bằng cái cuống rốn ấy, bên trong đầy những vật thể dạng hạt, hình như quả trứng, thậm chí còn có thể trông thấy những hạt nhỏ đó đang cuồn cuộn dịch chuyển bên trong cuống rốn nữa. Nhạc Dương lòng nóng như có lửa đốt, nhưng cũng không biết nên làm thế nào. Anh chỉ hy vọng Trương Lập có thể cắn vỡ gọng kìm thép, nghiền chết con sâu tằm lợm đó cho rồi, nhưng rõ ràng khả năng ấy là không thể.

Trương Lập đang vùng vẫy một lần cuối với con sâu quái dị. Anh cảm thấy thân thể nần nẫn thịt của nó chui vào sâu bên trong khoang miệng mình, đang chuẩn bị bò xuống theo lối cổ họng. Điều duy nhất anh có thể làm là cố gắng khiến cổ họng mình nghẹn chặt, hy vọng có thể ghìm con sâu đó lại. Nhưng cũng vô dụng, anh nhanh chóng cảm thấy con sâu đó há miệng ra, để lộ hàm răng sắc nhọn rồi chui mạnh xuống như một mũi khoan. “Á, khặc, ọe, ọe...” Trương Lập định lợi dụng luồng khí lưu để phun con sâu ra ngoài, không ngờ chỉ khặc ra một đồng nước bọt pha lẫn với máu, con sâu đó lại càng chui xuống sâu hơn. Liên ngay sau đó, Trương Lập cảm nhận được một cách rõ rệt, cổ họng mình trống không, như thể vừa nuốt một sợi mì vừa dài vừa to vậy, “soạt soạt”, một chuỗi dài đeo sau đuôi con sâu ấy cũng biến mất toàn bộ trong miệng Trương Lập. Anh ho lên sặc sụa, nhưng chỉ ọe ra được một đồng nước bọt máu mà thôi.

Tim Nhạc Dương thất lại, chỉ nghe anh thất thanh kêu lên: “Trương Lập!” Nhưng Trương Lập thì chợt thấy nhẹ cả người, chuyện cũng đã xảy ra rồi, ngược lại thành ra chẳng còn gì để mà sợ nữa.

Sau khi con sâu góm guốc ấy hoàn toàn rời khỏi miệng mình, Quách Nhật Niệm Thanh lập tức giật lấy cái túi da trên tay một tên binh sĩ đứng cạnh, mở nắp ra uống từng ngụm từng ngụm lớn. Là rượu, rượu mạnh, Nhạc Dương ngửi thấy mùi rượu nồng nặc trong không khí.

Khước Ba Ca Nhiệt đặt Quách Nhật Niệm Thanh xuống. Y vừa tu rượu ừng ực từng ngụm lớn, vừa ra lệnh: “Lúc ta quay lại, ta muốn hẩn quên chuyện này đi.” Khước Ba Ca Nhiệt gật đầu tỏ vẻ y đã biết phải làm gì rồi. Ngay sau đó, một tên binh sĩ bước lên đánh mạnh vào đầu làm Trương Lập hôn mê ngất đi. Khước Ba bỏ gọng kìm sắt trên miệng cho Trương Lập, đoạn ra hiệu cho các binh sĩ đặt anh nằm ngang ra, bắt đầu thi triển các thuật cổ độc khác. Còn Quách Nhật Niệm Thanh thì đã đi đâu không rõ, nhưng rất nhanh sau đó, gần đấy đã vang lên tiếng nôn ọe và tiếng đổ nước uống ừng ực.

Nhạc Dương thẩn người ra, anh nhìn Khước Ba Ca Nhiệt động thủ trên thân thể Trương Lập, các dòng suy nghĩ trong đầu rối loạn bời bời: “Trương Lập trúng cổ độc rồi, con sâu đó đã chui vào bên trong... cái thứ ấy đã chui vào bên trong... không, may ra còn cứu được, nhân lúc này, bảo anh ấy nôn nó ra...”

Nghĩ tới đây, Nhạc Dương lập tức hét lớn: “Trương Lập! Trương Lập!”

Mới gọi được hai tiếng, Khước Ba đã trừng mắt nhìn anh nói: “Câm miệng! Người muốn bị móc lưỡi ra hay bị đánh ngất xỉu như hẩn hả?”

Nhạc Dương lập tức có phản ứng, tình thế lúc này anh không thể làm gì được, cũng không có cách nào giúp Trương Lập. Điều duy nhất anh có thể làm, chính là nhìn cho kỹ, quan sát từng động tác của Khước Ba Ca Nhiệt, từng chi tiết nhỏ nhặt nhất. Biết đâu, biết đâu pháp

sư Tháp Tây lại có cách gì đó, nếu họ còn có thể sống sót rời khỏi đây... vì vậy, Nhạc Dương tức thì ngậm miệng lại, mở to mắt ra.

Quách Nhật Niệm Thanh mau chóng quay trở lại, y quệt quệt vết rượu còn dính trên mép, cất tiếng hỏi: “Sao rồi?”

Khước Ba gật đầu: “Xong rồi.”

Quách Nhật Niệm Thanh nói: “Tốt lắm.” Ánh mắt y lướt qua, nhìn Nhạc Dương nói: “Nhốt hai bọn chúng vào với nhau.” Kế đó lại bước đến bên cạnh Nhạc Dương, như cười mà không phải cười: “Cú đập vừa nãy rất có kỹ xảo, cộng với một số loại thuốc đặc biệt, sau khi hấn tỉnh lại sẽ không nhớ chuyện mình trúng cổ độc nữa. Sao hả, có muốn nói với hấn không? Các ngươi là anh em tốt cơ mà, hay là... nhân lúc hấn còn đang hôn mê, giết chết hấn đi! Để hấn chết một cách nhẹ nhàng không đau khổ. Tình cảnh sau khi hấn tỉnh lại sẽ như thế nào, ta cũng không biết đâu đấy, quyền quyết định nằm cả trong tay ngươi... khục khục.. ha ha ha...”

Quách Nhật Niệm Thanh ngửa mặt cười lớn bước ra cửa, trong gian ngục thất tối tăm chỉ còn vẳng lại tiếng cười kékịch côm của y.

“Bịch...” “Bịch...” Trương Lập, Nhạc Dương lại bị ném vào phòng giam tối tăm hôi thối ngập ngụa như hai bao cát. Nhạc Dương không để ý gì đến vết thương đang đau đớn của mình, vừa rơi xuống đất liền gượng dậy bò lại gần Trương Lập, hét lên: “Trương Lập! Trương Lập?” Mới kêu được hai tiếng, anh sực nhớ lại lời Quách Nhật Niệm Thanh vừa nói: “Tình cảnh sau khi hấn tỉnh lại sẽ như thế nào, ta cũng không biết đâu đấy...” Nhạc Dương sờ thấy chân Trương Lập, mượn ánh đuốc vàng vọt bên ngoài phòng giam nhìn rõ gương mặt anh. Trương Lập vẫn nằm yên tĩnh ở đó, chẳng khác nào một người bình thường đang say ngủ, nhưng sau khi anh tỉnh lại thì sao? Nhạc Dương nhớ lại những đôi mắt đỏ rực, những cái miệng nhỏ dài dầm dìa trong phim, khó nhọc nuốt ực một miếng nước bọt. “Chắc là không đến nỗi hiệu quả nhanh như vậy chứ?” Anh thầm nhủ trong lòng, rồi lại vỗ vỗ lên người Trương Lập, tiếp tục gọi: “Trương Lập... Trương Lập...”

Trương Lập từ từ tỉnh lại, há miệng ngáp một cái rở dài, để lộ ra hàm răng bị máu nhuộm đỏ. Nhạc Dương bất giác thẳng người dậy, hơi nhích ra sau một chút. Trương Lập đã tỉnh hấn, đưa mắt nhìn quanh một vòng, sau đó thấy Nhạc Dương, liền hỏi: “Sao chúng ta lại ở đây?”

Thấy thần trí Trương Lập vẫn còn tỉnh táo, Nhạc Dương thở phào một hơi, vội hỏi: “Chúng ta bị bắt, đây là nhà lao, anh còn nhớ không?”

Trương Lập ngo nguậy bò dậy, Nhạc Dương bèn nhích lại kéo anh dựa vào vách tường. Trương Lập nói: “Tôi nhớ... chúng ta bị trói trên giá gỗ, hình như có người nào đó bước tới, sau đó... sau đó thì không nhớ gì nữa.”

“Thật sự không nhớ được gì hả?” Nhạc Dương khẽ thở nhẹ một hơi, kế đó lại lập tức nói: “Đừng nói nhiều nữa, bọn chúng đã cho anh ăn cái gì đó, mau lên, ọe nó ra đi!”

“Cái gì thế?”

“Mặc kệ là cái gì, nôn ra trước đã, nôn ra rồi tính sau.” Nhạc Dương giúp Trương Lập dùng cách lấy ngón tay móc họng, Trương Lập chống tay vào tường nôn ọe một lúc lâu, nhưng ngoài nước ra thì chẳng có gì hết. Nhạc Dương thấy vậy, liền úp mồm dựa vào tường, thầm nhủ: “Tiêu rồi, tiêu rồi, không nôn ra được rồi.”

Lúc này, Trương Lập đột nhiên nói: “Hình như tôi nhớ ra rồi, Quách Nhật Niệm Thanh! Quách Nhật Niệm Thanh, dường như đó không phải là ảo giác, có đúng là hắc không?”

Nhạc Dương gật đầu, Trương Lập lại nói: “Bọn chúng cho tôi ăn gì vậy?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Tôi cũng không biết, tóm lại không phải là thứ tốt lành gì đâu.”

Trương Lập nhíu mày nói: “Bọn chúng dùng cổ độc với tôi rồi! Cậu thì sao?”

Nhạc Dương đáp: “Tôi không sao, anh cũng chớ nên lo lắng quá, thế nào cũng có cách mà.”

Trương Lập đột nhiên nghĩ đến một chuyện khác, vội hỏi: “Sao Quách Nhật Niệm Thanh lại xuất hiện ở đây? Lẽ nào, Tước Mậu vương đang bao che cho hắc? Không, chuyện này không thể. Lẽ nào, hắc đã chiếm được thành Tước Mậu rồi? Vậy thì, bọn Cường Ba thiếu gia... còn cả pháp sư Á La nữa...”

Nhạc Dương nói: “Có vẻ như tôi với anh là hai người duy nhất bị hắc bắt được, có lẽ, những người khác không ngu như chúng ta.”

Trương Lập ảo não nói: “Đều tại tôi cả, dẫn cậu đến bên dưới gào hét ầm ĩ.”

“À...” Nhạc Dương nói: “Anh cũng không cần phải tự trách mình, nếu có trách, thì chỉ trách tôi không nghĩ đến mà thôi.” Anh dậm mạnh một cú lên cái cột gỗ, làm bụi rơi xuống lả tả trong phòng giam: “Thật đáng chết, không ngờ lại liên tiếp không nghĩ ra mấy bước trong âm mưu của hắc!”

Trương Lập nói: “Năng lực phân tích của cậu rất tốt cơ mà, nói cho tôi biết, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Chẳng phải cậu bảo rằng Quách Nhật Niệm Thanh đã nhầm lẫn tôi với đội trưởng Hồ Dương hay sao?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Tên Quách Nhật Niệm Thanh này ngay từ đầu đã không định nhắm vào một người xác định trong nhóm chúng ta rồi. Hắc nhìn ra được, chúng ta là một nhóm, cũng nhìn ra quan hệ giữa chúng ta. Hắc biết, nếu đối phó với một ai đó trong nhóm, những người còn lại nhất định sẽ phản kích, vì vậy, hắc mới bày ra một độc kế liên hoàn. Ngay từ đầu, hắc đã có ý định giết chết toàn bộ chúng ta rồi!”

Trương Lập kinh hoàng thốt lên: “Cậu nói gì hả?”

Nhạc Dương nói: “Giờ thì tôi có thể xâu chuỗi toàn bộ sự kiện này lại rồi! Quách Nhật Niệm Thanh sớm đã muốn soán ngôi của Tước Mậu vương, trong thành Tước Mậu này, đại khái hắc chỉ e ngại có Đại Địch ô Thử Kiệt và đội vệ binh thân tín của quốc vương mà thôi, vì vậy, khi phát hiện ra một tên trong đội nhảy dù tiên phong của Merkin, hắc liền bí mật sắp xếp một hành động ám sát nhằm vào Đại Địch ô Thử Kiệt, chỉ tiếc là đã ám sát thất bại, tên thủ hạ của Merkin cũng chạy mất. Lúc đó, hắc chắc đã nghe được chuyện của anh và Mã Cát, vì vậy, trước khi chúng ta đến Tước Mậu, hắc liền quyết định phải triệt hạ anh, thế nên hắc

mới vu vạ tội ám sát Đại Địch ô Thứ Kiệt lên đầu chúng ta. Có điều, lúc đó, hắn vẫn chưa nắm toàn bộ đại quyền sinh sát trong tay, nên chỉ có thể nhốt chúng ta lại mà thôi, may thay lại có pháp sư Á La thoát được, Tước Mẫu vương mới không bị lời nói một phía của Quách Nhật Niệm Thanh làm cho mê hoặc hoàn toàn. Tên Quách Nhật Niệm Thanh thấy một kế không thành, lại bày ra kế khác, lợi dụng việc trị liệu bệnh mắt cho công chúa và giải độc cho Cường Ba thiếu gia để dâm bị thóc chọc bị gạo, gây ra mâu thuẫn. Nhưng cũng thật đáng tiếc cho hắn, chúng ta không trúng kế, đồng thời lúc đó pháp sư Á La cũng đã đoán được, Qua Ba Đại Địch ô chính là pháp sư Tháp Tây, chúng ta chấp nhận điều kiện của hắn đưa ra. Ngay khi ấy, Quách Nhật Niệm Thanh liền lập tức có sự chuẩn bị cho hai khả năng, một là chúng ta mời được Qua Ba Đại Địch ô đến Tước Mẫu; hai là chúng ta không thể mời ông ấy. Một mặt, hắn phái người ngấm ngầm ngăn trở hành trình của chúng ta, mặt khác lại báo tin cho nội ứng của mình ở Yaca, để chúng ta không thể tiếp xúc với Qua Ba Đại Địch ô, sau khi một loạt hành động này thất bại, hắn bèn quyết định hạ độc thủ với đội trưởng Hồ Dương hoặc Mẫn Mẫn.”

“Đợi chút đã,” Trương Lập nói: “Ý cậu là, ngay từ đầu hắn đã không có ý định để con tin sống rồi à?”

Nhạc Dương gật gật đầu, nói: “Không thể không thừa nhận, tên Quách Nhật Niệm Thanh này, tâm tính quá độc địa, tính toán sâu xa, ứng biến nhanh nhẹn, tuyệt đối nằm ngoài sự tưởng tượng của mỗi chúng ta. Rất có thể, ngay từ lần đầu gặp mặt, hoặc khi chúng ta tranh nhau làm con tin, hắn đã phát hiện quan hệ của mỗi người trong nhóm chúng ta đều hết sức chặt chẽ, không thể chia tách, đồng thời cũng ý thức được rằng, nếu hắn giết chết bất cứ người nào trong nhóm, đều sẽ khiến tất cả những người còn lại phản kích. Mà khi một nhóm người có vũ khí ưu việt cùng thân thủ đáng sợ như chúng ta cùng lúc hành động, hắn cho rằng binh lực của Tước Mẫu cũng khó bề ngăn cản nổi, hoặc giả sẽ phải chịu tổn thất cực lớn, vì vậy mới bày ra một kế hoạch như vậy. Hắn chỉ cần giết chết một người trong nhóm, sau đó giả bộ chạy trốn, vừa khiến chúng ta phần nộ sức sôi, lại không thể phát tiết vào đâu được, đồng thời khiến chúng ta nghĩ rằng hắn đã bỏ trốn đi thật xa mà lơ là cảnh giác. Hiển nhiên, hắn muốn lợi dụng nhược điểm tâm lý dễ xúc động, dễ phạm phải sai lầm của người đang trong tâm trạng phần hận. Có thể hắn đã gặp phải Merkin trước chúng ta, thông qua cách ăn nói và cử chỉ của Merkin mà biết được quan hệ của kẻ này với nhóm chúng ta, vì vậy liền lợi dụng luôn. Những tên lính dẫn đường cho chúng ta, và cả bọn đã mất tích nữa, xem ra đều là người của Quách Nhật Niệm Thanh. Vậy nên, chúng mới dẫn chúng ta truy theo hướng đi của bọn Merkin. Vì cả hai bên đều không phải người của hắn, kết quả tốt nhất đối với Quách Nhật Niệm Thanh, dĩ nhiên chính là lưỡng bại câu thương. Trong kế hoạch này, hắn vĩnh viễn nắm chắc phần thắng trong tay, dù ai thắng ai thua, thì hắn cũng là người được lợi nhiều nhất. Đồng thời, khi chúng ta ác đấu với Merkin, hắn lại dẫn theo binh sĩ trung thành với mình, công chiếm vương cung Tước Mẫu. Bao năm nay hắn vẫn là thống soái của quân đội Tước Mẫu, nắm giữ thực quyền trong tay, vì vậy, kết quả của trận chiến này sớm đã được xác định từ lâu rồi.”

Trương Lập thắc mắc: “Vậy trước đây hắn cần gì phải làm cho công chúa mù mắt, lại còn mất công làm bao nhiêu chuyện nữa?”

Nhạc Dương nói: “Trước đây hẳn nghĩ cách khiến công chúa mù mắt, giả vờ hòa đàm với Yaca, tất cả đều là vì để toàn bộ sự việc này diễn ra một cách tự nhiên, bình ổn. Giờ mắt công chúa đã từ từ hồi phục, âm mưu của hẳn cũng đã bại lộ, hẳn cần gì phải che giấu nữa. Chọn lúc này để hành động là rất chính xác, một là vì Tước Mẫu vương vẫn còn chưa kịp bố trí lại phòng ngự, hai là bởi chúng ta đang phần nộ đuổi theo Merkin, nếu thắng thì cũng tổn thất nặng nề, lúc ấy chỉ có thể trở lại nơi an toàn gần nhất, cũng chính là Tước Mẫu, vừa khéo hợp với ý hẳn.”

Trương Lập nói: “Sao hẳn biết Merkin sẽ đến?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Hẳn không thể biết được, có lẽ là một sự trùng hợp, vì vậy tôi mới nói tên Quách Nhật Niệm Thanh đáng sợ, chỉ tình cờ gặp một lần, mà hẳn đã nghĩ ra được kế hoạch ác độc chu toàn đến thế rồi. Khả năng quan sát và phân tích của hẳn, đặc biệt là khả năng phán đoán lòng dạ con người, đều ở trên tôi một bậc. Nếu Merkin không đến, tin rằng hẳn cũng đã chuẩn bị cho chúng ta một kế hoạch hoàn thiện không kém. Tóm lại, từ đầu chí cuối hẳn vẫn luôn nắm bắt toàn cục, bày mưu tính kế khiến chúng ta không thể nghĩ ra một cuộc hẳn muốn gì, đợi khi nghĩ đến điểm đó, thì tất cả đều đã quá muộn.”

Trương Lập thở dài nói: “Tên lùn này, thật sự quá đáng sợ. Tôi thấy lo cho Cường Ba thiếu gia quá.”

Nhạc Dương cũng nghi hoặc nói: “Theo lý thì chúng ta phải là những người quay lại muộn nhất mới phải chứ nhỉ, nhóm của Cường Ba thiếu gia và pháp sư Á La, rốt cuộc đã đi đâu?”

Tốt cho đa số

Trác Mộc Cường Ba vẫn đang chạy, nhờ có pháp sư Tháp Tây chỉ hướng, bọn họ đã mấy lần tránh khỏi cảnh khốn cùng, mấy lần bị rơi vào vòng vây của bọn người Lỗ Mặc rồi lại mấy lần xông ra ngoài. Hai bàn tay Lữ Cánh Nam đầy vết máu, cô cũng không đếm được rốt cuộc mình giết chết bao nhiêu con Lỗ Mặc nữa rồi. Đám truy binh bám đuổi sau lưng dần dần bớt đi, nhưng họ hiểu rất rõ, giờ đây mình cách Tước Mẩu một quãng đường rất xa rồi. Đến khi không còn nghe thấy tiếng kêu của người Lỗ Mặc thì trời đã tờ mờ sáng, ba người bọn Trác Mộc Cường Ba bám trên một thân cây lớn thở hổn hển lấy sức, song vẫn chưa thể hoàn toàn thả lỏng, nơi này vẫn là rừng rậm. Khác với bọn Trương Lập và Nhạc Dương, Trác Mộc Cường Ba, pháp sư Tháp Tây và Lữ Cánh Nam chạy suốt một đêm, cuối cùng đã bỏ rơi được bọn Lỗ Mặc ấy.

Trác Mộc Cường Ba điều chỉnh nút vặn trên kính đeo mắt, nhưng khoảng cách quá xa, họ đã ra khỏi phạm vi liên lạc của thiết bị này từ lâu. Gã quay sang hỏi Lữ Cánh Nam: “Chúng ta giờ đang ở đâu vậy?”

Lữ Cánh Nam lắc đầu, nói: “Không rõ, có khi đã đến di tích trên vách đá rồi cũng nên.”

Di tích của người Mục trên lưng chừng vách đá chính là nơi họ giao thủ với đám người Tây Mễ lần thứ hai. Nơi này nằm ở giữa Tước Mẩu và thôn Công Nhật Lạp, đồng thời cũng là sào huyệt của lũ chim khổng lồ. Pháp sư Tháp Tây nhìn bộ dạng mệt mỏi của hai người, nói: “Hai người nghỉ ngơi giây lát đi, để ta canh chừng cho.”

“Không được.” Trác Mộc Cường Ba nói: “Nơi này vẫn là địa bàn của người Lỗ Mặc, làm vậy quá nguy hiểm.”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Vậy ý cậu là?”

Lữ Cánh Nam hiểu ý, đáp thay Trác Mộc Cường Ba: “Anh muốn đến di tích?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu: “Đúng thế, bọn Lỗ Mặc không thể lên được, mà vách đá cũng bị bom nổ nát rồi, lũ chim khổng lồ sẽ không tới đâu, đến đó rồi, chúng ta có thể nghỉ ngơi.” Gã ngưng lại giây lát, rồi nói tiếp: “Không biết mấy người pháp sư Á La thế nào rồi?”

Lữ Cánh Nam mỉm cười: “Yên tâm đi, họ sẽ không sao đâu, giờ chắc là đã bình yên đến được Tước Mẩu rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đứng thẳng người lên, nhìn về phía Tước Mẩu: “Hy vọng là vậy.”

Lữ Cánh Nam cũng đứng lên theo gã, nói: “Đi thôi, nhân lúc này cơ thể chúng ta vẫn còn cầm cự được.” Cô biết, một khi dừng lại, tinh thần và thể lực con người sẽ tiêu hao cực nhanh.

Pháp sư Tháp Tây khen ngợi: “Hiếm khi tôi gặp được người trẻ tuổi nào tinh thần tốt vậy đấy.” Trác Mộc Cường Ba công ông lên, mỉm cười, cũng đã lâu lắm rồi không ai gọi gã là người trẻ tuổi nữa, Lữ Cánh Nam cũng mỉm cười. Hai người bắt dây móc, tiếp tục tìm đường trong rừng rậm, chưa được bao xa, Lữ Cánh Nam chậm lại, quan sát hoàn cảnh xung

quanh. Trác Mộc Cường Ba tưởng rằng thể lực cô đã không cầm cự nổi, bèn hỏi: “Còn cố gắng được nữa không?”

Lữ Cánh Nam hỏi ngược lại gã: “Anh có thấy, xung quanh... cảm giác rất quen không?”

“Vậy à?” Trác Mộc Cường Ba đảo mắt một vòng quan sát, cây vẫn là cây, đất vẫn là đất, làm gì có cảm giác quen thuộc chứ? Gã lắc đầu đáp: “Không nhận ra.”

Lữ Cánh Nam dường như đã phát hiện ra điều gì đó, nói: “Theo tôi.” Được chừng hai trăm mét nữa, cô chỉ tay về phía trước nói: “Nếu tôi nhớ không lầm, đi lên con dốc nhỏ này, phía dưới sẽ có một dòng sông.”

Tới khi leo lên đỉnh dốc, quả nhiên phía dưới là một dòng sông lớn cuộn cuộn chảy, còn phía bên kia sông, quả núi hình như một cái đỉnh khổng lồ sừng sững hiện ra trước mắt. Trương Lập kinh ngạc thốt lên: “Công Nhật Lạp! Chúng ta đã chạy về đến Công Nhật Lạp rồi!”

Vào trong làng, không thấy Mã Cát đâu, chắc là đã đi chăm sóc cho các bệnh nhân rồi, có người làng nhiệt tình bèn chạy đi báo tin cho cô. Dịch ô An Cát Mẩu cũng đến thăm họ. Pháp sư Thập Tây nói, hai người bạn Trác Mộc Cường Ba đều đã rất mệt mỏi, ông sẽ trả lời các câu hỏi của dân làng, để bọn họ nghỉ ngơi.

Trở lại căn nhà nhỏ quen thuộc, cảm giác rã rời cuối cùng cũng bùng lên không thể khống chế nổi nữa. Trác Mộc Cường Ba chỉ muốn nằm xuống ngủ luôn, đột nhiên sực nhớ ra một chuyện, lại bò dậy, hy vọng thôn Công Nhật Lạp có thể phái người đến Tước Mẩu xem thế nào, nếu tìm được những người còn lại trong nhóm thì nhắn với họ, mình đã bình yên đến Công Nhật Lạp, đừng lo lắng. Sau đó, gã đưa mắt nhìn Lữ Cánh Nam đã thiêm thiếp ngủ một cái, rồi cũng nhanh chóng chìm vào giấc nồng.

Khu vực gần Thác Nhật.

Merkin, Soares, Max lần lượt chạy ra, người nào người nấy quần áo rách bươm, máu bắn dính đầy mặt. Chỉ nghe Merkin cắn răng: “Sau này chưa chắc chắn chuyện gì thì tuyệt đối đừng làm trò thí nghiệm nguy hiểm này nữa! Suýt chút nữa cả bọn đã bị thí nghiệm của anh hại chết rồi đấy!”

Soares cười khùng khục. Max đảo mắt một vòng, ghi nhớ trong lòng, lúc này, chợt nghe thấy tiếng sóng rào rạt như tiếng hát. Hấn vội nói: “Ông chủ, xem ra sắp đến chỗ thất nút đó rồi, đây là nơi duy nhất để sang bờ hồ bên kia, chỉ có điều...”

“Chỉ có điều gì?”

“Chúng ta cứ vậy bỏ qua cho cái tên đã bày kế hãm hại mình sao? Có phải quay lại trả thù hấn không?” Max lại lộ ra bộ dạng há hốc miệng, lưỡi hơi lè lè ra, mắt tròn tròn lên, gật đầu lia lịa.

Merkin “hừ” khẽ một tiếng, nói: “Mày là cái thằng ngu, quay lại trả thù hấn thì được cái gì chứ? Hấn có thể cho chúng ta cái gì? Đây là một cơ hội, mày có hiểu hay không hả? Tên lùn đó sẽ giữ chân bọn Trác Mộc Cường Ba, còn cái chúng ta muốn tìm, là Bạc Ba La thần miếu... Bạc Ba La thần miếu, hiểu không hả?”

Trong phòng giam, Nhạc Dương và Trương Lập đã nói chuyện suốt một đêm, Trương Lập nhanh chóng ngủ thiếp đi. Nhạc Dương đếm mạch đập của mình, không nhớ được đến hai vạn sáu nghìn hay bảy nghìn, rồi cũng ngủ mất. Khi tỉnh lại lần nữa, anh chỉ thấy trong nhà lao không một bóng người, đèn đuốc đều đã tắt cả, mấy cột sáng chiếu qua những lỗ nhỏ trên tường luồn vào, khung cảnh xung quanh lờ mờ hư ảo, mặt đất bẩn thỉu vô cùng. Nhạc Dương vỗ vỗ lên cái đầu nặng như đeo đá của mình, loạng choạng đứng lên.

“Cậu tỉnh rồi, anh bạn trẻ.” Ở phòng giam bên cạnh cất lên một giọng nói già nua.

Nhạc Dương giật thót mình: “Ai thế?”

Âm thanh già nua ấy lại nói: “Cậu là... người đi cùng với Trác Mộc Cường Ba phải không?”

Nhạc Dương chạy đến bên cạnh chần song nhìn sang, chỉ thấy một ông già tóc trắng bù xù che kín mặt, toàn thân đầm đìa máu bị đóng đinh trên giá gỗ hình chữ thập, mười ngón tay xò ra, móng tay vừa đen vừa dài, một đôi móc sắt như cái móc thịt lợn đâm xuyên qua xương bả vai ông ta. Một cột ánh sáng chầm chậm nhích đến mu bàn tay ông già, bấy giờ Nhạc Dương mới nhìn rõ, cái thứ vừa đen vừa dài ấy đâu phải móng tay, mà là mười cái đinh sắc đóng từ đầu ngón tay vào trong xương.

Nhìn ông già còn thê thảm hơn bọn họ ấy, Nhạc Dương ngẩn người, nhất thời cũng không nghĩ ra đó là ai.

Ông già ấy khe khẽ ngoảnh đầu lại, nói: “Chỉ có mình cậu thôi à? Trác Mộc Cường Ba đâu? Đã chạy thoát rồi à?”

Nhạc Dương giật bắn mình, thì ra hai hốc mắt ông già ấy đã sâu hoắm, bên trong rỉ máu, lúc nói chuyện, trong miệng cũng ngập đầy máu tươi. Ông ta đã bị móc hai mắt, cả hàm răng cũng bị nhổ đi từng chiếc, từng chiếc một. Lúc này, hình xăm trên mặt ông già đã nhắc nhở Nhạc Dương, anh thất thanh thốt lên: “Đại Địch ô ! Ông là Đại Địch ô Thứ Kiệt!”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nở ra một nụ cười an ủi, tỏ ý khẳng định với chàng trai trẻ này mới gặp một lần đã nhận ra được mình. Nhạc Dương lạnh gai cả người, vội truy vấn: “Kẻ nào làm vậy? Quách Nhật Niệm Thanh? Hấn... hấn là đệ tử của ông cơ mà? Sao hấn có thể làm vậy?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt chầm chậm nói: “Đứa trẻ ấy, là một nhà chính trị cực kỳ xuất sắc. Nó hiểu rất rõ đạo lý, không phải bạn bè thì chính là kẻ địch. Đối với kẻ địch phải dứt khoát, vì vậy, xưa nay nó chưa bao giờ mềm lòng.”

Nhạc Dương nói: “Nếu là kẻ địch, thì cứ giết đi là xong, tại sao hấn còn đối xử với ông thế này? Hấn muốn đoạt được thứ gì đấy của ông à?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Cậu thông minh lắm, tư duy cũng rất khẩn tiệp, làm ta không khỏi nhớ đến Quách Nhật Niệm Thanh hồi nhỏ. Đúng vậy, hấn sử dụng cực hình với ta, là muốn biết Ca Mã Cơ Bạch Đăng đang ở đâu. Vả lại, dùng cực hình tàn khốc với kẻ địch lớn nhất là ta đây, chắc hấn cũng là điều nó muốn làm từ lâu rồi.”

“Ca Mã Cơ Bạch Đăng?” Nhạc Dương nghi hoặc hỏi.

Đại Địch ô Thứ Kiệt giải thích: “Ca Mã Cơ Bạch Đăng là tên của Tước Mẫu vương, ông ấy đã dẫn theo công chúa An Cát Mẫu bỏ trốn rồi.”

Nhạc Dương cũng thấy được an ủi phần nào, phàm là chuyện gì có uy hiếp đối với Quách Nhật Niệm Thanh, anh đều cảm thấy thống khoái. Kế đó, anh lại hỏi: “Tại sao hần lại coi ông là kẻ địch lớn nhất chứ?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Ta là người duy nhất ở Tước Mấu có thể nói chuyện với thần minh, lời của ta, có thể quyết định hành vi của Tước Mấu vương; ngoài ra, ta còn nắm giữ rất nhiều bí pháp có thể khiến con người sống, hoặc chết đi, cậu nói xem, vậy đã có thể coi là kẻ địch lớn nhất chưa?” Ông già hơi ngẩng đầu lên, tựa hồ nhớ lại chuyện gì đó khiến mình rất tự hào, chầm chậm nói: “Đứa trẻ Quách Nhật Niệm Thanh này, ta biết là nó rất có tiền đồ mà. Từ nhỏ nó đã theo Bạch Đăng học cách điều khiển người khác, học cách thống lĩnh trăm quan. Rồi nó trưởng thành trong chiến tranh, là một thiên tài quân sự bẩm sinh, chỉ huy thiên quân vạn mã, chưa từng thất bại một lần. Sau khi trưởng thành, nó lại theo ta học tập các bí thuật của thần minh, chưởng quản sinh tử, nếu chẳng phải thể hình nó hơi nhỏ một chút, thì thật đúng là một người hoàn mỹ, dân chúng cũng sớm đã sùng bái nó như là thần thánh rồi.”

Nhạc Dương tròn tròn mắt lên, gần như không dám tin vào những gì mình vừa nghe, thậm chí còn ngờ vực không hiểu có phải tiếng Tạng cổ của mình dốt quá nên nghe lầm hay không? Hay là ông già này bị giày vò tàn độc quá, tinh thần rối loạn? Bị hành hạ đến vậy mà còn khen ngợi Quách Nhật Niệm Thanh nữa? Nhạc Dương lắp bắp hỏi: “Địch ô đại nhân, tôi, tôi có nghe lầm không vậy? Vừa nãy dường như ông đang nói, tên Quách Nhật Niệm Thanh rất khá? Hần ta xấu xa như vậy cơ mà, đã khiến ông ra nông nổi này... lẽ nào, ông vẫn còn khen ngợi hần?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt không ngờ lại đáp rằng: “Cái gì là chính nghĩa, cái gì là tà ác? Hằng ngày chúng ta đều ăn các loại thịt, đối với những loài động vật cung cấp thịt cho chúng ta ấy, hành vi của chúng ta, có thể coi là chính nghĩa hay không? Dã thú trong rừng sâu bắt trộm gia súc của chúng ta, hoặc ăn thịt người, vậy thì gọi là tà ác xấu xa, con người ăn thịt dã thú, lẽ nào lại là chuyện dĩ nhiên, là đạo lý tất yếu? Cậu trai trẻ, cậu phải nhớ kỹ, chính nghĩa chỉ là một từ tương đối, ý nghĩa của nó, chỉ là tốt cho đa số mà thôi. Hai nước giao chiến, bên thất bại gọi những kẻ giết nhiều người của phe địch là ác ma, còn bên thắng lợi lại gọi đấy là anh hùng, cái gì mới là chính nghĩa? Vả lại, chính nghĩa chỉ là sự đánh giá của nhân loại chúng ta dành cho chính mình mà thôi, ngoài con người ra, còn loài động vật nào công nhận chính nghĩa của chúng ta nữa hay không?”

Nhạc Dương bực tức nói: “Hần mà tốt cho đa số à?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt không ngờ lại gật đầu nói: “Đứa trẻ Quách Nhật Niệm Thanh là do chúng ta nuôi lớn, nó rất có năng lực, ở các mặt quân sự, sản xuất, kỹ thuật đều có kiến giải độc đáo của riêng mình, vượt trên hần các đời Tước Mấu vương trước. Ta tin rằng, dưới sự lãnh đạo của nó, Langbu sẽ vượt xa Yaca, trở thành vương quốc cường thịnh nhất.”

Nhạc Dương phản bác: “Hần dùng thủ đoạn bỉ ổi để đoạt lấy ngôi vua, dùng thủ đoạn tàn nhẫn như thế đối phó với chính thầy dạy mình, ông cho rằng, hần sẽ tốt với dân chúng hay sao? Cho dù hần rất có năng lực, thì sợ rằng cũng chỉ suốt ngày gây chiến, không ngừng chiến tranh mà thôi. Tôi tin rằng, chẳng có ai hy vọng phải sống những ngày tháng như vậy cả. Vả lại, cho dù hần có thể hoàn toàn chinh phục Yaca, sau đó thì sao? Sau đó thì hần sẽ

làm gì? Với sự tàn bạo ấy, sợ rằng hắn sẽ trở nên hoang dã vô đạo, biến thành một bạo chúa gieo rắc nỗi kinh hoàng cho dân chúng mà thôi.”

Đại Địch ô Thứ Kiệt lắc đầu nói: “Không, ta hiểu rất rõ đứa trẻ này, tâm địa nó rất lương thiện. Hôm nay có thể nó bĩ ối với các cậu, tàn bạo với ta, nhưng đó là vì, chúng ta đối địch với nó; nếu nó coi cậu như bạn hữu, cậu sẽ phát hiện, cho dù cậu làm gì, cũng đều hết sức thuận lợi, bởi vì trước khi cậu còn chưa bắt đầu, nó đã nghĩ thay hết tất cả mọi thứ cho cậu rồi. Nó sẽ tốt với dân chúng Tước Mẫu, về điểm này thì cậu phải tin ở ta.”

Nhạc Dương sắp phát điên lên đến nỗi, anh giẫm chân nói: “Nếu đã là vậy, tại sao các người không trực tiếp giao luôn thần quyền và vương quyền cho hắn đi, sao phải để hắn gây ra bao nhiêu chuyện như thế?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nghiêm nghị nói: “Các cậu không hiểu đâu, muốn đào tạo một người, đặc biệt là một vị vương giả, không chỉ phải đào tạo cho y có lòng nhân từ và trí tuệ, mà còn phải đào tạo y có thủ đoạn và quyết tâm nữa. Trong lịch sử Tước Mẫu, xưa nay chỉ có vị vương nhu nhược kém cỏi nhất, mới kế vị sau khi người đi trước già lão qua đời. Vị vương giả có năng lực thực sự, mỗi lần đều sử dụng vũ lực để giành lấy vương vị. Chỉ có điều, bọn họ đều không làm được tốt, được hoàn thiện như Quách Nhật Niệm Thanh. Với số người tốt nhất, nó đã hoàn thành việc thay đổi vương quyền trong thời gian ngắn nhất. Vốn dĩ, nó còn dự định làm tốt hơn nữa cơ, nhưng các cậu đến đây, đã làm kế hoạch ấy bị nhiễu loạn, những chuyện này, chúng ta đều biết hết.”

Trong vương cung Tước Mẫu, Quách Nhật Niệm Thanh và Khước Ba Ca Nhiệt ngồi bên một bức tường, câu chuyện của Nhạc Dương và Đại Địch ô Thứ Kiệt trong nhà lao vang ra rõ mồn một. Khước Ba Ca Nhiệt ngạc nhiên thốt: “Lão già này cũng biết ăn nói thật đấy, hay là cố ý để cho người nghe? Lẽ nào, lão ta vẫn chưa muốn chết, còn muốn kéo dài thêm mấy ngày nữa? Chẳng lẽ lão không biết làm vậy chỉ khiến lão càng thêm đau khổ thôi à? Thật không hiểu lão ta nghĩ gì nữa.”

Quách Nhật Niệm Thanh sầm mặt xuống, không nói gì. Khước Ba Ca Nhiệt thấy có vẻ không ổn, vội vàng ngậm miệng.

Nghe Đại Địch ô Thứ Kiệt giải thích, Nhạc Dương rốt cuộc cũng không còn gì để nói. Những điều Quách Nhật Niệm Thanh làm là vì tốt cho đa số hay sao? Đối với Nhạc Dương, chuyện này thật chẳng khác nào một trò đùa. Anh trầm mặc hồi lâu, đột nhiên sực nhớ ra một việc, vội vàng hỏi: “Địch ô đại nhân, tôi không nói chuyện Quách Nhật Niệm Thanh với ông nữa, hắn đúng cũng được, sai cũng được, chúng tôi chỉ là khách qua đường, cũng chẳng có gì để nói cả. Nhưng lúc này, bạn tôi đã trúng phải cổ độc của Quách Nhật Niệm Thanh...” Anh cảnh giác liếc sang phía Trương Lập, thấy Trương Lập vẫn đang ngủ, mới hạ thấp giọng xuống thì thào: “Không biết ông có cách nào cứu anh ấy không.”

“Hả?” Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Kể lại tình huống lúc cậu ấy trúng cổ độc cho ta nghe xem nào.”

Nhạc Dương liền kể lại một cách tỉ mỉ toàn bộ quá trình Trương Lập trúng độc. Mới kể được một nửa, Đại Địch ô Thứ Kiệt đã nôn nóng tiếp lời, vả lại còn nói không sai một chút nào những gì Nhạc Dương nhìn thấy. Thấy vậy, Nhạc Dương cả mừng, tưởng rằng phen này

Trương Lập được cứu rồi, không ngờ, Đại Địch ô Thứ Kiệt cuối cùng chỉ cảm khái thốt lên: “Không ngờ... thật không ngờ, lại là Tang ân cập oa, đây là thuật cổ độc đã thất truyền, đứa nhỏ Quách Nhật Niệm Thanh, không ngờ nó lại tìm được cổ trùng, còn học được cách nuôi dưỡng nữa, rốt cuộc nó làm như thế nào nhỉ?”

Nhạc Dương chẳng còn tâm tư đâu để ý đến lời cảm khái ấy của Đại Địch ô Thứ Kiệt, nôn nóng thúc giục: “Đại Địch ô, Đại Địch ô, thế nào? Loại cổ độc này có cách gì giải trừ được không?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt chậm chậm lắc đầu: “Tang ân cập oa, cổ độc cắn tim, quên đi bản tính, tay mọc vuốt sắt, vừa dài vừa nhọn, sắc bén vô cùng, đầu óc mê loạn, bị đâm bị chém, tưởng là đã chết, gió lạnh thổi vào, thịt mới lại sinh, tuần hoàn sống lại... thứ này cũng giống như Đại thanh liên cổ, chưa nói đến chuyện nó đã thất truyền nhiều năm, ta chỉ nghe nói đến chứ chưa từng thấy bao giờ, mà trong truyền thuyết, nó cũng là thứ cổ độc không thể phá giải được rồi.”

Nhạc Dương cuống cuống nói: “Ông... ông nghĩ lại xem, có phải nhớ lầm không? Sao lại không có cách phá giải chứ? Nhất định là có cách mà! Con sâu ấy cũng không to lắm, giết chết nó là được chứ gì?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt lại lắc đầu: “Con sâu mà cậu nhìn thấy đó, bản thân không thể gây tổn thương gì lớn cho cơ thể người cả, kỳ thực nó cũng chỉ là một loại ký sinh trùng sống trong dạ dày, chỉ giòi đục lỗ trên nội tạng người rồi bám vào đó mà thôi. Cổ trùng thực sự, là những bào tử dính trên mình con sâu ấy, chúng sẽ men theo lối con sâu đã mở để chạy vào mạch máu. Một khi bào tử đã nhiễm vào máu thì không thể xoay chuyển được nữa.”

Nhạc Dương ngồi phịch xuống đất, lẩm bẩm nói: “Sao lại như vậy? Còn tằm diên thì sao? Cổ độc của Cường Ba thiếu gia chẳng phải cũng đã vào máu rồi đấy thôi? Anh ấy cũng chữa được cơ mà?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt lại nói: “Vạn vật đều có tương sinh tương khắc, tằm diên chỉ có thể rửa sạch Đại thanh liên cổ, chứ hoàn toàn không hiệu quả gì với bào tử Tang ân cập oa. Sau khi xâm nhập vào mạch máu, chúng sẽ nhanh chóng tập trung ở một khu vực sau hốc mắt chúng ta. Tương truyền rằng, tất cả những gì người trúng phải cổ độc nhìn thấy, nghe thấy, trông thấy, đều là ảo ảnh do những bào tử ấy tạo ra, khiến người đó như thể sống trong địa ngục, hành sự hoàn toàn trái với lẽ thường, mất đi tự ngã, chẳng khác gì loài dã thú cả.”

Nhạc Dương lớn tiếng kêu lên: “Không thể nào! Không thể nào như vậy được! Hôm qua tôi nói chuyện với Trương Lập, anh ấy vẫn còn rất bình thường, rất tỉnh táo cơ mà!”

Đại Địch ô Thứ Kiệt nói: “Đúng vậy, theo các ghi chép trong sách cổ, một khoảng thời gian sau khi trúng độc thì vẫn hoàn toàn bình thường, đó là vì bào tử vẫn đang di chuyển trong máu, chưa tìm được điểm tập trung thích hợp, khoảng thời gian này kéo dài từ mười hai đến ba mươi sáu canh giờ. Sau đó, ý thức của người trúng cổ độc sẽ bắt đầu mơ hồ, trán nóng ran. Cậu xem, cậu nói chuyện lớn tiếng như vậy mà cậu ta có tỉnh lại đâu.”

Nhạc Dương không kịp đứng lên, quay người bỏ nhà về phía Trương Lập, vừa chạm vào trán Trương Lập, tức thì đã rút tay lại vì nóng. Nhạc Dương lại run run đặt tay lên trán Trương Lập lần nữa, nhiệt độ nóng bỏng lan qua cánh tay, thiêu đốt trái tim anh!

“Không...”

Hoạn nạn có nhau

Nhạc Dương không biết nên phải làm sao, ra sức lay lắc người Trương Lập, nói: “Trương Lập, mau tỉnh lại đi, đừng ngủ nữa.”

Trương Lập lẩm bẩm nói mớ: “Mặc kệ tôi...” Nhạc Dương lay mạnh quá, tựa hồ trong mơ anh bị thứ gì đó làm cho giật mình hoảng sợ, đột nhiên lớn tiếng hét: “Đừng lại đây!”

Nhạc Dương giật mình, vội vàng buông tay. Trương Lập lại lảm nhảm nói trong cơn mộng mị: “Đi...”

Nhạc Dương đặt tay lên trán Trương Lập, rồi lại rờ rờ lên trán mình, lo lắng hỏi Đại Địch ô Thứ Kiệt: “Anh... anh ấy bị sao vậy?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt đáp: “Quá trình phát nhiệt của người trúng cổ độc sẽ kéo dài từ hai đến ba ngày, cũng có ghi chép nói rằng phải hơn năm ngày. Trên thực tế, đây chính là quá trình cậu ta tranh đấu với lũ sâu độc bên trong cơ thể mình, cổ độc bắt đầu ảnh hưởng đến tư duy của cậu ta, thay đổi hoàn cảnh bên trong cơ thể cậu ta, sao cho thích hợp nhất với sự sinh tồn của mình. Bây giờ, cậu ta sẽ như đang nằm mộng, bắt đầu không ngừng nảy sinh ra ảo giác, sau đó sẽ dần dần không còn phân biệt được đâu là hiện thực đâu là giấc mộng, cho tới khi hoàn toàn chìm đắm vào thế giới của mộng mị...”

“Sau đó sẽ thế nào?”

“Thế nào? Đương nhiên là mất đi bản tính, hoàn toàn biến thành một sinh vật bị những bào tử ấy khống chế, chỉ còn lại bản năng sinh vật, ăn uống, sinh sản, nhưng đó thực ra cũng chỉ là thủ đoạn để lũ bào tử trong cơ thể cậu ấy sinh tồn. Khi đó, cậu ta đã chết rồi, chỉ còn là một con rối bằng xác thịt mà thôi. Tương truyền rằng, khi đó bề mặt da của người trúng cổ độc sẽ mọc ra một lớp che phủ giống như móng tay, cứng rắn dị thường. Đó chính là ‘tay mọc vượt sắt’ trong thư tịch cổ ghi chép, động vật chỉ cần bị cậu ta móc nhẹ một cái, sẽ lập tức rách da toác thịt.”

“Vậy... vậy... vậy anh ấy có thể chiến thắng bào tử không, để ý thức của mình tự hồi phục lại?” Nhạc Dương vẫn còn ôm lấy một tia hy vọng cuối cùng.

“Không thể nào.” Đại Địch ô Thứ Kiệt lạnh lùng nghiêng nát suy nghĩ ấy của anh, nói: “Phải biết rằng, những bào tử ấy không chỉ tụ tập ở khu vực phía sau mắt người trúng độc, thay đổi cảm quan của kẻ ấy, mà chúng còn lấy phần não tủy ở phía sau làm thức ăn, vừa gặm nhấm, vừa thải ra chất độc. Cậu nói xem, chỉ dựa vào ý chí, liệu có thể thắng được chúng không? Ý chí kiên cường đến mấy rồi cũng bị mài mòn cùng kiệt, cuối cùng chỉ còn kết cục bị chúng xâm thực rồi chết đi mà thôi.”

Nhạc Dương vẫn như nắm chặt lấy một cọng cỏ khô mong manh cuối cùng ấy: “Vậy phải làm sao? Phải làm sao?” Vừa như đang hỏi Đại Địch ô Thứ Kiệt, vừa như đang hỏi chính mình, đang hỏi Trương Lập.

Đại Địch ô Thứ Kiệt lắc đầu: “Thư tịch mà ta đã xem qua chỉ ghi chép các triệu chứng của người trúng cổ độc, chứ không ghi chép phương pháp giải trừ. Tang ân cập oa, thứ này chắc rằng thuộc vào loại cổ độc đáng sợ, không có cách gì hóa giải.”

“Giảm nhiệt độ!” Nhạc Dương đột nhiên nghĩ đến những bệnh nhân sốt cao, vội vàng nói: “Giảm nhiệt độ trên trán anh ấy xuống, liệu có làm bệnh tình thuyên giảm đi phần nào không?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt lắc đầu: “Ta không biết, cậu có thể thử, nếu những bào tử ấy tạo ra hoàn cảnh thích hợp cho mình sinh tồn mới khiến trán người bệnh nóng bừng lên như vậy, nói không chừng cách của cậu lại có hiệu quả cũng nên.”

Nhạc Dương kích động đứng bật dậy, miệng lẩm bẩm: “Giảm nhiệt độ, giảm nhiệt độ.” Anh xoay vòng tại chỗ hai vòng, bỗng nhiên nhận ra, nơi này không có thứ gì để giảm nhiệt độ cả! Trong phòng giam lót đầy cỏ khô này, ngay một giọt nước cũng không có, lại càng không thể hy vọng đám binh sĩ Tước Mẩu kia sẽ đến giúp mình được. Nhạc Dương càng nghĩ càng cuống, cứ đi đi lại lại xung quanh căn phòng giam chật hẹp mà mãi vẫn chưa nghĩ ra được cách gì. Anh tức tối ôm lấy cột gỗ trong phòng giam, đập mạnh đầu vào đó, trong lòng trào dâng lên một niềm hối hận vô bờ: “Nếu mình nghĩ đến âm mưu của tên Quách Nhật Niệm Thanh sớm một chút... thì đâu đến nỗi này! Đâu đến nỗi này! Mà nghĩ đi nào, chẳng phải bình thường mà nhạy bén, mà nhanh trí lắm hay sao? Chẳng phải mà có rất nhiều cách hay sao? Mau nghĩ ra cách gì đó đi nào, Nhạc Dương!”

Nhạc Dương liên tiếp đập đầu mấy cái, phát ra những tiếng “bộp bộp bộp”, Nhạc Dương đột nhiên dừng sững lại, vết máu! Anh sờ lên trán mình, thấy trơn trơn ướt ướt, cảm thấy hơi lạnh lạnh, vội vàng chìa tay cho Đại Địch ô Thứ Kiệt xem: “Ông xem, ông xem này, cái này có được không?”

Người thấy mùi máu, Đại Địch ô Thứ Kiệt lắc đầu đáp: “Máu khi vừa chảy ra vốn nóng, lúc lạnh rồi thì sẽ đông lại, rất sánh, không có tác dụng giảm nhiệt độ. Vả lại... hình như những bào tử ấy cũng rất thích máu tanh.”

Quả tim Nhạc Dương như chùng xuống, nhưng anh lại đột nhiên hỏi: “Vậy, nước tiểu thì sao?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt vẫn lắc đầu: “Không được, trong nước tiểu người có chứa một số độc tố, nói không chừng còn gây hậu quả tệ hại hơn nữa.”

Nhạc Dương thấy tim mình như lạnh buốt... đứng vào khoảnh khắc thất vọng tột cùng ấy, anh đột nhiên sực nhớ ra, ngoài máu và nước tiểu, con người chẳng phải vẫn còn một loại dịch thể nữa hay sao...

Trác Mộc Cường Ba ngủ một giấc cho đến tận hoàng hôn, lúc tỉnh lại biết chuyện trong làng đã có người đến Tước Mẩu, cũng hơi yên tâm phần nào. Lúc ăn tối, gã lại kể cho Mã Cát nghe tại sao mấy người mình lại trở về đây, dù gã đã cố gắng kể một cách ngắn gọn nhất, song vẫn khiến cô bé sợ đến tái cả mặt lại.

Người đi Tước Mẩu sớm nhất cũng phải đến ngày mai mới quay lại, Trác Mộc Cường Ba ăn cơm xong lại cùng Lữ Cảnh Nam ra ngoài đi dạo một vòng, leo lên chỗ cao, nhìn về nơi xa

tít tắp. Trác Mộc Cường Ba cứ cảm thấy, ban ngày lúc mình ngủ say, dường như đã ôm Mẫn Mẫn vào lòng, lúc tỉnh lại thấy hai tay trống không, trong lòng hụt hẫng vô cùng. Lữ Cảnh Nam nhận ra vẻ lo lắng bất an của gã, bèn an ủi: “Mẫn Mẫn không yếu ớt như vẻ bề ngoài của cô ấy đâu, vả lại, còn có pháp sư Á La...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi biết, chỉ là... nói thế nào nhỉ, cảm giác ấy rất kỳ quái, khi một người ngày nào cũng ở bên cạnh cô, có lẽ cô không cảm thấy gì, tựa như đã quen với sự tồn tại của cô ấy rồi vậy, hơi thở của cô ấy, giọng nói của cô ấy, tất cả đều thật quá đổi tự nhiên; thế nhưng, nếu có một ngày người đó biến mất, cô sẽ cảm thấy mất đi thứ gì đó, trong lòng trống trải vô cùng...”

Lữ Cảnh Nam thở dài nói: “Tôi biết, đó chính là cảm giác của người đang yêu.”

“Hả? Cô cũng có cảm giác này à?”

Lữ Cảnh Nam u uất liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái. Trác Mộc Cường Ba vội hướng ánh mắt ra phía xa xăm, trong lòng lại đang nghĩ: “Không chỉ có vậy, lần trước Mẫn Mẫn bỏ đi, và cả lần này nữa, mình có cảm giác như thực sự mất đi gì đó. Mẫn Mẫn à, lẽ nào em đã trộm mất trái tim anh rồi?”

Thấy Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm không nói, Lữ Cảnh Nam cũng bắt đầu một mình suy ngẫm: “Lần này kẻ cùng đến với Merkin không phải Khafu, rõ ràng chính là tên Thao thú sư Soares mà giáo sư Phương Tân đã có lần nhắc tới. Chỉ với hai người mà bọn hắn dám đi tìm Bạc Ba La thần miếu, thoát trông có vẻ hết sức mạo hiểm, nhưng nhất định là đã chuẩn bị hết sức kỹ càng rồi. Trong môi trường này, Thao thú sư là một thực thể cực kỳ đáng sợ, chúng ta cần phải có cách đối phó mới được. Tư liệu về tên Soares này thực quá ít, người của 13 Kỳ Sĩ Bàn Tròn đều thần bí như vậy hay sao?”

“Bệt!” một giọt nước rơi xuống trán Trương Lập, một ngón tay cẩn thận và đều đặn dần đều nó ra, rồi nhanh chóng bị nhiệt độ cơ thể Trương Lập làm cho bốc hơi mất. Nhạc Dương lại cúi thấp đầu, khó nhọc làm động tác nuốt xuống, nhưng anh không nuốt thật, mà chỉ tích tụ nước bọt lại. Hai môi Nhạc Dương đã khô như mảnh ruộng nứt nẻ vì hạn hán, nhưng anh vẫn cẩn thận giữ lại từng giọt từng giọt nước bọt, tích tụ, nhỏ xuống, dần đều trên trán Trương Lập, đã suốt một ngày, từ sau khi Đại Địch ô Thứ Kiệt nói rằng cách này họa may có thể thực hiện được, anh đã lặp đi lặp lại những động tác ấy không biết bao nhiêu lần rồi.

Ngay từ đầu, Đại Địch ô Thứ Kiệt đã cảnh cáo Nhạc Dương: “Anh bạn trẻ, vô dụng thôi, cậu có được bao nhiêu nước bọt chứ? Vả lại, đừng tưởng nước bọt là thứ không quan trọng, nó cũng có hệ thống tuần hoàn riêng, một người không thể mất đi quá nhiều nước bọt, cũng như không thể mất máu quá nhiều vậy.”

Câu trả lời của Nhạc Dương lại hết sức đơn giản: “Tôi còn sống, anh ấy còn!”

Sau đó, anh không mở miệng nói thêm một câu nào nữa, bởi vì anh biết, nói chuyện sẽ làm mất đi rất nhiều thành phần nước trong cơ thể.

Đến trưa, có người đưa cơm đến, điều này thì Nhạc Dương không thể ngờ được. Anh liền hướng ra phía ngoài chần song gỗ hét lớn: “Nước, ta cần nước!” song hét mãi cũng chẳng thấy ai để ý, anh mau chóng hiểu ra, Quách Nhật Niệm Thanh chẳng hề có lòng tốt mang

cơm đến, mà là nơi này vẫn luôn bị đối phương giám thị. Có lẽ, Quách Nhật Niệm Thanh đang ở đâu đó quan sát, giống như quan sát lũ động vật của đoàn xiếc biểu diễn trong lồng sắt vậy. Y chỉ muốn xem thử, rốt cuộc anh và Trương Lập có thể cầm cự được bao lâu mà thôi.

Nghĩ thông suốt điểm này, Nhạc Dương liền bỏ cuộc không hò hét một cách vô vị nữa, trước mắt, cố gắng kéo dài thời gian, để ý chí của Trương Lập không bị xâm chiếm mới là quan trọng nhất. Cơm buổi trưa, rồi cơm buổi tối, anh đều ăn rất ít, vì thức ăn sẽ tạo thành cặn bã, khi bài tiết các chất cặn bã, cơ thể đồng thời cũng sẽ mất đi một lượng nước lớn. Nhưng ngược lại, khi con người ta đói, sẽ sinh ra rất nhiều nước bọt. Nhạc Dương đem hết những tri thức mình nhớ được ra vận dụng, một giọt nước bọt nhỏ, cũng có thể khiến nhiệt độ Trương Lập giảm xuống một chút.

“Dù là một chút chút thôi cũng được, một chút chút thôi cũng được...” Nhạc Dương nhủ thầm.

Trương Lập vẫn đắm chìm trong trạng thái nửa hôn mê, ngoài nói mớ ra, thì thoảng anh còn có những động tác hết sức kích động, Nhạc Dương thường bị đẩy mạnh một cú làm ngã nhào, hay bị đập cho một cước thật mạnh. Đôi khi hơi hơi tỉnh táo lại, Trương Lập lại đòi nước, “nước... nước...” Nhạc Dương nghĩ hết mọi cách có thể, cố gắng để Trương Lập có thể kiên trì được lâu hơn trong cuộc vật lộn với đám bào tử quái ác.

Một ngày trôi qua như thế, khi màn đêm buông xuống, Nhạc Dương cảm thấy đau đớn tột cùng. Kỳ thực, kể từ sau khi bắt đầu dùng nước bọt giảm nhiệt cho Trương Lập khoảng hai tiếng đồng hồ, mắt anh đã hoa lên, mỗi lần ăn một chút, hoặc nghỉ ngơi giây lát, hiện tượng ấy sẽ bớt đi phần nào. Có điều, sau bữa tối, Quách Nhật Niệm Thanh dường như không còn hứng thú quan sát họ nữa, cũng không còn ai mang thức ăn vào. Cảm giác mệt mỏi cực độ cùng cơn đói khát ập tới dồn dập tấn công, Nhạc Dương đã mấy lần không nhịn được, buộc phải nuốt nước bọt trở lại, nhưng vẫn thấy cổ họng bỏng rát như có hòn than nóng đỏ bên trong, khóe miệng đau đớn như bị ai xé rách, trước mắt chỉ thấy sao bay tá lả, mấy lần suýt chút nữa thì ngã lăn ra đất. Nhưng Nhạc Dương vẫn kiên trì, anh biết, mình kiên trì được lâu chừng nào, Trương Lập sẽ cầm cự được lâu chừng ấy, nếu mình không thể chịu đựng nổi nữa, thì Trương Lập cũng toi đời.

“Đồ ngốc, đây hình như là lần đầu tiên tôi dốc hết sức lực ra cứu anh thì phải? Chắc anh không để tôi phải mất mặt đấy chứ, cố gắng qua đêm nay đi, nói không chừng, sáng sớm ngày mai, mấy người Cường Ba thiếu gia sẽ đến cứu chúng ta rồi... Đại Địch ô ở đây không hiểu chất độc trên người anh, nhưng pháp sư Tháp Tây... pháp sư Tháp Tây... chắc chắn có thể giải độc được. Anh cứu tôi mấy lần rồi nhỉ? Chẳng cần biết mấy lần, dù sao thì tôi vẫn còn sống, khó khăn lắm tôi mới có cơ hội cứu anh một lần, chắc anh không làm tôi phải mất mặt chứ?” Nhạc Dương thầm nhủ, bất giác nhoẻn miệng cười, máu tươi rỉ ra từ những vết nứt nẻ trên môi. Song rốt cuộc, anh cũng không cầm cự được tới lúc bọn Trác Mộc Cường Ba tới, trước khi trời sáng, những vì sao lấp lóa trước mắt anh đột nhiên sáng bừng lên. Nhạc Dương chỉ thấy hai mắt mình tối sầm lại, rồi ngất đi.

Sáng sớm hôm sau, Trác Mộc Cường Ba đề nghị trở lại Tước Mẩu, gã nói: “Tôi cứ cảm thấy bất an thế nào đó, chúng ta đã tách nhau ra một ngày hai đêm rồi, nếu lỡ xảy ra chuyện gì, giờ quay lại đó may ra vẫn còn kịp.”

Lữ Cánh Nam nói: “Nếu để vuột mất nhau trên đường thì sao?”

Trác Mộc Cường Ba hỏi Địch ô An Cát Mẩu: “Từ đây đi Tước Mẩu, chỉ có một con đường ấy thôi phải không?”

Địch ô An Cát Mẩu đáp: “Ừm, đúng vậy, chỉ có con đường đó là an toàn nhất, tất cả mọi người ở Tước Mẩu đều đi con đường đó. Nhưng mà, nếu họ gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn, thì có thể cũng giống như các vị, trực tiếp xông thẳng qua rừng rậm đến đây.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu khoảng cách không xa lắm thì thiết bị liên lạc của chúng ta có thể tiếp nhận được tín hiệu; nếu thật sự vuột mất nhau, thì ít nhất chúng ta cũng biết nơi này an toàn; hy vọng Địch ô đại nhân chuyển lời lại với họ, nhất định phải ở lại đây, đợi chúng tôi trở về. Ngược lại, nếu họ gặp chuyện gì ở Tước Mẩu, chúng ta cứ đợi mãi ở đây thì cũng không có được tin tức gì đâu.”

Lữ Cánh Nam nói: “Được rồi, chúng ta sẽ đến Tước Mẩu với tốc độ nhanh nhất có thể.”

Pháp sư Tháp Tây lên tiếng: “Vậy tôi sẽ ở lại đây để chuyển lời với những người khác, tiện thể đi xem những người bệnh mà Mã Cát đang chăm sóc kia coi sao.”

Bàn bạc ổn thỏa mọi sự xong xuôi, Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cánh Nam liền tiến về Tước Mẩu, trên đường, Lữ Cánh Nam hỏi: “Anh phát giác ra chuyện gì hả?”

Trác Mộc Cường Ba không ngoảnh đầu lại, vẫn giữ tốc độ bản dây móc đu mình qua các cành cây, lúc dừng chân lại trên một cành cây lấy đà, mới đáp: “Quách Nhật Niệm Thanh.”

Lữ Cánh Nam nói: “Quách Nhật Niệm Thanh? Chuyện này, hình như không có quan hệ gì với hắn thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Tôi không biết, chỉ là cảm giác thôi, từ sau khi chúng ta đến Tước Mẩu, mỗi một sự kiện, đằng sau dường như đều có cái bóng của tên Quách Nhật Niệm Thanh ấy. Sau đó, chúng ta chưa có ngày nào được yên ổn cả. Lần này đụng độ với bọn Merkin thực sự cũng quá bất ngờ, bây giờ nghĩ lại, tôi mới thấy những dấu vết đó quá rõ rệt, dường như cố ý dẫn dụ chúng ta đến gần bọn hắn vậy.”

Lữ Cánh Nam nói: “Nhưng hắn đã bị Tước Mẩu vương đuổi đi rồi, đâu còn gây được sóng gió gì nữa chứ?”

Trác Mộc Cường Ba lật cổ tay, lắc đầu nói: “Sự việc không đơn giản như vậy đâu, cô đừng quên, Quách Nhật Niệm Thanh trước nay vẫn luôn là thống lĩnh của quân đội Tước Mẩu, hắn ta sẽ không lảng lạng biến mất như thế đâu. Tôi luôn có cảm giác, sự mất tích của hắn giống như một cái bẫy vậy.”

Lữ Cánh Nam ngạc nhiên liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba, thầm nhủ, anh ta ngủ suốt một ngày một đêm, tư duy dường như nhanh nhạy rõ ràng hơn bình thường nhiều.

Nhạc Dương đã quá mệt mỏi, khi anh gắng gượng bò dậy, toàn thân đều đau đớn kịch liệt, cánh tay và bắp đùi đều không tự chủ được mà run rẩy co rút, một lúc sau, anh mới chắc chắn được rốt cuộc mình còn sống hay là đã chết. Việc đầu tiên Nhạc Dương làm sau khi tỉnh táo, đó là kiểm tra tình trạng của Trương Lập. Anh kinh ngạc phát hiện ra, nhiệt độ trên trán Trương Lập không còn nóng bỏng tay như lúc trước nữa. Nhạc Dương kiểm tra đi kiểm tra lại trán mình và trán Trương Lập, nhưng giây lát sau, anh lại không thể nào phân biệt được là tay với trán mình đang nóng, hay nhiệt độ của Trương Lập đã giảm xuống nữa rồi.

Nhạc Dương đưa ngón tay dò hơi thở Trương Lập, rồi bắt mạch, áp tai lắng nghe tiếng tim đập, đoạn lấy một cọng cỏ khô ngoáy ngoáy vào lòng bàn tay mình, cảm giác đau đau khiến anh nhanh chóng tỉnh táo lại. Nhạc Dương quỳ một chân, chuẩn bị lặp lại công việc ngày hôm qua. Nhưng lần này, sau một hồi khó khăn nuốt khan, từ cổ họng đến đầu lưỡi chỉ cảm thấy đau rát như có lửa đốt, không có lấy một chút nước bọt nào. Nhạc Dương ngồi yên bất động, khó nhọc tập trung từng chút từng chút nước trong khoang miệng, mười phút sau, anh cảm thấy Trương Lập dường như hơi nhúc nhích, bèn cúi đầu xem kỹ, coi có phải chân mình bị tê hay không... anh đổi một tư thế khác...

Nửa tiếng đồng hồ sau, tròng mắt Trương Lập bắt đầu chuyển động, cánh tay hơi nhúc nhích. Nhạc Dương giật mình mừng rỡ, rồi lập tức lại thấy kinh hãi, vội vàng sờ soạng trên da Trương Lập, dường như không trở nên thô ráp, cứng rắn, móng tay cũng không mọc dài ra, bấy giờ Nhạc Dương mới thực sự mừng rỡ.

Bốn mươi phút sau, Trương Lập mở mắt, chớp chớp, nhìn tư thế ngồi của Nhạc Dương, cất tiếng hỏi: “Bạn đang làm gì thế?”

Trương Lập tỉnh rồi! Trương Lập mở miệng nói chuyện được rồi!

Một niềm vui to lớn trào dâng lên trong tâm khảm, Nhạc Dương thật không biết nên mừng rỡ rơi nước mắt, hay là đau đớn đến mức phải bật cười nữa, nhưng đích thực là anh đang cười, khóe mắt cũng ươn ướt. Anh vươn tay chụp lấy cổ áo Trương Lập, tựa hồ định nhấc bổng bạn mình lên, nhưng cuối cùng lại chỉ nắm chặt hai cổ áo ấy, vừa cười vừa mắng: “Khốn kiếp! Tôi biết mà, tôi biết là anh không dễ chết thế mà!”

“Ây ây, nước dãi! Nước dãi của cậu chảy vào miệng tôi rồi! Tởm quá... phì... phì... phì...” Trương Lập kêu lên: “Tránh ra, tránh ra, để tôi dậy nào!”

Nhạc Dương buông tay ra, kích động đến nỗi không biết để tay vào đâu nữa. Trương Lập vùng vẫy mấy lượt, nhưng không sao ngồi dậy nổi, chỉ nói: “Toàn thân tôi dường như chẳng có chút sức lực nào hết...”

Nhạc Dương vội nói: “Anh nằm đấy, đừng cử động, anh đã hôn mê hai ngày hai đêm, liên tục sốt cao, vả lại còn chẳng ăn gì cả.” Vừa nói, Nhạc Dương vừa đưa mắt nhìn quanh quất, đột nhiên kêu lên: “Ông già kia, lại dám gạt tôi hả!” Anh hướng về phía phòng giam của Đại Địch ô Thứ Kiệt gào lên: “Đại Địch ô Thứ Kiệt, Đại Địch ô Thứ Kiệt! Anh ấy tỉnh rồi, chuyện này là thế nào? Có phải là khỏi bệnh rồi không, không sao nữa à?”

Đại Địch ô Thứ Kiệt không có tinh lực dồi dào của người trẻ tuổi như Nhạc Dương, lúc này ông chỉ còn thoi thóp một chút hơi tàn, Nhạc Dương gọi mãi, ông mới mơ mơ hồ hồ khô phục lại chút ý thức.

Trong vương cung Tước Mẫu, Quách Nhật Niệm Thanh trừng mắt nhìn Khước Ba Ca Nhiệt: “Phương pháp của ngươi có hiệu quả không đấy?”

Khước Ba Ca Nhiệt cười khan hai tiếng, giải thích: “Ừm, phương pháp cổ xưa này, khi ta sử dụng, cũng có lần xuất hiện tình trạng tương tự như vậy. Theo ta đoán, có lẽ là do chất độc của bào tử không tác dụng với hần, vì vậy cơ thể kẻ đó không thể trở thành môi trường thích hợp với chúng.”

Quách Nhật Niệm Thanh bực tức hỏi: “Kết quả như thế nào?”

Khước Ba Ca Nhiệt đáp: “Kẻ đó không thể cùng sinh tồn với bào tử, vì vậy khi bào tử găm nhắm não bộ của hần, hần sẽ rất tỉnh táo, rất đau đớn, rất sợ hãi, chẳng bao lâu sau thì chết...”

Quách Nhật Niệm Thanh nói: “Ý ngươi là, hần sẽ chết?”

Khước Ba Ca Nhiệt khẳng định: “Không sống nổi quá ngày hôm nay.”

Quách Nhật Niệm Thanh nghĩ ngợi giây lát, hần học phát tay áo một cái: “Thật là dễ dàng cho hần quá!” Lúc này, bên ngoài cung chợt vang lên những âm thanh hỗn loạn.

CHƯƠNG 64: ÂM MƯU VÀ TÌNH YÊU

“Con không cha không mẹ, trên cõi đời này chỉ còn lại một thân một mình, có gì mà không buông bỏ được chứ? Sư phụ, xin người dạy con thuật quyền mưu, đợi khi thống nhất được Yaca và Langbu, con nhất định sẽ dẫn theo đại quân, đập bằng nơi này, mở ra một con đường thông với thế giới bên ngoài kia.”

Thoát khỏi lao ngục

Quách Nhật Niệm Thanh không buồn để ý đến âm thanh bên ngoài cung điện, lại hỏi tiếp: “Lão già ấy có nói gì không?”

Khước Ba Ca Nhiệt lắc đầu đáp: “Tinh thần lão không ổn lắm, dường như sắp không cầm cự được nữa rồi.”

Chỉ thấy Quách Nhật Niệm Thanh nghiêng đầu nghĩ ngợi giây lát, đoạn nói: “Đổ cho lão ít nước, duy trì sự sống.” Khi Khước Ba Ca Nhiệt ngỡ rằng Quách Nhật Niệm Thanh đang định tha cho sự phụ của mình, thì lại nghe đối phương cất tiếng hỏi: “Người nói xem, có cách gì khác, khiến lão càng đau đớn hơn không?”

Lúc Quách Nhật Niệm Thanh hỏi câu này, giọng y hững hờ như thể đang hỏi làm cách nào để cưa khúc gỗ được nhỏ hơn vậy. Khước Ba Ca Nhiệt bị sự bình tĩnh đến độ bất bình thường này của y làm cho rợn cả người. Lão cũng tự cho rằng mình đã coi mạng người như cỏ rác rồi, nhưng mà, coi sự phụ hay người thân của mình như một khúc gỗ, thì lão chỉ còn nước thừa nhận mình chưa làm được đến mức ấy. Lão cẩn trọng đưa mắt nhìn cái đầu tròn ủng của Quách Nhật Niệm Thanh, thực sự không thể đoán biết bên trong cái đầu ấy chứa đựng cái gì, lẽ nào Quách Nhật Niệm Thanh đã hoàn toàn từ bỏ hết thầy mọi tình cảm của con người rồi sao?

Lúc này, tiếng ồn ào huyền não bên ngoài càng lớn hơn. Quách Nhật Niệm Thanh tức giận quát lên: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Một tên binh sĩ chạy vào báo cáo: “Có một đám phản loạn đang tấn công người của chúng ta.”

“Phản loạn? Có bao nhiêu tên?” Quách Nhật Niệm Thanh nheo nheo mắt. Tuy đã tiến hành một cuộc thanh lọc lớn, nhưng dù sao cũng vẫn còn một phần thế lực trung thành với Tước Mẫu vương tiền nhiệm đã ẩn náu đi mất.

Mặt mày tên binh sĩ ấy ướt đẫm mồ hôi lạnh: “Dạ... khắp nơi đều có, bọn chúng chỉ ám sát các đội trưởng đội tuần tra của chúng ta, có rất nhiều đội rối loạn hết cả lên, trước mắt, các đội phó đang cố gắng chỉ huy đám thuộc hạ.”

Quách Nhật Niệm Thanh tựa hồ nghĩ ra điều gì đó, hỏi kỹ hơn: “Các người nhìn rõ chứ? Những tên đội trưởng ấy rốt cuộc bị giết, hay chỉ bị đánh ngất thôi?”

Tên binh sĩ đáp: “Bị giết, vì vậy các đội mới rối loạn như vậy.”

Quách Nhật Niệm Thanh trầm ngâm: “Lẽ nào lão già kia đã giấu ngấm che giấu một lực lượng, định lật ngược thế cờ lần nữa? Hay là, lão ta không định dễ dàng hoàn thành việc trao nhận quyền lực như vậy, còn muốn khảo nghiệm ta nữa?”

Tên binh sĩ kia nói: “Đám phản quân ấy hình như nắm rất rõ tuyến đường tuần tra của chúng ta, vả lại, đợt tấn công đầu tiên đều dùng cung tên tập kích.”

Quách Nhật Niệm Thanh không còn nghi hoặc gì nữa, cười khùng khục đứng lên: “Xem ra trong chúng ta cũng có vấn đề, lão già, ẩn mình sâu lắm. Đi theo ta, ta phải đích thân bố trí lại phòng ngự.”

Sau khi Quách Nhật Niệm Thanh đi khỏi một lúc, trong nhà lao, Nhạc Dương vẫn đang kiên nhẫn tả lại tình trạng của Trương Lập cho Đại Địch ô Thứ Kiệt nghe, anh không ngừng hỏi đi hỏi lại, có phải Trương Lập vậy là không sao rồi không, nhưng rốt cuộc, sau một hồi lâu, Đại Địch ô Thứ Kiệt chỉ mệt mỏi đáp lại: “Không thể nào!”

Nhạc Dương tức đến bủn rủn cả người, giận dữ gắt lên: “Ông già lừa đảo này, tôi không thèm tin ông nữa đâu, chẳng phải ông đã nói anh ấy sẽ không tỉnh lại nữa à? Sao lại tỉnh rồi đây này? Ông đọc sách vừa vừa thôi, nhiều khi sách cũng sai bét ra đấy!”

Đột nhiên, anh nghe thấy có vật nặng rơi xuống đất, vội dịch đến chỗ cửa phòng giam nhìn ngó, chỉ thấy một bóng người nhẹ nhàng tung mình lộn vào trong nhà lao, chính là Mẫn Mẫn. Nhạc Dương vội vàng gọi cuống quýt: “Mẫn Mẫn, chúng tôi ở đây này...”

Mẫn Mẫn thấy Nhạc Dương, cũng mừng rỡ reo lên: “Tốt quá, quả nhiên là ở đây, tôi còn sợ các anh bị nhốt ở chỗ nào khác nữa cơ.”

Nhạc Dương ngó ra phía sau cô, lại hỏi: “Cường Ba thiếu gia đâu?”

Mẫn Mẫn đáp: “Họ ở thôn Công Nhật Lạp, giờ không phải lúc nói chuyện này, thời gian không có nhiều, tôi phải nhanh chóng đưa mọi người ra khỏi đây mới được.” Dứt lời, Mẫn Mẫn lấy thuốc nổ dẻo trong túi ra, nhai nát rồi xe thành sợi dài, cẩn thận quấn vào xích sắt trên cửa.

Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Mấy người Cường Ba thiếu gia đã đến thôn Công Nhật Lạp, chạy xa vậy sao, chẳng trách...”

Mẫn Mẫn vừa gài thuốc nổ, vừa liếc nhìn xuống đất, Trương Lập liền vẫy vẫy tay chào. Cô lo lắng hỏi: “Trương Lập sao vậy?”

Nhạc Dương nghiến răng: “Tên Quách Nhật Niệm Thanh đáng chết ấy... Trương Lập hôn mê hai ngày rồi, có điều giờ đã đỡ một chút, pháp sư Thập Tây có đến không?”

Mẫn Mẫn lắc đầu: “Pháp sư Thập Tây cũng ở thôn Công Nhật Lạp, chỉ có tôi, pháp sư Á La với anh Ba Tang thôi, lùi lại đi...”

Thì ra, sau khi Trương Lập và Nhạc Dương về đến Tước Mẩu và bị bắt, nhóm của Mẫn Mẫn cũng trở về đây. Vì đi đường xa hơn, họ đến sau Trương Lập và Nhạc Dương, nhưng không giống với hai anh chàng ngốc, từ xa Ba Tang đã ngửi thấy mùi máu tanh nồng nặc. Sau khi dặn dò Mẫn Mẫn đợi ở khu vực an toàn, pháp sư Á La liền một mình đi trước thăm dò tình hình, biết được tin Tước Mẩu có binh biến, đồng thời, họ cũng đoán trong nhóm đã có người lọt vào tay Quách Nhật Niệm Thanh. Pháp sư Á La đã mấy lần đến thăm dò nhà lao, nhưng vì trong thành tuần tra quá nghiêm mật, thực không có cách nào vào bên trong mà không làm kinh động bất cứ ai. Ba Tang cũng đi theo một lần, suýt chút nữa thì bị phát hiện.

Mẫn Mẫn lo lắng cho Trác Mộc Cường Ba, nôn nóng muốn vào nhà lao xem xét, ba người bàn bạc đối sách, rồi quyết định để pháp sư Á La thăm dò tuyến đường tuần tra của binh

lính Tước Mẫu, sau đó ông và Ba Tang sẽ cùng lúc động thủ, tạo ra hiện tượng như thể trong thành có binh sĩ muốn tạo phản, lật đổ Quách Nhật Niệm Thanh, hy vọng có thể làm rối loạn bố trí phòng ngự của bọn họ, rồi Mẫn Mẫn sẽ lảng lạng xâm nhập tìm hiểu tình hình, nếu điều kiện cho phép thì cứu người ra luôn, còn nếu không tìm được người, vậy thì quay lại tiếp tục bàn bạc thêm. Pháp sư Á La vốn chỉ định đánh ngất, nhưng Ba Tang kiên quyết không đồng ý, nói không giết người thì không thể gây ra hỗn loạn được. Pháp sư Á La nhìn lửa giận hừng hực trong mắt Ba Tang, cũng không thể áp chế được, đành để anh ta làm theo cách của mình.

Quách Nhật Niệm Thanh đích thực rất có tài hành quân bố trận, bố trí tuần phòng đâu ra đấy, pháp sư Á La ngấm ngầm nấp trong bóng tối quan sát cả một ngày, trở về lại nghĩ ngợi suốt đêm, sử dụng một số thiết bị hiện đại mới tìm ra được một điểm sơ hở, nghĩ ra sách lược làm rối loạn toàn bộ hệ thống phòng thủ của đối phương chỉ trong một hành động. Cũng trong lúc đó, người ở thôn Công Nhật Lạp đến báo tin bị Ba Tang bắt được, vì vậy họ mới biết tình hình của đám người bọn Trác Mộc Cường Ba. Như vậy, người bị bắt trong nhà lao chỉ có thể là Trương Lập và Nhạc Dương. Họ bàn bạc ổn thỏa, liền quyết định hành động càng sớm càng tốt, muộn một phút, những người bị bắt sẽ thêm một phần nguy hiểm.

Nghe Mẫn Mẫn kể xong, Nhạc Dương mới biết giờ không phải sáng sớm mà đã gần trưa. Được tin bọn Trác Mộc Cường Ba đều an toàn, anh cũng thấy yên tâm phần nào.

Sau tiếng “xoẹt xoẹt”, ánh lửa lóe lên, dây xích bị đứt ra hai mắt, con rết lồm đồm từ trong lỗ khóa chui ra bò ngoằn ngoèo dưới đất, bị Mẫn Mẫn lấy hết dững khí giẫm cho nát bét. Cửa phòng giam mở ra, Mẫn Mẫn bước vào đỡ Trương Lập dậy: “Đi được không?”

Nhạc Dương nói: “Để tôi cõng anh ấy.” Vừa quỳ xuống, khoeo mắt anh liền liếc thấy Đại Địch ô Thứ Kiệt ở phòng giam bên cạnh. Nhạc Dương nhớ lại những lời ông ta biện hộ thay cho Quách Nhật Niệm Thanh, nhưng rốt cuộc vẫn không cương quyết được, bèn hỏi Mẫn Mẫn: “Có cứu ông ấy không?”

“Ai vậy?” Mẫn Mẫn bấy giờ mới biết, trong phòng giam tối tăm bên cạnh còn một người nữa. Nhạc Dương nói: “Ông ấy là Đại Địch ô Thứ Kiệt, cũng bị Quách Nhật Niệm Thanh bắt giam.”

Đại Địch ô Thứ Kiệt yếu ớt nói: “Ta không xong đến nơi rồi... mọi người mau chạy đi, chậm là không kịp đâu.”

Lúc này, lại có một cái bóng xám nữa lách vào trong nhà giam, lướt đến bên cạnh họ như một trận gió. Nhạc Dương và Mẫn Mẫn không hề kinh hãi, vì trận gió này khiến họ có cảm giác thân thuộc, khiến họ cảm thấy yên lòng.

“Pháp sư Á La.” Nhạc Dương vừa thấy pháp sư, liền cảm thấy vững tâm hơn nhiều.

Pháp sư Á La mặc trang phục của binh sĩ Tước Mẫu, nôn nóng thúc giục: “Còn không đi mau! Hắn ta sẽ nhanh chóng phát hiện ra mưu kế của chúng ta đó.”

Mẫn Mẫn nói: “Đại Địch ô Thứ Kiệt vẫn ở trong đó.”

Pháp sư Á La thấy Mẫn Mẫn vê vê miếng thuốc nổ dẻo, lắc đầu nói: “Chậm quá!” Ông khễ đẩy cô ra, rút khẩu súng lục duy nhất còn lại của họ, nhắm vào xích sắt bắn liền ba phát

“keng keng keng”, rồi đưa chân đạp đứt cả dây xích, xông vào bên trong. Trông thấy thân thể Đại Địch ô Thứ Kiệt, pháp sư Á La không nói một lời, lập tức rút đao chém đứt dây sắt xuyên qua gót chân ông, vung tay đánh gãy vị Địch ô già, nhanh chóng ấn mấy cái lên vai và cánh tay đối phương, kể đó vận sức nhấc lên, đưa Đại Địch ô Thứ Kiệt ra khỏi hai cái móc sắt, kể đó xé vạt áo mình, hai tay nhanh thoăn thoắt, chớp mắt sau đã buộc chặt vết thương của Đại Địch ô Thứ Kiệt lại. Xong xuôi, pháp sư liền vòng tay, đặt ông ta lên lưng mình.

Khi pháp sư Á La làm xong mọi việc ấy, Nhạc Dương cũng mới vừa đặt được Trương Lập lên lưng. Mẫn Mẫn đứng bên cạnh chỉ biết trố mắt há hốc miệng ngậy người ra nhìn, pháp sư Á La xông ra ngoài đầu tiên, buông lại một câu “đi theo tôi”, sau đó biến mất bên ngoài cửa nhà lao như một cơn gió. Nhạc Dương và Mẫn Mẫn đưa mắt nhìn nhau, rồi cũng vội vàng theo ra ngoài.

Quách Nhật Niệm Thanh thay đổi lại việc bố phòng, sai thủ hạ đi tìm hai ba lượt, song chẳng hề thấy một bóng quân phiến loạn nào cả. Khước Ba Ca Nhiệt không tìm được, bực tức hỏi: “Chẳng phải nói là khắp nơi toàn bọn phản loạn sao? Người đâu cả rồi?”

Tên lính thủ hạ của Quách Nhật Niệm Thanh nhăn nhó mặt mày, ủ rũ nói: “Vừa nãy đích thực là kẻ địch ở khắp nơi, có rất nhiều đội trưởng trúng tên thương vong.”

Quách Nhật Niệm Thanh vẫn ung dung hoàn thành nốt việc bố trí lại phòng ngự, rồi mới chậm rãi cất tiếng: “Không cần phải tìm nữa, làm gì có nhiều kẻ địch như vậy chứ? Lẽ nào các ngươi vẫn chưa nhìn ra? Bọn chúng đã lợi dụng khả năng tấn công từ xa của cung tên, gây ra hiện tượng giả tạo, khiến chúng ta tưởng rằng khắp nơi đều có địch, kỳ thực, phạm vi hoạt động của chúng chỉ trong khoảng một trăm bước chân thôi.”

Khước Ba Ca Nhiệt nói: “Trong vòng một trăm bước chân, không thể nào cùng lúc bắn hạ nhiều đội trưởng như vậy được!”

Quách Nhật Niệm Thanh lắc đầu: “Có người làm được, cùng lắm chúng chỉ cần hai đến ba người là đủ rồi.”

Khước Ba Ca Nhiệt ngạc nhiên thốt: “Hai, ba người, vậy không phải quân phản loạn, mà là...”

Quách Nhật Niệm Thanh mỉm cười, gật đầu: “Đúng thế, khách quý mà chúng ta đợi suốt hai ngày nay, cuối cùng cũng đến rồi. Đi thôi, cũng nên quay lại rồi. Thực ra, bọn chúng giúp ta tìm được sơ hở trong hệ thống tuần phòng, chúng ta cũng nên cảm ơn chúng mới phải, đúng không nhỉ?”

Khước Ba Ca Nhiệt hạ giọng nói: “Giờ đã quay lại luôn, liệu có hơi sớm quá không?”

Quách Nhật Niệm Thanh cười khẩy: “Sớm? Không sớm đâu, ta đã cho chúng đủ thời gian rồi, nếu như vậy mà vẫn không cứu được người thì chúng cũng chẳng đáng cho ta phải động não nữa.”

Trên đường, có binh sĩ chạy tới dâng lên một cuộn giấy. Về đến vương cung, Quách Nhật Niệm Thanh mới mở ra xem, rồi lại có người chạy vào báo cáo, mấy tên lính cai ngục đều bị đánh gãy, dựa vào vết chân để lại, phát hiện ra có hai người xông vào, cứu thoát ba người đang bị giam trong nhà lao.

Quách Nhật Niệm Thanh lại mở cuộn giấy ra, vẻ mặt xem chừng như lấy làm hứng thú: “Hai người, vậy tức là, toàn bộ bọn chúng đều không sao cả.”

Khước Ba Ca Nhiệt ở phía sau liếc trộm một cái, thắc mắc: “Ở thôn Công Nhật Lạp có ba tên, chúng ta bắt được hai tên, hai tên đến cứu, còn một tên nữa đâu?”

Quách Nhật Niệm Thanh tỏ vẻ không vui: “Sự việc không thể chỉ nhìn bề ngoài được, hai tên đi cứu người, ít nhất cũng phải để lại một tên tiếp tục quấy nhiễu chúng ta khi chúng bạn rộn trong nhà lao. Ta nghĩ, bọn chúng sẽ để lại tên nhạy cảm nhất với nguy hiểm, cũng chính là tên râu ria đó. Từ lần đầu tiên nhìn thấy hắn, ta đã cảm nhận được sát khí tỏa ra hùng hực rồi. Đó là một thứ sát khí được mài giũa trên chiến trường, đặt giữa sự sống và cái chết. Trong đám người ấy, nếu nói về giết người, thì tên đó phải xếp vào hàng thứ nhất. Chúng muốn về đến thôn Công Nhật Lạp, cũng phải mất thêm một ngày đường nữa.”

Khước Ba Ca Nhiệt lại thắc mắc: “Sao người chắc chắn bọn chúng sẽ quay lại Công Nhật Lạp?”

Quách Nhật Niệm Thanh nói: “Hôm nay, đám người ấy bất ngờ tấn công, rõ ràng là đã nắm rõ được tuyến đường tuần phòng của chúng ta, nhưng không phải là thông tin từ bên trong tiết lộ, mà chỉ có thể là kết quả do chúng tự quan sát. Muốn nhìn ra được khuyết điểm trong hệ thống bố phòng này, ít nhất phải quan sát trong một ngày, cũng có nghĩa là, những kẻ đến đây hôm nay sớm đã quanh quẩn ở gần Tước Mẫu này từ hôm trước rồi. Thậm chí ta còn dám khẳng định, địa điểm chúng ước định sẽ gặp nhau ban đầu, chắc chắn là Tước Mẫu, chỉ là, thời gian chúng quay lại đây hơi muộn hơn so với dự tính của ta thôi.”

Khước Ba Ca Nhiệt lại hỏi: “Thế thì liên quan gì đến Công Nhật Lạp?”

Quách Nhật Niệm Thanh kéo sợi dây màn, một tấm bản đồ địa hình liền hiện ra trước mắt. Hai vương quốc Yaca, Langbu được phân định rõ ràng, núi non sông suối thấy đều hết sức tinh xảo rành mạch. Y chỉ vào bản đồ ấy nói: “Tại sao chúng lại trở lại muộn hơn ta dự tính? Tại sao hôm nay chúng mới hành động, mà không phải hôm qua? Người nhìn xem, đây là chỗ bọn chúng gặp nhau, khu vực quần cư của bọn người Lỗ Mặc trải dài quanh hồ Sinh Mệnh, phía Tây vươn đến Thác Nhật, phía Nam đến tận mép vách đá, phía Bắc là chân núi. Sau khi chúng thất bại, nơi tránh nạn gần nhất chính là Tước Mẫu; nếu không ở Tước Mẫu, thì Thác Nhật đã bị hủy, còn Giang Tu thì có núi cao, Đông Mã cũng bị sông lớn ngăn trở, phương hướng đào vong duy nhất của chúng, cũng chỉ còn có Công Nhật Lạp thôi. Vì vậy, bọn chúng chọn hôm nay hành động, chỉ có hai nguyên do: thứ nhất, từ Công Nhật Lạp đến đây, vừa khéo mất một ngày đường; thứ hai, bọn chúng tách ra làm hai nhóm, một ở gần Tước Mẫu, một nhóm đã chạy đến Công Nhật Lạp. Những tên ở gần Tước Mẫu không biết có bao nhiêu tên đồng bọn bị chúng ta bắt giữ, vậy nên phải lên kế hoạch kỹ càng, từ đó mà chậm trễ không dám động thủ, đến khi đồng bọn ở Công Nhật Lạp truyền tin, bọn chúng xác định số người bị chúng ta bắt được không nhiều, mới lựa chọn ra tay. Sau đó, tự nhiên là sẽ hẹn gặp nhau ở Công Nhật Lạp rồi, hừ, khả năng này rất lớn.”

Khước Ba Ca Nhiệt nói: “Tại sao khả năng thứ hai lại rất lớn?”

Quách Nhật Niệm Thanh “hừ” khẽ một tiếng: “Con người, không phải máy móc, ta không tin tinh thần của chúng cứng rắn hơn sắt thép.”

Khước Ba Ca Nhiệt nghe vậy liền vuốt đuôi lấy lòng: “Trước Mẫu vương quả nhiên tính toán như thần.”

Quách Nhật Niệm Thanh lại nói: “Tất cả những thứ này, ta đã nghĩ đến từ trước khi bọn chúng đụng độ với tên tóc vàng ấy rồi. Nếu bây giờ mới nghĩ thì đã quá muộn, nhìn sự việc cần phải nhìn xa một chút.”

Khước Ba Ca Nhiệt vừa nghe nhắc đến gã đàn ông tóc vàng, lập tức lại lo lắng: “Người nói xem liệu bọn chúng có quay lại tìm chúng ta gây phiền phức không? Có điều, toàn bộ bọn Trác Mộc Cường Ba đều còn sống, lẽ nào tên tóc vàng ấy đã bị tiêu diệt?”

Quách Nhật Niệm Thanh nhiech móc: “Thật không hiểu tại sao người lại làm được Đại Địch ô của Yaca nữa! Bọn Trác Mộc Cường Ba đều sống nhăn ra đấy, vậy thì đám còn lại chắc chắn cũng không sao, tuy hơi sai lệch một chút so với dự kiến của ta, nhưng vậy cũng đủ khiến tên Trác Mộc Cường Ba đó và đồng bọn tổn thương nguyên khí rồi. Còn việc quay lại tìm chúng ta gây phiền phức, người đừng quên đích đến của bọn chúng là Bạc Ba La thần miếu trên tầng bình đài thứ ba, chúng ta đã thay hắc giữ chân Trác Mộc Cường Ba, hắc cảm ơn còn chẳng hết nữa là. Hừ, tầng thứ ba, cấm địa của bộ tộc Qua Ba, Bạc Ba La thần miếu, bọn chúng tự tìm đường chết đấy mà.”

Khước Ba Ca Nhiệt thử thăm dò: “Phải rồi, ta từng nghe nói, trước khi hòa đàm đình chiến với Yaca chúng ta, người từng một mình đi lên tầng thứ ba...” Lời còn chưa dứt, lão đã bị Quách Nhật Niệm Thanh trừng mắt cho một cái, liền giật mình không dám hỏi thêm nữa.

Quách Nhật Niệm Thanh dường như không nghe thấy câu hỏi này, lẩm bẩm tự nói một mình: “Được rồi, chướng ngại cuối cùng cũng sắp bị dẹp bỏ, để xem xem, lão già ấy có lợi hại như người nói hay không.”

Dưới chân vách đá thành Trước Mẫu, pháp sư Á La cùng bọn Nhạc Dương hội hợp với Ba Tang. Pháp sư giới thiệu với Nhạc Dương: “Đây là người đưa tin từ thôn Công Nhật Lạp, đi theo anh ta, Cường Ba thiếu gia và pháp sư Á La đang ở đó đợi chúng ta.”

Nhạc Dương dỏng tai lên, nghe ngóng một hồi, lấy làm thắc mắc: “Lạ thật, bên trên sao yên tĩnh vậy nhỉ.”

Pháp sư Á La nói: “Mặc kệ bọn họ, hội hợp với Cường Ba thiếu gia trước rồi tính sau.”

Mẫn Mẫn sờ thử lên trán Trương Lập, hỏi: “Trương Lập, có thấy đỡ hơn chút nào không?”

Trương Lập lẩm nhẩm: “Ừm, chẳng cảm thấy gì cả, chỉ thấy buồn ngủ thôi, a...” Anh ngáp một cái rõ to: “Chỉ muốn ngủ thêm một lúc nữa thôi.” Tinh thần Trương Lập có vẻ vô cùng ủ rũ, người đưa tin ở thôn Công Nhật Lạp, vốn trước đây từng đánh nhau với anh một trận, vậy mà anh cũng chẳng chú ý.

“Đừng ngủ, Trương Lập.” Giọng Nhạc Dương khản đặc: “Không được ngủ!” Lời nói của Đại Địch ô Thứ Kiệt vẫn luôn văng vẳng bên tai anh, vả lại, anh cũng cảm nhận được, Trương Lập trên lưng mình, dường như nhẹ hẳn đi...

Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cánh Nam đi một mạch không dừng đến vùng phụ cận khu di tích của người Mục trên lưng chừng vách đá, dọc đường thi thoảng cũng gặp phải những

nhóm nhỏ người Lỗ Mặc, nhưng họ đều tránh được. Có điều, lúc bắn dây móc đu lượn, cần phải tập trung tinh thần cao độ, chỉ hơi không chú ý một chút là sẽ va chạm ngay tức khắc. Tâm tư Trác Mộc Cường Ba rất hỗn loạn, đến chỗ di tích, Lữ Cánh Nam thấy gã có vẻ không chịu nổi nữa, bèn đề nghị dừng lại nghỉ ngơi giây lát. Trác Mộc Cường Ba đành gật đầu đồng ý.

Lúc leo lên con dốc thẳng đứng, Lữ Cánh Nam thấy hơi thở Trác Mộc Cường Ba nặng nề, bèn hỏi: “Sao anh hô hấp nặng nề vậy? Ở chỗ đó vẫn không có cảm giác gì à?”

Trác Mộc Cường Ba biết Lữ Cánh Nam đang nói đến “Hải đế luân” của gã, bèn lắc lắc đầu, nhắc lại lời của pháp sư Tháp Tây với cô. Lữ Cánh Nam nhìn gã với ánh mắt đầy tiếc nuối, cũng không biết nên nói sao cho phải, hai người cứ thế lẳng lặng lên đến cái hang di tích của người Mực. Vừa đặt chân lên bậc thang cuối cùng, liền nghe tiếng Lữ Cánh Nam quát hỏi: “Ai?”

Bên trong vẳng ra một âm thanh kinh hoàng: “Qua... qua đường thôi...”

Trác Mộc Cường Ba nghe tiếng, chợt cảm thấy âm thanh này dường như rất quen thuộc, bèn cùng Lữ Cánh Nam tiến vào góc hang. Cả hai cùng giật mình kinh ngạc, thốt lên: “Tước Mẫu vương!”

Ông già cuộn mình trong ngách tối ấy tuy đã dùng quần áo cũ rách nát che đậy thân mình, nhưng Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cánh Nam vẫn lập tức nhận ra, hướng hồ bên cạnh ông ta còn có công chúa Lạp Mẫu vẫn đang quấn băng che mắt.

Tước Mẫu vương vừa thấy Trác Mộc Cường Ba, liền nước mắt rùng rùng, bi thương gào lên: “A, gặp được các vị ở đây, thật... thật tốt quá rồi!”

Trác Mộc Cường Ba rảo chân bước nhanh lên trước, đỡ lấy ông già cơ hồ sắp ngã xỉu, nôn nóng hỏi: “Sao ông lại ở đây? Tước Mẫu xảy ra chuyện gì rồi?” Lữ Cánh Nam cũng nắm lấy tay công chúa, nhẹ nhàng vỗ về an ủi.

Ca Mã Cơ Bạch Đăng nói: “Ta đã không còn là Tước Mẫu vương nữa rồi, giờ đây đại vương của Langbu, là Quách Nhật Niệm Thanh.”

Trác Mộc Cường Ba tựa như sét đánh ngang tai, hai tay bất giác vận sức gồng lên, lớn tiếng quát: “Ông nói cái gì?”

Ca Mã Cơ Bạch Đăng mặt như đũa đám, ủ rũ nói: “Trong mấy năm nắm giữ quân đội Tước Mẫu, Quách Nhật Niệm Thanh sớm đã bố trí mọi thứ, tướng lĩnh trong quân đội đều bị nó thay thế bằng người của mình. Trong đội thân binh của ta cũng có người của hắn, những kẻ thực sự trung thành với ta chỉ còn có mấy người ít ỏi, chỉ có mấy người mà thôi! Hôm đó, hắn cố ý đào tẩu...”

Đoạn phía sau Trác Mộc Cường Ba đã không còn nghe rõ nữa, trong đầu gã chỉ văng vẳng vang lên câu nói “Giờ đây đại vương của Langbu, là Quách Nhật Niệm Thanh,” không ngừng lặp đi lặp lại. Gã đột nhiên cảm thấy lo lắng khôn tả. Mấy người nhóm của Mẫn Mẫn mãi vẫn không thấy về Công Nhật Lạp, liệu có phải họ đã đến Tước Mẫu rồi không? Ban đầu, cả bọn đã hẹn sẽ tập trung ở Tước Mẫu, mà bọn gã lại chính là những kẻ vạch trần âm mưu của Quách Nhật Niệm Thanh, chắc chắn hắn sẽ không buông tha cho họ... Mẫn Mẫn giờ sao rồi?

Còn Trương Lập, Nhạc Dương? Pháp sư Á La và Ba Tang? Phải tính sao đây? Giờ phải tính sao đây?

Trương Lập gửi mẹ

Nghe Tước Mẫu vương kể lại, Lữ Cánh Nam không khỏi giật mình kinh hãi, vội hỏi: “Quách Nhật Niệm Thanh ở ngay bên cạnh ông tự tiện điều động tướng lĩnh, sắp đặt thân tính của mình, vậy mà ông không hề hoài nghi hẳn sao?”

Tước Mẫu vương bi thương lắc đầu: “Mấy năm nay, toàn bộ tinh lực của ta đều dồn cả vào con gái, trong lòng luôn nghĩ, ngôi báu này sớm muộn gì cũng là của Quách Nhật Niệm Thanh rồi, đương nhiên là không chú ý nhiều đến nó.”

Lữ Cánh Nam bấy giờ mới sực nghĩ đến, Quách Nhật Niệm Thanh bày kế làm mù mắt công chúa, không đơn giản chỉ vì y không muốn lấy nàng làm vợ, kẻ này dùng kế cực kỳ sâu xa, tính toán kỹ lưỡng, hoàn toàn nắm chắc nhược điểm của từng người.

Lữ Cánh Nam nhìn bộ dạng nhếch nhác thảm hại của Tước Mẫu Vương, rồi lại nhìn công chúa Lập Mẫu đáng thương bên cạnh ông ta, thật đúng là, phượng hoàng ước sùng không bằng gà, không khỏi lấy làm thương xót: “Các vị có dự tính gì không?”

“Dự tính?” Tước Mẫu vương cười khổ một tiếng: “Chạy trốn, chạy càng xa càng tốt, tìm một sơn thôn nào không có ai biết đến chúng ta, sống nốt cuộc đời bình lặng. Chỉ hy vọng Quách Nhật Niệm Thanh đừng quá tuyệt tình, tha cho tính mạng của hai cha con chúng tôi.”

Lữ Cánh Nam nói: “Lẽ nào dân chúng Langbu không đi theo ông chống lại Quách Nhật Niệm Thanh?”

Tước Mẫu vương cúi gầm mặt xuống, nói: “Bản vương luôn ở trong cung, ít khi ra ngoài, cũng chẳng có mấy người dân được nhìn thấy mặt. Lần gần đây nhất cũng là mười mấy năm trước, bọn họ đa số đều là những người già đức cao vọng trọng, giờ hầu như đã thành người thiên cổ cả rồi. Và lại, mười mấy năm nay, bản vương thay đổi rất nhiều, các vị cũng biết đấy, các thôn làng ở Langbu chúng ta đa phần đều tự cấp tự túc, hơn chục năm không qua lại là chuyện rất bình thường. Giờ có thể nói, ngoài dân chúng thành Tước Mẫu, không còn ai nhận ra bản vương nữa. Đáng tiếc nhất là, lần này bỏ trốn quá vội vàng, thậm chí còn không kịp mang theo tín vật nào có thể chứng minh được thân phận của bản vương. Chẳng những thế, bao năm nay Quách Nhật Niệm Thanh luôn bên ba bên ngoài, những người biết và ủng hộ nó ngược lại rất nhiều, chỉ cần nó khống chế được thế cục ở Tước Mẫu, thử hỏi còn ai có thể phản đối nữa đây?”

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba đã nôn nóng đứng dậy, nói với Lữ Cánh Nam: “Đi thôi, chúng ta mau đi!” Gã thực sự không dám tưởng tượng, nếu bọn Mẫn Mẫn rơi vào tay Quách Nhật Niệm Thanh hậu quả sẽ như thế nào.

Lữ Cánh Nam đưa mắt nhìn lần cuối hai cha con bị Quách Nhật Niệm Thanh đuổi xuống khỏi vương tọa, có điều, giờ đây bản thân bọn cô cũng đang phải vùng vẫy trong vòng xoáy âm mưu của Quách Nhật Niệm Thanh, thực sự không có khả năng giúp đỡ, chỉ còn biết thăm cầu nguyện cho họ.

“Đi thôi!” Trác Mộc Cường Ba đứng bên ngoài cửa hang thúc giục, gã vốn chẳng có hảo cảm gì với vị Tước Mậu vương. Có thể nói, tất cả kết cục này đều do lão quốc vương u mê tự chuốc lấy, gieo gió gặt bão. Chính tay ông ta đã vun đắp sức mạnh cho Quách Nhật Niệm Thanh, giờ đây, Quách Nhật Niệm Thanh dùng chính sức mạnh ấy lật đổ ông ta, lại còn tiến thêm một bước, uy hiếp những khách qua đường như bọn gã... Gã đột nhiên lại nhớ đến Mẫn Mẫn, trong lòng rối như tơ vò.

Vậy là, họ không nghỉ ngơi được chút nào ở chỗ di tích. Lữ Cánh Nam nhìn Trác Mộc Cường Ba loạng choạng bắn dây móc, vội liên tiếp tung mình mấy lượt, lao lên phía trước gã, lên tiếng an ủi: “Sự việc không tệ hại như anh nghĩ đâu. Tước Mậu xảy ra biến cố lớn như vậy, họ không thể nào không phát giác ra điều gì, đặc biệt là Ba Tang, anh ấy rất miễn cảm với máu và chiến tranh.”

Trác Mộc Cường Ba lớn tiếng chất vấn: “Vậy tại sao họ vẫn chưa trở về Công Nhật Lạp? Còn lưu lại đó làm gì?”

Lữ Cánh Nam lại nhẫn nại giải thích: “Đó là nơi chúng ta hẹn gặp, dù họ phát hiện nguy hiểm, thì cũng phải ở lại để cảnh báo cho chúng ta; một khả năng khác nữa là, trong nhóm chúng ta có người không may bị bắt, họ ở lại để nghĩ cách cứu người.”

“Vậy mà cô còn bảo tôi là không có chuyện!”

Đúng lúc ấy, hai người cùng lúc phát giác phía trước có người, vừa nấp vào một tán cây, liền nghe thấy giọng Nhạc Dương cất lên: “Cố gắng lên, anh sẽ không sao đâu mà.”

Chỉ thấy pháp sư Á La, Ba Tang, Nhạc Dương, Mẫn Mẫn lần lượt xuất hiện, Trác Mộc Cường Ba hân hoan khôn tả, kêu lên một tiếng rồi nhảy xuống.

“Nhạc Dương!” “Trương Lạp!”

Liếc thấy Mẫn Mẫn không sao, Trác Mộc Cường Ba cũng yên tâm phần nào, lập tức dồn sự chú ý vào Trương Lạp đang nằm phục trên lưng Ba Tang. Bọn Nhạc Dương thấy Cường Ba thiếu gia và giáo quan từ trên trời nhảy xuống, cũng vô cùng hoan hỉ, nhưng bước chân vẫn không dừng lại. Trác Mộc Cường Ba còn chưa chạm đất, đã nghe Nhạc Dương hỏi: “Cường Ba thiếu gia, pháp sư Tháp Tây đâu?”

Trác Mộc Cường Ba chạm đất, lộn một vòng cho hết đà rồi đứng dậy: “Vẫn ở thôn Công Nhật Lạp. Trương Lạp sao vậy?”

Nhạc Dương giẫm chân nói: “Mau lên, vừa đi tôi vừa kể,” rồi tấp tểnh lê bước tiến lên.

Lữ Cánh Nam thì trực tiếp đưa tay bắt mạch Trương Lạp, chỉ thấy pháp sư Á La lắc đầu nói: “Là một loại cổ độc không biết tên đã thất truyền, giờ chỉ còn xem pháp sư Tháp Tây có cách gì hay không thôi.”

Sau khi chạy khỏi Tước Mậu được một quãng không xa, Nhạc Dương tinh thần mệt mỏi, cộng với vết thương ở chân vẫn chưa hồi phục nên hành động chậm chạp hẳn, Ba Tang thấy vậy liền không nói một lời, giằng lấy Trương Lạp, đặt lên lưng mình. Mới đầu, thần trí Trương Lạp vẫn còn tỉnh táo, trên đường trốn chạy vẫn không quên trêu đùa cợt nhả với Nhạc Dương, nhưng chẳng bao lâu sau, anh lại rơi vào trạng thái đờ đẫn buồn ngủ. Pháp sư

Á La kiểm tra trạng thái của Trương Lập, rồi lại nghe Nhạc Dương tả lại quá trình, song cũng thúc thủ không biết làm sao. Còn việc pháp sư Tháp Tây có biện pháp gì chữa trị loại cổ độc này hay không, pháp sư Á La cũng không dám chắc. Nhưng dù sao cũng cần phải nhanh chóng đến chỗ pháp sư Tháp Tây, có lẽ, lúc này ông chính là hy vọng duy nhất của Trương Lập.

Sau cả một quãng đường dài bốn ba mét mỗi, dù Ba Tang thể lực kinh người cũng phải thở phì phò như trâu. Trác Mộc Cường Ba đi phía sau, khễ vổ nhẹ lên vai anh ta một cái. Ba Tang liền hơi vắn người, lưng lệch sang bên phải. Trác Mộc Cường Ba lập tức vươn tay gánh lấy Trương Lập, khễ nhún vai, buông tay, rồi xốc mạnh, để Trương Lập bám lên lưng mình.

Thôn Công Nhật Lạp. Pháp sư Tháp Tây sau khi biết tin vội vàng quay lại. Ông ở trong phòng Trương Lập kiểm tra suốt nửa ngày trời, Trác Mộc Cường Ba trông chừng bên cạnh. Nhạc Dương vốn định vào làm trợ thủ cho pháp sư, nhưng ông chỉ liếc anh một cái, bảo ngay là thể lực không đủ.

Trong phòng, công việc của Trác Mộc Cường Ba rất đơn giản, chỉ là dịch chuyển cái ghế mỗi khi pháp sư có yêu cầu. Thời gian còn lại, pháp sư Tháp Tây hy vọng gã đừng lên tiếng, đừng đi lại, cũng đừng ngồi lên ghế ngủ thiếp đi, tốt nhất là đứng sau lưng ông, để khi nào cần là có thể lập tức di động cái ghế đến vị trí cần thiết.

Theo Trác Mộc Cường Ba quan sát, pháp sư Tháp Tây dường như chẳng làm việc gì cụ thể, chỉ sờ sờ chỗ này, nắn nắn chỗ kia, nhưng chỉ một lúc sau, đã thấy trán ông lấm tấm mồ hôi nhỏ xuống, vậy là, lau mồ hôi cho pháp sư cũng thành một công việc của gã. Trác Mộc Cường Ba thấy Trương Lập lặng lẽ nằm đó, tựa như đang ngủ say, nhưng hai mắt pháp sư Á La lại mở to, chân mày nhíu chặt, răng nghiến kèn kẹt, tựa như một vị chỉ huy quan sát hai quân đối mặt trên chiến địa, chiến cuộc đang hồi kịch liệt, thậm chí không dám thở mạnh.

Lại thêm một lúc nữa, Trác Mộc Cường Ba cuối cùng đã hiểu ra tại sao pháp sư Tháp Tây lại nói Nhạc Dương không đủ thể lực; cứ đứng yên tại chỗ bất động, không nói không cười, chẳng ngờ lại cũng tổn sức đến vậy. Mới đầu gã vẫn chưa thấy gì, nhưng càng lâu về sau, hai chân từ đầu gối trở xuống đến gót chân dần dần tê chồn, càng khó chịu hơn nữa là, cả người cứ như con vục sắp sửa ngừng xoay, nửa thân trên và nửa thân dưới không thể giữ trên một đoạn thẳng, chỉ cần hơi lơ là một chút, lập tức muốn nghiêng ngã sang hai bên ngay. Nhưng chỉ có vậy thì không đủ khiến Trác Mộc Cường Ba chịu không thấu, điều thực sự khiến gã cảm thấy khó chịu là, pháp sư Tháp Tây yêu cầu gã phải như một cỗ máy luôn luôn sẵn sàng chờ lệnh 24/24. Ông đánh tay ra hiệu một cái, là Trác Mộc Cường Ba tức khắc phải phản ứng với tốc độ nhanh nhất, dịch chuyển cái ghế sang một vị trí khác. Cũng bởi vậy, Trác Mộc Cường Ba luôn phải tập trung tinh thần cao độ, chờ đợi cánh tay ông ra hiệu. Nhưng pháp sư Tháp Tây mãi không thấy có động tĩnh gì, gã phải nhìn chăm chăm vào ông chờ đợi, cảm giác ấy, như thể đang trong một trận đối kháng thuần túy tinh thần thôi vậy. Thần kinh, cơ bắp gã đều căng ra như dây đàn. Nhìn dáng ngồi bất động như núi của pháp sư Tháp Tây, Trác Mộc Cường Ba dần dần ngộ ra, chỉ một động tác đứng đơn giản thế này thôi, con người ta cũng có cực hạn chịu đựng, muốn đột phá cực hạn này, nhất thiết phải trải qua huấn luyện chuyên biệt... Mật tu!

Trác Mộc Cường Ba áng chừng đã qua khoảng hai bữa cơm, khi gã bắt đầu cảm thấy mình gần như không chịu nổi nữa, chợt thấy thân thể pháp sư Tháp Tây đứng đưa như sắp ngã khỏi ghế. Trác Mộc Cường Ba vội vàng bước lên đỡ ông, nhưng chính gã cũng suýt ngã lăn ra đất. Pháp sư Tháp Tây dùng đầu ngón tay ấn mấy cái lên trán mình, nói: “Chúng ta ra ngoài thôi.” Giọng ông đột nhiên nghe già nua đi rõ rệt.

Trác Mộc Cường Ba không thể tưởng tượng nổi, một vị cao nhân trong hàng ngũ Mật tu giả, có thể mấy ngày mấy đêm liền không ăn không uống, lại mắt hoa đầu váng chỉ vì nhìn chằm chằm vào một người mấy tiếng đồng hồ, gã vội hỏi: “Trương Lập... cậu ấy... có sao không ạ?”

Câu trả lời của pháp sư Tháp Tây là: “Thật đáng sợ!”

Khi Trác Mộc Cường Ba công pháp sư Tháp Tây loạng choạng bước ra khỏi gian phòng ấy, mấy người Nhạc Dương, Mẫn Mẫn lập tức ủa tới vây quanh. Pháp sư Á La đỡ pháp sư Tháp Tây, Mẫn Mẫn cầm bát đưa cho Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh ăn chút gì đi.” Nhạc Dương thì luôn miệng hỏi: “Pháp sư, Trương Lập sao rồi ạ? Giờ anh ấy sao rồi?” Địch ô An Cát Mầu và một đám dân làng cũng ở bên ngoài, tiếng người ồn ào náo động. Lữ Cánh Nam phải lên tiếng duy trì trật tự: “Mọi người yên tĩnh một chút, lùi lại hết đi.”

Trác Mộc Cường Ba nhẹ nhàng đón lấy bát thức ăn, đang định bảo giờ mình chỉ muốn nghỉ ngơi một lát, đột nhiên cảm thấy những người xung quanh đều nín lặng như tờ, gã cũng bất giác im bật, ngoảnh đầu lại nhìn. Chỉ thấy pháp sư Tháp Tây đang nhìn chằm chằm vào Nhạc Dương, vẻ mặt cực kỳ nghiêm túc, kể đó ánh mắt ông quét một vòng, lộ vẻ kinh ngạc nhìn Lữ Cánh Nam. Tiếp theo, ánh mắt pháp sư Tháp Tây lần lượt lướt qua trên người pháp sư Á La, Ba Tang, Mẫn Mẫn, Địch ô An Cát Mầu, Mã Cát, và những dân làng... Chính ánh mắt sắc bén, pha chút giận dữ, mang lại cho người ta cảm giác rờn rợn đáng sợ ấy của ông đã khiến tất cả mọi người tức thì nín thình không phát ra tiếng động gì nữa.

Pháp sư Tháp Tây cũng chăm chú quan sát Trác Mộc Cường Ba khoảng một phút, sau đó ông giơ bàn tay mình lên, nhìn thật kỹ một lúc lâu, tựa như lòng bàn tay mình có huyền cơ gì đó vậy. Cuối cùng, pháp sư nhắm mắt lại, thở ra một hơi dài. Nhạc Dương căng thẳng hỏi: “Xảy ra chuyện gì vậy? Pháp sư?”

Pháp sư Tháp Tây điềm đạm nói: “Cậu trúng cổ độc rồi, Cánh Nam cũng vậy, Á La cũng vậy, An Cát Mầu cũng vậy, tất cả chúng ta, đều đã trúng cổ độc.” Một câu nói này của pháp sư Tháp Tây, lập tức khiến toàn bộ mọi người có mặt chấn động.

“Thế... thế là sao? Lẽ nào loại cổ độc này, còn truyền nhiễm được?” Nhạc Dương lắp bắp hỏi.

Pháp sư Tháp Tây cũng đang trầm suy đoán trong lòng, tự nhủ: “Không đúng, loại cổ độc Trương Lập trúng phải dường như không có khả năng truyền nhiễm, mà mọi người bị nhiễm độc theo con đường khác. Trong nước ư? Không, theo ghi chép trong thư tịch xưa, loại cổ độc này rất khó lây lan theo đường nước, vả lại cổ độc mỗi người trúng phải đều không giống nhau, bị truyền nhiễm từ đâu vậy nhỉ? Triệu chứng của Trác Mộc Cường Ba nặng hơn ta, hẳn là cậu ấy đã truyền nhiễm cho ta. Cậu ấy bị nhiễm lúc đi tiếp ứng bọn Nhạc Dương; trong đám người ấy, tình trạng của Nhạc Dương là nghiêm trọng nhất, nhưng

dường như cậu ấy không phải người trực tiếp mang mầm bệnh, lẽ nào...” Pháp sư Tháp Tây đột nhiên thốt lên: “Đưa tôi đến chỗ Đại Địch ô Thứ Kiệt.”

Sau khi xem xét tình hình của Đại Địch ô Thứ Kiệt, pháp sư Tháp Tây ảo não lắc đầu: “Quả nhiên là vậy...”

Pháp sư Á La khẽ hỏi: “Chuyện gì thế?”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Đại Địch ô Thứ Kiệt rõ ràng đã thử nghiệm rất nhiều loại cổ độc trên cơ thể mình, giống như các loài động vật thường xuyên ăn độc trùng vậy, độc tố bên trong cơ thể ông ấy tự trung hòa lẫn nhau, đạt đến một trạng thái cân bằng nhất định, bình thường thì không có gì dị thường cả. Nhưng lần này, khi Quách Nhật Niệm Thanh tra khảo ông ấy, để kéo dài sinh mạng, giữ cho Thứ Kiệt được tỉnh táo, hẳn đã sử dụng một loại cổ độc khác... Mặt khác, sức sống của Thứ Kiệt giờ đây cực kỳ yếu ớt, cân bằng của môi trường bên trong cơ thể đã hoàn toàn bị phá vỡ. Bởi thế, các loại cổ độc bắt đầu cắn ngược trở lại, làm ông ấy biến thành một nguồn bệnh lớn, phạm người nào tiếp cận ông ấy, hoặc ít hoặc nhiều đều bị nhiễm phải một số cổ độc, sau đó lại lây lan truyền nhiễm cho những người khác, thành thử, người trong làng này đều đã bị nhiễm bệnh rồi.”

Pháp sư Á La lại hỏi: “Còn cứu được ông ấy không?”

Pháp sư Tháp Tây lắc đầu: “Sinh mệnh ông ấy đã đi đến điểm tận cùng, giờ đây cơ thể này đã biến thành chiến trường cho các loại cổ độc cắn xé lẫn nhau, ta cũng không thể làm gì được nữa.”

“Vậy người trong thôn làng phải tính sao?”

“Ta sẽ gắng hết sức, ta thấy tình trạng của họ không hề rõ rệt, nhưng có nặng có nhẹ, dường như không có loại nào là cổ độc chí mạng cả.”

“Còn Trương Lập?”

“...”

“Trương Lập... còn cứu được không?”

“...”

“Ừm??”

“Ta chưa từng gặp loại cổ độc nào như thế, trong thư tịch cũng không có ghi chép gì về nó.” Pháp sư Tháp Tây nói ra sự thực: “Kinh mạch trong cơ thể cậu ta dường như đã bị cải tạo, giờ đây đã hoàn toàn lệch lạc, nhiệt độ cơ thể cũng khác với người thường. Rõ ràng, đây là một loại cổ độc ảnh hưởng đến đại não, cũng là loại phức tạp nhất, khó đối phó nhất.”

Pháp sư Á La thắc mắc: “Tại sao không thể trực tiếp dùng biện pháp phẫu thuật? Giống như chữa trị cho công chúa Lạp Mẫu vậy.”

“Không giống nhau.” Pháp sư Tháp Tây lắc đầu nói: “Công chúa Lạp Mẫu, chỉ cần phẫu thuật loại bỏ u nang đè lên dây thần kinh thị giác, chỉ là dạng phẫu thuật mở hộp sọ đơn giản; còn tình huống của Trương Lập, rõ ràng là các phần trung tâm của đại não bị tổn thương, mở hộp sọ can thiệp sâu, phục hồi tổ chức não... cho dù bệnh viện hiện đại nhất thế

giới cũng chưa chắc đã làm được. Giờ thảo luận chuyện này cũng vô dụng, tôi chỉ có thể cứu những người còn cứu được thôi.”

Pháp sư Á La lẳng lẳng cúi đầu, trầm giọng nói: “Vậy thì, buộc phải bỏ rơi Trương Lập sao?”

Sau một hồi lâu trầm mặc, pháp sư Thập Tây mới chậm rãi cất tiếng: “Để ta thử dùng kim châm, cố định các kinh mạch của cậu ấy lại, còn những thứ khác... chỉ còn biết nghe theo ý trời thôi vậy.”

“Ừm...” pháp sư Á La thở dài một hơi, bấy giờ mới công pháp sư Thập Tây lên, nặng nề bước ra.

Hai vị pháp sư vừa bước ra bên ngoài, liền bị một đám người vây lại hỏi han. Pháp sư Thập Tây nói với mọi người phát hiện của mình, đồng thời tỏ ý mình sẽ tận hết sức lực chữa trị, dân làng mới yên tâm phần nào. Trong suy nghĩ của bọn họ, cổ độc của Đại Địch ô Langbu, do Đại Địch ô Yaca giải trừ chắc là không vấn đề gì, vả lại, trước đó, qua Địch ô An Cát Mẫu, mọi người cũng biết pháp sư Thập Tây chữa trị cho các bệnh nhân của Mã Cát như thế nào, nên ai nấy đều rất có lòng tin với ông.

Tối hôm ấy, Đại Địch ô Thứ Kiệt ngừng thở. Pháp sư Thập Tây yêu cầu mọi người đào xung quanh gian phòng của vị Địch ô già một cái rãnh tròn, rồi hỏa thiêu cả gian nhà bằng đá với di thể của ông bên trong.

Ngày hôm sau, trong vương cung Tước Mẫu, Quách Nhật Niệm Thanh nói với Khước Ba Ca Nhiệt: “Hắn vẫn chưa chết.”

Khước Ba Ca Nhiệt cau mày: “Không thể nào, chẳng lẽ bọn chúng thực sự có khả năng cứu người?”

“Không.” Quách Nhật Niệm Thanh tự tin giơ mảnh giấy trong tay lên, nói: “Qua Ba Đại Địch ô đã dùng kim châm, chắc là một bí thuật đặc biệt, khiến máu tạm thời ngưng lưu thông, nên các phản ứng bên trong cơ thể đều chậm lại, từ đó kéo dài thời gian sinh tồn cho tên Trương Lập ấy!”

“Lão ta thật sự rất lợi hại!” Khước Ba Ca Nhiệt dường như vẫn rất e ngại pháp sư Thập Tây.

“Vậy thì cũng chưa chắc, cho dù dùng kim châm, ta thấy tên Trương Lập đó sớm muộn gì cũng phải chết thôi. Tạm thời cho bọn chúng mấy ngày nghỉ ngơi, để xem lão Địch ô từ bên ngoài đến ấy có thủ đoạn gì, nói không chừng chỉ là một tên giỏi nói mà không biết làm thôi!” Nói đoạn, ánh mắt Quách Nhật Niệm Thanh lại hướng về phía tấm bản đồ. Tiếp sau đây, y sẽ rất bận rộn, cần phải tiếp tục tiến hành thanh lọc để đảm bảo chắc chắn địa vị của mình, ngoài ra còn cần phải đặt ra một loạt kế hoạch nhằm vào Yaca nữa. Nhưng rất nhanh sau đó, đợi y rảnh tay ra, thì ngày tàn của bọn Trác Mộc Cường Ba cũng sẽ đến.

“Đợi đấy, hãy đợi đấy, sắp thành hiện thực, sắp thành hiện thực rồi!” Quách Nhật Niệm Thanh thăm thẳm, khoe miệng nở một nụ cười.

Nhạc Dương để ý thấy, mấy ngày sau đó, Mã Cát không hề nước mắt lã chã, cả ngày thút thít như Mẫn Mẫn. Cô không khóc, mà chỉ ở bên cạnh Trương Lập, ánh mắt từ ái như của một người mẹ chăm chú ngắm nhìn đứa con đang say ngủ. Từ khi pháp sư Tháp Tây dùng kim châm định mạch cho Trương Lập, Mã Cát luôn ở bên cạnh anh, cầu thần Phật phù hộ, chờ đợi kỳ tích xuất hiện.

Mấy ngày hôm nay, người mệt mỏi nhất là pháp sư Tháp Tây, tuy Địch ô An Cát Mẫn cũng giúp được một số việc, nhưng hiệu quả không cao, những người khác thì lại càng không cần nhắc đến. Từ thử thuốc, thử kim châm, thử các phương pháp trị liệu, tất cả mọi sự pháp sư Tháp Tây đều phải tự tay thực hiện. Cổ độc trên người Đại Địch ô Thứ Kiệt truyền nhiễm ra cực kỳ phức tạp, chủng loại vô số, lại pha trộn hỗn độn, mỗi loại đều khiến pháp sư Tháp Tây phải vắt óc suy nghĩ, hao tổn không ít tâm lực mới tìm được cách hóa giải. Chỉ trong mấy ngày ngắn ngủi, mái tóc ông đã từ màu đen nhánh chuyển sang lấm tấm hoa râm, rồi từ hoa râm chuyển sang bạc trắng như cước, gương mặt cũng già nua đi đáng kể.

Còn Trương Lập, mấy ngày nay lại rất an tĩnh, dấu có triệu chứng phát cuồng thì cũng đã bị kim châm phong tỏa, không nhúc nhích gì được. Mỗi lần thấy cơ bắp anh co giật liên hồi, hai hàm răng nghiến chặt lại, Mã Cát đều nhẹ nhàng nâng bàn tay anh lên, áp vào má mình, lẩm bẩm thủ thi gì đó.

Nhạc Dương thường hay ở bên cạnh lẳng lặng quan sát, anh biết, Trương Lập nhất định đang cực kỳ đau đớn, đang có vô vàn cơn đau sâu độc gặm nhấm trong não bộ của anh. Mỗi lần như thế, Nhạc Dương lại cảm thấy mình thật vô dụng!

Cổ độc của Quách Nhật Niệm Thanh rất cuộc cũng bắt đầu có tác dụng, lớp da Trương Lập dần dần chuyển sang màu nâu xỉn, rồi lên thấy có một lớp cứng cứng, có hiện tượng chuyển hóa thành chất sừng. Lật mí mắt của anh lên, liền phát hiện trên tròng trắng những sợi tơ máu tựa như xúc tu động vật đang tập trung về phía mống mắt. Còn ở xung quanh mống mắt, lại có những đốm máu lấm chấm, khiến con mắt anh thoát trông như một viên hồng bảo thạch. Có lúc, Trương Lập còn chảy nước mắt màu đỏ nhạt. Pháp sư Tháp Tây nói, đó là kết quả khi áp lực trong hộp sọ thay đổi, khiến Trương Lập bị chảy máu dưới mắt.

Mặc dù pháp sư Tháp Tây đã nỗ lực hết sức, nhưng cơ thể Trương Lập vẫn không ngừng biến đổi hằng ngày. Họ không có hệ thống duy trì sinh mạng, mỗi ngày, Trương Lập chỉ có thể uống một chút xíu nước sạch, thân thể được rèn từ sắt thép ấy, đang mỗi lúc một khô héo tàn lụi. Tất cả mọi người đều biết, cứ tiếp tục thế này, Trương Lập kiệt quệ mà chết chỉ là chuyện sớm hay muộn, thế nhưng họ lại không nghĩ ra được bất cứ cách nào, pháp sư Tháp Tây có thể cứu trị cho tất cả mọi người ở thôn Công Nhật Lạp, duy chỉ mình Trương Lập là không...

Còn bọn Trác Mộc Cường Ba, những người đã cùng đồng cam cộng khổ tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, lại chỉ có thể ngày ngày nhìn Trương Lập gầy mòn, đau đớn, giãy giụa; toàn bộ cái quá trình chậm chạp ấy đồng thời cũng giày vò hành hạ hệ thần kinh của mỗi người bọn họ. Ba Tang càng lúc càng trầm mặt ít nói, Mẫn Mẫn thì cả ngày thút thít, vẻ bất lực và bi thương hằn sâu lên gương mặt pháp sư Á La, còn Lữ Cánh Nam tuy rằng sắc mặt vẫn luôn lạnh tựa băng sương, nhưng trong ánh mắt cũng thường thấp thoáng lộ ra vẻ đau đớn xót xa.

Cuối cùng, khi pháp sư Thập Tây phát hiện lượng nước dãi của Trương Lập bắt đầu nhiều lên, đồng thời dính kết thành dạng tơ, ông nói với mọi người, Trương Lập đang tiết ra các bào tử thông qua đường nước dãi, nếu bất cẩn bị cắn phải thì cũng sẽ trúng độc.

Ba Tang cho rằng không nên tiếp tục kéo dài như vậy nữa, bèn đề nghị để cho Trương Lập được chết một cách yên bình. Đối với anh, để Trương Lập sống mà chỉ biết có đau đớn, ngoài ra không còn bất cứ cảm giác gì khác thế này, thì có lẽ, cái chết mới là một sự giải thoát.

Nhưng Nhạc Dương kiên quyết không đồng ý, anh không đưa ra bất cứ nguyên nhân và lý do nào, chỉ nói với Trác Mộc Cường Ba một câu: “Cường Ba thiếu gia, đừng bỏ rơi Trương Lập mà...”

Câu nói ấy, đã đâm sâu vào tâm khảm của Trác Mộc Cường Ba, gã nhắm mắt lại, liền trông thấy cảnh tượng hai mươi năm về trước, trong khe núi xanh ngắt đó, tiếng cười cất lên trong veo như chuông bạc, “anh à... anh à...” câu nói em gái gã chưa nói ra, rõ ràng là “anh à, đừng bỏ rơi em mà...” Cái bóng màu xám, cú bồ nhào cuối cùng của Lang vương... bụi khói để lại sau đuôi xe... tiếng gầm rú của đàn sói...

“Trác Mộc Cường Ba tôi, sẽ không bỏ rơi bất cứ ai...”

“Cường Ba thiếu gia, nếu thực sự có một ngày như vậy, tôi hy vọng người ra tay, sẽ là anh...”

“Nhớ kỹ, người nhà, chính là, không có ai bị bỏ rơi, không có ai bị quên lãng...”

“Nếu có một ngày, người ấy đổi lại là em, anh sẽ làm thế nào...”

“Anh sẽ làm thế nào?”

“Anh sẽ làm thế nào...”

Trác Mộc Cường Ba đau đớn nhắm nghiền mắt lại. Cảnh tượng lần đầu gặp mặt Trương Lập khi trở về cao nguyên, rồi khoảnh khắc hai người trở nên hiểu nhau trong động băng ở Khả Khả Tây Lý, dáng vẻ không phục, kinh ngạc hay tò mò của anh, hay bộ mặt khi anh lo lắng, sợ hãi, lúc vui đùa... từng hình ảnh đều hiện lên rõ mồn một trong tâm trí gã.

Trác Mộc Cường Ba quay sang hỏi pháp sư Thập Tây, liệu Trương Lập có biến thành quái vật như trong truyền thuyết nói hay không. Pháp sư Thập Tây lắc đầu phủ định khả năng này, ông nói, cơ thể Trương Lập rất yếu ớt, không được cung cấp dinh dưỡng, dĩ nhiên cũng không lấy đâu ra năng lượng hoạt động, cho dù anh có hoàn toàn trở thành con rối của bào tử thì cũng không thể vùng bật dậy gây tổn thương cho người khác được. Pháp sư thở dài tiếc nuối bảo với gã, đây chính là phương thức sinh tồn của bào tử cổ độc, bọn chúng rất giống với virus, ký sinh lên vật chủ, chiếm dụng vật chủ, mỗi tế bào, mỗi phần dinh dưỡng vật chủ hấp thu được đều trở thành thức ăn của chúng, thân thể vật chủ biến thành chiến trường của chúng, để chúng mặc tình xâm chiếm từng chút, từng chút một, để rồi khi chúng giành được thắng lợi hoàn toàn, thì cũng cùng với vật chủ nghênh đón cái chết.

Trác Mộc Cường Ba nhìn gương mặt gầy guộc xanh xao của Trương Lập, rồi lại nhìn làn da đã trở nên thô ráp sần sùi, bảo gã phải rút đao ra với gương mặt thân thuộc ấy, gã không

thể làm được, hướng hồ, bên cạnh còn một gương mặt còn gầy gò hơn, một đôi mắt trong veo đến độ khiến con tim người ta phải run rẩy đang nhìn chăm chăm nữa.

Thêm ba ngày nữa trôi qua, vào một buổi chiều khi hoàng hôn gần buông xuống, Trương Lập đột nhiên tỉnh dậy, không có bất cứ triệu chứng gì báo trước. Đáng ngạc nhiên hơn nữa là, không ngờ anh vẫn giữ được sự tỉnh táo, không hề mất đi bản ngã con người. Kỳ tích thành linh xuất hiện ấy khiến Nhạc Dương đờ người ra, quên cả đi báo với mọi người. Anh và Mã Cát cứ ngây ngốc nhìn chăm chăm vào Trương Lập, chỉ sợ mình vừa quay người đi, Trương Lập sẽ lại chìm vào giấc ngủ.

Trương Lập nhìn Nhạc Dương ngồi bên trái mình, rồi lại nhìn Mã Cát phía bên phải, khẽ mỉm cười, giọng nói của anh hết sức yếu ớt: “Một người là bạn tốt nhất của tôi, một người là cô gái tôi yêu thương nhất, vừa mở mắt ra đã có thể trông thấy hai người, thật tốt quá...”

“Anh đỡ chút nào chưa? Có đói không? Cảm thấy thế nào? Đau không? Có muốn ăn gì không? Anh...” Một loạt câu hỏi dồn nén trong lòng Nhạc Dương được thể ủa ra, nhưng lời ra đến miệng lại tắc nghẽn lại, không sao cất lên thành tiếng. Trương Lập tỉnh rồi, Trương Lập mở mắt rồi, Trương Lập nói được rồi, còn chuyện gì quan trọng hơn nữa đây?

Ngón tay Trương Lập khẽ nhúc nhích. Mã Cát dịu dàng quỳ một chân, nâng bàn tay Trương Lập lên, áp vào má mình, giống như mọi ngày trước. Trương Lập tiếp tục nói với giọng yếu ớt hư nhược: “Tôi mơ một giấc mơ rất dài, trong mơ, tôi đã trở về mái nhà xưa ở quê, rải đá xanh, lợp ngói xanh, cơn mưa lâm thâm rơi mãi không ngừng. Tôi mơ thấy mình nằm trong cái nôi đan bằng thân tre, mẹ vừa đưa nôi, vừa cầm tay tôi, miệng gọi ‘con ơi, con ơi’. Mẹ nói với tôi rất nhiều, nhưng tôi không nghe thấy gì cả...”

Một cảm giác chua xót đốn đau dâng trào ngập tràn tâm trí Nhạc Dương, anh đột nhiên nghẹn ngào, khó nhọc lắm mới cất được lời: “Đừng nói nữa.”

Trương Lập tựa hồ như không nghe thấy, âm thanh lơ lửng nhẹ bẫng, được được mất mất đó vẫn vang lên: “Tôi mơ thấy mẹ già rồi, nếp nhăn trên mắt cũng nhiều hơn, lưng còng rồi, tóc bạc trắng như cước; tôi mơ thấy mình gọi điện về nhà, báo tôi đã xuất ngũ, sắp chuyển ngành, sắp về nhà rồi, mẹ tôi mừng lắm... mẹ muốn ra ga xe lửa đón tôi. Cậu chưa đến quê tôi đúng không, nơi ấy cách ga xe lửa mấy chục dặm đường, phải băng qua hai triền núi, rồi qua ba con suối cơ. Trời chưa sáng, mẹ đã thức dậy, đi đôi giày vải, cầm ngọn đèn dầu, bước thấp bước cao trên con đường núi. Dọc đường không gặp một ai, trên trời cũng chỉ có mấy ngôi sao thoắt ẩn thoắt hiện, tôi dường như ở ngay phía sau mẹ, ngóng nhìn theo bóng lưng của bà, ánh đèn vàng vọt, chiếu hắt lên gương mặt mẹ...”

Nhạc Dương không sao kìm được dòng nước mắt, nói như đang khẩn cầu: “Anh, đừng nói nữa!”

Hai mắt Trương Lập ngược nhìn lên trần nhà, cơ hồ đang hồi tưởng lại chuyện gì đó, tiếp tục lẩm bẩm: “Từ nhỏ tới lớn, tôi tự vấn lương tâm thấy mình không nợ bất cứ ai, ngoài mẹ tôi ra. Cả đời này, tôi đều nợ mẹ. Từ ngày sinh ra trên đời, đã làm mẹ cảm thấy đau đớn, hồi nhỏ lại lằm bằm bệnh, khiến mẹ chẳng ngủ được một giấc yên. Hồi đi học lại không cố gắng, hay đánh nhau, trốn học, suốt thời ấu thơ, tôi chưa từng làm điều gì khiến mẹ có thể tự hào...”

cho tới khi tôi nhập ngũ, mẹ lại may lót giày cho tôi, từng đường kim mũi chỉ đều thật chặt, thật khít...”

Nhạc Dương bật dậy nắm chặt cánh tay đã cứng như cành củi khô của Trương Lập, tưởng như gào lên: “Cầu xin anh đấy, đừng nói nữa!”

Trương Lập chầm chậm quay đầu lại, dùng đôi mắt hõm sâu, đỏ như hồng bảo thạch ấy, chăm chú nhìn Nhạc Dương, thở dài: “Tôi nghĩ, chắc mình không thể đến Bạc Ba La thần miếu nữa rồi, nếu mọi người tìm được, nếu có thể ra khỏi đây, cậu...”

Nhạc Dương vừa rơi lệ, vừa nghiến răng nói: “Anh nói bậy gì đó! Anh không sao cả... chỉ là... chỉ cần điều dưỡng mấy ngày là khỏe lại ngay thôi, chúng tôi đều đang đợi anh, đợi anh khỏe lại, chúng ta sẽ tiếp tục lên đường!”

Trương Lập nở một nụ cười đau đớn, lắc đầu nói: “Cậu đâu có biết diễn kịch, suy luận còn được, chứ nói dối thì thực không ổn lắm đâu, làm gì có ai vừa khóc vừa báo tin mừng cho người ta như thế chứ.” Nhạc Dương còn đang định nói gì, Trương Lập đã tiếp lời: “Được rồi, tôi nhớ lại cả rồi, Quách Nhật Niệm Thanh hạ cổ độc lên người tôi, con sâu tởm lợm ấy đang ở trong bụng tôi rồi, hình như, tôi sẽ biến thành quái vật đúng không?”

“Không đâu,” Cơ mặt căng ra, Nhạc Dương gượng cười nói: “Anh xem, bây giờ chẳng phải anh vẫn đang rất ổn đó sao, sao lại biến thành quái vật được?”

Trương Lập khép hờ đôi mắt, nói: “Thực ra, tôi luôn cảm nhận được, bọn chúng đang ở trong đầu mình, cậu không thể nào hiểu được cảm giác ấy đâu, giống như... trong não cậu có một ổ gián, bọn chúng bò khắp người, thậm chí tôi còn nghe thấy tiếng chúng ăn ‘rột rột rột’ nữa cơ, tôi cũng muốn dừng cảm một chút, nhưng mà, thật sự, thật sự, rất đau đớn!”

“Không có chuyện đó đâu!” Nhạc Dương gắng giữ nụ cười cứng nhắc ấy trên môi, kiềm chế không cho nước mắt chảy ra nữa, lại nói: “Pháp sư Thập Tây đã nghĩ ra cách rồi, nói cho anh biết nhé, ông ấy đã trị bệnh cho tất cả mọi người trong thôn Công Nhật Lạp đấy...”

Đôi mắt màu đỏ sậm của Trương Lập phảng phất như đã nhìn thấu tâm can Nhạc Dương, anh ngược về phía xa xăm, giọng nói đượm đầy vẻ mệt mỏi và hụt hẫng: “Xem ra, tôi chỉ có thể mang theo tiếc nuối...” Lời còn chưa dứt, bàn tay Nhạc Dương đang nắm lấy cánh tay anh đã bóp mạnh, dứt khoát ngắt lời: “Anh nghe tôi nói...”

Ánh mắt Trương Lập dường như thu lại, chăm chú nhìn Nhạc Dương. Nhạc Dương cũng nhìn thẳng vào mắt anh, mặt đối mặt hồi lâu, mới nghe Nhạc Dương chầm chậm nói từng chữ một: “Mẹ của anh, chính là mẹ của tôi!”

Nước mắt đỏ tươi nhuộm thắm cả gò má Trương Lập, anh lật tay lại, nắm chặt bàn tay Nhạc Dương. Nhạc Dương đặt bàn tay kia lên mu bàn tay Trương Lập. Trương Lập cũng rút tay phải ra khỏi tay Mã Cát, khó nhọc đặt lên mu bàn tay Nhạc Dương: “Anh em tốt, người anh em tốt của tôi!”

Hai người bốn mắt nhìn nhau, bốn bàn tay nắm chặt, không nói một lời nào, bốn hàng nước mắt chầm chậm chảy xuống theo gò má.

Số mệnh của pháp sư Tháp Tây

Trong vương cung Tước Mẫu.

“Lão ta thật chẳng ra sao, ngài [u](#) nói đúng, lão chỉ giỏi nói mồm, khi bắt tay vào làm thì giống như đứa trẻ mới học dùng cổ độc vậy. Hừ, một chút cổ độc của Thử Kiệt lây lan ra trước khi chết đã khiến lão phải brou đầu mẻ trán rồi, kiểu truyền nhiễm đó, ta chẳng cần đến nửa ngày là có thể hoàn toàn hóa giải toàn bộ, tạm không nói đến việc lão tốn mấy ngày vẫn chưa giải quyết xong, sao lại còn phải nghĩ đến bạc cả đầu ra như thế chứ. Trình độ này, cũng xứng làm Đại Địch ô hay sao!” Khước Ba Ca Nhiệt phần nộ nói, nước bọt bay tung tóe: “Sớm biết trình độ sử dụng và phá giải cổ độc của lão kém cỏi như vậy, ta chỉ cần nhích ngón tay một chút là bóp chết lão rồi. Để ta đi cho, Tước Mẫu vương!”

Liếc mắt về phía Khước Ba Ca Nhiệt đang nhìn chăm chăm vào mình, Quách Nhật Niệm Thanh khế nhếch mép khinh bỉ. Mấy hôm nay, Khước Ba Ca Nhiệt đã nhao nhao đòi xuất trận mấy lần rồi, xem ra lão rất muốn báo mối thù bị pháp sư Tháp Tây đánh bại ở Yaca. “Câm miệng!” Quách Nhật Niệm Thanh mắng: “Trước khi chết, cổ độc trong người Đại Địch ô sẽ cắn ngược trở lại, lại còn có thể truyền nhiễm cho những người xung quanh, tại sao ngươi chưa bao giờ nhắc đến chuyện này? Không ngờ đã lây nhiễm cho tất cả dân làng Công Nhật Lạp của ta, ta còn chưa trị người cái tội đó đấy!”

Khước Ba Ca Nhiệt kinh hoảng nói: “Ta... ta cũng chỉ nghe sư phụ nhắc tới một lần, nhưng khi sư phụ ta chết đâu có bị như vậy chứ. Vả lại, ta nghĩ, cổ độc của Langbu và cổ độc của Yaca chúng ta, ít nhiều cũng có điểm khác nhau mà. Thật sự ta không cố ý đâu, chúng ta cũng đâu có ngờ bọn chúng sẽ cứu luôn cả Đại Địch ô Thử Kiệt đi chứ! Vốn từ đầu chẳng phải ngài cũng chỉ định dùng tên Trương Lập để thử lão già cụt chân kia thôi sao?” Thấy sắc mặt Quách Nhật Niệm Thanh đã dịu xuống, Khước Ba Ca Nhiệt lại nói: “Giờ đây lão già cụt chân ấy đã sức cùng lực kiệt, tinh thần kiệt quệ yếu ớt nhất, ta nghe nói lão ta vì nghĩ cách giải độc mà suốt hai ngày hai đêm không chợp mắt, chỉ có lúc này hạ cổ độc lên người thì lão mới không thể phòng bị. Tuy nói kỹ thuật sử dụng cổ độc của lão ta rất kém cỏi, nhưng bình thường, muốn tiếp cận lão già ấy thực là một chuyện khó hơn lên trời đó.”

“Đợi thêm nữa đi,” Quách Nhật Niệm Thanh dứt khoát nói: “Ta đã bảo rồi, không nhất định phải dùng cổ độc đối phó lão ta, ta chỉ muốn xem thử coi lão già ấy có hiểu biết nhiều về cổ độc hay không, có thể gây tổn thất cho chúng ta lớn đến mức nào mà thôi, giờ xem ra, sức phá hoại của lão cũng không lớn lắm.”

“Nhưng mà...” Khước Ba Ca Nhiệt bị Quách Nhật Niệm Thanh trừng mắt một cái, liền câm ngay miệng lại, song ngọn lửa thù hận trong mắt lão vẫn cháy lên hừng hực.

Nhìn bộ dạng phần nộ bỏ đi của Khước Ba Ca Nhiệt, Quách Nhật Niệm Thanh gọi một tên thân binh đến: “Theo dõi hẩn kỹ vào.”

Hôm đó, Trương Lập đột nhiên tỉnh lại, nói chuyện với Nhạc Dương được vài câu. Sau đó, Nhạc Dương thấy dường như anh còn lời muốn nói với Mã Cát, bèn ra ngoài trước, rồi tức thì mang tin tức này báo với bọn Trác Mộc Cường Ba. Nhưng khi Trác Mộc Cường Ba và

những người khác chạy đến, Trương Lập đã lại chìm vào giấc ngủ sâu, họ chỉ trông thấy Mã Cát đang đăm đăm nhìn anh với ánh mắt đầy yêu thương.

Không ai biết họ đã nói với nhau những gì, Mã Cát vẫn không rơi nước mắt vì Trương Lập, nhưng vẻ mặt điềm tĩnh ấy, ánh mắt nhìn chăm chú cùng nụ cười mỉm trên môi ấy, lại càng khiến trái tim người ta tan nát. Mã Cát bảo với mọi người, Trương Lập nói anh muốn ở lại đây, rồi đưa cho Nhạc Dương một ít tóc, móng tay và một tờ hợp sớ sáu chữ số, cuối cùng Mã Cát nói, Trương Lập hy vọng mọi người có thể nhanh chóng rời khỏi đây...

Sau đó Mã Cát và Địch ô An Cát Mẩu nói chuyện một lúc rất lâu, dường như đã xảy ra tranh cãi gì đó, rồi Mã Cát rời khỏi phòng của Địch ô An Cát Mẩu, thái độ rất kiên quyết. Sau khi sự việc xảy ra, bọn Trác Mộc Cường Ba mới biết, Mã Cát có ý muốn được chung vạc với Trương Lập. Địch ô An Cát Mẩu giải thích, đó là tập tục bồi táng của làng này, người chồng chết vợ hay người vợ chết chồng, mà không có con nối dõi thì đều có thể đưa ra đề nghị được bồi táng cho người kia. Nhạc Dương hỏi đi hỏi lại mấy lượt, họ mới hiểu, “chung vạc” có nghĩa là dùng cái nồi sắt lớn ở cổng thôn đun một nồi nước sôi, bỏ hai người vào đấy luộc chín. Đối với người dân ở thôn Công Nhật Lạp, đó là cảnh giới cao nhất của sự dung hợp linh hồn và thể xác, sau khi chết, linh hồn hai người sẽ hợp nhất, vĩnh viễn chẳng bao giờ phân ly.

Nghe có tập tục như thế, bọn Trác Mộc Cường Ba đều vừa kinh hãi vừa rợn hết cả người, xem ra Mã Cát đã chấp nhận sự thực và chuẩn bị sẵn sàng cả rồi, còn họ thì sao, đến giờ phút này, họ vẫn chưa thể chấp nhận sự thực rằng Trương Lập sắp sửa phải rời khỏi đội ngũ. Đặc biệt là Nhạc Dương, anh liên tục bày tỏ với Trác Mộc Cường Ba, chỉ cần Trương Lập còn một hơi thở, tim anh còn đập, thì anh vẫn còn là một thành viên trong đội, không thể bỏ rơi anh được. Trác Mộc Cường Ba cũng nhìn ra được, mọi người đều rất đau xót, ai nấy đều ôm một tia hy vọng mong manh và chờ đợi. Có điều, thêm một hai ngày nữa, pháp sư Tháp Tây sẽ giải trừ được hết cổ độc nhiễm lên dân làng Công Nhật Lạp, đến lúc ấy, họ sẽ phải lựa chọn thế nào đây? Trong lòng Trác Mộc Cường Ba tột cùng mâu thuẫn.

Chẳng những vậy, từ khi Trương Lập tỉnh lại, pháp sư Tháp Tây phát hiện tốc độ suy kiệt của anh nhanh hơn trước rất nhiều, tựa hồ đã không còn chút ý niệm cầu sinh nào nữa. “Có lẽ, trước khi tôi chữa xong bệnh cho dân làng, cậu ấy đã...” pháp sư Tháp Tây hết sức lo lắng.

Cuối cùng, pháp sư Tháp Tây cũng đã chữa khỏi cho người dân cuối cùng. Khi ra khỏi gian nhà nhỏ, sắc mặt tái nhợt như thể vừa ốm nặng một trận, ông ngồi trên ghế mà đung đưa như muốn ngã. Trác Mộc Cường Ba và những người khác muốn để ông nghỉ ngơi giây lát, song pháp sư kiên trì đòi đến kiểm tra lại cho Trương Lập một lần nữa.

Lúc này, hơi thở của Trương Lập đã mong manh như đường tơ, tim đập chậm chạp yếu ớt, lớp da đã hoàn toàn chuyển sang dạng sừng, pháp sư Tháp Tây căn bản không thể bắt được mạch cho anh. Kiểm tra xong xuôi, pháp sư Tháp Tây đau xót nói với mọi người, theo tính toán lạc quan nhất, người đồng đội Trương Lập của họ sẽ rời khỏi đội ngũ vào khoảng sáng sớm hôm sau.

Pháp sư Tháp Tây khó nhọc lắm mới nói được hết câu, rồi được pháp sư Á La đưa đi nghỉ, những người còn lại đều hoang mang không biết phải làm sao, chỉ còn biết chờ đợi mà chẳng thể kháng cự vòng quay của bánh xe vận mệnh.

Trong vương cung Tước Mẫu, Quách Nhật Niệm Thanh đang nghe một tên binh sĩ báo cáo, nét mặt sa sầm. Khước Ba Ca Nhiệt đã biến mất, có lẽ lão ta lén lút bỏ đi từ tối hôm qua. Quách Nhật Niệm Thanh biết Khước Ba Ca Nhiệt định làm gì, đồng thời cũng biết lão ta sẽ làm như thế nào. “Lão ta sẽ chết thôi.” Quách Nhật Niệm Thanh nói với tên binh sĩ ấy: “Ở Yaca lão đã không đối phó nổi Thập Tây, ở Langbu này, lão cũng không thể làm được. Tuy cái chết của lão không ảnh hưởng gì xấu đến việc thống nhất Yaca của ta, nhưng chết lúc này thì vô giá trị quá. Vẫn còn rất nhiều việc ta yêu cầu mà lão chưa hoàn thành được.”

“Vậy, chúng ta có cần đuổi theo lão không ạ?”

“Lão đi được một đêm rồi, giờ có đuổi theo cũng quá muộn.” Quách Nhật Niệm Thanh đưa tay chống lên đầu, trầm ngâm suy nghĩ: “Phải nghĩ cách gì đó, để cái chết của lão ta giá trị hơn mới được...”

Pháp sư Thập Tây thực sự đã quá mệt mỏi, dù là người trải qua huấn luyện Mật tu nghiêm khắc, rốt cuộc, ông cũng nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Nửa đêm, không gian tĩnh lặng, dân làng đều đang say giấc nồng, pháp sư Á La vẫn luôn canh chừng bên ngoài gian phòng pháp sư Thập Tây nghỉ ngơi đột nhiên bật dậy, thấp giọng hỏi: “Ai?”

Nhạc Dương khẽ nói: “Cháu đây, pháp sư Thập Tây tỉnh dậy chưa ạ?”

Pháp sư Á La lắc đầu: “Ông ấy vẫn đang ngủ, có gì không?”

Nhạc Dương nói: “Trương Lập hình như, lại có biến đổi, cháu muốn nhờ pháp sư...”

Pháp sư Á La nói: “Tôi đi xem thử, để pháp sư Thập Tây ngủ thêm một lúc nữa. Cậu đi gọi người nào đến đây trông chừng đi, giờ ông ấy đang ngủ say lắm.” Pháp sư Á La hiểu rõ, các Mật tu giả sau khi mệt mỏi cực độ, sẽ rơi vào trạng thái ngủ sâu, hoàn toàn cắt đứt mọi quan hệ với thế giới xung quanh, dù có súng nổ bên tai cũng không giật mình, bên ngoài sấm sét đùng đùng cũng không tỉnh.

“Để cháu gọi anh Ba Tang đến.”

Ba Tang ở phòng ngoài canh gác chừng gần mười phút, đột nhiên nắm chặt thanh đao trong tay, xông vào phòng pháp sư Thập Tây, đảo mắt quét một vòng, thầm kinh hãi tự nhủ: “Kỳ lạ thật, cảm giác vừa nãy, hình như là nhắm vào mình?” Anh rón rén nhẹ nhàng đi một vòng xung quanh, không phát hiện ra điều gì lạ, bèn quay trở ra phòng ngoài.

Toàn thân Khước Ba Ca Nhiệt núp trong chiếc áo choàng đen kịt, lão đang tức tối thầm nhủ: “Khó khăn lắm mới đẩy được lão già kia đi chỗ khác, không ngờ tên khốn này cũng cảnh giác cao như vậy, cả thứ vô hình vô sắc này cũng tránh được.” Đang nghĩ ngợi, lại nghe thấy tiếng Ba Tang trở về chỗ lúc nãy nằm, Khước Ba Ca Nhiệt không khỏi cả mừng: “Thì ra không phải hẳn phát hiện ra điều gì, mà chỉ nhờ vào trực giác tránh khỏi thôi, lần này có cơ hội rồi! Thập Tây, người đã cướp vị trí của ta, lại phá hoại âm mưu của ta, khiến ta không chốn dung thân ở Yaca nữa, thù cũ hận mới lần này chúng ta tính hết một lượt đi vậy!”

Trong phòng Trương Lập.

“Hơi thở gấp gáp hơn à?” pháp sư Á La vừa bước vào phòng đã phát hiện Trương Lập có điều bất ổn.

“Thế nào ạ? Có phải là dấu hiệu hồi phục không?” Nhạc Dương vẫn tràn trề hy vọng.

“Không,” pháp sư Á La lắc đầu: “Đúng như pháp sư Thập Tây đã nói, đây là dấu hiệu sinh mạng cậu ấy đã đến hồi kết.” Nói đoạn, ông nhớ lại lời dặn của pháp sư Thập Tây trước lúc chìm vào giấc ngủ: “Nếu ta không làm, trước khi Trương Lập chết, hơi thở sẽ trở nên gấp gáp, tim đập nhanh hơn, vượt quá mức độ của người bình thường có thể chịu đựng. Trạng thái từ cực chậm chuyển sang cực nhanh này là do bào tử sinh sôi quá độ, một lượng lớn độc tố xâm nhập cơ thể gây nên. Hô hấp quá nhanh, quá dồn dập sẽ khiến cơ thể không đủ oxy, môi trường đầy axit trong cơ thể sẽ làm cho cơ bắp bị co rút, sau đó... toàn bộ năng lượng sống sẽ tiêu hao, tất cả đều dừng lại...”

Mã Cát đứng dậy, bình tĩnh bước tới bên cạnh pháp sư Á La, nói: “Anh ấy sắp chết rồi phải không ạ?”

“Ừm...” pháp sư Á La chỉ “ậm ừ” một tiếng, coi như đã trả lời.

“Anh ấy có còn tỉnh lại nữa không?” Mã Cát lại hỏi.

“Ờ...” pháp sư Á La chau mày, rồi lại nhớ đến lời pháp sư Thập Tây: “Một khi nhịp thở tăng nhanh, dưỡng khí không đủ, trúng độc axit, ý thức cậu ấy sẽ hoàn toàn rơi vào trạng thái mơ hồ, muốn tỉnh táo lại gần như là không thể.”

Nhìn ra được câu trả lời trên nét mặt pháp sư Á La, Mã Cát gật đầu cảm tạ: “Cháu biết rồi, cảm ơn, cảm ơn mọi người.” Nói đoạn, cô bước ra khỏi gian phòng ấy.

Mẫn Mẫn nói: “Để em đi xem.” Chỉ lát sau cô đã tái mặt quay lại, nói với mọi người: “Mã Cát, Mã Cát... cô ấy đốt lửa dưới cái nồi lớn ngoài cổng thôn rồi!” Ai nấy đều cúi đầu trầm mặt.

Pháp sư Thập Tây đột nhiên tỉnh dậy khỏi giấc ngủ sâu, tức khắc phát hiện, trong phòng lan tỏa một thứ mùi vị bất an, ông thử nhúc nhích ngón tay, thấy hơi cứng cứng, hơi tê tê, ông lại thử điều chỉnh lại nội tức, liền sực hiểu, vội kéo một mảnh chăn lên che kín mũi miệng.

“Kha kha kha...” tiếng cười của Khước Ba Ca Nhiệt cất lên trong một góc tối tăm của gian phòng: “Vô dụng thôi! Ta nghĩ chắc ngươi cũng hiểu rõ, độc tố đã xâm nhập vào cốt tủy rồi, dù ngươi có tài mấy cũng chẳng thể làm gì được nữa đâu.”

Pháp sư Thập Tây cảm giác mắt mình hoa lên, chỉ thấy một cái bóng mơ hồ lấp loáng, rồi nghe Khước Ba Ca Nhiệt bước lại gần hơn, nói: “Giờ hẳn là ngươi không nhìn rõ được nữa rồi, đúng không? Ngươi nói xem, cổ độc, dùng để giết người, hay là để cứu người?”

Kiểm tra lại một lượt các triệu chứng khắp toàn thân, pháp sư Thập Tây ngược lại còn bình tĩnh hơn, ông nhắm mắt lại: “Khước Ba Ca Nhiệt, ta thừa nhận, kỹ thuật dùng cổ độc của ta không bằng ngươi, loại cổ độc mà Quách Nhật Niệm Thanh hạ vào người Trương Lập, cũng là do ngươi truyền cho phải không?”

Khước Ba Ca Nhiệt đắc ý cười khùng khục: “Kha kha kha... đúng thế, ngươi cũng không thể không thừa nhận, ngươi hoàn toàn bó tay với loại cổ độc đó rồi chứ!”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Loại cổ độc ấy, vốn không thể nào hóa giải, ngươi cũng chỉ biết nuôi dưỡng và cấy nó lên người kẻ khác, chứ căn bản không thể giải trừ, đúng không?”

Khước Ba Ca Nhiệt lại đáp: “Hừ, ngươi tưởng ta không nhận ra ngươi đang khích tướng chắc? Ta cũng không ngại nói cho ngươi biết, tương truyền rằng, loại cổ độc này chỉ cần trải qua nghi thức phượng hoàng tắm lửa, hồi sinh trong tro bụi là có thể trị khỏi. Tức là, bỏ tên đó lên giàn lửa thiêu đốt, nói không chừng sẽ tự khỏi đó, có muốn thử hay không? Hà, đáng tiếc, ngươi không còn cơ hội nữa rồi.” Lão nhớ lại những thí nghiệm mình làm trước đây, lớp da của người trúng cổ độc trở nên thô ráp cứng rắn, thoát nhìn hình như không sợ nhiệt độ cao, có thể trực tiếp dùng lửa đốt, nhưng khi vật thí nghiệm sắp hồi phục sự tỉnh táo, lúc đó thì tài thánh cũng chẳng cứu nổi. Nếu đối phương thực sự đem tên đó đi nướng trên lửa, nói không chừng còn chết nhanh hơn cũng nên. Nghĩ tới đây, lão lại càng đắc ý: “Lẽ nào ngươi không nhìn ra, ta cố ý nói chuyện với ngươi, để cổ độc tiến vào sâu hơn, đầu lười ngươi, phải chăng bắt đầu có cảm giác tê liệt rồi?”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Ngươi cho rằng, mình thắng rồi ư?”

“Ngươi có ý gì?” Khước Ba Ca Nhiệt căng thẳng lui lại một bước, rồi lập tức cười khẩy nói: “Chết đến nơi rồi vẫn còn muốn dọa người, ngươi bây giờ, tay chân đã tê cứng không nhúc nhích được nữa, ngươi lấy gì ra đối phó với ta chứ? Dùng ánh mắt chắc?” Lão vừa dứt lời, bỗng chợt thấy phía trước như có một tia sáng trắng lóe lên, đang nghi hoặc: “Vừa nãy ta nhìn thấy gì vậy?” đột nhiên toàn thân đã như bị điện giật, sau cơn co rút, lập tức cứng đờ. Khước Ba Ca Nhiệt điên cuồng gào lên trong tâm thức: “Không thể hô hấp, không thể nhúc nhích! Rốt cuộc là thứ gì vậy? Lão ta làm thế nào vậy?” Sau đó, lão cảm thấy dường như có thứ gì cứa đứt xương chân, xương ngón tay, xương ngực mình... cảm giác đau đớn khủng khiếp khiến lão phải rú lên thê thảm, tiếng hét kinh hoàng vừa thoát ra, liền như bị người ta ấn đầu xuống nước, biến thành những âm thanh ùng ục.

Pháp sư Tháp Tây cuộn đầu lười, trên mặt lười liền xuất hiện một mũi kim châm, “phụt”, mũi kim đâm vào chỗ khuỷu tay ông, ngón tay vốn đã không còn tri giác khẽ nhúc nhích một cái. Kế đó pháp sư lại cựa quậy tay trái, rút ra mấy mũi kim châm đâm vào các huyết đạo khác nhau, chậm chậm vịn vào mép giường ngồi dậy. Pháp sư đưa tay day day lên huyết Thái dương, mở mắt nhìn Khước Ba Ca Nhiệt dưới đất, điềm đạm nói: “Có biết tại sao ngươi thua ta không? Lẽ ra ngươi không nên xuất hiện trong khoảng năm mươi bước xung quanh ta mới phải!”

Tiếng rít ngắn ngủi của Khước Ba Ca Nhiệt bị một nhóm người khác nghe thấy, “Ở chỗ pháp sư Tháp Tây!” Pháp sư Á La xoay người chạy đi luôn, Lữ Cảnh Nam vội bám sát theo sau.

Nhạc Dương đưa mắt nhìn Trương Lập một cái, rồi nói: “Anh Ba Tang ở đó!” Anh ngược nhìn Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba quyết định: “Chúng ta qua đó xem sao. Mẫn Mẫn trông chừng Trương Lập, có chuyện gì lập tức kêu lên nhé.” Mẫn Mẫn ngoan ngoãn gật gật đầu.

Lúc pháp sư Á La chạy đến, pháp sư Tháp Tây vừa rút mấy mũi kim châm ra khỏi người Ba Tang, gương mặt nở ra một nụ cười hiền hòa: “Gián tiếp trúng phải một loại thuốc mê gì đó, cậu ấy không sao đâu.”

Lữ Cảnh Nam vừa bước vào phòng liền trông thấy Khước Ba Ca Nhiệt co quắp nơi góc phòng, miệng sùi bọt mép trắng xóa. Cô nói: “Khước Ba Ca Nhiệt!”

Pháp sư Tháp Tây nói: “Đừng chạm vào hắn, tôi đã dùng thuốc cách ly hắn với gian phòng này rồi.”

Pháp sư Á La bước lên hỏi: “Ngài không sao chứ? Pháp sư Tháp Tây!” Vừa nói, ông vừa định đỡ pháp sư Tháp Tây lên.

Pháp sư Tháp Tây vội ngăn lại: “Cũng đừng chạm vào tôi, nói chuyện ở khoảng cách quá gần, cũng có khả năng trúng phải cổ độc! Khiêng cậu ấy ra ngoài.” Nói đoạn, ông chỉ vào Ba Tang. Pháp sư Á La liền y lời kéo Ba Tang ra đến cửa, chợt thấy khöhe mắt pháp sư Tháp Tây rỉ ra một tia máu, nhưng khác với thứ nước mắt màu đỏ của Trương Lập, đôi mắt pháp sư Tháp Tây đang chảy ra máu tươi.

Lữ Cảnh Nam kinh hãi thốt lên: “Pháp sư Tháp Tây, ngài...”

Pháp sư Tháp Tây miễn cưỡng nở một nụ cười, nói: “Xem ra, không kiếm chế nổi nữa rồi!” Ông vừa dứt lời, lỗ mũi, khöhe miệng cũng có máu chảy, giống như một đàn sâu màu đỏ ngoằn ngoèo chui ra ngoài vậy.

Nhạc Dương, Trác Mộc Cường Ba vừa bước vào cửa phòng, liền trông thấy pháp sư Tháp Tây thất khiếu chảy máu, kể đó lại phát hiện ra Khước Ba Ca Nhiệt nằm lăn dưới đất. Đột nhiên, Nhạc Dương như nắm bắt được gì đó, bộ óc đang chìm đắm trong nỗi đau tức thì xoay chuyển cực nhanh. Từ khi Trương Lập trúng phải cổ độc, Đại Địch ô Thứ Kiệt bị giam giữ, rồi họ được giải cứu, không có truy binh... tất cả những sự việc ấy... anh đã nắm được sợi dây vô hình xuyên chuỗi chúng lại với nhau, hiểu cả rồi, rốt cuộc đã hiểu rồi, anh lẩm bẩm: “Pháp sư Tháp Tây... là pháp sư Tháp Tây!”

Pháp sư Tháp Tây thoáng động lòng, lập tức hiểu ý Nhạc Dương muốn nói gì. Ông chấp hai tay trước ngực, khế cúi đầu, điềm đạm nhẹ nhàng nói: “Cường Ba thiếu gia, trong chiếc áo ở đầu giường tôi, có một tấm bản đồ, là bản đồ Yaca tôi vẽ lại theo ký ức. Sau khi tôi đi, mọi người hãy xử lý giống như với Đại Địch ô Thứ Kiệt, đốt cả căn nhà này, rồi mang theo bản đồ lập tức rời khỏi Tước Mẫu!”

Trác Mộc Cường Ba nhìn chằm chằm vào vị pháp sư già, không trả lời ông. Ai nấy đều cực kỳ phần nộ, Nhạc Dương lại lẩm bẩm nói một mình: “Không, không thể đi như vậy được...” Pháp sư Tháp Tây chậm rãi khuyên giải: “Mục đích của chúng ta, là tìm được Bạc Ba La thần miếu, lỗ làng ở đây đã quá lâu, không thể để bọn Merkin đến đó trước được... sau khi rời khỏi đây, mọi người phải cố gắng ít tiếp xúc với các bộ lạc ở Yaca, đội ngũ của chúng ta, không thể nào chịu được thêm tổn thất nữa đâu.”

Lữ Cảnh Nam không kìm được, buột miệng hỏi: “Còn Quách Nhật...”

Pháp sư Tháp Tây thở dài nói: “Đây cũng chính là nguyên nhân mọi người phải lập tức rời khỏi Tước Mẫu. Mọi người không đấu lại Quách Nhật Niệm Thanh đâu, tất cả chúng ta, đều

không phải là đối thủ của hắn. Hắn đã từ bỏ lương tâm của một con người, hắn sẽ lợi dụng nhược điểm của nhân tính, lần lượt đánh bại từng người trong chúng ta. Đó là một tên ác ma, một tên ác ma có trí tuệ của loài ma quỷ, tất cả mọi người đều nằm trong tính toán của hắn cả...” Nói tới đây, ông đưa mắt nhìn về phía Nhạc Dương.

Lữ Cảnh Nam quay đầu lại hỏi: “Thế là thế nào?”

Nhạc Dương cúi đầu nói: “Người Quách Nhật Niệm Thanh thực sự muốn đối phó, là pháp sư Tháp Tây, chứ không phải Trương Lập, cũng không phải là đội trưởng Hồ Dương. Trương Lập trúng cổ độc và cái chết của đội trưởng Hồ Dương, đều là quân cờ do Quách Nhật Niệm Thanh sắp đặt. Kỳ thực, hắn ta lập kế làm mù mắt công chúa Lạp Mẫu, rồi ngầm ngầm bắt tay với Khước Ba Ca Nhiệt, mục đích không chỉ là muốn chiếm lấy vương quyền ở Tước Mẫu, mà dã tâm của hắn là thống nhất toàn bộ Thánh vực. Với thân phận Đại Địch ô mới của Yaca, pháp sư Tháp Tây mới là chương ngại vật lớn nhất trên con đường thống nhất ấy. Có thể mới ban đầu, Quách Nhật Niệm Thanh chỉ muốn giết chết Trương Lập, nhưng vì hắn nhìn ra được chúng ta là một thể thống nhất, vả lại khi ấy, hắn cũng chưa lên kế hoạch công chiếm vương cung Tước Mẫu, thực lực vẫn đang bị Tước Mẫu vương và Đại Địch ô Thứ Kiệt kiềm chế, thế nên mới dùng kế khiến chúng ta tách nhau ra, rồi sau khi giết chết đội trưởng Hồ Dương, lại giả bộ đào tẩu. Ngay sau đấy, hắn lại lợi dụng lúc chúng ta đang phần nộ, đầu óc hồ đồ mà sắp đặt một cạm bẫy, nhân lúc chúng ta lơ là đề phòng tấn công chiếm lấy Tước Mẫu, bắt tôi và Trương Lập. Lúc đó hắn nhất định đã biết quan hệ giữa chúng ta và pháp sư Tháp Tây, vì vậy mới không giết Trương Lập luôn, mà hạ cổ độc lên người anh ấy, đồng thời nhốt chúng tôi chung với Đại Địch ô Thứ Kiệt. Ngay từ khi ấy, hắn đã tính toán đến khả năng chúng tôi được giải cứu rồi, nhưng mục đích thực sự của hắn, chính là muốn xem vị tân nhiệm Đại Địch ô của Yaca rốt cuộc hiểu biết về cổ độc như thế nào. Vì mục đích này, hắn cũng bất chấp dùng tính mạng của toàn bộ dân làng ra thử nghiệm. Nhất định là hắn có mạng lưới tình báo rất hoàn chỉnh, nhất cử nhất động của chúng ta đều nằm trong tầm khống chế, thế nên khi pháp sư Tháp Tây cạn kiệt tinh lực vì giải độc cho dân làng, hắn liền phái ngay Khước Ba Ca Nhiệt đến hạ thủ. Trong cuộc chiến giữa hai người này, bất kể là ai chết ai bị thương, đối với hắn cũng đều chỉ có lợi mà không có hại. Đây chính là đặc điểm mưu kế của Quách Nhật Niệm Thanh, lúc ra tay với đội trưởng Hồ Dương đã như vậy, lúc lợi dụng Merkin cũng vậy, lúc nhốt tôi và Trương Lập cũng vậy nốt, cho dù xuất hiện tình huống gì, kết quả như thế nào, đối với hắn cũng chỉ luôn luôn có lợi, mà không có hại! Vả lại, tất cả những mưu kế này, đều được hắn nghĩ ra chỉ trong chớp mắt, dựa trên sự biến hóa của toàn cục mà không ngừng biến hóa... Quách Nhật Niệm Thanh, tên Quách Nhật Niệm Thanh... thực sự quá đáng sợ, tôi không thể tính toán được như hắn, không thể đoán biết hắn đang nghĩ gì, song hắn lại nắm rõ suy nghĩ của chúng ta như lòng bàn tay vậy. Những gì chúng ta có thể nghĩ đến, hắn cũng có thể nghĩ đến, thậm chí cả những gì chúng ta không nghĩ đến, hắn cũng đã tính toán đâu đó xong xuôi rồi. Hắn muốn chúng ta thương tâm, chúng ta liền phải thương tâm. Hắn muốn chúng ta bị phần, chúng ta liền trở nên bị phần. Hoàn toàn từ đầu chí cuối, chúng ta đều bị hắn dắt mũi kéo đi... Quách Nhật Niệm Thanh, hắn là ma quỷ chứ không phải con người nữa...”

Gặp lại nhé, Trương Lập

Giọng Nhạc Dương nhỏ dần nhỏ dần, lúc này anh mới nhớ lại lời Địch ô An Cát Mẩu từng nói: “Đối với kẻ địch, ông ta chính là ma quỷ, nhưng đối với dân chúng Langbu chúng tôi, ông ấy lại như thiên thần hộ mệnh vậy.” Trong lòng anh đang bị phẫn gào lên: “Tại sao? Tại sao chúng ta lại gặp phải một kẻ đáng sợ như tên Quách Nhật Niệm Thanh đó? Lẽ nào số phận đã định sẵn rồi? Nếu Trương Lập không gặp Mã Cát... nếu pháp sư Tháp Tây không phải Đại Địch ô của Yaca...”

Lúc này, lại nghe pháp sư Tháp Tây nói tiếp: “Nghĩ kỹ lại đi, dù chúng ta giết chết Quách Nhật Niệm Thanh, thử hỏi có chúng mình được điều gì chứ? Chính nghĩa nhất định chiến thắng tà ác sao? Giải phóng cho dân chúng Tước Mẩu sao? Họ đã sinh sống ở đây hơn một nghìn năm, nếu không có sự xâm nhập của văn minh ngoại lai, họ sẽ vẫn tiếp tục sống như vậy, rồi họ sẽ có Tước Mẩu vương mới. Chúng ta chẳng thể thay đổi được gì cả, ngược lại, sẽ chỉ càng mất mát và tổn thất nhiều hơn. Đi đi, đến tầng bình đài thứ ba, nơi ấy mới là mục tiêu và hy vọng của chúng ta. Mau lên, Khước Ba Ca Nhiệt đã đến rồi, có người sẽ mang tình hình ở đây báo với Quách Nhật Niệm Thanh, chậm một bước là không kịp nữa đâu...”

Nhìn ánh mắt hùng hục của pháp sư Tháp Tây, Trác Mộc Cường Ba suy đi tính lại, cuối cùng cũng gật đầu nói: “Tôi biết rồi, pháp sư.”

Pháp sư Tháp Tây hài lòng gật nhẹ đầu, rồi từ từ nhắm mắt lại, miệng lẩm nhẩm niệm một bài kệ: “*Mọi thứ ở trên đời, như bọt bóng mộng mơ, như sương rơi điện chớp, hãy suy ngẫm lại coi.*”^[1] Âm thanh trầm thấp khó nghe, đột nhiên mỗi người trong phòng đều dâng lên một cảm giác kỳ dị, tựa hồ như có mối liên hệ nào đó vừa bị cắt đứt từ đây.

Pháp sư Á La chấp tay trước ngực, cúi mình thật sâu vái một vái, đoạn nói: “*Đắm mình trong giấc tử sinh, kiếp này chẳng biết bao giờ mới ra.*”^[2] Pháp sư Tháp Tây đã tự đoạn tâm mạch, lìa xa chúng ta rồi.”

Ai nấy thấy đều kinh hãi, nhưng ngay sau đó lại nhìn thấy dáng ngồi bình thản của pháp sư Tháp Tây, cơn sóng trong lòng dần dần lắng xuống, đột nhiên phía sau có người cất tiếng: “Mọi người... a!”

Trác Mộc Cường Ba quay đầu, trông thấy Mẫn Mẫn hai mắt đỏ lựng, liền hỏi: “Sao vậy em?”

Mẫn Mẫn nói: “Mau đến xem Trương Lập đi... cậu ấy, hình như không ổn rồi...” “Không!” Nhạc Dương lao vút ra như một cơn gió.

Trác Mộc Cường Ba thu dọn lại y áo của pháp sư Tháp Tây, rồi bước ra khỏi gian phòng ấy sau cùng, chợt thấy một cơn gió lạnh ùa về, ngẩng đầu nhìn lên, bầu trời đêm tăm tối không trăng không sao, bốn bề tĩnh mịch như tờ, vạn vật không cất tiếng, chỉ có một đốm lửa bùng lên ở phía xa xa. Phải rồi, Mã Cát đã đốt lửa ở cái vạc lớn đó lên, ngọn lửa bập bùng, tựa một tinh linh của đêm tối đang nhảy một vũ điệu bi thương mà đơn độc.

Sau khi dạo dò Mẫn Mẫn trông chừng Ba Tang, gã cùng Lữ Cảnh Nam, pháp sư Á La đến gian phòng Trương Lập đang nằm, chỉ thấy Nhạc Dương đang đứng bên cạnh anh, miệng lẩm nhẩm: “Mười bốn, mười năm... phù...”, rồi hít sâu một hơi, ngẩng đầu lên, hai tay chồng lên nhau đặt trên ngực Trương Lập, bắt đầu đếm: “Một, hai, ba...” Thì ra từ nãy giờ, anh vẫn xoa bóp ngoài lồng ngực cho Trương Lập.

Thấy bọn Trác Mộc Cường Ba bước vào, Nhạc Dương ngược mắt nhìn lên đầy kỳ vọng, miệng nhoẻn cười nói: “Cường Ba thiếu gia, giáo quan, Trương Lập vẫn chưa chết, anh ấy vẫn còn thở.” Miệng nói, nhưng tay anh vẫn không hề ngừng lại.

Cánh tay Trác Mộc Cường Ba run lên, một cảm giác đau buốt từ ngón vô danh chạy thẳng đến tận sâu trong tim gã. Lữ Cảnh Nam và pháp sư Á La tách ra bước đến nắm lấy tay trái và tay phải của Trương Lập, nhìn về mặt của họ, rõ ràng Trương Lập đã ngưng thở, chỉ là Nhạc Dương vẫn không chịu thừa nhận, không chịu bỏ cuộc mà thôi. Không khí trong cả gian phòng tựa hồ nặng trĩu, cơn gió lành lạnh nhẹ nhàng phát lên cơ thể mỗi người, trong không gian chỉ còn lại tiếng thở gấp gáp nặng nề của Nhạc Dương: “Một, hai, ba, bốn... ha... hu...”

Màu của đêm đen từ đậm đặc chuyển sang nhạt dần, Nhạc Dương cứ lặp đi lặp lại một cách máy móc những động tác ấy, Trương Lập vẫn lặng lẽ nằm yên, không khí trong phòng đặc quánh, Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy mình sắp tắc thở đến nơi. Lúc này, cửa phòng bật mở, Mẫn Mẫn kinh hoàng chạy vào: “Anh Cường Ba, anh Ba Tang, anh Ba Tang...”

Trác Mộc Cường Ba giật bản mình: “Ba Tang sao rồi? Anh ấy xảy ra chuyện gì hả?”

Mẫn Mẫn thở gấp nói: “Anh Ba Tang, anh ấy chạy mất rồi..., em, em... không ngăn kịp!” Thì ra, Ba Tang tỉnh lại, liền hỏi Mẫn Mẫn xem có chuyện gì xảy ra. Sau khi nghe cô kể rõ ngọn ngành, Ba Tang giận dữ vô cùng, liền xông ra đòi đi tìm Quách Nhật Niệm Thanh liều mạng. Mẫn Mẫn muốn ngăn cản, nhưng làm sao giữ nổi, cô liền vội vàng chạy đi báo cho Trác Mộc Cường Ba.

Tuy rằng Ba Tang tinh thông kỹ thuật giết người, nhưng bọn họ đã hết sạch đạn dược, nếu phải đối mặt với đội quân phòng ngự nghiêm mật của Quách Nhật Niệm Thanh, kiến trúc nhiều còn cần chết voi, dù là pháp sư Á La đến Tước Mấu cũng phải dè dặt từng bước một, phen này Ba Tang đi tìm Quách Nhật Niệm Thanh báo thù, thử hỏi có khác nào đâm đầu vào chỗ chết không chứ? Với tốc độ của Ba Tang, muốn đuổi kịp anh ta sợ rằng rất khó, vả lại, còn Trương Lập ở đây thì tính sao? Trác Mộc Cường Ba muốn đưa ra quyết định, nhưng chỉ thấy các suy nghĩ trong đầu mình bùng nhùng trộn lẫn như một đồng bột hồ, lại thấy ngấm ngấm đau nhói lên.

Gã còn đang suy tính, chợt thấy Ba Tang quay về, mặt mũi và hai tay đầm máu tươi, hai mắt đỏ rực, dưới ánh nến trông lại càng điên cuồng dễ sợ hơn bội phần, anh trầm giọng nói: “Có người thả chim ở đầu thôn, bị tôi bắt gặp, giết chết hai tên rồi. Còn một tên đã chạy mất, chim cũng bay mất rồi.”

Địch ô An Cát Mấu cũng ở đâu chạy tới nói: “Các vị mau đi đi, nếu Quách Nhật Niệm Thanh đến đây thì không ai đi được đâu, sợ rằng còn liên lụy đến cả thôn Công Nhật Lạp này nữa đó.”

Trác Mộc Cường Ba lại ngăn người ra, Lữ Cảnh Nam vội lên tiếng nhắc nhở: “Đã đến lúc phải hạ quyết tâm rồi!”

Quách Nhật Niệm Thanh nhận được tin tức, nhất định sẽ dẫn quân vây công, chạy trốn hay đào tẩu, giờ phút này bọn gã cần phải có mục tiêu xác định. Ngoại trừ Nhạc Dương, ánh mắt của những người còn lại đều hướng về phía Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba nhớ lại lời pháp sư Tháp Tây nói trước lúc lâm chung, cuối cùng cũng quyết định: “Mọi người thu dọn hành trang, trước khi trời sáng chúng ta sẽ rời khỏi đây!”

Cơ hồ như đã ước định từ trước, cả bọn bước tới trước giường Trương Lập quây thành một vòng, cúi đầu lẩm nhẩm hoặc thầm nói với Trương Lập mấy câu, sau đó lần lượt bước ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba là người cuối cùng, gã nói với Nhạc Dương: “Nhạc Dương, chúng ta phải đi rồi.”

Nhạc Dương vẫn nhìn Trác Mộc Cường Ba bằng ánh mắt đầy kỳ vọng ấy, nhoẻn miệng cười nói: “Cường Ba thiếu gia, anh ấy chưa chết, vẫn còn thở mà.”

Trác Mộc Cường Ba không dám nhìn thẳng vào mắt Nhạc Dương, chầm chậm bước ra cửa, nói: “Tôi sẽ thu dọn hành trang giúp cậu.”

Đột nhiên nghe Nhạc Dương phía sau gầm lên: “Cường Ba thiếu gia, đừng bỏ rơi Trương Lập mà!”

Trác Mộc Cường Ba tức thì cảm thấy tim mình co thắt lại, cổ họng mẫn chát, gã cố đè nén xuống, nín chặt hơi thở, nhẫn nhịn không quay đầu lại, luồng oán khí từ từ tích tụ lại trên cánh tay. Thành linh, gã đấm mạnh một cú lên tường, cả gian phòng bằng đá khẽ rung lên một chập.

Khi cả bọn đã thu dọn hành trang, quay lại gian phòng, Nhạc Dương vẫn không chịu bỏ cuộc, vẫn chuyên chú nhẩm đếm: “Mười một, mười hai, mười ba, mười bốn, mười lăm... hít... hà... hít... hà... hít... hà... một, hai, ba, bốn...”

Lữ Cảnh Nam đang định bước lên ngăn Nhạc Dương lại, chợt cảm thấy ngoài cửa ủa vào một cơn gió nhẹ, mùi hương thoang thoảng trong không gian tựa như một dòng nước ấm, bao bọc lấy mỗi trái tim băng lạnh của họ. Ngoảnh đầu, cô liền thấy Mã Cát.

Mã Cát mặc đồ trắng, trông rất nhã nhặn, tóc dài phủ vai, đôi chân để trần, dáng vẻ nghiêm trang lạ thường. Tất cả mọi người có mặt tại đó đều sinh ra một ảo giác, tựa như Mã Cát không còn là tinh linh giữa chốn nhân gian này nữa, mà đã biến thành nữ thần trên trời, thân thể tắm trong một quang sáng màu trắng sữa, trang nghiêm và bất khả xâm phạm. Họ đều tự giác lùi lại nhường lối cho cô. Mã Cát đến bên Nhạc Dương, chỉ một cái liếc nhìn, đã khiến Nhạc Dương dừng lại. Cô chầm chậm nói: “Để anh ấy cho em đi.”

Nhạc Dương hoảng hốt nói: “Mã Cát, Mã Cát, cô xem, cô xem, anh ấy vẫn còn thở, để tôi thử lại lần nữa, anh ấy có thể tỉnh lại mà.”

Đôi mắt Mã Cát vẫn bình tĩnh như thế, Nhạc Dương lại càng cố hơn, chỉ nghe cô lặp lại: “Để anh ấy cho em đi.” Ngữ điệu nhẹ nhàng, song lại toát lên một thứ uy nghiêm không gì kháng cự nổi. Nhạc Dương không trả lời, Mã Cát vươn hai tay ra, ôm Trương Lập lên khỏi

giường, xoay người, thân mình hơi trầm xuống, sém chút nữa đã gục xuống đất, nhưng cô vẫn nghiêng rặng, ôm chặt lấy Trương Lập, khó nhọc bước ra bên ngoài.

Nhạc Dương ngơ ngẩn nhìn theo: cô vươn tay ra, cô ôm lấy Trương Lập, cô xoay người, cô bước đi, cô ra khỏi cánh cửa ấy, bóng hình mỗi lúc một xa dần... anh phảng phất như trúng phải phép định thân, không chớp mắt, không hít thở, cứ ngây ngây ngốc ngốc đứng yên ở đó.

Lữ Cảnh Nam bước lên, khẽ vuốt nhẹ lên đầu Nhạc Dương: “Nhạc Dương, cậu đã gắng hết sức rồi.”

Nhạc Dương mới như người vừa bừng tỉnh khỏi cơn mộng, khóc òa, bổ vào lòng Lữ Cảnh Nam, thút thít như trẻ con: “Giáo quan, không phải đã nói là sẽ đồng sinh cộng tử hay sao, tại sao anh ấy lại rời bỏ chúng ta? Tại sao chứ...”

Lữ Cảnh Nam ôm chặt đứa trẻ còn cao lớn hơn mình ấy, lần đầu tiên, khóe mắt cô rỉ ra một hàng lệ long lanh, Ba Tang cũng hơi ngoảnh đầu sang hướng khác.

Sáng sớm tờ mờ, thôn Công Nhật Lạp vẫn bao trùm trong màn đêm xám xịt, hai đồng lửa cháy bùng bùng như diêm trời cảnh báo thế nhân, ngọn lửa diên cuồng nhảy múa. Trác Mộc Cường Ba, pháp sư Á La, Lữ Cảnh Nam, Mẫn Mẫn, Nhạc Dương, Ba Tang sáu người xếp thành hàng ngang, đeo trên lưng những chiếc ba lô nặng nề, lặng lẽ chăm chú nhìn ngọn lửa hùng hực, phát ra những âm thanh lách tách.

Chúng tôi đi đây, Trương Lập...

Chúng tôi đi đây, pháp sư Tháp Tây...

Chúng tôi nhất định sẽ tìm được Bạc Ba La thần miếu, chúng tôi sẽ mang theo lời chúc phúc của hai người...

Căn nhà nhỏ đặt di thể của pháp sư Tháp Tây đã hoàn toàn bị ngọn lửa nhấn chìm, dân làng Công Nhật Lạp được Địch ô An Cát Mậu dẫn dò không được ra ngoài đều ở sau cửa ra vào, cửa sổ nhìn góc, hệt như lần đầu tiên bọn họ đến ngôi làng nhỏ này vậy.

Lưỡi lửa bên dưới chiếc vạc lớn bập bùng bất định, hơi nước nghi ngút phủ che phía trên, dường như còn nghe thấy cả tiếng nước đang sôi ùng ục, Mã Cát ôm chặt Trương Lập, từng bước từng bước nhích lên bậc thang bằng đá, bên trong thân hình gầy guộc mong manh ấy, tưởng chừng ẩn chứa sức mạnh vô cùng vô tận. Trong màn hơi nước vẫn vút, Mã Cát nhẹ nhàng cởi bỏ mọi vật bên ngoài của mình và Trương Lập, trở về với hình thái nguyên thủy nhất của loài người khi giáng sinh xuống thế gian này. Tựa như hài nhi sơ sinh, thân thể trần truồng của cô ẩn hiện giữa màn khói lan tỏa, hai mắt cô nhìn thẳng về phía trước, miệng nói lớn: “Con! Mã Cát A Mễ, là vợ của Trương Lập! Trương Lập, là người chồng duy nhất của con! Con yêu chàng, tôn trọng chàng, phục tùng chàng, chàng là toàn bộ sinh mệnh của con! Giờ đây trời giáng diêm lạnh, hồn chàng đã trở về cõi trung ấm, con nguyện đi theo chàng, mong chư thần đoái thương, để linh hồn chúng con được hợp nhất làm một, vĩnh viễn chẳng bao giờ phân ly!”

Nói xong, Mã Cát ôm Trương Lập nhảy vào bên trong chiếc vạc khổng lồ ấy, “tùm” một tiếng, nước bắn tóe lên, trong làn khói mờ mờ, thấp thoáng trông thấy làn da trắng bóc như

ngà voi. Vẻ thanh khiết của cô khiến người ta không dám nhìn thẳng, càng nhìn càng thấy hổ thẹn trong lòng. Mã Cát đứng trong vạc nước sôi, chỉ lộ ra hai vai và đầu, phía dưới, ngọn lửa vẫn cháy hừng hực, hơi nước dâng lên mỗi lúc một nồng đậm. Đứng giữa vạc nước sôi sùng sục ấy, mà cô tựa như hoàn toàn không cảm thấy gì. Trương Lập tựa hồ đang nằm trên mặt nước, còn Mã Cát thì như người mẹ đang tắm cho con thơ, dùng ánh mắt từ ái, dịu dàng, chăm chú nhìn vào gương mặt người yêu, chăm chú nhìn làn da của người yêu...

Từ lúc Mã Cát bế ngang Trương Lập đứng ở mép vạc nước sôi ấy, mọi người đã không nữa nhìn thêm, ai nấy đều chăm chăm ngoảnh mặt đi. Cùng với lời thề văng vẳng của Mã Cát, họ nặng nề cất bước chân, rời xa khỏi ngôi làng nhỏ thanh bình ấy, chỉ nghe phía sau vang lên tiếng “tùm tùm”, cả bọn Trác Mộc Cường Ba đều như bị trúng đạn, người khễ run lên, song không ai quay đầu lại, họ không dám quay đầu... người nào người nấy đều nghiến chặt răng, nuốt nước mắt, càng đi càng xa, càng đi càng xa dần...

Họ cũng không thể trông thấy, vạc nước sôi ấy “ục ục ục” nổi lên vô số bọt khí, một đôi mắt đỏ ngầu đột nhiên mở bừng ra, “Sáng quá...”

Khi chim đưa thư truyền tin đến chỗ Quách Nhật Niệm Thanh, thì đã gần trưa.

“Loảng xoảng!” Tiếng đổ vỡ ầm ĩ làm tên lính đưa tin giật bắn mình, chỉ thấy hai tay Quách Nhật Niệm Thanh nắm chặt mảnh giấy đó, không ngừng run rẩy. Tên binh sĩ ấy vô cùng kinh ngạc, không biết đã xảy ra chuyện gì mà khiến vị Tước Mẩu vương dù có núi đổ ngay trước mặt cũng không biến sắc này trở nên như vậy.

“Lập tức chuẩn bị mười con ngựa... à không! Tự ta sẽ đi!” Quách Nhật Niệm Thanh lao ra như một cơn gió, tên binh sĩ vẫn còn đang ngẩn người, ngây ngốc nhìn chén trà vỡ dưới đất.

“Không... không xong rồi...” Một tên trong đội thân vệ của Quách Nhật Niệm Thanh kinh hãi kêu toáng lên, “Đại vương... đại vương đã xông thẳng vào khu rừng có người Lỗ Mặc!”

“Thiết kỵ đội! Mau, đuổi theo...” Viên đội trưởng tức khắc hạ lệnh: “Bảo vệ đại vương!”

“Đuổi kịp được không? Đại vương dắt theo những con ngựa tốt nhất rồi!” “Không kịp cũng phải đuổi!”

“Cát Mã đốt lửa, muốn tuấn táng.” Từng chữ như nhuộm máu, không ngừng lớn lên trước mắt Quách Nhật Niệm Thanh.

“Nhất định phải ngăn nàng lại! Nhất định phải đợi ta đến!” Quách Nhật Niệm Thanh thúc ngựa lao như điên cuồng, cành lá trong rừng vướng vào, khiến khắp mình mẩy y toàn là thương tích. Y đã không thể nào ngăn được cơn thác lũ tình cảm trào dâng lên trong tâm khảm mình nữa: “Mã Cát, nàng là đồ ngốc, sao nàng lại ngốc vậy! Những kẻ từ bên ngoài đến, đều là lũ xấu xa lừa đảo, không đáng để nàng chết vì chúng đâu!”

“Ta đưa nàng đến thôn Công Nhật Lạp, hy vọng nàng có thể sống một cách bình yên hạnh phúc... ta không dám mong rằng sau này sẽ gặp lại nàng... nhưng trời rủ lòng thương, không ngờ chúng ta lại được trùng phúc... Mã Cát, nàng có biết trong lòng ta nhớ nhung nàng biết bao nhiêu không? Nàng sớm đã chiếm toàn bộ trái tim này của ta rồi... đừng chết... dù thế nào, ta cũng tha thứ cho nàng...”

“Ba năm rồi, ta vẫn lẳng lẳng ẩn nhẫn, không dám nói với bất cứ ai, chỉ sợ lộ ra phong thanh, để cho đối thủ biết được, ta không thể để nàng bị cuốn vào vòng xoáy đấu tranh này được. Trước nay luôn có người của ta ngấm ngầm bảo vệ nàng, nàng có biết không, ta vẫn luôn ở trong bóng tối, lẳng lẳng bảo vệ cho nàng...”

“Mười năm rồi... từ ngày chúng ta ly biệt, không đêm nào là ta không mơ thấy nàng... khi ta đói khát đến nỗi phải ăn cả rễ cỏ mọc hoang, khi ta đau đớn không sao ngủ nổi, khi ta bị ném vào đồng người chết vì tật bệnh... chỉ cần nghĩ đến gương mặt nàng, nghĩ đến nụ cười của nàng, là ta lại có dũng khí để tiếp tục sinh tồn..., nguyện vọng của Mã Cát còn chưa thành hiện thực, ta nhất định phải sống... nàng là lý do duy nhất để ta tiếp tục tồn tại trên cõi đời này!”

Vó ngựa đi qua đâu, bùn đất tung tóe lên tới đó...

Khi Quách Nhật Niệm Thanh xông vào thôn Công Nhật Lạp, mười mấy con chiến mã đều đã bị y bỏ lại hết dọc đường, chỉ còn một con duy nhất y đang cưỡi. Giống như y, mình mấy con ngựa cũng đầm máu tươi. Con người máu ấy nhẩy xuống khỏi lưng ngựa, chiến mã liền hí dài một tiếng, mệt mỏi gục xuống. Người máu guồng chân chạy thẳng đến cổng thôn, thật khó mà tin nổi, một thân thể như thế, lại chạy được với tốc độ nhanh như rồng ấy.

Từ xa, y đã thấy ánh lửa hừng hực, sáng chói rực rỡ trên màn trời đang ngả về đêm, một luồng khí nóng lan tỏa đi khắp bốn xung quanh. Trước vạc lớn, chỉ có một người đang ngồi. Quách Nhật Niệm Thanh chẳng buồn để ý đó là ai, gầm lên, chỉ tay quát lớn: “Dập tắt ngay!”

Địch ô An Cát Mẫu bỗng nhiên nghe thấy một tiếng gầm lớn, không khỏi giật thót mình, chỉ thấy trong ánh chiều tà, dường như có một con dã thú trọng thương đang lao bổ về phía mình. Khi cái bóng ấy đến gần, ông mới nhìn rõ hóa ra là một người toàn thân đầm máu tươi, đợi khi nhìn rõ chiều cao và thể hình của người ấy, Địch ô An Cát Mẫu lại càng thêm kinh hãi! Từ đây đến Tước Mẫu, chim bay cũng phải mất hơn nửa ngày, nếu cưỡi ngựa phóng đến, thời gian quyết không thể nào dưới một ngày được, vị... vị Tước Mẫu vương này, lẽ nào đã bay đến đây?

Ông chưa kịp nghĩ gì, Quách Nhật Niệm Thanh đã xông đến trước cái vạc lớn ấy, liên tục quát lên: “Dập tắt mau! Dập tắt mau!...” Thấy xung quanh không có công cụ gì để dập lửa, y liền nhắc một tảng đá lớn, ném thẳng vào giữa đồng lửa, hoa lửa bắn tung tóe, sém chút nữa thì cháy cả râu tóc và y phục của Địch ô An Cát Mẫu. Quách Nhật Niệm Thanh vẫn không dừng tay, lại nhắc một tảng đá lớn hơn, giơ cao quá đầu, tương thẳng vào cái vạc, phát ra những tiếng “oang oang oang”, sau hai ba lượt như thế, chỉ nghe “rắc” một tiếng, cái vạc đã nứt toác, nước sôi sùng sục liền theo khe nứt bắn tủa ra ngoài. Nước đổ xuống lửa, kêu lên “xèo xèo”, khói trắng ngùn ngụt bốc lên. Quách Nhật Niệm Thanh lách sang một bên, cánh tay bị nước sôi bắn trúng, mà như hoàn toàn không có cảm giác gì, vẫn cứ tiếp tục ném đá, đoạn nhắc bổng Địch ô An Cát Mẫu vẫn chưa hết hoảng hồn lên, gầm giọng hỏi: “Nói đi, chưa từng xảy ra chuyện gì! Chưa từng xảy ra chuyện gì, có đúng không!”

Địch ô An Cát Mẫu nhìn vị Tước Mẫu vương tân nhiệm trước mặt mình với ánh mắt xót xa, cúi đầu đáp: “Đại vương, ngài... chậm mất rồi!”

“Nói bậy!” Quách Nhật Niệm Thanh gầm lên một tiếng, nhắc bổng cả Địch ô An Cát Mẫu vốn cao hơn mình rất nhiều lên không trung, nhìn bộ dạng như thể sắp ném ông già vào trong vạc nước. Nhưng rồi y lại thoáng chần chừ, vung tay đập mạnh Địch ô An Cát Mẫu xuống đất, chỉ tay vào ông già giọng quát lên: “Người gạt ta!” Đôi mắt y, tựa hồ đã gờ hằn ra ngoài. Y bước hai bước lại chỗ cái vạc, rồi lại quay đầu, khản giọng hét lên: “Người gạt ta!”

Nói đoạn, y bước thẳng đến chỗ cái vạc lớn ấy. Lúc này, ngọn lửa bên dưới vẫn chưa tắt hẳn, vẫn đang âm ỉ cháy, nhưng nước trong vạc thì đã chảy hết. Quách Nhật Niệm Thanh không nói một lời, ôm lấy một chân vạc, mùi thịt cháy khét lẹt cùng làn khói xanh lập tức bốc lên nồng nặc.

Địch ô An Cát Mẫu lớn tiếng kêu lên: “Đừng làm vậy, đại vương!”

Quách Nhật Niệm Thanh như không nghe thấy tiếng gọi của ông, dường như cũng quên cả đau đớn, cơ thịt cuộn cuộn gờ lên trên thân thể lùn ngùn, dờn ra sức mạnh kinh người. “A...” cùng với tiếng hét của y, cái vạc lớn không ngờ đã từ từ nghiêng hẳn sang một phía. Cơ bắp Quách Nhật Niệm Thanh căng cứng, lực đạo chuyển từ gạt sang nâng, rồi từ nâng sang đẩy, từ đẩy sang nhắc, cuối cùng đã hất đổ cả cái vạc lớn.

Một tiếng “Ầm!” vang lên, cái vạc lăn lông lốc mấy vòng dưới đất, chầm chậm dừng lại. Quách Nhật Niệm Thanh run rẩy bước đi mấy bước, rồi mới từ từ trụ vững thân hình, chậm rãi lại gần. Các thứ bên trong vạc đã bị đun suốt một ngày trời, da thịt sớm đã tan chảy thành nước, giờ bên trong, chỉ còn lại một đồng xương trắng mà thôi.

“Không!” Hai đầu gối Quách Nhật Niệm Thanh run run, quỳ gục xuống bên cạnh, “Không! Không! Không! Không!...” Y giống như kẻ đã phát cuồng, đột nhiên đập mạnh đầu vào cái vạc sắt. Địch ô An Cát Mẫu thấy vậy, vội vàng đứng lên ngăn cản Quách Nhật Niệm Thanh: “Đừng làm vậy... đại vương, đừng làm vậy!” Quách Nhật Niệm Thanh đứng phắt dậy, chỉ thấy mặt mũi y đầm đìa những máu, từ ngực đến đùi cháy đen khét lẹt, lại có máu tươi rỉ ra, càng nhìn càng thấy khiếp hãi. Y chỉ vào đồng xương trắng trong vạc, quát lên: “Xương cốt của Mã Cát đầu, lọc ra cho ta!”

“A...” Địch ô An Cát Mẫu lộ vẻ khó xử.

Hai mắt Quách Nhật Niệm Thanh đỏ ngầu, khoe miệng rỉ máu: “Chết rồi cũng không thể để chúng ở bên nhau được, phân ra cho ta!” Không để Địch ô An Cát Mẫu kịp nói gì, y lại nói tiếp: “Đám Địch ô các người, rất hiểu biết về xương cốt con người cơ mà! Không phân biệt được... ta sẽ khiến người sống không bằng chết!” Nói đoạn, y cởi chiếc áo đã rách bươm, nhuộm đầy máu tươi của mình ra, cẩn thận trải xuống đất, rồi bắt Địch ô An Cát Mẫu đặt xương cốt của Mã Cát lên trên.

Địch ô An Cát Mẫu không biết làm sao, chỉ đành nhặt từng khúc từng khúc xương lên một, miệng lẩm nhẩm: “Đây là của A Mễ... đây là... của Trương Lập...”

Quách Nhật Niệm Thanh đứng bên cạnh, dò dẫm quan sát. Bóng đêm sắp bao trùm cả mặt đất, một người mặt mũi lấm lem chạy đến, chính là Tô Lang, người đưa tin đến Tước Mẫu bị Ba Tang chặn lại ở dưới chân thành, cũng chính là tai mắt của Quách Nhật Niệm Thanh gài lại đây. Y bổ nhào tới, quỳ trước mặt Quách Nhật Niệm Thanh, khóc lóc van vỉ: “Đại vương, tiểu nhân vô dụng, không thể ngăn Mã Cát lại được...”

Quách Nhật Niệm Thanh vẫn thẫn thờ nhìn đống xương trắng, hờ hững hỏi: “Người đã đi đâu?”

Tô Lang lắp bắp đáp: “Lúc bọn tiểu nhân truyền tin cho đại vương, bị đám người ấy phát hiện, liền nổi giận giết chết hai người kia rồi, tiểu nhân... tiểu nhân...”

“Vì vậy người bỏ trốn, phải không?” Giọng Quách Nhật Niệm Thanh lạnh như băng đá.

“Tiểu nhân có tội, tiểu nhân... tiểu nhân đáng chết... đáng chết...” Tô Lang đập đầu lia lia xuống đất.

“Vậy thì người chết đi.” Quách Nhật Niệm Thanh vung tay một cái, máu tươi đã tóe lên.

Địch ô An Cát Mẩu kinh ngạc phát hiện, cổ Tô Lang như thể vừa bị một lưỡi đao sắc bén lia qua, để lại một vết cắt bằng phẳng, nhưng mà... nhưng... trong tay đại vương, đâu có thứ gì chứ!

Ông mới thoáng ngậy người, ánh mắt Quách Nhật Niệm Thanh đã quét đến: “Ai bảo người dừng tay lại! Tiếp tục cho ta!”

Địch ô An Cát Mẩu không dám chậm trễ, vội ngoan ngoãn chia đống xương ra làm hai. Quách Nhật Niệm Thanh cẩn thận nâng phần xương cốt của Mã Cát lên, vung chân đá tung bộ xương của Trương Lập vương vãi tung tóe, rồi sải bước chân đi về phía Đông ngôi làng.

Địch ô An Cát Mẩu nhìn theo bóng lưng đi xa dần của Quách Nhật Niệm Thanh, nhặt cái đầu lâu có tám chín phần giống của con người lặn lông lốc dưới chân mình lên, lắc đầu thở dài: “Đại vương, tôi không cố ý gạt ngài đâu, xin hãy lượng thứ cho thân già này.” Dứt lời, ông ném cái xương sọ ấy sang một bên, bước tới cạnh thi thể của Tô Lang. Địch ô An Cát Mẩu định an táng cho y, dẫu sao thì cũng cùng sống chung trong thôn Công Nhật Lạp này mấy năm rồi.

Cái chết của Quách Nhật Niệm Thanh

Quách Nhật Niệm Thanh cẩn trọng ôm đống xương cốt, đi thẳng ra bãi cỏ bên bờ hồ. Lúc ấy, trời đang chuyển sang sớm tối, bầu trời hình con rắn của Thánh vực vụn vẹo, lóe lên những sắc màu mê ảo.

Quách Nhật Niệm Thanh cởi túm áo ra, cầm cái đầu lâu lên, hôn thật sâu, sau đó hướng hốc mắt của cái hộp sọ đó ra phía bãi cỏ, dịu dàng nói: “Mã Cát, nàng còn nhớ không? Hồi nhỏ, ta đã gặp nàng ở đây...”

“Ừa, có một cô bé, cô bé này sắp chết rồi ư?”

“Nè... nè... tỉnh lại đi, sao lại ngủ ở đây? Em sẽ bị độc trùng cắn đó, sẽ bị người Lỗ Mặc ăn thịt đó.”

Cô bé ấy mở mắt, ánh mắt thương tâm ấy, nổi ai oán mà bất lực ấy, tức thì khiến trái tim đứa bé trai đau nhói.

“Nào, uống chút nước đi...”

“Em tên là gì?”

“A Mễ, Mã Cát A Mễ...”

“Bố mẹ em đâu?”

“A, có phải cũng giống anh, bố mẹ đều chết trong chiến tranh rồi không...”

“Mã Cát, từ hôm nay, anh sẽ là anh trai em, em sẽ là em gái anh. Dù phía trước có bao khó khăn, dù chiến tranh có kéo dài chừng nào chẳng nữa, chúng ta cũng phải đứng cảm tiếp tục sống, bố mẹ trên trời sẽ dõi theo chúng ta, sẽ bảo vệ cho chúng ta.”

“Mã Cát, chúng ta phải đi tiếp về phía Đông, người trong làng đều chạy hết cả rồi, quân đội Yaca có thể đánh tới đây bất cứ lúc nào, em có sợ không?”

“Không sợ, có anh trai ở đây, thì không sợ.”

...

“Hi hi... hi hi... anh ơi! Xem kìa... đó là gì...”

Đó là âm thanh đã vô số lần xuất hiện trong cơn mộng mị, in hằn vào sâu trong ký ức của Quách Nhật Niệm Thanh.

Bấy giờ, bãi cỏ này cũng vàng rục như ngày hôm nay. Những ngày tháng ấy sao mà tươi đẹp thế. Mỗi khi đến buổi hoàng hôn, lũ tầm diên trong đám cỏ lau sẽ bắt đầu phát sáng, quang sáng màu trắng sữa nhấp nháy như trên châu, dùng tay chạm khẽ một cái, từng đám từng đám tầm diên liền bay vút lên, tựa như những vạt hoa tuyết đung đưa theo gió, rải xuống những âm thanh trong vắt ngân nga.

“A... đẹp quá!”

“Đó là tinh linh tuyết, chúng đang nhảy múa. Trên chiến trường, những đứa trẻ bị mất cha mất mẹ, sau khi chết đi, đều hóa thành tinh linh tuyết, chúng sẽ bảo vệ, chúc phúc cho những người bạn may mắn sống sót của mình. Em gái, em có biết không, khi tinh linh tuyết bay lên nhảy múa, năm ấy, mùa màng nhất định sẽ bội thu.”

“Ừm, em biết rồi, anh à.”

Tiếng ngâm vịnh hằng không đổi khi tầm diên giao phối ấy, là bài hát của tinh linh, người nào nghe qua một lần sẽ mãi mãi không thể nào quên; là khúc hợp xướng ngợi ca sự sống; là sự ấm áp như được ôm trong vòng tay mẹ. Khi hai đứa bé tay nắm tay, đắm mình trong vũ điệu của tinh linh tuyết, khoảnh khắc ấy đã trở thành vĩnh hằng. Trong lòng bàn tay chúng, là thế giới nhỏ của riêng mình.

...

Đi giữa chiến trường khói lửa, đi trên mặt đất bị vỏ sắt giày xéo, xuyên qua những đồng thây người chồng chết, hai đứa bé vẫn tay nắm tay, mang theo khao khát cầu sinh, đi từ ngôi làng không người này đến ngôi làng không người khác.

“Anh ơi...”

“Ừ...”

“Tại sao phải đánh trận thế?”

“Ừm, không biết nữa, đó là chuyện của người lớn. Anh nhớ cha từng nói, nơi nào có người, là nơi ấy có tranh chấp, tranh chấp lớn dần, rồi biến thành chiến tranh. Ừm, vì vậy, cứ nơi nào có người, là sẽ có chiến tranh.”

“Vậy... có nơi nào không có chiến tranh không? A Mễ không cần chiến tranh, A Mễ ghét chiến tranh lắm...”

“Đợi anh lớn lên rồi, nhất định sẽ khiến chiến tranh phải kết thúc, cho Mã Cát một Thánh vực không có chiến tranh...”

“Hay quá, anh à, chúc ta móc ngoéo nhé!”

...

Quách Nhật Niệm Thanh ôm chặt cái đầu lâu đó vào lòng, thấp giọng lầm nhảm: “Mã Cát, nàng có biết không, ta vẫn luôn cố gắng để kết thúc chiến tranh, chỉ cần ta thống nhất được Thánh vực, thì sẽ không còn chiến tranh nữa. Chẳng phải nàng cũng đã đáp ứng, chỉ cần ta có thể khiến cho Langbu và Yaca không còn chiến tranh nữa, nàng sẽ đợi chờ ta, trở thành vợ ta hay sao? Sao nàng lại quên mất?”

Quách Nhật Niệm Thanh ngẩng đầu lên, bầu trời hình rắn vẫn đang vùng vẫy, ánh sáng chưa chịu tan đi, phía chân trời ánh lên một vạt đỏ máu, như vàng tàn nguyệt, như làn mi cong vút. Quách Nhật Niệm Thanh như đang nhìn về quá khứ, khi ấy, có hai đứa bé vai kề vai, cùng ngắm nhìn tia sáng cuối cùng của một ngày...

“Anh à...”

“Ừm...”

“Tại sao, bầu trời Thánh vực lại như thế kia?”

“Vì có núi, thần núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp đã kéo hai bên rặng núi lớn quây lại, để bảo vệ chúng ta, như thế, người khác sẽ không tìm được chúng ta nữa.”

“Tại sao phải làm cho những người khác không tìm thấy chúng ta?”

“Truyền thuyết kể rằng, rất lâu, rất lâu trước đây, chiến tranh ở bên ngoài kia còn nhiều hơn, dữ dội hơn nơi này bội phần, tổ tiên chúng ta vì chạy trốn chiến tranh nên mới tới đây, chỉ là giờ đây... nơi này cũng trở nên như thế rồi.”

“Vậy thì thế giới ở bên ngoài kia, có còn chiến tranh không?”

“Ai biết được chứ, đó chỉ là truyền thuyết mà thôi, rốt cuộc có thế giới bên ngoài kia hay không, cũng không ai biết cả.”

“Anh à, anh à, có phải chỉ cần vượt qua ngọn núi lớn, là đã ra đến bên ngoài không?”

“Không. Trong truyền thuyết, bên ngoài rặng núi lớn, vẫn là núi non, những ngọn núi này đều rất cao, tuyết phủ trắng xóa, giống như những cánh hoa sen, tầng tầng lớp lớp bọc lấy nơi này. Phải vượt qua vô số núi cao, mới có thể ra được bên ngoài. Còn phía dưới kia, là biển lớn mênh mông vô tận, phải đi đến tận cùng của biển lớn, mới là thế giới bên ngoài. Nơi chúng ta cư trú đây, chia làm ba tầng, trên, giữa và dưới, mỗi tầng lại có thể chia làm hai tầng nhỏ, tổng cộng là sáu tầng trời. Thấp nhất, ở nơi nối liền với biển, là Ngạ quỷ, trên một chút nữa là Súc sinh và Dã thú, hai tầng ở giữa là nơi loài người chúng ta sinh sống, tầng trên cùng, nơi liền kề với núi tuyết là chốn của Thần thánh. Đi lên trên, mà không được sự chỉ dẫn và cho phép của thần linh, thì không thể tìm thấy đường ra bên ngoài; nếu đi xuống, ắt sẽ bị Ngạ quỷ và Dã thú ăn thịt. Tổ tiên của chúng ta tới nơi này không biết đã bao nhiêu năm rồi, vậy mà vẫn chưa từng có người nào đi ra khỏi đây cả.”

“Bên ngoài... sẽ như thế nào nhỉ?”

“Chắc là, chắc là cũng không khác chỗ chúng ta là mấy, có núi có sông, có bầu trời, có biển lớn...”

“Em muốn đi xem nơi đó quá, biết đâu bên ngoài lại không có chiến tranh nữa thì sao!”

“Không thể nào. Chỉ cần là nơi có con người, thì sẽ có chiến tranh, đây là quy luật vĩnh viễn không thể nào thay đổi.”

“Em à, em phải kiên trì lên, phía trước có khói bếp, nhất định là có người, chúng ta đã hứa với nhau rồi mà, phải cùng dũng cảm tiếp tục sống...”

“Bà ơi, cháu xin bà, hãy cứu em gái cháu, cháu đập đầu lạy bà...” “Bốp, bốp, bốp...”

“Đứa bé trai kia là ai?”

“Là thằng bé Trác Ngõa nhận nuôi, còn dẫn theo một đứa bé gái nữa. Em gái nó sắp chết rồi, đến tìm Trác Ngõa trị bệnh... Con bé ấy bệnh lắm, xem chừng chẳng sống được lâu nữa đâu...”

“Ừm, đang lúc chiến tranh loạn lạc, bản thân Trác Ngõa còn chẳng đủ ăn, phải nuôi thêm hai đứa trẻ nữa, sợ là sẽ chết đói cả thôi...”

“Ài, ai bảo chứ...”

...

“ Binh sĩ Yaca đánh đến rồi, mọi người mau chạy đi...”

“ Bà ơi, bà dẫn em gái nấp vào khu rừng đá bên phải kia đi, quân lính Yaca cưỡi ngựa, bọn chúng sẽ đi theo đường lớn, bên đó không có dã thú, mấy ngày nay cháu đều đến xem xét rồi, an toàn lắm.”

“ Còn cháu thì sao?”

“ Cháu sẽ dụ bọn lính Yaca đi theo hướng khác! Bà ơi, nếu cháu không quay lại, thì sợ rằng cháu không thể quay lại nữa rồi. Xin bà hãy nói với em cháu, anh trai nó phải đến một nơi rất xa, thế nhưng, sẽ có một ngày, anh trai sẽ quay lại đón nó. Xin bà nói với Mã Cát rằng, anh trai nhất định sẽ thực hiện lời hứa lúc xưa!”

“ Cháu, cháu đừng...”

...

“ Ta sắp chết rồi sao? Bàn tay ai vậy, ấm áp quá...”

“ Đừng cử động, nằm yên đấy, để tôi lấy cho ông ít nước.”

“ Giọng nói này, êm ái như tiên nữ vậy, lẽ nào tiên nữ trên trời hạ xuống nhân gian để cứu vớt kẻ vừa bò ra khỏi địa ngục như ta đây?”

“ Nào, uống chậm chậm thôi, đừng vội...”

“ Cô gái này là ai? Thân thiết quá, nụ cười ấy, dường như chỉ mẹ ta mới có...”

“ Cẩn thận nào, ghé đầu lên chân tôi này, như vậy sẽ đỡ hơn. Xin lỗi, mắt trái của ông hỏng mất rồi...”

“ Cô gái, tại sao nàng phải đau buồn, nàng đang đau buồn vì ta đấy ư? Nàng là ai?”

“ Nàng... nàng là ai... có thể nói với ta, tên của... của nàng không?”

“ Tôi tên là Mã Cát A Mễ.”

...

Cỏ lau vàng ruộm lay động theo gió, phất qua thân thể Quách Nhật Niệm Thanh như từng đợt sóng xô bờ. Để mặc cho con sóng ấy lướt qua kẽ tay, Quách Nhật Niệm Thanh vượt ve chiếc đầu lâu, lại tự nói một mình: “Lúc đó, ta vẫn còn rất nhiều lời muốn nói với nàng, ta

vẫn cứ nghĩ rằng... sẽ có... sẽ có cơ hội..." Sau đó, y cúi xuống, ghé miệng sát vào chỗ mang tai của chiếc đầu lâu, khẽ hỏi, như đã từng hỏi vô vàn lần trong mộng: "Nàng gả cho ta nhé?"

"Nàng gả cho ta nhé?" Người cưỡi trên lưng ngựa thành linh buông ra một câu.

"Ừm?"

"Mã Cát A Mễ, nàng là cô gái xinh đẹp nhất ta từng gặp trên đời này, nàng không chỉ cứu lấy tính mạng ta, mà còn mang cả trái tim ta đi nữa. Ta lấy tư cách người nắm giữ vương quyền tương lai của Tước Mậu, xin thề, cả cuộc đời này, ta sẽ bảo vệ nàng như bảo vệ con người mắt mình. Gả cho ta nhé, ta sẽ thỏa mãn bất cứ yêu cầu nào của nàng..."

"Ông có thể làm cuộc chiến tranh này ngừng lại không?"

"Chuyện này không thành vấn đề, ta sẽ kết thúc cuộc chiến tranh này..."

"Ông có thể khiến Thánh vực trở lại phần vinh như thời vương triều Thái Dương trong truyền thuyết không?"

"... Ta..."

"Ông có thể đưa Mã Cát rời khỏi nơi này, đi xem thế giới bên ngoài kia như thế nào không... Khi ông làm được những việc ấy, hãy đến tìm Mã Cát. Nếu khi đó, Mã Cát còn chưa gả cho ai, tôi sẽ suy nghĩ."

"Vì nàng, ta sẽ bất chấp tất cả, hãy đợi ta!" Con ngựa tung vó lao vút đi, mang theo một trái tim hân hoan, để lại một cô gái mơ màng man mác.

"Thật sự... có thể làm được không?" Cô hoang mang lắc lắc đầu...

"Mã Cát, nàng vẫn hết như hồi nhỏ, không thay đổi một chút nào, mộng tưởng ấy của nàng, hãy để ta thực hiện cho nhé!"

...

Một cơn gió lướt qua, Quách Nhật Niệm Thanh hơi se mình, tựa hồ như thấy lạnh, phải rồi, đã chảy quá nhiều máu, những vết bỏng kia vẫn đang rỉ nước vàng. Cảm giác này sao mà quen thuộc, khiến y nhớ lại quãng thời gian ở tầng bình đài thứ ba, vương quốc của tuyết trắng, vùng đất lạnh giá ấy. Đột nhiên, y nhớ đến giọng nói của một người, liền cúi nhìn chiếc đầu lâu trong lòng mình, không khỏi nở một nụ cười thảm thiết: "Sự phụ, đây chính là thứ còn quý trọng hơn cả mạng sống mà người nói đến đó sao?"

...

"Tiểu tử lùn, tại sao ngươi lại đến đây?"

"Tôi muốn tìm đường ra ngoài, muốn đi xuyên qua lãnh địa của người Thượng Qua Ba."

"Nếu họ ngăn cản ngươi thì sao?"

"Tiêu diệt bọn họ!"

“Ha ha ha... khá lắm, có chí khí. Tiểu tử lùn, ta nói cho người biết, tầng bình đài thứ ba này vốn chẳng có người Thượng Qua Ba gì cả...”

“Suy nghĩ của người ngây thơ quá, các người không thể vượt qua được nơi bọn chúng canh giữ đâu, với lực lượng của các người, muốn tiêu diệt bọn chúng, về cơ bản... là rất khó. Đặc biệt là lúc này, chúng đã có vua của mình, đến cả ta, cũng chỉ có thể lên lút nấp từ xa mà thôi. Muốn qua được nơi ấy, hãy đợi một hai chục năm nữa, khi nó chết già... ừm, nói không chừng lại có vua mới được sinh ra, vẫn không thể qua được đâu!”

“Quách Nhật Niệm Thanh, cho dù cây chết thành núi, máu chảy thành sông, con cũng nhất định phải tìm được đường ra bên ngoài ư? Được lắm, ta có thể truyền cho con trí tuệ của ma quỷ, nhưng trước hết, con phải có quyết tâm vứt bỏ được tất cả mọi thứ của con người, con phải chấp nhận mất đi thứ còn quý trọng hơn cả mạng sống của mình, có làm được không?”

“Con không cha không mẹ, trên cõi đời này chỉ còn lại một thân một mình, có gì mà không buông bỏ được chứ? Sư phụ, xin người dạy con thuật quyền mưu, đợi khi thống nhất được Yaca và Langbu, con nhất định sẽ dẫn theo đại quân, đập bằng nơi này, mở ra một con đường thông với thế giới bên ngoài kia.”

“Nói không chừng đến lúc đó... cũng được, kha kha kha... chúng ta bắt đầu nói từ tính người nhé...”

...

Màn đêm nồng đậm chầm chậm xâm chiếm không gian, tựa như dòng mực đổ vào làn nước, gió cũng dừng lại, bãi cỏ sắc vàng trở nên tĩnh lặng, chỉ là không còn lũ tầm diên bay lên nhảy múa và âm thanh trong vắt ấy nữa. Quách Nhật Niệm Thanh không ngừng lải nhải, lẩm bẩm một mình bên mép nước, lúc cười lớn, khi lại rơi nước mắt, “Nàng muốn ta thành Tước Mẩu vương, ta liền trở thành Tước Mẩu vương; nàng muốn ta kết thúc chiến tranh, ta liền vì nàng mà thống nhất Thánh vực, kết thúc chiến tranh; nàng muốn rời khỏi nơi đây, ta sẽ dẫn đầu toàn bộ binh sĩ ở Thánh vực này, mở ra một con đường máu... Sao nàng lại ngốc như vậy, sao lại không chịu đợi ta... Ta sắp làm được rồi... Chỉ cần vì nàng, không có việc gì mà ta không thể làm được! Nhưng không có nàng, tất cả những thứ ấy còn ý nghĩa gì nữa đâu?”

“Nếu không có nàng, tất cả những thứ này còn ý nghĩa gì nữa...” Tiếng gầm như sấm của Quách Nhật Niệm Thanh vang lên trong đêm đen tĩnh mịch, dội đi dội lại giữa bãi cỏ không bóng người.

Khi sắc vàng trên bãi cỏ dần lui đi, Quách Nhật Niệm Thanh kiên quyết đứng thẳng dậy, cẩn thận nâng gó xương cốt, từng bước từng bước đi về phía giữa hồ nước. Làn nước lạnh dịu dàng như bàn tay tình nhân... bao bọc lấy bàn chân y, hai đầu gối, rồi thắt lưng, rồi vai, rồi... ngập cả đầu y, một trảng bọt khí nổi lên ùng ục. Quách Nhật Niệm Thanh và gó xương cốt ấy, không trôi lên nữa. Bầu trời Thánh vực cuối cùng cũng bị bóng đêm nuốt chửng, bốn phía tĩnh mịch như tờ, vạn vật đều lặng lẽ...

CHƯƠNG 65: CUỘC CHIẾN GIỮA NGƯỜI VÀ SÓI

Hoàn toàn không có dấu hiệu gì báo trước, Merkin bỗng nhiên thấy rùng mình ớn lạnh, tức thì cảm giác đến từng sợi lông tơ khắp toàn thân cũng dựng ngược cả lên. Đó chắc chắn là một con sói, lông bóng mượt, thoát trông thể hình dường như còn lớn hơn sói xám Bắc Mỹ một chút, chỉ có điều, con sói đó còn chưa lại gần, đã khiến Merkin và Soares cùng cảm thấy căng thẳng, cả hai đều cực kỳ kinh ngạc trước phản ứng này của cơ thể mình. Trong mắt Merkin, thể hình của con sói đang tiến lại gần đó có thể coi như hạng cao lớn khỏe đẹp trong đàn, nhưng ánh mắt nó lại không hề có sự hung tàn, ngược lại toát lên một vẻ khinh thường, tựa hồ như ánh mắt của sát thủ vậy; còn điều Soares suy nghĩ nhiều hơn, lại là chủng loại của con sói này, y lực tung trong trí nhớ mình, thậm chí đã liên tưởng tới cả loài ma sói trong các truyền thuyết châu Âu thời xưa.

Sứ giả của sói

Bọn Trác Mộc Cường Ba đều không biết đã xảy ra biến cố gì, Tước Mẩu dường như rơi vào trạng thái hỗn loạn, binh lính đi lung sục khắp nơi, nhưng hình như không phải tìm kiếm bọn họ. Nhân lúc rối ren ấy, bọn họ đi suốt một ngày một đêm, rồi chặt cây kết một tấm bè gỗ nhỏ ở Thác Nhật, vượt qua biển Sinh Mệnh, đặt chân lên địa giới Yaca.

Lữ Cánh Nam tính toán, ba người bọn Merkin hành trang gọn nhẹ, lại đi trước họ khoảng một tuần, nhưng vì Merkin chưa thông thuộc địa hình ở đây, cũng không có bản đồ, tốc độ tiến lên mỗi ngày áng chừng chỉ bằng hai phần ba so với bọn họ, vì vậy, nếu không xảy ra việc gì ngoài ý muốn, sau khoảng hai tuần nữa là họ sẽ đuổi kịp bọn họ. Có điều, tuy trên bản đồ của pháp sư Tháp Tây không có chú thích, nhưng dựa vào những gì ông kể lúc còn sống, thì muốn đi hết địa giới của Yaca cũng mất khoảng hai tuần. Có nghĩa là, sau khi đuổi kịp bọn Merkin, đoạn đường phía sau, chính là tầng bình đài thứ ba mà cả hai bên đều chưa từng đặt chân lên, vậy nên phe nào tìm thấy Bạc Ba La thần miếu trước đều do bản lĩnh quyết định.

Họ trở lại chỗ doanh trại bí mật của Khước Ba Ca Nhiệt và Ngưu Nhị Oa, lấy vũ khí giấu ở đó ra. Vì số người giảm đi đáng kể, nên còn thừa khá nhiều vũ khí, nhìn các chạm bẫy được bố trí mới ở xung quanh, cả bọn bất giác lại nhớ đến Trương Lập.

Sau đó là một hành trình dài đằng đẵng và gian khổ vô cùng, theo lời dặn dò của pháp sư Tháp Tây, họ không đi về những nơi tập trung nhiều lều bạt, cũng không tiếp xúc quá nhiều với dân chúng ở Yaca, mỗi ngày đều giữ nguyên tốc độ tiến lên phía trước. Chỉ là, cả quãng đường ấy, ai cũng có cảm giác thiếu thiếu gì đó, khi màn đêm buông xuống, gió lạnh phất qua, lòng người thấy trào lên một nỗi ưu sầu không thể nói được thành lời. Đúng rồi, họ thiếu mất tiếng cười, từ khi Trương Lập chết, Nhạc Dương cũng không cười nữa. Trước đây, đâu có xảy ra chuyện gì đau buồn đến vậy, Trương Lập và Nhạc Dương vẫn có thể khiến mọi người tạm thời quên đi cảm giác khổ sở buồn đau. Trác Mộc Cường Ba thầm thở dài, thì ra một hành trình gian khổ nếu mất đi tiếng cười mới thực sự là một hành trình gian khổ.

Mọi người ít nói hơn hẳn, ăn cơm, ngủ, sáng sớm hôm sau lại đeo những chiếc ba lô trĩu nặng vội vã lên đường, tất cả trầm mặc lặng lẽ, thi thoảng có gặp phải những kỳ tích tự nhiên khiến người ta phải trầm trồ cảm thán, cũng chẳng ai buồn phát ra một tiếng kêu bày tỏ sự kinh ngạc.

Ở Yaca, những ngọn núi hình dáng kỳ dị do dung nham dồn tích lại dần dần ít đi, thay vào đó là thảo nguyên bát ngát vô tận. Tình hình ở Yaca còn thảm hại hơn Tước Mẩu nhiều, tuy rằng chiến tranh đã kết thúc từ lâu, nhưng mười thôn làng thì đến chín bỏ không, khắp nơi ngổn ngang những đống đổ nát tan hoang.

Vượt qua thảo nguyên rộng lớn của Yaca, càng tiến về phía trước, lại càng lạnh lẽo. Gió lạnh bạo ngược hoành hành, cỏ vàng vọt gầy trơ cúi rạp ngọn, để lộ ra những mạch đá trơ trọi, bốn bề càng hoang lương khôn tả.

Theo tấm bản đồ của pháp sư Tháp Tây để lại, và bản đồ trong tay họ có, tầng bình đài thứ hai này khác tầng bình đài thứ nhất, ở phần rìa bình đài có một dốc thoải hình chữ “chi”(1)_ tiếp nối với tầng bình đài thứ ba; đương nhiên, họ cũng có thể chọn đi đường tắt giống pháp sư Tháp Tây, leo thẳng lên vách đá hình dạng sóng thần bên ngoài, nhưng ngay cả thân thủ như pháp sư Tháp Tây cũng buộc phải nhảy xuống, thì họ cũng không cần phải thử lại lần nữa làm gì cả.

Lạ một điều là, dọc đường đi, họ không hề phát hiện ra tung tích của bọn Merkin. Thi thoảng gặp những chỗ giao lộ phải đi qua, phát hiện những căn lều của dân du mục lưu lạc, họ cũng đến thăm dò thử, nhưng đều không có tin tức gì của Merkin, ba kẻ ấy tựa như đã tan biến vào thinh không.

Hôm đó, bọn Trác Mộc Cường Ba đã đến gần mép bình đài, hoàng hôn buông xuống một vùng hoang dã, lại thêm một ngày nữa sắp trôi qua. Bọn Trác Mộc Cường Ba tìm được một ngôi làng không người, bỏ hoang đã rất lâu, lều bạt vải thô, giá gỗ, đồ sắt đều đã gỉ sét cũ nát tàn tạ. Lữ Cảnh Nam quan sát xung quanh, rồi cho rằng, ngôi làng này ít nhất cũng hoang phế đã mười năm trở lên. Sau một ngày bôn ba mệt mỏi, cả bọn quyết định qua đêm ở đây.

Gió lạnh buốt xương làm những ngọn cỏ trên triền đá run lên nhẹ nhẹ, Ba Tang vẫn như mọi ngày, đứng trên một tảng đá trần trụi, hờ hững nhìn đăm đăm về một hướng xa xăm. Trác Mộc Cường Ba bước lên trước, điềm đạm nói: “Ba Tang, anh có phát hiện...”

Ba Tang nói: “Hả?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Có thứ gì đó đang bám theo chúng ta. Càng đi về phía Bắc, cảm giác này càng rõ rệt.”

Giọng Ba Tang cất lên nghe khàn khàn: “Anh sợ à?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không phải tôi sợ, mà là cần phải làm rõ, chúng ta không thể hy sinh vô vị thêm nữa. Anh đã phát hiện ra từ sớm rồi, phải không?”

Ba Tang liếm môi trên, vẫn chăm chú nhìn về phía xa xa: “Còn nhớ tôi từng nói với anh một câu không? Đêm hôm ấy ở thôn Công Bố, tôi đã có một cảm giác rất quen thuộc, không phải là quen thuộc với hoàn cảnh xung quanh, mà là nỗi sợ khi cái chết gần kề.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Sau này cảm giác ấy lại xuất hiện à?”

Ba Tang cười gằn: “Không phải lại xuất hiện, mà là chưa hề biến mất.” Ngưng lại giây lát, Ba Tang tiếp tục cất tiếng: “Sau khi bọn Nhạc Dương trở lại thôn Công Nhật Lạp, có một đêm cảm giác này của tôi cực kỳ mạnh mẽ, tựa hồ như bất cứ lúc nào chúng cũng có thể xông vào trong thôn làng, về sau không hiểu tại sao, lại từ từ rút đi.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh ngạc, chỉ gần đây gã mới cảm thấy như có gì đó đi theo mình, nhưng nghe Ba Tang nói, thì dường như cái thứ ấy vẫn luôn bám theo bọn gã ngay từ lúc ban đầu, liền buột miệng truy hỏi: “Đó là gì? Sói? Hay người Lỗ Mặc? Hay là thứ gì khác?”

Ngón tay Ba Tang bắt giác khê run lên, trầm giọng nói: “Là bọn chúng. Sau khi trở về từ núi tuyết, lúc nằm trong bệnh viện, tôi đã nhớ lại một số sự việc, những đốm sáng màu da

cam ấy, là sói! Trên núi tuyết, chúng tôi đã gặp phải sói, rất giống lũ sói tôi từng gặp trước đó, có điều, vẫn còn một số thứ quan trọng nhất, tôi lại không tài nào nhớ ra nổi.”

Trác Mộc Cường Ba thở dài nói: “Đừng tự ép mình quá, Ba Tang, nếu tầng bình đài thứ ba là nơi anh đã quen thuộc, biết đâu lại có thể nhớ lại gì đó.”

Ngón tay Ba Tang lại khẽ run lên, anh không nói gì, nhưng trong lòng lại thầm nhủ: “Tôi hoàn toàn không hiểu gì cả, Cường Ba thiếu gia, tuy chưa từng thấy cảnh vật ở đây, nhưng cảm giác kinh hoàng quen thuộc ấy đã cảnh báo thân thể tôi, bọn chúng đang lừa chúng ta rời xa khỏi nơi này, nhất định là có thứ gì đó, nhưng dù cố gắng thế nào tôi cũng không muốn nhớ lại... càng đi về phía trước, cảm giác ấy lại càng mãnh liệt hơn!”

Lúc này, Nhạc Dương bước lại gần, lớn tiếng nói: “Cường Ba thiếu gia, tôi tìm được cái này.” Tay anh giơ cao một thứ gì đấy, chớp chớp sáng.

Đợi Nhạc Dương bước đến gần, Trác Mộc Cường Ba mới nhìn rõ, trên tay anh là một tấm thẻ tên gắn với dây xích nhỏ bằng sắt, rất giống thẻ tên họ phát hiện trên người kẻ nhảy dù lúc vừa lên tầng bình đài thứ hai, chỉ là kích cỡ khác nhau mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa nói gì, Ba Tang đã giật lấy tấm thẻ ấy, đặt lên lòng bàn tay mình. Nhạc Dương nói: “Bên trên có ký hiệu.”

“Chữ...” Ba Tang lạnh lùng nói.

“Gì cơ?”

“Chữ Krishna, là chữ của nền văn minh Krishna cổ đại.” Nói đoạn, Ba Tang lấy trong người ra một tấm thẻ bài gắn với dây xà tích có kích cỡ, nhìn giống hệt như thế: “Đây là của tôi, Mã Long Kỳ, những tấm thẻ tên này để phân biệt những con Nhện khác nhau trong đội.”

“Hả?” Nhạc Dương cầm lấy hai tấm thẻ tên, giơ lên đối chiếu, quả nhiên, ngoài ký hiệu và con số phía sau ra, chất liệu, hình dáng, phương pháp chế tác của cả hai tấm thẻ này giống hệt nhau. Anh nói: “Vậy là, thứ này thuộc về đồng đội cũ của anh? Cũng là người của đội Nhện Xanh à? Ký hiệu này nghĩa là gì vậy?”

“Ngao Đỏ.” Ba Tang nhận lại miếng thẻ kim loại.

“Có nhầm lẫn không?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Ba Tang lắc đầu: “Đối với người lính, tên tuổi và thân phận đều là những thứ bị yêu cầu phải quên đi, chỉ có biệt danh và số hiệu trên tấm thẻ sắt này mới là thứ duy nhất chứng minh sự tồn tại của họ. Đặc biệt là với những binh sĩ thuộc đơn vị tác chiến đặc biệt như chúng tôi, mỗi tấm thẻ tên này đều là độc nhất vô nhị, tuyệt đối không thể trùng lặp hay nhầm lẫn được.”

Nhạc Dương lập tức nói: “Vậy người có biệt danh Ngao Đỏ này, anh ta có phải là...”

Ba Tang gật đầu: “Đúng thế, cũng là một thành viên trong nhóm săn trộm chúng tôi.”

“A!” Nhạc Dương không kiềm được khẽ kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Trác Mộc Cường Ba cũng nói: “Chẳng phải anh nói, những thành viên khác đều đã...”

Ba Tang nói: “Khi đó chúng tôi bị đàn sói truy đuổi, chia làm hai nhóm, một nhóm mười mấy người, nhóm kia chỉ có bốn năm người, nhóm chúng tôi chỉ còn một mình tôi sống sót, dựa theo tình hình lúc ấy, tôi nghĩ rằng nhóm kia có lẽ không thể có ai thoát chết được.”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Tây Mễ thì sao?”

Ba Tang lắc đầu: “Tây Mễ... y đã không còn là thành viên của Nhện Xanh nữa rồi.”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Vậy có nghĩa là, anh chỉ cho rằng những người khác đều đã chết cả rồi, còn trên thực tế, cũng có khả năng vẫn còn những người sống sót khác?”

Nhạc Dương nói: “Cường Ba thiếu gia, chuyện này không quan trọng, mấu chốt là chủ nhân của cái thẻ tên này từng cùng với anh Ba Tang đến nơi đó, và bị sói đuổi đến đây. Cũng có nghĩa là, phương hướng chúng ta đang đi, chính là nơi anh Ba Tang và nhóm săn trộm từng đi qua!”

Trác Mộc Cường Ba lờ mờ cảm thấy Nhạc Dương nói không ổn lắm, vấn đề khi này gã muốn hỏi rất quan trọng, nhưng tại sao quan trọng thì nhất thời gã lại không nghĩ ra nổi, dường như đột nhiên quên bẵng đi luôn vậy. “Vừa nãy mình muốn hỏi gì nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba vắt óc suy nghĩ.

Ba Tang gật đầu: “Ừm, gần như có thể khẳng định, phía trước chính là nơi chúng tôi từng đi qua.”

“Tầng bình đài thứ ba, Bạc Ba La thần miếu...” Nhạc Dương nói: “Tôi đi báo với giáo quan!”

“Rốt cuộc là vừa nãy mình muốn hỏi gì vậy nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba vẫn đang suy nghĩ.

Cũng ở giữa chốn hoang vu vắng vẻ ấy, cách chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba chừng nửa ngày đường, đang có người đốt một đống lửa. Merkin khều khều ngọn lửa, nói với Soares: “Anh khẳng định, chỉ có hai con sói thôi chứ?”

Soares nói: “Dựa theo dấu vết để lại, thì là hai con sói, nhưng tôi cũng không dám khẳng định.”

Merkin lấy làm thắc mắc: “Tại sao?”

Soares đưa tay lên sờ sờ vết sẹo trên mặt, trầm giọng nói: “Anh có biết, gần như ngay từ lúc bắt đầu tôi đã cảm thấy dường như có động vật gì bám theo phía sau chúng ta, thể hình còn không hề nhỏ. Tôi cũng dùng rất nhiều phương pháp khác nhau để dò la dấu vết của chúng, nhưng mãi đến gần đây, mới phát hiện ra một số dấu vết. Tuy nhiên, những dấu vết này hoàn toàn không phải do tôi phát hiện ra, mà giống như là bọn chúng cố ý để lại vậy. Những phương pháp của tôi dường như không có tác dụng gì cả. Anh có biết, bây giờ cảm giác của tôi như thế nào không?”

Merkin nhìn Soares chằm chằm, chỉ nghe y nói tiếp: “Tôi cảm thấy, hai con sói này hành sự hoàn toàn trái ngược với bản năng động vật, tôi chưa từng thấy con sói nào theo dấu vật săn lâu như vậy, hơn nữa vẫn tiếp tục theo dõi con mồi cho dù chúng gần như không có khả năng săn giết, bọn chúng... bọn chúng dường như bám theo chúng ta, hoàn toàn chỉ vì mục đích theo dõi thôi vậy.”

Merkin lấy làm khó hiểu, liền hỏi: “Rốt cuộc anh muốn nói gì vậy?”

Soares nói: “Hành vi này, chỉ có ở con người thôi.”

Merkin đã hiểu, bèn gật đầu nói: “Ý anh là, có người huấn luyện bọn sói này, lệnh cho chúng theo dõi chúng ta?”

Nét mặt Soares hết sức phức tạp: “Nếu là như vậy thì tốt quá. Điều tôi lo lắng là, không ai huấn luyện cũng như ra lệnh, mà bọn chúng vẫn có thể có hành vi như thế.”

Merkin sốt ruột ném cành cây cuối cùng vào đống lửa, vỗ vỗ tay đứng lên: “Chẳng hiểu nổi ngôn ngữ của mấy nhà sinh vật các anh nữa, tóm lại, chỉ cần bọn sói ấy không cản đường chúng ta... ừm...” Merkin thoáng nghĩ ngợi, rồi nói: “Anh thử nghĩ cách xem có thể khống chế bọn sói ấy không, sói chắc là loài động vật dễ thao túng thôi, phải không? Đối với Thao thú sư các anh ấy!”

Soares trầm ngâm: “Vậy thì còn phải xem là sói gì nữa.”

Merkin đang định trả lời, bỗng thấy Max ôm một bó củi khô, hoảng hốt chạy trở về, chưa kịp lại gần đã nói: “Ông... ông chủ, hình như, hình như có thứ gì đó bám theo chúng ta...” Dứt lời, hắn ném bó củi xuống đất, hai tay chống gối thở hổn hển.

“Chẳng ra làm sao cả, có gì mà mày sợ cuống cả lên thế?” Merkin quát một tiếng, ngược mắt nhìn ra xa, trên đường chân trời nơi hai sắc đỏ và vàng hòa trộn với nhau ấy, từ từ xuất hiện một cái bóng, thon dài, khỏe khoắn, đuôi cụp, bước chạy nhanh nhẹn. Trên bầu không xám xịt sắp tối sập, đôi mắt nó ánh lên thứ sắc vàng yêu di.

Hoàn toàn không có dấu hiệu gì báo trước, Merkin bỗng nhiên thấy rùng mình ớn lạnh, tức thì cảm giác đến từng sợi lông tơ khắp toàn thân cũng dựng ngược cả lên. Đó chắc chắn là một con sói, lông bóng mượt, thoát trông thể hình dường như còn lớn hơn sói xám Bắc Mỹ một chút, chỉ có điều, con sói đó còn chưa lại gần, đã khiến Merkin cùng Soares đều cảm thấy căng thẳng, cả hai đều cực kỳ kinh ngạc trước phản ứng này của cơ thể mình. Trong mắt Merkin, thể hình của con sói đang tiến lại gần đó có thể coi như hạng cao lớn khỏe đẹp trong đàn, nhưng ánh mắt nó lại không hề có sự hung tàn, ngược lại toát lên một vẻ khinh thường, tựa hồ như ánh mắt của sát thủ vậy; còn điều Soares suy nghĩ nhiều hơn, lại là chủng loại của con sói này, y lực tung trong trí nhớ mình, thậm chí đã liên tưởng tới cả loài ma sói trong các truyền thuyết châu Âu thời xưa.

Con sói dừng lại cách ba người chừng năm mươi bước, rùng mình một cái như muốn rũ đi lũ rận bám trên lông, nó không tiến lên, cũng không đi vòng vòng xung quanh, mà chỉ nghiêng đầu quan sát bọn họ. Khi bị con sói nhìn chằm chằm, Merkin cảm thấy toàn thân khó chịu lạ kỳ, không kìm được cảm giác muốn vẫy tay rút súng ra, nhưng đã bị Soares ấn tay lại. Soares nói: “Để đấy thôi!” Nói đoạn, y bắt đầu lục lọi ba lô, tìm được một cái hộp nhỏ, mở ra, bên trong là một thứ gì đấy trông như dầu cao. Soares quẹt thứ ấy vào lòng bàn tay, xoa xoa một lúc, rồi nói: “Cơ quan phát triển nhất của loài sói là khứu giác, thế giới của chúng là thế giới của các loại mùi.” Nói đoạn, y vừa tiếp tục xoa tay, vừa tiến về phía con sói.

Soares mới nhích chân được hai bước, con sói dường như đã dự cảm được điều gì đó, khẽ lúc lắc cái đầu sang hai bên như một tay đấm bốc, thân thể cong lại, chi trước vươn thẳng,

chi sau cong lại, đột nhiên tăng tốc lao vút về phía Soares. Khóe mắt Soares giật giật, y xòe mười ngón tay chắn trước ngực, chỉ thấy con sói đó chạy đến cách y chừng bốn, năm mét thì nhảy bật lên, không ngờ đã bay qua đầu Soares. Soares không khỏi thảm kinh hãi, sói trưởng thành bình thường có thể nhảy xa khoảng năm sáu mét, nhưng con sói này chỉ bật một cái, không ngờ đã nhẹ nhàng vượt qua khoảng cách hơn tám mét. Điều này, đối với một Thao thú sư bắt thú, gần như có thể coi là một sai lầm chí mạng. Cũng may là con sói này dường như không có ý đồ tấn công Soares, nó chỉ vượt qua Soares, trực diện đối mặt với Merkin.

Vì có Soares chắn trước mặt, Merkin không thể nhìn rõ con sói ấy di động thế nào, tới khi y nhìn được, thì con sói đã chỉ còn cách y chưa đầy năm sáu bước, sẵn sàng để chồm lên vồ ngã y xuống đất. Chẳng những thế, khi đối mặt với ánh mắt đó, Merkin không ngờ lại ngẩn ra một thoáng, quên cả rút súng. Lúc y nhớ ra, thì con sói đã xoay thân, bắt đầu dịch chuyển theo phương ngang, tốc độ dịch chuyển nhanh không tưởng ấy cũng hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của Merkin. Khi tay y chạm vào khẩu súng, con sói đã lách ra bên ngoài tầm nhìn của y, vòng ra phía sau lưng rồi.

Merkin vội xoay người gấp, vẫn không thấy con sói đó đâu! Chỉ nghe tiếng Soares vang lên nhắc nhở: “Sau lưng anh!” Merkin lại xoay vút người lại, lần này thì thấy rồi, có điều con sói lại đã chạy ra xa bốn năm chục bước. Nó ngoảnh đầu, ngược nhìn Merkin một cái. Merkin không biết có phải mình gặp ảo giác hay không, nhưng dường như y trông thấy, con sói ấy đang nhìn mình nở một nụ cười bí hiểm, kể đó, chỉ thấy nó tả xung hữu đột, liên tiếp đổi hướng mấy lần, chớp mắt một cái đã biến mất trong lùm cỏ âm u. Merkin đã cầm súng trên tay, vậy mà thậm chí một viên đạn cũng không thể bắn ra được. Y ngậy người nhìn Soares, hai người thậm chí còn chưa chạm vào con sói ấy, vậy mà như vừa trải qua một trận đại chiến, đều đang khẽ thở hổn hển, quay sang nhìn Max, thấy hắn đã mềm nhũn người ngồi thụp xuống đất, mồ hôi mồ kê đầm đìa túa ra trên mặt.

Sau khi con sói biến mất một lúc lâu, Merkin mới thở hắt ra một tiếng: “Đó là quái vật gì vậy?”

Còn Soares lại nói: “Thì ra, bọn chúng có thực lực đuổi giết bọn Trác Mộc Cường Ba kia cơ đấy.”

“Anh nói cái gì?” Nghe Soares nhắc đến tên Trác Mộc Cường Ba, Merkin liền gặng hỏi thêm.

Soares nói: “Tôi nói là, nếu có hai con sói như vậy, bọn chúng hoàn toàn đủ năng lực phục kích sát hại bất cứ thành viên nào trong nhóm của tên Trác Mộc Cường Ba đó. Chỉ cần có tên lạc khỏi đội ngũ, thì chắc chắn sẽ chết chứ chẳng nghi ngờ gì nữa! Chỉ có điều... tại sao chúng lại không ra tay nhỉ?”

Merkin nhìn khẩu súng trên tay mình, vẫn còn chưa hoàn hồn lại hắn: “Cái thứ ấy, có thật là sói không?”

Soares nói: “Anh thấy rồi đấy, ngoài sói ra, còn có thể là thứ gì được nữa?”

Merkin đá cho Max một cái, bảo hắn đi nhặt thêm củi, rồi ngồi xuống bên cạnh đồng lửa, lẩm bẩm một mình: “Bọn chúng có ý gì vậy? Cảnh cáo, hay là khiêu khích chúng ta?”

“Không,” Soares cũng bước đến cạnh y, nói: “Suy nghĩ của tôi trái ngược với anh, tôi cho rằng, đó là một hành động bày tỏ hảo ý.”

“Hảo ý?” Merkin càng lúc càng thêm mù mờ.

Soares nói: “Nghĩ thử xem, bọn chúng đã theo dấu bọn Trác Mộc Cường Ba lâu như vậy rồi, nhưng có bao giờ lộ mặt ra đâu? Nó xuất hiện ở đây, ý là muốn nói với chúng ta: Cho các người biết, chúng ta ở đây, chúng ta là chủ nhân nơi này, chúng ta đang quan sát các người đấy.”

Merkin trầm mặc không nói gì, ngược mắt nhìn bốn bề, chỉ thấy xung quanh mờ mờ hư ảo, cây cỏ xao động. Lần đầu tiên, y cảm thấy nơi này còn nguy hiểm hơn những gì y tưởng tượng rất nhiều. Đống lửa cháy phát ra những tiếng “lách tách lách tách”, Soares trầm mặc giây lát, rồi lại nói: “Có lẽ, chúng sẽ còn xuất hiện nữa, ở bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào.”

“Cách, cách, cách...” Max bỏ đồng củi vừa nhặt được về xuống đất.

Tầng bình đài thứ ba

Sau khi rời khỏi thôn làng không người ấy, bọn Trác Mộc Cường Ba lại tiếp tục tiến về phía trước, Ba Tang phỏng đoán, họ hiện đã ở độ cao trên bốn nghìn mét so với mực nước biển. Sắc xanh mênh mang dần dần lui lại, lãnh địa của màu trắng ngày một mở rộng, vùng đất thần bí luôn che phủ trong làn mây mờ kia, cũng chỉ còn cách họ trong gang tấc nữa mà thôi.

Đi thêm bốn năm ngày nữa, họ phát hiện ra hai đồng đá lớn ở ven đường, cao đến mười mấy mét, thoạt trông như những Kim tự tháp nhỏ, trên các tảng đá đều viết đầy những lời cảnh cáo bằng cổ văn, nét chữ đỏ hồng rực rỡ. Pháp sư Á La nói: “Xem ra, đây chính là ranh giới của người Thượng Qua Ba với dân cư tầng bình đài thứ hai rồi!”

Mẫn Mẫn nói: “Thế này có hơi quá đáng không, đã hết tầng bình đài thứ hai đâu, chúng ta cũng chưa thấy bất cứ chỗ ngoặt nào để chuyển lên tầng bình đài bên trên, vậy mà đã đặt mốc giới ở đây rồi!”

Lữ Cánh Nam lắc đầu: “Đây không phải cột mốc chỉ giới của người Thượng Qua Ba thiết đặt, mà là lời cảnh cáo của dân chúng sống trên tầng bình đài thứ hai này tự thiết đặt ra.”

Nhạc Dương hỏi: “Trên những tảng đá này viết gì vậy?”

Pháp sư Á La đáp: “Trên đó viết, tiếp tục tiến về phía trước, sẽ đi vào thế giới của băng tuyết, không còn đường đi nữa. Băng nguyên trải dài ra vô tận ngút ngàn, trừ phi có thần linh chỉ đường dẫn lối, băng không sẽ vĩnh viễn lạc lối giữa vùng băng tuyết ấy.”

Nói xong, pháp sư Á La chợt đưa mắt nhìn quanh một lượt, rồi hỏi Nhạc Dương: “Sao rồi? Vẫn chưa phát hiện dấu vết gì của bọn Merkin à?”

Nhạc Dương lắc đầu nói: “Có lẽ tại bọn chúng ít người quá, chỉ có ba người thôi, nếu chúng cẩn thận xử lý dấu vết sau khi cắm trại thì khó phát hiện lắm.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Pháp sư vẫn không yên tâm về bọn Merkin sao?”

“Phải,” pháp sư Á La lo âu nói: “Trong bọn chúng có một tên Thao thú sư, còn chúng ta thì không. Phải biết rằng, sức mạnh của một Thao thú sư không phải do bản thân kẻ đó quyết định, mà phải xem môi trường xung quanh có nhiều dã thú thích hợp cho kẻ ấy thao túng điều khiển hay không. Nơi này địa thế bằng phẳng, tầm nhìn rất thoáng, đến cỏ dại cũng thừa thớt, cực kỳ bất lợi cho dã thú sinh tồn, muốn đối phó với Thao thú sư thì đây là nơi tốt nhất để làm điều đó; nếu vào chốn rừng sâu rậm rạp, sợ rằng chúng ta không thể đuổi theo bọn Merkin, mà ngược lại, còn phải đi vòng để tránh mặt chúng cũng không chừng.”

Vừa nhắc đến Thao thú sư, cả bọn đều nhớ lại tình cảnh thâm khi bị bọn người Lỗ Mặc truy đuổi trong rừng, Ba Tang gần giọng phẫn hận: “Thao thú sư! Kết liễu hắn đi!”

Pháp sư Á La trầm ngâm: “Không, đừng coi thường Thao thú sư, tuy rằng năng lực chiến đấu của họ không mạnh, nhưng khả năng né tránh, chạy trốn, e rằng vượt quá sức tưởng

tượng của mọi người đây. Phải biết rằng, thân thủ của họ đều được huấn luyện trong hoàn cảnh hết sức đặc biệt, thứ mà họ phải đối mặt khi luyện tập, đều không phải là con người.”

Nghe pháp sư Á La nói vậy, Trác Mộc Cường Ba bất giác nhớ lại người thổi răn ở Putumayo. Con răn San Hô Đỏ cực độc ấy tuyệt đối không phải đang hôn người thổi răn, mà nó thực sự muốn cắn chết đối phương. Sở dĩ người thổi răn ấy vẫn bình yên vô sự, chắc chắn là vì đúng vào khoảnh khắc con San Hô Đỏ chuẩn bị tấp trùng, y đã né ra với tốc độ mắt thường khó có thể nhận ra! Nghĩ tới đây, gã cơ hồ lại nhớ ra điều gì đó, sự việc ấy dường như có gì đó kỳ quặc, chùng chùng như có điểm không ổn lắm, nhưng mỗi khi Trác Mộc Cường Ba tập trung ngắm nghĩ, là lại cảm thấy không sao sắp xếp được các mạch tư duy, càng sắp càng loạn. Cuối cùng, gã đành phải vỗ vỗ lên trán, từ bỏ việc truy tầm linh cảm vừa thoáng hiện lên trong tích tắc, tiếp tục cùng đồng đội tiến về phía trước.

Mấy tiếng đồng hồ sau, Merkin đi vòng quanh đồng đá lớn ấy, ánh mắt lộ vẻ nghi hoặc. Max vội hỏi: “Ông chủ, sao vậy ạ?”

Merkin nói: “Ký hiệu đến đây thì không thấy nữa.”

Soares đứng bên cạnh, hai mắt sáng bừng lên: “Sao lại không thấy? Ký hiệu rõ ràng như vậy, lẽ nào hai người không thấy?”

Merkin liếc nhìn, liền trông thấy ký hiệu mà Soares nói đến, chẳng qua chỉ là một vết cào của móng sói trên tảng đá, liền lắc lắc đầu: “Đó không phải thứ tôi muốn tìm.”

Soares dường như không nghe thấy Merkin nói gì, y đột nhiên thụp người xuống, hít mạnh một hơi, rồi ngẩng đầu lên, hoang mang đưa mắt nhìn quanh quất. Merkin hỏi: “Tìm gì đấy?”

Soares nói: “Sứ giả mới, chỉ ở ngay gần đây thôi.”

“Cái gì?” Merkin vừa dứt lời, đột nhiên cảm thấy một luồng khí lạnh chạy qua thân thể mình, từ đầu xuống gót chân, ngẩng đầu lên gần như cùng lúc với Soares. Chỉ thấy trên đồng đá xếp bừa bãi ấy, không hiểu từ lúc nào đã có thêm hai con sói, từ trên cao đang chăm chăm nhìn xuống. Max há hốc miệng, nhưng không thốt ra được âm thanh nào.

Merkin cũng được một phen thất kinh hồn vía, không ngờ bị hai con sói này đến sát gần như vậy mà vẫn hoàn toàn không hề hay biết. Y thầm tính toán thời gian mình rút súng và quỹ tích đường đạn, trong óc đồng thời hình dung ra cảnh tượng con sói nhảy lên theo các góc độ và phương hướng khác nhau. Nghĩ đến con sói hôm trước, cảm giác cũ lại dội lên, trong óc y hiện lên rõ ràng hình ảnh một góc chết, một góc chết chí mạng!

Soares thì ngược lại, gương mặt ghê rợn của y nở ra một nụ cười bí hiểm, dường như y đã nắm bắt được điều gì đó, không ngừng gật gật đầu với một trong hai con sói, đồng thời chìa tay ra. Trong ánh mắt run rẩy của Max, con sói đó chạy bước nhỏ đến phía trước mặt Soares, không cần ngẩng đầu lên cũng cao ngang với bàn tay chìa xuống của y rồi. Chỉ thấy nó khẽ hít lòng bàn tay của Soares một cái, đôi mắt hình tam giác không còn lộ ra vẻ hung hãn nữa, mà lại lè lưỡi liếm liếm tay y. Soares chăm chăm nhấc tay lên, từ từ nhích người ra phía trước, sau đó vỗ nhẹ lên đầu con sói một cái. Con sói nheo nheo mắt, dường như không có vẻ phản kháng. Bàn tay Soares vuốt dọc đầu sói ra phía sau, chà nhẹ lên bộ lông nó, khi y

nhấc tay lên, con sói liền mở mắt, đảo một vòng như thể vừa nghĩ ra điều gì đó, rồi chạy trở lại chỗ đồng đá, chạm đầu vào con sói còn lại, cổ họng phát ra những tiếng ư ử thấp trầm.

Merkin bấy giờ mới thở phào một tiếng. Max cần nhắc: “Ông Soares, ông... cũng thật là, có thủ đoạn lợi hại như vậy mà không nói sớm, làm tôi sợ, sợ đến toát cả mồ hôi ra rồi.”

Soares lau mồ hôi rịn ra trên trán, nhìn chằm chằm không chớp mắt vào hai con sói đang “gừ gừ” với nhau đó, lẩm nhẩm nói: “Quả đúng là... kết quả tiến hóa tự nhiên sao?”

Hai con sói chạm đầu vào nhau một lúc, rồi lần lượt xuống khỏi đồng đá, chạy về phía trước mặt ba người. Merkin và Max đều không ghìm được, lùi về sau nửa bước. Hai con sói chạy được chừng mười bước, liền dừng lại, xoay một vòng như con ngựa, rồi tiếp tục đi về phía trước.

Merkin hỏi: “Chúng có ý gì vậy?”

Soares chăm chú quan sát, thấy hai con sói đó chạy được một quãng lại quay thêm một vòng nữa, bấy giờ mới nói: “Xem ra, chúng ta không cần đến những ký hiệu kia của anh nữa rồi, đi theo bọn chúng. Chủ nhân của vùng đất này, sẽ đích thân dẫn đường cho chúng ta.”

Merkin nghi hoặc hỏi: “Thật không? Thế này có nguy hiểm quá không? Biết đâu đây chỉ là trò lừa đảo của chúng?”

Soares nói: “Trong từ điển của loài sói, không có hai chữ ‘nói dối.’” Y ngưng lại giây lát, rồi cười khùng khục hỏi: “Nghe nói loài cáo trời sinh đã sợ lũ sói rồi? Lẽ nào anh cũng...”

Max phát ra một tràng âm thanh như thể muốn cười mà lại không dám cười, bị Merkin trừng mắt lườm cho một cái. Hắn nhủ thầm trong bụng: “Cười đi, cười đi, ông chủ trừng mắt nhìn ta, nhưng kẻ ông ấy căm tức lại không phải ta. Một chút oán giận nhỏ nhoi này cứ tích tụ dần, đợi khi chúng tích tụ đến một mức độ nào đó thì... Soares, ông cũng phải cẩn thận đấy.”

Merkin đẩy cho Max một cái, gằn giọng ra lệnh: “Mày, đi theo xem sao.”

Max vội rặn ra một nụ cười miễn cưỡng: “Vâng, ông chủ.”

Ngày hôm sau, Nhạc Dương đột nhiên đưa ra đề nghị, hy vọng mọi người có thể dừng lại một chút, “Tôi cảm thấy phía trước có nguy hiểm, muốn tạm thời dừng lại để trinh sát cẩn thận đã.” Anh nói.

Bọn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm kinh ngạc. Nơi này địa thế bằng phẳng, tuy cũng có những tảng đá lớn ở tầng trên rơi xuống đứng sừng sững giữa vùng hoang nguyên, nhưng chắc chắn không phải là vùng đất nguy hiểm gì cả, vả lại, chỉ có Nhạc Dương cảm thấy có nguy cơ, còn Trác Mộc Cường Ba lẫn Ba Tang đều không cảm ứng được gì, điều này thật kỳ quái.

Mẫn Mẫn lập tức phản đối: “Nơi này có gì mà nguy hiểm chứ? Có dã thú thì phát hiện được từ xa, vả lại địa thế rộng rãi, tầm nhìn rất thoáng, cho dù kẻ địch có muốn sắp đặt cạm bẫy cũng không biết chúng ta đi theo đường nào nữa mà! Tốt nhất là nên mau chóng lên tầng bình đài thứ ba đi, nếu để bọn Merkin đến trước, không biết bọn chúng sẽ sinh chuyện gì nữa.”

Có điều, Lữ Cánh Nam lại ủng hộ Nhạc Dương, cô nói: “Chính vì nơi này thoát nhìn có vẻ rất an toàn, nói không chừng kẻ địch sẽ lợi dụng tâm lý lơ là cảnh giác của chúng ta. Nhạc Dương nói cậu ấy cảm thấy nguy hiểm, vậy thì chắc chắn đã phát giác ra dấu hiệu gì đó rồi, chúng ta không thể có thêm tổn thất nữa, để tôi và Nhạc Dương cùng đi kiểm tra lại một lượt cho chắc ăn. Những người còn lại không thể phân tán ra nữa, cứ ở lại chỗ khuất nẻo này mà nghỉ ngơi chỉnh đốn, chờ tin của chúng tôi.”

Lữ Cánh Nam và Nhạc Dương mang theo các thiết bị trinh sát, tiến về phía mép bình đài. Lúc Nhạc Dương chuẩn bị cất bước, pháp sư Á La lướt qua bên cạnh anh, khẽ niệm: “Vô gian địa ngục, có thể không vào, thì chớ nên vào.”

Nhạc Dương cười khổ một tiếng, thầm nhủ: “Ta không vào địa ngục, còn ai vào địa ngục nữa đây.”

Nhìn theo bóng hai người đi xa dần, Trác Mộc Cường Ba hỏi Ba Tang: “Anh có cảm thấy gì không?”

Ba Tang lắc đầu: “Nếu là cạm bẫy hay gì đó tương tự, thì chúng ta không thể cảm nhận được, cậu lính trinh sát đã nói cậu ta phát giác được điểm khả nghi, thì cứ để cậu ta đi tra xét thôi, có điều...” Ba Tang chậm chậm nói: “So với hôm qua, tôi thấy tâm trạng mình còn thoải mái hơn một chút.”

Trác Mộc Cường Ba vội hỏi: “Cảm giác có gì đó đang bám theo chúng ta biến mất rồi à?”

Ba Tang lắc đầu: “Chỉ nhạt đi thôi.”

Trác Mộc Cường Ba thở dài: “Nói đến cạm bẫy, thì Trương Lập là giỏi nhất.”

Ba Tang “hừ” khẽ một tiếng, chân di mạnh lên những viên đá vụn dưới đất.

Nhạc Dương và Lữ Cánh Nam đi một mạch hơn nửa ngày, nếu không phải vẫn giữ liên lạc, Trác Mộc Cường Ba còn tưởng rằng họ đã xảy ra chuyện gì rồi. Mãi đến chiều, hai người mới mệt mỏi trở lại, Nhạc Dương trông có vẻ rất ủ rũ, Lữ Cánh Nam báo với cả bọn, những tình huống nguy hiểm có thể xuất hiện xung quanh đây về cơ bản đều đã bị loại trừ.

Vô duyên vô cớ chậm trễ mất một ngày, đêm hôm đó Mẫn Mẫn cứ cần nắn mãi, Trác Mộc Cường Ba phải vỗ về an ủi một hồi, bảo rằng an toàn trên hết, vả lại bọn Merkin cũng không thể thuận buồm xuôi gió mãi được.

Chừng hơn mười ngày sau đó, cuối cùng họ cũng đến được chỗ rẽ ngoặt ở ranh giới giữa hai bình đài. Lúc này, họ như thể sắp lên đến chân trời, chỉ thấy bầu trời hình con rắn nằm trong mây mù dường như ở ngay trước mắt mình, cơ hồ vươn tay ra là chạm đến. Đuôi rắn ngoằn ngoèo gấp khúc, chót cùng hóa thành một tia sáng rồi biến mất không tăm tích. Vách núi hai bên từ dưới chĩa lên sừng sững, hình thành nên kết cấu đầu củng(u), thoát trông như cột chống trời xuyên vào mây mù, khiến người ta có cảm giác như đang bước đi trong một tòa cung điện kỳ vĩ. Con người nhỏ bé như trùng kiến, đi mấy ngày có khi cũng chưa vòng qua được một cây cột trụ đó.

Địa hình nơi này giống như con đường hình chữ “chi” vòng quanh quả núi, sau mỗi lần rẽ ngoặt độ cao lại tăng lên một bậc, chỉ là đoạn đầu địa hình hơi chật hẹp, đá dưới chân lởm

chởm, có lúc còn trơn trượt, đi trên đó chẳng khác nào phải leo bám vách đá. Càng tiến lên, nhiệt độ càng thấp, trên một vài tầng đá sương kết thành văng, trời không gió mà vẫn lạnh run người. Càng tẻ hơn nữa là, vùng sương mù mờ mịt vốn ở tận chân trời che phủ tầng bình đài thứ ba, giờ đây đã mỗi lúc một tiến gần bọn họ hơn.

Ngày thứ hai sau khi bắt đầu rẽ ngoặt, họ tiến vào giữa màn sương mù. Mây mù vẫn chưa dày lắm, trong khoảng năm mươi mét còn nhìn thấy người được, chỉ có điều, ngoài năm mươi mét thì không thể phân biệt đâu là người, đâu là đá núi nữa. Ngoài ra, đường đi rất gập ghềnh khúc khuỷu, pháp sư Á La cho rằng, nếu kẻ địch phục kích ở đây thì khó mà tránh né được. Bọn Trác Mộc Cường Ba không thể không đề cao cảnh giác, mỗi lần Nhạc Dương đi lên dò đường, Trác Mộc Cường Ba đều dặn dò hết sức cẩn thận.

Họ đi như vậy được hai ngày, đường dưới chân bắt đầu rộng rãi hơn, cuối cùng cũng coi như đã đặt chân được lên rìa bình đài thứ ba. Trong hai ngày này, vẫn không xuất hiện mối nguy nào từ phía kẻ địch. Bọn Trác Mộc Cường Ba đành suy đoán rằng, bọn Merkin nôn nóng muốn tìm Bạc Ba La thần miếu, nên đã bỏ qua điểm phục kích tốt nhất, hoặc căn bản không hề nghĩ đến chuyện dừng lại phục kích. Còn một mối nguy đáng sợ hơn bội phần... đàn sói đã từng “hoan nghênh chào đón” pháp sư Tháp Tây, họ cũng chưa từng gặp phải. Theo suy đoán sơ bộ của pháp sư Á La, họ cách nơi pháp sư Tháp Tây trực tiếp leo lên vách đá khoảng chừng mười ngày đường, trong mười ngày tới đây này, cũng có khả năng xảy ra những sự việc hoàn toàn nằm ngoài dự liệu.

Một điều nữa khiến Nhạc Dương càng lo lắng hơn, là màn sương mù mờ mịt kia. Anh vốn tưởng rằng, màn sương ấy che phủ nơi lưng chừng núi, xuyên qua khu vực đó, thì cả tầng bình đài thứ ba sẽ trọn vẹn hiện ra phía trước, ai ngờ đã đi suốt hai ngày trời, sương mù vẫn không có dấu hiệu tan đi, ngược lại còn có xu thế mỗi lúc một dày đặc. Nhạc Dương nói mối lo này của mình với mọi người, pháp sư Á La lại khiến cả bọn thêm kinh hãi: “Mọi người đã quên lời cảnh báo trên cột mốc chỉ giới rồi hay sao? Những người đặt chân lên vùng đất này, sẽ lạc lối giữa băng tuyết. Băng và tuyết thì khó lòng khiến người ta lạc lối được, chỉ có màn sương mù này mới có thể. Nếu tôi đoán không lầm, khoảng một hai tháng từ giờ, hoặc lâu hơn nữa, sợ rằng chúng ta vẫn phải đi trong màn sương này đấy.”

“Hả?” Nhạc Dương cả kinh, ngoảnh đầu lại hỏi: “Anh Ba Tang?”

Ba Tang trầm ngâm hồi tưởng: “Không, nơi chúng tôi từng đến ấy không có sương mù, chỉ là... trên những ngọn núi tuyết xung quanh có sương mù rất lớn, bọn tôi phải vật lộn ở hành lang gió Tây suốt nửa tháng trời.”

Nhạc Dương thở phào: “Cũng may, chỉ có nửa tháng.”

Lữ Cánh Nam nghĩ ngợi giây lát, lắc đầu nói: “Không đúng, hành lang gió Tây là gió từ phía bên ngoài thổi xung quanh núi tuyết, còn chúng ta đang ở khoảng không gian được vây bọc bởi các ngọn núi, hai con đường này hoàn toàn khác nhau.”

Mẫn Mẫn nói: “Nhưng cũng không thể nào cả tầng bình đài thứ ba này đều bao bọc trong sương mù được, anh Ba Tang đã nói nơi ấy không hề có sương mù mà.”

Lữ Cánh Nam đáp: “Đây là hiện tượng bất thường và thiên lệch trong vận động của các thể không định hình. Chắc mọi người đều biết các hiện tượng như bão, hay vòi rồng đúng

không? Trên bản đồ khí tượng, vị trí tâm bão lại chẳng hề có mây, tương tự như vậy, ở trung tâm vòi rồng cũng không có gió và các tạp vật khác. Màn sương mù này, cũng có thể coi như một loại thể lưu không định hình cùng tồn tại với gió và khí áp, ở trung tâm của nó, cũng có thể xuất hiện tình trạng tương tự với bão hay vòi rồng.”

Pháp sư Á La nói: “Điều này cũng có thể giải thích tại sao mấy trăm năm nay, những người ở tầng bình đài thứ hai đã vô số lần muốn chinh phục Shangri-la, nhưng còn chưa kịp nhìn thấy Shangri-la ở đâu đã thất bại, thậm chí không một ai có thể trở về nữa. Họ dùng mắt để quan sát thế giới này, nhưng chiến lang của người Qua Ba lại chủ yếu dựa vào khứu giác để phân tích thế giới. Trong màn sương mù dày đặc, chúng ta sẽ không nhìn thấy gì, còn lũ sói thì lại không bị ảnh hưởng nhiều lắm.”

Trác Mộc Cường Ba trầm tư, nói: “Lợi dụng sương mù dày đặc, phối hợp với chiến lang, đây đích thực là một tuyến phòng ngự kiên cố không gì phá nổi, chúng ta làm sao mới vượt qua được đây?”

Lữ Cánh Nam dường như cũng đắm chìm vào trong suy tưởng: “Cũng không phải hoàn toàn không có cách, Ba Tang và Đường Thọ không phải đã vào được Shangri-la thông qua đường trên núi tuyết hay sao? Vả lại, lúc ban đầu họ không bị đàn sói tập kích, chẳng phải vậy sao? Đường Thọ sống sót chạy trở ra được đấy thôi. Hơn nữa, trong các thôn làng chúng ta đi qua cũng có không ít truyền thuyết về các dũng sĩ từng đến được Shangri-la, vậy thì, nhất định phải có cách vượt qua được màn sương mù này mà không bị bầy sói tấn công. Ba Tang, anh có nhớ lần đó, nhóm người các anh gặp phải bầy sói như thế nào hay không?”

Nhạc Dương trầm nghĩ: “Lẽ nào bầy sói cũng lựa chọn cho ai đi qua vùng sương mù dày đặc này? Ừm... Cường Ba thiếu gia là Thánh sứ, tuy trước mắt vẫn chưa biết anh ấy ‘Thánh’ ở chỗ nào, nhưng huyết thống chắc là thuộc hàng thượng đẳng rồi.”

Ba Tang nghiêm túc nhắm nghiền mắt lại, bắt đầu đào sâu vào trí nhớ, hồi tưởng lại tình cảnh của bọn họ khi ấy.

Lữ Cánh Nam nói không sai, mấy lần đầu họ đều không gặp nguy hiểm, cho đến lần cuối cùng... cuối cùng, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy? Trong hồi ức của Ba Tang, xuất hiện một đám đàn ông miệng ngậm thuốc lá, tay cầm thanh đao đâm máu, miệng cười khi khi lột da linh dương. Lúc đó, bọn họ chỉ nghĩ rằng nơi này là một khe núi khuất gió, và bọn linh dương Tây Tạng ghé vào đây để trốn lạnh trên đường di chuyển của chúng. Nhìn đồng da linh dương chất lên như ngọn núi nhỏ, những gã đàn ông ấy tựa hồ như thấy vàng chất đồng lên trước mắt mình.

À, phải rồi, bọn họ cũng từng tìm kiếm xem khe núi này có đường ra nào khác không. Bấy giờ mới phát hiện, khe núi này lớn hơn những gì họ tưởng tượng rất nhiều. Có lần, cả bọn đã đi suốt một ngày một đêm, mà cảnh tượng đập vào mắt vẫn là thảo nguyên mênh mông. Lần sau, họ lại đi thêm hai ngày đường nữa, vẫn không thấy tận cùng. Vả lại, bọn họ cũng phát hiện, ngoài chỗ bọn họ đi xuống, những nơi khác đều không thể leo ra ngoài trở lại. Để không bị lạc trên thảo nguyên vô tận, họ không dám tiếp tục đi nữa, cho đến lần cuối cùng...

Săn linh dương Tây Tạng ở đó thực quá dễ dàng, gần như giết mãi cũng không hết, vả lại bọn chúng cứ đứng yên ở đó, chẳng biết chạy trốn, hoàn toàn không cần phải dồn hết nhân

lực đi bắt giết linh dương, nhưng lòng hiếu kỳ của con người thì vĩnh viễn không bao giờ thỏa mãn... Tại sao trong núi tuyết lại có một nơi thế này? Đây rốt cuộc là đâu, rốt cuộc rộng lớn chừng nào? Trong đội ngũ của Nhện Xanh bắt đầu xuất hiện hai dòng ý kiến trái ngược. Chỉ có một số ít kiên trì cho rằng, cứ tập trung làm việc, giết càng nhiều càng tốt, đợi khi nào kiếm đủ tiền thì từ bỏ cái nghiệp này, sống cuộc đời thoải mái; đại đa số còn lại thì muốn đi sâu vào vùng trung tâm thảo nguyên. Số lần đến thảo nguyên giữa núi tuyết ấy càng nhiều, số người muốn đi vào sâu hơn bên trong cũng tăng lên. Cuối cùng, lần đó, họ chuẩn bị đủ lương thực, chỉ để lại mấy người xác định phương vị, duy trì liên lạc và tiếp tục săn giết linh dương, còn những thành viên mạnh nhất đều gia nhập vào chuyến đi dài.

Ba Tang còn nhớ, lúc xuất phát, người nào người nấy đều hưng phấn, cười đùa vui vẻ, gương mặt rạng rỡ, tràn đầy niềm vui. Hành trang nặng nề đeo sau lưng, trên người khoác trang phục thám hiểm vùng băng tuyết, ai nấy uy phong凛冽, bọn họ, đều có thể nằm trong hàng ngũ những chiến binh ưu tú nhất thế giới cơ mà!

Trên đường đi xảy ra những chuyện gì thì Ba Tang không nhớ nổi, nhưng anh vẫn nhớ, mặc dù đã chuẩn bị rất đầy đủ, nhưng bốn năm ngày sau, trong đội vẫn xuất hiện những ý kiến muốn quay về. Thảo nguyên mê mông dường như đi mãi không hết, dẫu là hoàng hôn mê mông mang, cảnh đẹp tuyệt trần, nhưng ngày nào cũng ngắm thì cũng sẽ thấy chán. Nơi ấy, ngoài cỏ và linh dương ra, dường như chẳng còn gì khác nữa.

Rốt cuộc là đã đi bao lâu? Họ gặp người trước, hay gặp sói trước? Tại sao... lại tách đội ra? Ba Tang gắng sức lục lọi trong ký ức, phải rồi, thứ đầu tiên họ gặp phải, không phải con người, cũng không phải sói, mà là một kiến trúc cổ đại bị tàn phá nặng nề. Kiến trúc ấy... Ba Tang không thể nào nhớ nổi, sục sạo khắp trong óc, cũng chỉ có các kiến trúc như Đảo Huyền Không tự, hay Cánh cửa Sinh mệnh... đột nhiên, anh sực nhớ ra một chuyện, phải rồi, đó là nơi cơn ác mộng bắt đầu!

Những ký ức quan trọng

Trong ký ức của Ba Tang, xuất hiện mấy con sói con đang lấm chắm tập đi. Kerr mang chúng về, hần vui vẻ nói, mới bắt chết một con sói mẹ, nhặt về mấy con con. Thịt sói này ăn không khác thịt chó, đặc biệt là sói con đang bú, nướng lên mùi vị mới gọi là thơm ngon. Lúc đó, còn có Laka, Nick và Will nữa.

Ba Tang nhớ, khi ấy mình chuẩn bị ném thịt sói, dao đã rút ra cầm trong tay. Nhưng Kerr lại nói, hần vất vả mang sói con còn sống về đây, chính là để giữ cho chất thịt được tươi mềm, giết bằng dao thì mùi vị sẽ mất cả ngon đi. Nói đoạn, hần dìm đầu con sói xuống nước, giây lát sau, cả mấy con sói con đều tắt thở. Bấy giờ, hần lại dạy cả bọn vót que gỗ xuyên qua mình sói con, nướng trên lửa. Thịt sói nướng thơm nức, làm ai nấy đều chảy cả nước miếng.

Đúng lúc cả bọn chuẩn bị đánh chén mà chưa kịp bắt đầu, thì Santos quay lại, vẻ mặt cực kỳ hoảng hốt, lấp ba lấp bấp nói gì đó rất nhanh, Ba Tang không nghe rõ lắm, chỉ nhớ hần ta cứ không ngừng lặp đi lặp lại một câu nói: “Sói đến rồi! Sói đến rồi!” Anh vẫn còn nhớ, Nick còn cười khùng khục bảo: “Sói thì có gì đáng sợ, cho một phát súng là xong, vừa khéo đang thiếu thịt để chia đây.”

Santos đi đâu vậy nhỉ? Ba Tang lại lục tìm trong ký ức mơ hồ, phải rồi, sau khi đến nơi ấy, họ chia ra làm hai nhóm, một nhóm nghỉ ngơi tại chỗ, một nhóm đi thám sát tình hình xung quanh. Santos thuộc nhóm đi dò đường kia.

Cho đến khi Laka hỏi, những người khác đâu hết cả rồi, và Santos trả lời bằng giọng tột cùng khiếp hãi: “Chết hết! Chết tiệt hết cả rồi!”, cả bọn mới bắt đầu ý thức được sự việc này nghiêm trọng đến mức nào.

Lũ sói đến, việc này không đáng sợ. Điều kinh khủng là, mỗi con sói đều ngậm một phần thân thể người, có đầu lâu, tay chân, ngực bụng, xương cốt và nội tạng, từ những áo quần rách rưới và màu da, vẫn lờ mờ có thể nhận diện được đó là ai. Không biết kẻ nào nổ súng đầu tiên, chỉ biết, bọn Ba Tang đã kinh hoàng lia ra một loạt đạn kéo dài. Sau đó, cả bọn mới bàng hoàng nhận ra, lũ sói chỉ bỏ lại một đồng tay chân vương vãi, rồi chạy biến đi đâu mất. Nhìn thi thể của đồng bọn bị cắn xé nát bươm thành vô số mảnh, đám Nhện Xanh có kẻ hoảng hốt, có kẻ khóc rống lên, có kẻ căng thẳng nhìn quanh quất. Lúc đó, bọn Ba Tang hoàn toàn không ngờ bầy sói lại am tường cả tâm lý chiến, hạt giống của sự sợ hãi đã rải xuống, bắt đầu mọc rễ nảy mầm trong tâm trí mỗi người. Tuy rằng trước đây, đám người từng trải qua huấn luyện đặc biệt này cũng từng có người bị thương, bị chết, nhưng chưa bao giờ họ trông thấy nhiều người chết thê thảm như thế. Song, tất cả mọi thứ ấy, mới chỉ là khởi đầu của một cơn ác mộng dài đằng đẳng...

“Gượm đã, lũ sói kia đi đâu rồi?” Ba Tang tự hỏi mình trong hồi ức, lại ngẫm nghĩ, phải rồi, nơi đó mọc đầy một thứ cỏ cao ngang nửa người, có những tảng đá lớn, có cây, cây cối cao lớn che cả ánh mặt trời như trong rừng rậm nhiệt đới. Vả lại, rất nhiều trong số những tảng đá ấy, không giống như hình thành một cách tự nhiên, là cột đá, tường đá hay tượng đá sụp đổ?

Ba Tang không nhớ nổi hình dáng của những tảng đá ấy nữa, nhưng hình ảnh của lũ sói thì đã xuất hiện vô cùng rõ nét trong tâm trí anh, lông màu xám vàng, đôi mắt xanh biếc, thể hình cao lớn, tốc độ như chớp, ẩn hiện như bóng ma. Bọn họ căn bản không kịp xót thương cho đồng đội, chỉ thấy lùm cỏ đung đưa một cái, là đã có người biến mất như thể vừa sụp xuống hố bẫy, kể đó là tiếng rú gào thảm thiết. Tiếng kêu thảm vang lên không ngừng, nhưng khi loạt đạn lia tới thì đã không còn âm thanh gì nữa, khiến bọn Ba Tang không thể không dựa lưng vào nhau, tạo thành tuyến phòng ngự hình tròn. Nhưng không ai ngờ được, phía trên đầu đột nhiên rơi xuống một đồng nội tạng và các phần cơ thể của những người đã chết. Tất cả đều không sao hiểu nổi, lũ sói làm cách nào mà leo lên cây được? Chúng làm thế nào mà mang được cả xác người lên nữa? Những cái xác ấy, có cái đã bị xé toang ra, có kẻ vẫn còn sống, nội tạng bị móc rỗng, hai mắt lồi ra, miệng há ra rồi lại ngậm vào, nhưng chỉ “khọc khọc” mà không phát ra tiếng kêu được, vì không còn phổi nữa, bàn tay nắm chặt, run rẩy. Khi những kẻ chỉ còn chút hơi tàn ấy co giật vươn tay ra, thần kinh của đám còn sống kia cuối cùng hết sức chịu đựng, hoàn toàn sụp đổ. Đàn Nhện Xanh đã hoàn toàn rối loạn, trong đầu chỉ còn một ý nghĩ chạy tháo mạng. Kể từ hôm đó, bọn Ba Tang bắt đầu bước lên một con đường thấm đẫm máu tanh.

Ba Tang không nhớ nổi bọn họ đi bao nhiêu ngày mới đến vùng đất chết ấy, đồng thời, cũng không nhớ nổi đã chạy bao nhiêu ngày mới ra khỏi khu rừng cây cối um tùm đó. Anh chỉ nhớ được, mỗi ngày đều có người chết, mỗi ngày đều có tiếng kêu rú thảm thiết vang lên xung quanh mình. Đáng sợ nhất là, cho dù bọn họ có cẩn thận đề phòng tới mức nào, sáng ngày hôm sau, vẫn đều trông thấy những mảnh thi thể của những người đã chết ngày hôm trước xuất hiện ở xung quanh mình, tựa hồ như để cảnh cáo những kẻ còn sống, dù các người có chạy thế nào, dù các người chạy trốn đến đâu, cũng chỉ có kết cục là cái chết mà thôi.

Bọn sói tấn công không chọn thời gian, không phân địa điểm, có khi một hai ngày chúng không giết người nào, cũng có khi lại đột nhiên giết chết mấy người liền. Ban ngày không thấy bóng bọn sói ở đâu, đến khi trông thấy thì đã nghe thấy tiếng kêu thảm thiết, và một cái xác không hồn; như vậy cũng còn đỡ, mỗi khi đêm về, nhìn từ xa, những đôi mắt màu vàng cam chết chóc tựa như những bóng u linh phiêu dăng, đặc biệt sau khi đám Ba Tang hết sạch đạn dược, những đốm sáng chớp chớp ấy lại càng đến gần bọn họ hơn nữa.

Kể từ hôm bắt đầu chạy trốn, không một ai trong bọn họ dám ngủ, người nào cũng mệt mỏi cực độ, có kẻ thậm chí còn phải tự đâm dao vào da thịt để không ngủ thiếp đi. Trên đường chạy, nhiều người đã hoàn toàn sụp đổ, không tự sát thì cũng cưỡi ngựa ngốc đi về phía đàn sói, kéo lại cũng không được. Ba Tang và vài người nữa là những kẻ kiên trì được tới phút cuối cùng, dọc đường còn có một số thành viên khác giữ chốt liên lạc gia nhập vào, rồi lại có những người chết mới. Bọn họ giống như một lũ lợn bị lừa vào lò mổ, bị đàn sói vây công vờn như mèo vờn chuột mà không hề có khả năng kháng cự! Suốt chặng đường đào vong ấy, người mỗi lúc một ít, còn bọn sói tham gia vào hành động vây bắt bọn họ, lại dường như càng ngày càng đông thêm...

Giờ đây Ba Tang đã nhớ lại, mỗi bước hành động của đàn sói đó đều như đã được tính toán một cách nghiêm mật và cẩn trọng, tấn công đến đâu là chắc đến đó. Khi bọn họ còn vũ khí trên tay, tinh lực đầy đủ, bầy sói lợi dụng triệt để cây cối và các lùm cỏ xung quanh, đặc

biệt là lợi dụng xác chết của những người khác trong bọn, gieo hạt giống sợ hãi vào tâm trí mỗi người, đồng thời không ngừng quấy nhiễu suốt ngày đêm, khiến các con mỗi mệt mỏi cực độ cả về thể xác lẫn tinh thần, không dám nghỉ ngơi dù chỉ trong giây lát. Đến khi bọn họ chạy ra khỏi rừng cây, thì đạn dược cũng đã tiêu hao gần hết, thể lực cũng như tinh thần đều đến cực hạn của sự chịu đựng. Lúc này, bọn sói lại càng hoàn toàn nắm giữ quyền sinh quyền sát trong tay, sẽ không ngừng lớn vồn xung quanh đám người đã rơi vào tình trạng khủng hoảng tột độ. Đuổi, chúng sẽ đi, không đuổi, chúng lại đến, sau đó phát động tấn công vào những thời gian không định trước, khiến bọn Ba Tang phải tiêu hao hết thể lực vào việc chạy trốn, kẻ nào chạy chậm nhất, sẽ bị lũ sói giết chết... Những thành viên tinh thông nghệ thuật giết người của biệt đội Nhện Xanh gặp phải bầy sói tinh ranh này thì đã hoàn toàn rã ra như một đồng bùn nhão...

Không rõ là ai khơi ra ý nghĩ, vì bọn họ ăn thịt sói con, nên bọn sói này đến báo thù. Bọn chúng sẽ giết từ từ, giết từng người một, để cho đám người này rơi vào sợ hãi tột độ mà không thể kháng cự. Ba Tang hoàn toàn tin vào lý do này. Bởi vì, trong suốt quá trình đuổi giết, điều khiến người ta kinh hoàng nhất là, bọn sói cắn xé nát bầy thi thể của những kẻ xấu số, móc hết nội tạng của họ ra, nhưng lại không ăn thịt, mà quẳng trả những cái xác bị tàn phá ấy cho đám người sống. Bọn chúng chỉ giết người, đồng thời dường như còn hưởng thụ lạc thú do việc giết chóc mang lại! Giống như cảm giác của bọn Ba Tang khi dùng cành cây xuyên qua thân thể sói con, nướng “xèo xèo” trên đồng lửa vậy.

Ba Tang lại đột nhiên nhớ ra một vấn đề, tại sao ban ngày không trông thấy sói đâu, đến tối lại có thể nhìn thấy mắt chúng sáng lập lờ? Lúc đó, bọn họ đã chạy ra khỏi rừng, bốn phía đều là thảo nguyên bát ngát, và lại cỏ ở đó mọc không cao lắm, đâu thể nào che khuất được thân thể của bọn sói ấy? Anh vất vả bới tìm trong đồng ký ức hỗn loạn, đúng rồi! Nhớ ra rồi, lần đó, Ba Tang cũng trông thấy sói, ở ngay trước mặt mình. Santos khi ấy đi còn chẳng vững, lão đà lão đảo như có thể ngã xuống bất cứ lúc nào, thành linh bị một con sói tha đi mất. Con sói ấy rất lớn, ngậm Santos tha đi mà như ngậm một con cừu vậy. Nó dớp vào cổ họng hắn, cơ thể và cái đầu Santos liền mềm rũ ra, rồi cứ thế bị kéo đi. Ba Tang đang đứng ngay bên cạnh, nhưng chỉ biết trở mắt ra nhìn mà không thể nhúc nhích, thậm chí còn quên cả bỏ chạy. Nhưng con sói ấy từ đâu chui ra vậy? Trong đầu Ba Tang không ngừng hiện lên ánh mắt tuyệt vọng của Santos khi bị con sói ấy kéo lê đi. Nó nhảy ra từ đâu vậy? Rốt cuộc... phải rồi! Ở dưới đất... nhớ ra rồi, trước khi nhìn thấy con sói đó, trên mặt đất chỉ có một đụn cỏ, con sói ấy đội cả đất nhảy vọt lên. Khi anh trông thấy nó, thì Santos đã bị cắn cổ lồi đi mất rồi. Rồi sau đó, Ba Tang thấy những đám cỏ xung quanh nhích động, bốn năm con sói nhìn chằm chằm về phía mình. Lúc chúng tản đi, trên lưng con nào cũng đều choàng lên một tấm cỏ, như một cái yên ngựa che phủ khắp toàn thân! Lũ sói ấy, không ngờ lại còn biết ngụy trang nữa! Đó đâu phải là sói chứ, rõ ràng là một bầy quái vật!

Rốt cuộc, Ba Tang cũng hồi tưởng lại tất cả những sự việc ấy, khi anh giật mình sực tỉnh khỏi nỗi sợ của quá khứ, liền phát hiện Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương đang ghì chặt bên trên, còn toàn thân mình thì run rẩy dữ dội, mồ hôi ướt đầm đìa. Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương đều đang thở hổn hển, nhưng Ba Tang hoàn toàn không biết mình đã làm gì.

Ba Tang chớp mắt hai cái, pháp sư Á La ấn tay lên trán anh, chậm rãi nói: “Được rồi, anh ta tỉnh lại rồi.”

Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa yên tâm, lại hỏi: “Ba Tang, anh còn nhận ra tôi không?”

Cho đến khi Ba Tang hỏi ngược lại: “Tôi đã làm gì vậy? Cường Ba thiếu gia?” Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương mới dám thở phào buông tay ra.

Thì ra, mới đầu Ba Tang chỉ đứng yên trầm tư, nhưng rồi rất nhanh sau đó, Nhạc Dương liền phát hiện ra ánh mắt anh trở nên hoảng loạn, rồi hai hàm răng nghiến vào nhau ken két. Anh biết, đây chính là triệu chứng mỗi khi bệnh của Ba Tang lên cơn, bèn vội vàng gọi Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cán Nam. Lữ Cán Nam lập tức tước hết vũ khí trên người Ba Tang, vậy mà anh ta vẫn hoàn toàn không hề hay biết. Vì trang bị của họ đã tiêu hao hết sạch sau mấy lần chiến đấu, còn trong đồng hồ của Merkin lại không có thuốc đặc hiệu trị bệnh của Ba Tang, Mẫn Mẫn đành tìm một ống thuốc an thần, đang chuẩn bị tiêm thì Ba Tang đột nhiên phát bệnh. Trông anh như thể đang chiến đấu với một đám kẻ địch vô hình, vừa phòng thủ rất tốt, tuyệt đối không để ai lại gần, vừa cực kỳ căng thẳng và hoảng hốt nhìn ngó khắp xung quanh. Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương cách Ba Tang gần nhất, liền hợp lực ra tay, cũng phải tốn mất bao công sức mới chế phục được Ba Tang mà không gây tổn thương gì cho anh.

Nhìn những vết bầm xanh bầm tím trên người Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương, Ba Tang khẽ gật đầu tỏ vẻ áy náy. Không đợi người khác hỏi, anh đã tự nói: “Tôi nhớ lại một số sự việc,” dứt lời, bèn kể lại toàn bộ quá trình đụng độ với đàn sói cho cả bọn nghe.

Nghe Ba Tang kể xong, Mẫn Mẫn nói: “Là vì ăn thịt sói con mà dẫn đến hành vi trả thù của cả đàn sói à?” Ba Tang gật đầu.

Nhưng Nhạc Dương lại hỏi ngược lại: “Nếu là hành vi trả thù của đàn sói, tại sao không giết chết hết một lượt, mà phải giết từng người từng người một như vậy, lẽ nào lại có loại sói thích hưởng thụ cảm giác giết chóc à?”

Ba Tang nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Mới đầu, chúng không đủ khả năng giết chết toàn bộ chúng tôi, trên đường chạy trốn, không ngừng có những con sói mới gia nhập vào cuộc đuổi giết này. Hơn nữa, giờ nghĩ lại, mới thấy trong cả quá trình đó, đàn sói thương vong rất ít. Chúng đã trả giá thấp nhất, để giành lấy thắng lợi lớn nhất.”

“Người có biệt hiệu Ngao Đỏ kia... chính là một kẻ trong nhóm đi thăm dò xung quanh mà Santos báo là đã tử vong toàn bộ đó à?” Lữ Cán Nam đột nhiên hỏi. Sau khi nghe Ba Tang xác định lại, cô bèn nói: “Vẫn không ổn lắm, nếu vì các anh ăn thịt sói con mà bị đàn sói tập kích, vậy thì vì lý do gì mà đội đi dò đường kia lại bị chúng tàn sát? Rốt cuộc họ đã thăm dò được điều gì? Vả lại, trong tình hình như vậy, mà vẫn còn người sống sót chạy thoát được, làm sao lại có chuyện này?”

“Hoặc giả, trên đường chạy trốn, người đó đã ngã từ trên tầng bình đài thứ ba xuống, tấm thẻ quân nhân bằng sắt ấy là do dân chúng địa phương nhặt được?” Mẫn Mẫn nói.

“Không thể thế được.” Lữ Cán Nam phản đối: “Cứ giả dụ bọn Ba Tang khi ấy đã ở tầng bình đài thứ ba, thì ngã từ tầng thứ ba xuống, chỉ có thể rơi thẳng xuống biển mà thôi.”

Nhạc Dương nói: “Cũng có nghĩa là, chỉ còn khả năng, người đồng đội kia của anh Ba Tang đã tự chạy thoát...”

Bọn Trác Mộc Cường Ba ngơ ngác nhìn nhau khó hiểu, trong tình huống ấy mà vẫn có thể chạy thoát khỏi đàn sói, đích thực là một chuyện kỳ lạ.

Bản thân Ba Tang cũng nói: “Tôi biết, vẫn còn một số điểm quan trọng nhất chưa thể nhớ ra, nếu nhớ được tại sao tôi lại sống sót, làm thế nào tôi chạy thoát được, biết đâu, lại có thể giải thích được nguyên nhân hẳn ta thoát được cũng nên.”

Trong tâm trí Ba Tang, vẫn còn rất nhiều nghi hoặc. Trong những đoạn hồi ức rời rạc ấy, có mấy lần số lượng thành viên trong nhóm giảm đi cực nhanh, nhưng có vết óc thể nào cũng không sao nhớ nổi những người đó biến mất như thế nào... Ba Tang chỉ nhớ được những chi tiết vụn vặt, thoát tiên họ không chạy theo con đường ban đầu, sau đó, dường như họ đã bị bọn sói dồn ép đến một nơi nào đó. Mỗi lần nhớ đến nơi ấy, ký ức của Ba Tang đều như một bức tường xây nên từ những vết máu khô cứng, có vô số cánh tay trắng toát từ bên trong vươn ra, vung vẩy, quều quào khua loạn xạ, ngoài hình ảnh ấy ra, anh không thể nhớ được gì nữa.

Nhưng lúc này, anh đã lờ mờ cảm giác được, nguyên nhân khiến thân thể mình kháng cự không muốn tiến lên nữa, chính là vì nơi ấy!

Còn cả Tây Mễ nữa. “Tây Mễ! Là mày! Rốt cuộc mày đã làm gì! ... Đội trưởng... tôi, tôi, tôi cũng không còn cách nào khác... Mày, mày dẫn chúng đến đây! Chúng ta đều bị mày hại chết rồi! ... Nếu tôi không làm vậy, tôi... tôi sẽ bị chúng ăn thịt mất... tôi... tôi không sợ chết... nhưng tôi không muốn biến thành như thế, tôi... tôi không muốn đến nơi ấy!” Trước đoạn đối thoại này, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Căn nguyên mối hận khắc cốt ghi tâm của mình với Tây Mễ, rốt cuộc bắt nguồn từ đâu?

Nhạc Dương nói: “Theo tôi thấy, điểm mấu chốt quan trọng nhất, có lẽ là những lời của người tên Santos kia nói lúc quay lại.”

Mẫn Mẫn chặc lưỡi: “Đáng tiếc là lúc ấy anh Ba Tang không nghe rõ.”

Pháp sư Á La nói: “Còn một chuyện cũng rất kỳ quái, đàn sói ấy, tại sao chúng không ăn những cái xác đó? Thật sự chỉ là khiến đám săn trộm của Ba Tang kinh hoàng và sợ hãi thôi sao?”

Mọi người đều trầm ngâm nghĩ ngợi, chợt nghe Nhạc Dương lên tiếng: “Hay đó là lệnh của người Thượng Qua Ba.”

Pháp sư Á La lập tức nói: “Đây chính là điểm kỳ quái nhất, trong cả quá trình ấy, bọn Ba Tang không hề gặp một người Thượng Qua Ba nào. Đúng vậy không? Ba Tang. Anh có nhớ đã từng gặp người nào khác ngoài đồng bọn của mình không?”

“Không.” Ba Tang quả quyết lắc đầu. Đột nhiên, một giọng nói nhảy vào ký ức anh: “Đó là gì vậy? Là người à?” Đó hình như là giọng của đội trưởng, kể đó lại có vô số người tuyệt vọng hét lên: “Không! Không! Tôi muốn trở về! Tôi muốn trở về!” Trong tiếng hét tuyệt vọng ấy, Ba Tang nghe thấy giọng của mình, đúng vậy, mình cũng là một trong những kẻ đang kêu gào ấy, anh dần dần xâu chuỗi âm thanh đó và “nơi đó” lại với nhau, bức tường đỏ rực, những cánh tay trắng hếu, dòng suy nghĩ lại đột nhiên đứt đoạn, Ba Tang đau đớn chống tay lên trán.

Mẫn Mẫn lại hỏi: “Vậy thì, hồi trước anh Ba Tang có bảo đã có lần thấy người Qua Ba...”

“Đó là lần thứ hai tới đây, chúng tôi... chỉ thấy một người Qua Ba đó thôi.” Ba Tang trả lời. Trong khoảnh khắc, anh hồi tưởng lại nét mặt của người Qua Ba đó và Santos, phải rồi, cả hai đều kinh hoàng như nhau, đều sợ hãi tột cùng, cũng một vẻ run rẩy toát lên từ trong tuyệt vọng. Người Qua Ba đó, lẽ nào người Qua Ba đó cũng gặp phải chuyện gì rồi? Ba Tang vội vàng nói thông tin này ra với những người còn lại.

Pháp sư Á La chau mày nói: “Không thể nào, nếu là người Qua Ba, ít nhất cũng không thể nào bị lũ sói gây tổn thương, trừ phi...”

Nhạc Dương nhanh miệng tiếp lời: “Trừ phi lũ sói ấy, đã không thể nào khống chế được nữa!”

Pháp sư Á La chỉ khẽ lắc đầu.

Ba Tang sau một hồi nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng vẫn quyết định cảnh cáo mọi người. Chỉ nghe anh nói: “Phía trước có một nơi, rất khủng khiếp, thứ thực sự đã hủy diệt tinh thần và ý chí của chúng tôi, không phải thi thể của đồng bọn, cũng không phải những đợt tấn công bất ngờ của đàn sói, mà là nơi ấy, có rất nhiều người chìm vào tuyệt vọng, tôi nghĩ... tôi cũng vậy.”

Nhạc Dương vội vàng hỏi: “Nơi đó? Là nơi nào vậy? Có gì ở đấy?”

Một lúc lâu sau, Ba Tang mới bắt lực lắc đầu: “Tôi, tôi không nhớ nổi.”

Nhìn vẻ mặt suy sụp mệt mỏi của Ba Tang, Trác Mộc Cường Ba chỉ còn biết an ủi: “Đừng tự ép mình quá, không nhớ ra được thì thôi, cho dù phía trước có gì, thì cũng không thể làm khó chúng ta được.” Gã ngoảnh đầu lại, nhìn vùng sương mù mênh mông mờ mịt, xốc lại ba lô trên vai, hờ hững nói: “Chúng ta tiếp tục lên đường thôi.”

Mặc dù pháp sư Á La đã suy đoán, còn phải đi khoảng mười ngày nữa mới gặp đàn sói, nhưng sau khi nghe Ba Tang kể lại những đoạn hồi ức vỡ vụn của mình, ai nấy đều không khỏi có chút lo lắng trong lòng. Một con sói như thế, cả một đàn sói như thế, bọn họ có thể đối phó được không? Vả lại, nếu Địch ô An Cát Mẩu nói không sai, lúc bọn Ba Tang đến tầng bình đài thứ ba này, người Thượng Qua Ba vẫn còn có lãnh địa riêng của mình, giữa những lãnh địa ấy còn có những vùng đệm có thể đi qua được. Giờ đây, toàn bộ người Thượng Qua Ba đã có vua của mình, đã được thống nhất lại rồi. Họ sẽ phải đối mặt với tình huống thế nào đây?

Ngày hôm sau, nhiệt độ giảm, sương mù càng dày đặc, tầm nhìn xa chỉ còn chưa đầy ba mươi mét, giữa những tảng đá lớn nằm rải rác, thi thoảng cũng nhìn thấy một vài loài thực vật chịu rét, thân cây không lớn, nhưng trong sương mù nhìn như bóng ma thấp thoáng, khiến người ta phải nơm nớp lo âu. Thấy cả bọn đều đã hơi thấm mệt, Trác Mộc Cường Ba bèn đề nghị nghỉ ngơi một lát, Nhạc Dương nói cái cây phía trước có vẻ khá lớn, có thể nghỉ ở đó được. Nhưng lúc họ lại gần, cái cây ấy lại dường như đã dịch chuyển sang ngang một chút.

Lần thứ hai tiếp xúc với Merkin

Nhạc Dương dụi dụi mắt mấy lượt, nói: “Tôi có nhìn lầm không vậy, cái cây vừa nảy hình như vừa di động thì phải.”

Mẫn Mẫn hoảng hốt nhìn Nhạc Dương, còn Trác Mộc Cường Ba thì nói: “Đừng nghi thần nghi quỷ nữa, chúng ta đến đó là nhìn rõ ngay thôi mà.”

Họ lại tiếp tục tiến về phía ấy, nhưng bước chân dần dần chậm lại, vì khi khoảng cách rút ngắn, họ liền phát hiện, phía trước bóng cây ấy, hình như có một người, vả lại, bên cạnh cái bóng người cao lớn đó, còn có những cái bóng khác đang chuyển động! Liền sau đó, họ liền nghe thấy một cái bóng trong màn sương phát ra tiếng kêu: “Hả, cái gì vậy?” Tiếng Anh! Gần như cùng lúc ấy, cũng có người dùng tiếng Anh quát lớn: “Thằng ngu!”

Lần này thì họ nghe thấy rất rõ, đó là giọng của Merkin! Không ngờ hai bên lại gặp nhau trong hoàn cảnh này!

Bọn Trác Mộc Cường Ba lập tức rút súng cầm tay, có điều ở hai bên bọn họ đều không có chỗ nào để né tránh, cái cây gần nhất, cũng ở cách xa hơn chục mét. Ngược lại, bọn Merkin đã chiếm mất địa lợi, hiển nhiên là đám người này cũng nghỉ ngơi ở đây, hai bên có tảng đá lớn, phía sau có cây. Nhạc Dương còn nhìn thấy, trong màn sương mù mờ mịt, dưới đất có khá nhiều cái bóng thấp thoáng. Vừa nảy, chính là những cái bóng này đang di chuyển, thoát trông như thể những binh sĩ đang nằm ẩn nấp, lẽ nào, Merkin lại có thêm trợ thủ đến đây?

“Chà chà chà... Cường Ba thiếu gia.” Merkin bước ra khỏi màn sương mù, thân hình từ từ lộ ra trước mắt bọn Trác Mộc Cường Ba. Y đã đổi trang phục mùa đông, nhưng vẫn khó mà che giấu được những khối cơ bắp cuộn cuộn gồ lên, dần dần, gương mặt y đã lộ rõ, cũng vẫn là nụ cười giả lả ấy: “Tôi nghĩ, giữa chúng ta có một chút hiểu lầm...”

“Hiểu lầm cái rắm!” Ba Tang vừa thấy bộ mặt cười cười ấy là đã ác cảm, hẳn học chữ ra một câu. Hai hàng lông mày của Merkin khẽ nhướn lên, Trác Mộc Cường Ba liền đưa tay giữ nòng súng của Ba Tang lại, ra hiệu cho anh ta đừng quá kích động.

Merkin cười khì khì nói: “Vậy mới phải chứ, đâu cần phải vừa gặp mặt là đã đánh đánh giết giết rồi, sao không bình tâm mà ngồi xuống nói chuyện chứ.” Nói tới đây, nụ cười ấy đột nhiên biến mất, nét mặt y trở nên nghiêm túc dị thường: “Đoạn đường phía trước, sẽ cực kỳ khó khăn, dựa vào các vị hay chúng tôi, muốn đơn độc tiến lên, sợ rằng khó lòng vượt qua nổi. Chúng ta đều không dễ dàng gì mới đến được nơi này, tôi vẫn nhắc lại câu nói ấy, tôi hết sức thành khẩn có lời mời với các vị, Cường Ba thiếu gia, gia nhập với chúng tôi đi, mọi người cùng đồng tâm hiệp lực tiến lên. Còn về việc phân chia các thứ trong Bạc Ba La thần miếu thế nào, đến đó rồi chúng ta sẽ thương lượng tiếp.”

“Ông nói bậy!” Mẫn Mẫn đột nhiên hét lên: “Ông là đồ xấu xa bỉ ổi, dọc đường cứ lén lén lút lút bám theo sau chúng tôi, đánh cắp các đầu mối chúng tôi tìm được, làm tổn thương đồng bạn của chúng tôi, vậy mà còn muốn nói chuyện hợp tác nữa hả! Ông làm gì anh trai tôi rồi? Sao ông lại bắt cóc anh ấy? Ông nhốt anh ấy ở đâu rồi? Giờ anh ấy ra sao? Ông trả lời

đi!” Lần trước gặp mặt Merkin, Mẫn Mẫn còn chưa kịp hỏi han thì đôi bên đã nổ súng, lần này cô vừa nhìn thấy y, liền xả ra một loạt những câu hỏi chất chứa trong lòng mình bấy lâu nay.

“Theo sau các vị? Rốt cuộc là ai nghiên cứu Bạc Ba La thần miếu trước? Điều này sợ rằng rất khó nói phải không? Tôi nghĩ, giáo quan Lữ Cán Nam đây hẳn biết rất rõ, tôi cũng đã bỏ ra khá nhiều tâm sức vì ngôi thần miếu này rồi. Còn việc gặp phải cạm bẫy nguy hiểm trong quá trình tìm kiếm đầu mối, có tử thương gì cũng là chuyện hết sức bình thường, đúng vậy không? Người của tôi chết còn nhiều hơn các vị nhiều. Cùng lắm, chúng ta cũng chỉ có thể coi là cạnh tranh công bằng thôi. Còn nữa, cô bé, cô nói chúng tôi đánh cướp đầu mối các vị tìm được, vậy thì tôi cũng muốn hỏi lại một câu, đầu mối quan trọng nhất ấy, rốt cuộc là các vị cướp từ chỗ tôi, hay là tôi cướp từ chỗ các vị vậy? Cái đầu mối khốn kiếp đó là do các vị ăn cắp của tôi đấy nhé, đến cả Cổ Cách kim thư của các vị, cũng là đồ ăn cướp của tôi! Mấy chuyện này, tôi đã chẳng buồn để tâm, các vị có tư cách gì mà nói chứ?” Tiếng Trung của Merkin chẳng ra sao, nhưng về mặt logic thì lại rất rõ ràng. Nói đến lịch sử nghiên cứu Bạc Ba La thần miếu của gia tộc Merkin, sợ rằng chẳng có mấy tổ chức bắt đầu sớm được hơn bọn họ. Về những đầu mối kia, dù Cổ Cách kim thư là giành được trong một cuộc đấu giá công bằng, nhưng hai đầu mối quan trọng khác, thì đúng thực là họ đã cướp trên tay Merkin. Còn về tử thương, thủ hạ của Merkin đích thực chết nhiều hơn họ rất nhiều. Vì vậy, bọn Trác Mộc Cường Ba nghe xong, trong lòng đều cảm thấy rất khó chịu, cảm giác tên đó rõ ràng đang cường từ đoạt lý, đang nguy hiểm, song lại chẳng thể nào tìm được lý do gì để bác bỏ cả.

Merkin vừa lớn tiếng biện luận, vừa lẳng lặng ra hiệu cho Max lại bên cạnh mình, nhân lúc bọn Trác Mộc Cường Ba thoáng ngẩn người ra ấy, khe khẽ hỏi: “Con bé kia tên là Mẫn Mẫn phải không, anh trai của nó ở... bệnh viện Andrea? Chúng ta có làm gì hẳn không nhỉ?”

Max thì thào đáp: “Ông chủ, ông quên rồi sao? Năm ngoái ông bảo tôi dẫn người đến bệnh viện, thằng đó chưa nói gì thì đã... Tôi báo cáo chuyện này rồi mà...” Merkin ra hiệu tỏ ý biết rồi, rồi bảo hẳn im miệng lù lại.

Lữ Cán Nam nói khẽ vào tai Trác Mộc Cường Ba: “Người này không đáng tin cậy.” Trác Mộc Cường Ba nhè nhẹ gật đầu, nói với Merkin: “Ông vẫn chưa trả lời câu hỏi về anh trai của Mẫn Mẫn mà! Ông nói mình có thành ý, vậy thì hãy cho chúng tôi biết tình hình và vị trí hiện tại của Đường Thọ đi, chuyện này chắc là không khó chứ?”

Merkin lại trưng ra nụ cười giả lả, khoe miệng nhếch lên. Chỉ thấy kẻ có biệt hiệu “Cáo lừa” này đảo mắt một vòng, nói: “Chuyện này, hiển nhiên cũng là một sự hiểu lầm khác.” Vừa nói, y vừa đổi sang một bộ mặt hiền hòa nhìn Mẫn Mẫn: “Cô Mẫn, anh cô rất khỏe, tôi có thể đảm bảo với cô, tin tôi đi.”

“Đảm bảo của mày, ai mà tin được!” Ba Tang lớn tiếng gắt. Merkin thoáng biến sắc mặt, biết là sắp hỏng việc tới nơi. Quả nhiên, Ba Tang đã lạnh lùng nhấn giọng tiếp lời: “Mày cũng từng đảm bảo với tao, sau khi tìm được Tây Mễ, mày sẽ giao hẳn cho tao xử lý, để trả công, tao sẽ giám thị mọi hành động của Cường Ba thiếu gia cho mày. Trước đây, mọi hành động của bọn tao mày đều rõ như lòng bàn tay, nhưng còn Tây Mễ, mày lại để hẳn bán mạng cho mày! Mày là thằng lừa đảo!”

“Anh Ba Tang...”

“Ba Tang, anh...”

“Ba Tang...”

Bọn Trác Mộc Cường Ba đều kinh ngạc hết sức, dường như không dám tin vào những gì mình vừa nghe được, ai nấy đều ngẩn ra nhìn Ba Tang.

Ba Tang vẫn nhìn chăm chăm vào Merkin, chậm chậm nói: “Sau khi mọi người đến trại giam tìm tôi, hấn cũng theo đến. Ngay từ đầu, tên này đã bám theo mọi người rồi, hấn dùng tiền bạc dụ dỗ tôi, muốn tôi thay đổi chủ ý, gia nhập với mọi người, giám thị mọi người. Lúc bấy giờ, tôi là kẻ bán mạng vì tiền, nên đã nhận lời hấn...”

Merkin không đợi Ba Tang nói hết, đã chỉ mặt anh quát lên: “Nói bậy! Người ngậm máu phun người!”

Ba Tang trừng mắt nói: “Nếu tao không nói cho mày biết những chỗ Tây Mễ có thể lẫn trốn, mày có tìm được hấn không? Nếu không phải tao báo cho mày kế hoạch hành động của chúng tao, mày có thể theo đến Putumayo không? Mày có tìm được cuộn da sói trong địa cung Maya không? Khi tao không liên lạc với mày nữa, mày lại trở mặt, nói muốn vạch trần tao! Ha ha, tức cười thật, ông mày đây làm thì làm, không làm thì không làm, xưa nay đều không phải do người khác nói là được...”

Bọn Trác Mộc Cường Ba đều lạnh lùng nhìn Merkin. Ba Tang còn chưa dứt lời, y đã đổi một bộ mặt khác, khôi phục lại vẻ lạnh lùng tàn khốc vốn có, giọng nói cũng trở nên lạnh như băng: “Ta đã có lòng mời các người nhập bọn, nhưng các người lại nghĩ đủ cách làm khó, vậy thì chẳng còn gì để nói nữa rồi! Đã không còn gì để nói, thì cũng đừng trách ta đấy!”

Cả bọn đang tưởng rằng Merkin sẽ lại sử dụng tuyệt kỹ “sát thủ Tiệp Khắc”, thì y đột nhiên lắc mình một cái, nhường chỗ cho người thần bí mặc đồ đen, choàng khăn đen che mặt kia.

“Thao thú sư!” Ba Tang gầm lên một tiếng, gương súng bắn luôn. Lúc này, bọn họ mới hiểu tại sao pháp sư Á La hết lần này đến lần khác nhắc nhở họ phải lưu tâm đến thân thủ của Thao thú sư, chỉ thấy người Soares hơi nghiêng đi một cái đã né được loạt đạn bắn thẳng chính diện mình, tay phải chống mạnh xuống đất, cả người lộn một vòng trên không trung. Nòng súng của Ba Tang lia ngang, cánh tay Soares cong lại, ấn mạnh xuống đất, không ngờ lại đẩy cả thân hình lên không. Chẳng thể ngờ được, cánh tay khô gầy khẳng khiu ấy, lại có sức bật mạnh chẳng kém gì cơ bắp dưới chân. Toàn bộ loạt đạn Ba Tang bắn ra đều rơi vào khoảng không. Soares lộn mấy vòng trên không trung như cái bánh xe gió, rồi hạ xuống phía ngoài xa mấy mét, vừa chạm đất, lập tức đưa tay trái ra đặt vào gò má bên phải, năm ngón tay xòe rộng. Bọn Trác Mộc Cường Ba vừa nhìn lập tức biết ngay, bàn tay kia đã ném ra thứ gì đó.

Nhạc Dương lúc này bỗng nhiên sực tỉnh ngộ, nếu những cái bóng nằm dưới đất kia không phải đám lính gác mới đến của Merkin, vậy thì chỉ có thể là do tên Soares này gọi tới, mà xung quanh đây, dường như chỉ có... anh vội hét lớn: “Không được để hấn ra tay, hấn đang điều khiển...”

“Muộn rồi.” Soares khàn khàn giọng nói, lúc này, những cái bóng trong màn sương dường như cùng lúc nhận được chỉ lệnh, chớp mắt một cái đã hóa thành mấy tia chớp đen, vây bọc Trác Mộc Cường Ba vào giữa. Lúc này, Nhạc Dương mới nói ra những chữ cuối cùng: “Sói đấy!”

Cái đầu to tướng, miệng rộng, đôi mắt tam giác lạnh lùng, xưa nay, ngoài con người ra, bọn chúng vẫn luôn được so sánh là những kẻ đi săn thành công nhất trong giới tự nhiên. Khi những sinh vật này từ từ hiện hình trong màn sương mờ mịt, khoe mép hơi nhếch về phía sau, để lộ ra hàm răng sắc nhọn ghê người, tướng mạo hung tàn đó khiến Mẫn Mẫn sợ cuống lên, vội nắm chặt lấy vạt áo Trác Mộc Cường Ba. Bọn Trác Mộc Cường Ba đều không thể ngờ, họ lại đụng mặt với lũ sói ở Shangri-la trong tình cảnh thế này. Bọn chúng tổng cộng có tám con, thể hình đều lớn hơn lũ sói xám thông thường nhiều, bốn con màu xám, hai con trắng, hai con đen, nhìn điệu bộ hiệp đồng tác chiến của chúng, rõ ràng là thuộc một gia tộc sói đã cùng nhau sinh tồn trên vùng đất này một thời gian dài.

Vừa thấy lũ sói xuất hiện, Ba Tang vừa nãy còn nổ súng bắn Soares lập tức dừng lại, đồng thời đưa tay ngăn Nhạc Dương và Lữ Cán Nam đang giơ súng lên. “Đừng nổ súng!” Lần đầu tiên họ nghe thấy giọng Ba Tang khàn khàn mà run rẩy như thế: “Nổ súng, là chết chắc đấy!”

Nhạc Dương không hiểu, thì thào thắc mắc: “Có mỗi tám con thôi mà.”

Lữ Cán Nam chợt hiểu ra: “Thì ra là vậy, sói có khứu giác cực kỳ phát triển, bắn chết lũ sói này, những con khác sẽ ngửi thấy mùi chết chóc của đồng loại trên người chúng ta. Muốn tiếp tục tiến lên, sẽ cực kỳ khó khăn. Tên Thao thú sư này giáo hoạt thật!”

Ba Tang cười khổ nói: “Nổ súng, chưa chắc đã giết chết được bọn sói này, ngược lại là chúng ta...”

Cùng lúc ấy, pháp sư Á La cũng nói với Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cán Nam: “Tôi không cảm nhận được sát khí của lũ sói này, hình như chúng vẫn chưa chuẩn bị sẵn mồi đâu.”

Soares cười gằn một tiếng, tay trái đặt trên má bên phải đột nhiên nắm lại thành nắm đấm, rồi xòe ra, chuyển từ bên trái sang bên phải, chặt mạnh xuống. Rõ ràng còn cách nhau mấy chục mét, nhưng trong mắt pháp sư Á La, bàn tay Soares tựa như một thanh kiếm khổng lồ đang chém xuống. Ông vội đẩy Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cán Nam một cái, bản thân cũng bật người lên cao, đồng thời cổ tay hất mạnh, dây móc bắn ra.

Nào ngờ, ông đã nhanh, lũ sói càng nhanh hơn. Trong khoảnh khắc pháp sư Á La đẩy Trác Mộc Cường Ba ra, đã có một con sói xám rời đàn lao vút lên. Khi pháp sư Á La tung mình vọt lên không, nó cũng nhảy vút lên tảng đá lớn trước mặt, rồi nghiêng mình bật lên theo phương ngang. Cú nhảy đó, vẽ thành một đường cầu vồng tuyệt mỹ, bấy giờ, pháp sư Á La vừa mới bắn dây móc ra, đầu dây còn chưa đến cành cây, cả người ông đang lơ lửng trên không đã bị con sói xám ấy húc phải, rơi thẳng xuống đất.

Bấy con sói còn lại không hề nhúc nhích, dường như với thân thủ của pháp sư Á La, bị húc ngã trên không trung rơi xuống đất vốn là chuyện hết sức bình thường vậy. Bọn Trác Mộc Cường Ba, thậm chí cả mấy người bọn Merkin, thấy đều kinh hãi tột cùng. Đây chính là lũ sói đã ép pháp sư Tháp Tây phải nhảy xuống vách núi, chính là lũ sói khiến cho đội đặc

nhệm Nhện Xanh hoàn toàn không có năng lực chống trả, đây chính là chiến lang của Đội quân Ánh Sáng vô địch!

Pháp sư Á La rơi bịch xuống đất, còn chưa đứng dậy, đã vội hét lên: “Chạy! Chạy mau!”

Bọn Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn nhau, Nhạc Dương, Mẫn Mẫn cùng lúc ném ra lựu đạn sáng, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cùng lúc nổ súng về phía Merkin và Soares, Lữ Cán Nam bật lên trước kéo pháp sư Á La lại, rồi nằm thụp xuống đất. Sau một tiếng nổ văng trời, sáu người nhanh chóng nhắm thẳng hướng Bạc Ba La thần miếu bỏ chạy. Không ai ngờ được, mới chạy vài bước, bỗng dưng có hai con sói vọt ra, cắt ngang đội hình, rồi lại có thêm bốn con sói từ phía sau đuổi tới, còn hai con nữa vẫn chưa thấy đâu. Không ai biết lũ sói này làm sao tránh được hai quả lựu đạn sáng ấy, lẽ nào tiếng nổ lớn cùng ánh sáng chói lòa không hề ảnh hưởng gì đến bọn chúng hay sao? Không ai kịp suy nghĩ đến những vấn đề ấy nữa, hai con sói chen vào giữa đội hình của họ bất cứ lúc nào cũng có thể tấn công vào bất cứ ai, nhưng nổ súng về phía bọn chúng thì lại sợ tổn thương đến những người khác. Thế phòng ngự của bọn Trác Mộc Cường Ba trong chớp mắt đã hoàn toàn tan rã. Hai người phụ trách đoạn hậu là Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang, nếu bị bọn sói phía sau đuổi kịp, ắt sẽ bị bao vây, nên đành phải chạy theo một hướng khác.

Bốn con sói chụm đầu lại một chỗ, tựa như bàn bạc gì đó, rồi cũng lần lượt chia làm hai hướng tiếp tục truy đuổi.

Merkin vung tay phủi phủi đám bụi bám trên người, chậm chậm bước ra từ phía sau tảng đá lớn, chắt lưỡi khen ngợi: “Lợi hại, Kahn, cứ thế này thì chỉ cần ba chúng ta cũng có thể thông dong đến được Bạc Ba La thần miếu rồi.”

Soares chẳng hề để tâm đến lời khen ấy, hờ hững nói: “Còn không mau gọi người của anh đến đi, anh cũng thấy lũ sói đó lợi hại thế nào rồi đấy.”

Merkin ngạc nhiên hỏi: “Nói vậy là ý gì? Lũ sói ấy lợi hại, không phải càng tiện cho chúng ta sử dụng sao?”

Soares cười khẩy châm biếm: “Hừ! Cho chúng ta sử dụng? Tôi nói cho anh biết, hiệu lệnh vừa này tôi phát ra vốn không phải là vậy, những con sói đó chỉ hành động theo chỉ lệnh của chính bản thân chúng thôi, thực là khiến người ta khó mà hiểu nổi. Vả lại, tôi chỉ thử điều khiển một đàn sói nhỏ đã khó như vậy, trên chặng đường phía trước, còn có hàng trăm hàng nghìn đàn sói như vậy nữa, nếu bọn chúng tấn công chúng ta, anh thử nghĩ xem tỷ lệ sống sót của ba người chúng ta là bao nhiêu phần trăm?”

Merkin ngạc nhiên, nhưng chỉ trầm ngâm không nói gì. Chỉ nghe, Max lấp ba lấp bắp: “Ông... ông Soares, ông không nói đùa đấy chứ?”

Soares lạnh lùng nhìn Merkin nói: “Nói đùa? Đừng trách tôi đây không nói trước. Vả lại, anh không gọi bọn chúng đến sớm một chút, đến lúc thực sự cần người, mà chúng lại không xuất hiện thì anh tính sao chứ? Ben!”

Merkin gật đầu đáp: “Chuyện này thì không cần lo lắng, tôi tuyệt đối tin nhiệm Khafu. Vả lại, tôi đã lấp đặt thiết bị phát tín hiệu rồi, bọn họ chưa đến có lẽ vì điều kiện thời tiết chưa

cho phép thôi. Đêm nay, tôi sẽ gọi lại một lần nữa. Kahn, anh yên tâm đi, tôi sẽ không để chúng ta phải rơi vào tình cảnh khốn cùng như bọn chúng đâu.”

Soares nghe vậy mới khẽ gật đầu một cái.

Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang chạy về phía rìa mép tầng bình đài thứ ba, còn pháp sư Á La và những người còn lại chạy theo hướng ngược lại. Tám con sói ấy quả rất tinh thông chiến thuật, sục vào giữa hai nhóm, khiến bọn họ càng chạy càng xa nhau hơn.

Xa xa vẳng lại tiếng súng đi đoàn tản mác, hẳn là Lữ Cảnh Nam và Nhạc Dương đã nổ súng bắn bọn sói rồi. Nhưng cùng với tiếng súng mỗi lúc một xa dần, Trác Mộc Cường Ba biết hiệu quả không được lớn lắm. Trước đây gã từng một mình gặp phải đàn sói, tuy ánh mắt chúng rất hung hãn, nhưng vẫn còn bản tính của sói, chưa đến lúc đói khát thì tuyệt đối không tùy tiện săn giết con mồi, thậm chí chúng còn hơi dè dặt sợ hãi gã nữa; nhưng đàn sói này thì hoàn toàn khác hẳn, chúng đã bị tên Thao thú sư kia làm mất đi bản tính vốn có, tên đó rốt cuộc đã làm gì chú? Trác Mộc Cường Ba vừa chạy vừa suy nghĩ.

Ba Tang cũng trầm mặc không nói năng gì, cảm giác bức bách khi bị lũ sói đuổi phía sau khiến anh nhớ lại thêm nhiều điều. Đưa mắt nhìn những tảng quái thạch trong màn sương, rất nhiều cảnh tượng mơ hồ trong ký ức đều trở nên sáng rõ, những hình ảnh lướt qua trong đầu anh, bị đàn sói truy đuổi, ác đấu với chúng... Bàn tay Ba Tang lại càng nắm chặt hơn.

Pháp sư Á La không sao hiểu nổi, đây là chiến lang của người Thượng Qua Ba ư? Sao họ để chiến lang đi khắp nơi như vậy? Nếu là chiến lang, tại sao lại dễ dàng để Thao thú sư khống chế như vậy? Lẽ nào đẳng cấp của tên Thao thú sư kia đã thuộc hàng cực cao rồi ư? Pháp sư Á La nhớ lại hơn mười năm trước từng nghe những vị tiền bối Mật tu nói chuyện, kẻ địch của bọn họ phân chia những người có năng lực điều khiển muông thú ra thành năm loại đẳng cấp, Thao thú sư dường như chỉ là loại có thân phận thấp nhất. Hầu hết các cao thủ Mật tu của họ đều bị một số kẻ được gọi là “Cổ sư” hạ sát, vả lại còn có những kẻ đáng sợ hơn Cổ sư nữa. Kẻ đó rốt cuộc thuộc đẳng cấp nào? Không, thực lực của hắn có vẻ không mạnh lắm, lũ sói ở đây mới thực sự là những kẻ mạnh...

Trong lòng Nhạc Dương cũng đang trầm tính, tên Thao thú sư ấy thật đáng sợ, phải rồi, nói như pháp sư Á La, năng lực của Thao thú sư là do năng lực của các sinh vật hắn có thể khống chế quyết định, ở vùng đất khắp chốn đều là chiến lang của người Qua Ba này, năng lực của tên Thao thú sư đó gần như là vô hạn. Nhất định phải tìm cách hạ gục hắn, bằng không, tuyệt đối không ai có thể đối địch với bọn chúng được!

Trác Mộc Cường Ba cũng đã nổ súng, mặc kệ sau này có bị đàn sói truy sát hay không, tình hình trước mắt đã quá bức bách. Nhưng rồi sau đó, gã nhanh chóng phát hiện ra, mỗi lần nổ súng đều không thể bắn trúng mục tiêu. Một mặt vì bọn gã đang di chuyển với tốc độ cao, không thể ngắm bắn, mặt khác, cũng bởi quỹ tích di chuyển của bọn sói đang bám đuổi sau lưng kia quá đổi kỳ dị, dường như chúng có năng lực tiên tri, đoán trước được đường đạn, mỗi lần đều có thể né được trong gang tấc. Sau lưng gã và Ba Tang có ba con sói, năm con còn lại hiển nhiên đã đuổi theo bọn Lữ Cảnh Nam rồi. Trác Mộc Cường Ba bất giác cười gằn lạnh lẽo, thầm nhủ, chúng mày cũng coi trọng bọn tao phết đấy nhỉ.

Đưa mắt nhìn sang phía Ba Tang nãy giờ vẫn cắm đầu cắm cổ chạy, Trác Mộc Cường Ba không khỏi lấy làm lo lắng, một người đàn ông dù đối mặt với Tử thần cũng không hề sợ hãi, thậm chí còn từng là thành viên của một trong những đội lính đặc nhiệm ưu tú nhất thế giới, không ngờ lại bị mấy con sói làm tê liệt hoàn toàn ý chí phản kháng hay sao? Trác Mộc Cường Ba thoáng suy nghĩ, cuối cùng quyết định lên tiếng nhắc nhở Ba Tang: “Ba Tang, chúng ta cứ chạy mãi thế này cũng không phải cách. Anh phải biết rằng, sói là loài động vật có thể chạy liên tục cả ngày với vận tốc gần 20 km/h đấy, một khi bắt đầu bủa lưới vây công, tốc độ của chúng lại càng kinh người hơn. Cặp chân này của chúng ta, mãi mãi cũng không thể chạy nhanh hơn bốn chân của lũ sói ấy. Cứ tiếp tục thế này, cuối cùng cũng bị chúng dồn ép đến sức cùng lực kiệt mà thôi.”

Không ngờ, Ba Tang ngoảnh đầu lại, trong mắt hoàn toàn không có vẻ gì là sợ hãi, mà dường như đã trở lại với vẻ lạnh lùng bình tĩnh thường ngày. Chỉ nghe anh điềm đạm nói: “Lũ sói này, có thể giết được!”

“Anh nói gì?” Trác Mộc Cường Ba bắn ra phía sau hai phát súng, rảo chân chạy nhanh thêm mấy bước.

Ba Tang nói: “Tôi nhớ lại cả rồi, trên đường chạy trốn, chúng tôi cũng giết được khá nhiều sói chứ chẳng phải hoàn toàn không chống cự gì, chỉ là, lúc đó bọn chúng đông quá, còn giờ đây chỉ có ba con thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lại nhả thêm hai phát đạn, nói: “Nhưng với tốc độ này, chúng ta khó lòng ngắm bắn được. Mà nếu dừng lại, nói không chừng sẽ lập tức bị chúng bỏ nhào tới đè xuống mất.”

Ba Tang gật đầu: “Đúng thế, lũ sói này dường như đã được huấn luyện đặc biệt hay sao đó, trong phạm vi khoảng năm mươi bước xung quanh kẻ địch, chúng sẽ đột nhiên thay đổi phương hướng xông tới. Đa phần là xông lên theo quỹ đạo hình chữ ‘chi’, nhưng tốc độ biến hướng cực nhanh, khi hòng súng của chúng ta lia qua, thì cũng chính là lúc bọn chúng rời khỏi vị trí ấy, nhắm vào nó mà bắn thì không bao giờ trúng, cần phải bắn vào... vị trí tiếp theo của chúng!” Nói đoạn, vừa khéo phía trước xuất hiện một cây cổ thụ lớn. Ba Tang đột nhiên tăng tốc chạy về phía đó, nhảy vọt lên cao, bắn dây móc ra, mượn đà xông về phía trước. Anh lấy thân cây làm trung tâm, vạch trên không trung một đường cong tuyệt mỹ đu ngược trở lại, đồng thời tay phải đã cầm súng liên tiếp nã đạn dọc theo quỹ tích hình cung ấy. Trác Mộc Cường Ba chỉ kịp trông thấy nòng súng của Ba Tang vẽ thành một vệt lửa hình dẻ quạt.

Gã kính ngạc chạy lướt qua bên cạnh Ba Tang, ngoảnh đầu lại nhìn đàn sói. Trong ba con sói truy kích họ ấy, có một con đen, một con trắng và một con xám. Hai con sói đen sói trắng liền nhảy sang hai bên, còn con sói xám thì hú lên một tiếng dài, chân trước gấp lại, lộn hai ba vòng dưới đất, rồi không nhúc nhích gì nữa. Lúc này, thân hình Ba Tang cũng vẽ trên không trung một đường cong hoàn chỉnh, anh thu dây, hạ xuống đất, nhanh chân chạy đuổi theo Trác Mộc Cường Ba.

Đại chiến giữa người và sói

“Khá lắm, Ba Tang, anh hạ được một con rồi.” Trác Mộc Cường Ba thực lòng tán thưởng. Ba Tang lại chỉ lạnh lùng buông một câu: “Đây là kinh nghiệm đổi bằng tính mạng của vô số chiến hữu đó.”

Hai con sói mất đi đồng bọn cơ hồ phát cuồng, chúng rú gào bi thảm, đột nhiên tăng tốc. Trác Mộc Cường Ba cũng muốn học theo Ba Tang, nhằm vào quỹ đạo chuyển động của chúng mà nhắm đạn, nhưng vẫn khó đạt được hiệu quả mong muốn. Con sói đen lúc thì nhảy bên trái, thoắt sau đã bổ sang bên phải, chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi Trác Mộc Cường Ba dừng lại giương súng xạ kích, nó đã đuổi sát đến bên cạnh gã rồi.

Ba Tang vừa đưa họng súng sang yểm hộ cho Trác Mộc Cường Ba, con sói trắng lập tức nhân cơ hội ấy bổ về phía anh. Con sói đen kia cũng cực kỳ giảo hoạt, khi làn đạn của Ba Tang khóa chặt khoảng giữa nó và Trác Mộc Cường Ba, nó bỗng nhiên chộp mạnh hai chân trước xuống đất, dùng sức lại như phanh xe ngay phía trước chỗ loạt đạn lia tới. Đợi khi Ba Tang phải quay sang tự bảo vệ mình, hai chân sau nó đã dồn đủ sức lực để bật mạnh lên. Động tác dùng rồi bật lên ấy hết sức nhịp nhàng, lại vừa khéo tránh được thêm một loạt đạn nữa của Trác Mộc Cường Ba xả tới.

Con sói đã tiến sát đến trước mặt, Trác Mộc Cường Ba không kịp bóp cò nã đạn, đành giơ súng lên chống đỡ. Con sói ấy đập mạnh lên báng súng một cái, dường như định mượn lực hất ngã Trác Mộc Cường Ba, nhưng bước chân gã rất vững chắc, con sói lại còn bị hất ngược ra phía sau. Trác Mộc Cường Ba nhân cơ hội ấy, lập tức giương súng lên, thuận đà bắn luôn, không ngờ, bóp cò mấy lượt liền, khẩu súng vẫn không chịu nhả đạn. Trác Mộc Cường Ba ngây người, không ngờ cú đập của con sói trùng hợp thế nào lại trúng vào bộ phận nào đó trên thân súng, khiến khẩu súng của gã trong thoáng chốc đã biến thành cái que cời lò vô dụng. Mắt thấy con sói lăn một vòng dưới đất rồi lại bật dậy, Trác Mộc Cường Ba không kịp xem kỹ rốt cuộc khẩu súng ấy làm sao, đành ném luôn khẩu súng ấy về phía nó, đồng thời đưa tay rút ra một khẩu USP tiếp tục xạ kích.

Con sói đen ấy cũng thoáng ngẩn ra, dường như không ngờ Trác Mộc Cường Ba vẫn còn súng nữa, liền tiếp nhảy tung tung lên như linh dương trên mặt đất, vừa tránh đạn của gã, vừa tranh thủ thời gian trống giữa hai phát súng, ngậm lấy khẩu tiểu liên Trác Mộc Cường Ba ném đi nằm lăn lóc dưới đất, rồi chạy tót ra đằng xa. Trác Mộc Cường Ba quay sang phía Ba Tang, thấy tình hình cũng không khác mình là bao, tuy trên tay Ba Tang vẫn còn vũ khí, nhưng con sói trắng áp sát quá, cứ quẩn lấy xung quanh, thành thử khẩu súng trên tay anh ta cũng không dễ gì nhả đạn, nhiều lúc phải sử dụng như dao đâm hay gậy, ngoài ra còn phải dùng cả nắm đấm để cầm cự với nó.

Trác Mộc Cường Ba đang định chi viện cho Ba Tang, đột nhiên lại giật mình cảnh giác, bắt đầu dồn sự chú ý tập trung vào màn sương mù mờ mịt ở xung quanh, con sói đen ấy bất cứ lúc nào cũng có thể bổ tới từ bất cứ phương hướng nào. Gã vừa nảy ra ý định xoay người, lại chợt nghe thấy tiếng động lạ, con sói đen đã hiện ra chênh chếch phía trước. Trác Mộc Cường Ba vội giơ súng bắn, thoắt cái, con sói đã lù vào màn sương, từ đầu chí cuối vẫn

luôn giữ khoảng cách hai ba chục bước với gã. “Định làm tiêu hao hết đạn của ta chắc?” Trác Mộc Cường Ba bất giác đưa tay sờ vào túi đạn đeo ở bên thắt lưng, mấy băng đạn vẫn còn đầy nguyên, gã cũng yên tâm phần nào. Đúng khoảnh khắc đó, gã đột nhiên phát hiện, con sói đen kia không biết từ lúc nào đã xuất hiện ở mé bên tay phải, ánh mắt nó, không ngờ lại đang khóa chặt vào túi đạn mình vừa sờ tay vào. Trác Mộc Cường Ba không khỏi giật mình kinh hãi: “Lẽ nào, động tác vừa nãy của mình đã khiến con sói đó biết tầm quan trọng của túi đựng đạn này rồi sao?”

Đột nhiên, gã lại nghĩ đến một vấn đề khác, con sói đen cướp khẩu súng của gã đi, không bỏ chạy, cũng không tiếp tục tấn công dồn dập, mà chỉ giữ khoảng cách nhất định, khiến mình buộc lòng phải cảnh giác đề phòng, không thể phân thân yểm trợ cho Ba Tang. Chẳng lẽ, Ba Tang đang gặp nguy hiểm? Tuy không biết con sói trắng kia sẽ dùng cách gì đối phó với Ba Tang, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn quyết định, chậm chậm di chuyển về phía anh ta.

Quả nhiên, Trác Mộc Cường Ba vừa di động, con sói đen liền bổ nhào tới. Một mặt, gã cẩn thận nổ súng xạ kích, mặt khác chú ý quan sát quy luật di động của đối phương, đồng thời tiếp tục chậm chậm áp lại gần Ba Tang. Tuy vẫn chưa bắn trúng được con sói đen, nhưng Trác Mộc Cường Ba đã cảm giác được, mỗi viên đạn bắn ra càng lúc càng gần với điểm đặt chân của nó, đồng thời gã cũng phát hiện ra, trong khi nhảy qua nhảy lại, con sói đen không chỉ đang quan sát mình, mà từ ánh mắt ấy, gã có cảm giác dường như đối phương đang suy tính điều gì đó. Đúng vào khoảnh khắc Trác Mộc Cường Ba bắn hết một băng đạn, chuẩn bị thay băng khác, con sói đen bất chợt ngẩng cao đầu, bốn chân guồng tăng tốc. Trác Mộc Cường Ba hết sức trầm tĩnh, nạp đạn, cài chốt, đổi súng sang tay trái, lấy cò, đồng thời tay phải rút ra một khẩu súng khác. Gã đã tính toán kỹ càng, phạm vi này rất thích hợp để chi viện cho Ba Tang.

Trác Mộc Cường Ba hai tay giơ ngang, cùng lúc tấn công cả hai hướng. Áp lực dồn lên Ba Tang lập tức giảm đi đáng kể, khiến anh cũng rảnh tay phần nào, liền cùng Trác Mộc Cường Ba phối hợp hình thành một lưới hỏa lực, bắn cho hai con sói kia phải nhảy tránh như chơi chơi. Nhưng nỗi lo trong lòng Trác Mộc Cường Ba vẫn không hề giảm đi một chút nào. Nếu như lúc nãy, con sói đen kia đã lẩn vào làn sương mù lâu rồi, tại sao giờ chúng lại không chạy nữa? Chúng đang che giấu điều gì chứ?

Không kịp nghĩ nhiều nữa, gã và Ba Tang gần như đồng thời cảm giác được, nguy hiểm chỉ cách mình trong gang tấc. Cảm giác nguy hiểm ấy chỉ vừa mới xuất hiện, đã thấy một cái bóng xám bổ nhào lên lưng Ba Tang như một tia chớp. Trác Mộc Cường Ba há miệng định kêu lên, song còn chưa kịp phát ra tiếng, Ba Tang đã bị đè ngã lăn xuống đất rồi.

Ba Tang phản ứng cũng cực kỳ nhanh nhẹn, vừa bị đè xuống liền lập tức giơ chân ra đập thật mạnh, đồng thời rút loan đao ra, văng cánh tay giật mạnh ba lô trên lưng một cái. Đương nhiên, cú đập và văng người ấy của Ba Tang đều trật lất, thanh đao vung lên, suýt chút nữa thì chém bay mất cả một mảng cái ba lô.

Trác Mộc Cường Ba trông thấy rõ ràng, con sói xám ấy thành linh quất một vuốt lên gáy Ba Tang, rồi lập tức rùn mình, tránh khỏi lưới đao chém tới, lại nhân cơ hội đó cắn vào thứ gì đeo ở thắt lưng anh, hất đầu ném văng thứ ấy ra xa, kể đó nhún mình bật lên lao vút qua

đầu Ba Tang, chân sau lại móc vào giật luôn cả khẩu súng đi mất. Áp lực trên lưng vừa giảm xuống, Ba Tang lập tức ngẩng đầu lên, một tay che chắn những chỗ yếu hại vùng đầu mặt, tay kia vung dao chém vù vù, bảo vệ toàn thân, rồi bật người đứng dậy. Trác Mộc Cường Ba vừa để ý quan sát Ba Tang, vừa nổ súng bắn con sói đen, buộc nó phải tránh ra xa, lòng muốn giúp Ba Tang một tay mà lực bất tòng tâm. Lại một băng đạn nữa bắn hết, lần này Trác Mộc Cường Ba còn chẳng kịp thay băng khác, mà trực tiếp rút luôn một khẩu USP nữa, vừa bắn vừa giật lùi về phía sau.

Ba con sói đó giành được lợi thế, cũng không ham chiến đấu, chỉ hú dài một tiếng chói tai, rồi quay đầu ẩn vào trong sương. Trác Mộc Cường Ba vừa gọi tên Ba Tang vừa chạy về phía anh ta, trong đầu không ngừng suy nghĩ: Con sói xám đó ở sau lưng Ba Tang từ lúc nào? Lẽ nào nó vẫn luôn lén bám theo chúng ta sao? Có tới bốn con sói đuổi theo chúng ta? Không... hình dáng ấy, màu lông ấy, hình như chính là con sói xám bị Ba Tang giết chết mà? Lẽ nào... nó giả chết! Nghĩ tới đây, Trác Mộc Cường Ba lập tức toát hết mồ hôi lạnh, nếu mình không nhìn lầm, vậy thì lúc Ba Tang bắn dây móc đu vòng qua thân cây rồi bắn ngược trở lại ấy, đạn chỉ lướt qua mình con sói xám đó mà thôi. Không ngờ nó lại thừa cơ giả chết, làm bọn gã lơ là cảnh giác, để hai con sói một đen một trắng dụ địch phía trước, còn nó thì lợi dụng màn sương yếm hộ, nín thở lặng lẽ tiến lên. Khi gã và Ba Tang đang bận ứng phó với hai con sói kia, nó liền bất ngờ nhào lên tập kích từ góc độ và vị trí hai người không thể ngờ đến được. Chiến thuật này khiến Trác Mộc Cường Ba nảy sinh một cảm giác quen thuộc lạ thường, gã vắt óc suy nghĩ, đột nhiên sực nhớ ra, trên vùng băng nguyên Khả Khả Tây Lý, ba anh em nhà sói xám đã đối phó với con Đại kim điều bằng cách này! Dụ địch trước, rồi tập kích từ phía sau, đợi cho kẻ địch không còn biến hóa được nữa, chỉ còn biết mệt mỏi ứng phó, liền tung ra một đòn chí mạng! Còn khi con sói xám giả chết, tiềm phục, hai con sói còn lại cũng gặp biến mà không kinh, vừa khéo bày tỏ niềm bi phần cho bọn Trác Mộc Cường Ba xem... tất cả đều là chiến thuật bất ngờ nảy sinh trong quá trình truy đuổi, năng lực ứng biến ấy... phương thức tư duy ấy... năng lực hợp tác đó... lũ sói này, rốt cuộc là sói gì vậy chứ!

Trác Mộc Cường Ba chạy đến trước mặt Ba Tang, cảnh giác đưa mắt đảo một vòng, rồi mới hỏi: “Không sao chứ, Ba Tang?”

“Phì!” Ba Tang nhổ ra đống bùn đất trong miệng, đưa tay quệt vết máu ở chỗ phía trên huyệt Thái dương, hần học nói: “Mẹ nó, ra tay đúng lúc tôi vừa bắn hết viên đạn cuối cùng, bọn này cũng may mắn thật đấy!”

“Bắn hết viên đạn cuối cùng!” Trác Mộc Cường Ba chợt thấy rùng mình gai lạnh, gã nhớ lại động tác nghiêng tai lắng nghe của con sói đen khi nãy, có lẽ nào, bọn sói đó, đang đếm số đạn còn lại trong băng? Nếu vậy thì cũng có nghĩa là, đòn đột kích nhằm vào Ba Tang không phải một sự trùng hợp, mà là chúng đã nắm rõ khi nào họ bắn hết đạn! Trác Mộc Cường Ba bỗng sực nhớ ra một vấn đề, vội vàng cúi xuống nhìn chỗ thắt lưng Ba Tang, trái tim gã lập tức trầm xuống, quả đúng là vậy! Con sói ấy, đã ngậm cái túi đạn đầy ắp của Ba Tang đi mất rồi!

Ba Tang cũng vừa nhận ra mình đã mất vũ khí và đạn dược, không khỏi gầm lên giận dữ, chẳng nói chẳng rằng rút hai khẩu súng lục ra, khí thế hùng hổ xông lên đòi tính sổ với lũ sói. Trác Mộc Cường Ba trầm mặc đưa cho Ba Tang hai băng đạn. Vì vũ khí quá nhiều, đeo cả trên người cực kỳ bất tiện, nên họ đều chỉ cầm vũ khí chính, ngoài ra có thêm hai khẩu súng

lục, còn một khẩu tiểu liên thì nhét trong ba lô. Nhìn những cái bóng lao qua lao lại trong màn sương mờ mờ kia, hiển nhiên lũ sói sẽ không để bọn Trác Mộc Cường Ba có cơ hội mở ba lô ra lấy vũ khí mới.

Ba Tang liếc mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái, nhét hai băng đạn vào hai bên hông, hai người đứng dựa lưng vào nhau không chạy nữa. Họ cần nghỉ ngơi tại chỗ một lúc để hồi phục thể lực.

“Con sói xám vừa nãy?” Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói.

Ba Tang khẳng định: “Chính là con tôi tưởng là mình bắn trúng, con khốn ấy giả chết! Chẳng có viên đạn nào của tôi bắn trúng nó cả! Chính là bọn chúng, bọn này trăm phần trăm chính là lũ sói mà tôi gặp phải mười mấy năm trước. Tuyệt đối không được coi chúng là sói. Bọn chúng, là một đội quân đặc biệt, là những tinh anh trên chiến trường mà chúng ta chưa bao giờ biết đến. Phương thức chiến đấu của chúng đủ khiến những kẻ mang tiếng là bộ đội đặc chủng, vũ khí tận răng như tôi đây phải xấu hổ! Bọn chúng mới là những chiến sĩ đích thực, và lại còn là những chiến sĩ ám sát cực kỳ đáng sợ nữa!”

Trong lòng Ba Tang vẫn hết sức bất an, tuy rằng bộ óc anh không ngừng ra lệnh cho mình không được sợ hãi, nhưng trong đầu vẫn có một âm thanh khác đang nói: “Đến rồi, đến rồi! Hết như trước đây, chúng sẽ tước đoạt lấy thứ vũ khí có uy lực lớn nhất trên người ta, sau đó từ từ biến ta thành những kẻ tay không tấc sắt. Đến lúc ấy, chúng sẽ không phân biệt ngày hay đêm, không ngừng truy đuổi, giày vò ta, khiến ta không thể ngủ, không dám dừng lại, liên tục như vậy cho đến khi ta chỉ còn biết cái chết và nỗi sợ mà thôi!”

Trác Mộc Cường Ba cũng bắt đầu lo lắng cho sự an toàn của nhóm những người còn lại, chiến đấu với kẻ địch như vậy, họ sẽ làm như thế nào đây? Không hiểu sao, đúng lúc này, Trác Mộc Cường Ba lại chợt nhớ đến nụ cười của Trương Lập, gã bất giác mỉm cười, thầm tự an ủi mình rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn, đoạn nói với Ba Tang: “Cũng chẳng có gì đáng sợ cả đâu, bọn chúng lợi hại đến mấy, thì cũng không thể đứng thẳng lên bằng hai chân sau, dùng hai chi trước cầm súng bắn chúng ta chứ?”

Ba Tang chẳng hề phản ứng trước câu nói đùa của Trác Mộc Cường Ba, bốn phía xung quanh lại chìm vào tĩnh lặng, chỉ có sương mù, những cái bóng và gió.

Yên tĩnh được giây lát, những cái bóng trong sương mù đột nhiên biến mất, cả ba cái bóng ở ba hướng khác nhau cùng lúc biến mất, Trác Mộc Cường Ba nói: “Bọn chúng đâu rồi?”

Ba Tang lắc đầu: “Không biết bọn chúng lại giở trò gì nữa, xem chừng như muốn làm chúng ta tự lộ sơ hở, nhất định bọn chúng đang nấp ở đâu đó quan sát phản ứng của chúng ta đấy.”

Xung quanh không còn bóng con sói nào, ngược lại càng khiến bọn họ thêm lo lắng, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang dựa lưng vào nhau nghỉ ngơi, không dám lơ là cảnh giác một chút nào. Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm giây lát, đoạn nói: “Theo anh, tên Thao thú sư ấy...”

Ba Tang lắc đầu: “Tôi luôn liên lạc đơn tuyến với bọn chúng, sau này cũng không tiếp xúc trực tiếp bao giờ, nên không biết tên Thao thú sư đó là ai, từ sau chuyến ở Đảo Huyền Không tự trở về, tôi cũng không liên hệ gì với đám người ấy nữa.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi biết, tôi tin anh. Ý tôi là, anh cảm thấy, tên Thao thú sư kia rốt cuộc đã ra lệnh gì cho đàn sói? Tại sao hắn làm được như vậy?”

“Mệnh lệnh? Nhất định là xé nát chúng ta ra rồi!” Ba Tang nói: “Chắc hẳn đã rải chất thông tin gì đó lên người chúng ta, khiến bọn sói nghĩ được là liền tấn công điên cuồng?”

“Tấn công điên cuồng?” Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Anh xem bọn sói ấy, có vẻ gì là điên cuồng hay không? Bọn chúng còn lý tính hơn cả những người trầm tĩnh nhất chúng ta từng gặp đấy.”

“Có lẽ...” Ba Tang cũng không đưa ra được phán đoán gì. Trong nhóm bọn họ không có người nào là Thao thú sư, cũng không biết Thao thú sư có thể làm những gì, nhưng có thể khẳng định được một điểm, cái tên mặc áo đen đó chỉ cần vung tay một cái, là đã khiến bọn họ không thể không bỏ chạy thực mạng, đã hai lần như vậy rồi. Rốt cuộc hắn làm cách nào vậy? Hai người cùng nghĩ một vấn đề, lại chìm vào tĩnh lặng.

Không biết bao lâu sau, phía trước chợt vang lên tiếng gầm gừ, một cái bóng đen đang lao về phía hai người họ với tốc độ cực nhanh. Ba Tang giờ súng lên bắn luôn, đồng thời nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba: “Chú ý hai bên!”

Cái bóng đen đó nhanh vô cùng, thoắt cái đã đến gần họ, nhưng không ngờ sau mấy phát súng của Ba Tang, cái bóng ấy vẫn liều mạng xông bừa tới trước. Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nói: “Không ổn, cái bóng đen ấy hình như hơi lớn thì phải?” Ba Tang chau mày, bóng đen đã xông ra khỏi màn sương đập vào mắt họ, hai người cùng lúc biến sắc, đồng thanh kêu lên: “Chạy mau!”

Thì ra, ba con sói ấy không biết đã đẩy ở đâu đến một khúc cây khô, đường kính khoảng sáu mươi xăng ti mét, dài chừng bốn năm mét, ba con sói đẩy khúc cây từ trên dốc xuống. Bản thân khúc gỗ lăn đã mỗi lúc một nhanh, ba con sói lại ở phía sau chạy theo góp sức đẩy thêm. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đều không ngờ được, bọn sói ấy lại tìm được “xe tông” ở ngay gần đấy, không thể trực diện đối đầu, đành phải di chuyển sang ngang né tránh. Thể lực của sói hồi phục tương đối nhanh, khi khúc cây đó lăn ầm ầm qua chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba vừa dừng chân nghỉ ngơi, ba cái bóng liền nhảy vọt lên, tiếp tục truy kích bọn gã. Hai người chỉ còn biết tiếp tục tháo chạy.

Trác Mộc Cường Ba vừa chạy vừa nghĩ: “Suy đoán theo thời gian, thì khoảng cách giữa mình và khúc cây kia cũng khá xa, ba con sói ấy dựa vào lẽ gì mà đoán được mình và Ba Tang sẽ không tranh thủ khoảng thời gian đó chạy trốn?” Nhưng rồi, gã nhanh chóng nhớ lại một số kiến thức từng học ngày trước. Trên giảng đường, giáo sư Phương Tân đã phát một đoạn băng cho cả lớp gã xem, một con sói mẹ dẫn theo mấy con con, ung dung đi xuyên qua cả đàn bò rừng lớn. Một số con bò hoàn toàn không để ý đến chúng, tiếp tục gặm cỏ, một số con thì chỉ cảnh giác nhìn chằm chằm vào lũ sói, cũng có vài con bê con tò mò quan sát. Lúc ấy, giáo sư Phương Tân hỏi: “Mọi người có biết tại sao đàn sói lại có thể ung dung đi xuyên qua giữa đàn bò rừng, mà không sợ lũ bò tấn công không? Phải biết rằng, lũ bò này

khi nổi điên lên, thì mấy con sói ấy chẳng thể nào kháng cự được đâu.” Không thấy ai trả lời, giáo sư lại chậm chậm giải thích: “Vì cơ quan khứu giác của động vật họ chó cực kỳ nhạy bén. Chúng ta đều biết, các cảm xúc của con người biểu đạt ra ngoài như mừng vui, giận dữ, buồn đau hay vui vẻ không chỉ là một thứ biểu hiện, mà thực chất là cả một quá trình biến đổi sinh hóa bên trong cơ thể. Lấy giận dữ làm ví dụ, khi các bạn nổi giận, nhiều loại hoóc môn trong cơ thể sẽ tăng đột biến, làm tim đập nhanh, mạch máu căng phồng. Quá trình này không chỉ con người mới có, mà rất nhiều động vật có vú và thậm chí là cả các loài động vật khác cũng đều có. Còn động vật họ chó, khoang mũi cấu tạo đặc biệt của chúng có thể nhạy bén phát hiện ra được sự thay đổi hoóc môn bên trong cơ thể các bạn. Nói một cách dễ hiểu hơn, trong trường hợp này, bọn chúng biết được con bò rừng nào đang hiếu kỳ, con nào đang căng thẳng, con nào hoàn toàn không để ý. Biết được những yếu tố này, khi đi xuyên qua giữa đàn bò, chúng chỉ cần tránh những con nào đang căng thẳng, để bị kích động, tự nhiên sẽ hết sức an toàn. Phải nhớ kỹ, thế giới mà động vật họ chó nhìn thấy, hoàn toàn khác với thế giới trong mắt con người chúng ta đấy.”

Rốt cuộc Trác Mộc Cường Ba đã hiểu, ba con sói ấy sở dĩ dám táo tợn rời xa khỏi vị trí, một mặt là bởi, với khứu giác của chúng, căn bản không sợ bị mất dấu bọn họ, mặt khác, bọn chúng biết rõ mình và Ba Tang có đang căng thẳng hay không, thể lực tiêu hao chừng nào, biết chắc rằng bọn gã nhất thời sẽ không có ý nghĩ thừa cơ đào tẩu. Vậy nên, chúng đảo mấy vòng xung quanh, khiến hai người bọn gã mê hoặc rồi ung dung bỏ đi kiếm thứ để chần đạn. Một hành vi thoạt nhìn tưởng chừng như đơn giản, nhưng thực chất lại là một trận tâm lý chiến vô cùng tinh vi tỉ mỉ. Che đạn! Trác Mộc Cường Ba bỗng giật thót mình, vừa hay nhìn thấy Ba Tang lại thay băng đạn mới, bắn thêm mấy phát nữa. Gã vội kêu lên: “Ba Tang, anh còn nhớ mình đã bắn bao nhiêu phát súng không?”

Ba Tang ngẩn người, dường như đang gắng sức nhớ lại, nhưng vừa chạy vừa nã đạn, lúc dừng lúc không, làm sao nhớ được chi tiết đến thế, chỉ đành lắc lắc đầu. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: “Thế này không ổn, bản thân chúng ta không biết mình còn bắn được bao nhiêu phát súng, vậy mà lũ sói lại biết! Bọn chúng sẽ nhằm đúng lúc chúng ta bắn hết viên đạn cuối cùng để lao lên đột kích!”

“Đừng bắn nữa, Ba Tang.” Trác Mộc Cường Ba nhắc nhở: “Cứ vậy không thể bắn trúng được bọn sói ấy đâu, mục đích của chúng, là dụ cho chúng ta bắn hết đạn.”

“Vậy phải làm sao bây giờ?”

Trác Mộc Cường Ba nhớ lại lúc cận chiến vừa mới rồi, bọn sói ấy thực ra cũng không có ưu thế gì lớn lắm, chỉ là khi ấy bọn gã cầm súng dài, không thể phát huy được hết khả năng chiến đấu. Còn giờ đây, cả gã và Ba Tang đều chỉ còn súng lục. Trác Mộc Cường Ba cất một khẩu USP vào bao súng, rút dao găm ra, nói với Ba Tang: “Cận chiến với chúng thôi!”

Ba Tang nhìn Trác Mộc Cường Ba một tay cầm súng, một tay cầm dao, đều là vũ khí ngắn, nhưng dao găm có thể chém rách được lớp da sói khi áp sát cận chiến, tuy rằng khoảng cách một cú nhảy của lũ sói này cũng khá xa, nhưng khẩu súng lục còn lại trên tay hoàn toàn có thể bù đắp được. Phương pháp chiến đấu này cũng rất đáng thử một phen. Nghĩ đoạn, Ba Tang cũng học theo Trác Mộc Cường Ba, cất bớt một khẩu súng, rút thanh đao lưỡi cong của mình ra, rồi lại áp lưng vào nhau tiếp tục tác chiến.

Ba con sói dừng lại, đứng thành hình chữ “phẩm”⁽²⁾. Bọn chúng không ép lại gần, mà đang dò xét, đi vòng quanh. Theo quan sát của Trác Mộc Cường Ba, ba con quái tinh ranh này đang tìm xem dấu pháp mới của bọn gã có sơ hở gì không. Được một lúc, cả ba con sói ấy đột nhiên ngồi bệt xuống, nhìn trừng trừng vào gã và Ba Tang, tựa hồ như đang nói: “Không chạy nữa hả? Lấy đao ra à? Vậy thì chúng ta cùng đợi, xem kẻ nào kiên trì hơn.”

Hành động này lại một lần nữa vượt ra ngoài dự đoán của Trác Mộc Cường Ba, bọn gã đã chuẩn bị tinh thần cho tình huống xấu nhất là phải chiến đấu với chúng, vậy mà ba con sói ấy lại chỉ ở bên ngoài tầm chiến đấu, làm ra vẻ các người chạy thì ta đuổi, các người không chạy thì ta rình. Nhớ lại những kỹ xảo sẵn mồi của lũ sói, Trác Mộc Cường Ba than thầm không ổn, độ sức nhẫn nại với mấy con sói này thực sự không phải là một cách hay chút nào. Ba Tang rõ ràng cũng nếm mùi đau khổ rồi, chỉ nghe anh hậm hực nói: “Cứ giằng dai thế này không phải cách, bọn chúng có thể mấy ngày liền không ăn không uống, về mặt này chúng ta không phải là đối thủ của chúng đâu.”

Trác Mộc Cường Ba cũng chỉ còn nước cười khở: “Tôi biết.” Gã ngẫm nghĩ giây lát, rồi nói: “Vậy chúng ta cứ di chuyển chậm chậm, vừa khôi phục thể lực, vừa nghĩ cách tìm chỗ nào đấy khiến bọn sói không thể tấn công từ cả bốn hướng được.”

Ba Tang dựa lưng vào Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Cứ giữ nguyên tư thế này à?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Cứ vậy mà chậm chậm di chuyển thôi, không thể để cho chúng có cơ hội.”

Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang dựa lưng vào nhau như vậy, chậm chậm chuyển động như một con cua. Vòng vây hình chữ “phẩm” của ba con sói cũng chậm chậm dịch chuyển theo bọn họ, chỉ là khó mà tìm được cơ hội tấn công. Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy rõ mồn một, con sói trắng đang nhú chặt mày lại, trong lòng cũng lấy làm an ủi: “Hừ, cuối cùng cũng khiến chúng mày vô kế khả thi rồi.”

Chẳng ngờ, hai người di chuyển chưa được bao xa, bỗng nhiên cả ba con sói cùng ngừng đầu, hướng lên bầu trời hú một tiếng dài: “À hú hú...” Tiếng sói tru như một lưỡi kiếm sắc đâm xuyên qua màn sương mù mê ảo, vang đi xa tít tắp.

Cái chết của Ba Tang

Vừa nghe thấy tiếng kêu đó, Ba Tang lập tức biến sắc, âm thanh đã vô số lần vang lên trong những cơn ác mộng kinh hoàng, giờ đây thành linh xuất hiện trở lại, khiến anh không khỏi giật thót mình, vội cuống cuồng nói: “Không ổn! Cường Ba thiếu gia, bọn chúng đang gọi thêm đồng bọn đấy!” Lời vừa dứt, đã nghe khắp bốn phương tám hướng vang về những tiếng hồi đáp, tiếng sói tru trầm bổng kéo dài, tựa hồ bản thân âm thanh ấy thôi đã sở hữu một thứ ma lực nhiếp hồn, khiến người ta nghe mà phải run rẩy khiếp đảm!

Trác Mộc Cường Ba đâu phải không biết tiếng kêu này có ý nghĩa như thế nào, giáo sư Phương Tân từng có lần dẫn riêng gã đi điều tra nghiên cứu tiếng của loài sói. Gã còn nhớ, giáo sư đã tiến hành phân loại tiếng sói tru một cách có hệ thống và quy chuẩn, như tiếng tru vừa này, chính là tín hiệu để triệu tập đồng loại. Giáo sư Phương Tân còn dạy gã, dựa vào tiếng tru có thể đoán biết được có bao nhiêu con sói sẽ gia nhập, ngoài ra, thanh điệu của tiếng tru còn cho ta biết những thông tin quan trọng khác như vị trí, khoảng cách... nhưng đến lúc cần vận dụng những kiến thức ấy, gã lại quá căng thẳng, đến nỗi không sao nhớ nổi nữa.

Ở một nơi cách Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang rất xa, Soares bỗng đứng bật dậy, Merkin hỏi: “Bọn sói đó kêu gào gì thế? Hình như khắp nơi đều có sói tru thì phải?”

“Tiếng tru triệu tập.” Soares nói bằng giọng khẳng định: “Bọn sói cùng một đàn nghe thấy tiếng tru này sẽ lập tức có phản ứng, biểu lộ vị trí của mình; những đàn sói khác cũng sẽ hồi đáp, bày tỏ lập trường của mình, là muốn gia nhập hay đừng quấy rầy ta, đừng đặt chân lên lãnh địa của ta...”

Max nói: “Lẽ nào, bọn sói cảm thấy không đối phó nổi mấy tên ấy, nên buộc phải gọi thêm đồng bọn?”

Merkin cười khẩy: “Chà chà, giờ thì náo nhiệt rồi.”

Soares trầm mặc lắc đầu: “Chuyện này cũng không biết là tốt hay xấu nữa.” Nói đoạn, y lại ngoảnh đầu hỏi: “Người của anh bao giờ mới đến?”

Merkin đáp: “Đừng nóng, bọn chúng phải trèo đèo vượt núi, cũng phải mất một ít thời gian chứ, phải vậy không?”

Trong sương mù, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang không còn đi theo kiểu cua bò ngang nữa, mà chọn một hướng đột phá vòng vây. Nếu bị cả đàn sói tập trung lại bao vây, hậu quả thật khó mà lường nổi, nói khó nghe một chút, thì là chết không đất chôn thây! Trác Mộc Cường Ba guồng chân chạy băng băng, vẫn không thể nào lý giải nổi, ngay từ đầu, lũ sói này đã cắt đứt liên hệ giữa hai bọn gã và nhóm của pháp sư Á La, buộc họ phải chạy theo hai hướng khác nhau. Sau đó, lại áp sát lại gần bằng bộ pháp hình chữ “chi”, giả chết tập kích, đếm số đạn, cướp túi đạn được, đến cuối cùng lại dùng tiếng tru để tập hợp thêm đồng bọn vây công, bất luận là chiến thuật tâm lý hay chiến thuật vận động, đều có thể nói là cao hơn

bọn gã một bậc. Một đàn sói như vậy sao lại ngoan ngoãn nghe theo lệnh tên Thao thú sư kia chứ? Rốt cuộc tên đó đã làm gì?

Ba con sói chỉ từ từ truy đuổi, không áp sát quá, cũng không để khoảng cách kéo dài ra xa quá. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang không dám tùy tiện nổ súng, với khoảng cách đó, cộng thêm sương mù ngăn cản tầm nhìn, họ gần như không có khả năng gây tổn thương cho lũ sói. Nhưng cả hai đều hiểu rất rõ, cứ tiếp tục chạy mãi thế này, không cần đợi lũ sói tấn công, họ cũng kiệt sức mà chết. Đã đến nước này, thì không thể không nhờ đến ký ức của Ba Tang được rồi, Trác Mộc Cường Ba không kìm được, buột miệng hỏi: “Ba Tang, anh còn nhớ lúc đó làm sao mà thoát được chúng không?”

Ba Tang gầm gừ nói: “Đừng ồn, đang nghĩ đây!”

Sương mù, những tảng đá nằm bừa bãi khắp nơi, chạy trốn thực mạng, tình cảnh này sao mà giống với mười mấy năm về trước, Ba Tang hồi tưởng lại khoảng thời gian trước khi mình vào tù. Mỗi ngày, việc đầu tiên anh làm khi mở mắt ra chính là guồng chân chạy cuống cuống, chạy vì mạng sống, dường như lúc nào cũng có một áp lực vô hình thúc phía sau lưng. Anh lăn từ trên núi tuyết xuống, rồi lại hùng hục giữa đồng bùn đất, không dám dừng chân nghỉ ngơi dù chỉ một phút một giây, cứ thế chạy cho đến khi sức cùng lực kiệt mới gục xuống ngủ thiếp đi. Nhưng vừa nhắm mắt, những đôi mắt yêu dị rực sáng ấy lại như những bóng ma bám theo như bóng với hình. Anh không biết mình đã chạy bao nhiêu lâu, cũng không biết sức mạnh gì khiến hai chân mình hoạt động liên tục như một cỗ máy, cho dù đã đến thành phố, nhìn thấy nhà dân san sát, nhìn thấy người qua kẻ lại rộn ràng tấp nập, trong lòng vẫn có một âm thanh không ngừng vang lên nhắc nhở: “Tìm một nơi an toàn, tìm một nơi an toàn!”

Lúc đó chạy đến đâu nhỉ? Thành phố đầu tiên mình nhìn thấy... Ba Tang gạt những hồi ức đó sang một bên, lại tiếp tục đào sâu vào trong ký ức hỗn độn. Trước khi đào tẩu, bọn sói ấy đã khép kín vòng vây, các đồng đội đều biến thành những đồng xương trắng hếu, bản thân anh cũng đang ở giữa vòng vây trập trùng, nhưng... rốt cuộc làm sao mà chạy thoát được chứ nhỉ?

Ba Tang vừa chạy vùn vụt, vừa nghiêng răng hồi tưởng lại. Nhưng trong ký ức của anh, mãi vẫn không hiện lên hình ảnh mình chạy thoát được bằng cách nào. Ngược lại, bức tường thành màu máu cùng vô số cánh tay trắng vươn ra thì cứ xuất hiện hết lần này đến lần khác, chỉ là cảnh tượng bên trong thành như thế nào thì anh không sao nhớ nổi. Anh không nhớ nổi họ đã thấy gì ở đó, cũng không nhớ nổi làm sao mình chạy thoát được, không nhớ nổi làm thế nào mình chạy được đến tận Lhasa. Trong ký ức của anh toàn là những hình ảnh trong quá trình trốn chạy, từ những chiến hữu bên cạnh mình lần lượt ngã xuống trong vũng máu, đến cảnh một mình mình chạy như điên cuồng trên thảo nguyên, giữa vùng tuyết trắng mê mông. Khoảng thời gian ấy, Ba Tang không dám nhìn bầu trời đêm, không dám nhìn ngắm sông dài, không dám ngoảnh đầu lại, chỉ một mực cắm đầu cắm cổ chạy, giống hệt như lúc này, nghe thấy tiếng thở nặng nề của mình, cảm nhận nhịp tim đang đập dồn dập, chạy, chạy thật nhanh...

Trác Mộc Cường Ba vừa chạy vừa quan sát nét mặt Ba Tang, không khỏi có chút hối hận, nếu trong lúc này mà Ba Tang đột nhiên mất khả năng khống chế thì đúng là vô cùng tai hại.

Gã đang nghĩ không biết có nên lên tiếng nhắc nhở Ba Tang, giúp anh ta thoát khỏi hồi ức nguy hiểm ấy hay không, thì Ba Tang bất thành linh tăng tốc, Trác Mộc Cường Ba vội vàng đuổi sát theo sau. Vốn dĩ, nếu giữ được tốc độ chạy ổn định, thì họ vẫn có thể cầm cự được một khoảng thời gian kha khá, nhưng chạy thực mạng kiểu Ba Tang thế này, chỉ riêng đuổi theo bắt kịp cũng đủ khiến Trác Mộc Cường Ba mệt lử người ra rồi. Gã chạy sau lưng Ba Tang, hét lớn: “Ba Tang, chậm thôi, bọn sói ấy đâu có đuổi rất quá!” Dứt lời, gã ngoảnh đầu lại nhìn ra phía sau một cái, mồ hôi lạnh tức thì túa ra khắp người. Thì ra, những cái bóng mờ mờ trong màn sương của lũ sói đuổi phía sau, không biết từ lúc nào, đã từ ba biến thành bốn! Lần này, Trác Mộc Cường Ba không nhìn lầm, những cái bóng đang chuyển động ấy, không thể nào sai được, chính là bốn con sói!

Ba Tang căn bản không hề nghe thấy tiếng gọi của Trác Mộc Cường Ba, anh ta đã dần dần chìm trở lại vào hồi ức xa xăm. Trong mắt anh, đã chẳng còn Trác Mộc Cường Ba nữa, giữa đất trời chỉ còn lại một mình mình mà thôi, âm thanh vốn bị đè nén xuống tận sâu thẳm đáy lòng kia lại vẳng lên: “Chạy! Chạy nhanh lên! Không được dừng lại!”

Trác Mộc Cường Ba bám sát phía sau Ba Tang, chốc chốc lại ngoảnh đầu ra sau quan sát. Gã thấy rất rõ, bọn sói đang truy đuổi hai người từ bốn con đã tăng lên năm con, sáu con, bảy con... mỗi lúc một nhiều, về sau, trong sương mù chỉ toàn thấy bóng sói nhấp nhô, không đếm nổi nữa. Trong khi đó, Ba Tang đã xông lên phía trước gã chừng mấy mét, chạy mãi chạy mãi, Trác Mộc Cường Ba chợt phát hiện, sương mù phía trước hình như đã loãng dần, lẽ nào đã sắp ra khỏi khu vực sương mù che phủ rồi? Nhưng chúng ta có chạy ngược theo lối cũ xuống tầng dưới đâu nhỉ? Trác Mộc Cường Ba đang nghĩ vậy, chợt thấy phía trước lờ mờ xuất hiện một vệt dài, không thẳng thớm bằng phẳng, nhưng lại kéo dài mãi sang hai bên, vách đá! Trác Mộc Cường Ba giật mình sức tỉnh, bọn họ cứ cắm đầu cắm cổ chạy, giờ đã ra đến mép tầng bình đài thứ ba này rồi. Nhưng ngoảnh lên nhìn Ba Tang, dường như anh ta vẫn không có ý dừng lại, vẫn cứ tiếp tục xông thẳng tới chỗ vách đá cheo leo!

Mặc kệ bọn sói vậy! Trác Mộc Cường Ba tăng tốc, bật lên hai bước dài, rồi nhảy chồm tới, vươn cả hai tay ra, rốt cuộc cũng tóm được một cẳng chân Ba Tang, hai người cùng ngã nhào ra đất. Lúc này, đầu Trác Mộc Cường Ba chỉ cách mép vách đá chưa đến một mét. Nhưng Ba Tang vẫn chưa chịu dừng lại, hai tay không ngừng vươn ra quều quào, hai chân đạp lia lịa, rốt cuộc cả Trác Mộc Cường Ba cũng bị anh ta kéo lê đến mép vực.

Trác Mộc Cường Ba không biết mình đã bị Ba Tang đạp cho bao nhiêu cú, cuối cùng cũng nhổm được người, chống một chân xuống đất, tìm điểm dồn sức, lôi Ba Tang ngược trở lại. Gã vung tay tát cho Ba Tang hai phát thật mạnh, rồi nắm cổ áo vừa rung vừa giật, lớn tiếng quát: “Ba Tang! Ba Tang! Tỉnh lại đi! Tỉnh lại đi! Ba Tang!”

Cũng không biết là chiêu nào hiệu quả, ánh mắt đờ đẫn thẫn thờ của Ba Tang dần dần có sinh khí trở lại, nhưng thứ đầu tiên đập vào mắt anh khi vừa định thần lại là... hơn hai chục con sói đang trợn mắt trừng trừng hung hãn, vây thành nửa vòng tròn dồn họ vào một góc bên mép vách đá sâu thẳm thẳm!

Trác Mộc Cường Ba cũng biết, lần này không thể chạy được nữa, phía sau lưng đã là vách núi dốc đứng, tuy rằng không cao như chỗ pháp sư Tháp Tây leo lên, nhưng trong sương

mù thế này, chẳng ai biết được phía dưới kia tình hình như thế nào mà dám nhảy xuống cả. Còn phía trước mặt họ, là hai chục con sói thể hình cường tráng. Liệu mạng ư? Tạm không nói đến đạn dược còn lại chẳng bao nhiêu, mà dẫu còn đầy đủ súng ống chẳng nữa, ở đây có nhiều sói như vậy, với tốc độ của chúng, dù có bắn hạ được một hai con, thì ắt cũng bị những con khác xé xác. Lẽ nào, nơi đây chính là điểm cuối cùng trong hành trình của bọn họ hay sao? Sao có thể vậy chứ? Trác Mộc Cường Ba không tài nào hiểu nổi.

Lũ sói vây thành một vòng, nhưng vẫn chưa có vẻ gì là muốn ra tay cả, dường như chúng đang thưởng thức cảnh Trác Mộc Cường Ba đánh Ba Tang, có mấy con còn ngồi bệt xuống, lắc lư cái đầu, như thể đang bình phẩm.

Lũ sói ấy thực sự bị tên Thao thú sư kia điều khiển ư? Hay là người Thượng Qua Ba ra lệnh cho chúng? Tại sao đến giờ vẫn chưa thấy một người Thượng Qua Ba nào xuất hiện? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Trác Mộc Cường Ba bất thành linh dùng tiếng Tạng cổ nói lớn: “Có phải bộ tộc Qua Ba không? Chúng tôi không phải kẻ địch của các vị! Chúng tôi không có ý xâm phạm các vị! Xin hãy ra đây đi!” Âm thanh chìm vào màn sương rồi tan biến, Trác Mộc Cường Ba lại hét lên thêm mấy lượt nữa, song hoàn toàn chẳng hề có chút hồi âm gì. Chỉ có lũ sói kia, là hiếu kỳ quan sát sinh vật cao lớn đang gào thét lên ấy, chốc chốc lại có hai ba con chụm đầu vào nhau, tựa hồ bàn bạc xem lát nữa nên chia phần thức ăn như thế nào vậy.

Bị bày sói bao vây, dồn vào chốn đường cùng, Ba Tang đột nhiên như chạm phải dòng điện, toàn thân co giật run rẩy dữ dội. Chuột rút! Trác Mộc Cường Ba giật mình, đây là biểu hiện khi cơ thể người hoạt động quá độ, cơ bắp không còn chịu sự khống chế của hệ thần kinh nữa. Sắc mặt Ba Tang cũng trở nên cực kỳ khó coi, hai bàn tay nắm chặt, răng nghiến ken két. Đó không phải là biểu hiện của sự sợ hãi, từ ánh mắt Ba Tang, Trác Mộc Cường Ba nhận ra dường như anh ta đã nhớ ra điều gì đó. Nét mặt ấy, như thể Ba Tang đang phải gắng chịu đựng một nỗi khuất nhục cực kỳ khủng khiếp vậy.

Trong giây lát, cơ bắp Ba Tang không còn run rẩy nữa, ánh mắt Ba Tang bỗng trở nên thờ ơ hờ hững. Chỉ thấy anh đảo mắt một vòng nhìn lũ sói đang bao vây xung quanh, rồi bình tĩnh cất tiếng: “Cường Ba thiếu gia, dẫu thế nào, chúng ta cũng phải sống, đúng thế không?”

“Dĩ nhiên rồi.” Trác Mộc Cường Ba đáp: “Tôi đã nói, chúng ta phải bình yên trở về, dù thế nào thì cũng không thể không làm gì, cứ thế chôn thân trong bụng sói được.”

“Vậy thì tốt...” Hơi thở của Ba Tang bỗng nhiên run rẩy, anh gắng hết sức dồn nén cảm xúc đang dâng trào xuống, đoạn nói: “Cường Ba thiếu gia, dù tôi có làm gì, anh cũng phải làm theo, có lẽ, đây là cách duy nhất để chúng ta giữ mạng sống... nếu như thuốc của tên Thao thú sư kia, không khiến lũ sói này mất đi lý tính...”

Giọng Ba Tang run run, dường như đang cố khống chế và dồn nén sự phẫn nộ đang bùng nổ lên trong lòng mình. Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ nói: “Anh nhớ lại rồi à? Hay quá!”

Ba Tang không trả lời, việc đầu tiên anh làm tiếp sau đó là, ném súng và dao của mình đi. Trác Mộc Cường Ba cả kinh, ném hết vũ khí đi thì làm sao thoát khỏi được vòng vây này chứ? Thấy Ba Tang ném nốt cả khẩu súng còn lại đi, Trác Mộc Cường Ba bắt đầu thấy nghi

ngại, Ba Tang tiếp tục nói: “Cường Ba thiếu gia, nhất thiết phải làm vậy, cứ làm theo tôi, bọn chúng sẽ không lại gần chúng ta đâu.”

Lẽ nào, sau khi chúng đến gần, sẽ có biện pháp gì khác nữa? Trác Mộc Cường Ba bán tín bán nghi, song cũng ném bỏ vũ khí trong tay đi. Tiếp sau đó, động tác của Ba Tang khiến gã không khỏi phải hít vào một hơi khí lạnh, chỉ thấy, Ba Tang chầm chậm giơ hai tay lên, mười ngón tay đan vào nhau, ôm lấy phía sau đầu, hai gối run run quỳ xuống đất, phần eo chầm chậm khom lại, hai cánh tay và trán áp sát mặt đất, cả người phục xuống, không nhúc nhích gì nữa.

Đầu hàng! Trác Mộc Cường Ba nằm mơ cũng không thể ngờ được. Lẽ nào mười mấy năm trước Ba Tang cũng dùng cách này để cầu xin bày sớ tha mạng? Nhưng lũ sói làm sao hiểu được ý nghĩa của tư thế này chứ? Đàn sói vẫn trở mắt ra nhìn hai người bọn họ, tựa hồ đang xem một màn biểu diễn.

“Ba... Ba Tang...” Trác Mộc Cường Ba gần như không dám tin vào mắt mình nữa.

Ba Tang nằm phục xuống đất, duy chỉ có âm thanh vang lên đáp lời: “Nếu muốn sống sót bằng bất cứ giá nào, thì làm theo tôi đi, Cường Ba thiếu gia.” Toàn thân đều đang run rẩy, nhưng anh vẫn kiên trì nói hết câu đó. Đây chính là những gì Ba Tang nhớ lại được trong khoảnh khắc cuối cùng, giữa màn sương mù lạnh lẽo, giữa vùng trời đất mịt mù băng tuyết ấy, nhìn những đám tuyết đỏ vì máu và những mảnh xác vương vãi của chiến hữu, nhìn những cái bóng mãnh thú dịch chuyển như con thoi trong sương mù, bọn chúng chính là thần Chết... không thể kháng cự được... thần kinh thép của chiến sĩ đặc nhiệm Nhện Xanh cuối cùng cũng vỡ tan, anh thình lình quỳ sụp xuống đất, hai tay ôm đầu, cuộn mình lại, khàn giọng gào lên: “Dù thế nào ta cũng phải sống! Nhất định phải sống! Ta còn người phải giết! Ta còn người phải gặp một lần cuối! Xin các người, xin các người đấy, xin các người...”

Trong làn gió buốt giá giữa chốn đồng tuyết mênh mang, những đốm máu đỏ tươi lấm tấm như hoa mai, không gian tĩnh lặng, chỉ còn thân thể đang co cụm lại run bần bật giữa đồng xác chết bị giày xéo nát bươm. Không biết bao lâu sau, tiếng gió nhỏ dần, anh mới dám mở mắt ra, sương mù vẫn dày đặc, gió tuyết ngập trời, nhưng anh kinh ngạc nhận ra, mình vẫn còn sống. Những cái bóng trong sương kia, không ngờ đã biến mất toàn bộ! Nếu không phải xung quanh vẫn còn đồng xác thịt bày nhầy, những khúc xương dầm máu, thì nơi này tĩnh lặng như thể chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì vậy.

Con người đã mệt mỏi cực độ cả về thể xác lẫn tinh thần ấy, run rẩy bước về phía những xác chết của đồng đội, những gương mặt quen thuộc giờ đây đã không còn phân biệt nổi ai với ai nữa rồi. Khi anh đang định thu nhặt những cái xác ấy, bỗng phát hiện, trong màn sương nháy ra một con sói, nhìn anh chằm chằm, rồi nở một nụ cười ghê rợn, tựa hồ đang nói với anh: “Bắt đầu chạy đi, đuổi được người, bọn ta sẽ ăn thịt!”

“A!” Người thanh niên đã táng hồn khiếp đảm ấy lại một lần nữa bị nỗi sợ xâm chiếm cả linh hồn, thậm chí còn không kịp phân biệt rõ, con sói ấy là chân thực hay ảo ảnh, những ký ức hỗn loạn mà ghê hồn không ngừng tái hiện lên trong tâm thức, sau một trận đau đầu dữ dội, chạy... chạy... chạy... anh chỉ còn nhớ được một chuyện duy nhất ấy, thế rồi, không kịp ngoảnh đầu nhìn xác chiến hữu lấy một lần, anh đã cắm đầu cắm cổ chạy thực mạng giữa biển tuyết mênh mông...

Một thành viên của đội Nhện Xanh, đội quân xứng đáng được coi là mô hình chuẩn mực trong các đội quân đặc nhiệm trên thế giới - một chiến sĩ lạnh lùng, tâm tính cao ngạo, không ngờ lại phải đầu hàng một đàn sói! Vừa khóc gào vừa cầu xin chúng tha mạng, xin chúng xót thương! Đây là một sự sỉ nhục, một nỗi nhục vĩnh viễn không thể nào xóa nhòa! Tiềm thức của Ba Tang đã ra lệnh cho mình xóa đoạn hồi ức này đi, tuyệt đối không bao giờ nhớ lại nữa. Nhưng khi một lần nữa trở lại trên lần ranh sinh tử này, cuối cùng anh cũng vẫn phải đào bới những ký ức nhục nhã ấy lên, chẳng những vậy, còn lặp lại nó một lần...

Trác Mộc Cường Ba vẫn hơi ngần ngại, gã không cảm thấy hành vi quỳ xuống trước bầy sói này là một sự sỉ nhục gì cả, chỉ là, gã nghi ngờ tính hiệu quả của phương pháp này. Tạm không nói đến việc lũ sói không hiểu hàm nghĩa của tư thế này, mà cho dù chúng hiểu đi chăng nữa, thì dựa vào cái gì mà khẳng định chỉ cần đầu hàng là chúng sẽ tha mạng cho bọn gã chứ?

Nghi hoặc thì nghi hoặc, nhưng tình thế ép người, Trác Mộc Cường Ba cũng vẫn quỳ xuống theo Ba Tang, nhưng gã không rạp người xuống, mà vẫn thẳng người, gã muốn xem phản ứng của bầy sói. Nếu cúi rạp xuống như vậy, há chẳng phải là thành cá nằm trên thớt, mặc cho lũ sói muốn làm gì thì làm sao?

Hai người quỳ xuống không lâu, một con sói liền rời đàn tiến lại gần hai người. Trác Mộc Cường Ba đã định sẵn chủ ý trong đầu, chỉ cần con sói ấy có động tác nào mang tính xâm hại, gã sẽ lập tức xông lên bảo hộ cho Ba Tang. Đến gần rồi, lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba quan sát lũ sói này ở khoảng cách gần khi không ở trong trạng thái chiến đấu. Chúng hoàn toàn khác với lũ sói ở những nơi khác, thể hình cao lớn hơn, tráng kiện hơn, đầu và miệng đều to hơn sói xám bình thường khá nhiều. Trác Mộc Cường Ba nhìn thẳng vào cặp mắt con sói đó, trong ánh mắt ấy, gã không thấy sự hung tàn của dã tính, mà là một vẻ khinh thường. Ánh mắt hờ hững đằm đằm ấy khiến Trác Mộc Cường Ba ngứa ran cả người. Bọn sói này căn bản không thêm mặt đối mặt với bọn gã, chúng chỉ dùng ánh mắt dò xét kẻ địch, khinh miệt liếc nhìn gã và Ba Tang mà thôi.

Con sói đó đi thẳng đến trước mặt Ba Tang, cơ bắp toàn thân Trác Mộc Cường Ba đều căng cứng chờ phát động, chỉ thấy nó giơ chân trước lên, đặt lên đầu Ba Tang. Toàn thân Ba Tang run lên bần bật, Trác Mộc Cường Ba cũng không kìm được, khẽ rùng mình một cái. Kế đó, gã trông thấy con sói đó dường như nhếch mép cười lên một cái, sau đó gí mũi trước mặt Ba Tang khịt khịt, như thể lại cười khẩy một tiếng nữa. Trác Mộc Cường Ba thở phào nhẹ nhõm, thầm nhủ: “Đây coi như là chấp nhận đầu hàng ư?”

Đúng lúc ấy, Ba Tang lại đột nhiên tấn công, anh bất thành linh ngẩng đầu, hai tay đẩy mạnh, khiến con sói trước mặt ngã lăn ra đất, đồng thời gầm lên: “Ông mày chịu hết nỗi rồi!” Anh đứng bật dậy, nhắm vào con sói vừa nhồm mình lên, vẫn còn đang ngẩn ra ấy tung một cước thật mạnh. Cú đá dồn hết sức lực, hất văng thân hình to lớn của nó ra xa mấy mét.

Trác Mộc Cường Ba không ngờ được, con sói trước mặt Ba Tang cũng không ngờ được, nhưng lũ sói xung quanh thì không lúc nào lơ là cảnh giác. Chân Ba Tang vừa tung ra cú đá ấy, liền có hai con sói từ hai bên lao bổ tới, hai cái bóng xám tựa như hai lưỡi kéo đan nhau lướt vù qua trước mặt Ba Tang. Anh vội giơ tay lên chặn đòn tấn công của chúng, nhưng đã chậm mất một bước. Bóng xám lướt qua, liền có một tia máu tươi bắn vọt ra như mũi tên.

“Không!” Trác Mộc Cường Ba đã đứng dậy, song cũng không thể nào nhanh hơn lũ sói được, gã gầm lên một tiếng, tung ra một quyền, vừa khéo ngăn được một cái bóng xám. Chỉ nghe “bộp” một tiếng, nắm đấm Trác Mộc Cường Ba đã trúng ngay vào xương đầu con sói ấy. Con sói xám đó cũng không chịu lép vế, vừa lộn nhào một vòng trên không, chân sau vừa đập mạnh một cú. Trác Mộc Cường Ba tuy đã lùi lại rất nhanh, nhưng vượt sói vẫn cào rách cả ba lớp quần áo trên người gã, để lại trên ngực ba vết rỗ sâu. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, một cái bóng xám chạm đất, ngoảnh đầu lại nhìn, một cái bóng khác biến hướng trên không, còn con sói bị Ba Tang đá trúng kia vẫn đang lăn tròn dưới đất. Trác Mộc Cường Ba ngửa người ra sau, vết cào trên ngực rỉ máu, cái gói nhỏ trong ngực bay lên không trung, tấm ảnh, thanh kiếm nhỏ, hạt châu bắn tung tóe. Những con sói khác đều hằm hè muốn lao lên, có hai con đã bắt đầu tăng tốc. Ba Tang một tay ôm chặt cổ, một vòi máu bắn phọt qua những kẽ tay.

Trong khoảnh khắc quyết định sinh tử ấy, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ lại một cảnh tượng tựa như đã nhìn thấy ở đâu đó, khi ngửa người về phía sau, gã thành linh vươn tay ra, chuẩn xác chụp lấy cây sáo xương giữa đồng đồ vật văng tứ tán, rồi không chút do dự, đưa lên miệng thổi thật mạnh. Thật may là trong lúc cuống cuồng ấy, cây sáo không bị cầm ngược, phát ra một thứ âm thanh bi thiết cô độc. Tiếng kêu réo rắt ấy, tựa như có một thứ ma lực, đàn sói đã bắt đầu tăng tốc lao đến đều dừng cả lại, con sói chạy nhanh nhất đã tung mình lao lên, nghe thấy tiếng sáo liền thu vuốt sắc lại, nhẹ nhàng lướt ngang qua cổ họng Trác Mộc Cường Ba, rồi ngoảnh đầu lại nhìn gã với ánh mắt lạnh lùng hờ hững. Trác Mộc Cường Ba cứng đờ cả người, chỉ thấy khí lạnh ở bốn phía xung quanh thấm vào vết thương trên ngực, lan tỏa đi khắp tứ chi mình mẩy.

“Tiếng gọi của sói thống lĩnh,” gã đã hoàn toàn quên bém đi mất, lũ sói ở đây không giống đàn sói bọn gã gặp phải trên núi tuyết. Không ngờ bọn sói này đều hiểu được tiếng gọi của sói thống lĩnh! Tiếng sáo xương vừa cất lên, toàn bộ bọn chúng đều dừng cả lại, thậm chí cả hai con sói bị Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đánh văng ra xa, cũng chỉ ngọ nguậy đứng lên, rồi không phản kháng gì nữa. Thoắt cái, hơn hai chục con sói đã hậm hực biến mất trong màn sương. Mấy con sói cường tráng nhất đi sau cùng, giống như cảnh sát đang xua đám đông bu lại xem vụ việc gì đó vậy, không ngừng hướng về phía những con không chịu bỏ đi, phát ra những tiếng gầm uy hiếp, giống như đang nói: “Đi đi, đi đi, chẳng có gì xem cả, đi đi, nhanh lên...”

Một con sói còn liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt đầy ẩn ý, như thể đang nói: “Người có cái đó, sao không lấy ra từ sớm đi cho rồi?”

Trác Mộc Cường Ba chẳng nghĩ được nhiều đến thế, lũ sói còn chưa đi hết, gã đã vội chạy về phía Ba Tang. Sắc mặt Ba Tang tái nhợt, tay bịt chặt cổ họng, máu tươi thấm đầy dưới đất. Thấy Trác Mộc Cường Ba bước đến, gương mặt anh nở ra một nụ cười thâm trầm: “Lũ sói này đáng sợ thật, một đòn là chí mạng luôn.”

Trác Mộc Cường Ba tuy không hiểu nghề y, song thoáng nhìn đã nhận ra, động mạch cổ của Ba Tang đã bị vượt sói cào rách, căn bản không thể cầm máu được. Gã run giọng gào lên: “Tại sao?”

CHƯƠNG 66: BA TANG HY SINH

Dưới sự hướng dẫn của Lữ Cánh Nam, Trác Mộc Cường Ba từ từ nhắm mắt lại, đối với Mật tu, gã lại hiểu sâu thêm một bước nữa. Mật tu giả không chỉ dựa vào phương pháp hô hấp để thay đổi môi trường bên trong cơ thể mình, khiến bản thân trở nên mạnh mẽ, mà còn thiết lập được một mối quan hệ chặt chẽ giữa thân thể và môi trường, giúp người ta nhận biết được cảm giác gió lưu động, thực vật đang sinh trưởng, trăng sao đang chuyển dời... rất giống với cảm giác của gã khi vừa giải trừ được cổ độc: không khí dịch chuyển, một chiếc lá lững lờ rơi xuống, những hạt cát nhỏ trượt nhẹ theo hướng gió...

Chia làm ba đường

Trong mắt Ba Tang lộ ra vẻ hung hãn, kiên định nói: “Tuyệt đối, không bao giờ, đầu hàng cùng một kẻ địch, hai lần!”

Trác Mộc Cường Ba không hề biết rằng, Ba Tang quỳ xuống, sụp lạy như thế chỉ là để thị phạm cho gã xem, nói cho gã biết khi phải sống sót bằng mọi giá thì cần làm như thế nào. Vào khoảnh khắc hai gối quỳ chạm đất ấy, anh đã từ bỏ mọi ý định cầu sinh rồi. Trác Mộc Cường Ba luống cuống giúp Ba Tang ấn chặt vết thương trên động mạch cổ lại, nhưng máu vẫn chảy như suối, nguồn sống vẫn ào ào xông qua rào cản của những ngón tay, tràn hết ra ngoài cơ thể. Ánh mắt Ba Tang đã bắt đầu tản mát. Trác Mộc Cường Ba vừa cuống quýt dùng một tay bới tung hộp đựng đồ cấp cứu trong ba lô, vừa lớn giọng gào lên: “Ba Tang, Ba Tang, đừng ngủ! Phải kiên trì!”

Không ngờ, Ba Tang đẩy tay gã ra, loạng choạng bước sang bên cạnh, máu phun ra lại càng nhiều hơn, đi tới đâu, máu đỏ thấm tới đó.

“Anh định đi đâu?” Trác Mộc Cường Ba vội đỡ lấy Ba Tang. Ba Tang chỉ vào tảng đá cao ngang người ngay bên cạnh, Trác Mộc Cường Ba liền đỡ anh dựa vào đó, dưới chân tảng đá chỉ trong giây lát đã bị máu nhuộm đỏ tươi.

“Anh việc gì phải lo cho tôi? Chính tôi đã bán đứng tất cả mọi người mà!”

“Đừng nói bậy...” Trác Mộc Cường Ba run rẩy lấy ra vải xô, băng gạc, bông, đoạn nói: “Suốt chặng đường đến đây, anh đã làm gì, tôi đều không hề quên. Trong mắt tôi, anh chưa hề làm chuyện gì có lỗi với mọi người cả. Anh là người lính ưu tú nhất mà tôi biết. Anh không thể ngã xuống ở đây được, chúng ta sắp thành công rồi, chỉ còn cách Bạc Ba La thần miếu có một bước nữa thôi. Cố lên!”

Cục bông rịt vào vết thương, lập tức biến thành màu đỏ, băng gạc ấn lên, cũng ngay tức thì bị nhuộm đỏ. Ánh mắt lạnh lẽo của Ba Tang cuối cùng cũng thấp thoáng hiện lên vẻ ấm áp, anh mỉm cười nói: “Cường Ba thiếu gia, anh thật sự, thật sự tha thứ cho tôi?”

Trác Mộc Cường Ba gật mạnh đầu: “Đúng vậy, đúng vậy, tôi tha thứ cho anh... anh phải cố lên!”

Bàn tay Trác Mộc Cường Ba cảm nhận được một cách rõ ràng, máu đã chảy ra ít hơn, nhưng không phải vì gã cầm máu hiệu quả, mà là, máu trong cơ thể Ba Tang, không còn nhiều nữa. Ba Tang không nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba nữa, cả người dựa lên tảng đá, hai chân run rẩy song vẫn kiên cường đứng thẳng, không chịu nằm xuống. Anh ngược mắt nhìn vào màn sương thăm thẳm, thản nhiên nói: “Mười mấy năm trước, lẽ ra tôi đã chết trong miệng sói rồi. Mang theo nỗi nhục nhã sống đến ngày hôm nay, tôi đã hoàn thành những việc mình cần phải làm, giờ chết ở đây, cũng coi như đã trở lại chốn đi về của mình. Cường Ba thiếu gia, từ nay, phải dựa vào bản thân anh rồi, Ba Tang chỉ có thể cùng anh đi tới đây thôi.”

Trác Mộc Cường Ba run giọng trách móc: “Ba Tang, không được dễ dàng từ bỏ như thế! Không phải anh đã hứa với anh trai mình là sẽ cùng tôi đi hết chặng đường này hay sao? Không được đào ngũ như vậy!”

Ba Tang cười khố nói: “Cường Ba thiếu gia, con người ta sống ở trên đời, nhất định phải dựa vào bản thân mình! Nơi này đã chôn xác tất cả chiến hữu của tôi, có thể trở lại đây, có thể ở bên bọn họ, tôi... tôi rất vui... thực sự rất vui...” Trước mắt anh chợt hiện ra những gương mặt thân quen ấy, họ đang mỉm cười, vào sinh ra tử... “Được quen với anh thật là một điều may mắn, Cường Ba thiếu gia, chính anh, đã cho tôi đi một quãng đường có ý nghĩa nhất trong cuộc đời mình.” Ba Tang ngoảnh đầu lại, mỉm cười với Trác Mộc Cường Ba, chùng như còn muốn nói gì đó nữa, song không thể cất lời, hơi thở yếu dần, mạch cũng từ từ ngưng đập, nhưng anh vẫn cố chấp đứng dựa vào tảng đá, không chịu nằm xuống.

Dòng máu dinh dính len qua kẽ tay đã ngừng chảy, Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên nhìn Ba Tang, chỉ thấy Ba Tang đang mỉm cười nhìn gã. “Ba Tang! Ba Tang!” Gã khẽ gọi hai tiếng, rồi thình lình găm lên: “Ba Tang!”

Nhưng Ba Tang không trả lời nữa, im lìm như bức tượng được khảm chặt vào đá núi. Trác Mộc Cường Ba chống tay lên tảng đá, gió lạnh se sắt thổi qua, sương mù mờ mịt, giữa trời đất bao la, lại chỉ còn một mình gã. Gã nhìn gương mặt không còn lạnh lẽo, nhìn nụ cười ấm áp như làn gió xuân trên môi Ba Tang, chầm chậm, từ từ, dường như gã đã hiểu ra, bèn cúi đầu lặng lẽ nói: “Anh tìm được hạnh phúc của mình rồi phải không? Ba Tang!”

Trong gió phảng phất vẫn còn tiếng nói văng vẳng: “Cường Ba thiếu gia, con người ta sống ở trên đời, nhất định phải dựa vào bản thân mình!”

Trong gió lạnh, thân thể Ba Tang nhanh chóng cứng đờ, tựa như đã biến thành một phần của tảng đá ấy. Trác Mộc Cường Ba vác về một đồng đá vụn, vẫn giữ nguyên tư thế ấy, vùi lấp lên thi thể Ba Tang. Không có nhiều thời gian để đau khổ nhớ nhung, lại càng không thể dừng lại, gã còn phải đi tìm bọn Mẫn Mẫn và Nhạc Dương.

Trác Mộc Cường Ba sắp xếp lại đồ đạc trong ba lô của mình và Ba Tang, đưa mắt nhìn đồng đá một lần cuối, vệt máu kia, chính là bia mộ. Đoạn, gã sải bước đi thẳng vào giữa màn sương, gió nhẹ thổi sau lưng, giọng nói lạnh lạnh của Ba Tang vẫn văng vẳng bên tai: “Con người ta sống ở đời, nhất định phải dựa vào bản thân mình... nhất định phải dựa vào bản thân mình... nhất định! Phải dựa vào chính mình!”

Lúc bị truy đuổi, rõ là trên người mình có thứ có thể xua được lũ sói, vậy mà lại không nhớ ra, khiến Ba Tang vì vậy mà thiệt mạng... gió lạnh quất vào mặt, sương mù che trước mắt, Trác Mộc Cường Ba đeo trên lưng ba lô của hai người, một mình lầm lũi bước đi, trong lòng dâng trào lên một niềm ân hận. Dọc đường, gã cũng lấy cây sáo xương của ba anh em sói xám đó tặng cho mình thổi thử mấy lần, nhưng không như trong truyền thuyết, bầy sói không hề chạy đến giúp sức, mà ngược lại, chẳng có con sói nào chịu lộ diện cả.

Trác Mộc Cường Ba không nản lòng, vì âm thanh gã thổi ra, lần nào cũng trầm trầm u uất, chứ không cao vút lên như lần đó Cương Nhật Phổ Bạc thổi. Trác Mộc Cường Ba cũng không ngờ, cây sáo thoát nhìn trông tưởng đơn giản, lại còn phải có kỹ xảo đặc biệt mới thổi được, sớm biết vậy thì khi đó đã học hỏi của Cương Nhật Phổ Bạc rồi. Gã tin chắc rằng, chỉ cần

mình có thể thổi ra được âm thanh giống như Cương Nhật Phổ Bạc lần đó, phát ra tiếng gọi thực sự của sói thống lĩnh, thì lũ sói đáng sợ kia sẽ đứng về phía mình!

Cứ vậy, Trác Mộc Cường Ba vừa đi vừa thổi cây sáo xương kỳ dị đó. Khoảng hơn hai mươi phút sau, Trác Mộc Cường Ba cứ thổi hết lần này đến lần khác, trong màn sương rất cuộc cũng có phản ứng. Có âm thanh do vật thể đang di chuyển với tốc độ cao vang đến. Gã phảng phất trông thấy, một con sói mạnh mẽ, đang chạy xuyên qua màn sương đến với mình.

Màn sương mờ mờ hiện lên những đường nét uyển chuyển, Trác Mộc Cường Ba chăm chú nhìn vào cái bóng đang tiến lại phía mình với tốc độ khá cao kia. Trước khi lộ hẳn khỏi màn sương, cái bóng ấy bật cao, rồi vươn hai tay ra như đại bàng sải cánh, lộn một vòng, hạ xuống đất. Trác Mộc Cường Ba cả mừng, bởi vì, đó không phải là sói.

Sau mấy lượt nhấp nhô, người kia dừng lại trước mặt Trác Mộc Cường Ba, là Lữ Cảnh Nam!

Lúc này, Lữ Cảnh Nam không đeo ba lô, hành trang gọn nhẹ, tóc buông xõa, nét mặt cảnh giác. Trong khoảnh khắc ấy, Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ đến cảm giác khi gã lần đầu tiên gặp cô, đó là một con chim ưng hùng cứ trên lãnh địa của mình, một con báo cái đang ẩn giấu hành tung trước lúc xổ tới con mồi.

Sau khi chắc chắn xung quanh Trác Mộc Cường Ba không có lũ sói, Lữ Cảnh Nam mới khe khẽ thở hắt ra một tiếng, cô nhìn hai cái ba lô sau lưng Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Ba Tang...”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu ủ rũ: “Hy sinh rồi.”

Lữ Cảnh Nam cũng không quá ngạc nhiên trước câu trả lời ấy của gã. Trầm mặt giây lát, Trác Mộc Cường Ba hỏi lại: “Phía cô ổn chứ?”

Lữ Cảnh Nam lắc đầu đáp: “Bọn sói rất giáo hoạt, chúng tôi bị ép phải tách ra. Mẫn Mẫn không sao, có pháp sư Á La đi với cô ấy rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Lữ Cảnh Nam một lượt, ngoài bộ quần áo lấm tẩm vết máu và mái tóc hơi bù xù, trên người cô không còn gì khác nữa, đừng nói là súng, cả dao găm cũng không thấy đâu cả. Gã lấy làm lạ hỏi: “Ba lô của cô đâu?”

“Bỏ rồi.” Lữ Cảnh Nam bình tĩnh đáp: “Trước khi tản ra, nghe có tiếng sói tru vang lên liên hồi bất tận, pháp sư Á La e rằng có biến, sau khi tách ra, tôi bèn chạy lại phía đó xem thử. Tốc độ tấn công của lũ sói này rất kinh khủng, để tiện tránh né, tôi đành phải vứt bỏ ba lô, về sau lại gặp phải mấy con sói trên đường, dùng hết cả vũ khí đạn dược.”

Trác Mộc Cường Ba sực hiểu tất cả. Thì ra, bọn họ nghe thấy tiếng tru tập hợp của lũ sói, lo lắng cho sự an nguy của mình và Ba Tang, Lữ Cảnh Nam liền tách ra, đơn thân độc mã đi cứu viện. Vì thời gian gấp gáp, lại phải né tránh sự tấn công của bọn sói, cô đành vứt bỏ ba lô. Phải biết rằng, trong hoàn cảnh này, vứt bỏ ba lô gần như đồng nghĩa với vứt bỏ vũ khí lợi hại nhất để giữ lấy mạng sống cho bản thân, nếu Lữ Cảnh Nam không tìm thấy mình giữa màn sương mù mờ mịt này, thì cô chỉ còn một con đường chết mà thôi. Đồng thời, họ còn để người mạnh nhất trong đội là pháp sư Á La ở lại bảo vệ Mẫn Mẫn. Nhìn Lữ Cảnh Nam, Trác Mộc Cường Ba thật không biết nên nói gì cho phải nữa.

Có điều, tình hình khẩn thiết trước mắt cũng không để cho gã nói được gì. Lữ Cánh Nam chụp lấy tay gã, nói: “Đi, chúng ta phải nhanh chóng tập hợp với pháp sư, chỗ này thực sự quá nguy hiểm.”

Không hiểu vì sao, khi bàn tay Lữ Cánh Nam nắm lấy cổ tay gã, Trác Mộc Cường Ba chợt cảm thấy rất an toàn.

Cảm giác thì cảm giác, song Trác Mộc Cường Ba vẫn đưa một ít trang bị cho Lữ Cánh Nam mang lên người. Nơi này là lãnh địa của loài sói, nếu cứ tay không đối địch, dẫu là người đàn bà thép như cô, cũng sẽ bị móng vuốt và răng nanh của chúng xé tan thành mảnh vụn. Đặc biệt là những vết máu bám trên y phục Lữ Cánh Nam kia, rõ ràng là cô đã ra tay hạ độc thủ với lũ sói rồi, bọn chúng tuyệt đối sẽ không dễ dàng bỏ qua.

Nằm ngoài dự liệu của Trác Mộc Cường Ba, Lữ Cánh Nam cũng chọn các vũ khí giống hệt gã và Ba Tang, một tay cầm súng lục, một tay cầm đao. Cô cầm thanh đao lưỡi cong của Ba Tang lên ước lượng, vung qua vung lại, cảm giác không thuận lắm, bèn trả cho Trác Mộc Cường Ba, rồi lấy con dao găm của gã, vuốt vuốt tóc, nhoẻn miệng mỉm cười, đi lên trước dẫn đường.

Nhưng trong màn sương mịt mù ấy, đừng nói là tìm người, muốn tìm phương hướng chính xác cũng cực kỳ khó khăn, mới được một lúc, Lữ Cánh Nam nhanh chóng phát hiện ra bọn họ đang đi vòng vòng, không thể nào xác định được phương hướng tập hợp với pháp sư Á La. Thấy trời có vẻ tối dần, sương mù mỗi lúc thêm dày đặc, hai người buộc phải tạm gác việc tìm đường, chuyển mục tiêu sang tìm một nơi nào có thể tạm nương náu qua đêm.

Một lúc sau, Lữ Cánh Nam tìm được một chỗ khá ổn, hai tảng đá lớn nằm sát cạnh nhau. Khối đá sau lưng cao chừng mười mấy mét, chắc là lũ sói không lên được, hai bên trái phải đều không có chướng ngại vật gì lớn, mà quan trọng nhất là, phía trước không xa có mấy cây khô, có thể dùng làm củi đốt. Hai người quyết định dừng chân nghỉ ngơi, đốt một đồng lửa. Mới đầu Trác Mộc Cường Ba còn lo lắng ánh lửa sẽ khiến họ bị lộ vị trí, nhưng Lữ Cánh Nam bảo, trong màn sương mù này, không đến gần trong khoảng một trăm mét thì không thể thấy được ánh lửa. Sau đó, Trác Mộc Cường Ba kể lại cảnh ngộ của gã và Ba Tang, Lữ Cánh Nam cũng nói sơ qua tình hình phía bên mình, về đại thể cũng khá giống nhau, cũng không ngoài việc bị lũ sói dồn ép, sau đó lại mắc phải mưu hèn kế hiểm của chúng...

Sau cùng, Trác Mộc Cường Ba mới kể chuyện cây sáo xương mà ba anh em sói xám cho gã. Lữ Cánh Nam bảo, cô biết, cô chính là lần theo tiếng sáo đó nên mới tìm thấy gã. Nhưng khi Trác Mộc Cường Ba bảo, thổi sáo có thể khiến lũ sói rút lui, Lữ Cánh Nam liền trầm ngâm suy nghĩ một lúc lâu, sau đó mới khẳng định với Trác Mộc Cường Ba: “Nói vậy thì, lũ sói ấy, không phải hoàn toàn hành động theo chỉ thị của tên Thao thú sư ấy phải không?”

Trác Mộc Cường Ba chẳng để tâm chuyện này lắm, mặc kệ lũ sói ấy có nghe theo chỉ thị của tên Thao thú sư kia hay không, thì Ba Tang cũng đã chết rồi.

Lữ Cánh Nam thấy Trác Mộc Cường Ba chưa lĩnh hội được ý của mình, liền chỉ dẫn: “Nếu lũ sói không nghe theo mệnh lệnh của tên Thao thú sư ấy, vậy thì bên trong chắc chắn là có nguyên nhân đặc biệt. Không cần biết là tên Thao thú sư đó chưa tìm được chất thông tin thích hợp, hay lũ sói căn bản không hề bị ảnh hưởng bởi những trò của hắn, tóm lại, nếu

Thao thú sư không thể khống chế được lũ sói, vậy thì bọn Merkin cũng chỉ có ba tên mà thôi, không phải là mạnh lắm.”

Lần này Trác Mộc Cường Ba đã hiểu ra, phải rồi, sức mạnh của tên Thao thú sư đó nằm ở lũ sói, nếu lũ sói không nghe theo lệnh hắn, vậy thì tên đó thành ra vô dụng. Vả lại, bản thân Thao thú sư cũng là một khái niệm hết sức mơ hồ, hắn ta cầm chắc có thể điều khiển tất cả các loài động vật hay sao? Nhất định cũng có lúc hắn phải thất bại chứ? Để khống chế thành công một loài động vật, hắn sẽ phải không ngừng thử nghiệm, mà trước mắt, hiển nhiên là tên Thao thú sư ấy vẫn chưa tìm ra được cách khống chế hiệu quả. Vì vậy, bọn Merkin không phải là vô địch, tạm thời bọn gã vẫn an toàn.

Cùng lúc ấy, bọn Merkin cũng ngồi quanh một đống lửa. Soares nhìn chăm chăm vào màn sương u ám, nghĩ mãi cũng không tìm được lời giải đáp cho câu hỏi đang hiện lên trong đầu y lúc này. Merkin ở bên cạnh nói: “Xem ra, lũ sói cũng không mạnh như anh nghĩ, khéo có khi đã bị tiêu diệt hết cả rồi cũng nên.”

Max cũng lên tiếng phụ họa: “Lại còn không à, bọn Trác Mộc Cường Ba ấy còn nhặt được vũ khí của chúng ta cơ mà.”

Soares lắc đầu: “Nhưng hai người đừng quên, nếu truyền thuyết đúng sự thật, thì nơi này chính là vương quốc của sói. Lũ sói ở đây, không chỉ có một đàn sói mà chúng ta gặp phải đó thôi đâu, mà là hàng nghìn hàng vạn con. Dù lũ sói này đều không đáng sợ, thì vẫn còn những người Qua Ba ở sau lưng điều khiển chúng, không phải vậy sao?” Giọng Soares không giấu nổi niềm hưng phấn, y thật sự rất muốn nhìn thấy nguồn gốc của chức nghiệp Thao thú sư này... bộ tộc Qua Ba, dù không gặp được người Qua Ba trong truyền thuyết, thì nếu tìm thấy văn thư của họ để lại, mang về nghiên cứu một phen cũng là điều rất tốt.

Max đột nhiên cũng hứng thú hỏi: “Phải rồi, ông Soares này, nếu Thao thú sư của người Qua Ba đấu với ông, lũ sói sẽ nghe theo ai nhỉ?”

“Ừm...” Vấn đề này không dễ trả lời, Soares ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Mỗi bên đều có những điểm đặc sắc riêng, có lẽ... phần thắng của họ lớn hơn một chút. Có điều, dù bọn sói đó không nghe lệnh tôi, tôi cũng có cách khiến chúng không thể lại gần chúng ta, về mặt này thì các người có thể yên tâm.” Giọng Soares nghe tràn trề tự tin.

Merkin cũng đứng lên, tự tin nói: “Yên tâm đi, không có người Qua Ba gì cả đâu. Kahn, nếu anh có thể khống chế được lũ sói, vậy thì ở tầng bình đài này, chúng ta không còn đối thủ nữa rồi.”

Lời vừa dứt, trong sương mù chợt vang lên tiếng vù vù, hai con sói một xám một đen chạy thẳng tới. Ba người cũng không quá căng thẳng, giống như mọi khi, hai con sói ấy dừng lại cách xa đống lửa, cuộn mình nằm xuống. Merkin lẩm bẩm: “Chỉ có hai con quay lại, những con khác đều bị thịt hết rồi à?”

Soares lắc đầu: “Không phải, chúng không bị thương... có người!” Trong sương mù, có người dùng tiếng Anh nói: “Tôi đây.”

Max đột nhiên cảm sùng đứng bật dậy, chắn trước mặt Merkin, bộ dạng như thể muốn liều mình bảo vệ ông chủ, trung can nghĩa đảm. Merkin bực bội gạt hắn sang một bên, ai

chẳng biết người mới xuất hiện kia là ai, thẳng nhai nhép nhà mày còn cầm súng lên giả bộ cái gì nữa chứ? Kế đó, y lại đổi một bộ mặt tươi cười, bước lên nói: “Đến rồi hả.”

Người kia từ từ lộ ra khỏi sương mù, gật gật đầu với Merkin, sau đó quay sang hẳn học nhìn Soares: “Cái thứ ông đưa tôi hình như chẳng hiệu quả gì hết? Suýt chút nữa là bị lũ sói xé xác ra rồi.”

“Cậu vẫn bình yên vô sự đấy thôi!” Soares nhe răng cười, dùng tiếng Anh đáp lại.

Max bĩu môi, hậm hực cất súng đi, rồi lại nở một nụ cười rạng rỡ: “Cậu vất vả quá, Nhạc Dương, nào, lại đây, cho chúng tôi xem, cậu mang về thứ gì nào?”

Nhạc Dương ung dung ném ba lô của mình qua: “Bắt lấy!”

Thứ đầu tiên Max lấy ra khỏi ba lô, chính là chiếc máy tính của giáo sư Phương Tân. Hai mắt Merkin sáng bừng lên, chỉ nghe y nói: “Tốt lắm, từ lâu ta đã muốn xem trong cái máy tính này chứa đựng bí mật gì rồi!”

Ở một nơi cách đó rất xa, trước một đồng lửa khác, pháp sư Á La ngồi lặng lẽ như lão tăng nhập định, còn Mẫn Mẫn thì dùng một cành cây khều khều đồng lửa, lầm bầm nói: “Pháp sư, ông nói xem, chị Cánh Nam có tìm được Cường Ba không nhỉ? Họ không có chuyện gì chứ? Nhạc Dương chắc không sao chứ?”

Pháp sư Á La nhắm mắt đáp: “Bầy sói rút đi, chắc chắn là có nguyên nhân. Ở nơi này, chỉ cần lũ sói không chủ động tấn công chúng ta, thì hy vọng sống sót là rất lớn.”

“VẬY... ngày mai chúng ta đi tìm Cường Ba nhé...”

“Không được!” Pháp sư Á La nói như chém đinh chặt sắt: “Ở nơi sương mù che phủ khắp chốn thế này, người đi tìm người, sẽ chỉ tìm thấy người chết thôi. Và lại, có khả năng chúng ta không tìm được Cường Ba thiếu gia, mà ngược lại tìm được bọn Merkin.”

“VẬY chúng ta ở đây đợi họ à?”

“Cũng không được,” pháp sư Á La lắc đầu. “Ở vùng đất chỉ có sương mù này, con người như hạt cát trong biển khơi, mà chúng ta lại không có thiết bị liên lạc tầm xa, dù ở lại đây đợi thì cơ hội họ tìm thấy chúng ta cũng rất mong manh.”

“VẬY... vậy phải làm sao bây giờ?” Hai mắt Mẫn Mẫn đã đỏ lựng lên.

Pháp sư Á La nhẹ nhàng nói: “Đừng nôn nóng, số mệnh tự có pháp duyên màu nhiệm, chúng ta... cuối cùng sẽ gặp lại họ thôi.”

Phụ nữ và ma quỷ

Sau khi kể cho nhau nghe những gì mình gặp phải từ lúc bị tách ra, Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cánh Nam không hẹn mà cùng rơi vào trạng thái trầm mặc, động tác và nét mặt của hai người gần như giống hệt nhau, nếu không thần thờ nhìn vào ngọn lửa, thì cũng ngược lên nhìn nhau một cái rồi nhanh chóng cúi đầu, chỉ có đồng lửa bập bùng, hắt lên làm gương mặt hai người đỏ bừng.

Cứ như vậy đến nửa đêm, Lữ Cánh Nam mới lên tiếng: “Anh nghỉ ngơi một chút đi, đêm nay để tôi trông chừng cho.”

“Không.” Trác Mộc Cường Ba lập tức nói. “Hôm nay cô bôn ba cả ngày rồi, cô đi nghỉ đi, để tôi trông là được rồi.”

Lữ Cánh Nam lắc đầu: “Không cần phải tranh chấp, cứ làm như tôi nói đi. Ba tiếng đầu tôi thức canh, anh ngủ. Sau đó tôi sẽ đánh thức anh dậy, chúng ta đổi ca.” Trác Mộc Cường Ba còn định nói gì đó, nhưng Lữ Cánh Nam đã tiếp lời: “Nói theo cách của Mật tu giả chúng tôi, trước giờ Tý, thuộc Âm. Trong khoảng thời gian này, những nữ Mật tu giả sẽ cảnh giác cao hơn.”

Lữ Cánh Nam đã nói thế, Trác Mộc Cường Ba cũng chẳng có lý lẽ gì phản đối được, bởi gã vốn chẳng biết gì về Mật tu cả. Gã không dùng đến túi ngủ, mà trực tiếp gối đầu lên ba lô, nằm luôn xuống đất. Trong ánh lửa bập bùng, gã liếc nhìn Lữ Cánh Nam ngồi ngay ngắn trước đồng lửa, gương mặt lấm lem bụi đất, nhưng lại khiến gã thấy an tâm khôn tả, giây lát sau, gã đã ngủ thiếp đi.

Đêm đó, Trác Mộc Cường Ba nằm mơ. Trong mơ, gã nhớ lại những chuyện lật vật của Ba Tang lúc còn sống. Cảnh tượng hiện lên cuối cùng là cuộc nói chuyện dưới ánh trăng ở Matxcova, Ba Tang ôm chặt lấy gã, nở một nụ cười hiếm hoi, nói: “Đi đây, bảo trọng.”

Trác Mộc Cường Ba kêu lên: “Anh đi đâu vậy?”

Ba Tang chỉ cười cười không đáp, thân hình khuất xa dần. Trác Mộc Cường Ba giật mình sực tỉnh, mở mắt ra, chỉ thấy sắc trời trắng như bụng cá. Đồng lửa đêm qua đã tắt, chỉ còn làn khói nhẹ nhẹ lan tỏa xung quanh. Trác Mộc Cường Ba giật mình, không ngờ Lữ Cánh Nam lại không gọi gã dậy, nhưng vừa nhồm người lên, gã thấy cô dựa lưng vào một tảng đá lớn, hai mắt nhắm nghiền, mặt đỏ ửng. Không hiểu vì sao, Trác Mộc Cường Ba bỗng thấy tim mình thắt lại, dường như phát giác ra điều gì đó không ổn, vội vàng lồm cồm bò dậy đến bên cạnh cô. “Lữ Cánh Nam!” Trác Mộc Cường Ba gọi, thấy không có phản ứng gì, gã lại lớn tiếng hơn: “Lữ Cánh Nam!” Vẫn không có phản ứng, gã liền đặt tay lên trán cô, nóng quá! Một cơn gió lạnh ứa tới khiến Trác Mộc Cường Ba không khỏi rùng mình, bấy giờ mới phát hiện, chỗ mình ngủ nằm trong hõm giữa hai khối đá khổng lồ, còn Lữ Cánh Nam thì ngồi ngay đầu gió. Cả một đêm dài, cô đều dùng thân thể mình che chắn không cho gió lạnh lùa vào bên trong hõm đá.

Lữ Cánh Nam ngã bệnh, tuy rằng phản ứng đầu tiên của Trác Mộc Cường Ba là, không thể nào vạy được, nhưng nhiệt độ nóng bỏng truyền qua lòng bàn tay, khiến gã không sao giấu nổi sự hoảng loạn trong lòng. Có lẽ, tại ngày hôm qua cô đã quá mệt mỏi, đến tối lại trúng gió... Tóm lại, Lữ Cánh Nam đã bệnh thật rồi.

Trác Mộc Cường Ba ôm Lữ Cánh Nam vào lòng, thầm nhủ: “Ngốc quá, việc gì phải ngồi cách xa tôi thế!”

Bị thay đổi tư thế, Lữ Cánh Nam giật mình tỉnh giấc, cô dường như muốn đẩy Trác Mộc Cường Ba ra, nhưng tay chân đều mềm nhũn yếu ớt. Cô vừa đẩy, vừa gắng sức nói: “Tỉnh rồi à. Chúng ta đi thôi...” Chỉ là, thân thể ốm yếu, ngữ điệu không còn vang vang mạnh mẽ như trước, ngược lại còn toát lên một vẻ dịu dàng nũng nịu lạ thường.

Trác Mộc Cường Ba chỉ hơi dồn sức vào cánh tay đã khiến Lữ Cánh Nam không nhúc nhích gì được. Gã lẳng lẳng nhìn người phụ nữ nằm trong lòng mình, đúng vậy, người phụ nữ ấy đang nằm trong lòng gã, một cô gái có đôi má hồng, mắt phượng mày ngài, hơi thở thơm như lan như huệ, thân thể mềm như chú mèo con, khoảnh khắc ấy, cô đã gỡ bỏ mọi thứ áo giáp che đậy trên người mình xuống, cô không còn là người đàn bà thép, cũng không phải là Thạch Quan âm^ω, cô chỉ là một người đàn bà, chỉ là một người đàn bà, chỉ có vậy mà thôi, “Không được, hôm nay chúng ta không đi đâu cả!” Trác Mộc Cường Ba kiên quyết nói.

Lữ Cánh Nam bất an ngọ nguậy mấy lượt, nhưng sau khi phát hiện ra dù thế nào mình cũng không thể thoát khỏi vòng tay của Trác Mộc Cường Ba, liền không nhúc nhích thêm nữa, chỉ lẳng lẳng ngược nhìn gương mặt kiên nghị thân quen ấy. Trong lòng cô lúc này là một thứ cảm giác pha lẫn giữa hoan hỉ và bi thương, hơn ba mươi năm nay, đây là lần đầu tiên cô nhìn một gương mặt ở khoảng cách gần như vậy, rõ ràng như vậy. Cường Ba thiếu gia, anh có biết, ở một góc khuất nẻo nơi anh không bao giờ để mắt đến, có một người, vẫn luôn chăm chú dõi theo anh...

Trác Mộc Cường Ba một tay ôm lấy Lữ Cánh Nam, một tay lục tìm thuốc men trong ba lô. Gã hết sức cẩn thận cầm hướng dẫn sử dụng thuốc lên đọc thật kỹ, rồi mới chọn ra các loại thuốc tiêm, thuốc uống thích hợp, thứ gì không chắc chắn, lại bảo Lữ Cánh Nam đích thân kiểm tra thêm một lượt.

Trác Mộc Cường Ba tiêm và bón thuốc cho Lữ Cánh Nam xong, không có nước đá, nhưng giữa màn sương mù, không khí vừa lạnh vừa ẩm, chỉ cần lấy mảnh vải bọc bên ngoài hòn đá là cũng có thể hạ nhiệt rất hiệu quả. Đây đều là những tri thức Lữ Cánh Nam dạy gã hồi trước, bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng không ngờ lại có một ngày gã sẽ dùng những gì học được giúp đỡ Lữ Cánh Nam.

Người bệnh ăn uống không ngon miệng, Trác Mộc Cường Ba sợ Lữ Cánh Nam khó nuốt trôi nổi thực phẩm nén, liền dùng số nước ít ỏi còn lại của họ hòa tan các viên thực phẩm ra thành dạng hồ loãng, rồi mới đút cho cô ăn. Bận rộn cả buổi sáng, thấy cũng sắp hết nửa ngày, Trác Mộc Cường Ba lại bắt đầu chuẩn bị củi cho buổi tối, gã sợ Lữ Cánh Nam bị sói tấn công, liền đặt cây sáo xương ngay bên cạnh cô, rồi bố trí vài chạm bẫy đơn giản xung quanh, mỗi lần đi chỉ chặt vài cành củi rồi lại quay về, quành đi quành lại bao nhiêu lượt cũng không sao, chỉ cần Lữ Cánh Nam an toàn là được.

Nhìn đống củi chất lên như ngọn núi nhỏ, Trác Mộc Cường Ba quệt mồ hôi rịn ra trên trán, thăm nhủ, như vậy là đủ dùng cho đêm nay rồi. Gã ngoảnh đầu lại, thấy Lữ Cảnh Nam đang mở mắt, như cười mà không phải cười nhìn mình. Trác Mộc Cường Ba bước lại gần, hỏi: “Thấy đỡ hơn chưa?”

Lữ Cảnh Nam nhắm mắt lại, khe khẽ lắc đầu, chờ đợi, chờ đợi bàn tay ấm áp đó phủ lên trán mình, chính là thứ cảm giác ấy, hơi thô ráp, nhưng lại có sức mạnh và sự ấm áp lạ kỳ khó tả, giống như bàn tay của cha cô thuở bé.

“Bớt sốt hơn hồi sáng nhiều rồi, đến tối tiêm thêm một mũi nữa, ngày mai sẽ khỏe lại thôi.”

“Ừm!”

Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, không ngờ Lữ Cảnh Nam cũng lại có lúc phát ra tiếng kêu lí nhí như muỗi kêu ấy, so với bình thường thật sự đúng là hai con người hoàn toàn khác nhau. Có điều, nghe một tiếng ấy xong, trong lòng gã lại chợt muốn nghe lại thêm lần nữa.

Mặt đất ẩm thấp lạnh lẽo, Trác Mộc Cường Ba liền đặt Lữ Cảnh Nam nằm lên “chiếc giường” đã chiến ghép lại từ hai cái ba lô, có điều, lúc nào ở bên cạnh, gã đều để Lữ Cảnh Nam gối đầu lên đùi mình. Thuở trước, em gái đã từng nằm như thế, rồi về sau, Mẫn Mẫn cũng từng nằm như thế. Lữ Cảnh Nam, là người phụ nữ thứ ba nằm gối đầu lên đùi gã. Vợ cũ của gã cũng chưa bao giờ làm vậy, vì cuộc hôn nhân của họ hết sức nghiêm túc, gã và vợ luôn giữ một thái độ vừa phải với nhau; con gái gã cũng không, vì khi đó gã quá bận rộn, đến mức thậm chí đối với gã, việc con gái lớn lên cũng trở thành một kỳ tích.

Trác Mộc Cường Ba xoay vòng vòng từ sáng đến tối, bận rộn cả ngày trời, tới khi Lữ Cảnh Nam bình thân nằm trên đùi, gã mới cảm thấy dường như mình đã quên mất việc gì đấy, nhưng đó chỉ là ấn tượng hết sức mơ hồ, rốt cuộc đã quên mất gì nhỉ? Đến khi Lữ Cảnh Nam nhắc nhở: “Không biết Mẫn Mẫn thế nào rồi nhỉ?”

“Đúng rồi! Mẫn Mẫn!” Bấy giờ Trác Mộc Cường Ba mới chợt nhớ ra, cả ngày nay gã chỉ mãi chăm sóc cho người trước mắt, mà quên mất sự an nguy của Mẫn Mẫn, tại sao lại vậy chứ? Không thể nào như vậy được! Gã vội hỏi: “Cánh Nam, hôm qua khi cô tách khỏi nhóm, tình hình thế nào?”

Lữ Cảnh Nam nói: “Hôm qua anh đã hỏi rồi mà!” Nhìn bộ dạng lo lắng ra mặt của Trác Mộc Cường Ba, nụ cười trên mặt cô từ từ chìm xuống. Cô thở dài nói: “Anh không cần lo cho họ. Lúc tách ra, tôi và pháp sư Á La đã hẹn trước rồi, dù có tìm được người hay không, cũng sẽ không dùng lại chờ đợi hoặc tìm kiếm. Anh cũng biết đấy, trong hoàn cảnh sương mù mờ mịt thế này, cơ hội tìm thấy người gần như là không có. Chúng tôi đã hẹn sẽ gặp nhau ở Bạc Ba La thần miếu, chỉ cần chúng ta có thể sống sót ra khỏi nơi này, tìm được Bạc Ba La thần miếu, thì nhất định sẽ gặp lại được bọn họ.”

“Vậy thì tốt quá rồi, đợi một hai ngày nữa bệnh của cô thuyên giảm, chúng ta sẽ lập tức lên đường.” Về mừng rỡ của Trác Mộc Cường Ba lộ ra trên nét mặt, ít nhất thì gã cũng biết một phương hướng đại thể, tiếp sau đây chỉ cần vượt qua được khu vực sương mù là xong.

Có Lữ Cánh Nam đi cùng, gã tràn trề hy vọng có thể vượt qua được tất cả, tìm thấy Bạc Ba La thần miếu.

Lữ Cánh Nam thấy gã vui mừng như thế, trong lòng không khỏi có chút thất vọng, lẩm bẩm nói bằng một giọng lí nhí gần như không thể nghe thấy: “Có lẽ, không cần đợi lâu như vậy đâu.”

Đồng lửa lại được đốt lên, cả đêm hôm ấy, Trác Mộc Cường Ba ôm chặt Lữ Cánh Nam trong lòng. Không hiểu tại sao, chỉ cần gã buông Lữ Cánh Nam ra, đặt cô lên cái túi ngủ lạnh lẽo, là trong lòng lại hết sức hoảng loạn, vì Lữ Cánh Nam không hề nhúc nhích, thậm chí gần như không thấy dấu hiệu của hô hấp, giống như... giống như đã chết rồi vậy. Chỉ khi ôm cô vào lòng, cảm thấy nhiệt độ tỏa ra từ cơ thể và hơi thở đều đặn của cô, Trác Mộc Cường Ba mới yên tâm phần nào. Có điều, trong đầu gã hoàn toàn không hề có những ý nghĩ khác, khi ôm Lữ Cánh Nam, gã cảm giác như thể ôm em gái mình vậy, chỉ có điều hồi xưa, em gái luôn thích cựa quậy trong lòng gã, lúc thì cọ cọ trán, lúc lại ngoe nguẩy bím tóc, còn cô gái này thì lại cực kỳ ngoan ngoãn, lặng lẽ. Dẫu vậy, Trác Mộc Cường Ba cũng không dám nhìn vào mắt Lữ Cánh Nam, mỗi khi tình cờ hai ánh mắt chạm nhau, ngọn lửa cháy lên từ đôi mắt sâu thẳm ấy đều khiến toàn thân gã phát sinh biến hóa, tưởng chừng như chỉ nhìn thêm một phút nữa, mọi thứ gã vẫn đang gắng sức khống chế sẽ bị giạt tung ra như con ngựa không cương. Bởi vậy, cả đêm đó, gã không nhìn đồng lửa thì cũng dôi mắt vào màn đêm, cả khi nói chuyện cũng vẫn ngược nhìn về cõi xa xăm. Thế nên, hầu hết thời gian, hai người đều chỉ trầm mặc lặng lẽ, cảm nhận hơi ấm từ thân thể truyền qua nhau.

Không biết có phải vì chặt củi mệt mỏi quá, hay vì trong lòng ôm một người, cảm giác rất yên ổn, Trác Mộc Cường Ba đã ngủ thiếp đi lúc nào chẳng hay. Sáng hôm sau tỉnh lại, trong lòng đã trống không, ngược nhìn lên... gã chỉ còn biết há hốc miệng kinh ngạc!

Chỉ thấy Lữ Cánh Nam hôm qua vẫn còn ốm yếu, người mềm nhũn như con thỏ, giờ đang gác hai chân lên tảng đá, làm động tác chống đẩy trong tư thế trồng cây chuối ngược, những đường nét dưới lớp quần áo kia như thể được rèn từ sắt thép, Trác Mộc Cường Ba dụi dụi mắt, cảm giác tất cả những gì xảy ra ngày hôm trước chỉ tựa một giấc mơ tiếp nối với giấc mơ từ biệt Ba Tang đêm trước. Lẽ nào, bây giờ mình mới vừa tỉnh giấc thôi sao?

Lữ Cánh Nam hình như cũng nhận ra Trác Mộc Cường Ba đã tỉnh, liền ngẩng đầu lên mặt đối mặt với gã. Ánh mắt ấy không còn đâu vẻ dịu dàng tha thiết nữa, mà lạnh lẽo như băng giá. Nếu bảo là mơ, vậy thì thật sự giấc mơ ấy qua thật rồi, Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm như thể tự nói với chính mình: “Bệnh... bệnh của cô?”

Lữ Cánh Nam cong cánh tay lại rồi duỗi ra, bật người lên không, lộn một vòng rồi nhẹ nhàng hạ xuống, trên tóc, trên cổ đều rịn mồ hôi. Cô nhoẻn miệng nở một nụ cười nghiêm nghị, gật đầu đáp: “Sắp khỏi rồi, tôi đang trị liệu đây.”

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy, người đàn bà thép đã trở lại rồi, có điều vậy cũng tốt, hôm qua không phải là giấc mơ, tất cả đều thực sự từng xảy ra, gã lấy làm tò mò hỏi: “Cô... cô đang rèn luyện hả?”

Lữ Cánh Nam cởi áo ngoài, lau vết mồ hôi trên da, ngồi xếp bằng, đột nhiên hai tay chập lại, xoa mạnh vào nhau, rồi lòng bàn tay áp lên một số bộ vị trên cơ thể. Trác Mộc Cường Ba

biết, đó là các *minh điểm* trong Mật tu, một khái niệm khá giống với huyết đạo của Đông y. Lữ Cánh Nam vừa dùng lòng bàn tay xoa lên các huyết, vừa nói: “Đây là phương pháp trị bệnh của Mật tu giả chúng tôi, gọi chung là *thể liệu*. Có câu, thể gồm trong ngoài, khí có thực hư, bệnh của con người, chính là do khí mạch không thông, trong ngoài không thoáng. Y học dùng thuốc, chữa bên trong, biển kim, thạch, thảo, mộc thành huyết khí, củng cố cơ thể, bồi bổ căn nguyên; còn dùng các thuật khác, thì chủ trị bên ngoài, ung nhọt thì dùng dao, tắc nghẽn thì dùng kim châm, ứ bầm dùng nhiệt... cũng gọi chung là *thể liệu*. Đây là một phạm trù rất rộng, còn đối với Mật tu giả chúng tôi, *thể liệu*, chính là điều tiết kinh mạch bản thân, dùng khí tuần hoàn, xông phá những chỗ bị ứ trệ, muốn đạt được hiệu quả đặc thù nhất định, thì phải cần thêm một số động tác thể dục cường độ mạnh hỗ trợ nữa.”

Trác Mộc Cường Ba ngẫm nghĩ, rồi lại hỏi: “Thể tức là vật lý trị liệu phải không?”

Lữ Cánh Nam đáp: “Cổ nhân gọi là thể liệu, không sai. Người ngày nay gọi là vật lý trị liệu, cũng không sai. Có điều, đối với Mật tu giả chúng tôi, thể liệu là danh từ chuyên chỉ phương thức sử dụng thể thuật để tự trị bệnh cho mình, chủ yếu là xoa bóp các huyết đạo khắp cơ thể, rồi thực hiện các động tác khác nhau để khai thông kinh mạch, thông kinh hoạt lạc. Kỳ thực, môn Ngũ cầm hí⁽²⁾ trong Đông y hay các bài quyền trong võ thuật, cũng đều có hiệu quả tương tự như thuật thể liệu này của Mật tu giả.”

Lữ Cánh Nam lại làm các động tác thể liệu đó thêm chừng nửa tiếng đồng hồ. Trác Mộc Cường Ba quan sát, thấy cô xoa nóng lòng bàn tay rồi đặt lên các *minh điểm* trên người, thân thể thực hiện các động tác giống như tạo hình tượng Bồ Tát trong Phật giáo, hoặc đứng hoặc ngồi, có lúc đứng bằng một chân, có lúc trồng cây chuối, thậm chí uốn lưng, chui đầu qua háng, thoạt nhìn, còn tưởng là diễn viên uốn dẻo đang biểu diễn nữa.

Lữ Cánh Nam kết thúc quá trình thể liệu, thấy Trác Mộc Cường Ba cũng thu dọn xong xuôi ba lô, liền nói: “Bệnh của tôi là do không trừ được tà khí bên ngoài, để xâm nhập vào nội thể, giờ cũng hòm hòm rồi, hôm nay chúng ta có thể lên đường rồi.”

Trác Mộc Cường Ba không nói lời nào, lập tức vác ba lô lên lưng, Lữ Cánh Nam lại nói: “Có điều, trước khi đi, chúng ta cần phải phân tích rõ ràng tình hình trước mắt đã.” Cô ngồi xổm xuống, tiện tay nhặt mẫu than trong đồng lửa đã tắt lụi, vẽ một hình chữ nhật trên nền đất. Trác Mộc Cường Ba cũng ngồi xuống bên cạnh. Lữ Cánh Nam nói: “Đây là tầng bình đài thứ ba.” Sau đó, cô chấm ba cái chấm ở trên, dưới, giữa ở một đầu hình chữ nhật, lại nói tiếp: “Hôm đó, sau khi bị lũ sói khiến cho phải tách ra, tình hình đại thể là thế này, ở trên cùng là pháp sư Á La và Mẫn Mẫn, Merkin ở giữa, chúng ta ở mé sát với mép bình đài.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu tán đồng, Lữ Cánh Nam lại tiếp lời: “Trong sương mù dày đặc thế này, chúng ta và pháp sư Á La rất khó nhận biết phương hướng, chắc chắn nhất, không gì bằng đi men theo vách núi và mép bình đài, nhưng...” cô xóa hai cạnh chiều dài của hình chữ nhật đi, bôi thành một đường gấp khúc dạng sóng, rồi nói tiếp: “Dù là men theo vách núi hay mép bình đài, thì cũng đều là đường hình thành trong tự nhiên, không thể thẳng băng được, cũng có nghĩa là, chúng ta sẽ phải đi vòng rất nhiều, còn bọn Merkin ở giữa...” Lữ Cánh Nam vạch một đường thẳng dài từ chấm đen ở giữa hình chữ nhật, nói: “Bọn chúng có lũ sói dẫn đường, tình huống xấu nhất là, chúng sẽ tìm được con đường đi thẳng một mạch tới Bạc Ba La thần miếu, còn tốt nhất là, ở giữa tầng bình đài này có vô số dải đất cao thấp

nhấp nhô hình thành bởi dung nham núi lửa, như vậy thì đối phương cũng sẽ phải vòng qua vòng lại giống như chúng ta vậy. Nhưng vì hôm qua chúng ta đã để lỡ mất cả một ngày, cho dù là theo tình huống tốt nhất, cũng chưa chắc đã đuổi kịp được bọn Merkin đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ý cô là?”

Lữ Cánh Nam nói: “Chúng ta đang ở gần mép bình đài, nhưng sẽ không hoàn toàn đi vòng về theo địa hình, mà sẽ đi đường thẳng.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng đoạn đường phía trước chưa chắc gì đã bằng phẳng, thế nào chẳng có chướng ngại vật.”

Lữ Cánh Nam nói: “Đây chính là điều tôi đang muốn nói với anh, gặp núi thì trèo núi, gặp vực sâu thì đu qua, chỉ có vậy, chúng ta mới có thể đuổi kịp pháp sư Á La và Merkin với tốc độ nhanh nhất.”

Trác Mộc Cường Ba hết sức mơ hồ, tạm thời chưa nói đến việc bọn họ có năng lực gặp núi leo núi, gặp vực đu qua hay không, giữa sương mù dày đặc thế này, muốn không bị lạc hướng, cách ổn thỏa nhất chính là đi men theo mép bình đài. Điều này khá giống với định luật mê cung không trùng lặp mà Lữ Cánh Nam từng dạy họ trước đây, nhưng giờ muốn đi đường thẳng, phải làm sao mới đảm bảo được họ sẽ không đi vòng vòng trong sương chứ?

Lữ Cánh Nam dường như đã nhìn thấu nỗi lo lắng của gã, bèn giải thích: “Về vấn đề phương hướng thì không cần phải ngại, tôi đang chuẩn bị dạy anh một phương pháp phân biệt phương hướng trong sương mù, phương pháp của các Mật tu giả!”

Trác Mộc Cường Ba không khỏi phấn chấn tinh thần, phàm là chuyện gì liên quan đến Mật tu, cũng đều hết sức thần bí và mạnh mẽ, gã lập tức tập trung lắng nghe cô nói tiếp: “Các loài chim di trú mỗi năm đều bay mấy nghìn cây số theo một tuyến đường cố định, loài bướm châu Mỹ, sau khi bay qua Thái Bình Dương trở về, thậm chí còn có thể đậu trên cùng một cái cây nghỉ ngơi, bọn chúng dựa vào gì để phán đoán phương vị? Hiển nhiên là không phải bằng mắt rồi.”

“Từ trường.” Những tri thức cơ bản này thì Trác Mộc Cường Ba cũng có đôi chút hiểu biết.

“Đúng thế.” Lữ Cánh Nam nói: “Hai cực trái đất phát ra đường từ lực, phân bố một cách chuẩn xác khắp toàn cầu, giống như đường kinh vĩ tuyến trên quả địa cầu vậy. Những đường từ lực này dẫn đường cho các loài sinh vật di trú đó còn chuẩn xác hơn hệ thống định vị vệ tinh nữa. Mật tu giả, không chỉ có thể xác định thời gian bằng nhịp thở và mạch đập, mà cảm tri nhịp sinh học và từ trường ở khắp mọi nơi cũng là những ứng dụng cơ bản nhất. Bây giờ, tôi sẽ cho anh biết cảm giác của mình, đồng thời hướng dẫn anh cách tìm thấy cảm giác của mình đối với từ trường.”

Dưới sự hướng dẫn của Lữ Cánh Nam, Trác Mộc Cường Ba từ từ nhắm mắt lại, đối với Mật tu, gã lại hiểu sâu thêm một bước nữa. Mật tu giả không chỉ dựa vào phương pháp hô hấp để thay đổi môi trường bên trong cơ thể mình, khiến bản thân trở nên mạnh mẽ, mà còn thiết lập được một mối quan hệ chặt chẽ giữa thân thể và môi trường, giúp người ta nhận biết được cảm giác gió lưu động, thực vật đang sinh trưởng, trăng sao đang chuyển

dồi... rất giống với cảm giác của gã khi vừa giải trừ được cổ độc: không khí dịch chuyển, một chiếc lá lững lờ rơi xuống, những hạt cát nhỏ trượt nhẹ theo hướng gió... Cảm giác lúc này, so với lúc vừa tỉnh lại sau khi trừ cổ độc còn rõ rệt hơn, nhưng cảm giác về phương hướng lúc có lúc không, khiến Trác Mộc Cường Ba vẫn không sao xác định được chắc chắn.

Được Lữ Cánh Nam tận tình chỉ dẫn, gã thử chỉ ra một phương hướng. Lữ Cánh Nam mỉm cười nói: “Không tồi, mới bắt đầu, cảm giác ấy rất huyền diệu, dù sao thì từ trường cũng là thứ nhìn không thấy, sờ không được, thậm chí anh còn không thể xác định rốt cuộc là mình cảm giác thấy gì nữa cơ, vì vậy, việc này phải thực hiện khi đang chuyển động. Từ bây giờ anh cần phải nhớ kỹ, không phải anh đang đi theo tôi, mà là đi theo cảm giác! Luôn giữ cảm giác như có như không ấy, thứ cảm giác này không phải nói có là có luôn, mà thời gian càng dài, chúng sẽ càng rõ ràng. Tóm lại, có một ngày anh sẽ phát hiện, chúng cũng dễ dàng nhận ra như một con đường rộng lớn và thẳng tắp vậy. Còn nữa...” Lữ Cánh Nam nhìn Trác Mộc Cường Ba, nghiêm túc nói: “Trong khoảng thời gian này, tôi phải tiến hành huấn luyện thêm cho anh.”

“Huấn luyện?” Trác Mộc Cường Ba không hiểu: “Còn huấn luyện gì nữa?”

“Giết người!” Lữ Cánh Nam lạnh lùng nói, thấy Trác Mộc Cường Ba có vẻ rất ngạc nhiên, cô lại chậm rãi giải thích: “Tức là tăng cường huấn luyện thêm cho anh về mặt chiến đấu. Không thể phủ nhận, trong cả đội ngũ này, có thể nói anh là người có sức mạnh nhất. Nếu nói về tỉ thí phân thắng thua, ngoài pháp sư Á La và tôi, anh cũng mạnh hơn những người khác rất nhiều. Nhưng nếu muốn chiến đấu sinh tử, thì anh không thể giết được Ba Tang. Chẳng những vậy, nếu không giới hạn hoàn cảnh và công cụ, thậm chí cả Trương Lập và Nhạc Dương anh cũng không giết được, hai người họ một giới trình sát, có thể phát hiện ra hành tung của anh, một giới nguy trang, có thể sắp đặt cạm bẫy, ở giữa chốn hoang vu rừng sâu núi thẳm thế này, khả năng anh bị họ ám sát là rất lớn, thậm chí còn chưa thấy mặt họ thì đã ngã xuống rồi.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày, gã không thể không thừa nhận, Lữ Cánh Nam nói cũng có lý phần nào, nếu song phương mặt đối mặt, dùng nắm đấm, gã sẽ không thua, nhưng nếu không có điều kiện gì ước thúc, chỉ cần giết chết đối phương là được, sợ rằng gã chỉ hơn được Mẫn Mẫn và giáo sư Phương Tân một chút mà thôi, à không, rất có thể là, thậm chí còn chẳng bằng giáo sư Phương Tân nữa. Đặc biệt là một hai năm gần đây, trí nhớ, khả năng quan sát, sức phán đoán của gã đều giảm sút đáng kể, khéo để đến Mẫn Mẫn cũng mạnh hơn gã cũng không chừng.

Lữ Cánh Nam tiếp tục nói: “Dạy cho anh biết cách nhận ra mưu kế và sự nguy trang của kẻ địch, đồng thời tương kế tựu kế lợi dụng ngược lại để đối phó với chúng, cũng chỉ là để khiến anh có thể sống sót được ở nơi này. Nói thực lòng...” Lữ Cánh Nam thở dài: “Mới đầu, tôi thực không biết người của bộ tộc Qua Ba cổ đại mạnh mẽ đến mức nào, chỉ nghĩ đối thủ trọng điểm của chúng ta là bọn Merkin, mà bọn chúng thì không đông lắm, chỉ là một đám ô hợp long xà hỗn tạp, vì vậy thời kỳ đầu, tôi chỉ đặt mục tiêu huấn luyện anh và mọi người thành một nhóm chuyên gia đủ tiêu chuẩn hoạt động ở nơi hoang dã; về sau, khi tận mục sở thị những cạm bẫy của người Qua Ba lưu lại, tôi mới thay đổi sách lược huấn luyện, thay đổi mục tiêu, mong rằng mọi người có thể nhận biết được các cơ quan cạm bẫy và đủ năng lực tránh khỏi chúng, tôi hy vọng mọi người có thể trở thành những nhà thám hiểm đủ tiêu

chuẩn; còn giờ đây, tôi không thể không thừa nhận, lời nhắc nhở của pháp sư Á La trước đây là chính xác, người Qua Ba và lũ sói của bọn họ, còn khó đối phó hơn những gì chúng ta tưởng tượng nhiều, lũ sói ấy tuyệt đối không phải là lũ động vật bình thường, mà giống như là những người lính chuyên phụ trách ám sát trong một đội quân đặc nhiệm hơn. Cũng vì vậy, tôi không thể không huấn luyện anh trở thành một nhà mạo hiểm chân chính, tuy thời gian không nhiều, nhưng cứ được bao nhiêu thì hay bấy nhiêu vậy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Huấn luyện như thế nào?”

Lữ Cánh Nam nhét hết những nhu yếu phẩm cần thiết để sinh tồn mà Trác Mộc Cường Ba đã chia ra làm hai phần vào ba lô của gã, nói: “Bắt đầu từ việc anh phụ trách mang vác toàn bộ hành trang.” Trác Mộc Cường Ba không nói được gì, hóa ra nói từ nãy đến giờ, chính là để mình phải vác ba lô thôi à?

Kỹ thuật dùng súng cận chiến

“Mau lên.” Lữ Cánh Nam đi trước dẫn đường, Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô to tướng sau lưng, bắt đầu một đợt huấn luyện mới trong tiếng thúc giục không ngừng của cô. Gã nhanh chóng phát hiện ra, Lữ Cánh Nam nói không sai, do tác động địa lý, mép tầng bình đài thứ ba này có rất nhiều chỗ chông chất nhô ra hoặc sụt lở hõm vào, cả phần mép bình đài nhấp nhô trời sụt như răng cưa, nếu đi men theo mép, họ sẽ phải đi một quãng đường dài gấp từ ba đến năm lần bây giờ.

Nhưng đi đường thẳng cũng không phải chuyện dễ dàng, hai ngày đầu chỉ phải leo qua những dốc đá nhỏ hình thành do dung nham dồn tích thì cũng không khó khăn gì lắm, nhưng đến ngày thứ ba, trước mặt bọn họ xuất hiện một vùng đứt vỡ rất lớn. Đây vốn là một khoảng dung nham dồn tích khá bằng phẳng, nhưng trong quá trình rắn lại đột nhiên gặp mưa lớn hoặc tuyết rơi, nhiệt độ giảm đột ngột, liền nứt toác ra thành vô số bình đài nhỏ liên tiếp nhau, như thể trên tầng bình đài thứ ba này mọc ra vô số gốc cây khổng lồ, phía trên phẳng lì, phía dưới là vách cao thẳng đứng, chiều cao khoảng mười mấy mét đến mấy chục mét. Theo phương châm đi đường thẳng của Lữ Cánh Nam, họ buộc phải leo qua những vách đá chắn ngang này. Theo lý mà nói, như vậy sẽ nhanh hơn đi đường vòng nhiều, vả lại bám vách đá kiểu này leo lên cũng không tốn nhiều sức lực cho lắm, nhưng Trác Mộc Cường Ba đang phải đeo ba lô nặng của hai người, còn Lữ Cánh Nam đi trước thì luôn miệng thúc giục. Tốc độ của Lữ Cánh Nam nhanh thế nào khỏi cần phải nói, vậy nên, dầu thể lực của Trác Mộc Cường Ba rất tốt cũng mệt đến nổi thở hồng hộc chẳng ra hơi.

Trong quá trình huấn luyện, Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng nhận thức được uy lực trọn vẹn của vị giáo quan ma quỷ mà Trương Lập với Nhạc Dương sợ như gà sợ cáo ấy. Mới đầu, thi thoảng cô còn dừng lại thúc giục mấy câu, sau dần, cô cũng chẳng buồn để mắt đến gã nữa, cứ cắm đầu đi một mạch, ý tứ như thể muốn nói, theo được thì theo, không theo được thì tự đi mà nghĩ cách. Có mấy lần, Lữ Cánh Nam biến mất trong màn sương, Trác Mộc Cường Ba buộc phải làm theo cô hướng dẫn, đi theo cảm giác của mình, cuối cùng, sau những nỗ lực không ngừng, Trác Mộc Cường Ba cũng đã phần nào nắm được cảm giác đặc biệt ấy.

Trong một ngày, họ đã vượt qua không dưới hai mươi “bức tường đá” chắn ngang đường, đặc biệt Lữ Cánh Nam còn liên tục biến đổi tốc độ, lúc nhanh lúc chậm, làm Trác Mộc Cường Ba phải há miệng thở hồng hộc, cảm giác như còn mệt hơn cả phải vác rìu đi chặt cây mười ngày mười đêm liên tục. Khi Lữ Cánh Nam dừng lại nói: “Nghỉ lại đây đi,” gã đã mệt đến độ chẳng buồn cởi ba lô ra, ngồi phịch luôn xuống đất không muốn dậy nữa. Không ngờ bỗng vừa chạm đất, đã nghe Lữ Cánh Nam nói: “Mau đứng lên, huấn luyện dành cho anh chỉ mới bắt đầu thôi.”

Trác Mộc Cường Ba không ngừng vừa thở vừa xoa tay, thậm chí nói cũng không nên lời. Lữ Cánh Nam cười cười, bảo: “Làm theo các tư thế của tôi, như vậy sẽ hồi phục nhanh hơn một chút.” Nói đoạn, cô liền ngồi khoanh chân xếp bằng theo tư thế tọa thiền tiêu chuẩn, hai lòng bàn tay hướng lên trên, nhắm mắt, đồng thời nói với Trác Mộc Cường Ba, yêu cầu gã

thả lỏng các khớp ở hai vai, cảm giác những đốt xương sống thắt lưng xếp thành một hàng thẳng như quân bài domino, cơ bắp phần eo hông cũng thả lỏng...

Trác Mộc Cường Ba đặt ba lô xuống, bán tín bán nghi học theo, chầm chậm hít vào thở ra theo hiệu lệnh của Lữ Cánh Nam, quả nhiên, hơi thở nhanh chóng bình thường trở lại, cảm giác nhức mỏi cũng dần biến mất, mồ hôi túa ra như tắm, nhưng khắp người lại thấy dễ chịu như vừa được mát xa vậy.

Lữ Cánh Nam tiếp tục hướng dẫn Trác Mộc Cường Ba, cánh tay buông thõng tự nhiên, đầu ngón tay chạm đất, dùng ý niệm tưởng tượng các chất cặn bã trong cơ thể mình chảy ra theo đầu ngón tay, hai chân duỗi thẳng, rồi từ từ choãi ra...

Trác Mộc Cường Ba nhanh chóng sực hiểu ra, phương pháp hô hấp này, chính là cách thức hô hấp của Mật tu giả mà gã từng khổ luyện rất lâu, chỉ là Lữ Cánh Nam chưa dạy gã những động tác này mà thôi. Hiển nhiên, các phương thức hô hấp khác nhau đối ứng với những động tác khác nhau, khi thực hiện những động tác này phối hợp với tiết tấu hô hấp, gã cảm nhận được một cách rõ rệt, thể lực mất đi nhanh chóng được bổ sung lại.

Lữ Cánh Nam hướng dẫn Trác Mộc Cường Ba từng bước từng bước một, để nhịp hô hấp và các động tác của gã trở nên liền mạch, làm hết một vòng, lại lặp lại, liên tiếp ba lần mới dừng. Trác Mộc Cường Ba thấy cảm giác đau nhức đã giảm đi đáng kể, nhưng dạ dày thì bắt đầu sôi lên ùng ục, thăm nhủ, giờ chắc cũng được ăn rồi chứ.

Không ngờ, Lữ Cánh Nam thấy Trác Mộc Cường Ba đã hồi phục lại kha khá thể lực, liền đứng lên, vung tay trái một cái, đã thấy trên tay cô hiện ra một khẩu USP. Trác Mộc Cường Ba nhăn mặt nói: “Giáo quan, cô định làm gì nữa?”

Lữ Cánh Nam nói: “Trước đó tôi đã để súng trong ống tay áo, mô phỏng theo tuyệt chiêu ‘sát thủ Tiệp Khắc’ của Merkin, nhưng hiệu quả thực chiến thì còn xa mới bì kịp hẳn. Có điều, hôm nay tôi chủ yếu chỉ muốn anh có nhận thức cơ bản về kỹ thuật dùng súng cận chiến thôi.” Nói đoạn, tay phải cô lại hất lên, con dao găm của Trác Mộc Cường Ba liền lập tức xuất hiện.

Một tay cầm súng, một tay cầm dao, chính là phương pháp hôm đó Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang sử dụng khi bị dồn vào đường cùng, chỉ nghe Lữ Cánh Nam nói: “Tôi nghĩ chắc anh cũng hiểu rõ, tôi chưa bao giờ thực sự huấn luyện các anh trở thành bộ đội đặc chủng, mà chủ yếu huấn luyện cách sinh tồn ở nơi hoang dã và môn cơ quan học để nhận biết, tránh né, phá giải các loại cạm bẫy. Nhưng hiện giờ, khi phải đối mặt với lũ sói ở đây, những thứ mọi người học được rõ ràng là không đủ dùng rồi.”

Cô vung vẩy con dao trên tay phải, nói tiếp: “Kỹ thuật dùng súng cận chiến, có thể một tay cầm súng, cũng có thể hai tay hai súng, đương nhiên, phương thức tối ưu nhất, là một tay cầm súng, một tay cầm dao. Thông thường, tay phải có sức hơn, đại đa số mọi người đều chọn tay phải cầm dao, nhưng anh cũng có thể lựa chọn theo thói quen của mình.”

Lữ Cánh Nam vung vẩy con dao găm trong tay, lưỡi dao rít gió vù vù, nói tiếp: “Kỹ thuật dùng súng cận chiến, là một loại kỹ xảo thực chiến được phát triển từ trong chiến tranh. Phải biết rằng, súng ống được phổ biến rộng rãi, là bởi chúng có uy lực, nói một cách chính xác hơn, là có uy lực ở cự ly xa, nhưng đồng thời, từ khi súng ống được phát minh, đã luôn

tồn tại một vấn đề, đó là khi kẻ địch bất chấp sinh tử áp sát gần mình, thì phải tính sao? Từ loại súng chỉ bắn một phát rồi phải nhồi đạn nguyên thủy nhất, cho đến súng tự động bây giờ đều không thể không đối mặt với vấn đề này. Thuở ban đầu, người ta chỉ có thể dùng khẩu súng đã bắn hết đạn làm gậy, về sau, mới phát minh ra lưới lê, khi kẻ địch xông đến gần mình, liền dùng lưới lê đâm đối phương. Đây có thể nói là hình thái sơ khởi nhất của kỹ thuật dùng súng cận chiến. Thời nay, súng tự động bắn liên tiếp nhiều phát đã thay thế loại súng đơn phát truyền thống, cũng có nghĩa là, trước khi kẻ địch áp sát lại gần, hoàn toàn có thể bắn hết cả một băng đạn, nhưng sau đó thì sao?”

Lữ Cánh Nam lại vẩy vẩy khẩu súng trên tay trái, nói: “Súng chẳng còn tác dụng gì nữa? Ném đi như cục sắt vụn? Hay giữ lại, dùng báng súng đập đối phương? Đều không phải. Thường thức này chắc anh phải biết, tính hiệu năng của súng ống tỷ lệ nghịch với khoảng cách và kích cỡ của mục tiêu, nói vậy có nghĩa là, mục tiêu càng nhỏ, khoảng cách càng xa, thì mức độ chuẩn xác càng thấp, khả năng bắn trúng mục tiêu càng nhỏ. Còn muốn trăm phần trăm bắn trúng mục tiêu, thì không gì bằng bắn ở cự ly gần. Khi gí nòng súng vào mục tiêu, thì tính chuẩn xác là cao nhất, uy lực cũng lớn nhất, thậm chí còn có thể bắn xuyên cả áo chống đạn nữa. Có điều, sau khi ra khỏi nòng súng, viên đạn cần một cự ly cực ngắn để tiếp tục gia tốc. Vì khí nóng sinh ra ở nòng súng còn có thể sản sinh ra một phần lực đẩy, khi lực đẩy này lớn hơn lực cản của không khí, viên đạn vẫn sẽ tiếp tục ở trạng thái tăng tốc. Tuy rằng cự ly này chỉ khoảng mấy xăng ti mét, nhưng lại có thể khiến viên đạn đạt được uy lực lớn nhất, đồng thời cũng chuẩn xác nhất. Vị trí này, chúng tôi gọi là điểm tới hạn. Dĩ nhiên, các lý luận về đạn đạo học này không phải binh sĩ nào cũng nắm được. Chỉ những người nào nắm vững lý luận đạn đạo học, lý luận xạ kích, mới được gọi là cao thủ xạ kích mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nghe cô nói một hơi dài, nửa hiểu nửa không, nhưng gã biết rõ một điều, bản thân mình không phải cao thủ xạ kích gì cả, Trương Lập, Nhạc Dương cũng không phải, cả Ba Tang cũng không. Mọi người chỉ biết dùng súng bắn nhau với kẻ địch, còn mấy vấn đề kiểu như viên đạn rời khỏi nòng súng có thể phát ra uy lực lớn nhất ở khoảng cách nào, hay tiêu diệt kẻ địch dễ dàng nhất trong phạm vi nào thì họ đều chưa từng nghiên cứu kỹ, thậm chí còn chưa từng nghĩ đến, mà Lữ Cánh Nam cũng không nhắc đến bao giờ. Nghĩ tới đây, Trác Mộc Cường Ba không khỏi hơi bực mình: Tại sao bây giờ mới dạy những điều này? Tại sao không dạy cho tất cả mọi người trong đội từ trước đi? Biết đâu như vậy, bọn họ sẽ không phải chết uống, ít nhất là Ba Tang!

Lữ Cánh Nam tiếp tục nói: “Ngoài ra, khi khắp bốn phương tám hướng đều là kẻ địch, anh sẽ bắn kẻ nào trước? Làm sao có thể di động với biên độ nhỏ nhất để bắn trúng kẻ địch trong phạm vi rộng nhất? Tại sao Merkin có thể cùng lúc bắn cả tám người chúng ta chỉ trong một giây ngắn ngủi? Bất ngờ nổ súng tấn công như thế nào mới đạt được hiệu quả cao nhất? Khi kẻ địch xông tới trước mặt, làm sao có thể đỡ được đòn tấn công, đồng thời nổ súng phản kích? Để giải quyết một loạt những vấn đề này, cảnh sát Mỹ là những người đầu tiên đưa ra một hệ thống lý luận, gọi là các tư thế bắn súng lục không cần ngắm trong cự ly gần, về sau được phát triển thành các động tác xạ kích trong cận chiến, cuối cùng, mới hình thành kỹ thuật dùng súng cận chiến hoàn chỉnh. Tóm lại, đây là một thứ kỹ thuật dung hợp hoàn mỹ kỹ thuật chiến đấu cận thân và kỹ thuật xạ kích, mục đích là để đạt được hiệu quả công kích mạnh nhất. Nếu thuần thực kỹ thuật này...”

Trác Mộc Cường Ba không chờ được cô nói hết, buột miệng ngắt lời: “Tại sao lúc trước cô không dạy chúng tôi?”

Lữ Cánh Nam nghiêm nghị cúi đầu, nói: “Tôi bảo anh rồi, tôi chỉ muốn huấn luyện mọi người thành nhà thám hiểm, chứ chưa bao giờ có ý định biến cả đội thành những cỗ máy ám sát. Đương nhiên, tôi cũng không ngờ được kẻ địch của chúng ta lại mạnh đến thế. Thực lực của Merkin và tên Thao thú sư đó đều đã vượt quá dự liệu của tôi. Tư liệu mà chúng ta có được nhiều nhất, chủ yếu đều là về thủ hạ của hắn và bọn Hồ Lang, tôi huấn luyện cho mọi người chiến đấu, chỉ là để nhằm vào bọn chúng mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Vậy tại sao, bây giờ cô lại dạy tôi?”

Lữ Cánh Nam cười khở: “Thời khắc phi thường, phải dùng cách phi thường, trước đây tôi đã nói rồi, tất cả những gì tôi dạy mọi người, chỉ có một mục đích duy nhất, là để mọi người có thể sống sót trong bất cứ hoàn cảnh nào. Nhưng lúc này, nếu muốn chiến thắng, không, muốn có đủ thực lực tránh được bọn sói và Merkin, muốn sống sót rời khỏi nơi đây, thì anh phải trở nên mạnh mẽ hơn. Còn câu hỏi nào nữa không?”

Trác Mộc Cường Ba nặng nhọc lắc đầu, thầm nhủ: Nếu tất cả mọi người đều ra đi, chỉ còn một mình tôi sống sót, vậy còn ý nghĩa gì nữa đâu. Gã đột nhiên lại nhớ ra một chuyện, vội hỏi: “Tại sao bọn Ba Tang và Trương Lập cũng không biết?”

Lữ Cánh Nam nói: “Đúng thế, Ba Tang không biết, Trương Lập cũng không. Tuy họ đều xuất thân từ bộ đội đặc chủng, nhưng Trương Lập vẫn thuộc biên chế bộ đội biên phòng, không phải đơn vị tác chiến, vì vậy cậu ta không biết. Còn Ba Tang, theo lý thì anh ấy phải biết kỹ thuật này, chỉ tiếc là, lý luận này được đưa ra vào khoảng thập kỷ bảy mươi của thế kỷ trước, và lại khi mới xuất hiện, nó hầu như không được công nhận, ngược lại còn bị chế giễu nữa, vì vậy khi bọn Ba Tang còn tại ngũ không hề được huấn luyện kỹ thuật này.”

“Được rồi, tôi không có nhiều thời gian để giảng giải cho anh về nguồn gốc và sự phát triển của kỹ thuật dùng súng cận chiến đâu.” Lữ Cánh Nam đột nhiên đổi giọng, nghiêm khắc nói: “Trong thời gian ngắn nhất, tôi sẽ dạy anh các động tác cơ bản và làm thế nào để dung hợp uy lực của súng với kỹ thuật chiến đấu cận thân một cách hoàn mỹ, đây là mấu chốt quyết định việc anh có thể tiếp tục sinh tồn ở vùng đất này hay không. Vì chúng ta chủ yếu phải đụng độ với kẻ địch ở những vùng hoang dã, nên trước đây tôi chỉ dạy mọi người các phương pháp xạ kích cơ bản. Thiên phú của anh cũng rất khá, trong hoàn cảnh đặc thù đã lĩnh ngộ ra được kỹ thuật đột kích, ngoài ra vừa rồi lại cùng với Ba Tang ngộ ra được tư thế cơ bản của kỹ thuật dùng súng cận chiến. Nhưng chỉ có vậy thì vẫn chưa đủ, chúng ta cần phải bắt đầu lại từ đầu. Trước tiên, tôi sẽ giới thiệu cho anh biết thế nào là xạ kích cự ly gần CQS. Đầu tiên là tư thế cầm súng.”

Nói đoạn, Lữ Cánh Nam nhét khẩu súng vào tay Trác Mộc Cường Ba, nói: “Thực hiện tư thế ngắm bắn đi.”

Trác Mộc Cường Ba liền làm theo lời cô, giương súng ngắm bắn. Bàn tay Lữ Cánh Nam đặt lên thân súng, rút mạnh một cái, đoạt luôn khẩu súng về tay mình, rồi trả lại cho Trác Mộc Cường Ba: “Nếu là tư thế cầm súng lục bình thường, như vậy không có gì không ổn, dùng sức vừa phải, cổ tay và cánh tay cũng ở trạng thái thoải mái nhất, cơ cánh tay đỡ báng súng,

có thể giảm bớt được sức giạt. Thế nhưng, khi kẻ địch không cho anh đủ thời gian ngắm bắn thì sao? Làm sao anh có thể vừa rút súng là bắn, mà đạt được tốc độ và sự chuẩn xác cao nhất? Nếu anh giữ nguyên tư thế cầm súng này, khi vung mạnh tay, rất có thể sẽ văng cả súng ra xa cũng nên. Anh thử nhớ kỹ lại xem, Merkin bắn như thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba ngậy người, Merkin bắn súng như đang diễn ảo thuật vậy, căn bản chưa kịp nhìn rõ khẩu súng ở đâu thì y đã bắn xong, lúc bấy giờ, nếu không phải Lữ Cảnh Nam đẩy cho một cú, thì gã cũng trúng đạn rồi.

Lữ Cảnh Nam nói: “Bắn súng là cả một quá trình phức tạp, từ khi có tín hiệu quang học... tức là thị giác bắt được mục tiêu, chuyển biến thành tín hiệu hóa học, thông tin từ thị giác truyền đến đại não, sau đó đại não đưa ra phản ứng, truyền lệnh cho cơ bắp. Cả quá trình ấy, cần 0,325 giây. Nhưng đây chỉ là con số trên lý thuyết, còn phải tính thêm cả trạng thái xúc cảm, tinh thần của con người, và nhân tố môi trường nữa, thông thường, binh sĩ đã được huấn luyện, trong trạng thái căng thẳng cao độ, từ khi phát hiện mục tiêu đến lúc viên đạn rời nòng súng, tổng cộng mất khoảng 0,4 cho đến 0,5 giây. Nhưng nếu gặp phải hạng người như Merkin, trước khi anh kịp có nửa giây phản ứng này, thì anh đã trúng đạn rồi. Tạm không nói đến tuyệt kỹ ‘sát thủ Tiệp Khắc’, chỉ riêng kỹ thuật bắn súng của hắn thôi, tôi cũng không thể không cho anh biết, trước khi thấy hắn nổ súng, tôi chưa từng gặp ai bắn nhanh như thế, chuẩn như thế cả. Đáng sợ nhất là, phạm vi xạ kích rất rộng, cho dù trong nhóm tinh anh đẳng cấp nhất, sợ rằng cũng không tìm được mấy ai như hắn cả...”

Nói tới đây, Lữ Cảnh Nam dường như nhớ ra điều gì đó, trong đầu hiện lên hình ảnh Merkin một giây liên tiếp bắn ra tám phát súng về phía tám người, càng nghĩ lại càng thấy rợn cả người. Một giây bắn tám phát súng không hề đáng sợ, súng của y là súng tự động, có những loại tốc độ về mặt lý thuyết có thể đạt đến 800 phát đạn một phút, một khẩu súng hoàn toàn có thể bắn ra mười mấy phát đạn trong một giây, nhưng vấn đề là, làm sao y có thể cùng lúc bắn về tám hướng khác nhau chứ? Tốc độ nhanh như vậy, người bắn căn bản không thể khống chế cơ bắp để điều chỉnh mục tiêu được, cũng có nghĩa là, Merkin lợi dụng sức giạt của bản thân khẩu súng và chỉ điều chỉnh thêm một chút, khiến đạn bắn ra theo hình rẽ quạt, lập nên kỳ tích cùng lúc bắn về tám hướng khác nhau. Nhưng muốn làm được điểm này, nhất thiết phải tính toán được khoảng cách nòng súng dịch chuyển dưới tác dụng của sức giạt từ trước khi nổ súng, điều này thì bộ đội đặc chủng bình thường không thể làm được; chẳng những thế, đó là loại súng toàn tự động, vậy mà y lại có thể khống chế một cách chuẩn xác để mỗi khẩu chỉ bắn đúng bốn phát. Những điều này, trước khi Merkin bắn tám phát đạn đó, Lữ Cảnh Nam cũng chưa từng bao giờ nghe nói đến.

Giây lát sau, Lữ Cảnh Nam thấy Trác Mộc Cường Ba nhìn mình thất thần, vội nói: “Tạm thời không nói những chuyện đó, bây giờ, tôi sẽ dạy anh tư thế cầm súng của kỹ thuật dùng súng cận chiến...”

Giống như khi nhảy cổ điển, Lữ Cảnh Nam áp sát người sau lưng Trác Mộc Cường Ba, tay cầm tay dạy gã từng động tác một, khiến Trác Mộc Cường Ba hết sức ngỡ ngàng. Càng khó xử hơn nữa là, Trác Mộc Cường Ba theo Lữ Cảnh Nam bôn ba suốt một ngày trời, đến miếng nước cũng chẳng có, tuy cô đã dạy gã cách đả tọa hô hấp, hồi phục được phần nào thể lực, nhưng đả tọa không chữa được đói bụng, gã đã nghe cô giảng giải một mớ lý luận xong

rồi mà cái bụng vẫn trống không, thế nên khi Lữ Cánh Nam chỉ cho gã các tư thế, bụng gã cứ kêu “òng ọc òng ọc” không ngừng.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng không nhịn được, cất tiếng hỏi: “Có thể ăn một chút gì rồi tiếp tục luyện tập được không?”

“Không được!” Lữ Cánh Nam nói bằng giọng mười phần khẳng định, ý cô chính là muốn gã phải luyện tập trong trạng thái đói bụng, nếu không nhớ thì không được ăn. Sau đó, cô nói với gã, đây là phương thức huấn luyện có tên gọi là ký ức thân thể. Trác Mộc Cường Ba nghe Lữ Cánh Nam giải thích, đại ý rằng khi cơ thể người ở trạng thái cực đoan về xúc cảm hay cực hạn về thể năng, chẳng hạn như cực độ sợ hãi, cực độ đói khát, cực độ mệt mỏi... trí nhớ sẽ trở nên cực kỳ mãnh cảm, những lúc ấy mà nhớ thứ gì thì cả đời cũng không thể nào quên, hoặc giả có thể bộ não quên đi, nhưng thân thể theo bản năng vẫn nhớ. Rất nhiều người bị kẹt trong những đồng đồ nát cả mấy chục ngày sau cơn động đất, về sau được giải cứu, nhưng vì từng trải qua cực độ đói khát và sợ hãi, nên vẫn còn giữ mãi thói quen giấu thức ăn và di chứng sợ không gian chật hẹp. Đó chính là một trường hợp rất hay gặp của ký ức thân thể.

Tuy Lữ Cánh Nam nói, “không nhớ được thì không cho ăn” chỉ là câu nói đùa, nhưng Trác Mộc Cường Ba cũng có thể hiểu được nỗi khổ tâm của cô, cũng biết cô hy vọng gã có thể sinh tồn ở đây như thế nào. Gã thầm hạ quyết tâm phối hợp với Lữ Cánh Nam huấn luyện cho thật tốt, đồng thời, gã cũng thực sự nhận thức được thể nào là khái niệm giáo quan ma quý mà Nhạc Dương và Trương Lập vẫn cứ luôn miệng nhắc đến. Nhớ lại câu danh ngôn Trương Lập, Nhạc Dương từng thốt lên không dưới một lần, Trác Mộc Cường Ba cũng âm thầm lặp lại một lượt trong đầu: “Bà cô này, không phải con người.”

Chỉ là Trác Mộc Cường Ba vẫn hơi thắc mắc, không hiểu tại sao Lữ Cánh Nam có vẻ như nôn nóng muốn truyền thụ hết những gì cô biết cho mình như vậy. Lữ Cánh Nam áp người sát sau lưng Trác Mộc Cường Ba, vừa hướng dẫn gã từng động tác nhỏ, vừa hít lấy mùi đàn ông tỏa ra từ gã, thầm nhủ: “Cường Ba thiếu gia, những gì có thể dạy, tôi đều dạy anh hết cả rồi. Tuy đây là điều Trưởng lão hội không cho phép, nhưng ở nơi này, tôi chỉ hy vọng anh có thể sống sót. Tôi có dự cảm, có lẽ mình không thể bảo vệ anh đi hết chặng đường này. Nếu trong chúng ta, cuối cùng vẫn còn người có thể sống sót ra khỏi đây, thì tôi hy vọng đó là anh. Cho dù anh không hiểu tấm lòng này cũng không sao, chỉ cần anh sống, nhất định phải sống sót ra khỏi đây!”

Vậy là, dưới sự hướng dẫn của vị giáo quan ma quý, Trác Mộc Cường Ba bắt đầu đoạn hành trình gian khổ nhất của gã từ khi đặt chân lên vùng đất Shangri-la. Mỗi ngày, gã đều phải đeo ba lô nặng trĩu leo vách đá, vượt qua những khe vực, không được nghỉ ngơi, vừa dừng lại liền phải thực hiện các động tác độ khó cực cao, sau đó vẫn không được ăn uống, mà phải nhịn đói một tay dao một tay súng tiếp tục luyện tập.

Lữ Cánh Nam dạy cho Trác Mộc Cường Ba cả bảy tám tư thế phối hợp với nhịp thở, kỹ thuật dùng súng cận chiến thì bắt đầu từ cách thức cầm súng và đao, sau đó đến tư thế của cánh tay, bước chân, và cách thức xoay người khi chuyển động, rồi cuối cùng mới chỉ cho gã hai mươi bốn động tác vẩy tay rút súng cơ bản. Những động tác cơ bản này kỳ thực cũng rất đơn giản, ngoài mấy động tác yêu cầu tương đối cao với các khớp khuỷu tay và eo hông ra,

còn lại đều hết sức dễ dàng, hơi giống với mấy động tác thể dục kiểu uốn ngực, xuống tấn, nghiêng người sang hai bên... Trác Mộc Cường Ba mới tiếp xúc với kỹ thuật dùng súng cận chiến, cảm thấy có vẻ không được hiệu quả như Lữ Cánh Nam ca ngợi. Lữ Cánh Nam chỉ bảo gã, đừng bao giờ coi thường những động tác ấy. Những động tác cơ bản này đều nhằm mục đích khiến tầm lan tỏa của viên đạn đạt mức lớn nhất trong khi nòng súng di chuyển trong phạm vi nhỏ nhất, mỗi động tác đều là kết luận khoa học đúc rút ra sau cả vạn lần đối chiếu so sánh của các chuyên gia nghiên cứu đạn đạo ở Viện Khoa học Nhà nước, chỉ một động tác đơn giản này thôi, nhà nước ít nhất cũng phải tốn đến mấy triệu thậm chí là mấy chục triệu nhân dân tệ kinh phí nghiên cứu rồi.

Có điều, chỉ riêng những động tác đơn giản này, Trác Mộc Cường Ba cũng phải tốn mất ba ngày mới miễn cưỡng đạt đến mức chấp nhận được. Ba ngày sau, gã dần dần phát hiện, hướng đi của họ dường như có hơi thay đổi, nhưng trong sương mù dày đặc, cảm giác phương hướng của gã vẫn còn rất kém, chỉ có thể đi theo Lữ Cánh Nam mà thôi.

Lần theo dấu vết

Thấy Trác Mộc Cường Ba dần dần có thể thực hiện các tư thế cầm súng tiêu chuẩn trong trạng thái đói khát nhất, Lữ Cánh Nam bắt đầu dạy gã cách phối hợp sử dụng súng và đao cùng một lúc. Vì các động tác này cực kỳ phức tạp, cần phải lĩnh hội trong thực chiến, nên Lữ Cánh Nam phải vừa chỉ dẫn, vừa làm đối thủ cho Trác Mộc Cường Ba luyện tập.

Vốn là Trác Mộc Cường Ba chiếm ưu thế về mặt thể năng, nhưng sau khi phải đeo ba lô nặng leo vách đá rồi chạy hồng hộc cả ngày trời, lại còn phải nhịn đói nhịn khát, gã thực sự không phải đối thủ của Lữ Cánh Nam, mỗi lần tập luyện đối kháng, bất cần một chút là bị cô nàng giáo quan ma quỷ này đánh cho bầm môi tím mặt. Gã bực bội lắm, đồng thời cũng lấy làm thắc mắc, lẽ nào Lữ Cánh Nam không ăn không uống, mà cũng không cảm thấy đói khát gì hay sao?

Lại thêm hai ngày như thế nữa trôi qua, hai người đều cảm giác rất rõ rệt, mình đã tiến vào một độ cao khác, sương mù trở nên dày nặng, lạnh buốt, mặt đất cũng có nhiều chỗ đã kết thành một lớp băng mỏng, lúc leo lên vách đá cũng gian khổ dị thường.

Tính ra thì Trác Mộc Cường Ba và Mẫn Mẫn đã bị chia tách khoảng một tuần rồi, nhưng mãi cũng chưa thấy đi hết vùng sương mù che phủ. Có điều, không biết vì cuộc huấn luyện địa ngục trong tình trạng đói khát cực độ kia, hay vì có Lữ Cánh Nam luôn ở bên cạnh, mà Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc phát hiện ra, không ngờ nỗi nhớ Mẫn Mẫn trong lòng gã lại phai nhạt dần, ít nhất thì cũng không còn vì cô mà lo lắng bất an cả ngày như trước nữa. Trác Mộc Cường Ba tự an ủi mình rằng, đó là vì Mẫn Mẫn đã trở nên kiên cường, vì vậy mình mới không quá lo lắng cho cô nữa, cô đã có thể tự chăm sóc cho mình rất tốt rồi. Nhưng điều thực sự khiến Trác Mộc Cường Ba thấy nghi hoặc là, gã lại cảm thấy lo lắng cho Lữ Cánh Nam, người phụ nữ mạnh mẽ ngày ngày vẫn luôn ở bên cạnh gã. Bản thân gã cũng không biết mối lo âu ấy đến từ đâu, chỉ có cảm giác rằng Lữ Cánh Nam đang giấu giếm mình chuyện gì đó, ánh mắt cô mỗi lần nhìn về phía gã, đều tựa như sắp phải vĩnh viễn chia tay tới nơi rồi vậy.

Hôm nay, sau khi kết thúc việc huấn luyện, Trác Mộc Cường Ba bổ sung năng lượng bằng hai viên thực phẩm dinh dưỡng dạng nén, rồi tu nước ừng ực, ngoảnh đầu lại nhìn Lữ Cánh Nam, thấy cô đang ngẩn người nhìn một đồng đá xếp bừa bãi, liền bước lại gần hỏi: “Sao vậy, giáo quan? Có phải vì hôm nay không đánh trúng tôi nên không vui không?”

Lữ Cánh Nam nhoén miệng cười, trên gương mặt xuất hiện một vẻ dịu dàng hiếm thấy, khiến Trác Mộc Cường Ba cũng không khỏi ngớ người. Cô liếc nhìn má trái xanh tím của Trác Mộc Cường Ba, đó là vết tích của ngày hôm qua, đoạn nói: “Không có gì đâu, nghỉ sớm đi.” Dứt lời, cô bèn đi thẳng đến bên cạnh vách đá, nhắm mắt nghỉ ngơi.

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt quan sát chỗ Lữ Cánh Nam vừa dừng lại, những đồng đá như thế có thể thấy ở bất cứ đâu, không có gì đặc biệt, nhưng Lữ Cánh Nam nhìn gì ở đây chứ?

Ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba rốt cuộc cũng biết Lữ Cánh Nam đang nhìn thứ gì. Sự việc xảy ra rất ngẫu nhiên, buổi sáng gã dậy đi tiểu, tự nhiên lại vòng ra phía sau đồng đá ấy,

đột nhiên bỗng cảm thấy bên dưới đồng đá có gì đó rất quen mắt, bèn cúi người xuống xem, liền ngửi thấy một mùi xộc vào mũi... nước tiểu sói! Trác Mộc Cường Ba đưa chân hất mấy viên đá vụn ra, mùi nước tiểu liền bốc lên nồng hơn. Rõ ràng, có lũ sói đi qua chỗ này, đồng thời còn đánh dấu vào nữa. Kỳ thực, mấy ngày nay, điều khiến Trác Mộc Cường Ba lấy làm kỳ quái nhất chính là, dọc đường họ đi, lại chẳng hề gặp một con sói nào cả. Ban đầu thì còn có thể nói là do tiếng sáo khiến lũ sói sợ hãi, nhưng về sau, gã cũng không thổi nữa, vậy mà vẫn không thấy con sói nào, gã từng đưa ra vô số giả thiết khác nhau, trong đó, lời giải thích hợp lý nhất là... tên Thao thú sư kia đã tập hợp toàn bộ lũ sói ở đây lại đi theo hắn, bọn chúng cần bổ sung thực lực.

Nơi này đã có dấu vết của lũ sói lưu lại, nói không chừng lại còn cả những manh mối khác, nghĩ đoạn, Trác Mộc Cường Ba cúi thấp người, cẩn thận tìm kiếm, không lâu sau, gã phát hiện ra một vết đen đen bên dưới một tảng đá lớn, chứng tỏ rằng đã có người đốt lửa ở đây. Trác Mộc Cường Ba dồn sức đẩy tảng đá sang một bên, đào sâu xuống, quả không sai, dưới tảng đá là một đồng tro than, chất dẻo và sợi vải chưa cháy hết. Gã ngạc nhiên ngẩng đầu, thầm nhủ: lẽ nào, chỗ chúng ta dừng lại nghỉ qua đêm, chính là chỗ bọn Merkin đã cắm trại trước đó? Hôm qua, Lữ Cánh Nam cứ nhìn chằm chằm vào đây, cô ấy đã biết từ trước rồi sao?

“Anh phát hiện rồi à?” Không biết từ lúc nào, Lữ Cánh Nam đã xuất hiện sau lưng gã.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Cô biết từ trước rồi, đúng không? Có phải bọn Merkin đã đi qua chỗ này không?” Gã biết chắc, nhóm của pháp sư Á La còn cách mình và Lữ Cánh Nam một quãng xa, vả lại, đối phương còn đi chung với lũ sói nữa, trước đây gã chưa từng thấy pháp sư Á La có năng lực về mặt này.

Lữ Cánh Nam gật gù đầu. Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Cô phát hiện từ lúc nào vậy? Từ lúc cô thay đổi tuyến đường, tôi đã cảm thấy có gì không ổn rồi. Lẽ nào từ thời điểm đó, cô đã dự định chuyển hướng đi cắt qua tuyến đường của bọn Merkin? Cô làm được bằng cách nào thế?”

Lữ Cánh Nam không đáp mà hỏi ngược lại: “Từ những dấu vết này, anh nhìn ra được những gì?”

Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, rồi trả lời: “Dấu vết còn rất mới, không quá hai ngày, lạ một điều là, nếu phán đoán dựa trên dấu hiệu nước tiểu của lũ sói để lại, thì số lượng sói cũng không phải nhiều lắm.”

Lữ Cánh Nam gật đầu khẳng định: “Bọn chúng có ba người, hai con sói, nghỉ lại đây trước chúng ta một đêm, phương hướng tiến lên đại khái chếch về phía Đông khoảng mười lăm độ. Theo quan sát của tôi mấy ngày gần đây, khu vực này có rất nhiều dung nham dài địa, thông thường lũ sói sẽ không chọn cách leo vách đá tiến thẳng như chúng ta, mà bọn chúng thì phải nhờ lũ sói dẫn đường, vậy nên tốc độ không thể nhanh như hai chúng ta được.”

“Không thể nào.” Trác Mộc Cường Ba quả quyết nói: “Không thể chỉ có hai con sói. Lũ sói tấn công chúng ta hôm ấy đông như vậy cơ mà, chúng đi đâu hết cả rồi? Cho dù, bọn chúng thuộc những gia tộc sói khác, thì ban đầu tên Thao thú sư kia cũng không chế được tám con sói cơ mà!”

Lữ Cánh Nam nói: “Chuyện này đúng là rất khó hiểu, nhưng dấu vết thì không nói dối, nơi này đích thực chỉ có hai con sói đi qua thôi.”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên sực nhớ ra một chuyện, vội hỏi: “Vậy cô đi theo bọn chúng, là có ý gì?”

Lữ Cánh Nam nói: “Nếu truyền thuyết là sự thật, vậy thì, càng đến gần Bạc Ba La thần miếu, lũ sói sẽ càng nhiều hơn, đến lúc ấy cho dù chúng ta có đến nơi cùng lúc với bọn Merkin, chỉ cần có tên Thao thú sư kia ở đó, chúng ta sẽ không có bất cứ cơ hội nào để giành phần thắng cả. Vì vậy tôi nghĩ, trước đó, nhân lúc vẫn còn chưa đến khu vực quần cư của lũ sói, cần làm tiêu hao lực lượng của đối phương càng nhiều càng tốt, ít nhất cũng phải giải quyết tên Thao thú sư kia.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Vậy làm sao được? Tôi không đồng ý, bọn chúng đông hơn chúng ta, lại còn có lũ sói trợ giúp, cho dù đánh lén, chúng ta cũng chưa chắc giành được lợi thế. Chuyện này sao cô có thể không bàn bạc với tôi đã tự tiện quyết định rồi? Tôi có còn là đội trưởng nữa không vậy?”

Lữ Cánh Nam cười cười, lắc đầu: “Thực ra, tôi không định cho anh biết.”

Trác Mộc Cường Ba như sực hiểu ra điều gì đó, tâm tư lập tức trở nên bồn loạn, hoảng hốt giữ chặt lấy hai vai Lữ Cánh Nam, cao giọng thốt lên: “Cô... cô định đi một mình?”

Lữ Cánh Nam chỉ cười mà không đáp, coi như đã thừa nhận.

Bàn tay Trác Mộc Cường Ba dùng sức mạnh hơn, chỉ thấy tâm can như lửa đốt, lòng dạ rối bời: “Tôi không đồng ý! Tôi không cho phép cô đi!”

“Đương nhiên!” Lữ Cánh Nam nhún vai, trầm xuống, cũng chẳng thấy cô dùng sức gì đã nhẹ nhàng thoát khỏi hai tay Trác Mộc Cường Ba: “Tôi đổi ý rồi.”

Trác Mộc Cường Ba thở phào nhẹ nhõm: “Bọn chúng đông người hơn chúng ta, lại có lũ sói nữa, trang bị cũng đầy đủ hơn, vả lại trong sương mù thế này, khả năng quan sát của chúng ta cũng giảm sút đáng kể, ấy là còn chưa nói đến việc đồng trang bị này, vốn dĩ đều là của bọn chúng...”

Lữ Cánh Nam hơi ngẩng đầu lên: “Anh sợ à?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, phải rồi, lẽ nào gã đang sợ? Gã thoáng suy nghĩ, rồi ngạc nhiên phát hiện ra, không phải mình sợ Merkin, mà chỉ sợ Lữ Cánh Nam một mình đi tìm Merkin tập kích mà thôi. Lẽ nào, lẽ nào gã lại sợ mất Lữ Cánh Nam đến thế? Trác Mộc Cường Ba bần thần nhìn người phụ nữ trước mặt mình, không nói nên lời. Lữ Cánh Nam dường như cũng nhớ ra điều gì đó, khẽ cúi đầu, quay người. Trác Mộc Cường Ba nhìn cô, bước lên một bước.

Lữ Cánh Nam dường như giật thót mình một cái, vội rảo chân nhanh bước, rồi nói: “Chúng ta đã phát hiện được hành tung của chúng, đây là một cơ hội, phải lợi dụng cho thật tốt. Tôi thấy, chúng ta có thể tiếp tục bám theo, tìm cơ hội có tên nào tách ra khỏi nhóm, dù là người hay sói, chúng ta cũng có năng lực đối phó.”

Trác Mộc Cường Ba không trả lời, Lữ Cánh Nam lại nói tiếp: “Tôi cảm thấy, nơi này đã rất gần vùng băng nguyên rồi, tuy rằng bọn Merkin có thực phẩm nén, nhưng lũ sói không ăn được thứ ấy. Giờ chính là cơ hội tốt nhất để đối phó bọn chúng, cơ hội thế này, nếu để lỡ thì sẽ không bao giờ có lại đâu.”

Trác Mộc Cường Ba thắc mắc: “Nếu đi tiếp là đến vùng băng giá, vậy thì lũ sói ở đó sinh tồn thế nào được?”

Lữ Cánh Nam lắc đầu: “Không biết, nếu truyền thuyết là sự thật, vậy thì khi đến gần Bạc Ba La thần miếu, nhất định sẽ có biến hóa, trở thành...” Cô và Trác Mộc Cường Ba đồng thanh nói: “Nơi mà Ba Tang nói đến!”

Trác Mộc Cường Ba còn bổ sung thêm một câu: “Địa nhiệt!” Đây là vấn đề Nhạc Dương và Trương Lập đã thảo luận hồi bọn họ ở trong rừng Amazon. Giờ đây, khi sắp đến gần Shangri-la thực sự, trong tầm mắt vẫn chỉ là một vùng sương mù mênh mang, những nơi đi qua hầu hết đều cần cũi bạc màu toàn sỏi đá, gã không thể nào tưởng tượng nổi, rốt cuộc nơi mà Ba Tang nói đến ấy được hình thành như thế nào.

Lữ Cánh Nam ngoảnh đầu lại, nói: “Không chừng, hôm nay chúng ta có thể đuổi kịp chúng cũng nên.”

Thấy Trác Mộc Cường Ba do dự, cô liền dứt khoát nói: “Đeo ba lô lên, đi thôi!”

Hoàng hôn, bên đồng lửa, trong lều bạt, một bàn làm việc dã chiến bày đầy các thiết bị điện tử, Merkin chăm chú nhìn màn hình máy tính, trên đó đang thể hiện hình ảnh 3D của địa mạo phía trước, các bình đài, dòng sông, triền núi, rừng cây đều hiện lên rất rõ ràng. Y giật dũ gần giọng: “Mẹ nó, rốt cuộc còn phải đi bao xa nữa mới hết đoạn đường này chứ?”

“Không chỉ là vấn đề đường xá thôi đâu, ông xem!” Nhạc Dương đang điều khiển máy tính khẽ nhấp chuột, hình ảnh địa mạo lập tức xuất hiện những dải màu vàng, cam, xanh và các đường mức. Chỉ nghe Nhạc Dương nói: “Khu vực nào được tô màu xanh lam nghĩa là nhiệt độ đã xuống dưới 0 độ, ngày mai chúng ta sẽ phải đi xuyên qua băng nguyên. Mà phân tích khí tượng của máy tính cho thấy, ngày mai rất có thể sẽ có một trận tuyết lớn.”

Max đứng bên cạnh không khỏi cảm khái: “Thật không ngờ, các người cũng có thứ hàng cao cấp thế này.”

Merkin đang định nói gì đó, Soares chột vén tấm che cửa lều bước vào. Merkin ngoảnh đầu hỏi: “Gì thế?”

Soares nói: “Những người bạn sói của chúng ta cảm thấy rất bất an, hình như chúng phát hiện ra gì đó.”

Merkin liếc mắt nhìn Nhạc Dương, thấy Nhạc Dương vẫn cứ thờ ơ như không, y mới hỏi: “Có phải bạn cũ tìm đến rồi không?”

Soares đáp: “Lũ sói không phát ra lời cảnh báo nào, vậy có nghĩa là đối thủ còn cách chúng ta rất xa, sói có thể ngửi thấy những phân tử mùi lạ từ khoảng cách mười cây số cơ. Tôi định dẫn mấy người bạn sói này đi một vòng thử xem thế nào.”

Merkin đảo mắt một vòng, gật đầu nói: “Chúng ta cùng đi.”

“Tôi cũng đi.” Nhạc Dương và Max đồng thanh lên tiếng.

“Ừm, không!” Merkin nở một nụ cười hòa nhã: “Hai người ở lại đây, tôi hy vọng khi chúng tôi trở lại, có thể nhìn thấy một tấm bản đồ hoàn chỉnh rồi. À, phải rồi, Nhạc Dương, cậu cũng chỉ cho Max cách sử dụng phần mềm ấy đi, thật đúng là, phần mềm tốt như vậy, sao lại toàn bằng tiếng Trung chứ.” Nói xong, y liền vỗ vai Soares, cùng bước ra ngoài. Max kéo kéo tay Nhạc Dương, hỏi: “Cái nút này dùng để làm gì vậy?”

Bên ngoài lều, Soares nói: “Cần gì phải đề phòng quá đáng thế, anh còn sợ chúng ta không đối phó được chúng à?”

Merkin nói: “Cao thủ chơi bài thực sự, xưa nay không bao giờ để đối thủ nhìn được toàn bộ bài tẩy của mình ngay từ đầu, để lại hai người bọn chúng, sẽ khiến mấy người bạn cũ kia của chúng ta phải e dè, không dám dốc hết toàn lực.”

Soares bổ sung thêm: “Vả lại, anh cũng không phải lo lắng về thằng nhóc Nhạc Dương ấy, phải vậy không?”

Merkin cười cười: “Phải rồi, nhắc đến Nhạc Dương, dạo này hình như thằng lỏi ấy khá thân cận với anh thì phải?”

Trên gương mặt Soares thoáng hiện lên vẻ đặc ý: “Thằng nhóc ấy, có tiềm lực trở thành Thao thú sư đấy.”

Merkin lấy làm tò mò liếc nhìn Soares, nói: “Tại sao lại nói vậy?”

Soares nói: “Phải biết rằng, Thao thú sư về bản chất là một nghề chuyên giao tiếp với động vật, sở dĩ nghề này ít người như vậy, thần bí như vậy, là vì một người giao tiếp với động vật trong thời gian dài, phải chịu được sự cô tịch vắng vẻ, vả lại còn luôn luôn phải đề phòng lũ động vật ấy sẽ đột nhiên mất kiểm soát, tinh thần lúc nào cũng ở trạng thái căng thẳng kéo dài. Vì vậy, muốn trở thành Thao thú sư, không chỉ cần sự quyết tâm và lòng kiên nhẫn, mà quan trọng là phải có tính cách cởi mở thoải mái. Một kẻ, nếu trở nên trái tính trái nết, tính tình quái đản chỉ vì bị cô độc và đè nén bản thân trong thời gian dài, thì không thể trở thành Thao thú sư được, mà chỉ có thể thành một tên điên; ngoài ra, Thao thú sư còn phải có khả năng quan sát hơn người, và thân thủ nhanh nhẹn, quan trọng nhất là cần luôn luôn có lòng hiếu kỳ ham tìm tòi, ham hiểu biết. Những điều kiện này, tôi thấy thằng nhóc ấy cơ hồ đều có cả, kha kha...”

Nhưng Merkin thì không cười nổi, y cảnh cáo Soares: “Dù anh có hảo cảm với thằng nhóc ấy, thì cũng vừa phải thôi, tôi không mong muốn trong đội ngũ của chúng ta đột nhiên xuất hiện một tên Thao thú sư thành linh trở mặt cắn ngược đầu đấy. Nửa đêm nửa hôm tự dưng bị trùng độc hay ác thú không biết ở đâu kéo đến làm thịt thì oan uổng lắm.”

Soares nói: “Nếu anh đã nghi ngờ Nhạc Dương như vậy, sao còn giao thứ quan trọng như thiết bị phát xạ tia laser cho nó?”

Merkin đặc ý cười cười đáp: “Đây gọi là đi nước hiểm mới giành được phần thắng, dĩ nhiên, xưa nay tôi cũng chưa bao giờ làm việc gì mà không chắc chắn cả.”

Soares cũng nói: “Anh yên tâm đi, tôi cũng không gây phiền phức cho mình đâu, những gì tôi nói với nó, chẳng qua chỉ là những thường thức cơ bản nhất mà thôi.” Hai người vừa đi vừa nói chuyện, căn lều lùi lại xa dần, cuối cùng cũng biến mất trong màn sương mù...

Trước khi sắc trời hoàn toàn tối đen, Trác Mộc Cường Ba giơ ống nhòm hồng ngoại lên quét qua màn sương mù, “Đến rồi!” gã đột nhiên phát tín hiệu với Lữ Cánh Nam, Lữ Cánh Nam cũng đưa ống nhòm trong tay lên, nhìn thấy có hai chấm đỏ đang cần thận đến gần những chạm bẫy họ sắp đặt. Hai chấm đỏ này dường như đã phát hiện ra gì đó, nhưng vẫn không tiến lại gần, mà chỉ đi vòng vòng xung quanh. Lữ Cánh Nam hơi lo lắng nói: “Bọn sói này giáo hoạt quá, bọn chúng vẫn luôn ở ngoài phạm vi ảnh hưởng của lựu đạn.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Lẽ nào chúng ta chưa quần đủ quần áo? Hay mùi của chúng ta chưa thể che hết mùi của thuốc súng? Bị phát hiện rồi à?”

Lữ Cánh Nam quyết đoán nói: “Chạm bẫy này không dùng được rồi, đi ngay thôi.”

“Đi đâu vậy, bạn cũ của tôi?” Vừa nghe thấy giọng nói đó, Trác Mộc Cường Ba đã giật mình đánh thót, thôi xong, vậy là bị phát hiện rồi.

Phản ứng của Lữ Cánh Nam nhanh nhẹn dị thường, ngay lập tức rút dao xông về phía phát ra âm thanh, vừa xoay người đã nhìn thấy Merkin đang cười gian xảo đứng bên cạnh một người áo đen. Merkin hết sức ung dung, hai cánh tay xò ra, súng đã cầm sẵn. Nhưng khi ấy Lữ Cánh Nam đã áp sát tới gần, trước khi y kịp nổ súng, lưỡi dao đã đâm thẳng vào lồng ngực to bè. Hai cánh tay Merkin giờ lên ngăn lại, dùng báng súng chặn lấy nhát dao khí thế hùng hậu đó. Lúc này, Lữ Cánh Nam mới vung tay trái lên, cánh tay vừa nhích động, khẩu súng trong ống tay áo đã trượt ra, “pằng” một phát ở khoảng cách cực gần. Chẳng những vậy, đà lao của cánh tay vẫn không hề giảm sút, khẩu súng trong tay Lữ Cánh Nam như thể biến thành một nắm đấm sắt, đuổi theo viên đạn đập thẳng vào trán Merkin.

Ở khoảng cách gần như vậy, tưởng chừng như Merkin không thể né tránh được, nhưng y lại cứ như đã chuẩn bị từ trước, ung dung nghiêng đầu sang một bên, viên đạn lướt qua bên má, cả khẩu súng đập tới cũng rơi vào khoảng không; đồng thời, hai tay giờ lên đỡ dao của Merkin khê ghì cổ tay xuống một chút, nòng súng chĩa thẳng vào hai bên eo hông Lữ Cánh Nam. Chỉ nghe “pằng pằng” hai tiếng vang lên, nhưng khi Merkin trâm cổ tay xuống, Lữ Cánh Nam cũng đã đổi tư thế, sức nặng toàn thân dồn lên cánh tay phải cầm dao, đồng thời hai chân giậm mạnh xuống nhảy bật lên, lấy Merkin làm điểm tựa, cả người lộn một vòng trên không bay qua đầu Merkin. Nếu lúc này Merkin thu súng buông tay, thì khi hạ xuống, khẩu súng trên tay trái Lữ Cánh Nam có thể bắn xuyên từ đỉnh đầu xuống đến bụng dưới của y, nhưng Merkin lại không buông tay, ngược lại còn dồn sức đẩy lên cao, đưa Lữ Cánh Nam thêm một đoạn nữa, đến khi thân thể Lữ Cánh Nam hoàn toàn ở trên không, y mới buông hai khẩu súng đan chéo nhau, hai tay cùng lúc vớt xuống, chĩa ra phía sau. “Pằng pằng pằng, pằng pằng pằng pằng...” hai khẩu súng của Merkin liên tiếp nhả đạn truy kích Lữ Cánh Nam đang lộn nhào trên không, tia lửa vạch trong màn sương hai đường nan quạt hoàn chỉnh. Đồng thời, khi ở trên không, Lữ Cánh Nam cũng vươn tay ra, đạn như có mắt nhắm thẳng vào Merkin bay tới.

Trác Mộc Cường Ba chưa từng thấy cảnh chiến đấu như vậy bao giờ, hai người rõ ràng đang cận chiến, người áp sát người, vậy mà lại có thể nổ súng bắn đối phương như trúng

rồi, cùng lúc ấy lại vẫn có thể né tránh lưỡi dao, cũng như nắm đấm của đối phương đánh tới.

Lữ Cánh Nam lộn người hạ xuống, dao găm liền đâm thẳng ra, nòng súng từ dưới thốc ngược lên, Merkin một tay dùng súng chặn dao, một tay lấy súng chọi súng. Chỉ trong chớp mắt, hai người đã biến đổi liên tiếp vô số tư thế khác nhau. Trác Mộc Cường Ba thậm chí còn thấy, khi không thể tránh né được, Lữ Cánh Nam còn đảo ngược lưỡi dao, không ngờ lại chặn được viên đạn đang bay tới. Đây là lần đầu tiên Lữ Cánh Nam và Merkin đấu với nhau, chỉ nhập vào giây lát rồi tức thì tách ra. Cả hai gườm gườm nhìn nhau, rồi lại đồng thanh thốt lên: “Kỹ thuật bắn súng cận chiến!” “Thuật xạ kích cận chiến!”

Sĩ quan huấn luyện bộ đội đặc chủng quyết đấu

Lữ Cảnh Nam và Merkin dừng lại, cách nhau chưa đầy một mét, hai tay buông thõng tự nhiên, hai chân hơi choãi ra, ánh mắt nhìn chăm chăm vào đôi tay đối phương, dao và súng trong tay, trụ vững như bàn thạch.

Trác Mộc Cường Ba định xông lên trợ chiến, nhưng chợt nghe Lữ Cảnh Nam lớn tiếng nói: “Dừng lại đây! Trác Mộc Cường Ba, anh hãy nhìn thật kỹ cho tôi!” Gã cũng không biết ý cô muốn bảo gã để ý đến Soares, hay là bảo gã quan sát kỹ từng động tác của mình nữa. Soares đứng một bên nhướng mày với Trác Mộc Cường Ba, trên gương mặt khủng khiếp ấy há ra một cái lỗ đen ngòm, thốt lên một từ gã nghe không hiểu. Trác Mộc Cường Ba vừa liếc mắt nhìn sang phía Lữ Cảnh Nam và Merkin, vừa nhìn chăm chăm vào tên Thao thú sư áo đen đáng sợ.

Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cảnh Nam đã tính toán hết sức kỹ lưỡng khi chọn nơi này, khoảng cách giữa lũ sói và bọn họ phải đến mấy trăm mét, và lại giữa họ và lũ sói còn có một đoạn đứt gãy hình thành trong tự nhiên, khoảng cách vượt quá giới hạn tối đa mà bọn sói có thể nhảy qua. Vì vậy, lũ sói phải mất ít nhất mười phút mới truy đến đây được.

Trác Mộc Cường Ba đang nghĩ không biết có nên lợi dụng cơ hội tốt này diệt trừ luôn tên Thao thú sư kia đi hay không, bỗng nhiên thấy trước mắt hoa lên, tựa như Soares bỗng dung biến mất vào không khí vậy, liền ngay sau đó, y lại xuất hiện ở cách vị trí lúc đầu khoảng hơn một mét, thân hình, động tác, đều tựa như chưa hề nhúc nhích. Soares xòe hai tay ra, nhún nhún vai, ý tứ rất rõ ràng: không muốn đánh với người, lũ sói của ta không ở đây, nhưng người cũng đừng hòng động đến ta, người chẳng thể làm gì nổi ta đâu.

Hai địch thủ chỉ đành cảnh giác nhìn nhau từ xa, rồi tập trung chú ý sang phía Merkin và Lữ Cảnh Nam. Đợt công kích thứ hai do Merkin phát động, súng trong tay y tựa như biến thành vật sống, khẩu súng bên tay trái ngoắc vào ngón giữa xoay vù vù, đồng thời đèn pin gắn dưới nòng súng cũng bật lên, chùm sáng xoay tròn quét về phía hai mắt Lữ Cảnh Nam. Trong khi ấy, khẩu súng trên tay phải y cũng giơ lên, tư thế giống hệt như chiêu Lữ Cảnh Nam vừa mới dùng khi nãy, khẩu súng biến thành phần nối dài của cánh tay, tương thẳng vào Lữ Cảnh Nam như nắm đấm sắt, trước khi vào phạm vi tối ưu, y tuyệt đối không nổ súng bừa bãi. Lữ Cảnh Nam chẳng hề để ý đến luồng sáng chói mắt phát ra từ khẩu súng của Merkin, vung tay bắn ra một viên đạn, nhưng khẩu súng trên tay phải y thì cô không thể không giơ dao lên chặn lại. Trong khoảnh khắc dao và súng chạm nhau, cổ tay Merkin trầm xuống, nòng cũng chúc xuống dưới, “pằng” một tiếng. Lữ Cảnh Nam nương đà trượt đi, vòng ra phía ngoài, viên đạn của Merkin lướt qua đùi trái cô. Đồng thời, tay trái Merkin đã hơi nhếch lên, tránh khỏi viên đạn vừa nãy của Lữ Cảnh Nam, bàn tay nắm chặt lại, khẩu súng đang xoay tít đột nhiên dừng sững lại, chìa thẳng vào mặt Lữ Cảnh Nam. Lúc này, con dao trên tay phải Lữ Cảnh Nam đang chặn khẩu súng đập tới, còn tay trái thì chưa kịp giơ lên, mắt thấy sắp trúng đạn đến nơi, cô không lùi mà ngược lại còn tiến lên, xoay người một vòng, dùng lưng thúc mạnh vào Merkin, cùng lúc tay phải hất ra ngoài, “pằng!” viên đạn thứ hai của Merkin cũng rơi vào khoảng không.

Merkin lúc này đã không kịp thu súng về, nhìn từ xa thoát trông như thể Lữ Cảnh Nam đang bị Merkin dang hai cánh tay ra ôm vào lòng, nhưng Merkin thì đang âm thầm kêu khổ, cả hai cánh tay y đang bị Lữ Cảnh Nam ghì chặt, cổ tay xoay chuyển thế nào cũng không thể bắn trúng đối phương, còn Lữ Cảnh Nam thì đã áp sát vào mình, bất cứ lúc nào cô cũng có thể thúc cùi chỏ ngược ra phía sau, tấn công bụng dưới, hoặc co chân hất lên phía sau, chiêu này tương đối tàn độc, gọi là “đá bi”, đàn ông mà bị đá trúng, cho dù không ngất xỉu tại chỗ thì về cơ bản cũng bị phế rồi. Còn bản thân y muốn phản kích cũng chỉ có hai chiêu, một là thừa cơ phát lực, dùng sức cánh tay siết chặt đối phương, hoặc dùng trán đập mạnh vào gáy đối phương. Chiêu thứ hai thì gần như không dùng được rồi, còn sức cánh tay thì sao? Merkin cũng biết, sức cánh tay của Lữ Cảnh Nam tuyệt đối không thể dùng tiêu chuẩn của phụ nữ để xác định, huống hồ thân hình cô còn linh hoạt như cá trong nước, sợ rằng y chưa vận lực, nói không chừng đã bị cô lách ra rồi. Xét cho cùng, vẫn là người phụ nữ này giành được thế thượng phong.

Lữ Cảnh Nam không để cho y nhiều thời gian suy nghĩ, chân giơ lên rồi quật ngược lại phía sau, Merkin cả kinh, vội vàng buông tay, lùi lại. Không ngờ, tất cả đều đã nằm trong tính toán của Lữ Cảnh Nam, cô vốn không định đá vào hạ bộ của Merkin, chỉ thấy hông trên của cô khẽ uốn một cái, cả cẳng chân duỗi thẳng ra. Lúc này, Merkin đang ngửa ra phía sau, vừa khéo để cho cô có đủ không gian tung cước, chỉ nghe “cách” một tiếng. Một chiêu “nhất trụ kinh thiên” này của Lữ Cảnh Nam đã xuyên qua khoảng cách chật hẹp giữa hai người, đá trúng cằm dưới của Merkin, tiếng “cách” ấy, chính là âm thanh hai hàm răng của y đập mạnh vào nhau phát ra. Vậy vẫn còn chưa hết, sở dĩ Lữ Cảnh Nam uốn người xuống, một là để dồn hết sức lực toàn thân vào cú đá ấy, mặt khác cũng là để nhìn rõ thân hình và phương vị né tránh của Merkin. Khi đá trúng Merkin, khẩu súng trên tay cô đã chỉnh hướng, “pằng pằng pằng”, ba phát súng liên tiếp vang lên, khóa chặt cả ba đường lui của y.

Trác Mộc Cường Ba ngỡ rằng lần này Merkin chết chắc rồi, thì Merkin lại mượn lực từ cú đá của Lữ Cảnh Nam bật ngửa ra sau, hai chân tách ra, liền tránh khỏi hai viên đạn ở vị trí thấp của Lữ Cảnh Nam, còn viên đạn trên cùng, đúng vào khoảng khắc nguy ngập nhất, y vẫn kịp quét ngang khẩu súng trên tay ra. Gần như giống hệt như chiêu vung dao chắn đạn của Lữ Cảnh Nam vừa nãy, ở khoảng cách gần như vậy, trong tình huống ấy, không ngờ Merkin vẫn có thể dùng thân súng hất viên đạn đi, sau đó nhẹ nhàng tiếp đất, hai người lại tách khỏi trạng thái giằng co.

Merkin vừa chạm đất liền đưa mu bàn tay lên cọ cọ vào cằm dưới, có vẻ rất đau đớn, đang định nói gì đấy, Lữ Cảnh Nam đã chẳng nói chẳng rằng lao lên. Merkin thầm kêu khổ trong lòng, nhìn bộ dạng tấn công điên cuồng như thế, rõ ràng là người đàn bà này muốn liều mạng, còn y thì chưa từng có ý nghĩ phải liều mạng với Lữ Cảnh Nam bao giờ. Người của y vẫn chưa tới đủ, mục tiêu của y là Bạc Ba La thần miếu, gia tộc nhà y đã tìm kiếm nơi này suốt bao nhiêu đời nay, giờ đã sắp đến gần mục tiêu thực sự ấy rồi, nếu như bị một người đàn bà điên giết chết ở giữa chốn chó ăn đá, gà ăn sỏi này thì ra thế thống gì nữa chứ? Vả lại, trước mắt Trác Mộc Cường Ba vẫn đang bị Soares kiềm chế, nếu để đối phương phát hiện ra không có động vật, mà Soares thì gần như không có khả năng tấn công, nếu Trác Mộc Cường Ba cũng tham gia chiến đấu, vậy thì y sẽ hết sức bị động.

Không kịp nghĩ nhiều, Lữ Cánh Nam vung dao chém tạt ngang, đồng thời tung ra một quyền rít gió vu vu. Merkin giơ ngang tay lên chặn lại, đúng lúc ấy, Lữ Cánh Nam đột nhiên nổ súng bắn vào khoảng không, lợi dụng sức giật của khẩu súng tăng tốc thêm cho cánh tay vốn đã đạt đến tốc độ cực hạn của con người. Tay phải Merkin giơ vào khoảng không, phải dùng tay trái bổ cứu mới chặn được thế công của Lữ Cánh Nam. Cổ tay Lữ Cánh Nam lại lật xuống, “pằng” một phát. Merkin ấn mạnh cổ tay cô xuống, viên đạn vốn nhằm vào bụng y liền đi xuyên qua háng. Bấy giờ, Merkin mới tìm được cơ hội cất tiếng: “Cô điên rồi à? Với thể lực của cô mà dám liều mạng dùng súng cận chiến với tôi, cô nghĩ mình có phần thắng chắc?”

Câu trả lời của Lữ Cánh Nam là một dao cắt vào cổ tay, đúng lúc Merkin rút cổ tay lại, tay trái cô đã chéch lên, “pằng” một tiếng nữa, Merkin nghiêng má sang trái né tránh, không khí bị đốt cháy khi viên đạn lướt qua để lại trên mặt y cảm giác bỏng rát. Merkin giận dữ quát: “Khốn kiếp,” rồi trằm người, chân khụy xuống, hai khẩu súng cùng lúc nhả đạn. Hai người cứ thế lướt qua lướt lại trong màn lưới tạo từ vô số đường đạn bay vèo vèo, thường thường đều là đạn lướt sát sần sạt qua bên người. Không nghĩ ngờ gì nữa, đây chính là trận chiến hung hiểm nhất Trác Mộc Cường Ba từng chứng kiến, song phương đều tránh đạn ở khoảng cách gần, cơ hồ như mặt đối mặt, lại còn phải chặn đỡ, rồi phản công. Dao găm, súng, nắm đấm, cùi chỏ, đầu gối... phạm vị trí nào có thể dùng để tấn công đều được phát huy đến mức cực điểm. Những chiêu thức họ sử dụng, Trác Mộc Cường Ba thậm chí còn chưa bao giờ nghĩ đến nữa. Gã không thể ngờ, những động tác Lữ Cánh Nam dạy gã khi phối hợp sử dụng lại hiệu quả đến vậy. Đồng thời, gã cũng biết, Lữ Cánh Nam đang dùng cuộc chiến đấu này để cho gã biết, thế nào gọi là kỹ thuật sử dụng súng cận chiến thực sự.

Tuy nhìn hai người chập vào rồi tách ra hoa cả mắt, kinh hiểm vô cùng, nhưng sự thực thì thời gian Lữ Cánh Nam và Merkin giao chiến rất ngắn, chỉ khoảng nửa phút đồng hồ sau, cả hai đã lại tách nhau ra, đứng gườm gườm. Merkin nhìn chằm chằm vào Lữ Cánh Nam nói: “Cô chỉ còn ba viên đạn, hết đạn rồi, định lấy gì ra đánh với tôi chứ?”

Lữ Cánh Nam trằm mặt không nói gì, nếu cô tính không sai, Merkin cũng chỉ còn lại năm viên đạn, súng bên trái ba viên súng bên phải hai viên, tuy rằng từ lúc bắt đầu đến giờ, cô gần như luôn chiếm thượng phong, nhưng Merkin lần nào cũng có thể né tránh thoát khỏi đòn tấn công chí mạng vào thời khắc nguy cấp nhất, lẽ nào, hắn đã nhìn thấu được đường lối tấn công của cô rồi hay sao? Không thể nào... tên này thực quá nguy hiểm, thể lực của mình không bì được với hắn, cần phải tiêu diệt hắn ngay tại đây mới được! Lữ Cánh Nam thầm nghĩ, đoạn đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, tự nhủ: “Cường Ba thiếu gia, đoạn đường sau này, phải dựa vào anh rồi.”

“Nhìn đi đâu vậy?” Merkin thấy Lữ Cánh Nam phân tâm liền lập tức lợi dụng cơ hội, chủ động tấn công, tay vươn ra, “pằng” một phát súng. Lữ Cánh Nam không cần nghĩ ngợi, xoay người né tránh viên đạn, đồng thời một chân thuận theo đà xoay tung ra một cước. Tay phải Merkin phòng thủ phần mặt, khẩu súng trên tay trái lại “pằng pằng pằng” bắn liền ba phát. Nếu Lữ Cánh Nam đang đứng trên một chân thì không thể nào tránh đạn được, chỉ có điều, khi chân đầu tiên giơ lên, cẳng chân thứ hai của Lữ Cánh Nam cũng tung lên theo, cả người xoay một vòng trên không trung theo phương ngang. Đây chính là một chiêu rất nổi tiếng trong môn đấu vật, gọi là đòn “cắt kéo”, thân thể bay lên không, lấy hai chân kẹp cổ đối

phương, rồi dùng lực vặn người quật ngã kẻ địch xuống đất. Ba phát súng của Merkin đều rơi vào khoảng không, còn Lữ Cảnh Nam, khi tung ra đòn cắt kéo, cũng không quên nhắm vào chỗ Merkin đang đứng tĩa thêm hai phát súng, một viên đạn nhắm vào thân người, viên còn lại bắn vào mặt hông, đề phòng y dịch người né tránh viên đạn đầu tiên.

“Bụp!” Merkin trúng đạn, liền ngay sau đó, hai chân Lữ Cảnh Nam đã dùng đòn cắt kéo kẹp cổ y, dồn lực toàn thân vặn người, quật cả thân hình cao lớn của Merkin ngã xuống đất. Lữ Cảnh Nam và Merkin cùng lúc rơi “bịch” xuống, nhưng vừa chạm đất, Lữ Cảnh Nam chợt thấy không ổn, liền chống hai tay xuống đất bật người lên. Đứng vào khoảnh khắc tay cô chạm đất, liền nhìn thấy vô số tia lửa như những tia laser xuyên vun vút qua khoảng trống giữa hai cánh tay. Nếu không phải cô kịp thời bật người lên, lúc này sợ rằng đã bị đạn bắn thủng lỗ chỗ như cái sàng rồi.

Lữ Cảnh Nam không chút do dự, cánh tay nhún mạnh, lộn một vòng ra ngoài xa hơn mét, đồng thời lấy làm nghi hoặc: “Rõ ràng hẳn chỉ còn năm viên đạn, vừa nãy đã bắn đi ba viên, lẽ nào, trong chớp mắt mình xoay người ấy, hẳn đã thay băng đạn mới? Khoảng thời gian ấy, không thể nào hơn 0.3 giây được, lẽ nào là...”

Lữ Cảnh Nam chạm đất thì Merkin cũng đã đứng lên. Lữ Cảnh Nam lạnh lùng nói: “Thay đạn nhanh lắm, quả nhiên không hổ là cố vấn cấp cao của bộ đội đặc chủng, nhưng phổi của người...”

Merkin cúi đầu nhìn xuống vị trí vừa bị Lữ Cảnh Nam bắn trúng, lúc ngẩng đầu lên, gương mặt liền nở một nụ cười đắc ý. Chỗ Lữ Cảnh Nam vừa bắn trúng, chẳng sao cả. Lữ Cảnh Nam bấy giờ mới thực sự cảm nhận được chỗ đáng sợ của kẻ địch trước mắt, áo chống đạn! Tên này không ngờ lại mặc áo chống đạn, từ đầu đến giờ hẳn luôn tỏ ra hoảng hốt né đạn, toàn bộ chỉ là ngụy trang, chỉ là một chiến thuật tâm lý. Ở đâu lại xuất hiện kẻ địch đáng sợ như vậy chứ!

Merkin giơ tay phải lên, ngón tay trở đang đặt trên cò súng vươn thẳng ra, kể đó lại cầm hai khẩu súng khe khẽ phe phẩy, ý như muốn nói: cô chỉ còn một viên đạn rồi, cô hết đạn, tôi còn, muốn chơi nữa không?

Trác Mộc Cường Ba lúc này cũng phát hiện ra có điều không ổn, gã sực nhớ ra, Lữ Cảnh Nam không có băng đạn dự phòng, nếu súng hết đạn thì... gã vội xông về phía hai người. Soares chỉ đứng bên cạnh nhìn, chẳng lẽ nào thì y cũng không giúp được gì, vả lại, trong mắt y, Merkin cũng thừa sức đối phó với hai người này rồi.

Đối mặt với sự khiêu khích của Merkin, Lữ Cảnh Nam vẫn cầm khẩu súng chỉ còn một viên đạn duy nhất xông tới. Merkin lấy làm khó hiểu, lẽ nào người đàn bà này điên thật rồi, cô ta biết rõ y có áo chống đạn, hai tay hai súng đều còn đầy đạn, so về sức lực thì hơn hẳn cô ta, còn luận về thân thủ võ công thì cũng tuyệt đối không kém, vậy mà vẫn còn xông tới, như vậy có khác nào tự đâm đầu vào chỗ chết đâu?

Điều Merkin không biết là, trong sát na Lữ Cảnh Nam xông lên, còn y trừ trừ do dự ấy, y đã thua... thua về mặt khí thế! Lữ Cảnh Nam dĩ nhiên hiểu rất rõ, cho dù trang bị tương đương nhau, thì tỷ lệ thắng bại giữa cô và Merkin cũng chỉ là năm ăn năm thua, mà giờ đây trang bị của cô lại thua sút đối phương hẳn một bậc, khả năng có thể giành phần thắng là rất

thấp. Nhưng cô tuyệt đối không lui bước, cho dù trang bị không bằng người thì có sao? Cho dù sức lực mỗi lúc một sút giảm thì có sao? Ta có lòng quyết tâm bảo vệ Thánh miếu, ta có lòng quyết tâm bảo vệ anh ấy, điều này thì người vĩnh viễn không bao giờ hiểu được, đây chính là ý nghĩa của cuộc đời ta!

Lữ Cánh Nam vung dao lên trước, Merkin vội giơ súng ngăn lại, không ngờ Lữ Cánh Nam đột nhiên ném con dao lên cao, vươn tay ra chụp lấy cổ tay Merkin, Merkin rút tay về, nhưng Lữ Cánh Nam đã tóm lấy một đầu khẩu súng, ngón tay chặn vào cò súng, khiến Merkin không sao bắn được. Đồng thời, khẩu súng trên tay trái cô nhả ra viên đạn cuối cùng, ánh lửa lóe lên giữa hai người, Merkin nghiêng đầu tránh đạn. Gần như cùng lúc viên đạn được bắn ra, Lữ Cánh Nam cũng ném luôn khẩu súng vào vị trí Merkin nghiêng đầu để tránh đạn, khiến y đành phải nghiêng thêm nữa để né tránh. Đây chính là cơ hội Lữ Cánh Nam chờ mong, nhân lúc tầm nhìn của Merkin bị động tác của chính y che mất, Lữ Cánh Nam liền rút quả lựu đạn cuối cùng đeo ở thắt lưng ra cầm trên tay, ngón cái khẽ lấy nhẹ, chốt an toàn đã rơi xuống.

Merkin vừa ngoảnh đầu lại, vừa khéo trông thấy Lữ Cánh Nam dùng ngón tay cái hất rơi chốt an toàn của quả lựu đạn, mà lúc này tay kia của Lữ Cánh Nam đang móc chặt với một tay của y trên cò súng, dù y muốn chạy cũng không thoát được. Merkin kinh hãi toát cả mồ hôi lạnh, vội vàng buông khẩu súng trên tay phải ra, bàn tay to lớn tóm chặt lấy nắm tay Lữ Cánh Nam, không để cô ném lựu đạn.

Tình hình lúc đó là, tay phải Lữ Cánh Nam móc chặt vào tay trái Merkin, khiến y không thể nổ súng bắn mình được, còn tay phải Merkin thì bọc bên ngoài tay trái Lữ Cánh Nam, để cô không thể ném quả lựu đạn ra. Hai người giằng co một chặp, Merkin tức tối ngoác miệng chửi bới âm ỉ: “Cút chó! Con điếm thối! Mẹ nó...”

Lữ Cánh Nam thản nhiên nhoẻn miệng cười, tay phải vận lực, tay trái rút mạnh về. Đồng thời, bàn tay to bè của Merkin cũng ghì chặt, không để cô rút được tay ra. Hai bên đang đấu lực, đột nhiên khoe mắt Merkin liếc lên, sắc mặt không khỏi tái đi, lớn tiếng chửi: “Thuật ném dao!”

Thì ra, Lữ Cánh Nam sớm đã tính toán mọi chuyện có thể xảy ra, hành động ném con dao găm lên không trung lúc đầu không phải chỉ là tùy ý, lúc này, con dao găm ấy đang rơi xuống với tốc độ kinh người. Vị trí nó cắm xuống, chính là tay phải của Merkin! Nếu Merkin buông tay, vậy thì quả lựu đạn kia chắc chắn sẽ nổ lập tức; còn nếu y không buông ra, lưỡi dao sẽ đâm xuyên cánh tay. Khi bị thương, sức cánh tay chắc chắn sẽ giảm sút, đến lúc ấy Lữ Cánh Nam cũng dễ dàng rút được tay ra, lựu đạn vẫn nổ như thường.

Tưởng chừng như đã vô kế khả thi, Merkin bỗng hét lớn một tiếng, dồn hết sức lực giật cánh tay Lữ Cánh Nam ra khỏi vị trí con dao rơi xuống, lưỡi dao băng lạnh đâm sượt qua lớp áo trên cánh tay y. Không ngờ, Lữ Cánh Nam cũng đã tính toán đến tình huống này rồi, con dao lướt qua cánh tay hai người, còn chưa chạm đất, cô đã tung chân hất lên. Mũi dao liền xoay chuyển trên không, bắn vọt vào vai Merkin như một mũi tên.

Lần này, Merkin không tránh né được nữa, chỗ trúng dao lại là khớp xương, không có áo chống đạn bảo vệ, máu liền tóe ra. Merkin buông tay, Lữ Cánh Nam buông tay, Trác Mộc Cường Ba cách hai người khoảng mười bước, Soares tròn mắt nhìn ra nhìn...

Merkin cực kỳ không cam tâm, một tay vừa buông, tay kia liền dồn hết sức lực giật mạnh khẩu súng khỏi tay Lữ Cảnh Nam rồi bắn liên tiếp, kể đó lại đá tạt ngang một cước, ý đồ hất văng Lữ Cảnh Nam ra càng xa càng tốt. Người Lữ Cảnh Nam lúc này đang lơ lửng trên không, bay về phía Trác Mộc Cường Ba, lựu đạn ném ngược lại chỗ Merkin. Merkin nhắm chuẩn đường bay của quả lựu đạn, tay trái hất lên, ném khẩu súng còn lại vào quả lựu đạn đang bay tới. Không ngờ, đúng vào giờ khắc quan trọng đó, vai phải y lại đau nhói lên, tay trái liền không còn độ chuẩn xác, khẩu súng bay ra không trúng mục tiêu! Quả lựu đạn kia vạch trên không trung một đường parabol, rơi vào tầm mắt Merkin. Trong khoảnh khắc ấy, tâm ý Merkin đã hoàn toàn nguội lạnh, chỉ còn biết lật người úp mặt xuống đất, hy vọng có thể bảo toàn được bộ mặt, không bị nổ cho nát nhừ ra. Phía bên kia, Trác Mộc Cường Ba đón lấy Lữ Cảnh Nam, cũng cùng lúc nằm úp xuống...

Nửa giây trôi qua, một giây trôi qua... Trác Mộc Cường Ba và Lữ Cảnh Nam cùng nghiêng đầu ra sau nhìn thử. Merkin cũng hơi ngẩng đầu lên, chỉ thấy quả lựu đạn đen ngòm ấy đang lặng lẽ nằm ngay sát mặt y. Không ai có thể ngờ được, quả lựu đạn sản xuất ở Mỹ, lại do đích thân Merkin chọn lựa lại có thể tịt ngòi. Chuyện hy hữu chỉ có một phần vạn cơ hội xảy ra này, không ngờ lại rơi đúng đầu Merkin như thế. Merkin dĩ nhiên là vui mừng khôn xiết, thầm nhủ, đúng là hàng Mỹ, chất lượng đảm bảo! Y vội vàng lăn tròn mấy vòng, tránh xa khỏi quả lựu đạn ấy, kể đó bật người dậy, nhảy ra xa hơn nữa.

Lữ Cảnh Nam cũng vội nhắc Trác Mộc Cường Ba: “Mau rời khỏi đây!”

Lúc Trác Mộc Cường Ba vừa đón lấy thân hình Lữ Cảnh Nam bay về phía mình, gã đã cảm thấy trong tay ươn ướt, giơ lên xem thử, trong ánh sáng yếu ớt cũng nhận ra bàn tay ấy toàn máu là máu. Gã cố gắng nói: “Cô trúng đạn rồi.”

Lữ Cảnh Nam gật đầu, phát súng cuối cùng của Merkin không bắn trượt, đã trúng ngay đùi cô. Vả lại, vết thương này chắc chắn nặng hơn vết thương của Merkin nhiều. Giờ có muốn ngọc đá cùng tan với đối phương cũng không thể nữa rồi, quan trọng hơn là, tên Max kia giờ không biết đang ở đâu, mà lũ sói cũng đến rất gần rồi, cô đã nghe thấy tiếng bọn chúng tru lên, cần phải rút lui ngay lập tức.

Trác Mộc Cường Ba không nói lời nào, vội cõng Lữ Cảnh Nam lên lưng, bỏ cả ba lô đấy. Nhưng Lữ Cảnh Nam lại oằn người xách cái ba lô lên, đồ đạc trong này, giờ không thể để mất được, đồng thời cũng giơ tay hướng về phía Merkin, thể hiện một dấu hiệu mà chỉ có bộ đội đặc chủng mới hiểu: “Chúng ta sẽ còn gặp lại.” Trong chớp mắt, hai người đã biến mất trong sương mù mờ mịt.

Merkin áng chừng mình đã ra khỏi phạm vi nổ của quả lựu đạn, bấy giờ mới đứng thẳng người dậy, tay trái bịt vết thương trên vai phải, ánh mắt hằn học hung tàn khôn tả. Y bị thương rồi! Không ngờ lại còn bị thương bởi tay một người đàn bà, xét về sức lực và trang bị đều không bằng mình, lại còn suýt nữa thì mất mạng ở đây! Nhưng đồng thời, y cũng hiểu ra, đám người này, một khi muốn liều mạng thì thực sự rất đáng sợ! Nhìn Lữ Cảnh Nam và Trác Mộc Cường Ba biến mất trong màn sương, y không truy kích ngay, mà nghiêng răng rút con dao ra khỏi vai, quan sát kỹ lưỡng, xem có độc hay không. Sau khi chắc chắn không có độc, y mới xé áo ra băng bó, đồng thời gầm lên: “Soares!”

Soares vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ, chiêu vừa rồi của người đàn bà đó thật không tệ, liên tiếp biến chiêu bốn năm lần, đến cả Merkin cũng không tránh được. Vừa nghe thấy Merkin hét gọi tên mình, y mới sực nhớ ra, phải rồi, những người bạn sói kia cũng gần đến nơi rồi. Chỉ thấy trong sương hiện ra hai cái bóng, cánh tay Soares vung lên, hai con sói liền nhắm hướng y vừa chỉ lao vút đi.

Cấp cứu

Merkin hần học nói: “Xé xác chúng ra cho tôi!”

Soares biết Merkin không dung bị thương, trong lòng hần rất bực bội, liền dịu giọng nói: “Sẽ theo ý anh.”

Merkin nghĩ ngợi giây lát, đột nhiên lại thay đổi chủ ý: “Không, tôi muốn bắt sống!”

Soares thoáng biến sắc, muốn bảo mấy người bạn sói này của y xé xác Lữ Cánh Nam và Trác Mộc Cường Ba rất dễ dàng, nhưng muốn chúng bắt sống hai người về, thì thực sự là một kỹ thuật khổng chế có độ khó rất cao. Soares đang không biết trả lời Merkin thế nào, bỗng nghe trong màn sương vắng lại một tiếng rít chói tai, chẳng bao lâu sau, hai con sói kia đã cúi đầu quắp đuôi chạy trở về.

Merkin lấy làm ngạc nhiên, trợn trừng mắt nhìn Soares hỏi: “Thế này là thế nào vậy?”

Soares trầm ngâm: “Âm thanh vừa nãy... lẽ nào là còi gọi sói trong truyền thuyết? Vả lại, quyền hạn còn cao hơn cả mệnh lệnh tôi đưa ra nữa.”

“Còi gọi sói? Đây là cái gì?”

“Còi gọi sói, là một loại vũ khí sóng âm của người Anh diêng cổ, dùng để triệu tập lũ sói, ra lệnh cho chúng tấn công mục tiêu, nghe nói, thứ này chế tạo bằng xương cốt động vật, hình như trong bảo tàng Mexico, bảo tàng Argentinia đều có lưu giữ.” Soares giải thích.

“Quyền hạn là cái thứ gì chứ?”

Soares nói: “Nếu hai Thao thú sư cùng gặp phải một con thú hoang, bọn họ cùng lúc ra lệnh cho con thú đó tấn công đối phương, vậy con thú sẽ làm như thế nào? Ở đây liên quan đến vấn đề quyền hạn tấn công, con thú đó sẽ tự mình phán đoán, trong hai Thao thú sư, mệnh lệnh của người nào chuẩn xác hơn, nó có hảo cảm với người nào hơn, hậu quả việc làm trái chỉ lệnh của người nào đáng sợ hơn... cuối cùng, nó sẽ phục tùng theo lệnh của Thao thú sư có quyền hạn cao hơn kia. Những người bạn sói của tôi cho rằng, thứ âm thanh vừa rồi có quyền hạn cao hơn mệnh lệnh tôi phát ra, vì vậy chúng đã tự động quay trở lại.”

Merkin hậm hực nói: “Trở về hỏi Nhạc Dương, xem bọn chúng kiếm đâu ra cái thứ khốn kiếp ấy.” Càng nghĩ y càng tức, lại quay sang quở trách Soares: “Chẳng lẽ anh không phát ra được cái mệnh lệnh tấn công có quyền hạn cao hơn nữa à?”

Nụ cười trên gương mặt Soares biến mất: “Cũng không phải là không được, nhưng trước khi làm rõ đối phương sử dụng thứ gì, mà lỡ mãng ra tử lệnh, thì sẽ bẻ cong quyền tự chủ của những người bạn sói này, đồng thời nếu mệnh lệnh của tôi vẫn chưa đạt được mức độ quyền hạn cần thiết, không khéo sẽ bị bọn chúng quay ngược lại tấn công đó. Anh chuẩn bị để đón nhận hậu quả ấy chưa?”

Merkin không khỏi lạnh người, căng thẳng đưa mắt nhìn hai người bạn sói của Soares, thăm nhủ, dẫu y không bị thương, có thể chiến thắng được hai con sói này hay không cũng

là vấn đề rồi. Lúc này, vết thương trên cánh tay lại đang chảy máu, mà nhìn ánh mắt hai con sói ấy, rõ ràng là rất mong chờ, không khéo chẳng cần Soares hạ lệnh, hoặc chỉ cần Soares rời xa y một chút, bọn chúng sẽ lập tức nhao đến ngay cũng nên. Y vội vàng nói: “Bảo mấy người bạn sói của anh về trước đi, chúng cứ nhìn tôi chăm chăm thế này, làm tôi hơi hoảng đấy.”

Soares vung tay một cái, hai con sói liền biến mất trong sương. Xong xuôi đâu đấy, y lại quay sang hỏi Merkin: “Người của anh rốt cuộc bao giờ mới tới?”

Merkin băng bó qua loa vết thương, ngập ngừng đáp: “Chuyện này... cũng cần một chút thời gian mà.” Y ngẩng đầu chỉ lên trên cao: “Anh cũng biết, tình hình thời tiết này như thế nào rồi.”

Sau khi dùng cây còi gọi sói xua hai con sói đi, Trác Mộc Cường Ba đặt Lữ Cánh Nam vào một chỗ kín gió, rồi ngoảnh đầu lại nhìn những giọt máu nhỏ xuống dọc đường như những bông hoa mai đỏ rực nở rộ trên nền đất lạnh. Gã luống cuống tìm kiếm vết thương của Lữ Cánh Nam, nhưng chỉ thấy cả đùi trái của cô thấm đẫm toàn máu là máu.

Lữ Cánh Nam nói: “Không ngờ, cây sáo này còn lợi hại hơn cả mệnh lệnh của Thao thú sư nữa, nếu lúc đó bồi thêm hai phát súng mà không được, anh không bắn trúng được Merkin đâu...”

Sắc trời đã tối mịt, Trác Mộc Cường Ba sờ từ trên đùi xuống đến đầu gối Lữ Cánh Nam, thấy cô vẫn lẩm bẩm tự nói một mình, như thế chẳng hề để ý đến vết thương, liền không nhin được lớn tiếng nói: “Rốt cuộc cô bị thương ở đâu vậy?”

Lữ Cánh Nam nắm lấy tay Trác Mộc Cường Ba, kéo lại ấn vào chỗ mép vết thương, nói: “Ở đây.” Kế đó, cô cởi ba lô đưa cho gã, nói: “Bật đèn cấp cứu lên, ở tầng cuối cùng trong ba lô có hai cái hộp đựng đồ y tế đấy.”

Lữ Cánh Nam bị thương ở mé bên trong đùi, ngón tay Trác Mộc Cường Ba chỉ cảm thấy có máu vẫn đang túa ra như suối, xem chừng phải băng bó thật chặt để tăng áp lực cầm máu. Bàn tay đầy máu của gã vội luống cuống mở ba lô, lấy đèn cấp cứu đeo lên đầu, rồi lại lật tung hộp đựng đồ y tế lên, vừa tìm kiếm, gã vừa gắt gỏng: “Tại sao? Tại sao phải làm vậy? Cho dù lần này không thể thắng được Merkin, chắc cũng có thể rút lui an toàn được chứ? Rốt cuộc cô đang nghĩ gì thế?”

Lữ Cánh Nam nói: “Merkin là thủ lĩnh của bọn chúng, nếu Merkin chết, bọn chúng sẽ tự động tan rã. Tôi nghĩ, nếu liều một phen, dù có dùng mạng tôi đổi lấy mạng hắn, thì cũng rất đáng... chỉ là lần này hắn quá may mắn thôi...”

“Đáng cái gì? Không đáng chút nào cả!” Trác Mộc Cường Ba đột nhiên lớn giọng mắng mỏ: “Cô tưởng cô hy sinh bản thân, giết chết Merkin, hoàn thành nguyện vọng cho chúng ta, thì cô rất cao thượng, rất vĩ đại chắc? Cô có bao giờ nghĩ đến cảm nhận của chúng tôi hay không? Cô đã quên trước khi xuất phát, chúng ta đã có ước định như thế nào rồi sao? Cô quên lời hứa của mình với giáo sư Phương Tân rồi sao? Chúng ta đã cùng trải qua bao nhiêu gian lao vất vả, đã cùng đối mặt với bao hiểm nguy chết chóc, thử hỏi còn có mấy người sống được đến bây giờ? Vào lúc này! Ở nơi này! Sao cô có thể dễ dàng từ bỏ như thế? Sao cô có thể dễ dàng từ bỏ chúng tôi như thế chứ? Cô có biết hành vi của mình là vô trách nhiệm

lắm không? Há? Đừng nói một tên Merkin, cho dù là mười tên Merkin, dùng mạng của cô đi đổi lấy, cũng không đáng! Không đáng!”

Nghe Trác Mộc Cường Ba tức giận mắng mỏ, khoe mắt Lữ Cánh Nam chợt thoáng hiện ra một giọt lệ hân hoan, nhưng khoe miệng cô lại hơi nhếch lên, quật cường né tránh ánh mắt dữ dội của gã, nhìn về phía xa xa. Trác Mộc Cường Ba giật ra một túi đồ cấp cứu, nhưng chưa mở ra, mà dùng đôi bàn tay lấm tẩm đầy máu của mình xoay mặt Lữ Cánh Nam lại, ép cô nhìn thẳng vào mắt mình, gằn giọng nói: “Hứa với tôi, cô sẽ không làm những chuyện đại tội như vậy nữa!” Lữ Cánh Nam không lên tiếng, Trác Mộc Cường Ba lại gầm lên: “Hứa với tôi đi!”

Lữ Cánh Nam vẫn không lên tiếng, chỉ khe khẽ gật gật đầu. Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới buông tay, ngạc nhiên phát hiện ra, hai bàn tay mình đều đang run lên bần bật, gã nghiêng răng, xé bao cấp cứu, tìm kéo, băng gạc, rồi đưa kéo cắt lựa theo ống quần của Lữ Cánh Nam, dùng thuốc sát trùng rửa sạch vết thương. Máu vẫn không ngừng thấm ra ngoài, Lữ Cánh Nam nói: “Viên đạn xuyên qua kẽ giữa ba cơ: cơ may, cơ bắp đùi và cơ khép, không phạm vào xương đùi, nhưng ghim rất sâu, sát với động mạch đùi, đã xuyên qua tĩnh mạch hiển, chưa gây thương tổn đến dây thần kinh. Anh khoét nó ra đi, khoét sâu một chút.”

Trác Mộc Cường Ba cầm nhíp và kìm, nhìn máu cứ tuôn ra như suối, nghiêng răng nói: “Tôi đã làm bao giờ đâu!”

Lữ Cánh Nam bình tĩnh nói: “Đừng cống, từ từ thôi, chuyện gì cũng có lần đầu tiên. Anh băng chặt lại để tăng áp lực, sau đó đợi mười phút, rồi tiêm thuốc tê. Tôi đã dạy anh rồi mà, từ sâu đến nông, sau đó dùng dao phẫu thuật và panh để mở vết thương... chúng ta làm từng bước từng bước thôi...”

Khi Merkin và Soares quay lại chỗ lều trại, Nhạc Dương và Max đã đốt một đồng lửa lên ngồi đợi hai người bọn y. “Ồ... ông chủ...” Nhìn thấy bóng dáng Merkin từ đằng xa, Max đã ríu rít đứng lên đón, miệng cười toe toét: “Sao rồi ạ, ông chủ? Có làm thịt được chúng không ạ?”

Merkin cười gằn, ném con dao của Trác Mộc Cường Ba ra đánh “vù” một tiếng, cắm phập xuống ngay trước mặt Nhạc Dương. Nhạc Dương rút con dao lên nói: “Đây là dao của Cường Ba thiếu gia.”

“Thật sao? Lữ Cánh Nam dùng con dao này làm tôi bị thương đấy.” Merkin hờ hững nói.

“Ừa, ông chủ, ông bị thương rồi!” Max kêu toáng lên, cống quýt chạy xung quanh Merkin, nhìn bộ dạng của hắn cứ như thể chỉ hận không thể lập tức lè lưỡi ra la liếm vết thương trên người ông chủ của mình vậy.

“Ừm.” Nhạc Dương điềm đạm giơ con dao lên, thềm nhủ: “Giáo quan và Cường Ba thiếu gia ở chung với nhau, còn anh Ba Tang... lẽ nào đã...”

Merkin bước lại gần mấy bước, nhìn chăm chăm vào Nhạc Dương, nói: “Hình như cậu cũng không ngạc nhiên lắm thì phải?”

Nhạc Dương mỉm cười nói: “Tại sao phải ngạc nhiên? Lữ giáo quan và Cường Ba thiếu gia ở chung với nhau, vốn là chuyện nằm trong dự đoán của tôi mà.”

“Vậy hả, nói thử tôi nghe xem.”

Nhạc Dương nói: “Hôm ấy khi chúng tôi tách ra chạy trốn, ba con sói đuổi theo hai người bọn họ, còn năm con truy đuổi bốn người chúng tôi. Phía chúng tôi kỳ thực cũng khá thoải mái, thế công của lũ sói nhanh chóng bị Lữ giáo quan và pháp sư Á La làm cho rối loạn, tôi cũng nhờ vậy mới có cơ hội nhân lúc rối loạn bỏ chạy một mình, đến đây hội hợp với mấy người. Tôi tin chắc, sau khi loại trừ uy hiếp của lũ sói, bọn họ sẽ không để mặc Cường Ba thiếu gia và anh Ba Tang phải một mình đối mặt với ba con sói kia, nhất định sẽ phái người đến trợ giúp, hoặc là đi tìm tôi. Nhưng thực lực của Mẫn Mẫn lại hơi kém, dẫn theo cô ấy, chỉ sợ chẳng thể nào tìm được bọn Cường Ba thiếu gia, thế nên cần phải có người ở lại bảo vệ cho cô ấy. Mà giáo quan Lữ Cánh Nam và Mẫn Mẫn thường ngày vẫn hơi có va chạm, đồng thời cô ấy cũng không phải người có thân thủ giỏi nhất trong bọn, vì vậy người ở lại bảo vệ Mẫn Mẫn chắc trăm phần trăm phải là pháp sư Á La, còn người đi tìm Cường Ba thiếu gia chỉ có thể là Lữ Cánh Nam mà thôi. Và lại, thực lực của giáo quan tương đương với ông, nếu ông đã bị thương, e rằng cô ấy cũng không thể rút lui an toàn được. Ngoài ra, rất có thể anh Ba Tang cũng đã gặp nạn!”

“Hả?” Nghe câu nói cuối cùng của Nhạc Dương, Merkin lấy làm tò mò hỏi: “Sao lại nói vậy?”

Nhạc Dương đáp: “Với tính cách của Cường Ba thiếu gia, anh ấy tuyệt đối không để anh Ba Tang tách ra đi một mình. Mà bọn họ có thể theo dấu chúng ta đến đây, chắc chắn là đã phát hiện được dấu vết chúng ta để lại khi cắm trại. Đồng thời, với khả năng quan sát của Lữ Cánh Nam, cô ấy có thể dựa vào những dấu vết ấy để nắm được hướng đi, nhân số và cả số lượng lũ sói đi theo chúng ta nữa. Hôm nay họ dám phục kích hai người, nhưng tuyệt đối không phải là mặt đối mặt khiêu chiến, mà họ sẽ đặt bẫy nhằm vào lũ sói, sau đó đơn độc đối phó với ông và Soares. Trải qua cuộc ác đấu với lũ sói hôm trước, tin rằng họ cũng đã hiểu khá rõ về lũ sói ở nơi này, nếu cả ông, Soares và hai con sói kia ở cùng một chỗ, dù rằng họ có ba người thì cũng sẽ tạm thời rút lui thôi. Họ dám chủ động tấn công, vậy chứng tỏ rằng bọn sói không ở đấy. Mà ông và Soares thì lúc nào cũng đi với nhau, nhưng lại chỉ có Lữ Cánh Nam đấu với ông thôi. Nếu anh Ba Tang cũng ở đấy, ừm, thứ lỗi cho tôi nói thẳng, anh Ba Tang và Cường Ba thiếu gia, hai người để lại một người đối phó với Soares, người còn lại đi giúp Lữ giáo quan, vậy thì ông không chỉ bị thương nhẹ thế này thôi đâu. Từ đó suy ra, người theo dõi chúng đến đây chỉ có Lữ Cánh Nam và Cường Ba thiếu gia, mới đầu không có lũ sói, nên Lữ Cánh Nam khiêu chiến ông, còn Cường Ba thiếu gia và Soares thì kiềm chế lẫn nhau. Cả ông và Lữ Cánh Nam đều bị thương, có điều vết thương của Lữ giáo quan nặng hơn, vì vậy trước khi lũ sói chạy đến, Cường Ba thiếu gia đã mang cô ấy rút lui rồi. Anh Ba Tang không đến, tuyệt đối không thể vì bị thương hay bị lũ sói truy đuổi mà phải tản ra, vì với tính cách của anh ấy, thì có chết cũng quyết không đầu hàng. Còn Cường Ba thiếu gia, thì trừ phi là chết, bằng không cũng nhất quyết không chịu tách nhau ra, vì vậy chỉ có một kết luận mà thôi: anh ấy đã không còn trên đời này nữa.”

Nghe Nhạc Dương phân tích xong, Merkin chỉ có một cảm giác, đó là: không ngờ trên đời này lại còn có hạng người như vậy! Soares cũng lấy làm ngạc nhiên, chỉ bằng vài câu nói đơn giản và một vài đầu mối rất dễ bị người khác bỏ qua, vậy mà đã có thể suy luận rõ từng chi tiết như thể chính mình đã từng trải qua và kể lại vậy. Điều quan trọng hơn nữa là, đây

không phải kết quả của một quá trình nghiền ngẫm suy tư, mà chỉ gần như dựa vào trực giác rồi kết luận trong nháy mắt. Thăng nhóc này đúng là một thiên tài!

Thấy Merkin và Soares đều lộ ra ánh mắt khen ngợi, Max không nhìn được, giội vào một gáo nước lạnh: “Này, Nhạc Dương, sao cậu vẫn còn gọi cái gì mà Lữ giáo quan, cái gì mà Cường Ba thiếu gia, cái gì mà anh Ba Tang, thế là ý gì hả?”

Nhạc Dương hờ hững đáp: “Chỉ là cách xưng hô thôi, suốt một thời gian dài gọi vậy thành ra quen rồi, cần gì phải để ý vậy chứ?”

Merkin đang định nói gì đó với Nhạc Dương, vừa giơ tay phải lên, liền không nhìn được đâu khê kêu một tiếng, bộ mặt cười toe toét của Max lập tức xuất hiện trước mắt y, phía sau nụ cười lại ẩn chứa nét âu lo vô hạn: “Ông chủ, vết thương của ông không sao chứ, có cần tôi kiểm tra hộ không? Vào trong nghỉ ngơi một chút nhé!”

Merkin bực bội phẩy phẩy tay như đuổi kiến, nói: “Tránh ra!” Max đành gượng gạo cười lùi ra. Đến khi Max biến khỏi tầm mắt mình, Merkin mới cười cười bảo Nhạc Dương: “Suy luận chuẩn xác lắm, tôi lấy làm mừng vì cậu đã lựa chọn đứng về phía chúng tôi.”

Nhạc Dương cũng mỉm cười đáp lại đầy ẩn ý: “Chúng ta hợp tác thôi, mỗi người đều có thứ mình muốn.”

Soares đứng bên cạnh nói: “Sao cậu lại đoán chắc là Lữ Cánh Nam và Trác Mộc Cường Ba? Mà không thể là Lữ Cánh Nam và Ba Tang?”

Nhạc Dương nói: “Rất đơn giản, nếu Lữ giáo quan và anh Ba Tang ở với nhau, vậy thì, giáo quan tuyệt đối sẽ không lựa chọn theo dõi phục kích chúng ta. Dựa theo đặc điểm tính cách của mỗi người để đưa ra các chiến thuật khác nhau, đây là sở trường của cô ấy.” Nói tới đây, Nhạc Dương lại liếc sang phía Soares một cái, đến cả Merkin cũng bị thương, vậy mà Soares và lũ sói của y lại không hề tổn hại, Thao thú sư, thật sự đáng sợ như vậy hay sao?

Merkin lại nói: “Phải rồi, cái tên Cường Ba thiếu gia ấy... có phải trong lúc thám hiểm, đã... đã bị thương ở đây hay không?” Merkin vừa nói vừa chỉ tay vào huyết Thái dương trên đầu mình.

Nhạc Dương ngạc nhiên hỏi: “Làm gì có, sao lại hỏi như vậy?”

Merkin nói: “Lúc tôi và Lữ Cánh Nam giao đấu, hắn vừa muốn giúp, lại do dự, muốn đối phó với Soares, cũng rất do dự, đến cuối cùng cũng không ra tay, lúc đứng bên cạnh quan chiến, ánh mắt rối loạn, cũng không biết là đang nghĩ ngợi gì nữa, cứ như một tên ngốc vậy.”

“Tên ngốc!” Nhạc Dương kinh ngạc lặp lại, không ngờ, Merkin lại đánh giá Cường Ba thiếu gia như vậy.

“Ừm, không sai.” Merkin chỉ vào mắt mình một cách khoa trương: “Tôi cảm thấy hai mắt hắn ta có vẻ mờ đục thất thần, giống như bị phê thuốc vậy, tinh thần rất không tập trung, tư duy hỗn loạn. Tôi còn nhớ, Trác Mộc Cường Ba mà tôi gặp trước đây, đâu có giống vậy. Lần đầu tiên gặp hắn, tuy tôi ở trong bóng tối, nhưng vẫn thấy rõ, Trác Mộc Cường Ba là một người chính khí lắm liệt, tư duy nhanh nhạy, ghét ác như thù; về sau ở Tây Tạng cũng gặp lại mấy lần, hồi đó hắn ta vẫn hết sức quyết đoán, mẫn cảm, chứng tỏ một năng lực lãnh đạo

thiên tài, khiến những người bên cạnh phải khâm phục. Sau nữa thì số lần gặp mặt không nhiều, chỉ ngẫu nhiên có một hai lần, lần nào cũng ở trạng thái chiến đấu. Cho đến lần này, gặp lại hẳn ở Shangri-la, tôi liền phát hiện Trác Mộc Cường Ba của hôm nay không còn như trước nữa, rất khác, thông thường, chỉ khi nào bộ bị kích thích hay nhiễu loạn gì, mới thành ra như vậy thôi. Ừm, phải rồi, trước đây chẳng phải hẳn từng trúng... cổ độc gì đó hay sao?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Cổ độc trên người Cường Ba thiếu gia chẳng phải đã được giải rồi sao? Hơn nữa, nghe ông nói vậy, tôi lại cảm thấy rất bình thường, Cường Ba thiếu gia xưa nay vẫn vậy, trí nhớ của anh ấy vốn rất kém, vả lại, mỗi lần tranh biện với giáo quan, anh ấy đều không nắm được trọng điểm, lần nào cũng bị cô ấy nói cho không thể phản bác nổi. Có điều, nghị lực của Cường Ba thiếu gia thì rất kinh người, nếu một lần không nhớ được, anh ấy sẽ nghiền đi ngẫm lại một trăm lần, một nghìn lần, cho đến khi nào nhớ rõ mới thôi.”

Merkin nói: “Không đúng, không đúng.”

Nhạc Dương trầm nhủ: “Không thể nào chứ, ngày ngày đều ở bên cạnh Cường Ba thiếu gia, tôi có cảm thấy gì đâu, chẳng lẽ anh ấy đi với giáo quan, phải chịu đựng giày xéo, đến nỗi bộ óc cũng trở nên phản ứng chậm rồi sao?”

“À, phải rồi.” Soares đột nhiên sực nhớ ra, cất tiếng hỏi: “Cậu có biết, Trác Mộc Cường Ba hay Lữ Cánh Nam có một cái còi gọi sói không?”

Nhạc Dương gật đầu: “Của Cường Ba thiếu gia đấy.”

“Hẳn lấy ở đâu ra vậy?”

“Chuyện này, nghe nói rất tình cờ, là lúc Cường Ba thiếu gia ở Khả Khả Tây Lý...”

Theo sự chỉ dẫn của Lữ Cánh Nam, Trác Mộc Cường Ba tiến hành băng bó xung quanh vết thương cho cô, rồi gây mê cục bộ, mở rộng vết thương, tách các mô cơ và thịt ra, cầm máu... đây thực sự là một cuộc phẫu thuật vô cùng quái dị, người làm phẫu thuật thì mồ hôi mồ kê nhễ nhại, căng thẳng vô cùng; còn người được phẫu thuật thì hết sức ung dung thoải mái, vừa chỉ dẫn cho người phẫu thuật phải làm như thế nào, vừa nói chuyện phiếm.

“Còn nhớ lần đầu tiên tôi làm phẫu thuật dã chiến kiểu này, là để may vết thương cho một đồng đội, anh ấy cũng bị thương ở đùi, nhưng là do ngã từ trên cao xuống, bị đá nhọn rạch toác một vết rộng. Lúc đó cũng chỉ có hai người, chúng tôi tham gia một cuộc thi hành quân việt dã đường dài do mấy nước cùng tổ chức. Đó mới đúng là máu chảy như suối, mà chúng tôi chỉ có các trang bị cấp cứu thông thường, băng bó gần như không có hiệu quả gì, tôi đã mấy lần rửa vết thương, định tìm mạch máu bị vỡ, kết quả là lúc cắt đi phần thịt bị hoại tử, lại làm đứt thêm một động mạch khác, khiến cho máu chảy ra còn nhanh hơn cả nhịp tim tôi đập nữa. Xung quanh lúc ấy không có một ai, tôi chỉ còn biết tự nói với mình: nhất định sẽ được, Lữ Cánh Nam, cô không được hoảng, trước khi đội cứu hộ đến nơi, chỉ có cô mới cứu được anh ấy thôi... được rồi, giờ dùng cái banh tách chỗ thịt đó ra đi, cái phanh là cái thứ ba ở hàng thứ hai bên tay trái anh ấy, chọn cỡ vừa...”

“Ở nơi hoang dã, chúng ta thường xuyên gặp phải những vấn đề như vậy, xung quanh không ai có thể giúp anh được, không có xe cấp cứu, không có cảnh sát, cũng không có những người qua đường tốt bụng. Anh sẽ phát hiện, anh không phải đang ở giữa một quần

thể xã hội, mà giống như đột nhiên nhảy ra khỏi cái vòng đó vậy, từ những thứ cơ bản nhất như ăn ở đi lại, đến tất cả bệnh tật ốm đau, và cả những hỉ nộ ai lạc trong lòng anh, đều không có ai cảm nhận được, chỉ có một mình anh mà thôi. Anh phải học cách nói chuyện với cây cối, giao lưu với cát và đá, để chúng chia sẻ niềm vui nỗi buồn với anh, đồng thời cũng phải học từ chúng cách sinh tồn ở giữa chốn hoang dã ấy. Thấy chưa hả? Hình như anh đã nhìn thấy vị trí viên đạn ở đâu rồi đó.”

“Tôi thấy thứ gì đó màu hồng phấn, hình như rất cứng, không phải cơ thịt, nhưng cũng không giống viên đạn cho lắm.”

“Màu hồng phấn đó là màng xương, anh phải tách ra, viên đạn kẹt trong cơ thịt ở phía bên trái, sâu hơn chút nữa. Phải rồi. Đừng căng thẳng vậy chứ. Yên nào, để tôi lau mồ hôi cho anh. Anh phải chú ý kịp thời thấm máu bắn, bằng không máu rỉ ra sẽ nhanh chóng che mất tầm nhìn đấy.”

“Tìm được rồi!”

“Không, đừng dùng kẹp mạch máu, anh không kẹp được đâu, có kẹp hình trứng đấy không?”

Viên đạn đã được lấy ra, rơi xuống đất kêu “cách cách”, Trác Mộc Cường Ba cũng như vừa chạy hết một chặng marathon, hơi thở nặng nề, phì phà phì phò như trâu. Lữ Cánh Nam lại bảo gã: “Đừng căng thẳng quá, cũng đừng thả lỏng quá, lấy viên đạn ra mới chỉ là bước đầu tiên thôi, tiếp theo đó còn phải rửa vết thương và cầm máu, phải hết sức cẩn thận. Lực xung kích của viên đạn đã làm cho các tổ chức cơ xung quanh đường đạn đều hoại tử cả rồi, anh phải khoét sạch đi.”

Thành linh, toàn thân Lữ Cánh Nam run bắn lên một chặp, Trác Mộc Cường Ba kinh hoảng kêu lên: “Sao vậy?”

Lữ Cánh Nam nở một nụ cười diêm đạm, lắc đầu nói: “Không có gì, anh chạm phải dây thần kinh của tôi rồi, trực tiếp kích thích lên dây thần kinh, sẽ khiến cơ bắp toàn thân thành linh co rút. Cẩn thận một chút, các khớp tay của anh đừng cứng quá, thả lỏng ra một chút đi, thắt chặt các mạch máu vào, rửa sạch vết thương. Anh căng thẳng quá rồi, để tôi hát cho anh nghe một bài nhé.”

“Núi tuyết mênh mông trải dài tít tắp, sư tử là báu vật của trời...” Giọng ca yếu ớt của cô khe khẽ vang lên, quần quýt vấn vương, giọng ca này sao mà quen thuộc thế, từ nhỏ khi nằm trên lưng mẹ, Trác Mộc Cường Ba đã nghe nó đến lúc lớn. Rồi sau đó, lại có vô số lần, em gái nằm trong lòng gã, khe khẽ ngâm nga... Vừa nghe khúc dân ca của người Tạng ấy, Trác Mộc Cường Ba vừa điều chỉnh lại nhịp thở, thả lỏng đầu óc, cố gắng nhớ lại từng bước, từng thủ thuật Lữ Cánh Nam đã dạy mình, làm sạch, banh vết thương ra, cắt đi những phần thịt đã bị hoại tử...

CHƯƠNG 67: GẶP LẠI BA ANH EM SÓI XÁM

“Mấy nghìn năm nay, nhân loại chúng ta, chẳng có mấy ai thực sự lắng nghe tiếng của loài sói cả, không ai lắng nghe nỗi thương tâm, sự phẫn nộ và cừu hận của chúng, cũng không ai lắng nghe sự cảm kích, niềm vui và lòng ái mộ của chúng. Thầy giáo của tôi từng nói, trước khi nước Trung Quốc mới thành lập, ở Tây Tạng có một vị chuyên gia nghiên cứu động vật họ chó, ông ấy không chỉ nghe được tiếng của loài sói, mà còn có thể sử dụng ngôn ngữ của sói trực tiếp giao lưu với chúng nữa. Tuy tôi không có bản lĩnh như vị chuyên gia ấy, có điều trải qua nhiều năm nghiên cứu, tôi và các bạn đồng nghiệp nước ngoài cũng đã tổng kết ra được mười ba loại âm điệu khác nhau biểu đạt những tình cảm khác nhau của loài sói...”

Nụ hôn biệt ly

Có một sự thật hiển nhiên, Lữ Cánh Nam đã đánh giá cao năng lực thả lỏng của Trác Mộc Cường Ba, sau một thời gian dài tinh thần ở trạng thái căng thẳng, nay đột nhiên thả lỏng, cả cánh tay gã run lên nhè nhẹ, lúc cắt chỗ thịt bị hoại tử, dao mổ đưa xuống, chỉ nghe “xẹt”, một tia chất lỏng bắn vọt lên đầy mặt Trác Mộc Cường Ba. Gã còn chưa kịp phản ứng gì, lại một tiếng “xẹt” nữa vang lên, nhưng mùi máu tanh quen thuộc đã khiến gã tức thì ý thức được mình vừa gây ra chuyện ngu ngốc gì rồi. Lữ Cánh Nam cũng nói: “Hả? Anh cắt vào động mạch của tôi rồi?”

Trác Mộc Cường Ba lập tức lại trở nên căng thẳng, luống cuống dùng cánh tay quệt đi vệt máu loang lổ trên mặt, hoảng loạn lấy băng gạc, kẹp cầm máu, bao nhiêu trình tự, bao nhiêu bước thực hiện đều quên sạch sành sanh, càng tệ hơn nữa là, thời gian dùng phương pháp băng bó tăng áp này không thể quá lâu, nếu thiếu máu trong thời gian dài, rất có thể cả cẳng chân Lữ Cánh Nam sẽ bị hoại tử. Trong lúc hoảng loạn, Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn gương mặt Lữ Cánh Nam, sắc mặt tái nhợt, mồ hôi chảy thành dòng từ trên tóc mai xuống má, khoe miệng khẽ run run, nhưng cô vẫn gắng gượng nở một nụ cười. Bấy giờ gã mới sực nhớ ra, hiệu lực của thuốc tê sớm đã dứt từ lâu rồi, cũng có nghĩa là, gần như suốt một nửa quá trình cắt bỏ tổ chức cơ bị hoại tử, Lữ Cánh Nam vẫn luôn ở trạng thái tỉnh táo tuyệt đối. Cô hoàn toàn cảm nhận được mỗi lần lưỡi dao trong tay gã cắt xuống, mỗi lần tay gã chạm phải vết thương; vậy mà cô không chỉ không phát ra bất cứ tiếng rên rỉ nào, còn giữ cho cơ thể không nhúc nhích để phối hợp với gã. Vừa nãy, khi gã chạm vào dây thần kinh, toàn thân Lữ Cánh Nam run lên một chập, cũng không phải là phản ứng kích thích gì của cơ thể, mà là bởi cô thực sự không thể khống chế được thân thể mình trước cơn đau dữ dội như vậy. “Trời đất, rốt cuộc mình đang làm gì vậy!” Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ.

Lữ Cánh Nam thấy Trác Mộc Cường Ba hoảng loạn đến mức cơ hồ chuẩn bị lấy ngón tay bịt vết thương lại, bèn cất giọng yếu ớt an ủi: “Cũng chưa cắt phải động mạch lớn nhất, tôi vẫn cố gượng được. Nếu băng tăng áp không thể cầm máu, thì dùng cách khác. Vách động mạch rất dày, anh tìm nó trước, rồi dùng kẹp động mạch cầm máu, lấy kim chỉ may vào, nếu không được nữa, thì khâu nối bắc cầu, nếu thực sự vẫn không được, thì buộc ga rô...”

Trác Mộc Cường Ba dờ dẫm nói: “Tôi... tôi không làm được, tôi chưa làm bao giờ...”

“Anh làm được, sự tự tin của anh đi đâu mất rồi? Anh là Trác Mộc Cường Ba, anh nhất định sẽ làm được.” Ngưng lại một chút, Lữ Cánh Nam lại nói tiếp: “Nói chuyện với tôi đi, đừng để tôi ngủ.”

“Nói... nói gì bây giờ?”

“Nói chuyện gì cũng được, hay là anh hỏi, tôi trả lời, anh muốn biết chuyện gì...”

“Tại sao cô lại biết bài hát ấy?”

“Anh quên tôi là Mật tu giả à? Tôi cũng lớn lên ở Tây Tạng, bài hát ấy, từ nhỏ đã thường nghe, thường ngâm nga, dĩ nhiên là biết rồi.”

“Sao cô lại trở thành Mật tu giả?”

“Chuyện này thực ra là bởi cha tôi. Cha tôi là một người cực kỳ sùng bái Mật tu, ông ấy tôn sùng Mật pháp, một lòng muốn trở thành Mật tu giả, cũng đã từng tu hành ở Nhật Bản nghìn ngày, đạt được danh hiệu A Các Lê tôn giả. Nhưng những Mật tu giả theo phái chính thống ở Tây Tạng lại không chấp nhận ông, cho rằng ông không đủ tư chất, khó có thể trở thành Mật tu giả. Khi ấy cha tôi ở bên ngoài Đại Phật tự cầu pháp, nhưng tăng nhân trong chùa không cho...”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm lạ hỏi: “Đại Phật tự ở đâu vậy?”

Lữ Cánh Nam nói: “Có rất nhiều ngôi chùa tu luyện pháp môn Mật tu xây dựng ở những nơi thâm sơn cùng cốc hiểm đẩu chân người, giống như Đảo Huyền Không tự vậy, rất ít người biết đến. Năm đó, cha tôi cũng cậy mình có chút võ nghệ, sau mấy lời qua lại với tăng nhân trong chùa, liền ra tay đánh người, kết quả không cần phải nói cũng biết, mới có vài chiêu, cha tôi đã bị một vị Cách quả đánh cho bay ra khỏi cửa. Từ đó, ông lại càng si mê Mật tu hơn nữa. Có lẽ bởi lòng thành của ông đã động đến trời cao, trong một dịp tình cờ, có một vị đại sư Mật tu phát hiện ra tôi rất có thiên phú, vì vậy, tôi liền trở thành Mật tu giả.” Giọng Lữ Cánh Nam bắt đầu nhỏ dần nhỏ dần: “Anh chớ nên cảm thấy tôi rất lợi hại, Mật tu giả ở cảnh giới Cách tây, chỉ tương đương với người mới nhập môn mà thôi, nếu như... nếu như là anh, có lẽ sẽ làm được tốt hơn rồi...”

“Này, này! Lữ Cánh Nam! Lữ Cánh Nam!” Trác Mộc Cường Ba nói: “Cô đừng ngủ chứ!” Tay gã cầm dụng cụ phẫu thuật, nhưng lại không dám nhúc nhích, thấy giọng Lữ Cánh Nam, vội vàng lớn tiếng nhắc nhở.

Giây lát sau, Lữ Cánh Nam dường như đã hồi phục được một chút, chậm chậm mở mắt, nói: “Hình như, mệt quá rồi, để tôi nghỉ một lát.”

“Không được! Cô không được ngủ! Tôi không...” Lời gã còn chưa dứt, chỉ thấy Lữ Cánh Nam không biết lấy sức lực ở đâu, đột nhiên khẽ ngẩng đầu lên, hai tay giữ lấy gương mặt chỉ cách mình trong gang tấc của Trác Mộc Cường Ba, rồi đôi môi hồng nhợt nhạt bịt kín lấy miệng gã. Trác Mộc Cường Ba cảm nhận một cách rõ rệt, đôi bàn tay băng lạnh và đôi môi buốt giá ấy, đang khe khẽ run lên, sức sống có thể đang dần nhạt nhòa tan biến, nhưng không thể mang đi niềm khát khao mãnh liệt đó. Trong khoảnh khắc ấy, thời gian như thể dừng lại, vô số tinh linh trắng muốt từ trên không trung nhẹ nhàng rơi xuống, đậu trên tóc hai người, đậu trên vai hai người, quây xung quanh họ, ôm lấy họ, tựa hồ cũng muốn cảm nhận tình cảm nóng bỏng đó.

“Cường Ba thiếu gia, đây là khoảnh khắc em được ở gần anh nhất rồi, tâm ý đã thỏa, đời này không còn gì hối hận nữa.”

Nụ hôn ấy dường như đã làm tiêu hao hết sức lực của Lữ Cánh Nam, đồng thời cũng hút đi sạch mọi tạp niệm trong đầu Trác Mộc Cường Ba. Lữ Cánh Nam khe khẽ thì thầm bên tai gã: “Em tin anh, anh nhất định sẽ làm được, anh là Trác Mộc Cường Ba, Cường Ba thiếu gia.” Trác Mộc Cường Ba cảm giác trời đất như nhuộm lên một màu trắng toát, bốn bề tĩnh mịch như tờ, không hiểu đã xảy ra chuyện gì, mãi đến khi Lữ Cánh Nam mềm nhũn ngã xuống vách đá, ngược mắt nhìn rồi thốt lên: “Tuyệt rồi, đẹp quá...” sau đó thì tắt lịm, gã mới

gật mình sức tỉnh, bao nhiêu suy nghĩ, bao nhiêu xúc cảm đều gạt hết ra khỏi đầu óc, vội tiếp tục công việc đang còn dang dở.

“Em tin anh, anh nhất định làm được...” thời gian không đợi người, không còn thời gian để do dự nữa, Trác Mộc Cường Ba nghiêng răng hạ quyết tâm, khi huấn luyện luyện tập như thế nào, thì cứ chiếu theo đó mà làm, không ai giúp đỡ, cũng không ai chỉ dẫn, tất cả, đều chỉ có thể dựa vào bản thân mà thôi. Hoa tuyết lặng lẽ rơi, vừa chạm xuống mặt đất liền lập tức biến mất. Thời gian cũng đang lặng lẽ trôi, nhiệt độ xung quanh đột nhiên giảm xuống. Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn không hay biết, chỉ nghe dụng cụ trên tay va vào nhau “lách cách”. Cũng không rõ bao lâu sau, gã mới hân hoan reo lên: “Cầm máu rồi, cầm máu được rồi!” Ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy Lữ Cánh Nam đang nằm yên ở đó, da trắng như tuyết, gương mặt lạnh như sương, môi tái nhợt, tứ chi lạnh toát, quả tim Trác Mộc Cường Ba cơ hồ muốn nhảy thót lên giữa không trung, gã vội đưa ngón tay sờ vào cổ cô.

“Nhất định phải có mạch đập, nhất định phải có mạch đập nhé!” Trác Mộc Cường Ba cơ hồ đã thăm cầu khẩn tất cả các vị thần Phật mà gã biết, ngón tay chỉ còn cách động mạch cổ cô chưa đầy một xăng ti mét mà không dám nhích lên. Gã nhắm chặt mắt lại, từ từ đặt tay lên...

“Hộc... hộc...” Trác Mộc Cường Ba há miệng thở hổn hển, tựa hồ cả quá trình phẫu thuật vừa rồi cũng không mệt bằng việc đặt hai ngón tay ấy xuống cổ Lữ Cánh Nam... Vẫn còn mạch đập, Lữ Cánh Nam không thể chết dễ dàng như vậy được. Gã áp sát bên tai Lữ Cánh Nam, khe khẽ thì thầm: “Cánh Nam, cô làm tôi sợ chết đi được.”

Lữ Cánh Nam không nhúc nhích, tựa như nàng công chúa Bạch Tuyết đang say ngủ.

Trác Mộc Cường Ba tiếp tục nói: “Tôi làm được rồi, cảm ơn cô.” Gã đang định nhổm người dậy, chợt cảm thấy bên má mình có cảm giác là lạ, bỗng sực nhớ ra một chuyện, vội vàng áp tay lên trán Lữ Cánh Nam, nóng quá! Tim Trác Mộc Cường Ba như thắt lại, hồng bét, đây là phản ứng do mất máu quá nhiều, giống như Mẫn Mẫn lúc ở Đảo Huyền Không tự vậy. Cách tốt nhất là truyền máu, nhưng gã lục tung ba lô lên cũng không thấy có máu nhân tạo, chỉ còn cách truyền dịch thôi vậy.

Mạch máu của Lữ Cánh Nam đều đã xẹp lép, Trác Mộc Cường Ba đâm thử mấy kim đều không thấy có máu chảy ngược ra ống truyền, gã phải rất tốn công mới truyền được dịch vào cơ thể cô, song tình trạng vẫn không thuyên giảm là mấy. Giữa chốn đất trời giá lạnh ấy, Trác Mộc Cường Ba nghĩ đi nghĩ lại, thấy vẫn còn một cách, chính là tiếp máu qua đường miệng.

Tuy không phải trực tiếp truyền máu vào huyết quản, nhưng trong máu có rất nhiều chất dinh dưỡng, lại dễ được cơ thể hấp thụ, nên cũng rất hiệu quả. Lúc ra tay với bản thân mình, Trác Mộc Cường Ba lại chẳng hề do dự, gã vung dao vạch một đường, máu liền chảy thành tia nhỏ vào miệng Lữ Cánh Nam.

Trác Mộc Cường Ba nằm sấp xuống, ôm Lữ Cánh Nam vào lòng, một tay giơ cao túi truyền dịch, một tay gác lên miệng cô, dùng ngực và vai đỡ cho đầu cô hơi ngửa lên để khỏi bị sặc. Không biết bao lâu sau, máu từ từ ngưng chảy, Trác Mộc Cường Ba lại đổi tay, cắt thêm một dao nữa, cứ thế lặp đi lặp lại mấy lần, sắc mặt Lữ Cánh Nam mới từ từ trở nên hồng nhuận. Đồng thời, tuyết cũng rơi mỗi lúc một lớn hơn.

Áp tai lắng nghe, nhịp tim Lữ Cánh Nam đã dần mạnh mẽ hơn. Trác Mộc Cường Ba bầy giờ mới yên tâm phần nào, bèn quay ra làm nốt mấy việc như dẫn lưu, sát trùng, băng bó... rồi mở túi ngủ ra, ôm chặt Lữ Cánh Nam vào lòng, cùng chui vào bên trong, tựa hồ như lại trở về động băng trên núi tuyết bên ngoài kia, chỉ là lần này, chỉ có gã và Lữ Cánh Nam.

Sau khi mất khá nhiều máu, cơ thể Trác Mộc Cường Ba cũng chịu không thấu, đầu óc lâng lâng chỉ muốn ngủ một giấc. Cuối cùng, gã cũng nở một nụ cười mãn nguyện, ngủ thiếp đi...

“Ủa? Tuyết rơi thật rồi kìa? Cái phần mềm gì đấy chuẩn ra phết nhỉ.” Max kéo cửa lều, lớn tiếng kêu lên.

“Theo bản đồ mây này, thì tuyết sẽ còn rơi thêm mấy ngày nữa.” Nhạc Dương nói.

Đằng xa, Merkin và Soares đã đứng trong tuyết được một lúc lâu. Soares nhìn màn sương tuyết mờ mờ mịt mịt xung quanh mình, lại đưa tay ra bắt lấy một bông hoa tuyết rơi hững hờ trên không trung. Thời tiết này cực kỳ bất lợi với đa số các loài động vật, y cũng rất ghét.

Merkin nhận ra sự khó chịu của Soares, liền lớn tiếng gọi Max: “Thu dọn đồ đạc nhanh lên, chúng ta phải lên đường thôi.”

Max quay sang lau bầu với Nhạc Dương: “Cái thứ sương mù khốn kiếp này đã khó chịu lắm rồi, giờ thêm cả tuyết nữa, thời với lại chẳng tiết, chó chết thật. Này, giúp một tay đi chứ, Nhạc Dương.”

Nhạc Dương từ bên ngoài trở vào trong lều, chợt nói: “Đợi đã, máy tính hình như có phản ứng, đây là...”

Max liếc nhìn màn hình, vội vàng chạy ra gọi Merkin.

Merkin lại xem kết quả hiển thị trên màn hình máy tính, nhưng không có phản ứng gì, chỉ bảo Max: “Thu dọn đồ đạc, chúng ta xuất phát.”

Trời xanh mây trắng, trên bãi cỏ ven bờ suối, em gái mặc áo trắng truyền thống của người Tạng, đầu đội vòng hoa, đang tung tăng chạy nhảy, Trác Mộc Cường Ba đuổi theo sau, gã ôm chặt lấy em gái, lớn tiếng reo hò: “Bắt được rồi, bắt được rồi!” Em gái gã liền bật cười khanh khách.

Trác Mộc Cường Ba ôm em gái vào lòng nằm ngửa trên bãi cỏ nhìn mây trắng lững lờ trôi, đột nhiên em gái chống bàn tay bé nhỏ lên ngực gã, ngồi thẳng người dậy, rồi lùi lại một bước, ánh mắt u uất nói: “Anh quên em rồi sao?” Dáng vẻ thê lương u buồn như sắp rơi lệ ấy, khiến Trác Mộc Cường Ba giật nảy mình kinh ngạc, vội vàng đứng bật dậy: “Mẫn... Mẫn Mẫn! Không, anh không có, sao anh lại quên em được chứ?”

Mẫn Mẫn đứng trước mặt Trác Mộc Cường Ba, đột nhiên tách ra làm hai, người bên trái là Mẫn Mẫn, người bên phải... dáng vẻ cô đơn hiu quạnh như thể nhìn người lại xót cho mình, nhưng cũng không thiếu phần cao ngạo độc lập ấy, chẳng phải Lữ Cánh Nam thì còn ai vào đây được nữa.

“Cánh... Cánh Nam!” Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba dịch chuyển giữa Mẫn Mẫn và Lữ Cánh Nam, cuối cùng cũng dừng lại trên người Mẫn Mẫn, cô lao vào lòng gã. Trác Mộc Cường Ba không dám ngược mắt lên nhìn Lữ Cánh Nam, chợt nghe cô đứng cạnh khe khẽ hát, một bài

hát xưa mà Anh, vợ cũ của gã hồi đó rất thích: “Để tuổi xuân thổi bay làn tóc em, để gió đưa giấc mộng của em đi xa... nhìn em một lần thôi, đừng để má hồng ôm gối chiếc, người tình muôn đời của em, tuổi xuân không hối tiếc...”

Âm thanh trong vắt, trong cơn mơ màng, dường như thực sự có người đang rú rĩ hát bên tai gã.

“Cánh Nam sao lại biết hát bài này nhỉ? Mình đang nằm mơ sao?”

Khi Trác Mộc Cường Ba bắt đầu có ý nghĩ ấy, tiếng ca cũng trở nên mỗi lúc một mờ mịt xa xôi, tựa hồ Lữ Cánh Nam mà gã không dám nhìn thẳng ấy cũng đang dần đi xa, còn thân thể Mẫn Mẫn trong lòng gã, cũng biến thành một cái bóng, mỗi lúc một nhạt hơn.

“Không! Đừng đi!” Trác Mộc Cường Ba giật mình sực tỉnh, trong lòng trống không, chẳng còn gì cả, không mềm mại như ngọc, cũng không băng lạnh như sắt đá, không gì cả! Tựa hồ giấc mộng mấy ngày trước lại tái hiện, một cách bản năng, Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn những tảng đá xung quanh, trong tiềm thức chỉ hy vọng sẽ nhìn thấy cảnh tượng của mấy hôm trước: Lữ Cánh Nam đang ở cạnh đó rèn luyện thân thể, vết thương đã gần như khỏi hẳn.

Nhưng lần này, gã đưa mắt nhìn khắp lượt cũng chỉ thấy đồng lửa đang cháy, sương mù mờ mịt, tuyết vẫn chưa thôi rơi, còn người thì chẳng thấy bóng đâu, bốn bề trống trải, ngoài đá tro troi ra thì chẳng còn gì khác! Một nỗi sợ không tên trong nháy mắt đã xâm chiếm toàn thân Trác Mộc Cường Ba, mồ hôi túa ra trên trán và sau gáy gã, một cơn gió thổi qua, làm tứ chi gã đều lạnh run lên! Trác Mộc Cường Ba bật người dậy, đặt tay lên ngực, trên lồng ngực gã vẫn còn lưu lại hơi ấm và mùi hương quen thuộc ấy, tiếng hát chập chờn như có như không đó phảng phất như đang vẫn vút bên tai, nhất định là cô ấy chưa đi xa! Trác Mộc Cường Ba sải chân bước dài, vừa lớn tiếng gọi tên Lữ Cánh Nam, vừa đi khắp bốn phía xung quanh tìm kiếm.

Sau khi vòng vòng mấy lượt mà không có thu hoạch gì, tư duy Trác Mộc Cường Ba bắt đầu rối loạn, không biết phải làm sao, trong đầu chỉ còn lại một ý nghĩ duy nhất: “Chân cô ấy bị thương, có thể đi đâu được? Sao không dừng lại biến mất? Sao lại biến mất?”

Trác Mộc Cường Ba lấy hết sức hét gọi, không biết mệt mỏi, mãi tới khi sức cùng lực kiệt vẫn không thấy hồi âm gì. Còn người gã đang mồm miệng hét gọi kia, lại đang ở một nơi khuất nẻo cách đó không xa. Nghe tiếng gọi của Trác Mộc Cường Ba, nhìn bóng hình mông lung đang hoang mang quanh quẩn giữa vùng tuyết trắng, trong lòng Lữ Cánh Nam chợt trào dâng lên cảm giác chua xót pha lẫn thương cảm bồi hồi. Cô chỉ thấy như từng lớp, từng lớp nguy trang của mình đang tróc ra, vội lấy ngón tay ấn mạnh vào vết thương, chỉ có cảm giác đau đớn kịch liệt ấy mới đủ làm cô tỉnh táo khỏi cơn mê loạn. “Tha thứ cho tôi, tôi không thể đi cùng anh được nữa, tôi sợ sẽ mất đi lý tính...”

“Cánh Nam, đừng đi.” Đột nhiên, giọng Trác Mộc Cường Ba vang lên sau lưng cô. Tim Lữ Cánh Nam đập dồn dập, cô hít mạnh một hơi, suýt chút nữa thì tắc thở, nếu hai cánh tay mạnh mẽ đó, kéo lấy mình ôm vào lòng, sợ rằng mình sẽ không thể làm gì được. Nhưng chỉ giây lát sau, cô lại không cảm thấy tiếng thở nặng nề cuồng loạn vang lên phía sau nữa, cũng không thấy cái bóng cao lớn che khuất cả ánh mặt trời ấy đâu. Bỗng nhiên, phía xa xa vang

lên một tiếng hét giận dữ: “Lữ Cánh Nam! Cô đang ở đâu?” Âm thanh xa dần xa dần. “Xin lỗi, Cường Ba thiếu gia, chân tôi bị thương rất nặng, trong khoảng thời gian ngắn không thể hồi phục được, anh phải một mình lên đường, mới có hy vọng đi trước bọn Merkin một bước...” Lữ Cánh Nam tự nhủ, nước mắt chầm chầm chảy dài trên má.

Trác Mộc Cường Ba rõ ràng trông thấy trong sương mù có bóng người đứng đưa, vội vàng chạy đến, nhưng lại chỉ thấy một cái cây khô đét đang lắc lư trong gió, tựa hồ đang chế nhạo gã, lại như đang thở dài thương hại. Gã tức tối gầm lên, tiếp tục tìm xa hơn. Cứ thế, hai người đi lướt qua nhau trong màn sương mờ mịt, càng lúc càng xa dần...

Không biết bao lâu sau, Trác Mộc Cường Ba ủ rũ trở lại bên đồng lửa. Lửa đã tắt, khói nhẹ lững lờ bay lên, hòa vào sương mù, trên không trung, những vạt tuyết vẫn rơi lả tả, cảm giác lạnh giá bao phủ khắp không gian. Gã mệt mỏi dựa vào vách đá, chỉ thấy xương cốt trong cơ thể mình tựa như bị rút sạch, một mùi hương vẫn còn thoang thoảng, phải rồi, đêm trước, cô cũng ở đây, y như gã lúc này.

Hồi tưởng lại mấy ngày ở bên Lữ Cánh Nam, cô đều ra sức truyền dạy cho gã, dạy gã cách xác định phương hướng trong sương mù, dạy gã cách một mình sinh tồn giữa chốn hoang dã, dạy gã những kỹ năng chiến đấu đặc biệt, dường như cô đã dự cảm trước được ngày hôm nay...

“Cô ấy sẽ không đi làm chuyện gì đại dột nữa chứ?” Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, nhớ lại lối đánh liều chết lấy mạng đổi mạng của Lữ Cánh Nam hôm trước, thầm nhủ không hay, vội vàng thu dọn ba lô, một mình đi sâu vào màn sương mờ mịt.

Nhạc Dương đi theo bọn Merkin hơn nửa ngày, đột nhiên nghe Merkin bảo dừng lại, trong lòng lấy làm nghi hoặc, mọi lần đều là đi tới khi sắc trời ngả tối, Merkin mới dừng bước tìm nơi cắm trại, còn hôm nay thì vẫn còn sớm, vả lại chỗ này địa thế vừa thoáng vừa rộng, không phải là lựa chọn tốt để làm nơi cắm trại qua đêm, tại sao lại dừng ở đây chứ? Anh nghĩ vậy, bèn cất tiếng hỏi luôn.

Merkin nở một nụ cười thần bí, nói: “Không phải cậu giỏi suy đoán lắm sao? Đoán thử xem!”

Max đứng bên cạnh hờn hờ nói: “Lần này chắc chắn mày không đoán được đâu.”

Nhạc Dương nghiêm túc nói: “Vậy để tôi đoán xem, nhìn bộ dạng vui vẻ của mấy người, rõ ràng là sẽ xảy ra sự việc gì đấy có lợi cho chúng ta. Nhưng chỗ này cách Bạc Ba La thần miếu vẫn còn xa, theo hành trình này, ít nhất cũng phải đi một hai tháng nữa mới đến được; vả lại địa hình địa mạo xung quanh đây tôi đều đã tìm hiểu kỹ rồi, gần khu vực này không có di tích cổ đại gì cả; lại càng không thể là phía Cường Ba thiếu gia xảy ra vấn đề, nếu họ theo đến đây, tôi sớm đã phát giác được rồi. Chưa đến đích, cũng không xuất hiện niềm vui bất ngờ gì, đối thủ của chúng ta cũng không tổn thất, vậy thì chỉ có một khả năng duy nhất, chính là chúng ta có thêm trợ thủ...”

Nhạc Dương còn chưa nói hết, Max đã vỗ tay bôm bốp, luôn miệng khen hay.

“Cậu tưởng Bạc Ba La thần miếu dễ ra vào vậy sao? Chỉ với bốn chúng ta mà xông vào đó ư? Tôi không ngu vậy đâu.” Nói đoạn, Merkin khẽ gật đầu với Max một cái. Max liền lấy

trong ba lô sau lưng ra một cái hộp nhỏ, bóng đèn đỏ gắn bên trên không ngừng chớp sáng. Merkin nói: “Tín hiệu gửi trả lại rất mạnh, bọn họ đã bắt đầu nhảy dù rồi.”

Nhạc Dương hiểu ra: “Có trợ thủ thật à? Chẳng trách lại dùng ở chỗ thoáng rộng thế này...” Anh ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, địa hình này không thích hợp cắm trại, nhưng cực kỳ hợp để nhảy dù xuống. Nhạc Dương lục lại những tư liệu từng nắm được trong trí nhớ, ngạc nhiên thốt lên: “Người của Khafu à? Đám lính đánh thuê người Nga?”

Lần này, đến lượt bọn Merkin phải ngạc nhiên. Chỉ nghe Merkin nói: “Không ngờ, cả đầu mối này các người cũng tra ra được à?”

Max cao giọng kêu lên: “Không thể nào!” Merkin hần học trợn mắt lên nhìn hắn, quát cho một tiếng: “Thằng ngu, chắc chắn là mày bị để ý lúc đi liên lạc rồi!” Y ngưng lại giây lát, rồi nói tiếp: “Có điều, hình như không được phía bên đó chú ý lắm thì phải?”

Nhạc Dương trầm thờ dài, đúng vậy, trong những tư liệu Lữ Cánh Nam cung cấp cho họ từ đầu đã có đề cập đến Khafu và đám lính đánh thuê người Nga, chỉ là về sau, họ phát hiện ra Merkin sử dụng một đám vì tiền bán mạng do y chiêu nạp được, bao gồm cả bọn săn trộm Hồ Lang kia nữa, vả lại cũng không liên hệ gì với Khafu, vậy nên đầu mối này cũng đứt đoạn từ đó. Chẳng ai ngờ được, bọn họ vẫn luôn giữ liên lạc. Nhạc Dương không tìm được buột miệng hỏi: “Chẳng lẽ, ông không sợ người nhiều miệng lắm, đem thông tin tiết lộ ra ngoài à?”

Merkin nói: “Người nhiều miệng lắm? Không... không, không, rất ít người biết được quan hệ giữa tôi và Khafu, y là người tôi có thể tuyệt đối tin tưởng. Lần hành động này, Khafu dẫn theo một đám lính đánh thuê do đích thân y huấn luyện, tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh, bọn chúng vốn không biết mình phải đi đâu, làm gì, mà chỉ cần biết có mệnh lệnh, biết đi theo Khafu mà thôi. Vả lại, đến cả Khafu, cũng chỉ dựa theo tọa độ tôi đưa cho y để đến đây hội hợp, y cũng không rõ tôi đang tìm thứ gì, tiết lộ thông tin... vốn chẳng ai biết thông tin gì, làm sao mà tiết lộ được?”

Nhạc Dương trầm kinh hãi, cuối cùng đã hiểu được mưu kế của Merkin. Bề ngoài, y dẫn theo một đám người bán mạng vì tiền quần thảo với bọn họ, nhưng trên thực tế, lực lượng thực sự của y vẫn là bọn lính đánh thuê người Nga, vì vậy đến phút cuối cùng, bọn thuộc hạ kia của y đã được định sẵn là sẽ bị bỏ rơi. Còn bọn lính đánh thuê kia thì sao? Merkin chỉ cần nắm ngầm liên lạc với thủ lĩnh tổ chức của chúng, vả lại, còn dùng quan hệ của y và Khafu, giành được sự tín nhiệm tuyệt đối của đối phương, thuyết phục đối phương, chỉ cần tập hợp đúng thời gian và địa điểm do y định ra là được. Đám lính đánh thuê ấy, trước khi đến nơi này, thậm chí là sau khi đến đây rồi, cũng không biết mình phải đi đâu, phải làm gì. Không ai biết được thông tin, vậy thì cũng không phải lo đến vấn đề thông tin bị tiết lộ ra nữa.

Cuối cùng, Nhạc Dương chỉ hỏi: “Sao không cho tôi biết?”

Đồng tử trong mắt Merkin đột nhiên thu nhỏ lại, cặp mắt như mắt rắn ấy nhìn chằm chằm vào mặt Nhạc Dương, nói: “Để tôi lặp lại một lần nữa nhé, giữa chúng ta chỉ là quan hệ hợp tác, điều gì cần cho cậu biết, tự nhiên tôi sẽ nói ra, nếu tôi cảm thấy có gì cậu tạm thời chưa cần thiết phải biết... cậu là người thông minh, chắc là hiểu phải làm thế nào rồi đấy.”

Max đứng bên cạnh đặc ý thầm nhủ: “Rốt cuộc ông chủ vẫn tin tưởng ta hơn.”

Sau đó, Merkin lại nói: “Có điều, mọi biểu hiện của cậu, tôi đều thấy rõ. Tôi không phải là kẻ không biết lẽ phải, tự nhiên sẽ dựa theo biểu hiện của cậu mà dành cho cậu sự tín nhiệm nhất định, tuy rằng không phải là tuyệt đối, nhưng sẽ thay đổi dần theo thời gian. Tôi tin rằng lòng tin chúng ta dành cho nhau đều sẽ dần được tăng lên. Tôi thích làm bạn với những người thông minh mà.” Nói đoạn, y thân thiện đặt tay lên hai vai Nhạc Dương, gương mặt hết sức hòa dịu dễ gần.

Nhạc Dương gật đầu: “Tôi biết phải làm gì.”

Hai người nhìn nhau cười cười.

Vẻ đặc ý lập tức biến thành tức tối, Max đành ngẩng đầu lên nhìn trời.

Lính đánh thuê

Mười phút sau, Max vặn vẹo cái cổ đã tê mỏi vì ngẩng lên quá lâu, lâu bầu cảm cảm: “Sao mãi không thấy nhỉ?”

Merkin nói: “Đừng gấp, độ cao hơn hai nghìn mét, có nhảy dù thì cũng phải mất thời gian chứ.”

Soares nói: “Chỗ này toàn sương mù, đợi đến lúc mà nhìn thấy thì bọn họ đã ở rất gần chúng ta rồi.”

Lời vừa mới dứt, trong màn sương liền xuất hiện một chấm đen nhỏ, nhanh chóng lớn dần lên trước mắt họ, chẳng mấy chốc Nhạc Dương đã nhìn rõ, đó là một cái hòm lắp ghép chuyên dụng có thể tách rời ra của bộ đội đặc chủng đang từ từ bay về phía này theo hướng dẫn của tín hiệu điều khiển. Sau khi cái hòm lắp ghép đầu tiên xuất hiện, liền đến cái thứ hai, cái thứ ba, chỉ trong giây lát, trên không trung đã xuất hiện gần chục cái hòm lắp ghép như vậy. Nhạc Dương thầm kinh hãi, một cái hòm lắp ghép như thế có thể tách ra thành tám hòm nhỏ chứa trang thiết bị cho tám người sử dụng, không, loại này còn lớn hơn loại bọn họ thấy trước đây, chắc phải đủ đồ cho mười người sử dụng. Cuối cùng, anh cũng không nén được, buột miệng thốt: “Có bao nhiêu người vậy?”

Merkin nói: “Nếu trên đường không có tổn thất gì, đại khái khoảng năm trăm người gì đấy.”

“Năm... năm trăm người...” Nhạc Dương vừa cười, vừa đưa tay lên lau mồ hôi ở phía bên Merkin không nhìn thấy trên mặt, “Vậy thì vết sạch Bạc Ba La thần miếu cũng không thành vấn đề rồi.”

Merkin lắc lắc đầu tỏ vẻ không hài lòng, nói: “Không, muốn vết sạch Bạc Ba La thần miếu, đừng nói là năm trăm người, cho dù năm nghìn người cũng không đủ, hừm... lấy được bao nhiêu thì lấy thôi.”

Sau các hòm lắp ghép, người nhảy dù đầu tiên đã xuất hiện trong màn sương mù mịt. Nhạc Dương giơ ống nhòm lên, vừa nhìn qua một cái, đã không khỏi kinh ngạc đến ngẩn ra. Người đó mặc một bộ trang phục liền thân trắng như tuyết, đầu đội mũ chống nhiễu điện từ giống như của các nhà phi hành vũ trụ, kính đen đồng thời cũng là màn hình điện tử che cả hai mắt, dưới cằm có ống mềm để hô hấp, chứng tỏ rằng bộ trang phục này có hệ thống tuần hoàn không khí tự động, có bảo đây là trang phục phi hành vũ trụ cũng không hề quá đáng chút nào. Và lại, nó lại không nặng nề vướng víu như trang phục phi hành, mà bó sát vào người, khiến kẻ nhảy dù ấy trông hết sức khôi vĩ tráng kiện, thể hình không thua Merkin là mấy.

Hết lính nhảy dù này đến lính nhảy dù khác xuất hiện trong tầm nhìn, Nhạc Dương thầm ước đoán, chiều cao bình quân của đám người này đều trên một mét tám lăm, thể trọng hẳn phải hơn một trăm cân, sức cánh tay sợ rằng cũng phải đến hai trăm cân là ít. Một đám người như vậy, không ngờ chỉ trong giây lát đã xuất hiện đến năm trăm tên ở đây!

Đám lính nhảy dù đó tiếp đất, liền nhanh nhẹn xếp dù lại, dùng khóa điện tử lấy ba lô trang bị của mình trong các hòm lắp ghép, xếp thành hàng lối chỉnh tề, cực kỳ ngay ngắn. Từ động tác và thân thủ của họ, Nhạc Dương nhận ra sức chiến đấu của đám người này hoàn toàn khác hẳn với bọn bán mạng vì tiền đung độ với họ mấy lần trước, những kẻ này... không ngờ đều là những chiến sĩ có thân thủ tương đương với Ba Tang hoặc Tây Mễ, đặc biệt là khi bọn chúng tập kết thành đội hình, sức chiến đấu lại càng đáng sợ gấp bội. Nhạc Dương nhìn những binh sĩ đã đứng thành hàng lối, tay đặt sau lưng ấy, chỉ thấy trang phục đều tuyền một sắc trắng, mũ đội đầu bằng kim loại, màn hình điện tử che kín mắt, hệ thống ống mềm tuần hoàn không khí vươn ra ngoài, cùng một chiều cao, thể hình đều to lớn vạm vỡ... khiến bọn chúng không giống một đám binh sĩ, mà giống những cỗ máy giết chóc được sản xuất từ cùng một công xưởng hơn. Đây rõ ràng, là một đám quái vật!

Mấy trăm người xếp thành đội hình, chiếm cả một khoảng đất rộng, cả Max cũng không khỏi cảm khái thốt lên: “Hay quá, đây mới gọi là lính chiến chứ!”

Trong bọn lính nhảy dù ấy, có một người sau khi tiếp đất không ra lấy ba lô ngay, mà rảo bước đi tới, ấn một nút nhỏ ở mang tai, màn hình đen che trước mắt liền nâng lên. Y cười lớn, ôm chặt lấy Merkin. Nhạc Dương chăm chú nhìn mấy lọn tóc bạc lòa xòa trước trán, những nếp nhăn sâu hoắm ở khóe mắt, hốc mắt hõm sâu, đôi mắt màu xanh nhạt, sống mũi hơi khoằm, rồi so sánh với bức ảnh trong trí nhớ, người này chính là Khafu. Y hơi thấp hơn Merkin một chút, nhưng thân hình lại có vẻ vạm vỡ rắn chắc hơn, đôi mắt đã trải nhiều giết chóc ấy, thậm chí cả khi mỉm cười cũng toát lên sát khí.

Khafu vừa nhiệt tình ôm lấy Merkin, đồng thời hỏi: “Anh bạn già, giờ đã có thể cho tôi biết, chúng ta sẽ đi đâu rồi chứ?”

Merkin cười cười: “Còn nhớ mấy năm trước tôi nói gì với anh không?”

Ánh mắt Khafu hơi sụp xuống, rồi lập tức sáng bừng lên: “Thần miếu... Bạc Ba La thần miếu!”

Merkin cười cười, gật đầu nói: “Nào, để tôi giới thiệu...”

Nhưng Khafu dường như sớm đã biết trước, không đợi Merkin giới thiệu, đã xổ ra một tràng tiếng Anh, đầu tiên nói với Soares: “Soares, tôi biết anh, anh với Merkin trước đây cùng một tổ.” Kế đó, lại quay sang Max cười cười bảo: “Chào Max, lần này may không gây họa gì chứ... ủa... còn anh bạn trẻ này là...”

Merkin liền giới thiệu: “Nhạc Dương, lính trinh sát xuất sắc nhất quân đội Trung Quốc.”

“À...” Sau khi biết được thân phận của Nhạc Dương, Khafu tỏ ra hết sức thân thiết, ôm hai vai anh lắc nhẹ: “Tốt lắm, tốt lắm, tôi cũng xuất thân từ lính trinh sát đấy, Khafu Anski.” Nhạc Dương gật gật đầu. Khafu lại chỉ tay về phía đám quái thú, hỏi: “Cậu thấy binh sĩ của tôi trang bị thế nào? Hệ thống hình ảnh lập thể mới nhất đấy, có ba chế độ chuyển đổi, nhìn đêm, thăm dò bằng hồng ngoại và sóng siêu âm, cho dù ở trong điều kiện nào cũng vẫn giữ được tầm nhìn, kể cả phần đầu, toàn bộ đều được thiết kế chống đạn, vả lại còn sử dụng vật liệu sợi siêu nhẹ, phần đuôi có tấm bảo vệ, găng tay cũng có sợi kim loại, sợi giữ nhiệt, hệ thống tuần hoàn không khí riêng. Ngoài ra, toàn bộ đều không có đường may, thiết kế chống nước, ngăn cách khỏi mọi nguy cơ sinh hóa. Có thể nói, đám binh sĩ này của tôi có thể sinh

tồn ở bất cứ môi trường nào, cho dù bị chôn vùi dưới bùn đất hay núi lở, không có không khí, thì trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ, vẫn không mất đi sức chiến đấu.”

Nhạc Dương lại thêm một phen ngấm ngấm kinh hãi, những trang bị này rõ ràng là để nhằm vào các cơ quan cảm bẫy cũng như cổ độc của Bản giáo, anh không tìm được, buột miệng hỏi: “Thế này đúng là vũ trang đến tận răng rồi, nhưng lúc mặc vào tháo ra chẳng phải rất phiền phức à?”

Khafu cười khì khì bảo: “Tại sao phải tháo ra? Trước khi kết thúc nhiệm vụ, bọn chúng sẽ không tháo bộ trang phục này ra. Cậu đừng nhìn bề ngoài mà tưởng lầm, thực ra mặc vào là cậu sẽ biết ngay, còn dễ chịu hơn cậu tưởng nhiều lắm, thậm chí có thể nói, giống như là chui vào túi ngủ vậy. Mặc bộ đồ này, cậu có thể ngủ ở bất cứ hoàn cảnh nào, bất cứ tư thế nào cũng được.”

“Vậy... vậy đại tiểu tiện thì sao?” Max cũng chưa từng mặc loại quần áo kiểu này bao giờ.

Khafu không nín được, phá lên cười ha hả: “Max, nhà thiết kế chính của bộ trang phục này, chính là ông chủ của máy đó, máy chưa mặc thử bao giờ hả? Tuy là đồ liền thân kín mít, nhưng cũng vẫn có đường bài tiết riêng chứ.”

Merkin đứng bên cạnh đưa mắt ước lượng nhân số, chau mày hỏi: “Khafu, tổn thất bao nhiêu người vậy?”

Khafu lắc đầu nói: “Đại khái khoảng một nửa, Ben, thời tiết trên đỉnh núi này có lẽ là thời tiết xấu nhất tôi từng gặp phải đấy, một năm bốn mùa sương mù và gió lớn không hề gián đoạn. Tôi thấy anh một ngày phát tín hiệu hai lần, biết là việc rất gấp, nên thời tiết đỡ hơn một chút là lập tức lệnh cho bọn chúng liều chết xông lên, đám người tổn thất kia đều bị gió lớn thổi bay, hoặc đi lạc trong màn tuyết mù mịt cả.”

Thấy Merkin lộ vẻ gượng gạo, Khafu lại nói: “Có điều những tên còn lại này đều là tinh anh trong các tinh anh, hầu hết đều là cựu binh trên chiến trường giải ngũ trở về, cũng có khá nhiều thành viên trong các đội lính đặc nhiệm nữa. Giờ bọn chúng là của anh cả rồi đấy, tôi đảm bảo, năng lực chiến đấu của chúng tuyệt đối có thể khiến anh hài lòng.”

Nhạc Dương đứng bên cạnh khẽ hỏi: “Đều là người Nga à?”

“À không.” Khafu: “Tuy gọi là lính đánh thuê Nga, nhưng thực ra bọn chúng đến từ khắp các nước trên thế giới, chẳng qua được tôi huấn luyện một cách thống nhất, thực thi nhiệm vụ một cách thống nhất mà thôi, cũng có khá nhiều cựu binh hồi trước từng đi theo Ben đấy, năng lực tác chiến rất mạnh.”

Trong lúc Khafu và Nhạc Dương nói chuyện, chỉ thấy Merkin đã bước đến phía trước đội quân lính đánh thuê. Khafu giơ một tay lên, đội hình liền tự động chuyển thành dạng bán nguyệt, đảm bảo cho đa số người có thể nhìn thấy Merkin, đồng thời tất cả đều có thể nghe rõ tiếng y. Merkin lớn tiếng nói: “Ta là Merkin! Ben Merkin! Có lẽ trong các người cũng có kẻ đã biết tên ta, hoặc nhiều người còn chưa biết, có điều cũng không sao, kể từ hôm nay, ta sẽ chỉ huy các người thực hiện nhiệm vụ lần này. Khafu, chiến hữu thân thiết nhất của ta đã giao quyền chỉ huy tối cao của hành động lần này vào tay ta, ta hy vọng các người, cũng có thể tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của ta, giống như phục tùng mệnh lệnh của Khafu vậy!”

“Trước khi bắt đầu hành động, ta muốn hỏi các người mấy câu hỏi, chúng ta vào sinh ra tử, rốt cuộc là vì cái gì?”

“... Có ai không muốn sống thoải mái an nhàn đâu chứ?”

“Những lúc tắm máu giết chóc trên chiến trường, có bao giờ các người từng có ý nghĩ muốn kết thúc cuộc sống trên đầu ngọn súng ấy không?”

“Bây giờ, có một cơ hội...”

“Không cần phải sống những ngày liều mạng chém giết nữa...”

“... Có thể sở hữu tất cả những thứ các người từng khát khao...”

Trác Mộc Cường Ba đi xuyên qua màn sương, quan sát hoàn cảnh xung quanh, gã bắt đầu lần theo dấu vết từ chỗ Merkin cắm trại đêm hôm trước, dựa vào đó suy đoán ra tuyến đường Merkin có thể đi, sau đó không ngừng truy đuổi. Trác Mộc Cường Ba cho rằng, gã xuất phát muộn hơn Merkin nửa ngày, nhưng gã đi đường thẳng, vả lại bọn Merkin nhất định sẽ còn dừng lại cắm trại, chỉ cần mình có thể đuổi suốt ngày đêm, chắc chắn là sẽ bắt kịp đối phương, hoặc là... kịp thời ngăn Lữ Cánh Nam lại. Cô đang bị thương ở chân, chắc chắn không thể đi nhanh bằng gã được.

“Chỉ cần phương hướng không sai, nhanh nhất là đêm nay sẽ có thể tìm được Merkin.” Trác Mộc Cường Ba đang tự nhủ với lòng, chợt nghe phía trước có tiếng gầm lớn, tựa như tiếng kêu của loài dã thú gì đó, vả lại không chỉ là một con, mà là cả một đàn! Liền ngay sau đó, gã lại phát hiện có hai cái bóng trong sương mù, đang từ hai phía trái phải tiến lại gần mình, một cái màu xám, một cái màu đen, sói, là hai con sói do tên Thao thú sư kia khống chế! Trác Mộc Cường Ba không hiểu tại sao mình vừa thoáng nhìn đã có thể khẳng định đây chính là lũ sói của Soares, đó gần như là một thứ trực giác bản năng, trực giác còn cho gã biết, hai con sói ấy dường như không hề có ý định chiến đấu.

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba đã bôn ba cả một quãng đường dài, thể lực cũng tiêu hao gần hết, những ngày trước, cứ đến chập tối là Lữ Cánh Nam lại yêu cầu gã thực hiện một loạt động tác cổ quái phối hợp với nhịp thở để hồi phục lại thể năng. Nhưng kẻ địch đang ở trước mắt, Trác Mộc Cường Ba không dám mạo hiểm nghỉ ngơi, lũ sói đang ở đây, chứng tỏ bọn Merkin cũng cách không xa, toàn thân gã ướt sũng mồ hôi, gió lạnh thổi tới lại càng thấy lạnh hơn.

Hai con sói ấy không có vẻ gì là muốn chiến đấu, cũng không gầm gừ cảnh cáo, chỉ cẩn thận tiếp cận gã, nghếch mũi lên hít hít ngửi ngửi gì đó. Trác Mộc Cường Ba lấy làm ngạc nhiên, gã đã từng chiến đấu với bọn sói này, lẽ nào chúng lại quên mất mùi cơ thể gã được sao? Hay là gặp phải lũ sói khác? Không! Chính là bọn chúng rồi! Bọn chúng muốn làm gì vậy?

Hai con sói dừng lại cách Trác Mộc Cường Ba khoảng mười bước rồi không tiến lên nữa, con sói xám “gừ gừ” gì đó với con sói đen, sói đen đưa mắt nhìn ra phía sau, rồi lắc lắc đầu. Sói xám lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, “khịt khịt” hai tiếng với sói đen, sói đen “khục khục” đáp lại bằng một âm mũi có vẻ uy hiếp. Sói xám dường như muốn lại gần hơn một chút nữa, nhưng sói đen đã giơ chân trước lên ngăn nó lại, kể đó dùng đầu húc vào nó một cái, trong

họng phát ra một tràng âm thanh khọt khẹt. Sói xám đành cúi đầu, bắt an dùng chân trước cào xuống mặt đất.

Nhìn hành động kỳ quái của hai con sói, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nghĩ ra, hai con sói này rất có khả năng là chưa nhận được mệnh lệnh của tên Thao thú sư, mà chỉ tuân tra lãnh địa của mình theo thói quen, tình cờ gặp phải gã mà thôi. Nếu như không có mệnh lệnh của tên Thao thú sư kia... Trác Mộc Cường Ba quyết định mạo hiểm một phen, thử giao lưu với hai con sói này. Gã chầm chậm ngồi xổm xuống, để tầm mắt ngang với đầu lũ sói, chăm chú nhìn vào mắt chúng, khe khẽ nói: “Các người sẽ không làm hại ta, phải không?”

Sói xám cảnh giác nhìn xoáy vào Trác Mộc Cường Ba, còn sói đen lại nhe răng phát ra một tiếng gầm gừ khe khẽ. Trác Mộc Cường Ba giơ hai tay lên, xòe rộng bàn tay ra, tỏ ý trong tay mình không có gì, không thể gây uy hiếp gì đến bọn chúng, sau đó nói: “Các người không cần nghe lệnh của tên Thao thú sư đó, chúng ta không phải kẻ địch, ta sẽ không cướp đoạt thức ăn của các người, cũng không xâm chiếm lãnh địa của các người...”

Con sói xám quay đầu đi, tựa hồ đang cười gằn. Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, rồi lại dùng tiếng Tạng cổ lặp lại một lượt, mới nói được nửa câu, phía xa xa lại vẳng đến tiếng gào rú ầm ĩ. Lần này Trác Mộc Cường Ba đã nghe rõ hơn, âm thanh ấy không giống như của dã thú phát ra, mà giống tiếng hò reo của rất nhiều người tập trung lại một chỗ hơn. Thế nhưng, muốn phát ra được âm thanh như thế, phải có bao nhiêu người cùng ở đấy chứ! Hai con sói cũng bị âm thanh kia thu hút, lần lượt ngoảnh đầu về phía đó. Trác Mộc Cường Ba nhân cơ hội ấy đứng bật dậy, thử tiến lại gần con sói thêm chút nữa, cử động đó của gã lập tức làm kinh động bọn chúng. Con sói đen quay ngoắt đầu lại, tăng tốc trong nháy mắt, lao bổ về phía Trác Mộc Cường Ba, sói xám cũng theo sát phía sau... Ở khoảng cách gần thế này, Trác Mộc Cường Ba cơ hồ không thể né tránh.

Trong khoảnh khắc đó, đợt huấn luyện đặc biệt của Lữ Cánh Nam mấy ngày trước đã tỏ ra có hiệu quả, gần như trong vô thức, Trác Mộc Cường Ba đã kịp thời đưa tay lên che chắn cho các vị trí quan trọng như mặt, đầu, cổ họng, tay kia rút đao đánh “soạt” một tiếng. Nhưng tốc độ của lũ sói cũng rất kinh người, gã mới giơ tay lên, con sói đen đã húc vào người rồi. Cú lao rất mạnh, khiến cả người Trác Mộc Cường Ba loạng choạng lùi lại mấy bước, kể đó con sói xám lại bồi thêm một cú húc nữa, làm gã mất trọng tâm ngã phịch xuống đất. Cổ tay Trác Mộc Cường Ba lật mạnh, thanh đao lưỡi cong của Ba Tang để lại vạch trên không trung một đường parabol hoàn hảo, hai con sói liền tách ra hai bên, chùng như muốn cắn vào vai gã. Trác Mộc Cường Ba thảm nhủ, “Trúng đòn này, thì cánh tay không cất lên nổi nữa mất.” Mắt thấy lưỡi đao không thể vươn tới mình lũ sói, gã liền dồn lực vào cả tay lẫn chân, thân thể rụt về phía trước. Hai con sói cùng lúc cắn phập tới, xé toác hai miếng lớn trên áo gã.

Trác Mộc Cường Ba lộn người bật dậy, chỉ thấy hai con sói đang nhìn chăm chăm vào mình, thậm chí, gã còn có cảm giác như con sói đen đang nhíu mày, ánh mắt toát lên một vẻ u uất khó tả, rồi nó lại nghiêng đầu khẽ “gừ gừ” với con sói xám. Trác Mộc Cường Ba không khỏi buồn bực trong lòng: “Tại sao? Tại sao nhất định phải tấn công ta? Lẽ nào thuốc của tên Thao thú sư ấy vẫn còn công hiệu?” Nghĩ tới đây, gã bắt giắc đưa hai cánh tay lên ngửi ngửi, nhưng rốt cuộc chẳng thấy gì lạ.

Hai con sói đảo một vòng, rồi lại trở lại chắn ở phía có âm thanh vắng tới, mặt đối mặt với Trác Mộc Cường Ba, tựa hồ đang cảnh cáo gã: “Không được đi tiếp!” Con sói đen còn chậm chậm tiến lên, ép Trác Mộc Cường Ba phải lùi lại, miệng không ngừng gầm gừ, lè cả cái lưỡi đỏ chót và hàm răng sắc nhọn, như thể đang uy hiếp: “Quay lại đi, quay lại đi!”

Trác Mộc Cường Ba lại càng lấy làm khó hiểu, phía trước rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Vừa nãy mới bước lên một bước, hai con sói kia liền thành linh tấn công luôn, bọn chúng đang che giấu điều gì? Ngăn cản ta ư? Vậy thì ta nhất định phải xem xem. Gã vung vẩy thanh đao trong tay, trầm giọng nói: “Tránh ra!” Sói đen nhất quyết không nhân nhượng, tiếng gầm gừ mỗi lúc một gấp gáp hơn. Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba từ từ trở nên lạnh lẽo, ngập tràn phần nộ, gã nghiến răng ken két, quát lên: “Tránh ra!”

Một người một sói trừng trừng nhìn nhau, gã bước lên một bước, chân sau con sói liền gập lại, tựa hồ sẵn sàng lao bổ vào gã bất cứ lúc nào. Trác Mộc Cường Ba nhìn nó không chớp mắt, bàn tay nắm chặt cán đao, lưỡi đao chỉ thẳng vào chóp mũi con sói, tay kia nắm lại thành nắm đấm, cũng hướng sang phía con sói xám còn lại, sau đó, lại tiến lên thêm một bước nữa.

Sói xám hình như hơi sợ, thân mình khẽ lùi về sau, mũi “khịt khịt” mấy tiếng, nhưng sói đen thì nhất quyết không lui bước, tiếng gầm gừ trở nên thấp trầm hơn, dài hơn, thái độ uy hiếp cũng rõ rệt hơn. Trác Mộc Cường Ba không hề sợ hãi, lại bước thêm một bước nữa về phía sói đen, chân gã giẫm mạnh xuống đất, gã tin rằng sói đen sẽ cảm nhận được mặt đất đang rung lên. Vậy là, khoảng cách giữa Trác Mộc Cường Ba và sói đen giờ trở nên rất gần, song phương nhìn chòng chọc vào nhau bằng ánh mắt lạnh lẽo như băng, nhất quyết không chịu lui bước, song cũng không hề có ý định phát động tấn công. Trác Mộc Cường Ba chậm chậm nhích người, tiếp tục lại gần sói đen hơn nữa.

Thế hình cao lớn của Trác Mộc Cường Ba, cộng với cái ba lô to tướng trên lưng, tổng trọng lượng tính ra phải gấp hơn bốn lần sói đen, cuối cùng, sói đen cũng không đứng vững trước khí thế của gã, liền nhảy sang một bên tránh ngay trước khi Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị phát động tấn công. Liền sau đó, nó kêu lên một tiếng, rồi cùng sói xám biến vào màn sương, chạy về phía Merkin. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: “Đi báo tin à? Tên Thao thú sự ấy, rốt cuộc đã làm như thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba không nghĩ ngợi gì nhiều, tuy không rõ tại sao bọn Merkin lại dừng chân ở đây, nhưng đằng nào thì cũng đuổi kịp đối phương rồi, nói không chừng Lữ Cảnh Nam cũng đã... mặc dù hôm qua Lữ Cảnh Nam bị thương rất nặng, nhưng gã tuyệt đối không dám so sánh người đàn bà thép ấy với người bình thường, gã cần phải điều tra cho rõ, rốt cuộc Lữ Cảnh Nam có ở phía trước hay không. Ngoài ra, Trác Mộc Cường Ba cũng thắc mắc không hiểu âm thanh kia là thế nào. Xét cho cùng, dẫu có bị phát hiện, gã cũng tự tin có thể chạy thoát được, thứ duy nhất có thể đuổi kịp gã là lũ sói, cũng không còn uy hiếp gì nhiều khi gã có cây sáo xương trong tay.

Trác Mộc Cường Ba rảo nhanh bước chân chạy theo hướng lũ sói, âm thanh mỗi lúc một gần, màn sương nhạt dần, nhưng khi thực sự nhìn thấy cảnh tượng phía sau màn sương mù ấy, gã lại không dám tin tưởng vào mắt mình nữa.

Trên khoảng đất trống rộng rãi ấy, có một đám binh sĩ vũ trang đầy đủ tận răng đang xếp hàng chỉnh tề ngay ngắn, đội hình vươn dài ra mãi rồi khuất dần trong sương. Thân hình cao lớn của Merkin đang đứng trước đội ngũ đó, y đang chỉ tay lên trời thao thao bất tuyệt, không biết là hứa hẹn gì, còn đám binh sĩ kia thì chốc chốc lại giơ cao cánh tay, đồng thanh reo hò vang dội. Âm thanh gã nghe thấy lúc này, chính là tiếng reo hò của đám người này.

Sau đó, Trác Mộc Cường Ba mới chú ý thấy, cách gã gần hơn nữa, tên Thao thú sư kia vẫn trùm mình trong bộ áo choàng đen, bên cạnh y là một quân nhân mặc bộ đồ liền thân màu trắng, đầu đội mũ chụp, có ống mềm để thở. Max đang toe toét cười nói chuyện gì đó với quân nhân ấy, còn bên trái Max... người đó... người đó cũng mặc đồ rằn ri giống hệt gã... gương mặt cười rạng rỡ như ánh mặt trời quen thuộc ấy... Nhạc Dương! Người đó chính là Nhạc Dương!

Trác Mộc Cường Ba vẫn không tin, bèn đưa tay dụi mạnh lên mắt, không thể nào sai được, người đó chính là Nhạc Dương, anh không chỉ đứng bên cạnh Max, mà còn tham gia bàn luận với bọn chúng, chốc chốc lại nhoẻn miệng cười, cũng vẫn là nụ cười tràn đầy ánh nắng đó, chỉ là tâm trạng Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng thêm rối bời! Sao vậy chứ? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Có phải mình đang nằm mơ hay không? Nếu đúng là thế, vậy thì giấc mộng ấy, thật sự quá là đáng sợ!

Trác Mộc Cường Ba dấm mạnh lên tảng đá lớn cạnh đấy, hy vọng có thể khiến mình thoát ra khỏi cơn ác mộng này. Tại sao lại là Nhạc Dương? Tại sao lại là cậu ấy? Cậu ấy chẳng phải là người trong đội của mình hay sao? Nhưng rốt cuộc gã vẫn không thể tỉnh khỏi cơn ác mộng ấy, ngược lại, cú dấm còn khiến quân nhân đứng cạnh Thao thú sư Soares chú ý. Đám binh sĩ ăn mặc chỉnh tề kia dường như cũng cùng chia sẻ một hệ thống thông tin, quân nhân kia vừa ngoảnh đầu, cả đám đều không hẹn mà cùng quay đầu ra, sau đó, Merkin cũng ngoảnh đầu lại, liền trông thấy Trác Mộc Cường Ba.

Tuyệt lộ

Merkin nhe răng cười, thầm nhủ: “Cường Ba thiếu gia, vẫn không chịu bỏ cuộc à? Ủa, nhìn bộ dạng phần nộ thế kia, lẽ nào, Lữ Cánh Nam đã chết rồi?” Thấy Max và Khafu đều có ý xông lên bắt sống Trác Mộc Cường Ba, Merkin liền giơ tay lên ngăn hai người lại, tự mình bước tới, cười cười hỏi: “Ủa, đây không phải Cường Ba thiếu gia hay sao? Sao hả, phải chăng anh đã nghĩ kỹ rồi, muốn nhập bọn với chúng tôi hả?”

Trác Mộc Cường Ba cố ghìim lửa giận đang bốc lên ngàn ngụt, lạnh lùng nói: “Lữ Cánh Nam đâu rồi?”

Bàn tay Merkin vung lên, chỉ đội ngũ đứng sau lưng mình, như cười mà không phải cười đáp: “Anh nói xem?”

Toàn thân Trác Mộc Cường Ba lạnh toát, run giọng kêu lên: “Cô ấy... cô ấy chết rồi sao?”

Merkin chỉ cười cười không nói, gương mặt lộ ra vẻ đắc ý. Nhịp hô hấp đặc biệt mà Trác Mộc Cường Ba đã dần dần quen thuộc lập tức bị rối loạn, gã há miệng thở hồng hộc mấy hơi liền, nhìn chòng chọc vào Nhạc Dương một lúc, rồi bật cười khanh khách, đưa tay chỉ Merkin, Nhạc Dương và đám người đứng sau lưng họ, gần giọng nói: “Được! Được! Tôi sẽ trở lại! Các người nhớ đấy! Nhớ lấy tất cả những gì mình làm! Chuẩn bị gánh nhận hậu quả đi!” Dứt lời, gã liền lùi nhanh về phía sau, trong chớp mắt đã biến mất trong màn sương dày đặc.

Nhạc Dương bị Trác Mộc Cường Ba trợn mắt lên nhìn, không ngẩng đầu lên được, còn Max lúc này lại hăng hái tăng công, vội xun xoe với Merkin: “Ông chủ, để tôi dẫn người đuổi theo hắn! Tên này càn quấy quá rồi! Hắn đâu có coi chúng ta ra gì chứ!” Merkin nghĩ ngợi giây lát rồi gật gật đầu. Max lập tức phấn khởi chạy đi tìm người, tìm trang thiết bị. Nhạc Dương bước đến bên cạnh Merkin nói: “Ông đã hứa với tôi...”

Merkin cười cười gật đầu: “Yên tâm, tôi sẽ giữ lại mạng cho hắn, có điều, tôi vẫn không yên tâm để hắn ở trong bóng tối quấy rầy chúng ta như vậy. Tôi định mời Cường Ba thiếu gia của cậu đến đây đi cùng chúng ta thôi.” Nói đoạn, y liếc nhìn Nhạc Dương một cái, rồi tiếp lời: “Như vậy, coi như cậu không nợ nần gì hắn nữa rồi.”

Ở cạnh đấy, Max đã lấy vũ khí mới, cười ha hả, Khafu chọn ra mấy chục tên lính đánh thuê đi theo hắn. Soares hú dài một tiếng, hai con sói kia nghe tiếng liền chạy tới, chỉ thấy Soares chỉ về phía Trác Mộc Cường Ba vừa đào tẩu. Hai con sói gầm gừ mấy tiếng rồi chạy vụt đi. Max hét lớn: “Theo tôi, đi theo bọn sói ấy, nhanh lên! Xé xác tên đó ra!” Merkin cười khẩy đứng một bên quan sát, nhưng không đưa ra bất cứ chỉ thị gì.

Thấy Max đã dẫn bọn lính đánh thuê đi xa, mà Merkin dường như đã quên lời hẹn, Nhạc Dương bình tĩnh bước tới trước mặt y, nói: “Để tôi đi theo xem sao.” Merkin không đồng ý, cũng không phản đối, chỉ xoay người đi đến bên cạnh Khafu. Nhạc Dương biết Merkin đang nghĩ gì, nhưng nụ cười thê lương ấy của Cường Ba thiếu gia cứ in hằn trong óc, không sao

xóa nhào đi được. Anh nghiêng rặng, rồi vẫn quyết định chạy theo Max và bọn lính đánh thuê kia.

Tuyết hình như mỗi lúc một lớn hơn, Trác Mộc Cường Ba chạy như điên cuồng giữa màn sương tuyết mịn màng, trái tim lạnh giá của gã nẩy lên những nhịp bất an, tựa như những bông tuyết phiêu linh bị gót giày nặng trĩu giẫm nát, nghiền đi nghiền lại, phát ra những tiếng “xạo xạo”. Lữ Cán Nam chết rồi, Nhạc Dương là nội gian? Vậy còn pháp sư Á La và Mẫn Mẫn thì sao? Bọn họ đi cùng nhau! Cho dù pháp sư Á La công phu cao cường đến mấy, nhưng chẳng ai dám đảm bảo ông có thể tránh được người phe mình ngấm ngầm ra tay ám hại? Nếu pháp sư Á La bị hại, Mẫn Mẫn cũng tuyệt đối không thể sống sót ở nơi này!

Tiếng sói tru và tiếng người hò hét phía sau mỗi lúc một gần hơn, chẳng rõ là có mấy trăm hay mấy ngàn người đang truy đuổi gã nữa, không ngờ bọn chúng lại có nhiều người như thế! Còn gã thì sao... chỉ còn lại có một mình! Tim Trác Mộc Cường Ba bắt đầu đập loạn nhịp, đồng thời, gã hoàn toàn không phát giác, hơi thở của gã đã trở nên rối loạn, gập gáp như người mắc bệnh nặng, gã cũng không hề để ý, gã chỉ muốn chạy, chạy xa một chút, rồi khỏi cái nơi đầy rẫy những ác mộng này càng xa càng tốt. Trong cơn hoang mang cực độ ấy, gã như thoáng nhìn thấy ánh mắt tràn trề mong đợi của Lữ Cán Nam, cuối cùng, gã cũng quyết định không theo đường cũ quay ngược lại, mà vòng qua chỗ bọn Merkin tập kết, tiếp tục tiến lên. Chỉ có điều, âm thanh truy đuổi sau lưng, đã càng lúc càng gần hơn, bốn phương tám hướng đều là kẻ địch, trong lùm cỏ, sau gốc cây khô, sau những tảng đá lớn, đều có bóng dáng của lũ sói.

Chạy đến cơ hồ kiệt sức, Trác Mộc Cường Ba trượt chân ngã huỵch xuống nền đá, rồi lại trượt đi xa thêm mấy mét nữa. Cú ngã ấy cũng không nặng lắm, nhưng gã đột nhiên cảm thấy tim mình đập cuồng loạn như thể sắp nhảy ra khỏi lồng ngực, gã muốn gắng sức chống người lên, song thân thể bỗng run lên, cả người như bị sét đánh trúng, tê liệt không thể nhúc nhích được nữa! Trác Mộc Cường Ba đau đớn ấn tay lên ngực, rồi lại ngã xuống. Trong lòng chợt dâng lên một cảm giác giận dữ điên cuồng, gã bất thành linh đấm mạnh vào ngực mình một cái: “Đến cả mày cũng muốn phản bội tao nữa hả? Tại sao? Tại sao?...” Chỉ có những bông hoa tuyết rơi lả tả, lạnh lẽo hững hờ trả lời lại câu hỏi phẫn uất của gã.

Sau cú đấm ấy, nhịp tim Trác Mộc Cường Ba dường như dần dần bình ổn trở lại, thế nhưng, gã hoàn toàn không hay biết, mình vừa mới vòng một vòng qua cửa địa ngục rồi trở về, phương pháp hô hấp của Mật tu đâu phải thứ có thể sử dụng bừa bãi? Trác Mộc Cường Ba vùng vẫy chống hai tay xuống định đứng lên chạy tiếp, chỉ thấy xương cốt toàn thân rã rời, tứ chi đều run rẩy. Cả một ngày liên tục chạy không ngừng đã làm thể lực gã tiêu hao gần như cạn kiệt, vừa rồi lửa giận xông lên làm u mê đầu óc, gã chỉ còn biết có chạy và chạy, giờ đây dừng lại, bao nhiêu sức lực đều đã tan biến vào hư không.

Tiếng sói gầm gừ phút chốc đã đến gần, đám lính đánh thuê quả nhiên được huấn luyện rất bài bản, Trác Mộc Cường Ba dốc sức chạy điên cuồng như vậy mà cũng không thể thoát khỏi bọn chúng. Max thở phì phò như trâu, xông lên trước tiên, giận dữ chửi bới om sòm: “Chạy đi, sao không chạy nữa? Nằm lẩn lóc dưới đất như con chó ấy!”

Max cầm súng bước đến sau lưng Trác Mộc Cường Ba, khi hắn chỉ còn cách mình chừng một mét, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bật dậy, xoay người vung đao lên, thanh đao lưỡi

cong lóe lên như tia chớp. Không ngờ, Max đang thở hồng hộc bỗng nhiên trở nên một người hoàn toàn khác, gặp nguy mà không loạn, nòng súng dịch ngang, chặn lấy lưỡi đao của Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba mượn đà nhát đao ấy đứng hẳn lên, rồi lại xoay người theo hướng ngược lại, tung cước, nhằm cả người lẫn súng đá tạt ngang một cú rõ mạnh. Con giận đang bốc lên ngàn ngút trong đầu bị gã chuyển hóa thành chút sức lực cuối cùng rồi dồn cả vào chiến đấu. Max không hề hoảng hốt, giơ cánh tay phải lên che chắn mang tai, người hơi nghiêng đi, ung dung hóa giải cú đá của Trác Mộc Cường Ba, đồng thời khẩu súng đã đổi sang tay trái, vừa chống đỡ vừa bắn bằng một tay. Nhưng động tác của Trác Mộc Cường Ba tiếp nối rất liền mạch, trước tiên xoay sang trái, rồi xoay sang phải, kế đó lại xoay sang trái, loạt đạn của Max, toàn bộ đều găm cả trên ba lô sau lưng gã.

Trác Mộc Cường Ba cứ thế vung đao loang loáng, còn Max thì gặp chiêu nào tiếp chiêu ấy, đám lính đánh thuê phía sau quây lại, nhưng vì hai người quấn chặt lấy nhau, nên chúng cũng không tiện nổ súng. Max có ý muốn thể hiện thực lực trước đám lính đánh thuê mới đến này, nên mỗi quyền mỗi cước đánh ra đều làm bộ làm tịch, tỏ ra rất ung dung thoải mái. Nòng súng nhằm vào ngực Trác Mộc Cường Ba, súng nổ, nhưng Trác Mộc Cường Ba đã kịp thời đấm chệch họng súng ra phía khác, tia lửa lóe lên quét một vòng ra mé ngoài, có mấy tên lính đánh thuê vội vàng lùi lại né tránh. Kế đó, ánh đao của Trác Mộc Cường Ba lại lóe lên. Max đột nhiên lỏng tay, một tay cầm súng, tay kia nhanh chóng rút ra con dao găm quân dụng, lấy dao chọi dao, đồng thời tay phải lật lên, khẩu tiểu liên liền xoay nửa vòng trên lòng bàn tay hẳn. Max nắm tay lại cầm vào nòng súng, dùng như một cây gậy vục xuống cổ tay Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba vội rút tay về, khẩu súng lại xoay thêm nửa vòng nữa, nòng súng chĩa vào gã. Max nhả đạn liên tục. Trác Mộc Cường Ba không kịp đề phòng, suýt chút nữa thì trúng đạn, trong lúc luống cuống, dù sao cũng có chút may mắn, chỉ thấy lòng bàn tay rung lên, hóa ra đã dùng đao hất văng được một viên đạn.

Hai người quần nhau được một chập, Max chọt buông rơi con dao găm, rồi nắm chặt cổ tay cầm dao của Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba cũng giữ chặt nòng súng của hẳn. Hai người giằng co qua lại, nhưng không ai giật ra được. Max cười gằn: “Kỹ thuật xạ kích cận chiến, tưởng mỗi mình mày biết thôi chắc?”

Trác Mộc Cường Ba dồn hết sức lực, nghiêng mạnh người, định quăng Max ra xa như quăng một bao cát. Max lập tức buông súng, một tay đè lên hông Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy lực khí ngưng trệ, không sao vận sức được nữa, chẳng những không nhắc được Max lên, ngược lại còn bị hẳn thừa cơ đá vào khớp gối, ngã lăn ra đất. Còn khẩu súng kia, gã cũng không nắm chắc, bị hất văng lên không. Trong khi đó, Max đã một tay tóm lấy Trác Mộc Cường Ba, tay kia giơ lên cao chụp một cái. Trác Mộc Cường Ba đang định vùng vẫy đứng lên, thì đã bị hẳn giáng súng vào trán, đè xuống đất.

Trong khoảnh khắc đó, tâm ý của Trác Mộc Cường Ba đã hoàn toàn nguội lạnh, “Không ngờ đến cả cái tên tiểu nhân giả dối, bỉ ổi này mà mình cũng không đánh lại,” tất cả mọi chuyện trước đây đều tựa hồ như hoa trong kính, trăng trong nước, vạn sự đều đã kết thúc, gã nhắm mắt lại, sau đó nghe thấy có người quát lớn: “Max!”

Ngón tay Max đang đặt trên cò súng, chực bóp vào rồi lại buông ra, buông ra rồi lại định bóp vào, trong chớp mắt đã biến đổi mấy lần, đôi mắt nghi hoặc chuyển động quan sát khắp

xung quanh, sau cùng, cũng vẫn buông cò súng ra, nhìn về phía người vừa lên tiếng, đồng thời hỏi: “Nhạc Dương? Sao cậu lại ở đây?”

Nhạc Dương thở hổn hển khom cả người xuống, nhưng vẫn không ngừng lại, vội vàng nói: “Ông chủ bảo, tha cho anh ấy!”

Max đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi lại nhìn Nhạc Dương, nghi hoặc hỏi: “Thật à? Lúc tôi xuất phát, ông chủ có nói vậy đâu nhỉ?”

Nhạc Dương đứng thẳng người dậy, lấy thiết bị liên lạc ra, nói với Max: “Có cần nghe ông chủ đích thân nói không?”

Max ngần ngừ, hần đương nhiên hiểu rất rõ, ông chủ của hần thường xuyên thay đổi khó lường, chẳng ai có thể nhìn thấu được ý đang nghĩ gì trong đầu, tựa như như vậy, hần liền thu súng về, cười khì khì nói: “Vậy thì không cần, chẳng lẽ tôi lại không tin cậu?” Kể đó, hần lại lấy báng súng gõ gõ lên mặt Trác Mộc Cường Ba, đổi giọng châm chọc: “Cường Ba thiếu gia, anh may mắn lắm, ông chủ tôi mở lòng từ bi, lần này tha cho anh một mạng. Nếu anh còn dám đối đầu với chúng tôi nữa, đừng trách tôi đánh cho như chó đấy nhé. Hừ, đúng là không biết tự lượng sức!”

Toàn thân Trác Mộc Cường Ba run lên bần bật, răng nghiến ken két, nhưng cơ bắp từ trên xuống dưới đều cứng đờ cả ra, muốn lật người nhồm dậy cũng không thể làm nổi. Max đặc ý vô cùng, gác súng lên vai, bước lại chỗ bọn lính đánh thuê. “Mấy chiêu vừa rồi thế nào?” “Chà, chúng ta trao đổi một chút thôi, không dám nói là học tập, không dám, không dám đâu...” “Đều là ông chủ dạy đó, thế này... thế này này...”

Nhạc Dương nhìn đám lính đánh thuê khua tay múa chân cười đùa rôm rả, rồi lại nhìn Trác Mộc Cường Ba đang một mình quần quai vùng vẫy muốn đứng lên trên nền đất tuyết phủ, không chút do dự bước về phía gã. Max làm bộ làm tịch với mấy tên lính đánh thuê vài câu, rồi nghiêng đầu cười khẩy nhìn chằm chằm vào Nhạc Dương.

Nhạc Dương đến bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, đưa tay ra nói: “Cường Ba thiếu gia...” Nhưng rồi, anh ngạc nhiên nhận ra, Trác Mộc Cường Ba căn bản không buồn nhìn mình lấy một cái, đôi mắt đờ đẫn của gã chỉ nhìn về phía bầu trời xa xa, giữa hàm răng nghiến chặt kia rít ra hai chữ: “Cút đi!” Nhạc Dương không khỏi giật mình, xưa nay anh chưa từng nghe Cường Ba phát ra âm thanh nào đáng sợ đến thế, khàn khàn như ác thú gầm gừ, buốt giá như băng. Âm thanh ấy, tựa hồ được phát ra từ một Ma vương đến từ chốn Cửu U địa ngục, bình thản đến độ không còn chút sắc thái tình cảm nào, khiến người ta nghe xong, cũng thấy lạnh thấu cả tâm can.

Bàn tay Nhạc Dương sững lại giữa không trung, để mặc cho những bông hoa tuyết rơi xuống, rồi tan chảy trong lòng bàn tay. Max và bọn lính đánh thuê như thể đang xem một vở kịch hay, tên nào tên nấy đều chăm chú nhìn hai người. Nhạc Dương rút tay lại, nhưng vẫn giữ nụ cười trên môi, khẽ nói: “Anh bỏ gánh nặng trên lưng xuống, thì sẽ đứng lên được thôi.”

Trác Mộc Cường Ba thoáng ngẩn người: “Bỏ gánh nặng xuống, thì sẽ đứng lên được? Nhạc Dương nói vậy là có ý gì? Cậu ta muốn nói gì?”

Tại Max vốn rất thính, vừa khéo lại hiểu được câu tiếng Trung này, vội vàng hòa theo: “Ừm, đúng! Thả đi cũng được, nhưng phải để ba lô lại!”

“Nhạc Dương, cậu suy nghĩ cũng chu đáo thật, hừ...” Trác Mộc Cường Ba đã hiểu ra, liền kéo dây móc, cởi ba lô ra, vung dây đứng lên, lảo đảo mấy bước mới trụ vững được thân hình, đưa mắt nhìn Nhạc Dương, trên môi gã lại nở ra một nụ cười lạnh lẽo.

Nhạc Dương bị ánh mắt của Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm, không khỏi hoảng hốt lùi lại nửa bước, đang chuẩn bị quay người đi, thì liền va phải một người cao lớn. Max đã từ phía sau dẫn lên, vừa khéo chặn ngay sau lưng Nhạc Dương, khiến anh không thể lùi thêm được nữa. Trác Mộc Cường Ba nhìn Nhạc Dương đứng sánh vai với Max và đám lính đánh thuê, xoay người định bỏ đi, chợt nghe Max nói: “Đợi đã, quần áo cũng phải để lại.”

Nhạc Dương thất thanh kêu lên: “Max...”

Max cười hì hì nhìn Nhạc Dương, nói: “Ông chủ chỉ nói là thả hẩn đi thôi đúng không, có bảo là thả cả người lẫn quần áo đâu. Tôi nghĩ, ông chủ cũng không hy vọng tên này giữ lại súng lục hay dao găm gì đó ở trong bóng tối ngấm ngầm phá hoại hành động của chúng ta, đúng không nhỉ? Cậu nói có phải không, Nhạc Dương?”

Nhạc Dương còn định nói gì đó, chợt thấy Trác Mộc Cường Ba sững người lại, bắt đầu cởi cúc áo, cởi xong một thứ, lại ném vút ra xa, tựa hồ mang theo nỗi phần hận tột cùng. Ngón tay Nhạc Dương bấu chặt vào ống quần, không khỏi run lên, thẫn thờ nhìn Trác Mộc Cường Ba cởi từng món, từng món đồ trên người, ném ra xa, cho đến khi chỉ còn lại chiếc quần lót, đứng sừng sững giữa chốn tuyết sương mịt mù tựa một bức tượng đá.

“Đủ rồi đấy, Max!” Giọng Nhạc Dương hơi biến đổi. Max lấy làm hứng thú, lờm anh một cái, vui vẻ nói: “Thân hình cũng khá lắm, chà chà, cái quần sịp kia đặc biệt quá, giống như của đàn bà ấy nhỉ.” Đám lính đánh thuê xung quanh đều cười ồ lên, Max lại vung vẩy khẩu súng trên tay nói: “Vớ hết đồ đạc, trở về thôi.”

Thấy một tên lính đánh thuê bước đến nhặt ba lô của Trác Mộc Cường Ba, Nhạc Dương lạnh lùng gằn giọng quát: “Tránh ra, để tôi!” Anh cẩn thận nhặt từng món quần áo Trác Mộc Cường Ba ném đi, gập lại gọn gàng, lúc ngẩng đầu lên, thân hình cao lớn của gã đã bắt đầu chuyển động, tấm thân trần trụi hứng lấy gió lạnh tuyết giá, chậm chậm tiến về phía xa. Max ở phía sau thúc giục: “Đi thôi, Nhạc Dương, hẩn không chết được đâu, không thấy hẩn cường tráng thế à?”

Nhạc Dương nhớ lại lúc mới vào quân ngũ, Lữ Cảnh Nam giảng bài đầu tiên, từng huấn thị đám tân binh bọn họ thế này: “Phải nhớ, những điều các cậu sắp làm, người bình thường sẽ không thể nào hiểu nổi; các cậu sẽ phải nhẫn nhịn những điều người thường không thể nhẫn nhịn; các cậu sẽ phải đối diện với những tình cảnh người thường không thể nào tưởng tượng được; các cậu sẽ phải từ bỏ đi sự tôn nghiêm của chính mình! Các cậu sẽ phải ký hợp đồng với ma quỷ, khi cần thiết, có thể sẽ phải bán đi tất cả mọi thứ, ngoại trừ linh hồn mình, đồng thời phải khắc chế bản tâm trước ham muốn hưởng thụ cuồn cuộn như thác lũ. Có rất nhiều người đi trước các cậu đã trượt lạc, nhưng không ai trách bọn họ, cũng như thế, tôi cũng sẽ không trách các cậu, tôi chỉ hy vọng các cậu có thể giữ được một trái tim chính nghĩa. Khi các cậu không thể không đắm mình trong bể rượu, trong rừng thịt, khi các cậu

dùng ma túy rồi rơi vào ảo giác, khi các cậu phải vung dao trên phố, đổ máu nơi đấu trường, tôi hy vọng các cậu chớ nên quên rằng, các cậu... từng là một người chân chính! Vĩnh viễn, đừng bao giờ quên!”

Nhạc Dương trầm mặc, đưa mắt liếc nhìn bóng hình sắp khuất hẳn trong màn sương kia lần cuối, rồi tự cảnh cáo mình: “Không được rơi lệ, không được đổ mắt, mà có thể làm được, mà cần phải làm được.” Cơ hồ như xúc cảm đã hóa thành vật thực, từ sâu thẳm trong đáy lòng cuộn cuộn dâng lên, trào ra cổ họng, Nhạc Dương dùng hai hàm răng nghiền nát nó, hòa với nước bọt, rồi lại nuốt trở xuống, chỉ lặng lẽ nhìn theo bóng Trác Mộc Cường Ba đi khuất dần, trong lòng thầm khẩn nguyện: “Cường Ba thiếu gia, trên đường, bình an.”

Max mang theo ba lô hành lý của Trác Mộc Cường Ba, hưng phấn khua chân múa tay khoe khoang với đồng bọn rằng mình chỉ cần hai ba chiêu đã đánh cho Trác Mộc Cường Ba lạy lỵ xin tha thể nào, còn Nhạc Dương thì lặng lẽ đi tới lều của Merkin.

Merkin hình như đang bàn bạc với Khafu xem nên sắp xếp đám lính đánh thuê như thế nào, thấy Nhạc Dương bước vào, chỉ hờ hững hỏi: “Thả rồi à?”

Nhạc Dương gật đầu. Merkin lại nói: “Vậy hiện giờ, cậu và hắn, chắc là không còn quan hệ gì nữa chứ?”

Nhạc Dương lại gật đầu. Merkin hỏi thêm: “Nếu Cường Ba thiếu gia lại tiếp tục truy theo, gây phiền phức cho chúng ta, cậu tính sao?”

Nhạc Dương ngây người, vốn tưởng rằng xảy ra chuyện như vậy, mình sẽ khó tránh khỏi tội chết, đột nhiên nghe Merkin hỏi một câu như thế, anh lập tức phản ứng lại ngay, nghiêm giọng đáp: “Tôi sẽ tự tay bắt giết anh ấy.”

“Tốt!” Merkin cười lớn đứng lên, vỗ vỗ vai Nhạc Dương nói: “Tôi thích nhất là những nam nhi nhiệt huyết trọng tình trọng nghĩa như cậu. Cậu chịu giúp đỡ Cường Ba thiếu gia của cậu như thế, chắc hẳn rằng trong tương lai, cậu cũng sẽ không làm chuyện gì có lỗi với tôi.” Nói đến đây, y chợt đổi giọng cảm thán: “Thực ra đi tìm kiếm di tích, báu vật ở những vùng hoang vu không bóng người này, chẳng có gì mà phải phân biệt quốc gia dân tộc cả, hợp lại thì hai bên cùng có lợi, tách ra thì cả hai đều bại, Cường Ba thiếu gia của cậu, thực ra không nên đứng ở lập trường đối địch với chúng ta chút nào.”

Kể đó, Merkin lại hỏi rõ từng chi tiết của hành động lần này, Nhạc Dương không dám giấu giếm, toàn bộ đều kể lại tận tường, chỉ là không nhắc đến trong áo lót của Trác Mộc Cường Ba có một túi ngầm. Merkin nghe nói đồ đạc và quần áo của Trác Mộc Cường Ba đều được mang về đây, vội vàng bảo: “Cậu ra ngoài mang hết quần áo và ba lô đó vào đây, nhớ kỹ đấy không được thiếu món nào, còn nữa... nói với đám lính đánh thuê ấy, bất cứ thứ gì, chỉ cần là đồ trong ba lô hay quần áo của Trác Mộc Cường Ba, đều phải giao lại hết.”

Nhạc Dương ra khỏi lều, thấy Max đang khua môi múa mép nước bọt nước dãi bay tung tóe, chợt nghe Soares đứng cạnh hỏi: “Max, mấy người bạn sói của tao đâu?”

“À...” Max đột nhiên há hốc miệng, nhưng không thốt nên lời, đích thực là bọn hắn theo tiếng sói tru mà đuổi tới, nhưng sau khi đến được chỗ Trác Mộc Cường Ba... hai con sói kia đi đâu nhỉ? Phải chăng đã bị Trác Mộc Cường Ba giết rồi? Hình như không để ý thấy bọn

chúng và Trác Mộc Cường Ba có chiến đấu thì phải! Sau khi xong việc, hẳn chắc ý quên hết mọi sự trên đời, lại tưởng rằng hai con sói đã quay về trước rồi, giờ nghe Soares hỏi đến, mới sực nhớ ra, lẽ nào bọn sói mất tích rồi? Max định tìm mấy tên lính đánh thuê cùng đi với mình lúc ấy để hỏi thử, nhưng cả bọn lính đánh thuê đều đội mũ bịt kín đầu, đứng lẫn vào đội hình thì chẳng thể phân biệt được ai với ai nữa. Hẳn càng nghĩ càng cuống, mồ hôi túa ra ướt cả trán.

Nhạc Dương mang đồng hồ đeo vào trong lều, Merkin lập tức lục lọi tìm kiếm, chỉ thấy y lật tung cả ba lô quần áo của Trác Mộc Cường Ba lên, nhưng dường như vẫn không tìm được thứ muốn tìm. Y đưa tay lên nắn nắn chỗ trước ngực mình, lẩm bẩm nói: “Không có? Không thể nào! Mình nhớ rõ là hẳn có mà. Lẽ nào...”

Merkin ngẩng đầu lên, chỉ đồng hồ đeo ấy nói: “Hết chuyện rồi, cậu có thể ra ngoài.”

Nhạc Dương liền im lặng ra khỏi căn lều ấy, vẫn không tin Merkin dễ dàng bỏ qua cho mình như thế, trong lòng thầm đưa ra một kết luận mới về con người này: “Tên Merkin này, một là hẳn không độc ác như mình tưởng tượng; hoặc là, hẳn còn độc ác hơn mình tưởng tượng rất nhiều.”

Trong màn sương mù và tuyết bay trắng trời, bất kể là những tảng đá màu nâu đỏ, hay cành cây khô mục, đều phủ lên một tầng màu trắng bạc. Tuyết nhảy múa trên bầu không điểm trang cho cả thế giới, cơn gió lạnh thấu xương thỏa sức tung hoành giữa mê vụ. Trác Mộc Cường Ba chỉ mặc đồ lót, đội gió đội tuyết dờ dẩn tiến lên. Gió ấy, thực sự rất lạnh, nhưng không thể lạnh bằng trái tim gã. Lữ Cán Nam chết rồi sao? Cả thi thể cũng bị lũ sói ăn thịt rồi sao? Nhạc Dương, chúng tôi tin tưởng cậu như vậy, tại sao lại là cậu chứ? Trái tim cậu cũng bị sói ăn rồi hay sao? Chẳng trách lại không phát hiện ra nội gián, thì ra bản thân kẻ đi điều tra nội gián lại chính là nội gián, hà... đúng là một sự châm biếm tuyệt diệu, ta là người ngu xuẩn nhất trên đời này hay sao? Ba Tang cũng chết rồi, Trương Lập cũng chết rồi, đội trưởng Hồ Dương, pháp sư Tháp Tây đều đã chết rồi... pháp sư Á La và Mẫn Mẫn, bọn họ liệu có còn sống không? Tại sao ta vẫn còn sống? Tại sao cứ phải chỉ còn lại một mình ta? Một mình ta, liệu có thể đi đến đâu? Có thể làm được gì chứ? Merkin mang theo cả quân đội đông đến nghìn người, còn ta thì sao, ta đã không còn gì cả, chỉ còn lại tấm thân máu thịt này, giữa chốn giá tuyết mê mông, thử hỏi có thể đi được bao xa? Nhưng tại sao, tại sao ta vẫn phải tiếp tục đi thế này?

Phùng sinh

Trác Mộc Cường Ba cứ đi mãi như thế, không có mục đích, cũng mất cả phương hướng, tựa hồ tư duy của gã cũng bị sương tuyết làm cho đông cứng lại, chỉ còn lại một chút bản năng sinh tồn là vẫn thúc giục gã không ngừng tiến bước. Thân thể gã biết rằng, không thể dừng lại, chỉ cần dừng lại, là sẽ không thể nào nhúc nhích được nữa. Mới ban đầu, gã còn có thể loạng choạng bước đi, rồi khi màn đêm dần dần buông xuống, không khí mỗi lúc một lạnh hơn, Trác Mộc Cường Ba chỉ cảm thấy mạch máu, cơ bắp trong cơ thể mình tựa như bị đông cứng thành những khối nước đá, nhắc chân bước những bước cứng nhắc với gã cũng trở thành một chuyện cực kỳ gian nan. Vẫn phải tiếp tục đi thế này nữa sao? Trác Mộc Cường Ba không biết đã bao nhiêu lần tự hỏi bản thân câu ấy, nhưng thân thể gã dường như đã không còn nằm trong tầm kiểm soát của ý thức, vẫn cứ quật cường tiến lên, tại sao phải vậy chứ? Gã lơ mơ nghe thấy nơi đáy lòng mình vang lên một âm thanh: “Có lẽ Mẫn Mẫn vẫn còn sống, có lẽ Tử kỳ lân chỉ ở không xa phía trước, biết đâu ta vẫn còn cơ hội trông thấy Bạc Ba La thần miếu, ta đã hứa với thầy giáo rồi, nhất định phải trở về...” Gã chuyển động khớp cổ một cách cứng nhắc, hát những âm thanh đó ra khỏi đầu như thể chọc vỡ bong bóng xà phòng, sau đó, gã nghe thấy ở đằng sau mọi âm thanh khác, tận bên trong tiềm thức còn sâu hơn nữa dưới đáy lòng gã, ở một góc nhỏ đã bị cố tình lãng quên, vang lại một âm thanh đã bị bít kín từ rất rất lâu rồi: “Em gái, có lẽ, vẫn còn sống!”

Âm thanh ấy trực tiếp chui vào ý thức, khống chế thân thể gã, điều khiển gã bước đi. Không thể chết, không thể chết ở đây, không thể biến mất một cách lặng thinh trong cái góc không người biết đến này được, ta vẫn còn lý do để sống tiếp! Sau một thoáng mê loạn, Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng đánh thức được ý chí cầu sinh trong mình, gã dần dần hồi phục lại nhịp thở đặc biệt của Mật tu giả. Gã phải tích tụ tất cả sức mạnh có thể tích tụ được, chỉ để sống sót, nhất định phải sống sót. Chỉ có điều, sức người không thể đấu lại với trời, thân thể Trác Mộc Cường Ba vẫn tiếp tục đông cứng lại. Mới đầu, toàn thân vẫn còn phát run lên, về sau, tứ chi tê cứng đến độ không còn cảm giác; thoát tiên, răng vẫn còn va lập cập vào nhau, về sau, hai hàm răng dường như đã đông kết, không há miệng ra nổi nữa. Tiếp tục đi về phía trước, Trác Mộc Cường Ba không ngờ còn mất cả cảm giác bước đi, chỉ là nhìn thấy cảnh vật xung quanh biến ảo, biết rằng mình đang đi mà thôi. Những bông hoa tuyết rơi xuống vai gã, ngực gã, đầu gã, cũng không tan chảy đi nữa.

Cổ Trác Mộc Cường Ba không thể xoay chuyển, gã chỉ có thể đảo tròn mắt, tìm kiếm chỗ nào tránh gió trong phạm vi mắt có thể nhìn thấy được, nhưng trước mắt gã, chỉ có bầu trời mênh mông, những tảng đá nằm rải rác khắp nơi, đừng nói là chỗ tránh gió, muốn tìm chỗ nào tuyết không rơi tới được cũng là điều không thể. Sắc trời mỗi lúc một tối hơn, gã cũng biết, sau khi đêm đen phủ xuống, nơi này sẽ không còn một chút ánh sáng nào nữa. Lúc đó, thì gã chỉ có thể chờ chết mà thôi. Hết lần này đến lần khác thất vọng, khiến ngọn lửa nhiệt tình vừa bốc cháy lên trong lòng gã, lại từ từ bị gió tuyết làm nguội lạnh. Trác Mộc Cường Ba biết, sức lực gã đã đến cực hạn chịu đựng rồi, gã thậm chí còn cảm nhận được một cách rõ ràng, nhịp tim mình đang trở nên chậm dần. Lý trí cho gã biết, dẫu gã có tìm được chỗ tránh gió tránh tuyết, thì với tình trạng cơ thể hiện nay, gã cũng không thể nào sống sót được ở

nơi đây, một khi nằm xuống, gã sẽ ngủ một giấc dài rồi vĩnh viễn không tỉnh dậy. Muốn sống, trừ phi là có kỳ tích xuất hiện. Chỉ là, ở nơi này, giữa lúc này, liệu còn có thể có kỳ tích hay sao chứ?

Trác Mộc Cường Ba ôm theo cảm giác bất cam ấy, vẫn ngoan cường nhích bước, tìm kiếm, chỉ cần thân thể gã vẫn chưa hoàn toàn đông cứng lại, gã sẽ không dừng giống như trước khi bóng đen hoàn toàn xâm chiếm bầu không của Shangri-la, bầu không cũng không chịu nhường, vẫn phát ra một vài tia sáng yếu ớt cuối cùng. Thế rồi, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên trông thấy ngay phía trước mình, bên trên một tảng đá khổng lồ, một đóa tuyết liên đang nở rộ giữa tuyết bay mù mịt. Thoạt nhìn, nó có vẻ rất yếu ớt, cành lá ấy, như thể chỉ một cơn gió nhẹ cũng làm gãy lìa, nhưng nó vẫn kiên cường đâm rễ trên đá cứng, đón lấy gió tuyết, kiêu ngạo nở ra nhụy hoa thơm ngát.

Nhìn đóa hoa tuyết ấy, Trác Mộc Cường Ba sực nhớ đến lời ước định với thầy giáo, không khỏi bồi hồi thương cảm: “Thầy giáo, xin lỗi, tôi không thể hoàn thành ước định với thầy được rồi. Không phải tôi không muốn làm cho tốt, mà thực sự là ý trời trêu ngươi, tôi đã không còn khả năng vẫn hồi sự việc nữa rồi. Những người cùng đến đây với tôi, cứ lần lượt ra đi ngay trước mắt, còn tôi, thì chỉ biết trơ mắt ra mà nhìn, chẳng thể làm gì được. Bây giờ, tôi cũng sắp phải lìa xa thầy rồi, thầy giáo, cảm ơn, cảm ơn thầy đã làm bao nhiêu chuyện vì tôi, vậy mà tôi chỉ có thể để lại cho thầy niềm ân hận và nỗi đau vô hạn. Tôi đã chiến thắng núi tuyết, chiến thắng biển lớn, nhưng lại không thể chiến thắng được lòng người phức tạp đa đoan. Thì ra trên thế gian này, thứ đáng sợ nhất, lại là con người!”

Trác Mộc Cường Ba nhích vài bước đến trước tảng đá lớn đó, định giơ tay khẽ vuốt lên đóa tuyết liên, nhưng thử mấy lần mà cánh tay vẫn không thể nào cất lên được, chỉ còn biết dờ dẩn đứng nhìn. Gã hoàn toàn quên hết cả tuyết và gió lạnh, đóa tuyết liên ấy đứng đưa trong gió, tựa như ngọn lửa trong lòng gã, bất cứ lúc nào cũng có thể bị gió thổi tắt, nhưng nó vẫn quật cường cháy lên, mang theo hơi ấm, nhỏ bé, dịu dàng.

Khoảnh khắc đó, trong óc Trác Mộc Cường Ba hiện lên gương mặt tất cả những người quan trọng trong cuộc đời gã, đầu tiên rất rõ, rồi mờ dần tan biến, phảng phất như nghe có ai ở xa xa hát lên rằng: “Để tuổi xuân thổi bay mái tóc dài của em, mang theo giấc mộng...”

Kế đó, mạch suy nghĩ của gã bỗng đứt đoạn, đóa tuyết liên mong manh yêu kiều đó, cuối cùng cũng không chịu nổi gió tuyết, gãy lìa, rơi xuống, xoay chuyển mấy vòng theo gió. Trác Mộc Cường Ba nhìn theo đóa hoa trắng, đúng vào giây cuối cùng trước khi ánh sáng hoàn toàn biến mất, gã bất ngờ phát hiện, phía trước có một hang động. Mấy tảng đá lớn chất chồng lên nhau, các khe đá hình thành nên một thông đạo hay một cái huyệt thiên nhiên, cao khoảng nửa người, không biết sâu chừng nào.

“Lẽ nào, đây chính là huyệt mộ ông trời sắp đặt cho ta?” Trác Mộc Cường Ba trầm nghĩ như vậy, cuối cùng vẫn nhích người lại gần hang động đó, chỉ là cơ thể gã đã đông cứng, vừa nãy mới đứng trước đóa tuyết liên một lúc, mà giờ đã không thể nào cất bước được nữa. Trác Mộc Cường Ba dùng hết sức lực toàn thân cũng không sao đưa chân lên khỏi mặt đất dù chỉ một xăng ti mét, lại dồn sức vào eo hông, thân thể liền mất thăng bằng, sau khi lắc lư đứng đưa được hai bước như con chim cánh cụt, gã liền đổ vật xuống đất, không thể nào nhúc nhích được nữa.

Lúc này, bầu trời đã hoàn toàn tối đen, Trác Mộc Cường Ba không biết mình còn cách hang động ấy bao xa, có lẽ chỉ còn một bước, có lẽ không đến một bước, tóm lại, tất cả đều không quan trọng. Chết bên trong hay bên ngoài hang, thì có khác biệt gì đâu chứ? Gã nghe thấy máu mình bị tắc nghẽn trong các mạch máu, khó nhọc chen chúc, phát ra những âm thanh lạo xạo như đồng hồ cát; gã nghe thấy tim mình đang gắng sức vật lộn, nhưng lại như người hen suyễn không thể thở được vậy, càng lúc càng yếu dần, nhịp đập cũng chậm dần, chậm dần.

“Thịch thịch.”

“Thịch, thịch...”

“Thịch..... thịch...”

“Thịch...”

Đúng vào khoảnh khắc cuối cùng trước khi Trác Mộc Cường Ba mất ý thức, gã trông thấy, một đôi mắt màu vàng cam sáng rực...

“Ta chết rồi sao?” Trác Mộc Cường Ba cảm thấy mình đang nổi dập dềnh giữa chừng không. Gã lơ mơ nhớ lại, cha từng nói, con người sau khi chết, linh hồn sẽ đến một nơi không phải nhân gian, cũng không phải Âm tào Địa phủ. Sau khi chết, mỗi người đều phải đến nơi này trước, đợi triệu gọi hoặc phán xét. Trong cõi U minh có những vị chúa tể, họ sẽ dựa vào những hành vi thiện ác của người đó thuở sinh tiền, để phán quyết vong hồn sau khi chết sẽ đến thế giới cực lạc hay xuống mười tám tầng địa ngục. Con người ta chết đi rồi cuộc có linh hồn hay không? Ha ha, ai có thể nói chắc được chứ? Người sống thì chưa chết, vì vậy không thể chắc chắn được, còn kẻ đã chết, lại không thể nào kể lại tình hình sau khi mình chết cho người sống, nghĩ những chuyện này, dường như chẳng có ý nghĩa gì hết thì phải? Vậy thì, một cô hồn dã quỷ như ta đây, sẽ trôi dạt đến nơi nào?

Kể đó, Trác Mộc Cường Ba dường như trông thấy thân thể mình đang bình thản nằm đó. “Ta đấy phải không? Thì ra ta đã già như vậy rồi à? Đã bao lâu không soi gương rồi? Một năm? Hai năm? Hay là lâu hơn nữa? Xem ra ta vẫn chưa bay đi xa lắm, có vẻ như vừa mới rời khỏi cơ thể. Ủa? Đó là gì vậy? Sói? Đúng rồi, ta còn nhớ trước khi chết, hình như đã nhìn thấy một đôi mắt sói, hà, sao lại không nghĩ ra chứ, một hang động thế này, quá nửa là có đàn sói cư trú rồi. Người bơi giỏi lại chết đuối, ta tốn nửa đời người để nghiên cứu về động vật họ chó, cuối cùng lại chết trong bụng sói, cũng coi như trước sau vẹn toàn, chết đúng nơi đúng chỗ rồi. Ừm, không phải, nếu chết trong bụng sói, thân thể của ta sao vẫn còn nguyên vẹn như vậy được?” Gã không khỏi nghi hoặc, lại đưa mắt liếc nhìn thân thể mình thêm lần nữa, chỉ thấy cơ thể trước mắt mình mỗi lúc một lớn hơn, cuối cùng thì nhòa đi, không gian xung quanh tối sầm. Trác Mộc Cường Ba lại rơi vào trạng thái vô thức một lần nữa.

Lại không biết bao nhiêu lâu nữa, ý thức Trác Mộc Cường Ba dần dần khôi phục sự tỉnh táo. “Ấm áp quá, giống như lúc nằm trong bụng mẹ, được làn nước ấm bao bọc quanh mình, thân thể nổi dập dềnh trên không trung, không có trọng lực, toàn thân đều có một cảm giác tự do, dễ chịu lạ thường. Thì ra, trước khi thành hình, con người mới sở hữu một không gian tự do nhất, dễ chịu nhất, an nhàn nhất. Về sau, khi có tay chân, con người liền bị hành động của chính bản thân ước thúc, khi có ngũ quan, lại bị giác quan của mình ước thúc, khi

có ý thức, thì lại bị chính tư tưởng của mình ước thúc. Chỉ khi chưa có tất cả những thứ ấy, con người ở trong trạng thái thuần túy là linh hồn mới là một dạng tồn tại tự do. Chẳng trách, mỗi người khi sinh ra, đối mặt với thế giới này, đều khóc òa lên đau đớn. Bởi vì họ đều biết rằng, một khi đã đến thế giới này, họ sẽ mất tự do. Suốt cả cuộc đời, con người đều bị những thứ vô hình hay hữu hình ước thúc kìm kẹp, có những người tháo bỏ được một vài trói buộc, vì vậy họ sống vui vẻ thoải mái; nhưng cũng có những người không thể thoát khỏi ước thúc, vì vậy họ đau khổ; có người nhìn thấu được những ước thúc ấy, cho nên họ u uẩn, buồn bã; có người không thể nhìn ra những trói buộc quanh mình, thế nên họ khoái lạc, vô tư. Kỳ lạ thật, ai nói với ta những điều này thế nhỉ? Là cha phải không nhỉ? Đúng rồi, hồi nhỏ cha đã nói với ta như thế, không ngờ đến giờ ta vẫn nhớ được. Tại sao lại nghĩ đến những điều này nhỉ? Bởi vì cảm giác ấm áp, dễ chịu đó sao? Cảm giác này ở đâu nhỉ? Đây có phải cảm giác khi ở chốn thiên đường không?”

Trác Mộc Cường Ba thăm nghĩ như thế, mở mắt ra, chỉ thấy trên đầu tối om, nhưng lại có ánh sáng từ dưới chân hắt lên. Kế đó, gã từ từ hồi phục lại tri giác, cảm thấy mình đang nằm trên mặt đá cứng rắn, cả người bị thứ gì đó đè lên, hơi ấm chính là do cái thứ ấy tỏa ra. Thứ này mềm mềm, có nhịp thở, có tiếng tim đập. Tiếp đấy, gã còn cảm thấy cả tảng đá bên cạnh, rồi hơi thở nhịp nhàng, nhịp tim vang vang, tiếng gió bên ngoài tràn vào hang động phát ra những âm thanh ù ù...

“Ta vẫn còn sống?” Trác Mộc Cường Ba rất cuộc cũng hiểu được trạng thái của mình lúc này. Tiếp đó, gã ngẩng đầu lên, muốn nhìn cho rõ vật thể sống mang cho gã hơi ấm ấy là gì, gã đã thấy...

Ba con sói, hai con đang chia nhau ôm hai chân gã, hai chân trước của chúng bắt chéo nhau, gác lên đùi, từ bắp vế cho đến ngón chân gã đều được chúng ôm chặt lấy; còn một con sói lớn nhất, đang cuộn mình trên ngực gã thành một đống tròn tròn, đầu vùi vào trong đuôi, thi thoảng nó lại phe phẩy đuôi một cái, như thể xua muối trên mặt. Ba con sói đều thở nhẹ nhẹ rất nhịp nhàng, nhiệt lượng nóng như lửa ấy đang từ cơ thể chúng cuộn cuộn truyền qua sườn ấm cho gã.

Trác Mộc Cường Ba vừa nhúc nhích, con sói cuộn mình trên người gã liền tỉnh lại đầu tiên, mở cặp mắt nhấp nhèm, ngoảnh đầu nhìn gã. Bộ lông màu xám tro, hai tai dựng ngược, cái miệng dài, đầu mũi đen đen, đôi mắt sáng rực phát ra những tia sáng vàng yêu dị trong hang động ngược sáng. Gần như không cần nghĩ ngợi, Trác Mộc Cường Ba lập tức nhận ra, đây chính là ba anh em nhà sói xám gã từng gặp ở Khả Khả Tây Lý.

Đúng thế, chính là bọn chúng, những ký ức phủ bụi dường như lại sống dậy, gã tựa hồ nhớ lại rất nhiều chuyện cũ vốn đã phai nhạt dần trong trí nhớ.

Một người một sói chăm chú nhìn nhau, hết như lúc ở vùng băng nguyên Khả Khả Tây Lý. Chỉ một cái nhìn thoáng qua từ ba năm về trước, nhưng đôi bên đều đã nhớ kỹ ánh mắt của nhau, tựa hồ từ rất lâu trước đó, bọn họ đã là những người bạn chí thiết, nay lại tương ngộ thêm một lần nữa trên con đường vận mệnh, không cần phải hỏi nhau từ đâu đến, nay sắp đi đâu...

Không biết Trác Mộc Cường Ba lấy đâu ra dũng khí, như thế con vật đang cuộn mình trên ngực gã không phải là sói, mà là một con Tạng ngao quen thuộc trong cơ sở huấn luyện của

mình, gã vươn hai tay, đưa tới phía dưới cổ con sói, nhẹ nhàng bóp bóp lông tơ màu trắng của nó, rồi khẽ hỏi: “Ừa, anh bạn, sao chúng mày lại ở đây?”

Nhưng con sói chột nhào lên, hai chân trước ấn vai Trác Mộc Cường Ba xuống, lè lưỡi liếm liếm lên môi gã. Đúng rồi, đây là truyền thống của họ nhà sói, khi con sói lưu lạc bên ngoài trở về gia tộc, các thành viên gia tộc sẽ ôm lấy nó, hôn hít để công nhận và chào đón sự trở về của kẻ lưu lạc xa bầy, đồng thời đây cũng là điều kiện không thể thiếu để nhận biết lại mùi vị của nhau.

Nhớ ra rồi, đây là những tri thức giáo sư Phương Tân từng dạy cho gã... Trác Mộc Cường Ba đã nhớ lại hết, con sói xám này, đang dùng ngôn ngữ cơ thể nói với gã rằng: “Chào mừng anh trở lại, bạn của chúng tôi.”

Hai con sói khác cũng đều đã tỉnh, loạng choạng tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba, ba cái đầu sói to tướng chụm lại một chỗ, ba cặp mắt cùng hiếu kỳ nhìn gã một cách dò xét, bọn chúng ngửi ngửi, hôn hít, “gừ gừ khục khục” râm rì với nhau gì đó. Trác Mộc Cường Ba cũng ôm hôn, xoa đầu lại chúng, trong khoảnh khắc, tựa hồ gã được vây bọc trong hạnh phúc, cảm giác từ lâu vắng bóng ấy, tất cả đều đã ùa trở về. “Con người lừa gạt lẫn nhau, luôn mưu tính hại nhau, nhưng chúng mày, lại chưa từng bỏ rơi tao, chúng mày vẫn còn nhớ đến tao, nhớ đến mùi vị trên người tao sao, hả các bạn sói.”

Trác Mộc Cường Ba ngồi lên, ôm chặt lấy ba cái đầu sói còn lớn hơn cả đầu gã, rõ ràng là đang cười rất vui vẻ, nhưng lại không sao kìm được nước mắt trào tuôn. Ba con sói liếm nước mắt cho gã, dụi đầu vào cánh tay gã, làm nách gã vừa ngứa vừa buồn, không nén được phải bật cười lên thành tiếng.

Đùa nghịch một lúc, Trác Mộc Cường Ba thấy bên ngoài hang động sáng trưng, liền nói với ba người bạn sói ấy: “Được rồi, được rồi, đừng đùa nữa, tao muốn ra ngoài một chút.” Gã chỉ nói bằng ngữ khí bình thường, cũng không nghĩ rằng bọn sói có thể hiểu được lời mình, không ngờ ba người bạn sói này trông thấy ánh mắt Trác Mộc Cường Ba hướng ra cửa hang, liền lập tức đoán ngay ra tâm tư của gã. Con sói lớn nhất ngấm nghĩ giây lát, rồi “ừm” một tiếng, nhắc chân trước lên khẽ vỗ vỗ vào đùi Trác Mộc Cường Ba, một con khác thì nhe răng cắn vào áo lót của gã giật giật, rồi há miệng, lè lưỡi nhìn gã.

Trác Mộc Cường Ba ngây người suy nghĩ, thầm nhủ, “Lẽ nào chúng đang nhắc nhở ta, bên ngoài rất lạnh, mặc đồ thể này sợ không ổn.” “Không sao đâu, tao chỉ ra ngoài xem một chút thôi.” Trác Mộc Cường Ba nói xong, lại không khỏi bật cười, sao lại có thể dùng suy nghĩ của con người để suy đoán tâm tư của sói được chứ, không chừng ý mấy người bạn sói này muốn biểu đạt, căn bản không phải như gã nghĩ cũng nên. Chẳng ngờ, lời vừa dứt, con sói đứng đầu liền khẽ kêu “gừ gừ” mấy tiếng, ba con sói lập tức lần lượt chui ra khỏi hang, nhường lối cho gã.

Cửa hang rất nhỏ, Trác Mộc Cường Ba buộc phải khom người bò ra ngoài. Bên ngoài vẫn là sương giá mù mịt như hôm trước, nhưng sắc trời đã sáng, tuyết đã ngừng rơi, Trác Mộc Cường Ba cũng không biết mình đã ngủ bao lâu, nhưng gã có thể cảm nhận được, thân thể mình đã có thay đổi gì đó.

Phương pháp hô hấp Lữ Cảnh Nam dạy cho gã dường như đã dung hòa vào nhịp thở tự nhiên, không cần phải cố gắng gì hết, mỗi hơi hít vào thở ra của gã đều liên lạc với nhịp tim, mạch đập, hướng chảy của dòng máu trong cơ thể, và với cả cảm giác kỳ dị đang từ từ xoay chuyển xung quanh gã nữa. Trác Mộc Cường Ba xòe bàn tay ra, nhìn xuống lòng bàn tay ấy, ánh mắt gã tựa hồ như đã xuyên thấu qua da, nhìn thấy dòng máu, những kinh mạch bên dưới lớp da xù xì, gã còn nhìn thấy trong đó một dòng năng lượng đang chuyển động. Gã mừng rỡ ngẩng đầu nhìn bốn phía xung quanh, trời này, đất này, không khí này, dường như đều đã thay đổi.

Trác Mộc Cường Ba chỉ mặc quần áo mỏng manh đứng trong gió lạnh, tuy có thể cảm thấy khí lạnh ập đến, nhưng cái lạnh ấy không buốt đến tận xương tủy như trước khi gã chìm vào giấc ngủ dài ấy. Giờ đây, gã có thể cảm nhận được một cách rõ rệt những luồng khí lưu đang cuộn cuộn trong không khí, cảm nhận chúng vòng qua những tảng đá lớn, xuyên qua các khe hở, tràn khắp mặt đất mênh mang. Gã cảm giác được, không gian phía trước mặt mình tràn trề sức sống, có vô số động vật, thực vật đang hân hoan sinh trưởng; phía bên phải gã, là một khoảng trống, luồng khí lưu ngoài biển thổi vào cuộn cuộn bốc lên từ phía dưới; bên tay trái gã, là mạch núi cao lớn, không khí loãng vượt qua núi tuyết, mang đến phương xa những tin tức lạnh giá. Những thông tin bay đến theo làn gió này, trước đây gã chưa từng phát giác. Gã còn cảm nhận được, nhịp tim đập và nhịp thở đều đặn, mạnh mẽ, có quy luật của ba anh em sói xám sau lưng mình; một ngọn cỏ không biết tên, đang náu mình phía sau tảng đá lớn, ở nơi tầm nhìn không thể vươn tới, quật cường vùng vẫy vươn lên; ở một vị trí nào đó trên cơ thể gã, có thứ gì không biết tên đang chậm chậm chuyển động, làm năng lượng trong cơ thể cũng chuyển động theo, trao đổi liên tục và cân bằng với thế giới bên ngoài. Gã có thể cảm thấy, mỗi luồng khí mình hít vào cơ thể, được các mạch máu dẫn động, chảy đến từng góc ngách bên trong cơ thể, đưa năng lượng đến từng nơi một, rồi lại mang theo những cặn bã đã cặn kiệt, theo một đường khác, đẩy ra bên ngoài.

Trác Mộc Cường Ba lại hướng ánh mắt về phía cái hang sói đã cứu mạng mình, đột nhiên trông thấy một cái bóng quen thuộc đang lặn qua lặn lại trong gió phía trước cửa hang. Gã nhướn mày nhìn kỹ hơn, thì ra là đóa tuyết liên đỏ, giờ đây hoa đã khô tàn héo úa, nhưng vẫn quần quanh trước cửa hang không chịu rời đi, nhìn mức độ khô héo của cánh hoa, rõ ràng gã đã ngủ không chỉ một ngày. Trác Mộc Cường Ba bước đến cạnh đóa tuyết liên đỏ, khẽ nói: “Cám ơn nhé!” Đóa tuyết liên như thể nghe thấy lời của gã, gió vừa thổi đến, liền phấp phới bay xa.

“Oắc...” một tiếng sủa dài vang lên, Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại, chỉ thấy con sói nhỏ nhất đang nằm phục sau lưng mình, trước miệng là một miếng gì đó màu trắng. Con sói đang ngước lên nhìn gã với ánh mắt chờ đợi. Trác Mộc Cường Ba cúi xuống nhìn kỹ hơn, đây chẳng phải là mảnh da dê non gã tặng cho ba anh em nhà sói xám này ở Khả Khả Tây Lý hay sao? Không ngờ, giờ đã bị mài mòn chỉ còn lại một mẩu nhỏ bằng cái đuôi con thỏ, vậy mà chúng vẫn còn giữ lại bên mình. Gã liếc nhìn ánh mắt chờ mong của người bạn sói, lập tức hiểu ra, liền lấy trong túi áo ra chiếc còi gọi sói từng cứu mạng mình mấy lần, đưa tới trước mặt nói: “Tao cũng, vẫn luôn giữ gìn.”

Con sói nhỏ nhất ấy “oắc” lên một tiếng hân hoan, bổ nhào tới vật Trác Mộc Cường Ba lăn ra đất, rồi rúc vào người gã. Trác Mộc Cường Ba luôn miệng nói: “Này, đừng... đừng thế...”

lạnh quá, được rồi, được rồi, ủa? Yên nào, yên nào, mày bị sao thế?” Đang đùa vui, Trác Mộc Cường Ba bỗng phát hiện ra trên mình con sói có vết thương. Vết thương tuy đã khép miệng, nhưng lại dài đến rợn người, chạy dọc theo xương sống con sói ấy. Sau đó, gã mới nhận ra, đuôi con sói này bị cụt mất một nửa, tai trái cũng khuyết mất một miếng. Bây giờ, Trác Mộc Cường Ba mới để ý quan sát hai con sói còn lại, ba anh em nhà sói xám này, không ngờ khắp mình đều đầy những thương tích. Con sói to nhất là bị thương nặng nhất; chân trái phía sau của nó đã đứt lìa, chỉ còn một mẩu cuộn lại treo dưới bụng, nay nó chỉ còn có thể đi bằng ba chân; con sói kia thì cũng chẳng khá hơn là mấy, trên đầu nó có một vết sẹo to tướng, chỉ cần xuống thấp một chút, thì coi như hỏng mất một con mắt.

Tuy những vết thương này đều đã lành, song vẫn có thể tưởng tượng ra được tình hình cuộc chiến khi đó thảm liệt cỡ nào. Trác Mộc Cường Ba kiểm tra tỉ mỉ các vết thương, không ngờ lại thấy rất giống vết thương do lũ sói gây ra, gã sực tỉnh ngộ, vội hỏi ba anh em sói xám: “Chúng mày... bị trục xuất rồi ư?”

Sống chung với sói (1)

Trác Mộc Cường Ba biết, trong đàn sói, nếu một con sói rời xa bầy đàn quá lâu, khi trở về cần phải hỏi ý kiến của các thành viên khác, vì thời gian xa cách quá dài, trên mình con sói ấy đã nhiễm phải nhiều mùi vị khác, những thành viên của gia tộc cũ coi đó là những yếu tố không an toàn. Chỉ khi được thủ lĩnh và các thành viên trong gia tộc chấp nhận, con sói lưu lãng mới có thể yên ổn trở về, nếu không được chấp nhận, thì nó sẽ bị đuổi đi. Những con sói thuở trước từng là thành viên trong cùng một gia tộc với nó sẽ không chút nương tình xua đuổi con sói tội nghiệp ấy ra khỏi lãnh địa của bầy đàn, thậm chí còn cắn chết luôn nếu nó vẫn không chịu rời đi.

Ba anh em sói xám này, bọn chúng làm sao vượt qua được vùng băng nguyên Khả Khả Tây Lý rộng mênh mông ấy, rồi lại bằng cách nào bốn ba nghìn dặm đến vùng cao nguyên Tây Tạng? Làm thế nào vượt được ngọn núi tuyết lạnh giá khủng khiếp ấy? Tất cả những điều chúng làm, chỉ vì muốn quay lại với bầy đàn của mình, thế nhưng bọn chúng... lại bị trục xuất, bị xua đuổi! Mình mấy đây những vết thương, chúng chỉ có thể quanh quẩn ở vùng hoang dã hình thành bởi băng và tuyết này, có nhà mà không thể trở về, hoàn toàn không có gì, chỉ biết dựa dẫm vào nhau mà sinh tồn. Nghĩ đến cảnh ngộ của ba anh em sói xám sao mà thật giống với mình, trong lòng Trác Mộc Cường Ba lại không khỏi dâng lên một cảm giác chua xót, gã nâng mặt con sói nhỏ nhất đó lên, lẩm bẩm nói: “Chúng ta, đều là những kẻ bị bỏ rơi cả.”

Con sói nhỏ nhất ấy thấy Trác Mộc Cường Ba sờ vào những vết thương trên thân mình, giống như đứa trẻ bị oan khuất lắm, ngược mắt rưng rưng nhìn gã, miệng nghẹn ngào rên rỉ, rồi nghiêng mình qua, để Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy những chỗ bị thương khác nữa, rồi lại ve vẩy cái đuôi cụt trước mắt gã; nó xoay tròn, ra sức lấy miệng đớp lấy nửa cái đuôi cụt, nhưng cố mấy cũng không thể nào cắn được đuôi mình, sau đấy, nó lại ngạp ngừng ngược nhìn Trác Mộc Cường Ba, mồm “khịt khịt khịt” không ngừng. Trác Mộc Cường Ba nắm lấy chân trước con sói, khẽ nói: “Tao biết mà, tao biết hết cả mà.”

Biết rõ là con sói đang kể về những uất ức trong lòng với mình, nhưng đáng tiếc Trác Mộc Cường Ba lại không biết nó nói gì. Gã nhớ lại, khi lên lớp giảng bài cho gã, giáo sư Phương Tân từng nói: “Thanh đới của loài sói có hình chữ V, chúng có thể phát ra hơn 80 loại tiếng kêu khác nhau, còn loài người chúng ta, cũng chỉ có thể phát ra hơn một trăm âm đơn âm tiết khác nhau; phạm vi thính lực của sói từ khoảng 12-80.000 hertz, còn phạm vi thính lực của con người từ 20-20.000 hertz. Các bạn, các bạn có chú ý thấy, phạm vi thính lực của sói bao phủ phạm vi thính lực của con người chúng ta hay không? Như vậy, có nghĩa là những gì chúng ta nghe được, chúng cũng đều nghe thấy được. Và lại, thanh đới của loài sói khá giống với con người, số âm tiết của tiếng sói tru cũng tương đối gần với số đơn âm tiết con người có thể phát ra, thông qua các âm tiết khác nhau, cùng sự biến âm và độ dài tiếng tru, có thể tạo ra vô vàn các tổ hợp. Vì vậy, loài sói, hoàn toàn có thể chỉ dùng âm thanh để biểu đạt tình cảm của mình.”

“Sói có ngôn ngữ riêng của chúng, vả lại cũng giống như con người chúng ta, lũ sói ở những nơi khác nhau, lại có ngôn ngữ khác nhau. Ngôn ngữ này được truyền từ đời này qua đời khác, không chỉ dùng để giao lưu với đồng loại, biểu đạt ý tứ của mình, mà còn dùng để giáo dục đời sau, dạy cho con cháu chúng kỹ năng sinh tồn. Chỉ đáng tiếc, mấy nghìn năm nay, nhân loại chúng ta, chẳng có mấy ai thực sự lắng nghe tiếng của loài sói cả, không ai lắng nghe nỗi thương tâm, sự phẫn nộ và cừ hận của chúng, cũng không ai lắng nghe sự cảm kích, niềm vui và lòng ái mộ của chúng. Thầy giáo của tôi từng nói, trước khi nước Trung Quốc mới thành lập, ở Tây Tạng có một vị chuyên gia nghiên cứu động vật họ chó, ông ấy không chỉ nghe được tiếng của loài sói, mà còn có thể sử dụng ngôn ngữ của sói trực tiếp giao lưu với chúng nữa. Tuy tôi không có bản lĩnh như vị chuyên gia ấy, có điều trải qua nhiều năm nghiên cứu, tôi và các bạn đồng nghiệp nước ngoài cũng đã tổng kết ra được mười ba loại âm điệu khác nhau biểu đạt những tình cảm khác nhau của loài sói...”

Trác Mộc Cường Ba sục sạo trong ký ức, những âm thanh con sói ấy phát ra, rõ ràng không nằm trong mười ba loại âm điệu mà giáo sư Phương Tân tổng kết ra. Phát âm của nó rất ngắn, rất nhanh, chỉ một hai âm tiết là liền biến đổi âm điệu, thoạt nghe rất giống như một số người Mỹ da đen hát nhạc rap. Trác Mộc Cường Ba nghe được một lát, liền thấy con sói lớn nhất lại gần, dùng đầu húc vào con sói nhỏ ấy, lừ mắt lườm nó, cổ họng phát ra những âm thấp trầm, tựa hồ như đang nói: “Có gì mà phải khóc lóc, đã là sói, thì chỉ có chảy máu không rơi lệ, đừng có làm mất uy phong của mình đi.”

Con sói nhỏ ấy biến đổi âm điệu, chỉ nghe những tiếng “gù gù” trong cổ họng, tựa như bắt mẫn lắm. Con sói đầu đàn chẳng buồn để ý đến nó, giơ một chân trước lên ấn vào bụng Trác Mộc Cường Ba, “gừ gừ” hai tiếng, vẻ như đang hỏi gì đó. Bụng Trác Mộc Cường Ba bị con sói ấn lên một cái, lập tức phát ra một tiếng “ục...” dài. Con sói đầu đàn như đang cười cười với gã, rồi ngẩng đầu lên, miệng nhe ra, phát ra những tiếng “grừ grừ” nhịp nhàng theo tiết tấu nhất định. Lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã hiểu, đây là lệnh tập hợp trước bữa ăn, nằm trong mười ba âm điệu cơ bản mà giáo sư Phương Tân đã tổng kết, thông thường chỉ có con sói thủ lĩnh mới có thể phát ra, ý là: “Tập hợp thôi, chúng ta đi săn.”

Hai con sói kia nghe thấy âm thanh này, liền không đùa giỡn nữa, lập tức nghiêm túc lại gần con sói đầu đàn, tư thế như thể có thể sẵn sàng chiến đấu bất cứ lúc nào. Ba con sói xếp thành hình mũi tên đi vào màn sương mù dày đặc. Mới đi được mấy bước, con sói đầu đàn lại ngoảnh đầu lại, nhe răng với Trác Mộc Cường Ba, dường như đang nói: “Đi thôi, còn ngần ra đấy làm gì?”

Đi được một lúc, Trác Mộc Cường Ba liền phát hiện, con sói nhỏ nhất cứ liên tục ngẩng đầu, ngược lên nhìn mình, ánh mắt có vẻ hơi bực bội, ý chừng muốn nói: “Đứng cao thế làm gì? Lộ hết bây giờ!” Trác Mộc Cường Ba đành rút đầu rút cổ, rón rén đi theo sau lưng chúng.

Cũng không biết chỗ này đã gần đến khu vực có sinh vật hoạt động, hay là vì trong sương mù, cảm quan của con người kém xa động vật, dọc đường, ngoại trừ sói ra, Trác Mộc Cường Ba không gặp bất cứ con vật sống nào. Nhưng ba anh em sói xám thì mới đi chưa bao xa đã dừng lại, cùng lúc vểnh tai lên, thân mình áp xuống đất, trông bộ dạng của chúng, rõ ràng là vật săn đã ở rất gần rồi.

Ba anh em sói xám chần chừ lại tư thế chiến đấu, nhưng con sói đầu đàn hình như vẫn cảm thấy có gì đó không ổn, ngoảnh đầu ra phía sau, liền thấy Trác Mộc Cường Ba lù lù đứng đó, chẳng trách hôm nay đi săn không thể nào che giấu được hành tung. Ngẫm nghĩ giây lát, nó liền quay đầu lại, bước đến trước mặt Trác Mộc Cường Ba, dùng móng vuốt vạch một đường ngang dưới đất. Trác Mộc Cường Ba dẫu có thông minh mấy cũng phải ngỡ người, không đoán ra được ý tứ của con sói này. Thấy con sói quay mình, Trác Mộc Cường Ba liền nhấc chân chuẩn bị đi theo, thì liền bị nó nghiêng đầu hất cái chân gã trở lại phía sau đường vạch. Trác Mộc Cường Ba ngó ra, chỉ nghe con sói đầu đàn ấy lại thấp giọng gầm gừ mấy tiếng. Trong những gì gã từng học được, đây là âm thanh cảnh báo lúc chiến đấu, những âm điệu ngắn sẽ không truyền đi xa quá, có tác dụng nhắc nhở đồng bọn bên cạnh mình phải chú ý cảnh giác.

Trác Mộc Cường Ba liền hiểu ra, đoán rằng con sói định nói: “Anh ở đây canh chừng, đừng tiến lên nữa.”

Gã đợi một lúc lâu, khắp người bắt đầu có cảm giác gai lạnh, bất giác liền đứng bắt chéo hai chân, tay ôm trước ngực, đột nhiên cảm thấy một luồng khí ấm nóng từ tay trái dâng lên, tràn qua vai, rồi chạy sang tay phải, sau đó trở về tay trái qua chỗ hai cánh tay giao nhau, cứ vậy tuần hoàn không ngừng, nửa thân trên bắt đầu không thấy lạnh nữa. Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên sự hiểu ra, động tác tránh rét này, vừa khéo lại chính là một trong các động tác cổ quái Lữ Cánh Nam dạy cho gã vào những ngày cuối cùng, chỉ là trước đây không bao giờ có cảm giác kỳ dị này. Không lâu sau, phía trước vẳng lại tiếng một vật thể nặng nề đổ vật xuống đất, con sói nhỏ nhất chạy ra khỏi màn sương, “gừ gừ” hai tiếng, bảo Trác Mộc Cường Ba đi theo.

Trác Mộc Cường Ba theo con sói đi đến một hõm núi, giật mình cả kinh, gã vốn tưởng rằng ba anh em sói xám này chỉ vây bắt một số động vật nhỏ, chẳng ngờ đầu vật săn của chúng lại lớn khủng khiếp thế này. Đây có lẽ là một con hươu, nhưng cho dù không tính đến cặp sừng khổng lồ kia, con vật này cũng phải cao đến hơn hai mét, da dày, lông dài thườn thượt. Trác Mộc Cường Ba thực sự khó mà tưởng tượng nổi, ở nơi như thế này lại có một giống quái thú như vậy sinh sống, không hiểu là nó ăn gì? Có điều, sau khi xem xét thân thể con hươu khổng lồ đó, Trác Mộc Cường Ba dường như đã hiểu, con hươu này có vẻ như lưu lạc từ một nơi rất xa đến đây, trên mình sớm đã mang đầy thương tích, đen đui thế nào, lại bị ba anh em sói xám chặn ở đây. Bọn sói xám không lập tức xông vào tấn công, mà quần thảo với con quái thú cho đến khi nó chỉ còn thoi thóp thở, không còn năng lực phản kháng, bọn chúng mới ra tay.

Cổ họng con hươu lớn ấy bị răng sói xé nát, đã chết từ lâu rồi, nhưng ba anh em nhà sói xám không lập tức nhào vào cắn xé, mà đợi Trác Mộc Cường Ba đến. Trác Mộc Cường Ba biết, theo tập tục của họ nhà sói, sau mỗi lần săn bắt, phải đợi tất cả các thành viên tham gia cuộc săn đến đủ, con sói đầu đàn mới bắt đầu chia phần. Những con sói địa vị khác nhau, sẽ ăn những phần khác nhau của con mồi, đồng thời, thứ tự ăn trước ăn sau cũng rất được chú ý. Mấy nghìn năm nay, đàn sói vẫn dùng phương thức này để thể hiện quyền uy và địa vị của con sói đầu đàn, và đảm bảo sự công bằng và công chính trong một đàn sói. Chỉ là, Trác Mộc Cường Ba không ngờ, xem ý tứ của con sói đầu đàn kia, hình như là muốn gã hưởng dụng con mồi trước, lẽ nào đây là đãi ngộ đặc biệt dành cho bạn quý?

Trác Mộc Cường Ba hơi nghi hoặc bước lên trước. Con sói đầu đàn vồ vồ lên da bụng con hươu khổng lồ, ánh mắt lóe lên, móng vuốt vạch một đường, giống như khi nãy nó vẽ đường ranh giới xuống đất vậy. Kế đó, con sói lại ngẩng đầu nhìn Trác Mộc Cường Ba, phát ra vài thanh điệu dài ngắn khác nhau. Trác Mộc Cường Ba hơi ngần ngừ, hoàn toàn không hiểu gì cả. Con sói nhỏ nhất không biết từ lúc nào đã ngậm mảnh da dê non tới đặt trước mặt gã, rồi áp áp mặt cọ vào đó với vẻ rất thỏa thuê, đoạn hướng về phía gã rên lên ư ừ, sau đó cũng bắt trước con sói đầu đàn, nhìn xác con hươu, giờ móng vuốt lên vung một cú trên không trung. Động tác ấy của nó, rất giống với động tác cắt cổ mà các vị tướng quân trong phim chiến tranh hay làm khi hạ lệnh cho thủ hạ chấp hành các nhiệm vụ ám sát. Thấy Trác Mộc Cường Ba vẫn cứ đần thối mặt ra đó, con sói còn lại bắt đầu cuống lên, nó nhảy tới gặm vào đùi hươu giằng giật mấy cái, sau đó nhe hàm răng sắc nhọn ra với Trác Mộc Cường Ba; Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa hiểu, nó lại lay cắn vào đùi hươu, vừa lay vừa giằng thêm mấy lượt, rồi nhe răng ra.

Một cơn gió lạnh thổi đến, Trác Mộc Cường Ba khẽ rùng mình, đột nhiên xâu chuỗi mấy động tác của ba con sói lại với nhau, bỗng sực hiểu ra. Ba anh em sói xám này muốn gã lột da con hươu. Con sói nhỏ nhất bảo rằng da thú rất ấm áp; còn con kia thì muốn nói, nếu bọn chúng dùng răng xé rách ra, thì bộ da thú chẳng dùng làm gì được nữa.

Trác Mộc Cường Ba nhìn những người bạn sói với ánh mắt cảm kích, gã đang định tìm kiếm công cụ nào cho vừa tay, bỗng thành linh nhớ ra giáo sư Phương Tân từng tặng gã một con dao quân dụng của Thụy Sĩ rất sắc bén. Vì con dao rất nhỏ, lúc đó gã đã nhét chung với thanh kiếm đồng, trong suốt quá trình vượt biển đến núi Tu Di này cũng không hề dùng đến. Lúc này, đây chính là vũ khí duy nhất mà gã còn giữ được.

Trác Mộc Cường Ba liền xắn tay vào lột da con hươu khổng lồ ấy, lần đầu tiên làm công việc này, khó tránh khỏi việc cắt lem nhem nhiều chỗ, nhưng xét về chính thể thì cũng có thể coi là một tấm da hoàn chỉnh. Gã chui vào tấm da ấy, hai tay vừa khéo xuyên qua hai chân trước của con hươu, có điều, chân gã thì không thể chui vào ống chân sau được, vả lại thân hươu quá dài, khiến gã trông như đeo theo một cái túi nước to tướng, kéo lệt sệt dưới đất.

Sau khi để Trác Mộc Cường Ba lột da hươu, con sói đầu đàn mới bắt đầu bữa ăn ngon lành của nó, con kia đứng bên cạnh chờ đợi. Con sói nhỏ nhất tạm thời chưa đến lượt, liền quay đầu lại, đi vòng quanh bộ áo da mới của Trác Mộc Cường Ba hít hít ngửi ngửi, sau đó nhìn Trác Mộc Cường Ba nhe răng cười, nhao lên vật gã lăn ra đất, cắn nhẹ lên đùi, lên vai, lên cổ họng gã. Trác Mộc Cường Ba đương nhiên hiểu, con sói chỉ muốn đùa với gã. Trong đàn, lũ sói thường hay đùa nghịch kiểu này, chúng có thể điều tiết được lực cắn rất chuẩn xác, có lúc thoạt nhìn cứ tưởng chúng cắn xé nhau rất dữ dội, kỳ thực cả hai không hề làm thương tổn nhau chút nào. Kỹ xảo chiến đấu của chúng đều được rèn luyện trong những lần đùa nghịch như vậy. Cử động này của con sói nhỏ nhất rõ ràng có ý: khoác da hươu lên, vậy là anh biến thành hươu rồi, cẩn anh này, cẩn anh này...

Trác Mộc Cường Ba không chịu kém, cũng nhe răng ra cắn lại. Trong mắt con sói lộ ra nét cười, hết lắc bên phải lại né bên trái, dễ dàng tránh khỏi, miệng phát ra những tiếng “gừ... u...” khiêu khích. Trác Mộc Cường Ba cũng bắt chước theo âm thanh ấy hồi đáp lại nó, con sói lại càng vui vẻ hơn. Trác Mộc Cường Ba vừa đùa nghịch với con sói, vừa thăm nhủ, lũ sói

ở đây thực sự rất cường tráng, thể hình như gã mà cũng bị chúng bồ nhào tới quật ngã ngay cú đầu tiên, lần nào cũng không còn sức phản kháng. Xem ra, phải học hỏi từ chúng một số kỹ xảo chiến đấu mới được. Kể đó, gã lại nghĩ đến một số vấn đề khác, phải chăng ba anh em sói xám này vốn thuộc về nơi đây? Bọn chúng đã trở về đây rồi, điểm này rõ ràng đã có thể khẳng định. Thế nhưng, cũng như kết luận gã rút ra khi quan sát ba con sói này ở Khả Khả Tây Lý, lông của chúng không dày lắm, vì vậy, nơi chúng sinh tồn, ít nhất cũng không thể ở giữa vùng trời đất mịt mù băng tuyết thế này được; còn nữa, làm sao bọn chúng trở về được đây? Trác Mộc Cường Ba bỗng nhớ lại hồi ở núi tuyết Tư Tất Kiệt Mạc, nhớ lại lần đầu tiên Cương Nhật Phổ Bạc thổi cây sáo xương, lẽ nào, chỉ có sói ở đây mới hiểu được ý nghĩa của âm thanh ấy? Lũ sói khi đó, chính là bọn chúng hay sao?

Trác Mộc Cường Ba ôm lấy con sói nhỏ nhất, một tay chỉ lên trời tựa như xuyên qua cả tầng mây, hỏi nó: “Chúng mày ở trên đó xuống đây phải không?” Sau đó lại gật gật đầu, nói: “Chúng mày trở về đây, là từ trên đó xuống phải không?”

Con sói hình như hiểu được ý gã, nheo nheo mắt gật gật đầu, rồi lại phát ra một tràng dài những âm thanh Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì.

Trác Mộc Cường Ba trầm nhủ: “Vậy là đúng rồi, chúng tụ tập đàn bò Yak và đàn sói, chính vì muốn sinh tồn ở môi trường quá cực hạn chịu đựng của bản thân, băng qua núi tuyết, tìm đường trở về. Thế nhưng, giờ đây, cũng vẫn chỉ còn lại ba bọn chúng. Cũng có nghĩa là, lũ sói và đàn bò Yak kia, đều đã chết dọc đường hết cả rồi. Rốt cuộc bọn chúng đã phải chịu đựng bao nhiêu đau đớn, bao nhiêu khó khăn, mới trở lại được nơi này chứ?”

Trác Mộc Cường Ba không sao nén nổi niềm thương cảm dâng lên trong lòng, những khổ nạn mà ba anh em sói xám này phải trải qua, sợ rằng cũng không kém gì bản thân gã. Nghĩ về cảnh ngộ của ba con sói, Trác Mộc Cường Ba lại nhớ đến cảnh ngộ của mình. Lúc này, con sói thấy Trác Mộc Cường Ba bỗng thần người ra, bèn lè lưỡi liếm lên gương mặt gã, Trác Mộc Cường Ba cũng đưa tay ôm lấy cổ nó. Nó lại liếm liếm bàn tay gã, cổ họng phát ra những âm thanh nhẹ nhẹ dịu dàng. Cảm giác ấm áp, dinh dính mà lại hơi ướt ướt ấy, lập tức khiến nỗi u uất trong lòng Trác Mộc Cường Ba giảm đi một phần đáng kể.

Gã nhìn mặt con sói, đột nhiên nhớ lại những kiến thức giáo sư Phương Tân từng dạy mình hồi trước: “Khứu giác của động vật họ chó nhạy cảm hơn con người cả vạn lần, chúng có thể nắm bắt được cả những thông tin con người chúng ta không có cách nào phát hiện ra. Chẳng hạn, khi cảm xúc của một người thay đổi, sẽ dẫn đến sự thay đổi của các nội tiết tố trong cơ thể, con người không thể nào phát hiện được sự thay đổi hoóc môn này, nhưng động vật họ chó lại có thể nắm được rất rõ ràng. Như vậy có nghĩa là, động vật họ chó có thể dễ dàng biết được trạng thái tình cảm của con người, biết được chúng ta đang phấn nộ, vui vẻ, đau thương, hay sợ hãi...” Trác Mộc Cường Ba nhìn con sói mình đang ôm trong lòng với ánh mắt thân thương, khẽ nói: “Ừm, mày đang an ủi tao đúng không? Cảm ơn, cảm ơn nhé.”

Ba con sói ăn xong, mới đến lượt Trác Mộc Cường Ba. Con hươu ấy quá lớn, vì vậy vẫn còn khá nhiều thịt. Anh em nhà sói xám để lại cho gã hai đùi sau và cả cái sống lưng, xem ý tứ của con sói đầu đàn có vẻ như là, ăn không hết thì kéo về. Nhìn cái xác hươu to tướng và những miếng thịt đỏ hồng, Trác Mộc Cường Ba hơi ngần ngại, gã vẫn chưa quen ăn sống cho lắm, chỉ là giờ đây gã đã đói đến không chịu nổi nữa rồi. Gã chần chừ giây lát, rồi lấy dao cắt

ra một miếng cho vào miệng nhai, không ngờ thịt sống ăn cũng có một vị ngon khó tả. Bọn sói nhìn Trác Mộc Cường Ba, như cười mà không phải cười, chừng như giễu cợt móng vuốt và răng nanh của gã không đủ sắc bén vậy.

Trong lúc nhai thịt, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ lại một lần về nhà, cha gã từng nói: “Nếu con muốn thực sự hiểu được một loài sinh vật khác, vậy thì hãy vứt bỏ suy nghĩ mình là một con người đi, hãy dùng hình thái nguyên thủy nhất của sinh mệnh, lấy lòng thành ra để gặp gỡ với chúng, như vậy con mới có thể được chúng công nhận...”

“Con cho rằng, người Qua Ba sống chung với sói là quan hệ như thế nào chứ? Chỉ khi con thực sự hiểu được, sống chung với sói nghĩa là thế nào, con mới lý giải được ý nghĩa của những điều ta đang nói...”

“Sống chung với sói à?” Trác Mộc Cường Ba trầm nghĩ, bỏ miếng thịt trên đầu mũi dao vào miệng. Câu nói của cha “vứt bỏ suy nghĩ mình là một con người đi, hãy dùng hình thái nguyên thủy nhất của sinh mệnh, lấy lòng thành ra để gặp gỡ với chúng, như vậy con mới có thể được chúng công nhận...”, rốt cuộc nên lý giải như thế nào nhỉ? Trác Mộc Cường Ba lúc này đã dần dần hình thành nên kiến giải của riêng mình, phải chăng cha gã muốn nói: “Muốn thực sự hiểu được loài sói à? Vậy thì, hãy từ bỏ tư cách làm người của mình, con, hãy trở thành một con sói đi!”

Sau khi ăn xong, đặc biệt là với phương thức nhai thịt sống này, nhiệt lượng đã được bổ sung đáng kể. Kỳ thực, so với ba anh em sói xám, Trác Mộc Cường Ba ăn rất ít. Sói có thể ăn một lần số lượng thức ăn bằng một phần ba trọng lượng cơ thể, sau đó tùy theo hoàn cảnh, chúng có thể không cần ăn gì thêm trong mấy ngày hoặc thậm chí là mấy chục ngày tiếp theo đó.

Ăn uống xong xuôi, là thời gian để nghỉ ngơi và chơi đùa, suốt dọc đường trở về hang động, con sói nhỏ nhất và con sói nhỡ cứ nhảy nhót đùa giỡn không thôi. Về đến hang, Trác Mộc Cường Ba mang hết những thứ còn lại trên người mình ra, xếp thành một hàng ngang dưới đất. Mỗi món đồ ở đây, đều mang một ý nghĩa khác nhau: thầy giáo, Đa Cát, gia tộc, đàn sói, em gái. Đây chính là toàn bộ những gì gã giữ lại được, nhìn mấy món đồ trang sức ấy, gã không khỏi rầu rĩ chán nản. Chỉ dựa vào mấy thứ này, gã không thể đối chọi lại với cả quân đoàn của Merkin được. Phải làm sao đây? Ở lại chỗ này, trở thành một con sói, sống chung với anh em sói xám? Nhìn quanh trong hang động tối tăm mù mịt, Trác Mộc Cường Ba cười khổ trầm nghĩ: “Lần này, sợ rằng phải sống chung với sói thật rồi.”

Con sói đầu đàn bị thương ở chân, nên không ra đùa nghịch với hai con sói kia mà chui vào hang động, cuộn mình nằm bên cạnh Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba cũng nhàn rỗi không có việc gì làm, bèn chỉ vào những món đồ trước mặt, kể lại lai lịch và câu chuyện đằng sau của từng món cho nó nghe. Không hiểu tại sao, gã cảm thấy con sói nhất định hiểu được, vì trong toàn bộ quá trình gã kể chuyện, nó luôn yên lặng lắng nghe rất chăm chú.

Sống chung với sói (2)

Trác Mộc Cường Ba đặt tay trên sống lưng con sói, vuốt dọc theo bộ lông dài của nó. Cuộc trùng phùng với ba anh em nhà sói xám khiến gã hân hoan vô cùng, gã biết, ba con sói này đã không chỉ cứu mạng mình. Không hiểu tại sao, ngoài lũ sói bị tên Thao thú sư kia khống chế, những người bạn sói dường như tín nhiệm gã một cách tuyệt đối, từ khi gã còn nhỏ xíu đã vậy rồi. Gã thậm chí không cần phải trải qua thời kỳ dè dặt ban đầu kéo dài mấy ngày hoặc mấy tháng giống như những con sói lạ tiếp xúc với nhau lần đầu.

Gã còn nhớ hồi nhỏ, thường là lần thứ hai hay thứ ba khi gã mang thức ăn cho lũ sói, chỉ cần xác nhận thứ đó vô hại, chúng sẽ ăn luôn trên bàn tay gã. Mỗi lần như vậy, gã đều tranh thủ vuốt ve lũ sói một chút, bộ lông của chúng mềm mại trơn bóng như lụa, vuốt lên cảm giác dễ chịu vô cùng. Nghĩ tới đây, Trác Mộc Cường Ba lại không khỏi cười khổ, có lẽ bản thân gã, làm một con sói thì thích hợp hơn là làm người cũng nên.

Trong màn sương mù hơi ẩm dính dính, cậu bé Trác Mộc Cường Ba cô độc, sợ hãi bước đi một cách hoang mang. Trong khu rừng phía trước đột nhiên lóe lên một cặp mắt màu vàng cam, cậu bé Cường Ba sợ cuống lên, giật lùi về phía sau, liền chạm phải một cẳng chân cao lớn, vững chắc. Cậu bé không nghĩ ngợi gì, đã ôm chặt lấy cẳng chân đó: “Cha ơi, phía trước...”

Đức Nhân lão gia khi ấy vẫn còn trẻ, khẽ xoa đầu Trác Mộc Cường Ba nói: “Con trai, đừng sợ, đó là bạn sói, nhà chúng ở trong rừng sâu, chúng là hàng xóm của ta đấy.” Cậu bé Trác Mộc Cường Ba nhìn mấy con sói xám cao lớn đi ra khỏi rừng cây, lại ôm chân cha mình chặt hơn nữa.

“Cha ơi, con sợ!” Người cha cúi thấp xuống, dịu dàng nói: “Đừng sợ, chúng cũng như chúng ta thôi, sói mẹ chăm sóc sói con, sói bố ra ngoài kiếm thức ăn.”

Sau đó, cậu bé Trác Mộc Cường Ba không sợ nữa, cậu nhìn thấy những người bạn sói đó thè lưỡi ra, liếm liếm lên lòng bàn tay cha mình, một người bạn sói khác lại còn liếm cả mặt cậu nữa, cảm giác ngứa ngứa buồn buồn, khiến cậu bật cười khúc khích. Một con sói mẹ, ngậm theo một sói con chưa dứt sữa cũng đến trước mặt cha cậu. Đức Nhân lão gia đưa tay ra, dùng ngón tay cái ấn khẽ lên trán con sói nhỏ, nói với sói mẹ: “Nó sẽ trở thành một anh chàng khỏe mạnh.”

Nhìn chú sói con chỉ bằng nắm tay cha mình, cậu bé Cường Ba không sợ hãi nữa, cậu hỏi: “Con vuốt ve nó được không ạ?” Cha cậu đáp: “Vậy phải xem sói mẹ có đồng ý không đã.”

Cậu bé Trác Mộc Cường Ba lại hỏi sói mẹ: “Tao có thể sờ nó một chút không? Sẽ không làm nó bị thương đâu.” Sói mẹ liền nhẹ nhàng đặt sói con vào lòng bàn tay Trác Mộc Cường Ba, cậu bé dùng cả hai tay nâng sói con lên. Con sói nhỏ nheo nheo mắt, chuyển động trong tay cậu, mình nó mềm nhũn, ấm ấm. Cha cậu nói: “Con trai, đây chính là sinh mệnh, mỗi sinh mệnh đều đến với thế gian theo phương thức như vậy cả.” Đây chính là sinh mệnh...

Trác Mộc Cường Ba giật mình sực tỉnh khỏi cơn mơ, phát hiện ra toàn thân đầm mồ hôi. Vừa nãy rốt cuộc là một giấc mộng, hay là những gì gã thực sự trải qua? Có điều, cho dù đã xảy ra trong quá khứ thật đi chăng nữa, thì cũng là chuyện từ hồi gã bốn, năm tuổi rồi, giờ đây đã trở nên mờ nhạt mơ hồ, không nhớ được nữa rồi. Nhưng vừa nhắm mắt lại, giấc mơ ban nãy lại hiện lên rõ mồn một như trong phim, không sao xua đi được. Khi ý thức từ từ tỉnh táo thêm chút nữa, Trác Mộc Cường Ba mới ngạc nhiên nhận ra, xét theo hiểu biết của gã, cảnh trong giấc mơ ấy là chuyện gần như không thể nào xảy ra trong hiện thực. Trong thời kỳ cho con bú, sói mẹ sẽ bảo vệ con một cách tuyệt đối, cho dù là những con sói đực cùng đàn cũng nghiêm cấm không được lại gần bọn sói con. Nếu nó chịu để một người lạ tiếp xúc với sói con, thậm chí còn đặt con mình vào tay nhân loại, thì chỉ có thể gọi đó là thần tích chứ không phải kỳ tích nữa. Trác Mộc Cường Ba càng thêm tin rằng mình chỉ vừa nằm mơ, thế nhưng, tại sao toàn thân lại đổ mồ hôi đầm đìa thế này? Gã đưa mắt nhìn ba anh em nhà sói xám, chúng rõ ràng đã tỉnh rồi, nhưng lại không chịu mở mắt, vẫn lười nhác cuộn đuôi, tiếp tục nằm sát vào người Trác Mộc Cường Ba, cảm nhận hơi ấm của nhau.

Trác Mộc Cường Ba hết sức cẩn trọng nhắc tay mình lên, trong lòng càng thêm nghi hoặc, đó rốt cuộc là mơ hay là... tại sao lại có cảm giác chân thực đến thế? Tượng mạo thời trẻ của cha gã, cho dù bây giờ gã hồi tưởng lại, cũng chưa chắc đã rõ nét được như trong giấc mơ ấy. Lẽ nào, cơ thể gã thực sự có điểm gì khác với người bình thường ư?

Mấy ngày sau đó, Trác Mộc Cường Ba liên tiếp nằm mộng, toàn là mơ thấy những chuyện hồi nhỏ mà gã đã quên mất từ lâu, mỗi lần tỉnh lại, mình mấy đều đầm mồ hôi, sức lực như thể trôi đi đâu hết, tựa hồ mới ác đấu với dã thú một trận kinh thiên động địa vậy. Gã từng nghĩ, đấy là do ba anh em sói xám nằm đè lên người mình, nhưng nếu thế, thì tại sao hôm đầu tiên tỉnh dậy, gã lại thấy tinh thần sáng khoái, tai mắt cũng tinh nhạy hơn thường ngày?

Vả lại, mỗi lần tỉnh dậy, Trác Mộc Cường Ba đều cảm thấy bức bối khó chịu, nhưng không sao diễn tả nổi cảm giác ấy, chỉ thấy trong cơ thể mình trống rỗng, như thiếu đi thứ gì. Bảo là đói khát cũng không giống, mà bảo là tâm tình u uất cũng không phải. Những lúc như thế, gã liền điều chỉnh hơi thở theo phương pháp Mật tu mà Lữ Cánh Nam đã dạy, phối hợp với các động tác kỳ quái kia, cảm giác hụt hẫng đó liền giảm bớt đi phần nào. Số lần như vậy mỗi lúc một nhiều, ba anh em sói xám trông thấy, đặc biệt là con sói nhỏ nhất, cũng bắt đầu học theo động tác của gã. Có lần, Trác Mộc Cường Ba đang làm một động tác, vừa khéo trông thấy con sói nhỏ nhất nằm ngửa ra đất, bốn chân chống lên trời, gắng sức cuộn tròn mình lại, định chui đầu qua hai chân sau để ngậm lấy đuôi. Gã lấy làm thích thú, cảm giác bức bối lập tức giảm đi đáng kể. Từ đó trở đi, cảm giác khó chịu ấy cứ giảm dần từng ngày, đồng thời cảm giác có một dòng khí lưu từ từ luân chuyển bên trong cơ thể mỗi ngày một mạnh mẽ. Trác Mộc Cường Ba phát hiện, động tác của mình càng lúc càng thêm nhanh nhẹn, thể lực cũng từ từ hồi phục, có khuynh hướng còn tốt hơn cả trước đây. Sau khi thể năng của gã hoàn toàn phục hồi, ba anh em sói xám cũng không cần nằm lên người gã ngủ nữa, nhưng cả bọn vẫn ở trong hang, ôm nhau mà ngủ.

Một ngày nọ, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên sực nhớ ra, trưởng lão thôn Công Bố từng nói rằng, gã vẫn chưa thức tỉnh, bèn thăm nhủ: “Lẽ nào cảm giác dị thường mấy ngày trước, chính là dấu hiệu ta sắp thức tỉnh hay sao?”

Những ngày này, Trác Mộc Cường Ba đã rất quen thuộc với ba anh em sói xám. Con sói đầu đàn, dấu hiệu rõ ràng nhất chính là chân phía sau bên phải bị gãy, đồng thời, lông dưới cằm nó cũng dài hơn một chút, nom như để râu quai nón, phía trên lông bờm có một vết sẹo hình ngôi sao. Ở cạnh nhau một thời gian, Trác Mộc Cường Ba luôn có cảm giác mắt của con sói này không tròn như con sói nhỏ nhất, mà mí mắt phía trên hơi chùng xuống, giống như người lúc nào cũng chau mày suy nghĩ vậy.

Con sói có thể hình tầm trung là nhiều sẹo nhất, đến nỗi bộ lông màu xám của nó loang lổ như con ngựa vằn, rất nhiều chỗ thịt gồ hằn lên. Miệng nó có vẻ hơi ngắn hơn một chút, nhưng lại ngoác rộng sang hai bên hơn, môi cũng dày hơn hai anh em của mình, hai khoe mắt chúc xuống, nhìn chính diện, gương mặt nó toát lên một vẻ hung hãn rất đáng sợ.

Đem so ra, những vết thương trên mình con sói nhỏ gần như không đáng nhắc đến, lông nó tuyền một màu xám tro, không có đốm loang lổ, bốn chân đều đặn, trên mặt cũng không một vết sẹo, đôi mắt cực kỳ thông tuệ, mỗi khi nó nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba, gã luôn có cảm giác như thể đôi mắt ấy biết nói vậy. Khuyết điểm duy nhất, chính là cái đuôi bị cụt mất một nửa kia. Trác Mộc Cường Ba biết, đối với loài sói, thực ra cái đuôi mới là bộ phận quan trọng để khoe vẻ đẹp. Sói đã cụt mất đuôi, thì dù có đẹp đến mấy, cũng không thể liệt vào hàng “mỹ nam” của họ nhà sói rồi. Hơn nữa, tai nó còn bị sút một miếng, nhưng nếu không đến gần thì rất khó phát hiện ra được.

Ngoài ra, gã cũng quan sát răng, lông, móng vuốt của bọn sói, sơ bộ đoán định, con lớn nhất khoảng mười hai đến mười ba tuổi, tính theo tuổi của loài sói thì đã bước vào tuổi trung niên; con sói khắp mình đầy sẹo khoảng mười tuổi, thuộc loại tráng niên; còn con nhỏ nhất chắc khoảng bảy tám tuổi, thể hình nó thực ra cũng không khác biệt nhiều với hai con sói còn lại, chỉ là khi gặp nhau lần đầu tiên ba năm trước, nó là con sói gầy gò nhất nên ấn tượng của Trác Mộc Cường Ba đặc biệt sâu sắc mà thôi. Dựa theo tuổi chúng, Trác Mộc Cường Ba lần lượt đặt cho chúng ba cái tên, Sói Cả, Sói Hai, Sói Ba để tiện xưng hô. Ba anh em sói xám mỗi con đều có điểm đặc sắc riêng, Sói Cả lão thành thận trọng, Sói Hai dũng cảm hiếu chiến, Sói Ba lại cực kỳ thông minh lanh lợi.

Hôm đặt tên, Trác Mộc Cường Ba lần lượt chỉ vào trán ba anh em sói xám, đồng thời lặp đi lặp lại: “Sói Cả, Sói Hai, Sói Ba... Sói Cả, Sói Hai, Sói Ba...” Mới chỉ lặp đi lặp lại khoảng năm sáu lần, ba con sói đã không hẹn mà cùng biết được ba cách phát âm trên chính là cách gọi tên mình, nhưng ánh mắt chúng đều toát lên vẻ khinh thường, con nào con nấy cứ “khậm khậm khệ khệ”. Trác Mộc Cường Ba vừa gọi tên, chúng liền ngoảnh mặt đi, ý tứ rõ ràng là: “Chỉ cần ngửi mùi cũng biết ai là ai rồi, cần gì phải phát âm ra cho phiền phức.” Trác Mộc Cường Ba lấy làm bất lực, nhưng gã thì không thể dùng mùi vị để phân biệt ba anh em sói xám được. Sói Ba là bất mãn nhất, khi Trác Mộc Cường Ba gọi tên Sói Cả, nó có thể lơ lớ hòa theo: “Khà... chang...” (Đại Lang), gọi Sói Hai, Sói Hai cũng lặp lại theo: “Ồ... chang...” (Nhị Lang), nhưng Sói Ba thì không thể lặp lại được, nó nhe răng nhay nhay vạt áo da của Trác Mộc Cường Ba, lắc đầu thật mạnh, ý bảo phải đổi cho nó một cái tên khác để còn phát âm ra được. Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, liền gọi nó luôn là Sói Út cho xong. Bấy giờ Sói Út mới hài lòng, nhe răng phát ra tiếng “Xì... xì... chang...” (Tiểu Lang).

Kể đó, Trác Mộc Cường Ba lại chỉ vào mình: “Trác Mộc Cường Ba, tao, Trác Mộc Cường Ba...” Lần này thì đến lượt ba anh em sói xám tròn mắt ra. Chúng không thể phát âm được

cái tên đó. Sói Cả ngoác miệng, nhưng không phát ra tiếng gì, liền quay sang nhìn Sói Hai; Sói Hai im lặng trầm ngâm một lúc lâu, cuối cùng vẫn chẳng biết làm sao, quay sang Sói Út; Sói Út đảo mắt một vòng, cũng không hiểu nó đang nghĩ gì nữa, chỉ thấy nó khọt khọt trong họng, rồi đột nhiên há miệng, phát ra một tiếng: “A U Chang...”

Sói Cả và Sói Hai có vẻ rất hài lòng với kiểu phát âm này, đua nhau kêu lên mấy tiếng: “A U Chang...” “A U Chang...” vậy là, kể từ đó Trác Mộc Cường Ba có thêm một cái tên của loài sói, gọi là “A U Chang”.

Đồng thời, đối với việc nghiên cứu tiếng của loài sói, Trác Mộc Cường Ba cũng đã vượt ra khỏi phạm vi kiến thức của giáo sư Phương Tân truyền thụ. Về cơ bản, gã có thể nghe hiểu được các ngữ điệu có ý nghĩa đơn giản nhất như: “Tập hợp”, “Ăn nấp”, “Nằm xuống”, “Ăn thôi”... ngoài ra, thời gian gã ở với Sói Út là nhiều nhất, Sói Út tính tình chất phác như trẻ con, nói nhiều nhất là những câu kiểu như “Mau qua đây”, “Chơi với tôi đi”, “Tránh ra, không cần anh nữa”. Chỉ mấy từ ngữ đơn giản vậy, mà Trác Mộc Cường Ba cũng phải vừa nghe vừa đoán, không ngừng lần mò, bắt chước theo mới có thể nắm bắt được. Còn nhớ có một buổi sáng thức dậy, Trác Mộc Cường Ba học theo ngôn ngữ sói gào lên mấy tiếng: “Ăn thôi!” Kết quả là ba anh em sói xám tò mò nhìn chăm chăm vào gã, phát hiện ra gã chỉ có hai tay không đứng đó kêu gào, liền lập tức nhảy bổ tới vật gã ra đất. Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới hiểu, à, thì ra phát âm như thế nghĩa là “Ăn thôi”, mình lại cứ tưởng là “đi săn thôi” chứ. Sau đó, gã phải mất một thời gian, mới phân biệt được sự khác nhau rất nhỏ giữa hai âm “Ăn thôi” và “Đi săn thôi”.

Trác Mộc Cường Ba luôn có ý nổi lại cái chân gãy cho Sói Cả, nhưng phải khuyên nhủ, an ủi mấy lần nó mới đồng ý để gã xem cái chân đó. Trác Mộc Cường Ba chạm vào chỗ gãy, Sói Cả bị đau, liền ngoảnh đầu lại nhe răng ra, gầm gừ mấy tiếng: “Cẩn thận chứ, đau lắm đấy.” Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới phát hiện, cái chân đó bị gãy đã quá lâu, không thể nối xương lại được, nhưng cũng may là không bị hoại tử, chỉ có điều, Sói Cả sẽ phải đeo chân lên mà đi thế này mãi. Gã u uất nói: “Xin lỗi, tao không có cách gì giúp mày được,” vừa nói, gã vừa khe khẽ lắc đầu.

Trong mũi Sói Cả phát ra những tiếng thở nặng nề, nó ngoảnh đầu lại, rồi hướng ánh mắt ra phía màn sương mù xa xăm, cơ hồ như đang nói: “Chẳng sao cả, tôi đã quen rồi.”

Cứ như vậy khoảng bảy tám ngày, sau khi dẫn cả bọn tuần tra lãnh địa một lần cuối cùng trong ngày, Sói Cả liền kêu lên một tràng những âm thanh Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì, rồi sau đó, Sói Út liền chạy vào trong hang ngậm miếng da dê nó ưa thích nhất chui ra. Trác Mộc Cường Ba theo sau ba anh em sói xám, phát hiện mỗi lúc một đi xa khỏi hang động, cuối cùng, đã ra khỏi giới hạn của lãnh địa. Sói Cả vừa đi, vừa để lại những dấu hiệu mới ven đường. Bấy giờ, Trác Mộc Cường Ba mới hiểu ra, liền quay sang hỏi Sói Út: “Chúng ta sắp đi đến chỗ mới hả?” Sói Út khẽ “grừ grừ...” mấy tiếng, Trác Mộc Cường Ba đại khái nghe cũng hiểu, ý nó muốn nói, thức ăn không đủ nữa rồi.

Đúng thế, những ngày Trác Mộc Cường Ba ở cùng ba anh em sói xám, tổng cộng đã đi săn hai lần, à không, phải nói là tổng cộng có hai lần phát hiện ra thức ăn. Cũng may, cả hai lần đều bắt gặp động vật cỡ lớn, trong thời tiết lạnh giá này, thịt cũng không dễ bị hư thối. Có điều, Trác Mộc Cường Ba vẫn không thể không cố gắng thay đổi thói quen ăn uống của loài

người, mỗi lần đều cố gắng ăn thật nhiều thịt giống như lũ sói, sau đó lại nhịn một thời gian dài. Không hiểu vì nguyên nhân gì, Trác Mộc Cường Ba hân hoan phát hiện ra, càng lúc gã càng thích ứng với kiểu ăn uống không quy luật này, về sau gã tự suy đoán, cho rằng nguyên nhân rất có thể là do các động tác kỳ quái và phương thức hô hấp đặc thù kia. Vì gã liên tưởng, thấy rằng những vị Mật tu giả khiêu chiến cực hạn tuyệt thực của cơ thể người, hình như rất giống với lũ sói hay các loài động vật hoang dã khác không tìm thấy thức ăn.

Theo tri thức ghi trên sách vở, thì mỗi khi đàn sói đi tuần tra lãnh địa hoặc mở rộng lãnh địa mới, các con sói trong đàn đều theo sát phía sau con thủ lĩnh, nhưng ba anh em sói xám thì hình như không phải thế. Chúng chia nhau ra, con nào chạy đường con ấy, chỉ giữ một khoảng cách nhất định để có thể cảm ứng thấy nhau. Không hiểu đi được bao lâu, Trác Mộc Cường Ba chợt nghe thấy Sói Út ở phía trước vui vẻ reo lên: “A U Chang, mau lên.” Đồng thời, Sói Cả, Sói Hai cũng đã cảm nhận được điều gì đó, lao vút lên như bay. Trác Mộc Cường Ba biết, con mồi tuyệt đối không thể khiến ba anh em sói xám hưng phấn thế này, gã cũng guồng chân chạy nhanh lên, chỉ thấy trước mắt sáng bừng lên, cả ánh mắt dường như cũng được thấm nước ướt đầm... Một con sông hình chữ “S” nằm vắt ngang, ngoằn ngoèo uốn khúc, sóng lăn tăn hắt lên, thoạt trông tựa như một chiếc khăn Hada khảm đầy bảo thạch.

Đây là một con sông rộng đến cả mét! Gã nhớ lại những ngày vừa qua, khi đi với pháp sư Á La và những người khác, mọi người đều dùng nước của mình mang theo; về sau, gã ở với ba anh em sói xám, lúc nào trời đổ tuyết thì ăn chút tuyết, thi thoảng nhờ bọn sói dẫn đường mới tìm được một hai rãnh nước nhỏ chỉ bằng đốt ngón tay, so với dòng sông rộng cả mét này thực không thể nào sánh được.

Trác Mộc Cường Ba vội vàng chạy đến bờ sông, đang chuẩn bị vực mặt xuống uống cho thỏa thích như ba anh em sói xám, đột nhiên trông thấy trong lòng sông xuất hiện một cái bóng quái thú đáng sợ, gã giật bắn mình ngẩng đầu lên, mất đà, loạng choạng lùi lại phía sau mấy bước liền. Sói Út đứng cạnh quan sát, hai mắt nheo nheo như vàng trắng mới nhú, rõ ràng là đang nhe răng ra cười, nhìn bộ dạng của nó, xem chừng chỉ thiếu chút nữa là ôm bụng cười lăn lộn. Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, lập tức hiểu ra, cũng không khỏi cười khổ, con quái thú ấy chẳng phải gã thì còn ai vào đây được nữa!

Thì ra, sau một thời gian dài, Trác Mộc Cường Ba dần dần quên hết cả thói quen của con người, cũng không biết đã bao ngày không rửa mặt cạo râu rồi nữa, râu tóc gã chẳng chịt vào nhau, lại khoác lên mình cái áo da dê tự may, toàn thân đầy mùi sói; lúc rảnh rỗi, gã còn dùng cành cây bện cho mình một cái áo tơi, khoác ra bên ngoài áo da, thoạt trông rất có khí chất của người rừng.

Vốc một vốc nước lên tay, cảm giác âm ấm, Trác Mộc Cường Ba hất nước lên mặt, sau đó vực cả đầu mình xuống lòng sông, một lúc lâu cũng không muốn ngẩng lên. Ba anh em sói xám uống đã đời no nê xong, cũng đuổi nhau chơi đùa ven bờ sông. Trác Mộc Cường Ba rửa mặt sạch sẽ, nếu không phải vẫn hơi ngại tiết trời lạnh giá, gã còn muốn nhả xuống tắm rửa một trận nữa. Lúc Sói Cả chuẩn bị tập hợp cả bọn lên đường, Trác Mộc Cường Ba phát hiện ra có vật gì đó đang trôi theo dòng nước. Gã vớt lên xem thử, thì ra là một cái túi bằng chất dẻo. Trác Mộc Cường Ba nhận ra loại túi này, đây là túi đựng thực phẩm giàu dinh dưỡng dạng nén của bọn Merkin. Gã lập tức nhớ lại những gì Lữ Cảnh Nam từng dạy, vì đây là chế phẩm từ chất dẻo, nên không thể dựa vào mức độ thấm nước để phán đoán thời gian,

mà chỉ có thể quan sát mức độ ôxy hóa của vết xé chỗ miệng túi hồng đưa ra nhận định sơ bộ, đại khái thứ này bị xé ra khoảng từ năm đến ba ngày trước. Thân túi có những vết xước mảnh, chắc rằng không phải bị ném thẳng xuống nước, mà ở đâu đó gần đây, gió thổi rơi xuống lòng sông. Cũng có nghĩa là, khoảng ba đến năm ngày trước, đội ngũ của Merkin hoặc một kẻ nào đấy đi lạc trong đội ngũ ấy đã xuất hiện ở gần đây. Vì bị ngâm khá lâu, dòng nước lại cuốn trôi đi hết mùi, nên ba anh em sói xám cũng không thể tìm được thêm thông tin nào có ích, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn xé toạc ra một vết dài trên cái túi, để ba anh em bọn sói nhớ được mùi của thành phần hóa học trong cái túi chất dẻo ấy.

Sau khi phát hiện dòng sông, tuyến đường của ba anh em sói xám liền thay đổi, bọn chúng vạch ra lãnh địa mới men theo bờ sông. Bất cứ sinh vật nào cũng không thể sống rời xa được nguồn nước, có con sông này, sẽ càng dễ tìm thấy vật săn, đây là thường thức ai cũng biết. Có điều, từ khi nhìn thấy cái túi bằng chất dẻo đó, đầu óc Trác Mộc Cường Ba luôn ở trong trạng thái rối loạn. Mươi mấy ngày sống bình lặng bên cạnh ba anh em sói xám chỉ khiến gã tạm thời quên đi nỗi đau, gã từng không chỉ một lần có ý nghĩ tiếp tục tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu và Tử kỳ lân, nhưng đồng thời gã cũng biết, một khi tiếp tục, thì sẽ không thể tránh khỏi việc tiếp tục đau đớn, tiếp tục có những cuộc chia ly. Ba anh em sói xám nhất định sẽ không bàng quan, vả lại, trong môi trường này, gã cũng không thể rời khỏi bọn chúng để mà đơn độc hành động. Nhưng cho dù ba anh em sói xám rất mạnh, nhưng kẻ địch của họ, không phải là một hai tên, mà là cả một đội quân được vũ trang tận răng, dù Trác Mộc Cường Ba tính toán ra sao, phe của gã cũng không có bất cứ cơ may nào để giành chiến thắng.

Sói Cả dẫn cả bọn đi dọc bờ sông, vạch ra một lãnh địa mới. Dòng sông này rất dài, có lẽ là chảy từ Shangri-la ra, hoặc do tuyết ở chân núi tan chảy hình thành nên. Nước chảy đến tận mép tầng bình đài thứ ba, hóa thành một dải lụa bạc trắng tấp đổ xuống dưới. Vì mỗi ngày đàn sói chỉ có thể đi được một khoảng cách giới hạn, nên phạm vi lãnh địa của chúng cũng không thể kéo dài mãi, vì vậy, lãnh địa mới này chỉ vạch một vòng xung quanh đoạn mút cuối của dòng sông mà thôi. Sau đó, Trác Mộc Cường Ba và lũ sói lại tìm được trong phạm vi lãnh địa mới ấy một hang động có thể nấu thân. Dọc đường, Sói Út thấy Trác Mộc Cường Ba có vẻ tâm sự trùng trùng, liền chạy xung quanh gã, chọc cho gã vui vẻ. Trác Mộc Cường Ba áy náy cười cười với nó, nhưng trong lòng vẫn bị vô số ý nghĩ rối như tơ vò quấy nhiễu.

“Bọn Merkin rốt cuộc đã đi tới đâu rồi?”

“Pháp sư Á La, và cả Mẫn Mẫn nữa, họ giờ ra sao?”

“Nhạc Dương... Nhạc Dương... rốt cuộc tại sao cậu ta lại làm vậy?”

Mấy ngày đầu sau khi xác định vòng lãnh địa mới, cả bọn đều tuần tra một cách nghiêm mật trong lãnh địa, xem xét địa hình địa mạo, các đường đi lối lại, giám sát và tìm kiếm những nơi có khả năng có sinh vật xuất hiện. Về mặt này, Trác Mộc Cường Ba không giúp gì được cho ba anh em sói xám, gã không có khứu giác nhạy bén như chúng. Trong thế giới của sói, chúng có thể dựa vào khứu giác để vẽ nên trong óc một mô hình 3D từ các mùi vị khác nhau. Theo kết quả của nhiều nghiên cứu, tấm bản đồ lập thể bằng mùi ấy còn chính xác và tỉ mỉ hơn cả bản đồ vẽ bằng máy tính. Vì vậy, trong những ngày này, Trác Mộc Cường Ba dành thời gian hồi tưởng lại cả quá trình tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu và Tử kỳ lân kéo

dài suốt mấy năm nay. Gã đột nhiên phát giác, có rất nhiều điểm nghi vấn mà gã chưa từng chú ý đến, đồng thời, cũng bắt đầu có cảm giác, có thể những điều Nhạc Dương làm, không giống như những gì gã vẫn nghĩ.

Có một điều Trác Mộc Cường Ba không biết là, cùng lúc ấy, một đội ngũ đồng đảo khác đang mang theo những lời căn nhắc oán trách, đi vòng vòng ở phía sau gã.

CHƯƠNG 68: NGHÌN SÓI CÙNG TRU

Mấy phút sau, cơn gió lồng lộng trên không trung mang tiếng hú của Trác Mộc Cường Ba đi đến một nơi rất xa. Trên đỉnh một tòa kiến trúc tương tự như Kim tự tháp, cái bóng đen nằm ở vị trí cao nhất trên bình đài khẽ vẩy vẩy tai, mở cặp mắt ngạo nghễ nhìn đời đó ra, tung mình đứng bật dậy, khe khẽ đung đưa cái đầu. Bên dưới Kim tự tháp, lập tức có vô số cái bóng lố nhố đứng dậy... Xung quanh tòa Kim tự tháp ấy, không ngờ lại là cả ngàn con sói và chó ngao, dường như vị trí của mỗi con trên Kim tự tháp cũng tượng trưng cho thân phận và địa vị của chúng. Bọn chúng đều hơi ngạc nhiên ngược nhìn vị vương giả ở ngôi chí cao vô thượng kia, chỉ thấy đức vua của chúng chăm chú nhìn về phía Nam, khe khẽ cúi đầu, rồi lại ngẩng lên, phát ra một tiếng gầm kinh thiên động địa.

Sống chung với sói (3)

“Con bà nó chứ, chó chết thật!” Merkin không ngờ đã mất đi cả phong độ thường ngày, tức tối chửi bới om sòm, suýt chút nữa thì đã cầm cả máy tính xách tay lên ném ra ngoài. Y hẳn học chỉ vào bản đồ lập thể trên màn hình máy tính nói: “Chỗ này chúng ta đã đi qua rồi! Không chỉ một lần!”

Soares cũng dờ khóc dờ cười nhìn màn hình máy tính, trùng khớp đến 99%, nếu nói không phải là cùng một nơi thì thực sự khiến người ta khó mà tin nổi. Y ngẩng đầu lên nhìn sương mù mờ mịt phủ kín cả trời đất, không khỏi cảm khái thở dài, từ khi hai con sói dẫn đường kia vô duyên vô cớ mất tích, bọn y gần như không tiến thêm được bước nào nữa. Tuy nói là trời thì thoảng lại có một trận tuyết, vả lại thức ăn hàm lượng dinh dưỡng cao trong ba lô đủ dùng trong ba năm, cả nước và thức ăn đều không thiếu thốn gì, nhưng nếu cứ đi vòng vòng mãi trong sương mù không tìm được lối ra, mà bọn y lại đông người thế này, khó mà tránh khỏi bị ức chế cảm xúc, cuối cùng sẽ dẫn đến sụp đổ tinh thần. Toàn bộ đội ngũ này đều là lính đánh thuê, bất cứ tên nào nổi điên lên cũng sẽ ảnh hưởng tới những người khác. Có điều cũng còn may, đám lính đánh thuê không hề biết bọn chúng đang đi vòng quanh, vả lại, Merkin đã nói, chỗ này còn cách Bạc Ba La thần miếu một quãng khá xa, ít nhất cũng phải ba tháng mới đến được. Xem ra, Merkin sớm đã dự đoán được tình hình này sẽ xảy ra, mà để lại cho mình một khoảng lùi.

Merkin bưng bưng tức giận bước ra khỏi lều, ngược nhìn bầu trời u ám, hít sâu mấy hơi liền. May mà mấy ngày nay, dọc đường còn tìm được thêm mấy tên lính đánh thuê bị lạc lúc nhảy dù, những tên mới còn lại không nghi ngờ gì, nhưng chuyện bị chúng phát hiện ra cả bọn đang đi vòng vòng cũng chỉ là sớm hay muộn mà thôi.

Max đi phía sau, vừa đoán tâm tư Merkin, vừa nói: “Ông chủ, tôi thấy chính là thằng lỏi Nhạc Dương kia đang cố ý giở trò đấy. Nó đang dùng cái kỹ thuật dựng bản đồ lập thể quý quái gì đó để dẫn chúng ta đi vòng vòng.”

Merkin lừ mắt lườm Max một cái không nói gì. Max lại nói: “Còn nữa, ông Khafu mang đến bao nhiêu đồ tốt, sao Nhạc Dương lại không chịu mặc, mà vẫn khoác cái áo cũ rách của nó? Tôi nghi ngờ, trong bộ đồ cũ ấy có giấu máy theo dõi, để cho...”

“Đủ rồi!” Merkin hừ lạnh một tiếng, làm Max giật thót mình, run lập cập: “Chỉ biết nói cái này không được, cái kia không xong, mà thì giỏi lắm đấy? Bảo mà theo Nhạc Dương học cách thao tác phần mềm ấy, mà học đến đâu rồi?”

Merkin bảo Max đi học cách thao tác máy tính của giáo sư Phương Tân cũng là chuyện bất đắc dĩ. Tuy Khafu có mang đến máy tính của y, nhưng hệ thống đó chủ yếu để sử dụng trong lúc tác chiến, không giống như của giáo sư Phương Tân, thiên văn khí tượng, địa lý vật lý, y học hóa học, canh nông kinh tế, phong thổ nhân tình, thứ gì cũng có hết, huống hồ trong đó lại còn bao gồm toàn bộ tư liệu điện tử của bảo tàng Anh quốc. Khổ nỗi, những phần mềm hữu dụng trong máy tính của giáo sư Phương Tân lại toàn thao tác bằng tiếng Trung, trong cả đội ngũ này, chỉ có y với Max là biết lồm bồm vài chữ. Còn đám lính đánh

thuê kia thì khỏi phải trông mong gì, nói theo cách của lính đánh thuê, thì nếu đến cả thứ tiếng khó như tiếng Trung chúng còn biết, thì cần quái gì phải đi làm lính đánh thuê nữa. Bản thân y cũng không tiện hạ thấp thân phận đi hỏi Nhạc Dương xem phần mềm ấy sử dụng như thế nào, nên đành phải bảo Max theo học, bình thường cái máy tính ấy cũng do Max đích thân đeo trên lưng, ai ngờ hẳn ta học gần một tháng rồi mà vẫn chẳng biết gì cả.

Max im thin thít không dám ho he gì, Merkin lại gần giọng rít lên: “Mày xem Nhạc Dương đấy, trình sát thực địa, quan trắc thiên tượng, vẽ bản đồ lập thể, phân tích địa hình, đánh dấu tọa độ, trong tất cả những thứ ấy, mày học được cái gì rồi? Ngoài hót lẻo ra, mày còn biết cái gì nữa không? Thà tao có thuộc hạ tài cán mà tâm địa khó lường còn hơn là một lũ phế vật trung thành như mày!”

Dứt lời, Merkin phất tay bỏ đi. Max bần thần nghĩ ngợi hồi lâu, đột nhiên toét miệng hớn hỏ, thầm nhủ: “Hi hi, ông chủ bảo mình là đồ phế vật trung thành, chứng tỏ rằng, địa vị của mình trong lòng ông ấy còn cao hơn mấy tên khác.” Nghĩ tới đây, hẳn lại dương dương tự đắc chui vào trong lều, thấy Nhạc Dương vẫn đang ngồi đần ra trước bản đồ và một đồng hồ số liệu, liền đổi giọng an ủi: “Đừng quá cưỡng ép bản thân làm gì, tôi và ông chủ đều rất tin tưởng cậu, chúng ta nhất định có thể ra khỏi vùng sương mù này, đúng không?”

Nhạc Dương liếc nhìn Max, hồi lâu sau mới thở dài nói: “Ừm... địa hình nơi này, những chỗ địa mạo hình số ‘8’ rất nhiều, mức độ giống nhau của núi non cũng rất cao, chỉ cần hơi không lưu ý một chút là sẽ thành đi vòng vèo ngay. Tôi đã cố hết sức để tránh không lặp lại những tuyến đường cũ, chỉ là trời không chiều ý người mà thôi.”

Max nghĩ ngợi giây lát, liền hỏi: “Trang bị của chúng ta như thế này mà vẫn phải đi vòng vòng ở đây, vậy thì đám người kia, chắc chắn cũng không thể ra khỏi vùng sương mù này, phải chứ?”

“Tôi không biết.” Nhạc Dương thành thực trả lời: “Trước đây tôi chỉ đi theo cả đội, tuy không biết bọn họ dùng phương pháp gì để phân biệt phương hướng trong màn sương mù mịt, lại gây nhiễu tín hiệu điện tử này. Nhưng tôi có cảm giác, bọn họ không hề đi đường vòng. Có điều, nói đi thì cũng phải nói lại, các anh có lũ sói dẫn đường, có thể từ phía sau chúng tôi vượt lên phía trước, chứng tỏ rằng, lũ sói mới thực sự quen thuộc hoàn cảnh nơi này, nếu như ông Soares...”

Nhạc Dương cố ý chỉ nói một nửa, Max quả nhiên tiếp lời theo ngay: “Hừ, cái tên Soares chết dịch, tôi thấy hẳn ta đúng là cái đồ ăn không ngồi rồi, tự mình không biết đã ra lệnh sai sót kiểu gì, làm mất hai con sói dẫn đường, rồi lại đổ hết tội lên đầu tôi, tôi có phải là Thao thú sư đâu chứ. Cậu thấy đấy, dạo này ngày nào hẳn cũng đốt hương gọi sói gì đấy, mà có gọi được con chó chết nào đâu! Mình chẳng giỏi giang gì, chỉ biết trách móc người khác.”

Nhạc Dương cười cười: “Có điều, tôi cảm thấy Soares cũng rất giỏi. Phải chăng là có nguyên nhân gì khác, nên ông ấy mới không gọi được lũ sói đến?”

“Hả?” Max cảm thấy trong lời của Nhạc Dương dường như còn có ý gì khác, liền chỉ ra hộ anh luôn: “Ý cậu là... thằng cha đó cố ý? Ừm... làm như vậy thì có lợi gì cho hẳn nhỉ?” Nhạc Dương đang định bảo mình không có ý đó, thì Max đã vỗ đùi đánh “đét” một tiếng, như thể vừa sực tỉnh khỏi cơn mê: “Đúng rồi! Chắc chắn là hẳn thấy Khafu dẫn theo đồng người như

vậy, tác dụng của hấn không còn nhiều nữa, trong lòng khó chịu nên mới cố ý giả bộ không tìm được lỗ sói, hòng khiến chúng ta cứ đi vòng quanh trong sương mù thế này. Sau đó, khi tất cả mọi người đều đã mệt mỏi rã rời, vô kế khả thi, hấn mới gọi bọn sói đến, khi ấy mới thể hiện ra khả năng của mình!”

Nhạc Dương không thể ngờ, chỉ một câu nói tùy tiện của mình lại khiến Max liên tưởng ra nhiều thứ như vậy, không khỏi trầm nhủ: “Tên Max này cũng đâu phải ngu!” Chỉ thấy Max lại hưng phấn chạy ra ngoài, không cần đoán cũng biết hấn lại đi ton hót mách lẻo rồi. Chuyện này, đối với Max mà nói, nhất định là một phát hiện trọng đại. Nhạc Dương trầm nhủ: “Đây là tự mày nghĩ ra đấy nhé, không liên can gì đến tao.” Liền sau đó, anh lại nghĩ: “Có lẽ, để tin tức này lan truyền trong đám lính đánh thuê sẽ có hiệu quả bất ngờ cũng nên.”

Thấy Max đã đi xa, Nhạc Dương lại tập trung tinh thần vào bộ máy tính, trong đầu thầm tính toán: “Mấy người pháp sư Á La và Cường Ba thiếu gia chắc giờ này đã không còn xa Bạc Ba La thần miếu mấy nữa? Có lẽ, cũng đến lúc để bọn lính đánh thuê này đi thêm mấy bước rồi, đổi nơi khác lại cho chúng đi lòng vòng tiếp vậy.” Xung quanh không ai giám thị, ngón tay Nhạc Dương liên tiếp gõ xuống bàn phím, chỉ thấy trong chớp mắt, bản đồ lập thể trên màn hình đã hoàn toàn thay đổi, xuất hiện một địa hình mới...

Từ khi phát hiện ra cái túi chất dẻo ấy, Trác Mộc Cường Ba cứ u uất không vui, dường như gã cũng chẳng còn hứng thú gì với việc tuần tra lãnh địa, tìm kiếm con mồi như trước nữa, chỉ ở lì trong hang động mới tìm được, không chịu ra ngoài. Sói Út thấy gã trĩu nặng một bầu tâm sự, liền ở trong hang với gã, lúc thì làm nũng, lúc lại nhảy tót lên đùa nghịch, sau khi giờ hết tuyệt chiêu ra rồi mà vẫn thấy Trác Mộc Cường Ba không vui, nó đành bất lực nằm gối đầu lên đùi gã, phát ra những tiếng “khò khè” bất mãn. Đến lúc ấy, tâm tình đang cuộn cuộn sóng của Trác Mộc Cường Ba mới lắng xuống được phần nào.

Sói Cả và Sói Hai đi tuần tra lãnh địa trở về, ở bên ngoài cửa hang rì rầm gì đó. Sói Út dựng tai lên lắng nghe, đảo mắt một vòng, rồi từ người Trác Mộc Cường Ba trèo xuống, gia nhập cuộc thảo luận của hai con sói kia. Trác Mộc Cường Ba chỉ nghe loáng thoáng thấy mấy âm tiết có nghĩa “con mồi”, “không xa”..., còn đâu thì chẳng hiểu gì cả.

Ba anh em sói xám thảo luận một hồi, chỉ thấy Sói Út tung tăng chạy tới, kéo kéo ống quần Trác Mộc Cường Ba, miệng gầm gừ kêu lên: “Đi săn, đi săn.” Trác Mộc Cường Ba chầm chậm đứng lên, theo Sói Út ra ngoài, cho dù tâm trạng có tệ đến mấy thì cũng phải ăn thôi. Có điều, gã lại phát hiện ra, Sói Út miệng thì kêu “đi săn, đi săn”, nhưng mắt cứ nhìn chằm chằm vào cái áo da thật của mình đảo tròn, nhất thời cũng không hiểu là ý gì.

Họ men theo bờ sông vào khu vực sát chân núi của tầng bình đài thứ ba, được khoảng mười mấy cây số, phía trước liền xuất hiện một đầm nước. Có mấy con sông nhỏ cùng đổ về đây, bốn phía lưa thưa một vài loài thực vật chịu được lạnh giá, những đồng nham thạch núi lửa cao gấp mấy thân người vươn lên tua tủa như gai nhọn, sương mù vẫn vít, tầm nhìn hết sức hẹp.

Đi thêm chút nữa, cảnh vật trước mắt liền thay đổi, bên bờ đầm nước xuất hiện một đàn hươu khổng lồ đang nhai nhả gặm lá non của một loài thực vật không biết tên. Đây hiển nhiên là một đàn rất lớn, khoảng mười bảy mươi tám con cái, hai ba chục con đực, con hươu đầu đàn rất cao lớn, từ chân đến vai đã khoảng hơn hai mét rồi, còn cặp sừng vĩ đại

trên đầu nó kia, riêng chiều ngang ít nhất cũng phải ba mét trở lên. Trác Mộc Cường Ba không khỏi thán kinh hãi: “Ghê thật!” Đồng thời, gã cũng hiểu ra tại sao Sói Út cứ nhìn vào tấm áo da của mình, nếu có thể sẵn được một con hươu nữa, thì gã lại làm thêm được một bộ đồ da nữa rồi.

Thấy ba anh em sói xám xâm nhập, đàn hươu lập tức trở nên căng thẳng, những con hươu lớn nằm rải rác liền lần lượt đứng lên, mấy con đang dùng sừng húc nhau cũng dừng cuộc đấu, hươu mẹ từ từ dồn lại một chỗ, hươu đực chằm chằm tạo thành một nửa vòng tròn vây lũ hươu cái ở giữa. Duy chỉ có con hươu đầu đàn kia là vẫn đứng từ xa quan sát ba anh em sói xám, không hề lộ vẻ hoảng hốt.

Ngược lại, ba anh em sói xám thì hết sức nhàn tản, bước chân không gấp gáp cũng không chậm quá, thong dong đi quanh đàn hươu, hoặc lao xuyên qua những kẽ hở giữa chúng, chốc chốc lại dừng lại nhìn một con hươu nào đó, chụm đầu khọt khẹt rì rầm một phen như thể đang bình phẩm, sau đó chúng lại tiếp tục đi một vòng, bộ dạng rất giống mấy bà mấy cô đi chợ chọn rau, cây nào mập quá cũng không ưng, mà gầy quá cũng không chịu, lựa đi lựa lại mãi cũng chẳng xong.

Trác Mộc Cường Ba biết, ba anh em sói xám đang lựa chọn con hươu yếu nhất, trong đàn có con nào rằng lợi không tốt, con nào tiêu hóa không được ổn, con nào từng bị thương hoạt động không tiện, gã không thể phát hiện được, nhưng ba anh em sói xám thì biết. Con hươu nào rằng lợi không tốt, trong miệng sẽ có mùi lạ, con nào tiêu hóa không tốt thì phân của chúng chính là dấu hiệu. Còn nếu trước đó từng bị thương, cái mũi tinh nhạy của lũ sói còn có thể ngửi ra sớm hơn nữa.

Chỉ tiếc một điều là, đàn hươu đông đảo này gần đây rõ ràng không sinh ra con hươu con nào, hoặc cũng có thể, lũ hươu con đã bị ăn thịt hết rồi. Trác Mộc Cường Ba thấy con hươu nhỏ nhất cũng phải tầm hai ba tuổi, chiều cao và thể hình đã gần bằng hươu mẹ. Vả lại, cả đàn hươu đều rất cường tráng khỏe mạnh, không phải đang trong thời kỳ sinh đẻ, hươu mẹ không có vẻ gì là yếu ớt, mà cũng không có con hươu nào bị thương.

Gã từng chứng kiến cảnh đàn sói vây bắt bò rừng, nếu có con con, hay con bị thương, chỉ cần truy đuổi một lát, khi bê con hoặc những con bò bị thương không đủ thể lực bị lọt lại phía sau đội ngũ, cả đàn sói sẽ tràn lên. Nhiều lúc, sẽ có lũ bò đực cường tráng quay lại cứu viện, lũ sói cũng không bám đuổi đến cùng mà chỉ cản cho vật săn bị thương, rồi vòng chạy mất, sau đó tiếp tục truy đuổi. Những con bò vốn đã bị thương, dĩ nhiên không thể chịu đựng nổi cuộc chạy trốn gấp gáp, không bao lâu sau sẽ lại bị lạc bầy thêm lần nữa, rồi đón nhận kết cục bị đàn sói vật ngửa ra cắn đứt cổ họng. Đàn bò cũng biết con bò ấy không cứu được nữa rồi, đành nuốt lệ bỏ đi để mặc lũ sói thỏa sức cắn xé đồng loại của mình.

Giờ đây, đối mặt với một đàn hươu khổng lồ đang ở độ tuổi cường tráng nhất, ba anh em sói xám có vẻ yếu thế hơn rất nhiều, chúng sẽ làm như thế nào đây? Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ ra, con hươu mà mình và ba anh em sói xám săn bắt lần đầu tiên, không biết liệu có phải bị bọn chúng lừa từ quần thể này ra hay không? Chỗ ấy cũng cách nơi này một quãng đường khá xa, chúng đã làm như thế nào?

Ba anh em sói xám thong dong đi xung quanh mấy vòng, cuối cùng chọn được một con hươu đực trông có vẻ rất cường tráng khỏe mạnh. Trác Mộc Cường Ba ngăn người, nhớ lại

lần đầu tiên, gã và ba anh em sói xám cũng săn được một con hươu đực. Chúng không trực tiếp tấn công, mà để Sói Cả bước lên trước, hướng về phía con hươu ấy nhe nanh nhe vuốt gầm gừ một hồi, Sói Hai và Sói Út đứng đằng xa quan sát. Cứ như vậy một lúc, rồi hai con sói kia không ngờ lại quay đầu bỏ đi, tựa hồ chúng không hề đói, mà chỉ lượn qua lượn lại, chọn trước món ăn thôi vậy.

Không phải đến đây để săn mồi ư? Sao lại bỏ đi như vậy? Lẽ nào, chỉ để lại một mình Sói Cả khiêu chiến với con hươu khổng lồ? Trác Mộc Cường Ba vẫn đang ngần ngừ do dự, chỉ thấy Sói Út đã đến bên cạnh mình, dáng vẻ xem chừng vênh váo tự đắc lắm. Nhìn bộ dạng của nó, như thể con hươu kia đã trở thành vật trong túi ba anh em nhà chúng rồi vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại nhìn sang phía con hươu, chỉ thấy nó bị Sói Cả khiêu khích, đã phần nộ lắm rồi, đầu cúi xuống, cặp sừng nhọn hoắt như hai lưỡi dao vuốt qua vuốt lại trên tảng đá, phát ra tiếng “xoẹt xoẹt” như thanh đao rút ra khỏi vỏ. Sói Cả kêu lên “gừ gừ”, đứng ở đằng xa vung vẩy móng vuốt, như thể muốn nhào lên, lại như thể muốn rút lui. Chắc hẳn, vẻ mặt nó nhất định là đang rất coi thường đối phương, vì ánh mắt con hươu đực kia đã lóe lên những tia lửa phần nộ, chừng như đang gầm lên trong lòng: “Con sói què nhà ngươi, dám vênh váo trước mặt ta, tưởng cặp sừng này của ta không là gì chắc!”

Lũ hươu khác thấy ba con sói xám đi mất hai, chỉ còn lại một con bị què chân, lại còn dám khiêu khích một trong những con hươu khỏe nhất đàn, rõ ràng là ăn no rửng mỡ, sự cảnh giác của chúng lập tức giảm đi đáng kể. Đàn hươu từ từ tản ra, con nào đang ăn lá cây lại tiếp tục đi ăn lá cây, con nào gật gù muốn ngủ thì nằm xuống ngủ tiếp.

Không lâu sau, con hươu đực kia đã không ghìem nổi cơn giận, cúi đầu giương đôi sừng sắc nhọn ra lao vút tới, thanh thế kinh hồn, hết như một kỵ sĩ giơ ngọn trường thương lao vào kẻ thù vậy. Thoạt trông như thể Sói Cả không kịp né tránh, nào ngờ nó đã nhẹ nhàng xoay mình, sít sao thoát khỏi phạm vi tấn công của cặp sừng hươu, vòng sang bên cạnh, nhìn chăm chăm vào con hươu. Con hươu cũng nhìn nó bất động. Sói Cả hơi vươn đầu ra trước, kể đó lại chậm chậm ngồi xuống, giơ một chân trước lên vung vẩy trên không, kiểu như đang vẫy gọi: “Nào, đến đây, đến đây...”

Con hươu nổi điên, lắc đầu thật mạnh, vặn mình đổi hướng rồi lại lao thẳng vào Sói Cả, Trác Mộc Cường Ba dường như trông thấy cặp sừng đó cạ vào một tảng nham thạch tóe cả lửa. Sói Cả cũng không ham chiến, tức thì xoay mình bỏ chạy. Trác Mộc Cường Ba đang toát hết mồ hôi lo nó không tránh được cặp sừng hươu kia, thì chỉ thấy chân sau nó đập mạnh, hai chân trước chống xuống đất, chống ngược thân hình lộn nhào một vòng trên không, lại tránh được cặp sừng quệt tới. Sau đó, Sói Cả lại chạy thêm mấy bước, quay đầu nhìn con hươu, điệu bộ như thể đang khiêu khích: “Mày làm gì được tao chứ?”

Lỗ mũi con hươu phát ra những tiếng khịt khịt khô khè, chừng như đang nói: “Mày giỏi thì đừng có chạy!” Sói Cả cũng dùng khịt mũi đáp lại một tiếng, ý như: “Mày có giỏi thì đuổi đi!”

Con hươu đột nhiên dựng cả hai vó trước lên, hí một tràng dài, rồi cắm đầu giương sừng húc tới, khí thế sầm sập như núi đổ. Sói Cả lại xoay mình bỏ chạy, lần này con hươu dường như không có ý định tha cho kẻ đã mấy lần khiêu khích mình. Sói Cả xoay mình, nó cũng xoay mình đuổi sát theo sau, Sói Cả dừng gấp, nó cũng lập tức quay đầu, một hươu một sói

cứ vậy chạy thành một đường hình chữ “S” ven đầm nước, một ra sức đuổi, còn một cứ ra sức chạy. Trước mắt con hươu, lúc nào cũng là một bộ mặt vênh váo khiêu khích, nó chỉ một lòng muốn dùng cặp sừng sắc nhọn của mình đâm cho lòi ruột lòi phèo con sói đáng ghét ấy, mà không hề nhận ra, mình mỗi lúc một rời xa bầy đàn...

Săn hươu

Sói Cả dẫn dụ con hươu đực đó chạy về phía bọng Trác Mộc Cường Ba, mỗi lần đều né được cú húc của cặp sừng nhọn hoắt trong gang tấc, rồi nhẹ nhàng dừng lại trong phạm vi nhìn thấy được của đối phương.

Sói Út kéo kéo gấu quần Trác Mộc Cường Ba, ý bảo gã mau lùi lại. Đến lúc này, Trác Mộc Cường Ba mới để ý, Sói Hai đã biến mất từ lúc nào không biết, chắc đã vòng ra phía sau đàn hươu, thu hút sự chú ý để chúng lơ là không chú ý đến con hươu càng lúc càng xa khỏi bầy đàn kia nữa. Trác Mộc Cường Ba và Sói Út, một người một sói, lợi dụng màn sương yếm hộ, lùi về phía sau khoảng mấy trăm bước, xa xa chỉ thấy một cái bóng xám to lớn, còn Sói Cả thì không thấy đâu nữa.

Giây lát sau, con hươu đã bị Sói Cả dẫn dụ đến gần chỗ Trác Mộc Cường Ba và Sói Út ẩn nấp, nó đột nhiên phát hiện ra có gì đó không ổn, bèn dừng lại không truy kích nữa, hoang mang nhìn khắp xung quanh. Chỉ là, rõ ràng thị lực của nó không được tốt cho lắm, giữa màn sương mờ mịt này, nó cũng giống như Trác Mộc Cường Ba, đều không nhìn thấy đàn hươu kia ở đâu nữa rồi.

Con hươu ngẩng cao đầu, cố gắng vươn cổ ra, hít sâu một hơi, tựa hồ chuẩn bị kêu lớn lên để gọi đồng loại đến ứng cứu; chỉ thấy Sói Út đã từ bên cạnh Trác Mộc Cường Ba lao “vù” ra như một tia chớp màu xám, nhằm thẳng vào cổ họng con hươu lớn; đồng thời, Sói Cả cũng quay đầu lại, bổ đến chân trước của con mồi. Nếu trúng phải hai cú đớp này, con hươu kia không chết ắt cũng trọng thương, nó lập tức lùi nhanh một bước, cùng lúc hất đầu chìa sừng ra, hướng mũi nhọn vào đúng chỗ Sói Út nhảy tới.

Nhưng cú nhảy vừa rồi của Sói Út chỉ là hư chiêu, vẫn còn chưa dùng hết sức, khi còn cách con hươu khoảng một hai mét nó đã đáp đất rồi, bốn chân vừa chạm đất, liền lập tức lăn tròn một vòng, gập thân, xoay mình, trong chớp mắt đã chạy ngược trở lại; còn Sói Cả cũng chỉ lướt qua phía trước con hươu, tránh khỏi cặp sừng cứng nhọn. Chỉ có điều, tiếng kêu vốn đã lấy hơi đầy đủ của con hươu liền bị nghẹn lại trong cổ họng, chắc hẳn là không dễ chịu chút nào. Chỉ thấy nó lại giẫm mạnh chân, hơi thở nặng nề, bộ dạng chừng như giận dữ lắm.

Con hươu dường như đã ý thức được nguy hiểm! Nó định xoay mình bỏ chạy, tìm kiếm bầy đàn, nhưng lúc này, Sói Cả và Sói Út sao có thể để nó đi dễ dàng như vậy chứ! Hai con sói lần lượt lao lên, một con khiêu khích dụ cho con hươu truy đuổi mình, một con chặn đường lui, nếu con hươu quay mình lại, sẽ lập tức bị hai con sói tiền hậu giáp công; vả lại, không lâu sau đó, Sói Hai cũng trở lại tham gia vào cuộc chiến, ba con sói xếp thành thế trận hình chữ “phẩm”^ω, vây con hươu vào giữa, chỉ cho nó tiến lên phía trước chứ không cho quay đầu chạy về.

Con hươu bấy giờ mới hiểu, mắc bẫy rồi! Nó xoay một vòng, cặp sừng lớn hướng lên trước, cúi đầu rùn vai, chân sau hơi chùng xuống, hai mắt sáng rực như hai ngọn đuốc, khí thế hùng hục như muốn hất văng cả ba con sói lên không. Nhìn cảnh tượng ấy, chẳng hiểu

sao, Trác Mộc Cường Ba lại sức nghĩ đến hồi Tam anh chiến Lữ Bố trong *Tam Quốc diễn nghĩa*.

Trận thế của ba anh em sói xám đã hình thành, vòng vây từ từ thu hẹp lại, chậm chậm lừa con hươu lớn ấy về phía hang động của chúng. Con hươu vẫn ra sức phản kháng, cặp sừng to tướng vung vẩy trên không trung phát ra những tiếng “vù vù vù”.

Trác Mộc Cường Ba nhìn con hươu đực tựa như một kiếm sĩ châu Âu thời Trung cổ, trường kiếm trong tay, công thủ hợp lý, tiến thoái đúng điệu, mỗi chiêu mỗi thức đều hết sức tiêu chuẩn, có thể nói là phòng thủ thâm nghiêm, một giọt nước cũng không thể lọt được. Chỉ tiếc rằng, kẻ địch của nó lại là ba anh em sói xám, chúng giống như những hiệp khách phương Đông thần bí trong tiểu thuyết kiếm hiệp, thân pháp cực kỳ ảo diệu, mới thấy ở trước mắt, thoát cái đã ra sau lưng lúc nào chẳng hay! Đang ở bên trái, ngoảnh đi ngoảnh lại đã biến sang bên phải! Và lại, thân hình ba anh em sói xám cứ đan qua đan lại như con thoi, Trác Mộc Cường Ba cho rằng, có lẽ con hươu ấy không thể phân biệt được ba anh em nhà chúng, trước mắt chỉ toàn là bóng sói, bằng không, sao nó cứ phải thối lui liên tiếp như thế kia.

Con hươu rõ ràng phòng thủ rất kín kẽ, tựa như một cái thùng sắt, nhưng gặp phải ba anh em sói xám liên thủ tấn công, lại lộ ra đầy những sơ hở, chặn được phía trước thì không lo được phía sau, vừa che chắn được hông thì lại lộ ra cổ họng. Chỉ sau vài đợt tấn công, nó đã bị ba anh em sói xám lừa đi xa hơn trăm mét, Trác Mộc Cường Ba cứ xuyt xoa tán thưởng mãi không thôi. Nhớ lại năm xưa, chắc hẳn ba anh em sói xám cũng dùng cách này để lừa con gấu ngựa kia băng qua Khả Khả Tây Lý rồi.

Ba anh em sói xám hào hứng xua con mồi mới của chúng về gần hang động. Dọc đường, con hươu vẫn không phục, mấy lần liều lĩnh xoay mình bỏ chạy, nhưng đều bị lũ sói ép trở lại tuyến đường chúng đã chọn, thoáng sơ suất một chút, thân mình lập tức có thêm mấy vết cào sâu hoắm. Sau khi làm bị thương con hươu, Sói Út quay sang nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt áy náy, ý như muốn nói: “Xin lỗi nhé, làm rách mắt bộ áo mới của anh rồi.”

Bọn sói xám áp giải chiến lợi phẩm hùng dũng trở về hang động. Thấy sắp về đến cửa hang, Trác Mộc Cường Ba lại không khỏi nghi hoặc trong lòng, con hươu này xem ra vẫn còn khỏe lắm, muốn lừa nó đi còn dễ, nhưng bảo giết chết nó thì sợ rằng không phải chuyện đơn giản. Huống hồ, ba anh em sói xám này còn muốn giữ lại cho gã một bộ da nguyên vẹn làm y phục, nên cũng không thể đánh cho con hươu thương tích đầy mình như hồi đối phó với gấu ngựa ở Khả Khả Tây Lý được. Điều này, khiến việc giết chết con mồi lại càng khó khăn gấp bội.

Trác Mộc Cường Ba đang nghĩ ngợi, thì thấy ba anh em sói xám lừa con hươu vào một vùng có địa hình đáy giếng, hai bên đều là bình đài dung nham nhô cao, ở giữa có một khe nứt rất sâu, hình thành nên một con đường ruột dê ngoằn ngoèo chạy vào giữa, nhưng lại là đường cụt. Hai bên đường vách đá dựng đứng, đừng nói là con hươu kia, đến cả ba anh em sói xám cũng khó mà leo lên nổi, vả lại bên trong con đường nhỏ không có gió thổi vào, không khí ứ đọng, chẳng có lấy một ngọn cỏ, một giọt nước, rõ ràng là một vùng đất chết.

Vừa nhìn thấy địa hình này, Trác Mộc Cường Ba đã đoán ra ba anh em sói xám định làm gì, quả nhiên, sau khi lừa con hươu vào trong con đường nhỏ ấy, bọn chúng không truy đuổi nữa mà chỉ châu hẫu canh chừng bên ngoài lối ra duy nhất, há miệng ngáp dài. Lối đi ấy vươn sâu vào bên trong phải đến một hai trăm mét, con hươu kia ngỡ rằng có thể thoát thân, thấy ba anh em sói xám không đuổi theo, bèn dồn sức vào bốn vó, trong giây lát đã biến mất vào màn sương. Sói Út thấy Trác Mộc Cường Ba đang bần thần nhìn theo hướng chạy của con hươu, liền chạy tới chơi đùa với gã, bảo gã chớ có lo lắng, con hươu ấy không thoát được đâu.

Trác Mộc Cường Ba bỗng nhớ ra bài học của giáo sư Phương Tân dạy mình thuở trước, những gì ba anh em sói xám vừa làm, chính là một trong mấy kỹ xảo săn bắt của loài sói. Khi con mồi to lớn, khỏe mạnh, số lượng đông đảo lại rất đoàn kết, đàn sói không có cách nào hạ gục một con trong đàn ấy ngay từ đợt tấn công đầu tiên, chúng sẽ nghĩ cách dẫn dụ một con rời khỏi bầy đàn càng xa càng tốt, sau đó lại tìm cách vây công hạ sát, hoặc quấy rối khiến con mồi không thể ăn uống, đến khi con mồi mệt mỏi cực cùng, lộ ra sơ hở. Đây là một chiến thuật cực kỳ cao siêu, trả giá thấp nhất để giành được thắng lợi cuối cùng. Đương nhiên, đây cũng là một cuộc đấu nghị lực và ý chí, khi con mồi không thể ăn uống, lũ sói cũng chỉ biết trợn con mắt đói khát của mình lên nhìn món ngon đã đến tận miệng mà không thể ăn.

Có điều, cách làm của ba anh em sói xám rõ ràng còn thông minh hơn rất nhiều, dồn con mồi vào đất chết, căn bản không phải quấy rối gây nhiễu gì, cho mày chạy, càng chạy nhanh thì thể lực càng tiêu hao nhiều, đợi khi nào mày phát hiện ra thể lực mình không thể cầm cự được nữa, thì ngày tàn của mày cũng đến rồi, phương pháp này của chúng hơi giống với câu chuyện nấu ếch trong nồi nước mát của loài người. Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, chợt nhớ lại câu chuyện của Ba Tang, khi đó cả một đám bộ đội đặc chủng bị đàn sói đuổi cho phải chạy suốt ngày đêm, rõ ràng cũng đã đạt được hiệu quả này. Xem ra, phương pháp này, dường như có hiệu quả với bất cứ sinh vật biết chạy nào thì phải.

Quan sát quá trình chiến đấu của ba anh em sói xám, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên cảm thấy bản thân thật kém cỏi, mình không nên lần nào cũng chỉ làm công tác hậu cần như thế này mãi, mình cũng phải tham gia chiến đấu với chúng. Có điều, nếu gặp phải con mồi lớn như con hươu kia, thì sẽ phải làm thế nào đây? Tuy Trác Mộc Cường Ba có vũ khí (con dao Thụy Sĩ của giáo sư Phương Tân cho), nhưng lưỡi dao còn không dài bằng ngón tay trở, vả lại trong lúc sử dụng, chỉ bất cẩn một chút là lưỡi dao sẽ gập lại ngay, không khéo còn làm bị thương tay cầm dao cũng nên.

Trác Mộc Cường Ba nghĩ đi nghĩ lại, cũng thấy mình không thể trực diện đối mặt với thứ sinh vật to đại tướng, chỉ tính tới vai đã cao gần hai mét ấy được, bản thân gã không thể tránh khỏi cặp sừng nhọn hoắt kia giống như ba anh em sói xám. Sợ rằng, phải có thân thủ như pháp sư Á La, mới dám áp sát cận chiến với con hươu này mất.

Cận chiến? Một ý nghĩ lóe lên trong óc Trác Mộc Cường Ba, nếu đã không thể áp sát đối phương tiến hành cận chiến, vậy còn tấn công từ xa thì sao? Tổ tiên loài người thời xưa yếu ớt, tốc độ hành động và phản ứng đều rất chậm, bọn họ dựa vào cái gì để chiến thắng các loài dã thú mạnh mẽ, làm thế nào có thể sống sót, sinh sôi nảy nở trong môi trường khắc nghiệt đó? Thứ nhất, là tình đoàn kết, thứ hai, chính là nhờ vào vũ khí tấn công cự ly xa!

Tổ tiên loài người đã phát minh ra cái quăng đá từ rất sớm, chỉ có điều quăng như vậy không được xa, lực sát thương cũng không lớn, chỉ có thể làm con mồi giật mình kinh hãi; thời Đồ đá cũ, con người phát minh ra lao ném, nhưng cũng bị hạn chế bởi lực cánh tay và trình độ công nghệ, khi sử dụng lao ném để săn bắn, cần phải có quyết tâm lấy mạng đổi mạng. Song, vừa nghĩ đến lao ném, trong đầu Trác Mộc Cường Ba lập tức hiện lên hình ảnh của cung tên, phải rồi, gã có thể làm một bộ cung tên. Gã hướng ánh mắt vào sương mù, con hươu lớn đó cường tráng mà dai sức như vậy, gân chân của nó chắc hẳn còn bền chắc hơn cả gân bò, chỉ là không biết cây cối ở đây có vừa chắc lại vừa có sức đàn hồi hay không mà thôi.

Con hươu chạy một lúc trong ngõ cụt, dường như cũng phát hiện ra không thể thoát được theo lối ấy, lại quay ngược trở ra, ý đồ muốn thoát khỏi hiểm địa, ba lần bốn lượt xông lên, nhưng lối ra duy nhất đã bị ba anh em sói xám chốt chặn. Hai bên một tấn công, một phòng thủ, chiến đấu suốt ngày trời, con hươu mới vừa mệt mỏi lại vừa bất cam chạy vào bên trong, ẩn mình trong sương. Đến chập tối, Sói Út gọi Trác Mộc Cường Ba về nhà, chỉ để lại Sói Hai ở lại canh chừng lối ra. Trác Mộc Cường Ba lại thêm một phen tán thưởng ba anh em sói xám giỏi tâm lý chiến. Đến chập tối, con hươu kia cũng phải nghỉ ngơi, vả lại trời tối lại càng khó nhìn hơn, cho dù nó muốn lợi dụng bóng đêm để đào tẩu, chỉ cần nhìn thấy Sói Hai hoặc nghe tiếng sói tru, nó cũng sẽ ngỡ rằng ba anh em sói xám vẫn canh chừng bên ngoài mà không dám làm bừa nữa.

Sáng sớm hôm sau, Sói Cả vẫn dẫn Sói Út và Trác Mộc Cường Ba đi tuần tra lãnh địa như thường lệ, đến trưa mới quay về để Sói Út đối ca với Sói Hai, đến tối lại đối thêm một lần nữa. Cứ như vậy ba ngày liền, con hươu kia chắc rằng đã chẳng còn mấy hơi sức. Đến giờ, Trác Mộc Cường Ba cũng hiểu ra tại sao hôm đầu tiên gặp lại ba anh em sói xám, bọn chúng có thể dễ dàng săn được một con hươu lớn như thế.

Đồng thời, trong mấy ngày này, nhân lúc đi tuần tra lãnh địa, Trác Mộc Cường Ba cũng thu thập mấy loại cành cây khác nhau, thử độ đàn hồi và khả năng chịu lực, cuối cùng cũng chọn được một loại, lấy dao vót cẩn thận, rồi hơ trên lửa để uốn cong; sau đó, gã lại nhặt về khá nhiều cành cây tương đối thẳng, lấy dao vót cho thẳng hơn, đều đặn hơn, rồi khoét rãnh, dùng công nghệ cổ xưa nhất để tạo ra những mảnh đá sắc nhọn buộc lên trên, cuối cùng, lại dùng vỏ cây và lá cây để làm đuôi tên. Sau đó, chỉ còn chờ gân hươu nữa là xong.

Những việc còn lại diễn ra hết sức thuận lợi, Trác Mộc Cường Ba lại kiếm được một tấm áo da mới. Tuy rằng đã bị cào rách mất mấy miếng nhỏ, nhưng sau một hồi khâu khâu cắt cắt, gã đã làm được một cái áo khoác kiểu chiết eo bó sát thân người, mặc vào hành động còn nhanh nhẹn hơn trước, không cần phải kéo theo một cái đuôi dài lượm lượm như con chim cánh cụt nữa. Trước khi ba anh em sói xám dùng bữa, Trác Mộc Cường Ba lại hỏi Sói Cả xin gân hươu. Gã đem gân hươu đi hong gió và hun trên lửa, rồi thử kéo, cảm thấy rất chắc, lực tay của gã mà cũng không thể kéo đứt được. Cuối cùng, gã lựa độ dài thích hợp, dùng dao gấp cắt ra, làm thành hai cây cung. Ngay sau đó, Trác Mộc Cường Ba bắn thử mấy mũi tên, nhận ra, chỉ cách có hơn chục bước mà mũi tên không thể ghim chắc vào thân cây nổi, chẳng rõ là do đầu mũi tên không đủ sắc bén hay lực kéo của cây cung chưa đủ mạnh. Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, bèn dứt khoát chập hai sợi dây cung vào làm một, gắng hết sức vặn xoắn. Thử lại lần nữa, thì thấy ở khoảng cách bảy chục bước, mũi tên bằng

đá vẫn có thể ghim chặt vào thân cây không rơi xuống. Tuy gã vẫn chưa hài lòng lắm, nhưng ít nhất thì cũng có thể dùng tạm được rồi.

Sói Út chưa từng thấy loại cung tên nhà quê này bao giờ, lấy làm tò mò, nằng nặc đòi Trác Mộc Cường Ba đưa cho. Nào ngờ, Trác Mộc Cường Ba vừa đưa ra, nó liền gặm rịt lấy, suýt chút nữa thì ăn luôn cả dây cung, khiến gã phải vội vàng giành lại. Sói Út tò mò nhìn Trác Mộc Cường Ba cầm cung, tựa hồ muốn hỏi cái thứ đồ chơi ấy dùng như thế nào. Chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba cười hì hì bảo: “Lần sau đi săn mày sẽ biết.” Mấy ngày sau đó, gã đều bỏ công đi vót cành cây, làm đầu mũi tên đá.

Trong thời gian này, Trác Mộc Cường Ba vẫn thực hiện hô hấp thổ nạp và làm các động tác kỳ quặc Lữ Cánh Nam đã dạy, cảm thấy luồng khí trong cơ thể mỗi lúc một mạnh mẽ hơn, thứ vật chất vô hình lưu động khắp các kinh mạch dường như càng ngày càng thêm đậm đặc. Luồng khí lưu đó tụ về một điểm nào đấy trên cơ thể, sau đó dần tích lại. Cảm giác chất chứa dồn tụ ấy dần trở nên rõ rệt hơn, đồng thời, Trác Mộc Cường Ba cũng luôn cảm thấy cơ thể mình có gì đó không ổn, không phải là mệt mỏi ỉu rũ, mà trái lại, lúc nào gã cũng thấy dư thừa tinh lực. Gã thường không tìm được, nắm chặt bàn tay lại, hoặc muốn ra chỗ trống trải không người phát tiết một phen, nhưng cần phát tiết như thế nào thì lại không ai chỉ cho gã được. Cũng có lúc gã lao vào đâm đá cây cối, hay nham thạch, phát tiết xong chỉ thấy hơi mệt mệt, nhưng cảm giác tích tụ kia vẫn không có dấu hiệu giảm bớt. Chỉ có Sói Út thấy gã xuất quyền mạnh mẽ, gió rít vù vù, liền hoan hỉ chạy theo học hỏi.

Thoắt cái đã qua mấy ngày, con hươu lớn ấy đã bị Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám tiêu hóa bảy tám phần, cũng đã đến lúc phải đi săn rồi. Ba anh em sói xám đi trước dẫn đường, Trác Mộc Cường Ba đeo cây cung tự chế, khoác theo một túi da đựng tên, sải bước chân đi phía sau.

Đầm nước kia đã thu nhỏ lại so với lần trước, cũng mấy ngày liền trời không đổ tuyết rồi, có điều bên mép nước vẫn có cỏ non, có lá cây, có đàn hươu đang thong dong tản bộ.

Đàn hươu dường như đã quên mất con hươu đực bị “mời” đi mấy hôm trước, ba anh em sói xám lại giở lại kể cũ, chẳng tốn mấy công sức đã dụ được một con hươu đực to khỏe.

Có lẽ con hươu này không táo gan bằng con hôm trước, hoặc nó vẫn còn lờ mờ nhớ được sự việc xảy ra mấy ngày trước, lần này Sói Cả và Sói Út chưa kịp khép kín vòng vây, Sói Hai cũng chưa kịp quay lại, con hươu đã nhận ra tình thế không ổn, lập tức quay mình bỏ chạy. Nhưng Sói Cả và Sói Út cũng không có vẻ gì là tiếc nuối lắm, bởi lẽ chiêu dẫn dụ rồi vây công này cũng như người ta đi câu cá vậy, mười lần được hai ba lần thành công đã là không tệ, có điều Trác Mộc Cường Ba lại cảm thấy hơi tiếc, đã gần như vậy rồi, chỉ còn vài bước nữa là đã thành công, vì vậy... gã liền kéo dây cung, tập trung tinh thần, nhắm về phía con hươu kia đang chạy. Chỉ nghe “bụp” một tiếng, đầu mũi tên bằng đá rít gió đánh “vút”, tay Trác Mộc Cường Ba vẫn không dừng, lại lấp mũi tên thứ hai!

Trước khi chính thức đi săn, Trác Mộc Cường Ba đã khổ luyện bắn tên, giờ đây kỹ thuật của gã đã đạt đến mức trong vòng năm mươi bước có thể bắn trúng mục tiêu đường kính một mét. Con hươu kia thể hình cao lớn, mục tiêu rõ ràng, mũi tên lao vút đi, trúng ngay vào hông nó. Con hươu lập tức loạng choạng mấy bước, tốc độ chậm hẳn lại. Trác Mộc Cường

Ba chưa kịp bắn mũi tên thứ hai, anh em nhà sói xám đã đuổi kịp, chặn đường lui của con mồi.

Trác Mộc Cường Ba lần đầu tham gia săn bắt đã lập công, Sói Cả cũng dùng đầu khê húc vào người gã một cái, tỏ ý rằng mình đã công nhận năng lực chiến đấu của gã. Sói Út lại càng cao hứng hơn, trong lúc vây bắt con hươu còn thừa cơ bổ lên, giật mũi tên trở về, hưng phấn giao trả cho Trác Mộc Cường Ba.

Giây lát sau, Sói Hai cũng trở về, rõ ràng là không ngờ lại thành công thêm lần nữa, nên cũng rất hào hứng. Con hươu bị trúng một tên ở móng, rồi lại bị Sói Út rút ra, máu chảy không ngừng, chạy tập tậ tập tễnh, nên càng khó thoát hơn.

Chẳng ngờ, trên đường trở về lại đột nhiên có biến. Vẫn là Sói Cả phát hiện ra nguy cơ trước tiên, hai tai vểnh lên giật giật mấy cái, mũi khịt khịt liên hồi, sau đó nó khê rít lên, dẫn theo Sói Hai chạy một mạch về phía trước, không để ý gì đến con hươu kia nữa. Trác Mộc Cường Ba ngăn cả người ra, khó khăn lắm mới bủa vây được con mồi này, cũng sắp về được nửa đường rồi, sao bảo đi là đi luôn như thế? Con hươu thấy có cơ hội, liền lập tức quay đầu chạy theo một hướng khác. Sói Út vốn đã chạy theo Sói Cả được một quãng, ngoảnh lại trông thấy Trác Mộc Cường Ba vẫn đang đứng đần mặt ra ở đó, liền vội vàng chạy đến kéo kéo vạt áo dài của gã, bộ dạng hết sức lo âu.

Bồi thêm một mũi tên nữa, hay là bỏ cuộc? Trác Mộc Cường Ba vẫn do dự, nhưng thấy Sói Út cuống cuống lên như sắp phát khóc đến nơi, gã đành thở dài một tiếng, rồi chạy theo bọn Sói Cả, Sói Hai. Vừa nhắc chân lên được vài bước, đã nghe con hươu phía sau rống lên một tiếng hoảng hốt, rồi quay đầu chạy ngược về phía gã, vết thương ở chân nó dường như không đau đớn gì nữa, bốn vó giồng lên thậm chí còn nhanh hơn cả Trác Mộc Cường Ba và Sói Út.

Ngay sau đó, Trác Mộc Cường Ba nghe thấy một tiếng gầm vang động như sấm nổ giữa trời quang. Sói Út giật bắn mình, bốn chân gập lại nằm phục xuống đất, thân hình run bắn lên, kể đó liền lao vút về phía trước, tốc độ tăng lên đáng kể.

Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy sau màn sương mờ mờ xuất hiện một cái bóng đen khổng lồ lao sầm sập về phía này, tốc độ cực nhanh. Khi đường nét của con quái vật đó dần dần lộ rõ trong sương, Trác Mộc Cường Ba bất giác ngăn người ra, thần lẫn khống lồ! Kẻ săn mồi siêu cấp ở tầng bình đài thứ hai, không ngờ lại xuất hiện ở nơi này! Có điều, con quái này dường như cũng ở đâu đó chạy trốn đến đây, cả cánh tay trái đều đã đứt lìa, chân cũng có vết thương, xem ra đã đói đến mức u mê đầu óc, từ đằng xa ngửi thấy mùi máu trên mình con hươu liền bất chấp tất cả lao một mạch đến đây.

Cho dù con thần lẫn khống lồ này đã trọng thương, nhưng thể hình và sức chiến đấu khủng khiếp của nó cũng không phải thứ ba anh em sói xám có thể đối phó, muốn vây bắt loại thú khổng lồ hung dữ này, cần phải có cả một đàn sói đông đảo cùng hợp tác mới xong. Sói Cả đã ngay lập tức đưa ra phán đoán một cách lý trí nhất, từ bỏ con mồi, tranh thủ thời gian đào tẩu. Đáng tiếc, Trác Mộc Cường Ba chưa bao giờ nghe thấy nó phát ra âm thanh như thế, lẽ đương nhiên, cũng không biết đó là hiệu lệnh rút lui, nên đã chậm mất một nhịp. Vì vậy, tình thế đã hoàn toàn biến đổi.

Sói tru

Con hươu kia đã chạy vượt qua trước mặt Trác Mộc Cường Ba, khiến gã trở thành con mồi duy nhất đối mặt với con thần lằn khổng lồ. Gã không hiểu bằng cách nào pháp sư Á La có thể đơn độc khiêu chiến với một con quái vật như thế này, gã chỉ biết mình tuyệt đối không có năng lực ấy. Vừa rồi, gã bị tiếng gầm kia làm cho giật mình, ngã ra giây lát, sau đó nhìn thấy con thần lằn khổng lồ, lại kinh ngạc mất một sát na, vì vậy, đến khi gã kịp có phản ứng, trong đầu đã hiện lên một thông tin cơ hồ như chắc chắn: mình không thể thoát khỏi con quái thú này.

Con thần lằn khổng lồ không để cho gã có thời gian suy nghĩ, hai chân nó sải ra mỗi bước phải đến cả chục mét, khoảng cách trăm mét với nó cũng chỉ bằng vài bước chạy mà thôi. Và lại, nó đã ngửi thấy mùi con hươu ám khắp người Trác Mộc Cường Ba, cặp mắt to như cái chuông đồng cứ trợn tròn lên nhìn chăm chăm vào gã.

Sói Út đoán rằng mình cũng không chạy thoát, trong lúc chạy trốn ngoảnh đầu lại nhìn, liền trông thấy Trác Mộc Cường Ba đối mặt với con thần lằn khổng lồ đang lao sầm sập đến mà vẫn dờ ra, không lùi không tránh, nó vội dừng sừng lại, phát ra một tiếng hú thê lương, quay đầu lao ngược trở lại, miệng gầm gừ sủa văng lên như một con chó hoang.

Khi Trác Mộc Cường Ba hiểu rằng mình không thể chạy thoát được, liền lập tức đưa ra phán đoán, đằng nào thì cũng không thoát, vậy thì liều mạng một phen, dầu thế nào thì cũng phải tranh thủ cho ba anh em sói xám thêm chút thời gian để tháo chạy. Trong khoảnh khắc sinh tử sống còn ấy, gã đột nhiên trở nên bình tĩnh lạ thường, luồng khí đã tích tụ lại trong cơ thể trong giây lát đã lan tỏa khắp châu thân, tuần hoàn không ngừng nghỉ. Gã dường như trông thấy rõ ràng tuyến đường chạy và từng động tác nhỏ nhất của con thần lằn khổng lồ, đồng thời còn nghe thấy những âm thanh trước đây gã chưa từng nghe thấy, các lỗ chân lông đóng chặt, đến cả hơi thở cũng ngừng lại, nhịp tim bình ổn, mạnh mẽ dị thường. Lấp tênh, giương cung, căng dây, bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng không biết từ lúc nào động tác của mình lại trở nên nhịp nhàng, nhanh nhẹn đến thế. Gã nín thở, nhưng không hề có cảm giác bức bối khó chịu, bàn tay trầm ổn, kéo dây cung phát ra những tiếng “cót két cót két”. Trác Mộc Cường Ba định đợi con thần lằn khổng lồ tiến vào phạm vi năm mươi bước mới buông tên, mục tiêu là: mắt phải của con quái vật.

Gã nghe thấy tiếng sủa của Sói Út, nhưng lại dường như ở rất xa xôi, toàn bộ tầm nhìn của gã, chỉ còn lại có mình con thần lằn khổng lồ đó. Đúng lúc con thần lằn bước vào phạm vi năm mươi bước chân xung quanh gã, bỗng nghe “rắc” một tiếng, dây cung chưa đứt, nhưng thân cung đã không chịu nổi lực kéo khủng khiếp của Trác Mộc Cường Ba, gãy ra làm đôi. Trác Mộc Cường Ba ngớ người, nhưng không còn thời gian suy nghĩ nữa, gã chửi thề một tiếng, rồi ném luôn cây cung vào con thần lằn, kể đó không lùi mà tiến, xông thẳng đến trước mặt con thần lằn. Lúc này, khoảng cách giữa gã và nó chỉ còn khoảng ba chục mét.

Trác Mộc Cường Ba thoát ra khỏi cảnh giới tâm linh tĩnh lặng không để ý gì đến thế giới bên ngoài vừa nãy, nghe tiếng kêu của Sói Út, mới biết thì ra con sói ở gần mình đến vậy, nhưng gã cũng không kịp cảnh báo gì Sói Út, chỉ hít mạnh một hơi, tăng tốc tiếp tục lao lên.

Con thần lằn khổng lồ cũng không thể ngờ, con mồi bé nhỏ trước mặt dám xông thẳng về phía mình, định ghì姆 bước chân, nhưng đà lao vẫn không hề giảm bớt, lại chạy thêm hai ba bước nữa. Trác Mộc Cường Ba nhằm đúng cơ hội đó, ngã người trượt tới. Đồng thời, Sói Út cũng từ sau lưng gã uốn cong thân nhảy vọt lên không.

Con thần lằn muốn há miệng đớp lấy Trác Mộc Cường Ba, nhưng lại liếc thấy Sói Út nhảy lên cao, tư thế tựa như muốn tự chui đầu vào miệng mình, vậy là, nó vừa muốn cúi xuống nuốt chửng Trác Mộc Cường Ba, lại vừa muốn ngẩng lên đón lấy Sói Út, thoáng ngần ngừ do dự. Nhân cơ hội ấy, Trác Mộc Cường Ba lướt thân qua bên dưới cằm con quái thú, trượt vào giữa hai chân nó, chỉ ngửi thấy mùi tanh thối nồng nặc trong miệng nó xộc lên nhức cả óc. Đồng thời, Sói Út cũng nhảy vọt qua đầu con thần lằn, dùng thân mình húc mạnh vào mắt địch thủ. Một người một sói, phối hợp cực kỳ ăn ý, tựa như đã diễn luyện vô số lần rồi vậy.

Con thần lằn bị đau “oào” lên một tiếng, đầu ngẩng cao, đang chuẩn bị đại khai sát giới, bỗng thấy một cảm giác kỳ dị từ một vị trí nào đó trên cơ thể lan tỏa khắp toàn thân, trọng tâm bắt đầu nghiêng sang bên trái. Nó vẫn chưa hiểu rõ là chuyện gì, loạng choạng bước mấy bước, sau đó, chân khụy xuống, thân hình đổ vật ra đất đánh “rầm”.

Trác Mộc Cường Ba ở chỗ đuôi con thần lằn đứng lên, nhanh chóng lùi lại mấy bước, tránh để cái đuôi to tướng ấy quét phải, đồng thời, phương pháp hô hấp đặc biệt kia cũng khiến gã nhanh chóng thoát khỏi tâm trạng căng thẳng hồi hộp. Chân phải con thần lằn đã không thể đứng lên được nữa, nhát dao ấy là tác phẩm của Trác Mộc Cường Ba. Lúc bắt đầu chạy lao lên phía trước, gã đã cầm sẵn con dao trong tay. Gã không ngờ con thần lằn ấy sém chút nữa đã đớp được mình, vốn định vung dao đâm vào vòm họng nó, nhưng phản ứng không kịp. Vừa khéo, ngay sau đó gã lại trượt qua giữa hai chân con thần lằn, liền giờ ngang cánh tay, nắm chặt con dao Thụy Sĩ. Lốp da con thần lằn vốn rất dày, với sức Trác Mộc Cường Ba sợ rằng khó mà cắt đứt được, nhưng đà lao của con quái thú lại rất lớn, gã chỉ cần nắm chắc con dao, đợi nó tự đưa chân qua là được.

Dao Thụy Sĩ sở dĩ nổi tiếng thế giới, chính là vì chất thép và độ sắc của chúng. Con dao này đã trải qua ba đời chủ, sử dụng mấy chục năm, vậy mà vẫn giữ nguyên độ sắc bén không thua gì dao cạo. Khoeo chân của con thần lằn này cũng giống như khoeo chân người, chỉ có da bọc xương, không có cơ thịt, nhát dao rạch qua lớp da bên ngoài, cắt đứt gân chân, thậm chí còn lia qua cả chỗ khớp xương. Nếu không phải Trác Mộc Cường Ba cầm chắc tay, đà lao của con thần lằn hẳn đã làm xương cổ tay gã gãy lìa rồi.

Bị đứt gân khoeo, một chân của con thần lằn khổng lồ coi như đã tàn phế, con quái vật đen đũi ấy vẫn chưa hiểu chuyện gì xảy ra, mắt thấy con mồi ngon đã sắp đến miệng, lại đột nhiên bị Sói Út húc cho nổ đom đóm mắt, tiếp sau đấy thì chẳng thể nào đứng dậy được nữa.

Con thần lằn điên cuồng vẩy đuôi, vung vẩy móng vuốt, lăn lộn dưới đất làm bụi bay mù mịt, nhưng chỉ như con cá trạch rời khỏi đầm nước, giãy giụa rất ghê nhưng chẳng thể nào đứng lên nổi. Trác Mộc Cường Ba chạy ra xa chỗ con thần lằn, tìm Sói Út ôm nó vào lòng, khẽ hỏi: “Này, không sao chứ?” Gã hiểu rõ, nếu không có Sói Út hỗ trợ, bản thân gã không thể nào dồn hết toàn lực tấn công, nói không chừng đã bị con thần lằn kia đớp trúng rồi.

Nhớ lại tình cảnh của Triệu Trang Sinh lúc trước, gã bất giác lạnh hết cả người, lần này có thể coi như giáo sư Phương Tân và Sói Út đã hợp lực cứu lấy tính mạng gã.

Sói Út cứ khịt khịt mũi liên hồi, lúc Trác Mộc Cường Ba cúi xuống nhìn nó, bỗng phát hiện ra ánh mắt Sói Út nhìn mình đã hoàn toàn thay đổi, nửa cái đuôi còn sót lại cứ vẩy lia lịa, miệng không ngừng phát ra những âm ngắn “Khi khi khi...” Trác Mộc Cường Ba buông Sói Út ra, nó liền chạy tót đến bên cạnh con thằn lằn khổng lồ, vòng xung quanh mấy vòng, sau đấy lại quay trở về, nháy chồm lên vai gã. Trác Mộc Cường Ba cảm nhận được niềm hân hoan của Sói Út, liền ôm chặt lấy nó xoay hai vòng, vui vẻ nói: “Đúng rồi, đúng rồi, chúng ta đã hạ được con quái vật ấy rồi.”

Sói Út chạy khỏi lòng Trác Mộc Cường Ba, lại đến chỗ con thằn lằn khổng lồ xem xét, quay đi quay lại mấy lần liền, tựa như không tin họ thực sự đã khiến con quái vật đáng sợ ấy không đứng dậy nổi. Bàn tay cầm con dao của Trác Mộc Cường Ba vẫn đang run lên khe khẽ, gã cũng không dám tin, nhát dao ấy lại có thể khiến con thằn lằn kia không đứng dậy nổi. Đúng lúc này, gã nghe thấy tiếng tru của Sói Út, tiếng tru tập hợp của đàn sói, đây là tiếng kêu vang xa nhất, lạnh lốt nhất, độc đáo nhất của loài sói, tuyệt đại đa số mọi người, cho dù chưa từng gặp một con sói nào, cũng biết được đây là tiếng sói tru. Chẳng những vậy, người châu Âu còn trực tiếp dùng tiếng kêu này để đặt tên cho loài sinh vật này nữa (wolf).

Trong ngôn ngữ của loài sói, đây cũng là cách biểu đạt Trác Mộc Cường Ba quen thuộc nhất, gã liền dồn tụ hơi xuống bụng, lồng ngực rung lên, hòa với tiếng tru của Sói Út, hai âm vực một cao một thấp, lan đi thật xa. Đã lâu lắm rồi Trác Mộc Cường Ba không thỏa sức hú vang như vậy, vừa cất tiếng, tức thì cảm thấy cảm giác uể oải khó chịu dồn tích trong cơ thể được giải phóng ra ngoài một phần đáng kể, luồng sức mạnh ẩn chứa trong cơ thể lại bắt đầu chuyển động cuộn cuộn. Tiếng hú của gã mỗi lúc một cao vút, mỗi lần hú lên, dường như sức lực bên trong cơ thể lại tăng thêm một phần, cuối cùng không ngờ đã lấn lướt khiến tiếng hú của Sói Út hoàn toàn chìm lấp, không nghe thấy nữa. Đến khi Trác Mộc Cường Ba đã ngưng hú rồi, toàn bộ tầng bình đài thứ ba cơ hồ như vẫn rung lên, tiếng vọng vang vang trên không trung mãi hồi lâu sau mới dứt hẳn.

Sói Cả và Sói Hai vốn chạy chưa xa lắm, nghe thấy tiếng hú đầu tiên liền dừng bước, nhưng tiếng hú liên miên bất tuyệt sau đó là chuyện gì vậy? Sói Cả cúi đầu trầm ngâm suy nghĩ, nghe tiếng thì hình như là A U Chang, nhưng tiếng hú chấn động cả sơn lâm, khiến núi non đều phải run rẩy ấy, hào hùng như thế, oai nghiêm như thế, A U Chang có thể phát ra được tiếng hú ấy hay sao?

Ở một góc khác của tầng bình đài thứ ba, một đám lính đánh thuê phục sức giống hệt nhau đang lần mò đi trong sương mù, đột nhiên, một luồng khí lạnh lan tỏa như cơn sóng chạy khắp thân thể từng tên lính đánh thuê một. Đám người từng trải qua vô số chiến trận này ít nhiều đều cảm thấy có gì đó là lạ. Khá sợ dừng lại, vẻ mặt thoáng hiện lên nét kinh hãi, nhìn Merkin và Soares hỏi: “Nghe thấy gì không?” Sau đó, ba người đều khe khẽ gật đầu, Merkin lớn tiếng gọi: “Nhạc Dương, phân tích sóng âm đi!”

Nhạc Dương kéo phéc mơ tuya trên ba lô của Max đang đi đằng trước một cái, máy tính liền lộ ra, sẵn sàng sử dụng. Anh nhanh nhẹn cắm đầu jack thu âm vào, trên màn hình lập tức xuất hiện biểu đồ dạng sóng và âm thanh mẫu được khuếch đại, chỉ nghe tiếng hú đó

tựa như sấm trên chín tầng trời, tiếng này chưa dứt, tiếng sau đã cất lên, thấp thoáng toát lên một khí thế như dờn non lấp biển.

Merkin mừng rỡ nói: “Sói đấy, lần này thì hay rồi, Kahn, sói đấy.”

Soares chỉ cười khổ lắc đầu: “Cách chúng ta còn xa lắm, từ đây không gọi được nó đâu.” Ngoài miệng thì nói vậy, nhưng trong lòng y lại thầm nhủ: “Đúng là sói không chứ? Tiếng hú kéo dài thế này, vậy thì con sói đó phải lớn chừng nào chứ? Lẽ nào là Lang vương? Tiếng tru tập hợp lớn như vậy, chắc không phải nó muốn triệu tập tất cả các đàn sói trên tầng bình đài thứ ba này đến đây chứ?” Nghĩ tới đây, y không khỏi thấy lạnh cả người.

Merkin lập tức hạ lệnh: “Nhanh lên, đi theo hướng sóng âm truyền đến.” Cuối cùng y cũng có thể thở phào nhẹ nhõm, có sói thì tốt rồi, có sói thì tốt rồi. Nhớ lại mấy ngày trước, Khafu tức giận hầm hầm đến tìm y, nói rằng đám lính đánh thuê đang xì xào bàn tán, bảo bọn họ vốn không tiến thêm được bước nào, mà chỉ đi vòng vòng trong sương mù. Lúc ấy, Merkin đúng là một phen kinh hãi, khó khăn lắm mới dẹp yên được vụ việc. Nghĩ tới đây, y bất giác liếc nhìn Nhạ Dương một cái, nhưng không nói gì, chỉ thúc giục cả bọn nhanh lên, nhanh lên nữa.

Phía sau bọn Merkin một quãng, Lữ Cánh Nam đang chống gậy gỗ, đột nhiên dừng lại, không khí đưa đến những âm thanh rất nhỏ, gần như không nghe thấy được, nhưng thính giác nhạy bén của cô vẫn phát hiện ra khí thế hào hùng ẩn chứa bên trong đó. Cô lắng nghe sức sống cuồn cuộn tuôn trào trong tiếng hú ấy, thầm đưa ra phán đoán bước đầu: “Đây tuyệt đối không phải là tiếng sói hú, âm thanh này lan truyền xa hơn, bùng phát mạnh hơn, lại kéo dài như vậy, lồng ngực của loài sói không thể tích tụ nhiều hơi như thế được.” Nghĩ tới đây, cô sực nhớ ra, có vị đại sư Mật tu từng nói, đến một bước ngoặt quan trọng nào đó, nội khí bên trong cơ thể tích tụ chùng chắt đến mức tắc nghẽn, người tu luyện sẽ ngửa cổ hú dài. Nhưng hiện tượng này chỉ xuất hiện ở những người tu luyện nội khí, còn sở học của cô lại chú trọng vào phương diện luyện tập thể năng, còn cách điểm đột phá ấy một quãng đường rất xa, thế nên cô cũng không được tiếp xúc nhiều với các nội dung tu luyện ấy cho lắm. Lữ Cánh Nam thầm nhủ: “Phải chăng pháp sư Á La đã đột phá?” Nhưng ngay sau đó lại lắc đầu, dù pháp sư Á La có đột phá được cửa ải tu luyện, ông cũng không bao giờ học theo tiếng tru của loài sói, lẽ nào, đó chính là linh thú mà người đó vẫn luôn kiếm tìm... Từ kỳ lân trong truyền thuyết!

Ở phía trước bọn Trác Mộc Cường Ba, pháp sư Á La ngừng trầm tư, khẽ nhíu mày lại, trong không khí cuộn trào lên một khí thế kinh người, lũ sói tuyệt đối không thể làm được điều này. Có điều, đối với pháp sư Á La, khí thế như vậy vẫn chưa đáng để lo lắng. Ông thầm nhủ: “Là người Thượng Qua Ba sao? Từ đó đến giờ, sao không hề cảm nhận được khí thế này nhỉ?” Ông nghiêng đầu liếc nhìn Mẫn Mẫn đang ủ rũ nhạt cảnh cây, thấy cô dường như cũng cảm ứng được điều gì đó, đang kinh ngạc ngược lên nhìn mình, liền mỉm cười nói: “Không có gì đâu, là lũ sói đi săn thôi.” Thấy Mẫn Mẫn có vẻ hờn dỗi, trong lòng pháp sư lại thoáng động: “Cô bé này có thể kiên trì được đến Bạc Ba La thần miếu, chắc không phải là vấn đề, nhưng có kiên trì được đến lúc gặp lại Cường Ba thiếu gia hay không, thì khó nói lắm.”

Mấy phút sau, cơn gió lồng lộng trên không trung mang tiếng hú của Trác Mộc Cường Ba đi đến một nơi rất xa. Trên đỉnh một tòa kiến trúc tương tự như Kim tự tháp, cái bóng đen nằm ở vị trí cao nhất trên bình đài khẽ vẩy vẩy tai, mở cặp mắt ngạo nghễ nhìn đời đó ra, tung mình đứng bật dậy, khe khẽ đung đưa cái đầu. Bên dưới Kim tự tháp, lập tức có vô số cái bóng lố nhố đứng dậy... Xung quanh tòa Kim tự tháp ấy, không ngờ lại là cả ngàn con sói và chó ngao, dường như vị trí của mỗi con trên Kim tự tháp cũng tượng trưng cho thân phận và địa vị của chúng. Bọn chúng đều hơi ngạc nhiên ngược nhìn vị vương giả ở ngôi chí cao vô thượng kia, chỉ thấy đức vua của chúng chăm chú nhìn về phía Nam, khe khẽ cúi đầu, rồi lại ngẩng lên, phát ra một tiếng gầm kinh thiên động địa.

Khí thế như bậc quân vương giáng lâm theo tiếng gầm chấn động cả không gian ấy lan tỏa, đè nén khắp tứ phía xung quanh. Tất cả lũ sói và chó ngao đều khe khẽ cúi đầu, lộ ra vẻ khiêm nhường của chúng trước sự uy nghiêm của bậc vương giả. Nhưng những con sói hoặc chó ngao có được vị trí ở Kim tự tháp này dường như đều không phải hạng tầm thường, bọn chúng nhanh chóng nhận ra sự khiêu khích và chiến ý trong tiếng gầm của đức vua, lập tức đua nhau ngẩng đầu lên, đồng thanh hú vang trợ uy cho lãnh tụ của chúng.

Âm thanh của nghìn vạn con sói cùng tru lên ấy mới thực sự là núi non rung chuyển, khí thế đáng sợ ấy tựa như khiến cả mây trên trời cũng phải lui bước, nhưng bọn chúng vẫn không hiểu, tại sao đức vua lại đột nhiên hướng về phương Nam phát ra tiếng gầm như thế? Tựa hồ ngài đang hỏi đáp lại gì đó? Duy chỉ có mấy con ở ngay bên dưới vương tọa nơi đỉnh Kim tự tháp là không tru lên theo đức vua, một con chó ngao cái lông trắng như tuyết, ngược nhìn đức vua ở ngôi cao kia một cái, tựa như đang nói: “Chỉ là mấy con sói vật vãnh bị xua đuổi hoan hô khi vây bắt được con mồi, ngài là bậc vương giả, hà tất phải chấp nhận bọn chúng làm gì.”

Bóng đen kia nhe răng ra, tựa như cười cười, rồi nằm xuống vương tọa, chùng như rất hài lòng với tiếng gầm vừa rồi của mình, nếu đến gần hơn nữa, sẽ phát hiện ra, bộ lông đen của nó thực ra không phải màu đen, mà là... màu tím đỏ!

Khoảng mười phút sau, sắc mặt pháp sư Á La từ kinh ngạc chuyển sang kinh hãi... từ nơi xa phía trước, vẳng lại tiếng hỏi đáp với tiếng hú vừa rồi, âm thanh ấy... thật đáng sợ! Lẽ nào, không thể tiếp tục tiến lên nữa hay sao?

Trác Mộc Cường Ba không ngờ, một tiếng hú của mình lại gây ra phản ứng lớn như vậy, gã chỉ biết trong cơ thể mình có một luồng khí dồi dào cuộn cuộn chảy qua chảy lại, không thể không phát tiết ra ngoài cho bớt phần bức bối. Lúc này, Sói Cả và Sói Hai đã trở lại chỗ Trác Mộc Cường Ba, Sói Út hưng phấn vô cùng, không ngừng ríu rít với Sói Cả, nào là A U Chang thế này, A U Chang thế kia. Sói Hai đi một vòng xung quanh con thần lẫn khổng lồ, rồi đến trước mặt Trác Mộc Cường Ba, húc mạnh vào người gã một cú, sau đó lùi lại mấy bước, chân trước tễ ra, đuôi đặt ngang. Tư thế này Trác Mộc Cường Ba đã rất quen thuộc, ý của Sói Hai là: “Nào, khiêu chiến, một chọi một!”

Trác Mộc Cường Ba cười cười, rồi ngửa người ra sau, đây là tư thế biểu thị sự nhượng bộ, ý nói, tao không đánh với mày, coi như tao thua đi. Lúc này, đúng thực là gã không còn năng lực quần nhau với Sói Hai nữa, cánh tay cầm dao vẫn đang run run tê nhức, vừa nãy lại hú lên mấy tiếng, tuy cũng khiến thân thể và tâm trạng đều vô cùng dễ chịu, nhưng cũng rất

tổn sức, giò gã chỉ muốn nằm xuống nghỉ ngơi mà thôi. Sói Hai nhảy lên người Trác Mộc Cường Ba, liếm liếm mặt gã, cọ đầu vào cổ vào tai gã, rồi lại áp mặt vào mặt gã, tựa như để cổ vũ khích lệ gã.

Không lâu sau, Sói Cả bỗng nhiên run bắn thân mình, rõ ràng còn sợ hãi hơn khi phát hiện ra con thần lằn khổng lồ khi nãy gấp bội phần, ba anh em sói xám đều kinh hoảng ngoảnh đầu, nhìn chăm chăm vào màn sương mù xa xăm, tựa như đã xảy ra chuyện gì khiến chúng không biết phải ứng phó thế nào nữa. Sau khi nghiêng tai lắng nghe một lúc lâu, ba con sói mới yên tâm phần nào, đưa mắt nhìn nhau như thể vẫn chưa hết sợ. Còn Trác Mộc Cường Ba thì vẫn nằm dưới đất, không cảm giác được gì cả.

Con thần lằn khổng lồ tuy ngã lăn ra đất không dậy được, nhưng vẫn hung hãn vô cùng, cái miệng to như chậu máu đầy răng nhọn cũng không phải thứ vớ vẩn, mà bị cái đuôi to tướng kia của nó quét trúng một phát, thì Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám cũng không chịu nổi. Nhưng dù có khỏe mấy nó cũng không thể thay đổi được tình thế đã định, ba anh em sói xám cẩn thận canh chừng bên ngoài phạm vi công kích của con thần lằn. Chúng đang chờ đợi, chờ đợi con quái thú khổng lồ bị thương này tới mức không thể cự xạ gì được nữa.

Tính nhẫn nại, là một trong những đặc tính của loài sói mà nhân loại từ thời cổ đại đã rất khâm phục, có lẽ người xưa khó mà hiểu được, tại sao loài sinh vật này lại có sức nhẫn nại đáng sợ đến nhường ấy, có thể kiên trì không ăn nhiều ngày đến vậy mà vẫn giữ được sức khỏe cùng năng lực chiến đấu như thế. Loài sói lúc nào cũng thực hiện một cách hoàn mỹ phương thức săn bắt hiệu quả cao nhất, trả giá thấp nhất để giành được lợi ích lớn nhất, vì vậy, khi con thần lằn kia vẫn còn khả năng gây ra cho chúng những tổn thương ngoài ý muốn, chúng sẽ tuyệt đối không đến quá gần đối phương. Trác Mộc Cường Ba phát hiện, ba anh em sói xám như đã thỏa thuận từ trước, cùng lẳng lặng đến gần chỗ đầu con thần lằn, hoặc ngồi hoặc nằm. Trác Mộc Cường Ba định đến ngồi cạnh Sói Út, nhưng lại bị nó xua xua chân trước, ý bảo gã tránh ra xa một chút. Trong khoảnh khắc tiếp xúc với ánh mắt Sói Út ấy, Trác Mộc Cường Ba dường như đã nhận ra sự thay đổi trong cặp mắt nó, khi Sói Út nhìn gã, ánh mắt ấm áp mà thân thiết, nhưng khi nó hướng qua chỗ con thần lằn kia, ánh mắt ấy bỗng trở nên lạnh lùng buốt giá.

Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi rất lâu, mới sực hiểu ra, giò đây chủ khách đã đổi vai, kẻ đi săn trở thành con mồi, vị trí của ba anh em sói xám đảm bảo sao cho con mồi vừa mở mắt ra là liền nhìn thấy cặp mắt sói rùng rục sát khí khiến người ta phải rét run lên của chúng. Mà con mồi đang không thể nhúc nhích gì kia, biết rõ rằng mình sắp bị ăn thịt, lại còn bị những sát thủ sắp xơi tái mình nhìn chăm chăm như thế, nhất định là sẽ kinh hoảng khôn cùng, lòng rối như tơ, không thể yên ổn. Nhưng vì bản năng sinh tồn, nó lại không thể không tập trung tinh thần đối mặt với lũ thợ săn khủng khiếp ấy, không dám lơ là dù chỉ một phút giây. Cứ kéo dài như vậy, tinh thần con mồi chắc chắn sẽ suy sụp, cũng có nghĩa là, ba anh em sói xám chỉ cần ngồi yên một chỗ đó, nhìn con mồi không thể động cựa kia, là đã có thể nhanh chóng đẩy nó vào chỗ chết. Lẽ nào, đây chính là tuyệt chiêu dùng ánh mắt giết chết kẻ địch trong truyền thuyết hay sao?

Trác Mộc Cường Ba học theo ba anh em sói xám, dồn sát khí vào mắt, mới đầu gã trừng mắt lên, nhưng chỉ được một lúc thì thấy hai mắt đều cay cay nhức nhối khó chịu, liền

chuyển sang chỉ nhìn bình thường, sát khí chôn sâu trong ánh mắt, uy lực lại tăng thêm gấp bội. Trước ánh mắt đờ đờ sát khí của gã và ba anh em sói xám, con thằn lằn khổng lồ trở nên nôn nóng, lo lắng dị thường, chốc chốc lại nhe nanh múa vuốt một bận, tựa như bọn Trác Mộc Cường Ba đang áp sát tới chỗ nó, nhưng trên thực tế, gã và ba con sói đều không hề nhúc nhích.

Vũ khí

Cứ như vậy qua một đêm, trong khi Trác Mộc Cường Ba vẫn chịu đựng được cơn đói khát, con thần lằn khổng lồ đã tiêu đời. Lúc nó không còn khả năng hoạt động, nhưng vẫn chưa chết hẳn, ba anh em sói xám đã bồi thêm một đòn chí mạng, cuối cùng, con quái thú khổng lồ cũng trở thành bữa ăn của Trác Mộc Cường Ba và ba con sói.

Thịt thần lằn ăn không ngon lắm, nhưng được cái nhiều, ba anh em sói xám ăn không hết phần nội tạng giàu chất dinh dưỡng nhất, để lại cho Trác Mộc Cường Ba một phần. Trải qua cuộc chiến này, gã đã giành được đãi ngộ cùng ăn một lượt với Sói Hai. Nhưng nhìn đồng nội tạng xanh xanh đỏ đỏ ấy, Trác Mộc Cường Ba thực khó mà nuốt nổi, cuối cùng vẫn cắt một súc thịt đùi ra xơi tái.

Trác Mộc Cường Ba vừa ăn vừa hồi tưởng lại khoảnh khắc kinh hồn bạt vía đã qua ấy, lần này có thể đánh ngã con thần lằn, thực sự có hơn một nửa là nhờ vào vận may. Tuy rằng Sói Cả để gã được đãi ngộ ngang với Sói Hai, nhưng bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng biết, sức chiến đấu của mình không hề mạnh. Trên thực tế, bất luận là tay không hay là dùng con dao Thụy Sĩ, gã cũng không thể chiếm được phần ưu thế trong cuộc chiến với những sinh vật cỡ lớn kia, còn độ sắc bén của những mũi tên bằng đá thì khó mà đảm bảo được, vả lại chất lượng cây cung tự chế của gã cũng không được cao cho lắm... cần phải tìm ra thứ vũ khí nào mạnh mẽ hơn mới được!

Nghĩ tới đây, Trác Mộc Cường Ba hướng ánh mắt về phía cái xác con thần lằn trên mặt đất, gã đi một vòng xung quanh quan sát, những móng vuốt sắc bén kia là lớp chất sừng cực kỳ cứng rắn, chắc là có thể dùng được; gân chân của con thần lằn này còn to hơn gân hươu nhiều, nếu có thể tìm được gỗ tốt, vậy thì làm cung mạnh cũng không phải là điều không thể; sau đó, gã trông thấy cái miệng to như chậu máu của con thần lằn, những cái răng sắc nhọn kia, biết đâu, còn lợi dụng được.

Sau khi được Sói Cả đồng ý, Trác Mộc Cường Ba tốn khá nhiều công sức mới cắt được móng vuốt, gân và đầu lâu con thần lằn xuống. Mấy sợi gân thì gã đã nghĩ ra chỗ sử dụng, móng vuốt và răng thì tạm thời chưa nghĩ đến, nhưng Trác Mộc Cường Ba tin rằng, những thứ này đã là vũ khí lợi hại để con thần lằn săn mồi, vậy thì, nhất định cũng có thể trở thành công cụ để mình chiến đấu. Tình cờ, gã lại trông thấy xương hàm hình cung của con thần lằn, liền nhớ đến chiếc boomerang người Kukuer trong rừng Amazon tặng bọn họ, chiếc boomerang ấy cũng được làm từ xương động vật, chỉ là để tăng thêm độ sắc bén cho nó, người Kukuer đã bịt sắt vào hai đầu mà thôi. Phải rồi, gã cũng có thể dùng cái xương hàm này làm thành một cái boomerang, không có vỏ sắt bọc bên ngoài, thì coi như con dao cùn vậy, nhưng có thể dùng trọng lượng bù đắp, vả lại những cái răng còn lại trên xương hàm kia, chẳng phải vừa khéo thành răng cưa hay sao?

Nói làm là làm, Trác Mộc Cường Ba liền lấy cành cây đốt thành than vẽ thiết kế phác thảo xuống đất. Những kiến thức của thuật thiết kế cơ quan Lữ Cánh Nam truyền dạy lúc trước toàn bộ đều hiện lên trong óc gã, mọi thông tin hữu dụng đều được gã rút ra. Loài sói xưa nay không bao giờ tùy tiện lãng phí thức ăn, cộng với nhiệt độ lạnh giá đã hình thành nên

một kho đông lạnh thiên nhiên, xác chết không bị thối rữa, nên cũng không dụ bọn động vật ăn xác thối đến, vì vậy cả bọn không về hang động mà ở luôn đó ăn suốt mấy ngày. Trác Mộc Cường Ba dùng vỏ cây và cành cây dựng một túp lều nhỏ, miễn cưỡng cũng có thể ngủ qua đêm được. Còn ban ngày, thì gã đều dành thời gian để thiết kế và chế tác cái boomerang. Ban đầu, Trác Mộc Cường Ba tưởng rằng chỉ cần xong xuôi bản vẽ thiết kế, là có thể nhanh chóng gia công thành phẩm, không ngờ độ cứng của xương thằn lằn vượt xa những gì gã tưởng tượng. Gã dùng con dao Thụy Sĩ cắt mấy ngày liền, cuối cùng mới cắt đôi được cái xương hàm dưới đó ra; sau đó, gã lại khoét mộng, khoan lỗ cố định... tốn bao công sức, rốt cuộc mới ghép được hai mảnh xương hàm dưới lại thành một hình chữ “V” có góc mở tương đối rộng. Bên trong hình chữ “V” là đầy những chiếc răng sắc nhọn. Để tiện cầm nắm, Trác Mộc Cường Ba đành phải bỏ bớt mấy cái răng ở chỗ rìa ngoài đi, còn hai đầu hình chữ “V” thì được cắt bằng dao, nên dù không bọc thép bên ngoài thì cũng rất sắc bén. Ngày hoàn thành món vũ khí mới, Trác Mộc Cường Ba hân hoan ngắm nghía chiếc boomerang có hai đầu cách nhau tới hơn một mét, áng thử trọng lượng, thấy ít nhất cũng phải trên chục kilogam, gã thảm nhủ: “Rốt cuộc cũng có vũ khí hạng nặng rồi.” Nghĩ đoạn, gã đặt cho vũ khí hạng nặng của mình một cái tên nghe rất kêu: “Phi lai cốt!”

Nhưng việc thử nghiệm sau đó mới khiến Trác Mộc Cường Ba tốn công suy nghĩ, thể tích của Phi lai cốt quá lớn, trọng lượng lại quá nặng, những cách ném boomerang thông thường đều không thích hợp với nó. Trác Mộc Cường Ba ném thử mấy lần, đừng nói là bay trở lại, đến cả xoay chuyển trên không trung cũng là một vấn đề lớn với gã, mỗi lần ném ra, Phi lai cốt đều như một thanh đại đao chém thẳng tới phía trước, xa nhất cũng chỉ được hai chục mét rồi rơi bịch xuống đất, cho dù là ném theo phương ngang hay phương dọc cũng thế, vừa không bay xa được, lại cũng chẳng vòng trở về. Trác Mộc Cường Ba vượt nhẹ lên rìa ngoài đã được mài nhẵn của Phi lai cốt, thảm nhủ, theo nguyên lý khí động lực học mà Lữ Cánh Nam đã dạy, nó lẽ ra phải bay lên được chứ nhỉ, mà lúc mình cầm trên tay cũng đâu cảm thấy nặng nề gì lắm, không ném xa được, rõ ràng là vì chưa đúng cách.

Trác Mộc Cường Ba thử nghiệm hết lần này đến lần khác, cuối cùng cũng tìm được một cách hiệu quả, đầu tiên cần chạy đà, sau đó dùng sức lại, lợi dụng quán tính của Phi lai cốt, lấy thân mình làm trọng tâm, xoay tròn thật nhanh, sau đó nhắm chuẩn phương hướng, dồn hết sức lực vào tay, ném văng Phi lai cốt ra giống như vận động viên ném đĩa vậy.

Phi lai cốt rít lên một âm thanh chói tai, cuối cùng cũng xoay tít trên không trung như chong chóng tre, càng bay càng xa, không ngờ đã vượt qua khoảng cách trăm mét. Trác Mộc Cường Ba luyện đi luyện lại, cuối cùng cũng luyện được tới trình độ không cần chạy đà, chỉ cần xoay người tại chỗ như vận động viên ném đĩa hoặc ném tạ là có thể vung được Phi lai cốt ra hơn trăm mét. Chỉ có điều, gã vẫn không bắt được Phi lai cốt lúc nó bay trở về, bởi thực sự là gã không có khả năng bắt lấy vật thể to đùng ngả ngửa nặng hơn chục cân từ khoảng cách ngoài trăm mét bay về đó. Nếu không có hai lớp áo da thật, cộng thêm vỏ cây gia cố, cùng với một thân thủ nhanh nhẹn né tránh, thì không biết gã đã gãy mất bao nhiêu cái xương rồi nữa.

Không bắt được thì cũng chẳng còn cách nào, tiếp đó gã chuyển sang luyện tập sử dụng Phi lai cốt tấn công mục tiêu một cách chính xác. Vì thiết kế của Trác Mộc Cường Ba không được hoàn mỹ, nên lúc xoay chuyển Phi lai cốt không thể giữ được đường bay thẳng, vạch

trên không trung một đường cong hết sức kỳ dị, tùy theo hướng gió và lực xoay chuyển, nó sẽ lệch sang bên trái hoặc lệch lên trên, quỹ tích lúc bay ngược trở về cũng cực kỳ khó đoán, vì vậy Trác Mộc Cường Ba có thể tránh được cũng đã là khá lắm rồi.

“Bụp!” Không biết sau bao nhiêu lần luyện tập, Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng ném trúng một cái cây khô cách chỗ gã chừng năm chục mét. Chỉ là gã không thể ngờ, uy lực của Phi lai cốt lại khủng khiếp đến thế. Chỉ thấy phần rìa bên trong lõm chồm răng sắc nhọn của con thần lằn khổng lồ cắn chặt vào thân cây, hết như con quái thú ấy há cái miệng đầy máu của mình đớp mạnh lên đó một phát vậy. Trác Mộc Cường Ba phải tốn khá nhiều sức mới giật được Phi lai cốt ra khỏi thân cây, nhìn vết tích của những cái răng thú để lại trên đó, thò ngón tay vào cũng không chạm được tới đáy, gã không khỏi rùng mình chấn động, tràn đầy lòng tin với thứ vũ khí mới nảy của mình.

Tranh thủ những lúc nghỉ ngơi giữa giờ luyện tập, Trác Mộc Cường Ba cũng hoàn thành được hai món vũ khí khác, một cung tên và một vuốt thú. Cung tên thì gã đã có kinh nghiệm của rất nhiều lần thất bại, nên chế tác cũng khá thành thạo. Lần này gã sử dụng gân chân của con thần lằn, vì vậy có thể dùng chất gỗ thô hơn, chắc bền hơn để làm thân cung, lực kéo cũng lớn, xạ trình xa hơn cây cung trước nhiều. Có điều, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy thứ vũ khí thích hợp với mình nhất, chính là vuốt thú. Gã lấy móng vuốt của con thần lằn, ban đầu cũng chưa nghĩ xem nên dùng như thế nào, bỗng một hôm trông thấy Sói Út dùng móng vuốt nhỏ một gốc cây nhỏ lên nghịch, trong óc liền lóe lên một tia chớp: “Nếu có thể dùng móng vuốt con thần lằn làm vũ khí, tuy không thể chém, chặt như đao, nhưng ít nhất cũng phải mạnh hơn gậy gỗ chứ nhỉ?”

Mới đầu, Trác Mộc Cường Ba chỉ muốn thiết kế một món vũ khí như cây gậy ba toong, đục lỗ trên cán ba toong để gắn móng vuốt vào, để nó vừa có thể gõ như búa, lại có thể vỗ con mồi như bàn tay gấu. Nhưng mãi mà gã vẫn chưa tìm được khúc gỗ nào thích hợp, nếu không phải không đủ cứng rắn, thì không thể nào gắn chặt móng vuốt lên trên đó, về sau, gã phát hiện ra xương của con thần lằn khổng lồ kia rất cứng, liền quay sang nghĩ cách lợi dụng thứ này.

Có điều, lúc chọn xương, Trác Mộc Cường Ba chỉ tìm được mấy khúc xương ống dài cỡ cánh tay mình là thích hợp để gắn móng vuốt, tiếc là hơi ngắn, còn những đoạn xương khác nếu không phải to quá thì lại dài quá. Gã dùng mấy khúc xương đó làm thành hai thanh vũ khí giống như cái gãi lưng, cầm trên tay múa thử mấy phát, nhưng cảm giác không ổn cho lắm. Đôi vũ khí này bảo dài thì không dài, bảo ngắn cũng không ngắn, mà còn hơi nhẹ, gã lại không phải người luyện võ thuật, cầm hai cái gãi ngứa này trong tay, cảm giác còn không mạnh bằng nắm đấm.

Nắm đấm?

Nếu như cố định cái gãi lưng này lên cánh tay, để vuốt thú vừa khéo lộ ra phía bên ngoài nắm đấm của mình, thay cho móng tay không đủ sắc, vậy chẳng phải sẽ càng thêm linh hoạt hay sao? Vậy là gã lại thay đổi thiết kế, chọn một khúc xương lớn, làm một đôi bảo vệ cánh tay bằng xương, gắn vuốt thú ra bên ngoài. Mới đầu, phần vuốt thú chìa ra dài đúng bằng ngón tay, như vậy chỉ cần nắm tay lại, móng vuốt sẽ thay thế các ngón tay, nhưng về sau gã lại phát hiện, như vậy lúc tháo ra lắp vào rất bất tiện, vả lại nếu gắn lên rồi mà không sử

dụng, ngược lại sẽ ảnh hưởng đến sự linh hoạt của các ngón tay. Vì vậy, gã lại nghĩ đến một thứ bình thường không ảnh hưởng tới hoạt động của mình, mà khi cần sử dụng thì có thể nhanh chóng gắp lên, nghĩ đi nghĩ lại, gã bỗng nhớ ra tuyệt chiêu “Sát thủ Tiệp Khắc” của Merkin. Thiết bị chỉ cần máy động ngón tay là có thể làm vũ khí xuất hiện trên lòng bàn tay ấy có vẻ là một lựa chọn không tồi, trước đây, Lữ Cảnh Nam cũng từng giải thích nguyên lý của nó với gã rồi.

Cuối cùng, sau vô số lần thất bại, Trác Mộc Cường Ba đã sử dụng chỗ gân và xương còn sót lại của con thằn lằn, làm ra một bộ vuốt thú hoàn toàn mới, thứ này gắn trên cánh tay, lúc không sử dụng, vuốt thú được giấu bên trong tay áo, hai bàn tay gã vẫn hết sức linh hoạt khéo léo, nhưng chỉ cần nắm chặt tay lại, vuốt thú sẽ bắn ra đánh “soạt”, vừa khéo dài hơn nắm đấm một chút, có thể đâm như dao, cũng có thể cào như móng vuốt, vả lại hai ống xương phía trên còn có thể dùng như ống bảo vệ cánh tay nữa.

Trác Mộc Cường Ba đứng trước một cái cây, đột nhiên vung tay đấm mạnh, kể đó nắm chặt tay vận sức chụp xuống, vụn gỗ tức thì bắn lên tung tóe. Gã nhìn dấu vết sâu đến cả lòng tay để lại trên thân cây, rồi lại nhìn vuốt thú lộ ra trên nắm đấm của mình, lòng bàn tay lòi ra một chút, mấy cái móng vuốt liền lập tức chui vào trong ống tay áo. Trác Mộc Cường Ba không kìm được ngửa mặt lên cười một tràng dài, cuối cùng gã cũng cảm thấy, mình không còn trần như nhộng nữa, gã đã có vũ khí của riêng mình!

Trác Mộc Cường Ba lần đầu tiên cảm thấy mình không cần ba anh em sói xám bảo vệ, cũng có thể sinh tồn ở nơi đây, ngược lại, nói không chừng gã còn có thể bảo vệ cho ba con sói đó nữa. Khoảnh khắc ấy, gã có cảm giác mình thật mạnh mẽ, cả khi Sói Út nhao nhao muốn thử khiêu chiến, gã cũng chỉ cười cười xoa đầu nó, rồi bảo: “Mày không phải đối thủ của tao đâu.”

Khoảng thời gian trước khi con thằn lằn khổng lồ bị ăn hết, Trác Mộc Cường Ba lấy chỗ xương còn lại chế thành các phiến mỏng, gã định dùng những phiến xương này để làm thành một bộ áo giáp cho mình. Cách thức làm áo giáp cũng rất đơn giản, gã rạch rất nhiều lỗ nhỏ trên áo da, giống như mở ra nhiều cái túi vậy, sau đó nhét những phiến xương vào đó.

Lúc làm những thứ này, Trác Mộc Cường Ba không hề ý thức được rốt cuộc tại sao mình làm vậy. Gã cũng không hề nghĩ đến, tại sao đi săn ở đây cần phải làm một cái boomerang to như Phi lai cốt? Tại sao còn phải làm ra một bộ áo giáp xương giống như là áo chống đạn? Nhưng sâu bên trong tiềm thức gã, vẫn luôn chất chứa ý niệm ấy, rồi sẽ có một ngày, gã sẽ trở lại, trở lại khiêu chiến với đám kẻ địch tưởng chừng như không thể nào chiến thắng được đó!

Khi con thằn lằn khổng lồ từng một độ hung hăng dữ tợn kia hoàn toàn biến thành một đồng xương vụn, không thể nhận ra hình dạng ban đầu nữa, Sói Cả mới hài lòng nheo nheo mắt, lè lưỡi liếm liếm răng, quyết định trở về hang ổ. Trác Mộc Cường Ba lưu luyến nhìn kiệt tác của mình (giờ đây, đồng xương còn sót lại đó đa phần đều là kiệt tác của gã), thầm nhủ: “Những phần mình có thể lợi dụng được, thực sự là quá ít.” Gã nhớ, Sean từng tìm được rất nhiều thứ có ích từ xác con thằn lằn trước, còn mình thì hoàn toàn chẳng biết gì cả, chỉ lần mò được thứ gì thì hay thứ đó.

Sói Út đứng thẳng lên bằng hai chân sau, dựa vào người Trác Mộc Cường Ba làm bộ như con mèo đang bắt bướm, đây là một trong những trò nó thích nhất. Nó đang nói với gã người cao lớn kia rằng: “Này, xương cũng thành cặn bã hết cả rồi, còn lưu luyến gì nữa? Chúng ta trở về thôi.”

Trác Mộc Cường Ba ngoẹo đầu, thấy Sói Út cười cười, không ngừng hất đầu về phía xa xa, gã biết, đó là chỗ của bầy hươu, Sói Út đang nói với gã, con thằn lằn này ăn hết rồi, nhưng chúng ta vẫn còn cả một kho lương thực, chẳng phải lo lắng gì cả. Trác Mộc Cường Ba hiểu, thời gian này Sói Cả đã ưu đãi rất nhiều cho mình, chỉ để Sói Út ở lại, còn nó và Sói Hai hằng ngày vẫn chiếu lệ tuần tra lãnh địa như thường. Bọn chúng cần phải nắm bắt được một cách chính xác, mỗi ngày trong lãnh địa của mình xảy ra chuyện gì, những con mồi của mình giờ đây như thế nào. Chỉ có vậy, bọn chúng mới có thể đảm bảo, lúc nào con mồi già yếu bệnh tật, cũng tức là đã đến lúc thu hoạch, bọn chúng có thể lập tức đến chỗ đó.

Trác Mộc Cường Ba kéo kéo dây cung và chiếc Phi lai cốt nặng nề trên lưng, cọ cọ hai cánh tay vào nhau, cảm nhận đôi vuốt thú ẩn giấu bên trong lớp áo, rồi gật đầu nói với Sói Út: “Mày nói đúng, cũng đến lúc phải đi rồi, con người ta phải biết thế nào là đủ, phải không?”

Sói Út gật gật đầu nửa hiểu nửa không, cổ họng phát ra một tiếng “ừm” khe khẽ.

Đám kẻ địch ấy, lúc này vẫn ở phía sau Trác Mộc Cường Ba, có điều Merkin đang rất hân hoan, từ sau khi nghe thấy tiếng sói tru kia, bọn y dường như không đi vòng vèo qua một chỗ mấy lần nữa, phần mềm máy tính cũng hiển thị, nơi bọn y vừa đặt chân đến, không có trong kho dữ liệu. Nhưng tại sao bọn Merkin vẫn không thể tiến lên? Đáp án này chỉ có mình Nhạc Dương biết rõ, anh lợi dụng phần mềm, đưa Merkin và đồng bọn đi theo một tuyến đường hết sức kỳ quái. Kỳ thực, bọn họ đang đi cắt ngang tầng bình đài thứ ba, tiến lên theo tuyến đường hình sóng, mỗi lần sắp đến chân núi hay mép bình đài, Nhạc Dương lại dẫn bọn y tiến lên chừng một hai trăm mét, sau đó cắt ngang cả tầng bình đài, cứ thế tiến dần theo hình zic zac. Vì vậy, con đường họ đi qua sẽ không bị lặp lại nữa, nhưng thực chất cả mấy ngày nay, bọn Merkin cũng chỉ tiến thêm được vài cây số, có điều, trong sương mù chẳng ai phân biệt được phương hướng, thế nên hai bên đều lấy làm vui vẻ.

Soares hằng ngày vẫn gọi sói, nhưng đều không có kết quả gì. Còn Max thì vẫn ba hoa bốc phét với đám lính đánh thuê, Merkin và Khafu thống lĩnh cả đội quân, khí thế hùng hực, rất có phong độ của bậc thống soái chỉ điểm giang sơn. Nhạc Dương lúc nào cũng hết sức cẩn thận làm những việc mình cần làm. Thi thoảng, anh cũng ra ngoài với Max hay chuyện gẫu với bọn lính đánh thuê, trong mắt đám lính đánh thuê lấy mạng ra đổi tiền tài ấy, chàng thanh niên trẻ tuổi phản ứng nhanh nhạy, hay nói hay cười này là một người rất hòa nhã dễ gần.

Soares cũng rất thích thái độ hiếu học của Nhạc Dương, chỉ là ngại Merkin nên cũng không tiện dạy cho anh quá nhiều. Song y cũng không ngại để Nhạc Dương ở bên cạnh quan sát những lúc mình thực thi thủ thuật gọi sói, có điều, y dường như đã đánh giá năng lực quan sát của Nhạc Dương quá thấp. Nhạc Dương sớm đã chú ý thấy, tuy những chiếc lọ Merkin lấy ra có hình dạng kích thước bên ngoài giống hệt nhau, nhưng chất lỏng bên trong thì rõ ràng là rất khác. Anh suy đoán, có lẽ Soares đã lấy những thứ này khi lũ sói còn đi cùng với bọn y, trong các lọ ấy là nước tiểu sói, nước dãi sói, và những thứ gì đó khác,

nhưng Soares đã thêm vào một số thành phần nữa. Có một lọ màu đỏ nhạt, chắc chắn là phân tử máu hòa tan trong thuốc bốc hơi, vì trước đây Soares chưa từng sử dụng loại này, mà Nhạc Dương lại từng thấy Soares gọi một tên lính đánh thuê vào lều lấy máu. Thiết tưởng, chắc y sợ gọi lũ sói đến lại bị chúng cắn ngược, nên mới không dám dùng máu của chính mình.

Nhạc Dương cũng từng trông thấy những cái lọ đó ở khoảng cách gần, ngoài nội dung bên trong không giống nhau, Soares còn đánh dấu bằng các ký hiệu, dựa trên số lần và trình tự xuất hiện của các ký hiệu ấy, Nhạc Dương sơ bộ suy đoán, một vài trong số rất nhiều ký hiệu đó, lần lượt biểu thị các thông tin như: “Ăn”, “Tấn công”, “Rút lui”. Soares luôn phối hợp “Ăn” và “Tấn công” theo những tỷ lệ khác nhau để gọi lũ sói đến, nếu không gọi được, y nhất định sẽ lấy lọ đựng chất dịch mang tín hiệu “Rút lui” ra. Y làm việc cực kỳ cẩn trọng, vì sợ rằng trong tình huống tất cả đều không kịp đề phòng lại gọi đến thứ gì khác. Ngoài ra, những lọ những bình còn lại mang ý nghĩa gì, thì Nhạc Dương cũng không hiểu cho lắm.

Trên thực tế, điều khiến Nhạc Dương hứng thú nhất là cách Soares bố trí những chất thông tin trong tay vào các vị trí y muốn trong lúc chiến đấu. Dù sao trong khi chiến đấu, Soares cũng không thể điều chế dịch thể, rồi rải lên chỗ cao cho nó khuếch tán trong gió như thường ngày y vẫn làm được. Nhạc Dương vẫn lơ mơ nhớ được, khi bọn họ đối mặt với y, thậm chí còn chưa nhìn thấy Soares ra tay thì đã trúng chiêu của y rồi, cả quá trình ấy thần bí như diễn trò ảo thuật vậy. Anh đã bóng gió hỏi mấy lần, mà Soares vẫn rất kín miệng, nên cũng không dám hỏi nhiều, chỉ khiêm tốn tự học, tự lần mò, trong lòng hiểu rõ, những thứ này về sau chắc chắn sẽ có lúc dùng đến.

Điều chỉnh thêm vài số liệu trên bản đồ lập thể, Nhạc Dương thầm tính toán, tiến lên thêm năm trăm mét nữa rồi, chắc còn khoảng mười mấy cây số nữa là đến nơi nhận được tín hiệu của lũ sói hôm ấy, theo lời Soares, thì ở khoảng cách này, đàn sói rất có khả năng bắt được tín hiệu từ chất thông tin của y. Ừm, đến lúc dẫn bọn chúng vòng trở lại chân núi rồi, không biết ở đó có đàn sói nào khác nữa không nhỉ? Nếu Soares gọi được sói đến thật, thì lúc đó tùy tình hình rồi điều chỉnh lại một lần nữa vậy.

Nhạc Dương hài lòng tắt máy tính, lúc này Max nhất định là đang tán phét với mấy tên lính đánh thuê, nghĩ vậy, anh bèn đứng lên đi ra khỏi lều.

Nhạc Dương cực ghét ở chung với Max, mỗi lần trông thấy vẻ mặt cười cười của hắn, trong lòng anh lại dâng lên cảm giác muốn lao tới đập cho cái mặt ấy bẹp gí ra. Nhưng anh càng hiểu rõ hơn thân phận và nhiệm vụ của mình, vì vậy, lúc nào cũng phải làm ra vẻ thoải mái cười đùa với hắn và đám lính đánh thuê kia.

Nhạc Dương đã nắm bắt được tính cách của Max, tên này thích nhất là xun xoe nịnh bợ trước mặt người khác, vừa xoay lưng liền lập tức chê bai nói xấu, trừ Merkin ra, dường như chẳng có ai là hắn không bắt măn cả; vả lại tên này còn rất thù dai, có lần chỉ vì một chuyện nhỏ đến mức không thể nào nhỏ hơn, mà hắn bắt bình phần nộ suốt mấy ngày liền. Nhạc Dương quyết định lợi dụng đặc điểm này của Max, vì vậy những lúc tán gẫu, dưới sự dẫn dắt khéo léo của anh, Max thi thoảng lại bộc lộ những bất mãn của mình với Soares, mới đầu chỉ là những chuyện vớ vẩn hàm hồ, về sau hắn phát hiện ra bọn lính đánh thuê cũng không dám báo cáo với Merkin, bèn dần dần lộ rõ bản chất.

Sau lần mấy người bạn sói của Soares bị mất tích, suốt một thời gian dài Soares đều nhìn Max với ánh mắt khó chịu, Merkin cũng nhiều lần nhếch mồm hằn trước mặt cả đám lính đánh thuê, chắc rằng tên này đã nín nhịn hết mức rồi, nhiều lúc cả bọn đang nói những chuyện chẳng liên quan gì, cũng làm hằn liên tưởng đến Soares rồi nghiến răng kèn kẹt. Dưới sự ám thị không ngừng của Max, đám lính đánh thuê cũng bắt đầu nảy sinh bất mãn với lão già mặt mũi quái đản, hành tung thần bí, cả ngày mặc đồ đen, loay hoay với đồng chai lọ lủng củng.

Dấu sói

Dưới tác động của dư luận, không chỉ có đám lính đánh thuê ngấm ngầm bất mãn với Soares, cả Soares cũng bắt đầu có khúc mắc với Max; Merkin và Soares càng lúc càng cảm thấy Max bất tài; Max thì lại thấy Soares chẳng có tác dụng gì, còn Khafu thì không bằng hắn, đám lính đánh thuê đó lẽ ra phải đưa về cho hắn đứng đầu mới phải, nhưng ngoài tên nhóc Nhạc Dương kia còn biết nhìn người một chút, mấy tay trùm kia đều chẳng coi trọng hắn cho lắm. Hố ngăn cách giữa các bên dần dần sâu thêm, nhưng tuyệt diệu nhất là, cả bọn đều vẫn chưa phát giác ra, hoặc giả đã phát giác rồi, nhưng lại không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Còn Nhạc Dương, thì từ đầu chí cuối vẫn chưa từng tự mình nói ra điều gì bất lợi cho bên nào, anh chỉ khiến đối phương tự mình nhận ra một số thứ trước đây đã bị bỏ sót mà thôi.

Nhạc Dương làm những việc này hết sức thuần thực, dấu sao thì anh cũng từng là nội gián chuyên nghiệp, song đồng thời, áp lực to lớn cũng thường xuyên giày vò anh. Từ khi Cường Ba thiếu gia bỏ đi trong trạng thái gần như khóa thân, đêm nào Nhạc Dương cũng gặp ác mộng, có lúc còn mơ thấy giáo quan bị thương nặng, có lúc lại mơ thấy pháp sư Á La và Mẫn Mẫn bị đàn sói vây công, nhưng nhiều nhất vẫn là mơ thấy Cường Ba thiếu gia rơi vào tình cảnh cực kỳ thê thảm, Trương Lập và Ba Tang đến tìm mình...

Để đề phòng nói mớ, trước khi ngủ Nhạc Dương đều ngậm vật đề lười trong mồm. Đó có thể là bất cứ thứ gì có thể tích tương đối lớn, nhưng ngậm trong miệng người khác lại không nhìn ra được. Trước khi đi ngủ, đặt xuống dưới lưỡi, thứ ấy sẽ khiến anh không thể phát ra những âm thanh rõ ràng để nghe, mà lại không gây tắc đường khí quản.

Mỗi lần tỉnh dậy lúc nửa đêm, toàn thân đều ướt sũng mồ hôi lạnh, nhưng anh lại không dám nhúc nhích, mà chỉ cẩn thận quan sát xem bọn lính đánh thuê nằm xung quanh có phản ứng gì không. Đối với những gì gặp trong mơ, Nhạc Dương không thể đưa ra phán đoán, trước mắt, chỉ có thể cố gắng làm cho thật tốt những gì mình có thể làm được mà thôi.

Nhạc Dương lắc lắc đầu, gạt hết những mạch suy nghĩ rối loạn ấy ra khỏi trí óc, trên gương mặt nở ra một nụ cười ấm áp rạng rỡ, khiến mỗi người trông thấy anh đều có cảm giác như được tắm trong gió xuân. Anh nghiêng đầu nhìn bầu trời, sương mù hôm nay khá mỏng, thời tiết bên ngoài hẳn là rất đẹp. Dọc đường, Nhạc Dương luôn miệng chào hỏi bọn lính đánh thuê, từ lều này sang lều khác. Anh không khỏi lấy làm khâm phục khả năng tổ chức của Merkin. Y chia hai trăm sáu mươi bảy tên lính đánh thuê ra làm hai mươi tổ, mỗi tổ khoảng mười ba người, cùng ở trong một căn lều lớn, sau đó lấy căn lều làm trung tâm, trong vòng bán kính hai mươi mét xung quanh chính là phạm vi hoạt động của những người ở bên trong lều. Khi chưa được cho phép, người ở các lều khác nhau không được tự tiện vượt qua ranh giới, đồng thời cấm tiệt đánh bạc, đánh nhau, dĩ nhiên, cũng không thể mang vào những thứ có chất cồn, ngoài ra còn nghiêm cấm cả việc kể chuyện cười liên quan đến tính dục. Nói tóm lại, tất cả mọi thứ có thể khiêu khích dục vọng của giống đực đều bị nghiêm cấm. Trong những ngày hành quân đơn điệu buồn chán này, đám lính đánh thuê đều sống như những nhà tu hành, bao nhiêu tính khí bạo ngược hung hãn đều bị Merkin và Khafu dùng sức mạnh đè nén xuống, nhưng lại ngấm ngầm tích tụ. Nhạc Dương biết, chỉ cần

Merkin giải trừ lệnh cấm, hoặc khi bọn chúng tấn công kẻ địch, những tên lính đánh thuê này sẽ như mãnh hổ xổ lồng, mặc tình hủy diệt tất cả những gì cản bước chúng.

Sở dĩ chia đám lính đánh thuê thành từng tổ nhỏ như vậy, là bởi khi đám đàn ông tụ tập lại một chỗ, bị đè nén trong một thời gian dài sẽ khiến tính tình họ trở nên nóng nảy cáu kỉnh, chỉ vì một chút chuyện nhỏ cũng có thể diễn biến thành một trận đấu đẫm máu. Niềm hưng phấn và kích thích do lợi lộc mang lại sẽ dần dần bị mài mòn theo thời gian, cuộc hành quân đằng đằng sẽ biến những gã đàn ông vốn sống trên đầu ngọn súng ấy thành những dã thú. Giờ đây, mười hai căn lều của bọn chúng, chính là mười hai thùng thuốc nổ, chỉ cần châm lửa là có thể bùng lên bất cứ lúc nào.

Kỳ thực, đám lính đánh thuê này đã từng trải qua vô số chiến dịch, cũng có không ít tên đã sống sót trở về từ tuyết cảnh, bọn chúng không hề sợ kẻ thù, niềm khoái cảm khi đạn rời nòng súng có thể làm phai nhạt đi nỗi sợ và cảm giác đè nén trong lòng chúng. Nhưng, bọn chúng sợ nhất chính là tình cảnh hiện giờ, không có kẻ thù! Thậm chí xung quanh còn không có vật sống!

Không có kẻ thù, cũng có nghĩa là không có những cảnh hoa máu tung tóe, tay chân gãy lìa, đạn bay rợp trời để kích thích thần kinh của chúng, cũng không có thứ khoái cảm khi bước chân đi trên lẫn ranh sinh tử. Không có kẻ địch, toàn bộ đều là người mình, cảm giác muốn dùng nắm đấm đâm dần cho đối phương gãy xương nát phổi, cảm giác muốn dùng lưỡi dao đâm sâu vào cơ thể đối phương không tìm ra nơi để phát tiết, rất dễ khiến con người không kiểm soát nổi cảm xúc. Chỉ cần một con chuột xuất hiện thôi cũng được, như vậy chúng có thể xả đạn bắn cho nó thủng lỗ chỗ, rồi dùng gót giày nghiền nát nó ra thành tương thịt, ít nhất cũng phát tiết được phần nào nỗi bức bối trong lòng. Nhưng ở nơi đây, lại chẳng có gì hết, chỉ có những khối nham thạch màu nâu đỏ, thi thoảng lại gặp một cái cây chết khô, và cả màn sương mù dày đặc không chịu tan đi kia nữa!

Mỗi ngày đều lặp đi lặp lại, hành quân trong sương mù, vượt qua những dải dung nham dồn tích, băng qua các khe các rãnh, lựa chọn chỗ cắm trại, dựng lều, dỡ lều, rồi lại xuất phát. Đám lính đánh thuê không biết rốt cuộc mình cần thứ gì, chỉ cảm thấy bức bối dị thường, dường là một con chim bay ngang qua không trung, mang đến một chút âm thanh khác lạ cũng tốt rồi, thế nhưng lại chẳng có gì cả, hơn một tháng trời, chỉ có những dải đá lạnh lẽo trong sương mù, những thân cây khô nghiêng ngả. Tuy trong ba lô có đủ thức ăn cho ba năm, bao gồm tất cả các vitamin cơ thể cần đến, ngoài ra còn có tuyết động bổ sung nước ngọt, không phải lo lắng chuyện đói khát, nhưng rõ ràng bọn chúng cần những thứ còn quan trọng hơn thức ăn nhiều.

Bọn lính đánh thuê không biết bản thân chúng cần gì, nhưng Merkin thì biết, vì vậy y mới nghiêm cấm chúng có bất cứ hành vi phát tiết nào, bởi đó chính là chỗ khuyết có thể khiến cơn lũ lớn cuốn phăng cả con đê kiên cố, một khi đã xảy ra thì không thể nào vãn hồi được nữa; Nhạc Dương cũng biết, vì vậy anh đang định dẫn đám lính đánh thuê đi loanh quanh ở vùng đất ngoài sương mù ra thì chẳng còn gì hết này thêm vài ngày nữa, khiến tinh thần của chúng càng thêm căng thẳng.

Ban đầu, Merkin có hai mươi một tổ ở trong hai mươi một lều, nhưng một tuần trước, có hai tổ xảy ra va chạm, dẫn đến gây gỗ, làm chết bảy tám tên. Merkin yêu cầu Khafu xử tử tại

chỗ ba tên, đồng thời cho mấy tên bị thương nặng khó chữa hưởng cái chết nhanh gọn, vậy nên giờ đã bớt đi một lều. Song, vụ việc đó cũng khiến những tên còn lại trở nên biết điều hơn rất nhiều.

Tất cả, đều vận hành đúng theo kế hoạch của Nhạc Dương.

Nhưng rốt cuộc cũng có lúc bất ngờ, một tiếng sói hú vút cao vẳng đến từ hướng ngược lại với tuyến đường Nhạc Dương vạch ra, vẫn là khí thế hùng hực liên miên bất tuyệt, vẫn là âm điệu vang vang ấy, tuy khí thế không được hùng hồn bằng lần đầu tiên, nhưng lại rõ ràng trong trẻo hơn, bởi vì âm thanh ấy phát ra ở khoảng cách gần hơn lần trước rất nhiều.

Nhạc Dương nhìn vào màn sương mù, khe chau mày, tuy chỉ là những âm thanh khi ẩn khi hiện, nhưng lần trước, tiếng hú còn nhỏ hơn mà bọn Merkin vẫn phát hiện ra được, anh biết lần này không thể nào may mắn đến mức Merkin vừa khéo không nghe thấy gì. Quả nhiên, thiết bị liên lạc lập tức vang lên mệnh lệnh của Merkin, bảo Nhạc Dương đến họp. Trong không khí lại vẳng lên tiếng sói hú mỏng mảnh như đường tơ, Nhạc Dương thầm thở dài, tự nhủ: “Thế này chẳng phải đang dẫn đường cho bọn Merkin sao? Không biết là con sói ngu xuẩn nào mà thích biểu diễn thế chứ!”

Merkin, Soares, Khafu đều đã ở trong lều đợi sẵn. Vừa thấy Nhạc Dương, Merkin chỉ tay nói: “Sói ở hướng này.”

Nhạc Dương gật đầu: “Nhưng chúng ta đang tìm Bạc Ba La thần miếu, đi hướng ấy thì phải vòng vèo nữa đấy.” Điều anh nói là sự thực, chỉ là không nói, nếu để anh dẫn đường, sẽ càng vòng vèo hơn mà thôi.

Merkin lại nói: “Hay là qua đó xem thử?” Câu hỏi này, là dành cho Soares.

Soares hỏi Nhạc Dương: “Phía đó là đi ngược lại hay là phương hướng không đúng?”

Nhạc Dương đáp: “Tôi đã dùng máy tính phân tích rồi, phía bên ấy ở gần mép tầng bình đài thứ ba này.” Anh vẫn nói sự thật.

Soares nói: “Nghe tiếng hú thì sói ở rất gần chúng ta, chỉ khoảng hơn mười cây số.”

Merkin lập tức hỏi Nhạc Dương: “Lần trước tuy âm thanh cách chúng ta xa hơn một chút, nhưng không thể nào xa quá, tại sao nhiều ngày như vậy mà chúng ta cơ hồ chỉ tiến được một quãng rất ngắn?”

Nhạc Dương không nghĩ ngợi gì, lập tức đáp ngay: “Thứ nhất, chúng ta không biết con sói hôm nay hú lên có phải là con sói hôm trước hay không; thứ hai, cho dù nó đúng là con sói hôm trước đã hú, thì nó cũng có thể đang di chuyển mà.” Ngoài miệng thì nói vậy, nhưng trong lòng anh lại thầm rửa xả: “Hừm, con sói ôn dịch chết bầm, không dừng lại kêu lên làm cái gì chứ!”

Merkin đưa mắt nhìn Soares, Soares cũng gật đầu khẳng định: “Ừm, nơi này sương mù mờ mịt, thiếu thốn thức ăn, vật sẵn của lũ sói nhất định cũng cực kỳ ít ỏi, bọn chúng muốn sinh tồn được ở vùng đất này, thì phạm vi hoạt động tự nhiên phải rất rộng lớn. Tôi đoán, chắc rằng chúng phải thường xuyên thay đổi lãnh địa. Ừm, cũng có khả năng, đó là một con

sói đơn độc, hy vọng không phải là một con sói già sắp chết. Nhưng nghe tiếng hú thì thấy trung khí mạnh mẽ đầy đặn, dường như nó vẫn còn rất cường tráng.”

Merkin nhìn Nhạc Dương, rồi lại quay sang nhìn Soares, theo cách nói của Nhạc Dương thì đi theo hướng ấy sẽ phải vòng vèo thêm một đoạn đường, nhưng một khi tìm được sói dẫn đường, nói không chừng tình thế sẽ xoay chuyển cũng nên. Y chợt nhớ lại khoảng thời gian lúc mới đặt chân lên tầng bình đài thứ ba này, bọn y có lũ sói dẫn đường, liền dễ dàng vượt qua trước mặt đám người Trác Mộc Cường Ba. Suy đi tính lại, cuối cùng y cũng cần trọng hỏi Soares: “Năm chắc được bao nhiêu phần trăm?”

Soares cười khở một tiếng, lắc đầu nói: “Đối với lũ sói ở đây, tôi thực chẳng dám chắc điều gì cả. Bằng không...” Nói tới đây, y lại liếc nhìn Max một cái. Merkin hần học tròng mắt lên với Max, rồi quyết đoán nói: “Thay đổi tuyến đường, tìm lũ sói trước, vòng vèo một chút cũng không sao. Tất cả phải nhớ cho kỹ, phối hợp với Kahn, đừng có mà làm hỏng việc đấy!”

Nghe Merkin nói vậy, Max chỉ biết ngượng ngập gượng cười. Nhạc Dương để ý thấy bàn tay hắn giấu sau lưng, móng tay đã bấm sâu vào đốt ngón tay, và cả ánh mắt phức tạp của Khafu nữa.

Soares không để ý đến những chi tiết vụn vặt ấy, tiếng hú đã gọi lại trong y một câu hỏi chưa lời giải đáp. Y nghĩ mãi cũng không thể nào hiểu nổi, ngày hôm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tại sao hai con sói lại đột nhiên biến mất?

Kỳ thực Nhạc Dương cũng đang thắc mắc. Đôi tai nhạy bén hơn người đã cho anh biết, hai tiếng sói hú ấy chắc chắn trăm phần trăm là do cùng một con sói phát ra. Anh không hiểu, tại sao cách quãng lâu như vậy, nó lại đột nhiên kêu rú lên như thế để làm gì?

Trác Mộc Cường Ba không cố ý làm vậy, chỉ vì mỗi ngày gã đều kiên trì thực hiện các động tác phối hợp với nhịp thở của Lữ Cảnh Nam dạy cho, khi cảm thấy nội khí trong cơ thể mỗi lúc một đậm đặc bức bối, không thể không phát tiết ra ngoài, lại đã có kinh nghiệm từ lần trước, gã liền không kiềm chế nữa, mà gửa cổ hú dài một tiếng.

Trác Mộc Cường Ba hú liên tục chừng mười phút, chỉ thấy tinh thần sảng khoái phần chần hần, thấy trời vẫn chưa tối, liền cầm cung và Phi lai cốt ra chỗ mấy cây khô gần hang động luyện tập. Sói Út vểnh tai lên, ngẩng đầu nhìn ngó một lúc, rồi cũng gượng dậy, ngáp dài mấy cái chạy đuổi theo gã.

Ngày hôm sau, buổi hoàng hôn, sau một ngày tuần tra lãnh địa và luyện tập sử dụng vũ khí mới, Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị nằm xuống nghỉ ngơi, bỗng phát hiện Sói Út thường ngày sớm đã bỏ nhà đến bên cạnh mình giờ vẫn chẳng thấy đâu. Trác Mộc Cường Ba gọi mấy tiếng, nhưng không có hồi đáp, bèn nhồm dậy nhìn ngó, liền trông thấy Sói Út đang nhìn về phía sát với chân núi bên trong bình đài, ánh mắt lộ ra vẻ mơ màng. Không chỉ có vậy, Sói Cả và Sói Hai cũng đang nhìn về hướng ấy.

Dừng chân nhìn về phía đó chừng một hai phút, Sói Út chừng như bị thứ gì đó thu hút, vẻ mặt lấy làm thỏa mãn lắm, hăm hở chạy lên trước, nhưng lại bị Sói Cả đè xuống. Đồng thời, Trác Mộc Cường Ba lại nghe Sói Cả nói: “A U Chang, trông chừng Sói Hai.” Trác Mộc Cường Ba liền bật người lên, quả nhiên, Sói Hai cũng có vẻ nôn nao muốn xông về phía đó.

Gã vội ôm lấy cổ Sói Hai, cảm thấy con sói đang vùng vằng hất mình ra, lại còn dùng sức rất mạnh. Sói Cả hất mạnh đầu, khịt khịt mấy tiếng, rồi lại không ngừng phát ra âm mũi, tựa hồ đang chống cự lại thứ gì đó. Trác Mộc Cường Ba thực sự không nhận ra có gì khác biệt, trong bụng thầm nhủ: “Lẽ nào chúng nghĩ thấy mùi gì lạ?”

Sói Út xưa nay vốn rất ngoan ngoãn, nhưng lần này lại không chịu nghe lời Sói Cả, nằng nặc đòi chạy về phía kia. Sói Cả gầm lên giận dữ, húc Sói Út ngã vật ra đất, đè lên mình nó, phát ra những âm thanh đầy uy hiếp. Sói Út bất mãn, bắt đầu phản kích. Cùng lúc ấy, Sói Hai cũng bắt đầu lộ ra vẻ hung hãn với Trác Mộc Cường Ba, mép trên vểnh lên, lộ ra hàm răng nhọn hoắt, vừa ra sức lao về phía trước, lại vừa gầm gừ đe dọa, như thể nói với Trác Mộc Cường Ba: “Còn cản tôi nữa là không khách khí gì nữa đâu đấy!” Trác Mộc Cường Ba thầm giật mình, vội vàng xòe bàn tay to bè ra, bóp chặt cái miệng dài của Sói Hai lại. Sói Hai cứ “khọt khọt khọt” liên hồi, vùng vằng lắc đầu thật mạnh hòng thoát ra.

Cũng may biến cố đến nhanh mà đi cũng nhanh, chỉ giây lát sau, Sói Hai và Sói Út không phản kháng nữa. Sói Cả đẩy Sói Út đang quẩn lấy nó sang một bên, Sói Út liền cúi đầu cụp đuôi đi theo sau; Sói Hai cũng bình tĩnh trở lại, cựa quậy chui ra khỏi vòng tay Trác Mộc Cường Ba, nhưng vẫn ngược nhìn về phương hướng khi nãy, tựa như còn lưu luyến không rời.

Sói Cả gầm lên một tiếng, dẫn theo Sói Út và Sói Hai chạy ra bờ sông, vừa uống nước vừa ngâm mũi xuống. Sói Út và Sói Hai cũng làm theo, Sói Cả lại đột nhiên ngẩng đầu, dùng móng vuốt ấn đầu hai em xuống dòng nước lạnh buốt, chùng như muốn chúng tỉnh táo lại, kể đó, lại gắt gỏng quát tháo một hồi. Sói Út và Sói Hai đứng khép nép cúi đầu, tựa như cũng biết mình phạm sai lầm. Một lúc sau, ba anh em sói xám lại cùng ngẩng đầu lên, có điều lần này, Sói Út và Sói Hai không di chuyển về phía ấy, nhưng trong ánh mắt vẫn lộ ra vẻ thèm thùng nuối tiếc.

Trác Mộc Cường Ba nhìn theo hướng ánh mắt chúng, nơi đó ở trên thượng nguồn con sông, trong lòng không khỏi lấy làm thắc mắc, nhìn bộ dạng của ba anh em sói xám, tựa hồ trong không khí có thứ gì đó đang ủa tới đây như những đợt sóng. Thứ này rất có sức hấp dẫn với lũ sói, nhưng Sói Cả lại có vẻ rất sợ hãi. Khả năng lớn nhất là, có Thao thú sư đang gọi sói, nhưng sao lại thể được chứ, với tốc độ của bọn Merkin, lúc này sợ rằng đã đến Bạc Ba La thần miếu hoặc là đang tìm đường rời khỏi Shangri-la này rồi, lẽ nào là... người Qua Ba?

Sói Cả cẩn trọng lắc đầu, nheo mắt, tựa như nhớ lại ký ức gì đó. Sói Út lại gần cọ cọ vào chân Trác Mộc Cường Ba, nó vẫn rất muốn qua đó xem sao, hiềm nỗi Sói Cả không đồng ý, Trác Mộc Cường Ba cũng chẳng có cách nào.

Soares cũng khá mất công mới xuống khỏi khối đá cao hình thành từ dung nham chùng chắt, đám lính đánh thuê bên dưới lưng đeo ba lô, xếp thành hàng lối, chờ đợi y lên tiếng. Soares nói: “Không được, chỗ này khuất gió, chất thông tin của tôi không tản ra được, chúng ta phải vòng qua nó rồi mới tìm chỗ cắm trại.”

Đám lính đánh thuê ở gần lâu bầu phàn nản mấy tiếng, Merkin lạnh lùng vung tay lên, cả bọn lại tiếp tục tiến bước. Trời vẫn còn sáng, đi thêm một lúc nữa, hai mắt Soares sáng

bùng, những dòng nước nhỏ róc rách tụ lại thành một dòng lớn hơn, chảy quanh co dọc theo triền đá.

Đám lính đánh thuê cũng phát hiện ra dòng nước rộng khoảng gần một mét đó, ai nấy cả mừng, vội lấy đồ đựng nước chạy đến. Merkin và Khafu chấn chỉnh đội ngũ, ra lệnh cho cả đám quay trở lại, sau đó để mỗi tổ phái ra hai người đi lấy nước. Merkin hỏi Soares: “Anh xem, cắm trại ở đây được không?”

Soares cười cười đáp: “Dòng nước này nhất định là chảy từ trên cao xuống thấp, nếu tôi đoán không sai, chắc rằng nó không phải chỉ mới hình thành được dăm bữa nửa tháng, mà sợ rằng đã có từ lâu rồi, hoặc là, từ xưa đến nay vẫn luôn có một dòng nước như thế này ở đây.”

Thấy Merkin chau mày, Soares lại giải thích thêm: “Nơi nào có nước, tự nhiên sẽ có thực vật sinh trưởng, có thực vật sinh trưởng, nói không chừng sẽ có sinh vật tụ tập, mà ở nơi có sinh vật tụ tập, chắc chắn sẽ có sói! Sau khi tới đây, tôi vẫn chưa thấy sinh vật sống nào, nhưng nghe tiếng sói hú, tôi dám khẳng định, chỉ cần đi dọc theo dòng nước này, nhất định sẽ có phát hiện.”

Khafu lầm bầm nói: “Tiếp tục đi nữa thì trời tối mất.”

Ánh mắt Soares thoáng hiện lên vẻ hân hoan: “Đi thêm một đoạn nữa thôi.” Khó khăn lắm y mới phát hiện ra nơi có thể xuất hiện sinh vật, nói thế nào cũng không muốn dừng lại nghỉ ngơi.

Merkin đối chiếu lại thời gian, rồi gật đầu nói: “Được, đi thêm nửa tiếng nữa, đến lúc đó dù có phát hiện hay không, chúng ta cũng hạ trại thôi.” Y liếc thấy ánh mắt đầy vẻ không cam chịu của Soares, liền lên tiếng khuyên giải: “Mọi người đều đã rất mệt mỏi rồi, ngày mai đi tìm cũng vậy thôi. Anh nói xem, đi hướng nào đây?”

Soares quay sang Nhạc Dương hỏi: “Đi xuôi dòng nước này sẽ đến đâu?”

Nhạc Dương đáp: “Dựa theo tình hình thực địa và phân tích của máy tính, đi xuôi dòng nước sẽ đến mép của tầng bình đài thứ ba, còn đi ngược dòng thì không rõ lắm, đoán rằng địa hình phía trước còn phức tạp hơn một chút.”

Soares liền bảo Merkin: “Chúng ta đi ngược dòng, nhưng tốt nhất cũng phải thêm một nhóm nhỏ xuống hạ du trình sát xem sao. Chỗ này còn cách mép bình đài bao xa?” Câu cuối cùng, là để hỏi Nhạc Dương.

Nhạc Dương nói: “Chắc không xa lắm, cả ngày hôm nay chúng ta đều đi ra phía đó mà, chắc chỉ còn khoảng mười mấy cây số nữa là đến mép bình đài, cũng có thể xa hơn một chút, nhưng không nhiều lắm đâu.”

Soares gật gật đầu với Merkin. Merkin liền lệnh cho Khafu điều ra một tổ lính đánh thuê, chọn những tên có năng lực quan sát, phản ứng nhanh nhạy, chỉ mang theo hành trang gọn nhẹ đi xuôi dòng thăm dò tình hình. Soares còn bổ sung thêm: “Bảo với chúng nó, chúng ta sẽ cắm trại ở ven dòng nước, chúng chỉ cần men theo dòng nước là sẽ không bị lạc đường. Nhưng tuyệt đối không được đi xa khỏi dòng nước trên năm trăm mét.”

Khafu nhận lệnh, liền đi sắp xếp nhân thủ. Nhạc Dương cũng xin đi, nhưng Merkin chỉ cười nhạt bảo: “Chuyện vặt vãnh này, cậu không cần đi làm gì.”

Tiếng sói

Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám trở về hang động, hôm nay chắc là cả bọn có thể ngủ ngon một giấc rồi, buổi đêm không cần đi săn, dù sao thì mấy ngày nay gã và ba con sói đều đã ăn no nê, vả lại trong lãnh địa cũng rất yên bình, ngoài con thằn lằn khổng lồ đột ngột xông vào hôm đó, nơi đây không có sinh vật nào có thể uy hiếp được bọn họ. Chẳng những vậy, kho lương thực dự trữ cũng còn đầy, đàn hươu lớn kia xem chừng đã bị gió tuyết chôn chân bên bờ đầm nước, chưa đến mùa xuân sang năm khi tiết trời ấm áp lại, bọn chúng sẽ không rời khỏi nơi đó.

Trong hang, Trác Mộc Cường Ba hỏi Sói Út: “Hôm nay, xảy ra chuyện gì vậy?” Đồng thời, gã chun chun mũi, làm ra vẻ như người thấy gì đó, rồi ngoảnh đầu về hướng bọn chúng chăm chú nhìn lúc nãy. Sói Út thoáng nghĩ ngợi, rồi nói nhanh bằng tiếng sói: “Món ngon, ăn.” Vừa nói, nói vừa há miệng, bộ dạng như sắp chảy nước miếng ra đến nơi rồi vậy.

Sói Cả cũng ở bên cạnh, sắc mặt lạnh lùng nói gì đó, liên tiếp nhắc đi nhắc lại ba lần. Trác Mộc Cường Ba ghép mấy âm tiết lại với nhau, đại khái cũng hiểu được ý của Sói Cả: “Cạm bẫy, thức ăn nguy hiểm... hay là, tín hiệu nguy hiểm?”

Lúc này, Sói Hai tựa như sự nhợt nhạt ra chuyện gì đó, phóng vút tới trước mặt Sói Cả, thấp giọng gầm gừ hỏi gì đó, Sói Cả gật đầu liên tục. Sói Hai có vẻ vẫn không tin, cãi lại mấy câu, chỉ thấy Sói Cả trừng mắt một cái, rít lên những tiếng nghiêm khắc. Trác Mộc Cường Ba nghe không hiểu, nhưng nhìn bộ dạng của Sói Cả, rất có phong thái của bậc trưởng bối đang giáo huấn con trẻ: “Tự quay về mà phản tỉnh lại đi!”

Sói Hai tựa hồ chìm vào trầm tư, nằm bò ra đất giả vờ ngủ, nhưng rồi lại nghiêng mình trần trọc, cuối cùng phát ra một tiếng thở dài, như thể đã xác định điều gì đó, rồi nó quay sang cảnh cáo Sói Út hai câu. Câu trước Trác Mộc Cường Ba không hiểu, chắc là bảo Sói Út quên cái mùi hấp dẫn kia đi, nhưng câu sau thì gã biết, ý Sói Hai là: “Đừng có lại gần!”

Ở chung với ba anh em sói xám một thời gian khá dài, trình độ tiếng sói của Trác Mộc Cường Ba đã có thể nửa nghe hiểu nửa suy đoán. Thông qua quan sát và phân tích, gã cho rằng những gì giáo sư Phương Tân dạy mình trước đây là chính xác, ngôn ngữ của loài sói đã hình thành một hệ thống quy phạm đến mức khiến người ta phải kinh hãi, chứ không phải như tuyệt đại đa số những nhà nghiên cứu về loài sói vẫn ra rả bảo rằng, sói chỉ biết vài kiểu phát âm đơn giản, biểu đạt những ý cơ bản nhất. Dùng lời của giáo sư Phương Tân để giải thích sự sai lệch này, chính là: “Những nhà ‘sói học’ ấy vốn chưa từng sống chung với sói bao giờ, hiểu biết của họ về mô thức hành vi của loài sói, có lẽ còn chẳng bằng một vài dân tộc thiểu số cổ xưa, kết luận của họ, về cơ bản chỉ là những suy đoán về loài sói đứng trên lập trường của loài người mà thôi. Còn những học giả về sau, lại dựa trên suy đoán của người đi trước, tiếp tục đưa ra những suy đoán sâu hơn một bước nữa, trong đó không khỏi bao hàm nhiều bình luận thiếu khoa học, hạ thấp trí thông minh của loài sói, mà đề cao trí tuệ con người.”

Giống như Trác Mộc Cường Ba đang quan sát lúc này, trình độ giao lưu bằng ngôn ngữ của ba anh em sói xám gần như không kém một người trưởng thành khỏe mạnh, bọn chúng có thể miêu tả lại một cách chuẩn xác một sự vật mình trông thấy, hoặc mùi vị nào đó mình ngửi được, và lại còn mang theo cả sắc thái tình cảm nữa. Ấng chừng, về tổng thể thì số lượng từ vựng không thể nhiều bằng con người, nhưng đó là vì tuổi thọ của sói không dài như con người, và lại chúng cũng không có khả năng ghi chép, vì vậy không cần đến một số cách thức diễn đạt phức tạp, mà chỉ cần biểu đạt ý tứ của mình rõ ràng là đã đủ lắm rồi.

Trước mắt, Trác Mộc Cường Ba vẫn đang trong giai đoạn học tập, gã đã nắm bắt được một số từ vựng đơn giản nhất, trực tiếp nhất, chẳng hạn như “con mồi”. Theo cách nói của ba anh em sói xám, con mồi lại chia làm mấy loại, lần lượt là “ngon”, “bữa lớn”, “con mồi bình thường”, “thức ăn”, “nhét đầy bụng” và ăn được..., ngoài ra còn có một số danh từ chỉ hình tượng cụ thể như “cây”, “đá”, “đánh dấu đường”, “nước”...

Bọn chúng thậm chí còn có thể biểu đạt ý một cái cây hay là một khu rừng thông qua ngữ điệu dài hay ngắn. Còn về con số, ban đầu Trác Mộc Cường Ba cho rằng đó là điều không thể, nhưng dần dần gã phát hiện ra, ba anh em sói xám còn biết đếm nữa. Đây rõ ràng là năng lực chỉ có ở trình độ văn minh tiến hóa tương đối cao. Để làm rõ cách biểu đạt của ba anh em sói xám với các con số, Trác Mộc Cường Ba đã tốn rất nhiều công sức, cuối cùng mới phát hiện, bọn chúng chỉ dùng ba loại âm tiết để biểu đạt con số, lần lượt là một, năm, mười, dựa vào số lần lặp lại của âm tiết để biểu đạt số lượng chính xác, nhiều nhất là hai âm “mười” phát ra liên tục, tức là một trăm; khi chúng phát ra ba âm “mười”, tức là có ý nhiều không đếm hết được.

Đối với đồng loại, chúng chia ra làm ba kiểu khác nhau, Trác Mộc Cường Ba lý giải theo quan hệ của loài người, thì có thể gọi tương đương với “người nhà”, “kẻ địch” và “kẻ độc hành vắng lai”. Kẻ độc hành có thể lôi kéo được, còn kẻ địch thì chỉ có chiến đấu hoặc rút lui. Những động vật ăn thịt to lớn mà chúng không thể đơn độc đối phó cũng được liệt vào dạng kẻ địch. Về phần các động từ cơ bản nhất thì Trác Mộc Cường Ba còn nắm được nhiều hơn danh từ, trong quá trình theo ba anh em sói xám đi săn bắt, gã đã học được không ít từ mới, như là “bám theo”, “nằm im bất động”, “vòng sang hai bên”, “đánh lén”... Những phát âm biểu thị sắc thái tình cảm và một số từ ngữ trừu tượng, thì Trác Mộc Cường Ba đành phải dựa vào ngôn ngữ cơ thể cùng nét mặt và ánh mắt của lũ sói để suy đoán, nhưng trải qua một thời gian dài tiếp xúc, cộng với tri thức của bản thân, gã tự nhận thấy, suy đoán của mình cũng đúng được đến tám chín phần.

Giống như chuyện hôm nay vậy, rõ ràng bọn sói bắt được trong không khí một luồng thông tin nào đó mà Trác Mộc Cường Ba không thể cảm tri, đồng thời bị thứ đó hấp dẫn, nhưng Sói Cả dường như đã cảm nhận được nguy hiểm, vì vậy mới bảo Trác Mộc Cường Ba cùng mình ngăn Sói Út và Sói Hai lại. Sau đó, Sói Hai nhớ ra gì đó, tranh luận với Sói Cả một hồi, cuối cùng cũng tỉnh ngộ. Trác Mộc Cường Ba nhớ lại một lượt toàn bộ diễn biến đó, cho rằng lý giải của mình như vậy là chính xác rồi, nhưng gã lại đột nhiên phát hiện ra trong suy luận của mình có điểm mâu thuẫn. Nếu thứ mùi kia gây nguy hiểm cho lũ sói, vậy thì đó hẳn không thể nào là cách người Qua Ba dùng để triệu gọi sói được. Bởi trong ý thức của Trác Mộc Cường Ba, người Qua Ba và sói là hai tồn tại bình đẳng. Còn sự việc ngày hôm nay, lại rất giống như có người đang dùng thuốc để thu hút và khống chế lũ sói. Nếu tiền đề này

thành lập, vậy thì kẻ có thể làm được điều ấy, ngoại trừ người Qua Ba ra, chỉ có thể là tên Thao thú sư áo đen bên cạnh Merkin mà thôi! Nhưng nếu vậy, thì lại mâu thuẫn với logic của chính gã, theo lý, dẫu một ngày Merkin chỉ đi được mười cây số, thì cũng đã đến được Bạc Ba La thần miếu từ lâu rồi. Nhưng so sánh hai giả thiết với nhau, Trác Mộc Cường Ba nghiêng về giả thiết trước hơn, bởi bất luận là trong các tư liệu gã nắm trong tay, hay nghe được từ phía pháp sư Á La, giữa người Qua Ba và sói, đều không thể tồn tại quan hệ lệ thuộc chi phối, hai bên chỉ cùng hợp tác, cùng sinh tồn mà thôi.

Trên cơ sở suy nghĩ đó, một cách rất tự nhiên, Trác Mộc Cường Ba bắt đầu ngẫm nghĩ về nguyên nhân sai lệch của logic kia. Nếu bọn Merkin vẫn chưa đến được Bạc Ba La thần miếu, thậm chí còn đang ở phía sau lưng mình, vậy thì, nguyên nhân là do đâu? Trác Mộc Cường Ba lập tức nghĩ ngay đến cách giải thích duy nhất... bọn chúng bị lạc đường!

Trác Mộc Cường Ba nhớ ra phương pháp tìm đường của Mật tu giả mà Lữ Cánh Nam dạy mình, không có phương pháp đặc biệt ấy, đi giữa chốn sương mù mờ mịt phủ kín trời đất này, đích thực khó mà tìm được phương hướng chính xác; nhưng chẳng phải đối phương có lũ sói dẫn đường đó sao? Có sói dẫn đường còn đi lạc được ư? Trác Mộc Cường Ba đưa ra mấy giả thiết khác nhau: một, mấy con sói đó đã chết. Lúc bấy giờ, khi bọn sói tấn công, Trác Mộc Cường Ba chưa thể nhìn ra được tuổi của chúng, có lẽ là chết tự nhiên, cũng có lẽ là chết do bị thương... Lữ Cánh Nam mạo hiểm đột nhập vào doanh trại của Merkin, nói gì thì nói cũng không thể nào ngọc nát hương tan trong âm thầm lặng lẽ như thế; thứ hai, lũ sói đã chạy đi mất, năng lực khống chế của tên Thao thú sư kia không cao như gã tưởng tượng, nếu việc hôm nay cũng là tác phẩm của hắn, vậy chẳng phải ba anh em sói xám đã biểu hiện ra sự kháng cự đấy sao? Lũ sói ở Shangri-la này tuyệt đối không phải thứ có thể dễ dàng khống chế được. Phải rồi! Chính vì lũ sói đã chạy mất, nên tên Thao thú sư kia mới liên tục triệu gọi, hy vọng có thể tìm được những con sói khác đến dẫn đường!

Nghĩ tới đây, lòng Trác Mộc Cường Ba bỗng dấy lên một đợt sóng, đúng là vậy rồi, những kẻ địch mà gã cho rằng đã sớm cao bay xa chạy sau khi lấy được kho tàng ở Bạc Ba La thần miếu, không ngờ vẫn luôn quanh quẩn đi vòng vòng ở phía sau. Nếu đúng là vậy, tiếng hú mấy ngày trước và hôm qua của gã, há chẳng phải là chỉ đường cho bọn chúng hay sao? Chúng đến đây, không phải chuyện ngẫu nhiên, mà là lần theo tiếng hú đó! Ý nghĩ ấy vừa xuất hiện trong đầu, Trác Mộc Cường Ba lập tức giật mình kinh hãi, mồ hôi lạnh túa ra. Gã vội nhóm người ngồi dậy, phát hiện ra ba anh em sói xám cũng chưa ngủ, con nào con nấy đều trợn cặp mắt màu vàng cam nhìn ra ngoài cửa hang động. Sói Cả gầm gừ cảnh cáo, bảo Trác Mộc Cường Ba chớ nên manh động. Gã cũng biết có chuyện, bèn thả lỏng cơ bắp, hơi thở cũng chậm lại, dần dần, chỉ thấy bốn bề đều tĩnh lặng như tờ.

Một lúc sau, Sói Cả quay sang phía Trác Mộc Cường Ba và hai con sói kia dặn dò: Ở yên trong hang, tôi ra ngoài xem thử. Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra chạm vào ngăn cổ Sói Cả, thấy nó ngoảnh đầu lại, gã liền nói bằng tiếng sói: “Tao cũng đi.”

Sói Cả nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba, gã liền vận dụng phương pháp Mật tu của Lữ Cánh Nam truyền dạy, hơi thở chậm lại, kéo dài, các lỗ chân lông trên cơ thể đều đóng kín, nhiệt độ bên ngoài cơ thể từ từ cân bằng với môi trường xung quanh. Sói Cả ngẫm nghĩ một chút, rồi gật đầu đồng ý, sau đó lại cảnh cáo Sói Út và Sói Hai không được chạy lung tung, xoay đầu đi ra khỏi hang. Trác Mộc Cường Ba cũng lẳng lặng đi theo sau.

Merkin nhìn đồng hồ, nói với Soares: “Hết thời gian rồi.”

Soares giơ ngón tay trở lên, nói: “Suyt... lắng nghe đi.”

Nhạc Dương tập trung lắng nghe, đầu tiên nghe thấy tiếng nước chảy dồn về một chỗ, vậy thì, trong màn sương mù kia nhất định là có hồ nước khá lớn rồi; kể đó, anh lại nghe thấy tiếng gió thổi lá rụng, đằng trước có rừng cây, diện tích không nhỏ; cuối cùng, dường như anh còn nghe thấy tiếng móng guốc gõ xuống đất, sinh vật gì nhỉ? Thể tích khá lớn, trọng lượng cũng không phải nhẹ, bộ móng guốc, chắc là sinh vật ăn cỏ rồi.

Merkin nói: “Phía trước có gì à?”

Khafu không nén nổi sự kích động trong lòng, lập tức ra lệnh: “Chuyển sang chế độ nhìn bằng kính hồng ngoại, tiến lên.”

Không lâu sau, đội ngũ đi đầu vẳng lại âm thanh kích động: “Thấy rồi! Nhiều lắm!”

Merkin giơ một tay lên, Khafu liền hạ lệnh: “Dừng bước, ẩn nấp, trinh sát.”

Soares xoa xoa đầu ngón tay cái, chậm rãi nói: “Không phải sói.”

Merkin liền quay mặt qua: “Nhạc Dương.”

Nhạc Dương đáp ngay: “Là hươu, số lượng khoảng bốn mươi đến năm mươi con, rất lớn, từ chân đến vai cao khoảng trên hai mét. Không phát hiện có gì uy hiếp, lặp lại, không phát hiện ra có gì uy hiếp.”

Merkin nở một nụ cười hiểm hoi, nói: “Cuối cùng cũng tìm được chỗ cắm trại rồi.”

Soares cũng không giấu nổi sự kích động trong lòng: “Gần đây nhất định có sói. Nhạc Dương, dẫn mấy người cùng tôi đi xung quanh kiểm tra, Max...”

Chỉ thấy Max cười gượng gạo nói: “Tôi... tôi thực sự không đi nổi nữa rồi.”

Soares “hừ” mạnh một tiếng, đang định nói gì đó, đã thấy Nhạc Dương nhanh nhẹn chạy đến, mọi thứ đều đã sẵn sàng. Soares chẳng buồn phí lời với Max nữa, vẫy vẫy gọi Nhạc Dương, rồi lập tức xuất phát.

Soares hỏi: “Cậu có thể tìm được đường quay lại trong phạm vi bao xa?”

Nhạc Dương nghĩ ngợi giây lát, đoạn trả lời: “Trường hợp bình thường, trong khoảng hai cây số sẽ không bị lạc đường, nếu bọn họ đốt lửa hoặc dùng phương thức chiếu sáng để giữ liên lạc, trong khoảng năm cây số cũng không thành vấn đề.”

Soares gật đầu nói: “Lấy doanh trại làm trung tâm, bán kính tìm kiếm năm cây số, cậu dẫn đường đi.”

Trác Mộc Cường Ba và Sói Cả rời khỏi hang động, tiến về phía rìa bình đài. Sói Cả sắc mặt âm trầm, dọc đường không ngừng hít ngửi tìm kiếm, đột nhiên vểnh tai lên hướng sang hai bên, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Nằm xuống!”

Một người một sói núp sau một đồng đá lớn nhón, Trác Mộc Cường Ba lờ mờ nghe thấy tiếng nước chảy, biết chỗ này đã rất gần dòng nước kia rồi, áng chừng khoảng chưa đến hai

trăm bước, chỉ là sắc trời đã dần tối, với thị lực của gã thì không thể nhìn tới tận đó được. Sói Cả ghé mắt vào giữa khe đá, không biết là đã phát hiện được gì rồi.

Rất nhanh sau đó, Sói Cả rụt đầu lại, thì thầm “gừ gừ” nói với Trác Mộc Cường Ba: “Có mười vật thể chuyển động, hai chân, giáp dày, men theo bờ sông.”

Trác Mộc Cường Ba sớm đã tính toán trong lòng, ghé mắt nhìn qua khe đá, quả nhiên, có mười tên lính đánh thuê lưng đeo ba lô hành quân, tay cầm vũ khí đang men theo mép nước chậm chậm đi tới, nhưng không ai chú ý đến hướng gã và Sói Cả đang ẩn náu. Khi bọn lính đánh thuê tới gần, Trác Mộc Cường Ba và Sói Cả đều nín thở, áp thân sát vào tảng đá. Gã dường như nghe thấy tiếng bước chân từ xa đến gần, rồi lại từ gần ra xa.

Một lúc sau, Sói Cả leo lên đỉnh đồng đá, xem chừng bọn lính đánh thuê đã đi xa rồi. Nó cúi đầu nhìn Trác Mộc Cường Ba, rõ ràng đã nhận ra, những sinh vật mới đến này có cấu tạo cơ thể rất giống với A U Chang mà nó quen biết. Vì vậy, Sói Cả cất tiếng hỏi: “Người nhà?”

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, khẽ rít lên: “Kẻ địch!” Ánh mắt Sói Cả liền ánh lên vẻ hung hãn.

Trác Mộc Cường Ba không biết Sói Cả đang nghĩ gì, nhưng ngay từ khoảnh khắc đầu tiên trông thấy đám lính đánh thuê đó, mạch tư duy của gã đã bắt đầu trở nên rối loạn. Mấy tên này đi men theo mép nước, nhìn vũ khí trang bị của chúng, rõ ràng là một nhóm nhỏ có nhiệm vụ trinh sát. Giữa màn sương mù thế này, bọn chúng tìm kiếm gì chứ? Đương nhiên là sói rồi! Tiếng hú thiếu cẩn trọng của gã cuối cùng vẫn dẫn dụ bọn chúng đến đây rồi. Vậy phía trước, liệu có còn nhiều người hơn nữa? Nhưng phía trước kia là... kho lương thực của gã và ba anh em sói xám!

Sói Cả xưa nay vẫn luôn bình tĩnh, đột nhiên trở nên nôn nao bất an. Trác Mộc Cường Ba thầm giật mình đánh thót, trong không khí truyền đến âm thanh hay mùi vị gì bất thường mà có thể khiến Sói Cả cũng trở nên hung hăng như thế? Gã hiểu rằng, rất có thể, suy nghĩ tồi tệ nhất của mình đã trở thành hiện thực rồi.

Soares và Nhạc Dương tìm kiếm được nửa chừng, bỗng nghe thấy tiếng súng nổ râm râm, Nhạc Dương lập tức biết ngay, một trận đồ sát đã mở màn. Đám lính đánh thuê đã bức xúc lâu ngày, cuộc đi săn này sẽ biến chúng thành một lũ ác ma; Merkin là một sĩ quan chỉ huy tài tình, y sẽ lợi dụng cơ hội này để bọn lính đánh thuê phát tiết hết những bức bối dồn nén lâu nay. Chỉ đáng thương cho những con hươu cao lớn ấy, tuy anh không dám khẳng định đó có phải là một loài sinh vật đã tuyệt chủng ở thế giới bên ngoài hay không, nhưng chắc chắn là cực kỳ hiếm hoi, nếu giáo sư Phương Tân ở đây, chắc chắn ông sẽ đau lòng lắm, đội trưởng Hồ Dương thế nào cũng lớn tiếng rửa xả, đòi xông đến ngăn việc giết chóc đó lại.

Mới đầu Soares cũng không để ý lắm, về sau nghe tiếng súng nhỏ dần, y đột nhiên giật mình phản ứng, lớn tiếng quát: “Không ổn! Chúng ta mau quay lại!”

Nhạc Dương hiểu kỳ nhìn Soares, Soares lắc đầu nói: “Lũ sói không bao giờ ăn hết toàn bộ con mồi trong một lần săn, bọn chúng sẽ vây bắt một cách rất có kế hoạch, nếu lũ hươu vẫn còn ở đó, nói không chừng, chúng ta còn có thể ngồi một chỗ đợi sói đến, nếu Ben ra lệnh giết hết lũ hươu, tôi sợ là sói sẽ không đến nữa đâu!”

Nhạc Dương thầm nhủ: “Giờ mới quay lại thì cũng muộn quá rồi.”

Soares cũng hiểu khả năng sát thương của vũ khí trong tay đám lính đánh thuê lớn tới chừng nào, luôn miệng lầu bàu: “Hông bét, hông bét”, lúc đầu chỉ mãi đi tìm sói, không ngờ lại quên mất cả quan hệ giữa các sinh vật trong chuỗi thức ăn.

Khi bọn Nhạc Dương cuống cuống trở lại được chỗ đầm nước, từ đằng xa đã trông thấy ngọn lửa bốc cao rợp trời, tựa như muốn thiêu đốt cả núi non vậy. Cuộc chém giết sớm đã kết thúc, trước mỗi căn lều đều có bảy tám đồng lửa lớn, đám lính đánh thuê cười đùa âm ỉ, kéo theo những cái xác hươu đẫm máu đi qua đi lại, vẻ thỏa mãn chảy tràn trên gương mặt, ánh lửa hắt lên, trông tên nào tên nấy cũng cực kỳ dữ tợn. Xung quanh đâu đâu cũng thấy những mảnh xác hươu nằm lăn lóc, đá núi và đầm nước đều bị máu nhuộm thành một vệt đỏ ghê rợn. Một tên lính đánh thuê tay cầm đồ chứa nước, bảy tám tên khác kéo một con hươu chưa chết treo ngược lên, máu từ cổ nó chảy ra như suối. Nhìn con hươu co giật liên hồi, lũ lính đánh thuê cười lên hô hố, mặt tươi như hoa. Soares còn chưa kịp quát lên, đã thấy tứ chi con hươu ấy cứng đờ ra, đầu ngoẹo xuống. Mấy gã lính đánh thuê khát máu liền rút dao, hò nhau lột da xẻ thịt nó ra.

Đám lính đánh thuê đi theo Nhạc Dương và Soares thấy cảnh ấy, đều hưng phấn chạy ào về tổ của mình, lập tức tham gia xẻ thịt nướng thịt. Những tên ở lại hào hứng kể lại bọn chúng đã bao vây thế nào, rồi thống khoái xả súng thế nào... cho đám đi trình sát không được tham gia sẵn hươu.

Soares tìm thấy Merkin, hai người dường như đã nổ ra một cuộc tranh cãi nhỏ. Nhạc Dương thì đến chỗ Max, hẩn ném cho anh một cành cây đã vót nhọn, cười lớn nói: “Nhạc Dương, nướng thịt ăn!” Kế đó, lại ném qua một cái đùi hươu to tướng. Nhạc Dương đưa cả hai tay ôm mà vẫn phải loạng choạng lùi lại mấy bước. Max và đám lính đánh thuê cười hô hố. Những đồng lửa san sát cháy hừng hực, ánh lên nhuộm đỏ cả màn đêm, đồng nào cũng rất lớn, lâu lắm mới được xả hơi một bận, nên bọn lính đánh thuê đã chặt hết cả cây xung quanh đem về làm củi đốt.

Những giọt mỡ béo ngậy từ miếng thịt hươu thơm lừng chảy xuống, chưa chạm vào ngọn lửa đã hóa thành một làn khói xanh, mùi thịt lan tỏa khắp không gian, làm đám lính đánh thuê đều chảy hết nước miếng.

Max vung vẩy cành cây trên tay, khoe với Nhạc Dương, nước bọt bắn tung tóe: “Lúc đó, tôi phụ trách lỗ hổng ở mặt phía Tây, khi bọn hươu chạy đến, tôi với Bast, Billy xông lên trước tiên. Tôi không cần ngắm nghĩa gì... chẹp chẹp chẹp...”

“Lâu lắm rồi không được nghiền đã như vậy, lúc ấy tôi giơ súng lên, pằng pằng pằng... pằng pằng pằng... pằng pằng pằng...”

“Ăn thức ăn nén gần hai tháng, sắp quên cha nó mùi thịt nó như thế nào rồi...”

Nghe Max kể chuyện, Nhạc Dương mới biết thì ra Merkin hạ lệnh cho đám lính đánh thuê hình thành vòng vây phía bên ngoài, sau đó mới bắn chết con hươu đầu đàn, đàn hươu không còn thủ lĩnh, liền hoảng hốt chạy tản ra. Lúc ấy, đám lính đánh thuê ở vòng ngoài có thể thỏa sức săn giết, mỗi tổ đều có địa bàn riêng, đội nào giết được hươu thì là của đội ấy. Thế nên, đám lính đánh thuê đều nghĩ đủ mọi cách để giết được nhiều hơn; những đồng lửa

kia cũng vậy, mỗi tổ đều tranh nhau chặt cây, muốn cho đồng lửa của tổ mình sáng hơn, lớn hơn những tổ khác.

“Giết hết lũ hươu, Soares muốn gọi sói cũng khó lắm đây.” Nhạc Dương điềm đạm nói.

Max khinh khỉnh liếc sang phía Soares đang đứng, nói: “Mặc mẹ sói nhà hắc, lũ hươu này là do ông chủ bảo giết, ai dám nói không được chứ? Hừ, gọi sói, tôi thấy hắc chẳng có cái tài cán ấy đâu!”

Lúc này, tổ lính đánh thuê được phái đi trinh sát phía hạ du cũng quay lại, lớn tiếng nói mấy câu bông quơ kiểu như “Không phát hiện có sói”, “Đã tìm kiếm kỹ lắm rồi”, sau đó trở về lều của mình cướp thịt tranh ăn, cười đùa huyên náo một chập.

Trong hang sói, bầu không khí lại tĩnh lặng lạ thường, ba anh em sói xám và Trác Mộc Cường Ba đều trần trọc khó ngủ. Trác Mộc Cường Ba biết, lũ sói đã phát hiện ra những thông tin mình khó có thể nhận biết, bọn chúng rất nôn nao, đến cả Sói Cả cũng trở nên bất an lạ thường. Nhưng sự bất an ấy không thể ảnh hưởng đến những kinh nghiệm nó dùng chính mạng mình để tích lũy bao năm nay. Nó giữ chặt ngoài cửa hang, nghiêm cấm Trác Mộc Cường Ba và Sói Hai, Sói Út ra khỏi nửa bước, cho đến khi trời sáng.

CHƯƠNG 69: LỐI RA

Trác Mộc Cường Ba bắt đầu cảm thấy không thể nào tin nổi, càng đi về phía trước, lại càng thấy ấm áp, chiếc áo khoác da hươu bắt đầu gây cảm giác nóng bức. Gã không biết đi qua đường hầm tối đen này, rốt cuộc mình sẽ xuất hiện ở một nơi như thế nào nữa. Ba ngày sau, khi Trác Mộc Cường Ba để mình trần, bên dưới quần váy da, nhìn thấy lối ra sáng bừng lên đó, gã liền bất chấp tất cả xông ùa ra. Cửa hang rất nhỏ, nhưng ánh sáng đó... ánh sáng đó, là ánh mặt trời, một trăm phần trăm là ánh mặt trời. Từ khi đặt chân lên vùng đất này, gã chưa từng một lần trông thấy ánh mặt trời tự nhiên! Rốt cuộc gã đã đến đâu vậy?

Gọi sói

Ngày hôm sau, khi Sói Cả tránh sang một bên nhường lối ra khỏi hang động, Sói Hai và Sói Út lao vút ra ngoài, Trác Mộc Cường Ba tưởng bọn chúng định đến chỗ đầm nước xem sao, không ngờ, ba anh em sói xám chỉ dừng lại bên dòng nước, lại nhúng cả mũi miệng vào làn nước lạnh buốt. Bấy giờ, gã mới hiểu, thứ mùi vị trong không khí mà gã không thể cảm tri được hôm qua lại bắt đầu ảnh hưởng đến lũ sói, tên Thao thú sư kia đang gọi chúng, chỉ là lần này, có lẽ khoảng cách gần hơn, hướng gió thẳng hơn, nên ảnh hưởng đối với ba con sói cũng càng lớn hơn.

Không lâu sau, Sói Hai hắt hơi mấy cái liền, lắc đầu thật mạnh rồi “tòm” một tiếng, nhảy thẳng xuống nước. Trác Mộc Cường Ba đang định kéo nó lên, lại chợt thấy Sói Cả khẽ gầm gừ, lông trên cổ dựng ngược, rồi cũng nhảy xuống theo. Dòng nước lạnh buốt khiến nó lập tức run lên bần bật. Chỉ có Sói Út là vẫn nhìn chằm chằm xuống nước, không dám nhảy xuống, nhúng chân xuống mấy lượt rồi lại thôi. Nhưng nó đứng trên bờ, chỉ giây lát sau là bắt đầu có cảm giác đầu nặng chân nhẹ, loạng choạng như kẻ say, như thể bị một sợi dây vô hình buộc lấy, kéo về phía đầm nước. Sói Út đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt vô tội, tựa như muốn Trác Mộc Cường Ba giúp nó. Trác Mộc Cường Ba đành nghiêng rặng, ôm con sói lên, đặt xuống giữa dòng nước. Sói Út run lập cập, nhưng tinh thần hình như đã tỉnh táo hơn nhiều.

Ba anh em sói xám thả mình trôi theo dòng nước, dường như muốn tránh xa thứ mùi kia, chỉ là nơi này đã rất gần đến rìa mép tầng bình đài thứ ba rồi, qua vài chỗ ngoặt, bọn chúng cũng không dám bơi tiếp nữa. Phía trước chính là mép bình đài, nếu đi nữa, sẽ bị dòng thác cuốn trôi xuống dưới.

Khoảng hơn chục phút sau, Sói Cả lên bờ, sắc mặt tái xanh. Trác Mộc Cường Ba sớm đã đốt một đồng lửa lớn, ba anh em sói xám đều rúc lại sát cạnh đồng lửa, rùng mình vẩy đi những giọt nước bám trên lông, rồi lại chạy mấy vòng xung quanh, hong khô thân thể, chưa kịp nghỉ ngơi, thứ mùi kia dường như lại bay đến.

Suốt cả một buổi sáng, ba anh em sói xám phải kháng cự lại thứ mùi đó, có ba lần không thể không nhảy xuống nước, mỗi lần từ dưới nước lên bờ, Sói Cả lại ngược nhìn về hướng tỏa ra mùi hương đó, ánh mắt kiên nghị, rực lửa hận thù.

Soares dùng hết bình thuốc cuối cùng, ừ ừ nhảy xuống khỏi đồng đá lớn nhón. Đối mặt với ánh mắt bình tĩnh của Merkin, y chỉ biết thất vọng lắc lắc đầu. Merkin khẽ mỉm cười. Thoáng sau, đám lính trinh sát tỏa đi các hướng nhanh chóng truyền tin về, đều không phát hiện ra dấu vết nào của sói. Khafu lẩm bẩm: “Hôm nay nghỉ lại đây thêm một ngày à?” Y ngoảnh đầu nhìn lại, thấy vài tên lính đánh thuê đang rối việc lấy xương hươu ra ném nhau, còn đa phần nằm lãn lóc ngủ khì.

Merkin không đáp, chỉ nhìn Soares hỏi: “Anh nói xem, Kahn?”

Soares hiểu ý Khafu, đám lính đánh thuê này vốn chưa từng gặp lũ sói dẫn đường, có bao nhiêu người tin chuyện này cũng là một vấn đề, tính đến giờ, cả bọn đã vòng vèo trong khu

vực sương mù che phủ này gần hai tháng trời, mà lần này vì đi tìm lũ sói, lại phải vòng thêm một quãng đường dài nữa, nếu cứ ở lại đây mãi, chắc chắn sẽ nảy sinh vấn đề. Biết thì biết vậy, nhưng y vẫn lạnh lùng nói: “Thủ hạ của anh, có một hai ngày mà cũng không khống chế được hả?”

Khafu lập tức nói: “Tôi cần biết thời gian chính xác, anh đưa ra thời hạn đi, rốt cuộc là bao nhiêu ngày nữa, chúng ta mới nhìn thấy bóng dáng lũ sói của anh? Như vậy, tôi cũng dễ ra lệnh cho đám thủ hạ!”

Soares sững người, đây chính là việc mà y không thể nào khẳng định được. Y đưa mắt nhìn đám người nhàn rỗi vô sự ấy, trong lòng hiểu rất rõ, một khi nổi điên lên, đám lính đánh thuê này sẽ biến thành những sinh vật còn đáng sợ hơn đàn sói gấp bội. Y gọi Nhạc Dương đến, rồi hỏi: “Hôm qua chúng ta đã đi được bao xa? Ý tôi là, đường thẳng ấy.”

Nhạc Dương kéo phéc mơ tuya trên ba lô sau lưng Max, mở máy tính ra, nhập số liệu vào rồi đáp: “Theo thống kê của máy tính, ngày hôm qua, chúng ta đi được khoảng hai mươi cây số.”

Soares khẳng định: “Âm thanh chúng ta nghe được hôm trước, nhất định chỉ trong khoảng hai mươi cây số, nơi này có một đàn hươu lớn như vậy, lũ sói không thể nào đi quá xa được! Chắc chắn là chúng hoạt động ở gần quanh đây. Phạm vi tìm kiếm hôm qua hẹp quá, tuyển cho tôi một đội, tôi muốn đích thân tìm kiếm thêm lần nữa.”

Khafu nói: “Bao nhiêu người cũng có, nhưng anh định tìm kiếm bao lâu đây?”

Soares ngẩng đầu lên, trợn mắt nhìn Khafu: “Một ngày hôm nay thôi!”

Khafu gật gật đầu, không nói năng gì nữa.

Merkin lạnh lùng nhìn hai người, không khí này rất không ổn, y rất không thích, không thể để mặc cho nó tiếp tục phát triển như vậy nữa, nhưng đối với hai người bạn cũ, y lại không thể đối xử như với đám lính đánh thuê kia được. Merkin bất giác hồi tưởng lại toàn bộ bộ máy của mình: Soares có thể khống chế động vật, muốn đến được thế giới Tu Di đầy rẫy quái thú hoành hành như trong sách cổ miêu tả ấy, nhất thiết không thể thiếu Soares được. Còn Khafu lại là lực lượng ẩn giấu của y, là hậu thuẫn thực sự của y trong chuyến đi lần này, đội cảm tử trước đó chẳng qua chỉ là quân cò dùm để mê hoặc đối thủ, bọn chúng đã được định sẵn là sẽ hy sinh toàn bộ. Có Khafu và Soares trợ giúp, y nhất định có thể thuận lợi hoàn thành hành trình này. Và lại, hai người này đã từng gặp mặt nhau, quan hệ không tốt lắm, nhưng cũng không thể nói là quá tệ, một người vì báu vật ở Bạc Ba La thần miếu, một người vì muốn nghiên cứu kỹ năng điều khiển động vật sâu hơn, về mặt lợi ích cũng không tồn tại mâu thuẫn gì. Vậy mà, giờ đây chỉ vì một con sói, hai nhân vật lão làng ấy lại dùng lời nói mỉa mai công kích nhau như hai con gà chọi, rốt cuộc là đã nảy sinh vấn đề gì vậy?

Merkin đang suy nghĩ, lại nghe Soares nói: “Nhạc Dương, cậu cũng dẫn theo một tổ, chúng ta chia ra hai hướng tìm kiếm.”

Merkin liếc nhìn Soares, ngạc nhiên nói: “Để Nhạc Dương đi hả?”

Soares gật đầu: “Không phải tôi không tin thủ hạ của Khafu, chỉ là việc tìm sói này, cần phải có một số tri thức chuyên nghiệp nhất định. Sói là loài động vật cực kỳ thông minh, ngoại trừ là một con sói chết, bằng không nó sẽ không ở một chỗ để anh tìm đâu, thông thường, anh chưa phát hiện ra nó, thì nó đã quan sát anh từ lâu rồi. Đặc biệt là trong sương mù dày đặc thể này, người nhiều cũng chẳng có tác dụng gì, vì vậy tôi không định dẫn theo nhiều quá, chỉ cần ba người là đủ, nhưng nhất định phải là những tên nhanh nhẹn, cẩn trọng nhất. Ngoài ra, tôi cũng từng dạy cho Nhạc Dương một số cách thức tìm sói, cậu ta cũng giúp được một tay.”

Merkin ngoảnh đầu nhìn Nhạc Dương, lại nói: “Cậu cần bao nhiêu người?”

Nhạc Dương nói: “Năng lực tìm dấu vết lữ sói của tôi không bằng ông Soares, đành phải bổ sung bằng nhân số thôi, nhưng ông Soares cũng đã nói rồi, nhiều quá cũng không được, thôi thì... năm người vậy.”

Merkin nhìn Nhạc Dương một lúc lâu, rồi mới khẽ gật đầu.

Lúc Khafu dẫn Nhạc Dương và Soares đi tuyển người, Max ghé sát tai Merkin thì thầm: “Ông chủ, có cần tôi dẫn một nhóm đi theo hãn không?”

Merkin nổi giận quát: “Mày đi theo làm gì?”

Max lấy làm nghi hoặc, thầm nhủ: “Xem thái độ của ông chủ, rõ ràng là không muốn Nhạc Dương một mình dẫn người đi trinh sát, lẽ nào mình đoán sai rồi?”

Phía bên kia, Khafu đã chọn đủ người, Soares lấy ra một loại chất lỏng, pha loãng với nước, rồi đổ vào bình xịt phun sương, đồng thời nói với Nhạc Dương và bọn lính đánh thuê: “Giống như hôm trước, chỉ cần đi men theo hai bên bờ sông, quan sát trong khoảng năm trăm mét.” Sau đó, y lẩm bẩm phân tích: “Nếu phương pháp gọi sói của ta không có vấn đề, mà lữ sói cũng ở trong phạm vi ảnh hưởng, vậy thì vấn đề chỉ có thể ở lữ sói thôi. Lữ sói ở đây kháng cự lại lời triệu gọi của ta, bọn chúng cố ý trốn đi rồi.”

Nhìn chất lỏng Soares đổ vào bình phun sương, hai mắt Nhạc Dương sáng bừng lên.

Merkin thân thiết mỉm cười với Nhạc Dương: “Cẩn thận đấy, hay là, cậu thay bộ đồ chiến đấu mới kia đi?” Sau khi Khafu nhảy dù xuống, liền lấy bộ đồ chiến đấu liền thân đã chuẩn bị trước cho Nhạc Dương và Max, nhưng Nhạc Dương vẫn kiên trì mặc bộ đồ rằn ri cũ, mỗi một chi tiết nhỏ trên bộ trang phục này, đều là do anh và Trương Lập đích thân tuyển lựa, sắp xếp.

Hai bàn tay Nhạc Dương vỗ vỗ lên bộ y phục đã giặt nhiều đến mức bạc màu, khe khẽ lắc đầu. Lần đầu tiên Merkin khuyên mặc bộ đồ mới anh cũng không lưu ý gì lắm, nhưng trải qua cả một thời gian dài, nếu vẫn chưa thể phát hiện ra bí mật bên trong bộ quần áo đó, thì Nhạc Dương đã không còn là Nhạc Dương nữa rồi.

Soares liếc nhìn đồng đá vừa đứng để thả mùi gọi sói, nói: “Hiện giờ tín hiệu mùi vẫn đang tiếp tục khuếch tán, nếu đúng là bọn chúng đang kháng cự lại, chắc hẳn phải ngâm mình trong nước lạnh; nếu như vậy cũng không thể phát hiện bóng dáng con sói nào, vậy thì chỉ có thể giải thích là lữ sói đã ra khỏi phạm vi ảnh hưởng rồi thôi, hoặc giả...” Soares nhìn sang phía Nhạc Dương tiếp lời: “Số liệu của máy tính có vấn đề.”

Nhạc Dương tự tin mỉm cười: “Máy tính chắc chắn không có vấn đề gì.”

“Hy vọng là thế.” Soares bắt đầu phun một thứ chất lỏng lên khắp người Nhạc Dương và đám lính đánh thuê, vừa làm vừa giải thích: “Mùi của thứ này có thể che giấu mùi trên người chúng ta, nếu khoảng cách đủ gần, nó có thể khiến khứu giác của lũ sói tịt mịt giống như người vừa bị cảm nặng, như vậy thì đảm bảo rằng không ai bị sói phát hiện. Nhớ kỹ, chỉ cần phát hiện và theo dõi, tìm được hang của chúng là tốt nhất, tuyệt đối cấm ra tay với chúng, bằng không sẽ phản tác dụng đó.”

Dẫn dò xong xuôi, Soares và Nhạc Dương chia làm hai đường, y đi nốt nửa quãng đường hôm qua còn chưa tìm hết, còn Nhạc Dương thì men dòng nước đi xuống hạ du.

Nhìn theo hướng hai nhóm người biến mất, Khafu hỏi Merkin: “Chúng ta làm gì đây?”

Merkin đáp gọn: “Đợi!”

Khafu xòe hai tay, bộ dạng như muốn nói, anh muốn ra sao thì ra.

Trác Mộc Cường Ba kéo một thân cây to bằng nắm tay trở lại bên dòng nước, nhìn ba anh em sói xám đang co ro bên đồng lửa nhỏ, áy náy nói: “Gần đây hết cây rồi.” Vừa nói, gã vừa bẻ cành cây ném vào đồng lửa.

Vật lộn suốt nửa ngày, ba anh em sói xám đều có vẻ ủ rũ mệt mỏi. Sói Út hậm hực rên hừ hừ, thấy Trác Mộc Cường Ba cũng không bỏ nhào đến như mọi khi, mà chỉ cuộn tròn người lại thêm chút nữa. Trác Mộc Cường Ba thăm thở dài, ngồi giữa ba con sói, ôm lấy Sói Út, dựa sát vào Sói Cả và Sói Hai, giống như lần thứ hai gã gặp lại bọn chúng: người và sói ôm chặt lấy nhau, dùng nhiệt độ cơ thể của mình, truyền cho nhau hơi ấm của gia tộc.

Nhìn ba anh em sói xám vốn rất hoạt bát khỏe mạnh, chỉ vì một thứ mùi mình không thể nào cảm tri được mà đã thành ra như vậy, Trác Mộc Cường Ba thăm nhủ: “Thứ này lợi hại thật! Chỉ cần tên Thao thú sư kia vẫn còn đó, Sói Cả, Sói Hai, Sói Út sẽ không thể chiến đấu được. Nếu hẳn gọi được lũ sói khác đến... hậu quả thật khó bề tưởng tượng!”

Lúc này, Sói Út trong lòng gã lại vùng vằng đứng dậy. Trác Mộc Cường Ba buông tay, thăm nhủ: “Lẽ nào... lại nữa rồi?”

Chỉ thấy Sói Cả, Sói Hai, Sói Út đứng xếp hàng ngang, bộ dạng đều như thể sẵn sàng chiến đấu, Sói Cả ngoảnh đầu lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi nhìn đồng lửa, ý bảo gã dập đi. Trác Mộc Cường Ba không biết xảy ra chuyện gì, nhưng vẫn nghe lời Sói Cả dập tắt đồng lửa, sau đó theo ba con sói lẩn vào trong sương, vòng ra phía sau vách đá.

Nhạc Dương dẫn theo năm tên lính đánh thuê, có ba người Đông Âu, lần lượt là Krasnoye, Daniel, Abolduyev, đều từng hoạt động ở Chechnya, dáng người cao lớn, tóc vàng mắt xanh; hai người Trung Á, Zahir và Ramada, từng tham gia chiến tranh Afghanistan, so với ba người Đông Âu thì gầy gò hơn, nhưng lại toát lên vẻ lạnh lùng hung hãn.

Daniel nói với Nhạc Dương: “Nhạc Dương, được chưa vậy, chúng ta đã đến chỗ rìa mép rồi mà có phát hiện gì đâu. Nghe đi nghe đi, có mỗi tiếng thác nước thôi. Chúng ta chẳng phát hiện được cái quái gì cả, không có sói đâu.”

Nhạc Dương nói: “Tìm đến rìa mép rồi tính.” Anh đưa mắt nhìn năm tên lính đánh thuê, trong số này nhất định có người được Merkin dặn dò đặc biệt, mỗi lời nói cử chỉ của anh, Merkin đều nắm rất rõ ràng. Có điều, anh chẳng hề lo lắng, từ khi tiếp nhận huấn luyện đặc biệt, Lữ Cán Nam đã dạy cho anh cách tự bảo vệ mình. Khi đi cùng những người khác, Nhạc Dương sẽ là Nhạc Dương của Merkin, anh sẽ chấp hành mệnh lệnh của Merkin một cách vô điều kiện; chỉ khi ở một mình, chắc chắn không có bất cứ ai giám thị, anh mới trở lại là chính mình.

Nhạc Dương tin chắc rằng, lũ sói chỉ ở quanh đầu đây, vừa nãy anh đã phát hiện ra dấu tích của chúng, chỉ là năm kẻ đồng hành này không biết mà thôi. Soares từng nói, ở những nơi mặt đất cứng rắn thế này, đối với loài có khứu giác không phát triển lắm như con người, cơ hồ khó mà lần ra được dấu vết của lũ sói, nhưng trên thực tế lại có một đầu mối rất rõ rệt... vật bài tiết! Sói là loài động vật thích đánh dấu, bọn chúng dùng các dấu hiệu để phân chia khu vực, các giống sói, các đàn sói khác nhau có những ký hiệu riêng biệt, chỉ cần nắm được những nơi lũ sói thích đánh dấu, thì sẽ không khó để phát hiện.

Có điều, cả bọn sắp đi tới rìa mép bình đài rồi, đích thực là vẫn chưa phát hiện ra con sói nào. Nhạc Dương hiểu, có lẽ lũ sói đã nấp đi rồi, chỉ là... tại sao bọn chúng vẫn chưa tấn công chứ?

Nhạc Dương tay cầm súng, trong lòng thầm tính toán làm thế nào hạ gục được năm tên lính đánh thuê này trong một lượt tấn công. Quân phục của mấy tên này tốt hơn bộ anh đang mặc trên người không biết bao nhiêu lần, chỉ có mấy vị trí là đạn bắn ở cự ly gần có thể xuyên qua được. Vả lại, đội hình hành động của chúng cũng rất tiêu chuẩn, chỉ cần bắn trúng một tên, ắt sẽ bị bốn tên còn lại phản kích. Anh vẫn đang đợi, khoảnh khắc lũ sói tấn công, cũng chính là lúc anh nổ súng, chỉ là không thể ngờ, lũ sói ấy còn nhẫn nại hơn cả anh, đã đi sắp hết đường rồi mà vẫn không thấy bóng dáng chúng đâu, giờ phải tính sao đây?

Những sắp xếp của Nhạc Dương ở chỗ Merkin vẫn chưa hoàn thiện, vẫn còn rất nhiều sơ hở, nhưng anh đã không thể nào chịu đựng hơn được nữa, cơn ác mộng hằng đêm khiến anh không thể không nắm lấy mọi cơ hội, tìm cách làm cho Merkin nghĩ rằng mình đã chết. Anh cần phải đi tìm Cường Ba thiếu gia, đã lâu như vậy, không biết Cường Ba thiếu gia có còn sống hay không? Chắc là vẫn còn sống, chỉ là...

Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám ở đằng xa nhìn bóng người thấp thoáng trong sương mù, đối phương có sáu người. Trác Mộc Cường Ba thầm lo lắng, bọn chúng nhất định sẽ phát hiện ra đồng lửa vừa bị dập tắt, nấu mình trong màn sương có thể sẽ không bị đối phương phát hiện, nhưng ba anh em sói xám rõ ràng là không muốn thế. Ba con sói dường như đã nhận định những kẻ mới đến chính là kẻ thù đã hại chúng phải ngâm mình trong nước lạnh cả buổi sáng, vì vậy đều tỏ ra rất tức tối. Trác Mộc Cường Ba tự nhiên không thể bỏ lại chúng mà nấp vào màn sương một mình, nhưng gã cũng biết, đối phương có súng, vả lại còn đang thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, rõ ràng là có mang theo các thiết bị thám trắc trong sương mù, gã và lũ sói cần phải có một chiến thuật hợp lý mới hòng giành được phần thắng. Giờ đây, ưu thế duy nhất của bọn gã là ba anh em sói xám phát hiện ra hành tung của kẻ địch trước, làm sao mới có thể lợi dụng ưu thế này một cách hiệu quả nhất đây? Trác Mộc Cường Ba vẫn đang suy nghĩ chiến thuật, thì ba anh em sói xám đã bắt đầu hành động, chúng chia làm ba đường, ẩn vào sương mù, chầm chậm bám theo kẻ địch.

Trác Mộc Cường Ba đã hiểu chiến thuật của ba anh em sói xám, đánh lên... Đây là sở trường của chúng. Vậy còn gã... Trác Mộc Cường Ba đi theo tuyến đường song song với đám lính đánh thuê, thân hình cũng dần biến mất trong sương.

Trác Mộc Cường Ba quyết định đánh cược một phen... cược rằng bọn lính đánh thuê đó không phát hiện ra gã, cách ăn mặc của gã lúc này, khi đứng yên bất động, trông rất giống một tảng đá màu đen, hoặc một cây khô. Trác Mộc Cường Ba định trở lại chỗ vừa đốt lửa lúc nãy trước bọn lính đánh thuê một bước, bên cạnh là một tảng đá cao chừng hai mét, gã tào gan đứng lên trên tảng đá ấy, thân thể giấu bên trong tấm áo choàng thùng thình, chỉ lộ ra cặp mắt nhìn chăm chăm vào phương hướng kẻ địch sắp xuất hiện.

Bọn lính đánh thuê phát hiện ra đồng tro tàn, chắc chắn sẽ rất ngạc nhiên, ba anh em sói xám sẽ nhân cơ hội đó phát động tấn công, còn gã, chỉ khi kẻ địch không phát hiện ra, gã mới có thể áp sát gây cho bọn chúng tổn thất lớn nhất. Trác Mộc Cường Ba thầm tính toán trong đầu.

Bọn Nhạc Dương sở dĩ không phát hiện ra Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám, là bởi họ không đội mũ bảo hiểm trùm đầu. Trong bộ trang phục liền thân của Merkin thiết kế đó, chỉ có mũ bảo hiểm là có thể dễ dàng tách rời ra được. Thứ đó tuy có thể chống đạn, lại trợ giúp tầm nhìn, nhưng đội lên dù sao cũng rất nặng nề, nếu không mở van dưỡng khí thì còn hơi bức bối khó thở. Số lượng dưỡng khí trong bình không phải vô hạn, đương nhiên Merkin phải yêu cầu bọn lính đánh thuê không được tùy tiện mở ra, bình thường cả trăm người tụ tập lại một chỗ, chẳng ai đội mũ bảo hiểm cả. Lần này đi trinh sát, tuy cả bọn đều mang mũ theo, nhưng người nào người nấy đều đã quen không đội thứ đó lên đầu rồi.

Có điều, Trác Mộc Cường Ba dù sao cũng phát ra vài tiếng động, còn bọn lính đánh thuê này đều là hạng từng vào sinh ra tử trên chiến trường cả, Abolduyev đột nhiên giương súng lên hỏi: “Có nghe thấy tiếng gì không?”

Sáu người đều nghe thấy tiếng bước chân thấp thoáng, lập tức đề cao cảnh giác. Nhạc Dương cũng không thể không đề dặt hơn, cẩn thận tìm kiếm cơ hội. Sáu người xếp thành hai chữ “phẩm”^ω tiến lên, phòng vệ các phía trước sau trái phải cực kỳ nghiêm mật. Có điều đi thêm mấy chục bước mà vẫn không phát hiện ra tung tích kẻ địch đâu, Zahir hơi bực bội, gắt giọng nói: “Đội mũ lên đi.”

Nhạc Dương không để lỡ thời cơ, vội nói: “Ừ, phía trước có gì kia?” Câu nói ấy, lập tức làm sự chú ý của cả bọn tập trung vào phía dưới tảng đá.

Trác Mộc Cường Ba đứng trên tảng đá, im lìm bất động, nhưng gã bắt đầu thấy hơi ngần ngại, giọng nói vừa nãy, là Nhạc Dương..

Đến gần hơn, Nhạc Dương khéo léo từ vị trí đi đầu lùi lại giữa, anh từng nghe pháp sư Á La kể chuyện chiến lang của bộ tộc Qua Ba, anh cũng biết cái thứ trông như gốc cây phía trên tảng đá kia chắc là một loài sinh vật nào đó đang nguy trang, nhưng lại không dám chắc chắn hoàn toàn. Anh chỉ cần chọn đúng vị trí, để khi sinh vật trên cao kia tập kích, mình cũng có thể ra tay hạ sát bọn lính đánh thuê, còn có thể sống sót hay không, tạm thời vẫn chưa nghĩ đến.

Daniel đi đầu bỗng kêu toáng lên: “Ừa, kia là đồng lửa hả?” Nhạc Dương cũng ngậy người, đồng lửa? Rõ ràng sói không thể đốt lửa được, đúng vào khoảnh khắc tất cả đều ngẩn ra đó, ba anh em sói xám tựa như ba tia chớp đen từ phía sau bổ tới, chúng tấn công cực kỳ bất ngờ, đợi khi bọn lính đánh thuê phát hiện ra phía sau có biến, thì đã thấy gió thốc đến sát mặt rồi. Cả Nhạc Dương cũng giật thót mình, lẽ nào thứ ở trên đầu kia chỉ là để dụ địch? Nhưng anh rõ ràng là người phản ứng nhanh nhất trong bọn, vì đứng ở giữa, nên mục tiêu của bọn sói dĩ nhiên cũng không phải anh, chỉ thấy Nhạc Dương nhanh nhẹn một tay cầm súng tiểu liên, một tay cầm súng lục, nhắm vào Abolduyev và Daniel ở gần mình nhất, ánh lửa lóe lên, cả hai chưa kịp kêu lên tiếng nào thì đã ngã xuống.

Ác đấu

Krasnoye phản ứng cũng rất nhanh, hắn vẫn luôn để mắt đến Nhạc Dương, trong sát na cả bọn đều ngẩn ra đó, quả nhiên Nhạc Dương đã nổ súng vào người phe mình. Hắn và Nhạc Dương đứng rất gần nhau, có điều nòng súng dài quá đâm ra bất tiện, bèn vòng tay rút đao chém vào tay phải Nhạc Dương, làm khẩu súng của anh rơi xuống đất. Nhưng Krasnoye đã quên mất lũ sói sau lưng hắn, đối với hắn, khả năng công kích của đám sinh vật hoang dã này chẳng là gì cả, đá cho một cái là chết rồi, vì vậy đối phó với Nhạc Dương mới là vấn đề chính yếu. Chẳng ngờ, một đao vừa chém tới, con dã thú phía sau lưng đã chồm lên, nhằm thẳng vào đầu hắn, Krasnoye lập tức ngã nhào ra đất.

Nhạc Dương rút súng, nổ súng, cổ tay bị chém, Krasnoye bị sói quật ngã, một loạt hành động đó gần như xảy ra cùng một thời điểm, không phân biệt trước sau; cùng lúc ấy, Trác Mộc Cường Ba cũng nhảy vút lên, bàn tay nắm chặt, vuốt thú lộ ra, dồn hết sức lực toàn thân và đà lao từ trên cao xuống, chỉ là, gã và Nhạc Dương chọn cùng một mục tiêu: Daniel!

Trong sáu người thì tên này có vẻ cao lớn nhất, sức lực khỏe nhất, khiến Nhạc Dương và Trác Mộc Cường Ba không hện mà cùng ra tay với y. Trác Mộc Cường Ba vồ một cú, móng vuốt của con thằn lằn khổng lồ xé toạc sáu vệt dài trên chiếc áo chống đạn. Tuy vậy, Trác Mộc Cường Ba cũng không khỏi giật mình kinh hãi, gã vốn tự tin nghĩ rằng cú vồ của mình ít nhất có thể rạch toạc bụng đối phương ra, thật không ngờ bộ áo liền thân đó lại chắc bền đến thế. Nhưng Nhạc Dương còn kinh hãi hơn gã bội phần, anh chưa từng trông thấy quái thú nào đáng sợ như vậy, khắp người đầy lông lá, vừa đen lại vừa dài, đôi móng vuốt kia xé toạc được cả áo chống đạn! Đáng sợ hơn nữa là, nó còn biết đứng ở vị trí nổi bật, nguy trang thành một cái cây, và lại nhằm đúng lúc quan trọng nhất mới tung ra đòn chí mạng. Thật không ngờ, ở chốn này lại tiến hóa ra được loài quái thú có sức mạnh, trí tuệ khủng khiếp, cùng với sự nhẫn nại và gan dạ kinh hồn như vậy, có lẽ nào, đây chính là người sói trong truyền thuyết?

Lúc này, Krasnoye đã bị quật ngã, Zahir và tên còn lại gần như chưa hiểu chuyện gì xảy ra, tại sao sau lưng có kẻ đánh lén, trên không cũng có kẻ đánh lén, rồi cả Nhạc Dương cũng đánh lén người của mình, rốt cuộc là phải đối phó với bên nào? Nhưng lúc này, lũ sói sau lưng đã bổ đến, mặc cho Nhạc Dương và con quái thú trên trời nhảy xuống kia đang mặt đối mặt, bọn chúng vội vàng quay mình lại phòng thủ.

Nhạc Dương nhất thời cũng không nhận ra con quái thú bất thành linh từ trên cao nhảy xuống kia là giống gì, xoay nòng súng qua chuẩn bị nhả đạn theo bản năng. Trác Mộc Cường Ba không kịp giải thích, bất giác áp dụng luôn thuật cận chiến Lữ Cảnh Nam truyền dạy một cách hết sức tự nhiên, thuận thế chụp lấy nòng súng mà quên mất tay mình đang đeo bộ vuốt thú. Nhưng Nhạc Dương thì biết cặp móng vuốt đó lợi hại nhường nào, thấy bàn tay to bè của quái thú vỗ tới, anh hoảng hốt vội rút súng về, đồng thời hơi nghiêng người ra phía sau. Không ngờ, con quái thú ấy còn linh hoạt hơn, đôi móng vuốt bảo dưng là lập tức dừng sững lại, mắt thấy đối phương sắp biến chiêu xọc thẳng tới, Nhạc Dương vội vàng xoay người đá tạt lên một cú.

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba mới kịp hét lên một tiếng: “Tôi đây.” Đồng thời rứt móng vuốt vào ống tay áo, nhưng nào ngờ, vì quá lâu không nói tiếng người, Trác Mộc Cường Ba vừa dứt lời, bản thân cũng giật thót mình, không hiểu vừa nói gì nữa.

Nhạc Dương cảm tưởng như mình đá trúng đối phương, không khác nào đá phải một tảng đá, bàn chân tê rần không nói làm gì, suýt chút nữa anh còn bị chấn động bật ngược trở lại nữa. Tiếp đó, anh nghe con quái thú kia gầm lên, ai biết được đó là âm thanh gì chứ, chỉ thấy tiếng vang như sấm, khiến người ta không khỏi rùng mình rợn cả gai ốc. Con quái thú này thật đáng sợ! Vết thương trên tay phải lại nhói lên, cảm giác chảy khá nhiều máu, không hiểu có phải đã đứt gân tay rồi hay không nữa.

Còn trong lúc ấy, ba tên lính đánh thuê còn lại đang chiến đấu một chọi một với ba anh em sói xám, chỉ là Sói Cả bị liệt một chân, lúc bổ nhào lên không thể hung mãnh được bằng Sói Hai và Sói Út. Cú lao của Sói Cả bị Zahir lách người né tránh, rồi rút súng ra xả một loạt đạn ép nó phải thối lui, kế đó, lại một loạt đạn khác đẩy lùi Sói Hai, cứu Krasnoye một mạng. Không ngờ, Krasnoye vừa thoát khỏi cái chết, đã không nghĩ ngợi gì, chĩa súng nhằm thẳng vào Nhạc Dương. Lúc này, Nhạc Dương đang đứng xây lưng lại với Krasnoye, đối mặt với con quái thú đáng sợ không rõ lai lịch kia. Anh đã nhìn rõ, dưới lớp lông dài che kín mặt con quái thú, dường như có một đôi mắt khá giống mắt người. Còn Trác Mộc Cường Ba đã trông thấy Krasnoye, gã liền gầm lên một tiếng, bổ nhào về phía Nhạc Dương. Nhạc Dương ngây người nhìn cái bóng đen ấy ập xuống người mình, đang định nổ súng thì cổ tay đã bị đối phương giữ chặt, trong đầu chỉ kịp lóe lên một suy nghĩ sau cùng: “Thôi tiêu đời rồi.”

Chợt nghe sau lưng có tiếng súng nổ, những vệt đạn lóe lên sát sạt ngay phía trên đầu anh, bắn lên người quái thú kia, chỉ thấy lớp da bên ngoài của nó tung lên, dường như cả xương cũng lộ ra, những mạch máu đen sì như rễ cây chằng chịt, trông kinh khủng khó mà tả nổi bằng lời. Thế nhưng, con quái thú ấy vẫn ôm chặt lấy anh lăn tròn dưới đất, không chịu buông tay.

Lăn thêm mấy vòng nữa, Nhạc Dương dần dần nhìn rõ, lông dài mọc đầy mặt quái thú dường như là râu và tóc, đường nét khuôn mặt cũng giống như mặt người, đôi mắt ẩn dưới lớp râu tóc rậm rịt ấy, đôi mắt kiên nghị, trầm ổn ấy, sao mà quen thuộc thế!

Đạn đã ngừng bay, hai thân hình cũng ngừng lăn tròn, quái thú đè lên người Nhạc Dương, áp sát tai anh, cuối cùng cũng thốt lên hai âm tiết bằng giọng nói thân thuộc thuở trước: “Tôi đây.” Âm thanh khe khẽ, nhưng quen thuộc, đôi mắt Nhạc Dương lập tức mờ đi, khẽ kêu lên thảng thốt: “Cường Ba thiếu gia!”

Một tia sáng chói mắt lóe lên, kế đó ầm lên tiếng nổ lớn, nhấn chìm giọng nói của Nhạc Dương xuống. Không hiểu tên lính đánh thuê nào đã ném một quả lựu đạn mù ra, trong tai Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương vang lên những tiếng ong ong nhức óc. Thời gian không cho phép họ nói nhiều hơn, Trác Mộc Cường Ba chống tay bật dậy, gã biết, tuy rằng sức chiến đấu của ba anh em sói xám không thấp, nhưng dẫu sao chúng cũng chỉ có nanh vuốt, vả lại đám lính đánh thuê này còn sử dụng vũ khí hiện đại, rất có khả năng ba anh em sói xám chưa từng gặp qua bao giờ, rất có thể chúng sẽ phải chịu thiệt thòi. Vì vậy, gã chỉ đưa tay kéo Nhạc Dương lên, rồi hỏi nhanh một câu: “Còn chiến đấu được không?” Gã cho rằng, sau khi kết thúc cuộc chiến này, mình và Nhạc Dương sẽ có vô khối thời gian mà trò chuyện.

Đưa mắt nhìn lại chiến trường, ba anh em sói xám rõ ràng bị quả lựu đạn mù làm cho sững lại, đang hoang mang chưa biết ứng phó thế nào. Krasnoye đánh lén Nhạc Dương đã phải trả một cái giá đau thương, hấn nằm ngửa dưới đất, hai tay vẫn giương súng, chưa chết hẳn, nhưng chỗ cổ đã có máu tươi tuôn chảy như suối. Sói Út và Sói Cả vốn đang hợp lực đối phó với Zahir bị tiếng nổ bất thành linh làm cho hoảng hốt, Sói Hai cũng chạy ra xa khỏi Ramada, hiển nhiên quả lựu đạn mù vừa rồi chính là do tên này ném. Vừa thấy Trác Mộc Cường Ba đứng lên, bọn chúng liền tự động tụ tập lại, tuy vẫn chưa rõ lắm về Nhạc Dương đứng sau lưng gã, nhưng bản năng cho chúng biết rằng, A U Chang đã để lộ lưng ra với người ấy, thì rõ ràng đối phương và A U Chang đã hình thành một hiệp định ngầm gì đó rồi.

Hai tên lính đánh thuê kia cũng chẳng hơn gì, bọn chúng còn ở gần quả lựu đạn mù hơn, chỉ là Ramada lúc ném lựu đạn mù ra đã tính toán sẵn, vừa rời tay đã lập tức tranh thủ đội mũ bảo hiểm lên, phòng hộ toàn thân. Còn Zahir chỉ kịp nhận ra ánh chớp lóe lên, không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì, trong đầu hiện lên hình ảnh cuộc chém giết chớp nhoáng vừa nãy, ý chí chiến đấu hoàn toàn tiêu tán. Hấn không nhìn phương hướng, cũng chẳng buồn để tâm xem đồng bọn sống chết thế nào, lập tức co chân bỏ chạy.

Nhạc Dương vừa đứng dậy, trông thấy Zahir chạy trốn, lập tức giơ súng lên bóp cò, đến khi bắn hết đạn mới thôi. Nhưng cả băng đạn đều bắn vào lưng và bụng Zahir, hoàn toàn không tác dụng gì mấy. Có điều khi Nhạc Dương giương súng, Trác Mộc Cường Ba cũng đã tháo Phi lai cốt ra, chạy đà mấy bước, xoay người, nhắm đúng hướng, rồi buông tay!

Phi lai cốt tựa một cái bánh xe khổng lồ đuổi theo Zahir, chỉ nghe “bùng” một tiếng, Zahir như bị một cái búa nặng mấy chục cân đập phải, một đầu sắc nhọn của Phi lai cốt xuyên thẳng qua áo chống đạn, đâm vào ngực hấn, rồi tiếp tục vòng xoay, tựa như một cái thìa khổng lồ khoét lõm một lỗ trên ngực Zahir, áo chống đạn rách toác, cả xương sườn cũng chĩa ra ngoài. Zahir vẫn tiếp tục chạy, nhưng các thứ trong lồng ngực và bụng đã xổ ra tung tóe khắp nơi, chỉ được hai ba bước, hấn đổ gục.

Ramada bấy giờ mới điều chỉnh xong chế độ quan sát trên mũ bảo hiểm, chỉ trông thấy lồng ngực Zahir bị xé toác, nội tạng và máu bắn tung tóe khắp mặt đất mà không rõ Trác Mộc Cường Ba làm như thế nào. Hấn biết con quái thú đứng hai chân như người kia đáng sợ vô cùng, nhưng đồng thời cũng thắc mắc, tại sao Nhạc Dương lại không hề gì thế kia? Không kịp nghĩ ngợi nhiều, y giương súng lên bắn vào con quái thú khủng khiếp đó theo bản năng. Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương tách sang hai bên né tránh, dường như gã nghe thấy Nhạc Dương đang hét lên gì đó, chỉ là tiếng nổ vừa nãy vẫn ảnh hưởng đến thính giác, nên cũng không tài nào nghe rõ được.

Ramada đã nhắm vào Trác Mộc Cường Ba, một lòng muốn giết gã trước, những viên đạn như có mắt cứ bám sát theo gã không rời. Trác Mộc Cường Ba tránh được hai lần, đang ngon trớn, bỗng nhiên trượt ngã một cú. Thì ra, chiếc áo da đã rách toang, mớ rễ cây quấn quanh người cũng bung ra kéo lê dưới đất, Trác Mộc Cường Ba trượt ngã vì giẫm phải y phục của chính mình. Mắt thấy tưởng chừng như đã không thể né tránh, tay vừa chạm xuống mặt đất, trong lúc nguy cấp gã liền đạp mạnh hai chân một cách rất tự nhiên, kể đó hai tay cũng chống lên, nhảy vọt tới như con ếch, không ngờ tránh được một loạt đạn. Nhưng loạt đạn tiếp theo lại bay tới, Trác Mộc Cường Ba không kịp bật người dậy, bắt đắc dĩ đành lập lại cú nhảy ếch vừa rồi thêm một lần nữa. Lần này, gã đột nhiên phát hiện ra, toàn

bộ động tác này thật nhẹ nhàng tự nhiên, không hề có cảm giác gượng gạo gì, tựa như mình đã luyện tập rất lâu rất lâu rồi vậy. Gã nhảy lên thêm một lần nữa để tránh đạn, trong lúc ấy cũng kịp nhớ ra, thì ra đây là một trong các động tác Lữ Cảnh Nam từng dạy gã, chỉ khác là, lúc luyện tập, gã thực hiện khi đang ngồi trên mặt đất, còn giờ thì tứ chi đều chống xuống. Lẽ nào, những động tác Lữ Cảnh Nam dạy gã, không chỉ dùng để hỗ trợ hô hấp, mà còn có thể ứng dụng trong thực chiến nữa sao?

Nghĩ thông điểm này, động tác của Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng thêm thành thực, hai tay chống xuống đất ấn mạnh về phía sau một cái, hai chân tự nhiên co lên, thân hình cong lại, sau đó hai chân vừa chạm đất liền giẫm mạnh, thân hình duỗi ra, hai tay bổ nhào về phía trước, khoảng cách mỗi bước nhảy như vậy cực lớn, thoạt nhìn còn nhanh hơn chạy bằng hai chân nhiều. Trác Mộc Cường Ba tựa như một con báo săn đang lao đi vun vút, ban đầu Ramada vốn cảm thấy gã trông hơi giống người, nhưng nhìn cách thức di chuyển đó, hẳn không còn nghi ngờ gì nữa, đây rõ ràng là một con dã thú!

Trác Mộc Cường Ba mỗi lúc một thêm tự tin với phương pháp tránh đạn này, gã bắt đầu thấy hưởng thụ được cảm giác thích thú tột cùng khi chạy nhảy, đồng thời cũng dần dần lĩnh ngộ, đây vốn chính là một phương thức mô phỏng theo cách chạy của loài sói, tứ chi chạm đất, cong mình, đạp chân, duỗi lưng... Gã bắt đầu chạy vòng xung quanh Ramada, khiến hắn lâm vào trạng thái tột cùng căng thẳng, đạn bắn ra liên tiếp rơi vào khoảng không.

Nhạc Dương đứng cạnh đó cũng nhìn đến gần cả người ra, nhất thời quên cả thay băng đạn, ngược lại, ba anh em sói xám thì tỏ ra hưng phấn lắm... A U Chang cuối cùng đã biết cách chạy rồi. Lúc này, ảnh hưởng của quả lựu đạn mù đối với chúng đã từ từ giảm bớt, lũ sói xám đang hồi phục lại thị lực và thính lực bắt đầu chạy theo sau Trác Mộc Cường Ba, vòng vòng xung quanh Ramada ở một khoảng cách xa hơn.

Ramada càng thêm luống cuống, con quái thú đen đúa kia dường như có thể lao tới đè ngửa hắn ra bất cứ lúc nào, trong óc hắn đã thấp thoáng hiện lên hình ảnh cổ họng mình bị hàm răng sắc nhọn của quái thú xé nát, những gai nhọn màu đen tua tủa khắp người kia đâm sâu vào huyết quản, hoặc giả, con quái thú sẽ đâm thủng bụng hắn giống như đã làm với Zahir, móc nội tạng ra ngoài vung vãi, đến cả áo chống đạn cũng không thể cản được đòn tấn công ấy kia mà! Khi hắn bắn hết một băng đạn, lấy ra băng khác, cánh tay không ngờ lại run lên bần bật, không sao lắp vào được. Cơ hội tốt như thế, Trác Mộc Cường Ba dĩ nhiên không thể nào lại bỏ qua, gã tức thì sử dụng phương thức tiến lên theo đường zic zac kỳ dị của anh em nhà sói xám nhanh chóng áp sát lại gần Ramada.

Liếc trông thấy Trác Mộc Cường Ba xò tới, Ramada càng thêm căng thẳng, hai ba lần liền vẫn không cắm được băng đạn vào, bèn dứt khoát ném luôn súng đi, giật ba lô kéo từ sau lưng ra trước ngực, mở phéc mớ tuya, thọc tay vào trong. Nhạc Dương vừa thấy Ramada kéo ba lô ra phía trước, lập tức thầm kêu không hay, lớn tiếng hét gọi tên Trác Mộc Cường Ba, đồng thời cũng xông tới. Nhưng lúc này, thính giác của Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa hồi phục, không nghe rõ tiếng gọi của Nhạc Dương, nhưng ba anh em sói xám thấy hành động lạ kỳ của Nhạc Dương, đều ngạc nhiên thả bước chậm lại đề phòng.

Trác Mộc Cường Ba tuy không nghe thấy tiếng Nhạc Dương gọi, nhưng gã lại trông thấy anh đang xông thẳng tới, biết rằng nhất định có nguyên nhân gì đó, bèn buông tha cho Ramada, chạy ngược về phía Nhạc Dương. Sự việc xảy ra quá bất ngờ, nếu Nhạc Dương không kêu lên, hoặc Trác Mộc Cường Ba đã bỏ tới quật ngã Ramada, hay nếu Ramada biết Trác Mộc Cường Ba là con người, thì cũng không sợ đến mức sử dụng phương pháp cầm bằng với tự sát ấy để ngăn không cho gã tiếp cận mình. Tóm lại, đúng vào khoảnh khắc Trác Mộc Cường Ba chạy tới trước mặt Nhạc Dương, Ramada đã rút trong ba lô ra một vật thể trông như cái đĩa thép đường kính khoảng hai mươi xăng ti mét, ấn nút, đèn đỏ trên đĩa lập tức sáng lên. Hắn không nghĩ ngợi gì, ném luôn cái đĩa về phía Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương.

Mìn cá nhân, đây là vũ khí mạnh nhất bọn Nhạc Dương mang theo lần này, chắc là Merkin dùng để đối phó với các loại sinh vật cỡ lớn kiểu như lũ thần lùn khổng lồ. Điểm khác biệt của loại mìn này với mìn bình thường là, bên trong quả mìn, được nhồi bằng thuốc nổ Con Lốc Đen, mỗi đĩa tròn như vậy, tương đương với hai cân thuốc nổ TNT, phạm vi nổ bao phủ chu vi 30 mét. Loại mìn này cực kỳ mẫn cảm, chỉ chạm khẽ một cái là sẽ nổ ngay, không ngờ Ramada lại ném ra như là ném lựu đạn vậy.

Trác Mộc Cường Ba vừa mới đứng thẳng, một lực đẩy khủng khiếp từ phía sau đã ập đến, tiếp sau đó là tiếng nổ đĩnh tai nhức óc, sóng xung kích đẩy gã và Nhạc Dương văng lên không trung, rơi xuống chỗ mép bình đài. Ba anh em sói xám rạp mình xuống thấp, lại ở khá xa, vậy mà vẫn phải không ngừng lăn tròn trên mặt đất.

Nơi Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám đốt lửa vốn đã ở khu vực sát mép bình đài, mới rời chiến đấu với bọn lính đánh thuê một trận, lại càng ra gần rìa mép hơn, lực đẩy khủng khiếp của quả mìn khiến Nhạc Dương và Trác Mộc Cường Ba lộn nhào trên không trung mấy vòng liền, lúc hai thân hình rơi xuống, Trác Mộc Cường Ba ở phía bên trong, còn Nhạc Dương lại rơi ra phía bên ngoài bình đài, Trác Mộc Cường Ba úp mặt xuống, còn Nhạc Dương thì ngửa mặt lên trời. Trác Mộc Cường Ba nhìn xuống phía dưới, kinh hãi kêu lên: “Nhạc Dương, đưa tay cho tôi!”

Nhạc Dương thoáng ngạc nhiên, thấy Cường Ba thiếu gia ở trên không đưa tay ra với mình, cũng đưa tay lên tóm lấy một cách hết sức tự nhiên. Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra, giữ chặt cổ tay Nhạc Dương, thở phào nhẹ nhõm: “Bắt được cậu rồi.”

Nhạc Dương còn tưởng Cường Ba thiếu gia đùa với mình, bỗng thấy Trác Mộc Cường Ba ở trên cao còn mình thì thấp hơn một chút, kể đó thấy cánh tay căng cứng, bấy giờ mới phát hiện, thì ra Trác Mộc Cường Ba đã hạ xuống bình đài, còn mình thì rơi ra bên ngoài, thân hình đeo lơ lửng trên không.

Tay Nhạc Dương nắm chặt cổ tay Trác Mộc Cường Ba, bàn tay Trác Mộc Cường Ba cũng quấn lấy nắm chặt cổ tay Nhạc Dương, hai người bám chặt nhau, đeo lơ lửng bên mép bình đài. Cách này vốn rất chắc chắn, chỉ cần hai người đều không buông tay thì sẽ không thể tách ra được, nhưng Trác Mộc Cường Ba lại rơi xuống chỗ đất trống, nửa thân trên đã hoàn toàn bị Nhạc Dương kéo ra bên ngoài rìa mép, dưới chân lại không có điểm nào dồn lực, cả người gã đang không ngừng nhích dần nhích dần ra phía bên ngoài.

Một tay Trác Mộc Cường Ba giữ chặt Nhạc Dương, tay kia quờ quạng muốn nắm được thứ gì đó gõ lên hòng trụ vững thân mình, nhưng bàn tay chạm đất, chỉ thấy phẳng lì. Không kịp nghĩ ngợi nhiều, gã nắm chặt tay lại, vuốt thú bật ra, định dùng móng vuốt sắc nhọn bập xuống nền đất trơn chuội. Đáng tiếc, trọng lượng của hai người quá lớn so với lực ma sát, vuốt thú cào xuống mặt đất phát ra những âm thanh “két két”, song vẫn không thể nào ngăn cản được đà trượt xuống dưới của Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương. Trác Mộc Cường Ba chỉ cần nhích thêm một chút ra phía trước, thân thể sẽ hoàn toàn mất thăng bằng và rơi xuống, đúng lúc ấy, gã bỗng cảm thấy chân mình căng ra, tựa như có thứ gì đó giữ lại, liền sau đó, chân kia cũng bị kéo lại. Trác Mộc Cường Ba biết, nhất định là ba anh em sói xám đến giúp, chỉ là lúc này một nửa người gã đang lơ lửng giữa tầng không, cảm đầu xuống phía dưới rìa mép bình đài, không thể nhìn thấy tình hình phía sau, chỉ đành kêu lên: “Sói Cả, Sói Hai, Sói Út, cố gắng lên!”

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy lực kéo dưới chân mình tăng lên rõ rệt, nhưng dù phía sau có dùng sức đến mấy, thì cũng chỉ cân bằng được với trọng lượng của Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương, hai người cứ lơ lửng như vậy, không rơi xuống, mà cũng không thể trở lên.

Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, giờ anh đã không thể nhìn rõ những đường nét gương mặt như được chạm trổ bằng dao khắc của Cường Ba thiếu gia nữa, nhưng đôi mắt ấy thì vẫn rực lên những tia sáng chói ngời, không, so với trước đây, đôi mắt ấy còn sáng hơn bội phần. Cảnh tượng này, cứ lặp đi lặp lại không ngừng, trong cả cuộc hành trình dài đằng đẵng của họ, đã bao nhiêu lần phải cùng đồng đội nắm tay nhau bên lằn ranh sinh tử thế này... Trương Lập, giáo quan, anh Ba Tang... giờ họ đang ở nơi đâu?

Nhạc Dương lại nhoẻn miệng nở nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời.

“Cường Ba thiếu gia, anh không giận tôi à?”

“Giận cậu chứ! Cậu tưởng tôi không biết chuyện các người đã làm ư? Cậu về hòa với thầy giáo gạt tôi!”

Một ánh mắt đơn giản, đôi bên đều có thể hiểu được ý tứ của nhau, Nhạc Dương gượng cười ngượng ngùng, anh đang chưa biết phải giải thích với Cường Ba thiếu gia như thế nào, không ngờ, Cường Ba thiếu gia đã tự đoán ra được rồi.

Đột nhiên, “sột” một tiếng, Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương lại trượt xuống thêm một chút nữa. Thì ra chiếc áo da của Trác Mộc Cường Ba sớm đã bị mảnh văng của quả mìn xé rách tả tơi, tuy ba anh em sói xám đều cắn rất chặt, nhưng vết rách không chịu được trọng lượng của hai người, lại toạc ra thêm.

Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Mau lên, túm lấy áo của tôi bò lên!” Bản thân gã không thể tự đứng dậy, chỉ có thể để Nhạc Dương giẫm lên người mình lên trước. Nhạc Dương cười khổ giơ tay phải lên, Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới nhìn thấy vết thương đẫm máu kinh khủng đó.

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba lại toát lên vẻ kiên nghị chắc chắn, bình tĩnh nói: “Cố gắng lên, Nhạc Dương, tôi sẽ không buông tay đâu!”

Trái tim Nhạc Dương thất lại. Trương Lập đã kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần: Cường Ba thiếu gia từng nắm chặt tay anh như thế nào, câu nói “tôi sẽ không buông tay” ấy đã khiến anh chấn động đến nhường nào, ánh mắt, ngữ khí, nét mặt của Cường Ba thiếu gia lúc ấy như thế nào... Nhạc Dương cũng từng vô số lần tưởng tượng ra cảnh tượng đó trong óc, thật không ngờ, lại có một ngày, Cường Ba thiếu gia nắm chặt tay mình, nói với mình câu “Tôi sẽ không buông tay” ấy!

Chỉ là Nhạc Dương, đã đưa ra quyết định hoàn toàn khác với Trương Lập, anh buông tay trái ra, khiến Trác Mộc Cường Ba không thể không nắm chặt hơn, gã lớn tiếng quát: “Không được làm chuyện ngu ngốc!”

Thân thể hai người lại nhích xuống thêm một chút nữa.

Nhạc Dương nở một nụ cười rất vui vẻ, trong lòng cũng thực sự vui vẻ thầm nhủ: “Không kịp nữa đâu, Cường Ba thiếu gia... những gì cần làm, tôi đã làm cả rồi, mọi người, phải thay chúng tôi hoàn thành hành trình này đấy nhé.” Tay phải anh vẫn giơ lên, nhưng lại chậm chậm, tách ngón tay út của Trác Mộc Cường Ba ra.

“Cường Ba thiếu gia, có lẽ, có lẽ giáo quan vẫn chưa chết, ít nhất, tôi chưa thấy cô ấy lại tìm đến chỗ Merkin.” Ngón út của Trác Mộc Cường Ba chậm chậm bị tách ra, Nhạc Dương sắp xếp lại mạch suy nghĩ, chọn những điều quan trọng để nói, đồng thời, cánh tay anh cũng bắt đầu chậm chậm trượt xuống, thoát khỏi bàn tay Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba cuống lên, lớn tiếng hét: “Nhạc Dương! Nhạc Dương!”

Vĩnh biệt, Nhạc Dương!

Lúc này, phía trên bình đài, Ramada mình mẩy đẫm máu bò dậy giữa đám khói mù mịt, trông thấy ba anh em sói xám đang gắng sức kéo Trác Mộc Cường Ba lại, hấn nhe răng cười lên khanh khách, trong miệng cũng toàn máu là máu, ông mày không sống nổi rồi, chúng mày cũng đừng hòng sống được. Hấn cảm thấy nhịp tim rối loạn, biết rằng không thể cầm cự được lâu nữa, bèn móc ra thêm một quả mìn nữa, ngón tay run run ấn nút. Chỉ thấy đèn xanh lóe lên, chớp chớp rồi chuyển qua màu đỏ, Ramada hít mạnh mấy hơi, lồng ngực phập phồng dữ dội, hấn nhắm hướng ba anh em sói xám, dồn hết sức lực ném mạnh quả mìn ra. Quả mìn bay vèo tới, trúng ngay vào xương chân Sói Cả. Sói Cả rên lên “ư ừ” đau đớn, nhưng vẫn cắn chặt tà áo Trác Mộc Cường Ba không chịu buông. A U Chang vẫn ở phía dưới, há miệng ra là A U Chang sẽ rơi xuống, không thể buông ra được, A U Chang là người nhà... người nhà, có nghĩa là, không ai bị từ bỏ, không ai bị quên lãng!

Quả mìn đập trúng chân Sói Cả văng ra, lăn lông lốc trên nền đất, đảo tròn hai vòng rồi nằm yên bất động, không nổ! Ramada tức tối vô cùng, định lấy thêm một quả nữa, nhưng lực đã bắt tòng tâm, lồng ngực y phồng lên xẹp xuống như cái ống bễ bẹp lò, miệng không ngừng phát ra những âm thanh “hừ hừ hừ”, cảm giác không thể nào hít không khí vào trong phổi, ý thức bắt đầu trở nên mơ hồ.

Nhạc Dương nở một nụ cười, rồi lại kéo ngón tay vô danh của Trác Mộc Cường Ba ra, tiếp tục nói: “Mẫn Mẫn, và pháp sư Á La, chắc là đang ở phía trước, tôi cũng không biết họ cách chúng ta bao xa nữa, áng chừng, đã... đã tìm thấy Bạc Ba La thần miếu rồi cũng nên!” Anh vừa nói, vừa dồn sức, có vẻ rất khó nhọc. Ngón vô danh của Trác Mộc Cường Ba, cũng từ từ bị tách ra.

Sức lực toàn thân Trác Mộc Cường Ba đều dồn cả lên tay phải, cánh tay kia căn bản không vươn tới chỗ Nhạc Dương, gã chỉ biết mở mắt trôn trôn ra nhìn Nhạc Dương từ từ tách các ngón tay của mình ra, chậm chậm trượt xuống dưới. Hai người lại cùng tuột xuống, Nhạc Dương thậm chí còn nghe thấy tiếng áo Trác Mộc Cường Ba rách toạc, âm thanh như xé vải. Trác Mộc Cường Ba không biết phải nói gì, há miệng thở dốc rồi quát lên: “Khốn kiếp! Nhạc Dương! Cậu nghe tôi nói...”

Nhạc Dương hét lên còn lớn hơn giọng gã: “Cường Ba thiếu gia, anh nghe tôi nói!” Bàn tay Trác Mộc Cường Ba lúc đầu còn nắm được cổ tay Nhạc Dương, giờ đã trở thành nắm lấy năm ngón tay anh.

“Merkin, hấn ta không tin ai cả, tôi thất bại rồi, chỉ làm được một phần rất nhỏ... những lời hấn nói, không thể phân biệt được thật giả, nhất định không được tin tưởng...”

“... nhất định phải đợi, Soares sẽ không ở bên cạnh Merkin quá lâu nữa đâu; có hấn ở đó, lũ sói của anh, vô dụng...”

Bàn tay Trác Mộc Cường Ba sắp sửa trượt qua đốt ngón tay dưới cùng của Nhạc Dương, gã bóp chặt đến nỗi xương ngón tay anh phát ra những tiếng “răng rắc”, song vẫn không thể ngăn nổi đà trượt xuống của anh.

“Bọn chúng, có mâu thuẫn, đối với anh, có lợi... đi tìm giáo quan...”

Đốt ngón tay đầu tiên tuột ra, bàn tay Nhạc Dương nhanh chóng trượt khỏi lòng bàn tay Trác Mộc Cường Ba, Nhạc Dương nhoẻn miệng cười tươi, cuối cùng tựa như sức nhớ ra điều gì đó, lại nói thêm: “Cẩn thận nổ mìn.”

Trác Mộc Cường Ba sững người, bàn tay trống không, vội đưa tay ra chụp lấy, song chỉ nháy mắt Nhạc Dương đã rơi xa tít tắp rồi. Những điều cần nói anh đã nói hết, trên gương mặt anh hiện lên nụ cười rạng rỡ như ánh dương, hướng về phía Trác Mộc Cường Ba, vẫy tay ra hiệu: “Lên đường bình an!” Vạt áo phần phật như cánh bướm, phảng phất như Nhạc Dương không phải đang rơi xuống, mà được màn sương mờ mịn kia dịu dàng bao bọc lấy, từ chân tới đầu, cuối cùng cũng mất tăm mất hút.

Trác Mộc Cường Ba vốn định hỏi, tại sao lại để Merkin vào đây, đây là điểm duy nhất gã chưa thể hiểu được, chỉ là, lúc ấy trong đầu gã lại vang lên một âm thanh khác, “Nhạc Dương làm như vậy, nhất định là có lý của cậu ấy,” bởi thế, gã đã không hỏi ra miệng. Còn Nhạc Dương khi ấy cũng đang suy nghĩ, “Không biết có nên nói chuyện đó với Cường Ba thiếu gia hay không, liệu nó có khiến anh ấy bị sốc không? Thôi bỏ đi, tốt nhất cứ để Cường Ba thiếu gia tự phát hiện thì hơn,” nên anh cũng không giải thích gì thêm nữa. Hai người cứ thế buông tay, thoát cái đã lìa xa mãi mãi.

Trác Mộc Cường Ba được ba anh em sói xám lôi trở lại bình đài, nhưng cả người gã vẫn cứ bần thần ngây ngẩn, “Nhạc Dương, cậu đã tuột khỏi tay tôi ư? Cậu đã thật sự tuột khỏi tay tôi ư? Tôi vẫn còn nhiều điều chưa nói lắm... nhóc con, cậu giỏi lắm!”

Ba anh em sói xám liếm liếm lên vết thương của Trác Mộc Cường Ba, cọ cọ vào người gã, miệng phát ra những tiếng “khịt khịt” như muốn khuyên giải gã chớ nên đau buồn. Trác Mộc Cường Ba ôm cổ chúng, hiện giờ, bên cạnh gã chỉ còn lại những “người” thân thuộc nhất này nữa thôi.

“Ầm!” lại một tiếng nổ khủng khiếp nữa vang lên, cả tầng bình đài như rung lên một chập. Trác Mộc Cường Ba vừa nghe âm thanh đó, tức khắc ấn ba anh em sói xám nằm rạp. Cũng may, lần này nơi quả mìn phát nổ cách bọn gã khá xa, sóng xung kích không lan đến được. Chuyện này là thế nào? Chẳng lẽ vẫn còn kẻ địch? Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên nhồm người đứng lên nhìn nơi vừa xảy ra vụ nổ, không ngờ lại chính là chỗ gã đốt đồng lửa sưởi ấm cho lũ sói. Giờ đây, tảng đá lớn bên cạnh đồng lửa đã nổ tung thành vô số mảnh vụn, trên mặt đất xuất hiện một cái hố nông đường kính khoảng hai ba mét. Hai tên lính đánh thuê bị Nhạc Dương hạ sát đầu tiên, xác nằm bên dưới tảng đá, giờ cũng hóa thành tro bụi.

Mìn, chỉ có mìn với uy lực lớn như vậy. Trác Mộc Cường Ba đột nhiên phát hiện ra ở phía đằng xa vẫn còn một quả nữa, đèn đỏ nhấp nháy, Sói Út đang tò mò lại gần chỗ đó. Gã vội rít lên một tiếng, bảo Sói Út quay lại, rồi tự mình lao về phía quả mìn.

Chỉ cần không bị kích hoạt, mìn sẽ không nổ. Trác Mộc Cường Ba nhìn kỹ kiểu dáng và số hiệu của quả mìn, trước đây, Lữ Cảnh Nam từng chỉ cho bọn gã cách sử dụng cũng như vô hiệu hóa mìn. Gã cẩn trọng gảy nhẹ mấy cái, đèn đỏ trên quả mìn cuối cùng cũng tắt, bấy giờ gã mới dám thở phào nhẹ nhõm. Thứ này có lẽ còn dùng được, gã cất quả mìn đi, chưa kịp đứng dậy, lại nghe một tiếng nổ khác nữa. Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn không hiểu đã xảy

ra chuyện gì, bỗng sực nhớ lại lời cảnh báo của Nhạc Dương, đưa mắt nhìn ra phía vừa phát nổ, không ngờ lại rất gần chỗ tên lính đánh thuê bị Sói Hai cắn đứt cổ họng. Bây giờ gã mới hiểu, trên người lũ lính đánh thuê này có lẽ đã bị gắn thứ gì đó, thiết bị này luôn giám sát hơi thở và nhịp tim của bọn chúng, một khi lính đánh thuê tử vong, sau một khoảng thời gian, thiết bị sẽ tự động phát nổ. Vậy là, tất cả dấu vết đều bị xóa sạch và triệt để, điển hình cho phong cách hành sự của Merkin.

Trác Mộc Cường Ba đang suy nghĩ, bỗng thấy phía mép bình đài rung lên rồi lắc lư một chập. Tuy rằng chất đá dung nham ở đây cứng không thua gì sắt thép, nhưng cũng không thể chống đỡ được hai ba vụ nổ liên tiếp, đã xuất hiện những vết nứt ngang dọc chằng chịt, rồi nhanh chóng tỏa rộng ra.

“Chạy mau!” Trác Mộc Cường Ba gọi ba anh em sói xám, chạy vào phía bên trong bình đài, chỉ trong chớp mắt, phía sau đã xuất hiện một chỗ khuyết hình vòng cung khá lớn.

Bên đầm nước, Soares vừa dẫn tổ trinh sát của y trở lại, nét mặt đầy vẻ mệt mỏi và thất vọng, Merkin không cần hỏi cũng biết đã xảy ra chuyện gì. Soares vẫn ôm một tia hy vọng cuối cùng, hỏi: “Bọn Nhạc Dương đâu?”

Merkin lắc đầu: “Vẫn chưa quay lại.”

Soares ủ rũ nói: “Hy vọng cậu ta có thể mang về tin tốt lành.”

Lời vừa mới dứt, đôi tai thính nhạy của y liền nghe thấy tiếng ầm ầm thấp thoáng đằng xa. Y và Merkin đưa mắt nhìn nhau, đó chính là hướng đi của bọn Nhạc Dương, chỉ không biết đó là âm thanh gì. Merkin vội bảo Max bật máy tính lên phân tích tần số âm thanh, hấn lóng ngóng thao tác một hồi lâu, nhưng lại quên mất mấy bước ở giữa, càng làm càng rối hơn.

Một lúc sau, tiếng sấm liên tiếp vang lên, Merkin bấy giờ mới khẳng định chắc chắn: “Xảy ra chuyện rồi!”

Soares đứng phắt dậy thốt lên: “Họ tìm thấy rồi!”

Merkin vẫy tay ra hiệu, lớn tiếng gọi: “Tổ bốn, bảy, chín, mười lăm mang vũ khí theo tôi. Khafu, anh bố trí nhân thủ canh phòng cẩn thận, đêm nay chúng ta sẽ tiếp tục nghỉ lại đây.”

Trác Mộc Cường Ba tìm thấy Phi lai cốt ở cách xác Zahir khoảng gần trăm mét, gã định thu thập trang bị của tên lính đánh thuê đó nữa, nhưng tính toán thời gian, thấy cái xác cũng sắp nổ rồi, mà gã lại không biết rốt cuộc là thứ gì sẽ phát nổ, nên chỉ đành đứng từ xa nhìn, không dám động đến hấn.

Một lúc sau, tiếng nổ ầm ầm vang lên đúng như dự đoán, ánh lửa sáng lóe cùng tiếng vang như sấm động, khiến Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám đứng ở cách đó khá xa vẫn không khỏi rùng mình. Có điều, lần này Trác Mộc Cường Ba bị chặt tai, há lớn miệng nên không bị tiếng nổ ảnh hưởng, đồng thời gã cũng thấy rất rõ, tứ chi và lồng ngực tên lính đánh thuê ấy cùng lúc phát nổ, thật đúng như câu “tan xương nát thịt”. Sau khi quan sát, gã xác định nguyên nhân của vụ nổ, chính là ở trong bộ y phục bọn lính đánh thuê mặc trên người.

“Cộc, cộc, cộc...” nửa cái mũ bị văng ra xa trăm mét, rơi xuống bên cạnh Trác Mộc Cường Ba. Gã nhặt nửa cái mũ bảo hiểm đã bị biến dạng nghiêm trọng ấy lên, lực xung kích mạnh như vậy, chẳng ngờ cũng không thể hoàn toàn nghiền nát được nó ra, thế mới thấy, thứ này chắc chắn đến mức nào.

Trác Mộc Cường Ba búng ngón tay lên vỏ mũ, không nghe tiếng vang của kim loại như gã tưởng tượng, mà cảm giác giống tiếng gõ vào một dạng nhựa dẻo hơn. Điểm này, khiến gã thêm khẳng định, đây là chế phẩm từ một loại chất liệu chống đạn mới được nghiên cứu chế tạo. Sau đó, gã lại liên tưởng đến tên lính đánh thuê bị gã dùng móng vuốt xé toạc ra, cũng có nghĩa, từ đầu đến chân đám lính đánh thuê này đều chống được đạn cả.

Trác Mộc Cường Ba đang định ném nửa cái mũ ấy đi, bỗng phát hiện ra, ở gần chỗ mang tai mũ, có mấy sợi dây chấy đen, đầu dây lộ ra sợi kim loại xoắn tròn. Quan sát kỹ hơn, gã nhận thấy, tuy chúng rất mảnh, nhưng được xếp thành một hàng ngay ngắn chỉnh tề, kẹp giữa lớp vỏ mũ.

“Đây là dây truyền dẫn dữ liệu mà, giấu bên trong mũ để làm gì nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng thấy nghi hoặc, bắt đầu nghiên cứu cái mũ kỹ càng hơn. Phần bảo vệ mắt này, thoạt trông như thủy tinh hữu cơ, sau khi kiểm tra kỹ mới phát hiện, bên trong có màn hình tinh thể mỏng dính, cũng có nghĩa là, kính bảo vệ mắt này có thể hiển thị tín hiệu hình ảnh. Trác Mộc Cường Ba nhớ lại bộ dạng của tên lính đánh thuê lúc đội mũ lên, bước đầu xác định, loại mũ này khá giống với mũ của phi công chiến đấu, chắc rằng hai bên mũ đều có ống kính camera, người đội mũ không trực tiếp quan sát qua kính bảo vệ mắt, mà “nhìn” thông qua hình ảnh đã được số hóa. Gã suy đoán, đối phương không chỉ có thể tự do điều chỉnh độ xa gần của hình ảnh như quan sát bằng ống nhòm, mà còn lập được mô hình 3D, nói không chừng còn có thêm cả các chế độ nhìn ban đêm, nhìn bằng tia hồng ngoại... cũng nên. Nghĩ tới đây, gã mới thấy mình và ba anh em sói xám thật may mắn, nếu đám lính đánh thuê kia đủ cảnh giác, ngay từ đầu đã đội mũ lên rồi tìm kiếm dọc theo bờ sông, thì thật khó mà đảm bảo bọn gã không bị chúng phát hiện ra.

Càng tìm hiểu sâu về đối phương, Trác Mộc Cường Ba lại càng thêm bất an. Áo chống đạn, mũ bảo hiểm gắn thiết bị điện tử tối tân, vũ khí chính, súng ngắn, mìn, lựu đạn khói, còn gì bọn chúng không có nữa? Trác Mộc Cường Ba nhìn lại bản thân, gã có cây cung tự chế, có Phi lai cốt, còn có bộ áo da hươu đã rách nát như một tên ăn mày, và áo giáp làm từ dây leo quấn chằng chịt quanh người, dựa vào những thứ này để đấu với đám lính đánh thuê, dường như hơi khó khăn một chút. Lần này, có thể giải quyết được năm tên lính đánh thuê, ngoài có Nhạc Dương giúp đỡ ra, bọn gã còn phải nhờ đến vận may cực lớn nữa. “Không ổn, phải tìm cách đoạt lấy trang bị của lũ lính đánh thuê đó mới được!” Trác Mộc Cường Ba thầm nghĩ, đoạn lấy quả mìn nặng trình trịch kia ra, tự nhủ: “Phải dùng thứ này, để chúng ném mìn đầu khổ. Nhạc Dương! Tôi nhất định không để cậu hy sinh uống phí đâu.”

Trác Mộc Cường Ba đứng bật dậy, hỏi Sói Cả: “Đến chỗ đầm nước xem sao nhé?”

Sói Cả nghĩ ngợi giây lát, rồi gật đầu đồng ý. Trác Mộc Cường Ba giờ mới phát hiện, hình như Sói Cả đã bị thương, ba cái chân bước tập tậ tập tễnh. Sói Út gi mũi khe khẽ chạm vào chỗ bị thương của Sói Cả, giống như đang xoa bóp cho nó, lại như muốn hít ngửi xem nó bị thương ở đâu. Trác Mộc Cường Ba ngồi xổm xuống, dịu dàng hỏi: “Mày không sao chứ?”

Sói Cả bình tĩnh ngoảnh đầu lại, dường như đã thấu hiểu sự quan tâm của Trác Mộc Cường Ba, ánh mắt như ẩn chứa một nụ cười ấm áp hiền hòa, tựa hồ đang nói với gã: “Tôi vẫn đi được.” Trác Mộc Cường Ba cẩn thận kiểm tra vết thương của Sói Cả, thấy ở đùi sau có chỗ sây sát, giống như bị thứ gì đó đập trúng. Gã không liên tưởng đến chuyện quả mìn đập vào chân Sói Cả, chỉ nghĩ Sói Cả bị thương trong vụ nổ, xem ra cũng không có gì đáng ngại, nhưng Sói Cả tuổi tác đã cao, muốn hồi phục chắc cũng phải mất một thời gian mới được.

Tuy Sói Cả bị thương, nhưng bọn Trác Mộc Cường Ba đi đường thẳng, nhanh hơn đám Merkin đi men theo dòng nước rất nhiều, chẳng mấy chốc đã nhìn thấy dòng nước trong vắt chuyển sang màu đỏ đục, đầm nước nông ấy đã biến thành một đầm máu.

Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, tiếng nổ lớn vừa nãy đủ để vang đến chỗ này, nhất định đã làm Merkin chú ý. Với tính cách cẩn trọng ấy, y nhất định sẽ đi kiểm tra xem sao, nhưng y sẽ không dẫn tất cả đám thuộc hạ theo, nơi này vẫn còn đám lính đánh thuê ở lại canh gác.

Trác Mộc Cường Ba nghĩ ra một kế hoạch, nhưng muốn thực hiện được thì hơi phiền phức. Trước tiên, gã phải thuyết phục được Sói Cả đồng ý với kế hoạch này. Khó khăn lắm Sói Cả mới đồng ý, gã lại phải nghĩ cách để Sói Út và Sói Hai hiểu được kế hoạch của mình. Gã phải vừa hoa chân múa tay vừa khọt khẹt gầm gừ một hồi lâu, lặp đi lặp lại vô số lần đến nỗi miệng khô khốc ra, Sói Út mới hiểu được đại khái. Những chuyện sau đó, gã cũng chỉ còn biết trông cậy vào Sói Út mà thôi...

Ở rìa mép bình đài, Merkin và Soares cuối cùng cũng trông thấy chỗ bị sứt xuống ấy. Ngoài ra, Merkin chỉ tìm thấy một số mảnh thịt vụn, cũng chẳng rõ là của ai nữa.

Soares nhìn mảng bình đài bị sứt xuống với ánh mắt như thể đang xem kịch, chằm chằm nói: “Xem ra, không phải bị rơi xuống, mà bị nổ cho tan tành rồi.”

Merkin lạnh lùng hạ lệnh cho bọn lính đánh thuê: “Lục soát! Không được động vào bất cứ đầu mối khả nghi nào, tất cả đều trực tiếp báo cáo với ta!” Y đứng thẳng người dậy, bước đến đứng song song với Soares ở sát mép đá bị sứt xuống, trầm ngâm nói: “Đó là sáu tên lính trinh sát được vũ trang đến tận răng cơ mà, loại sinh vật gì có thể gây ra hậu quả nặng nề như vậy chứ? Còn cả Nhạc Dương nữa, tôi không tin bọn chúng đã chết hết rồi.”

Soares trầm ngâm giây lát, rồi hỏi: “Tiếng nổ lúc nãy, là mìn à?”

Merkin gật đầu: “Chỉ có mìn mới nổ lớn như vậy, lựu đạn thường không thể vang đi xa đến thế.”

Soares nói: “Nếu là mìn đã được gài từ trước, liệu có nổ chết chính bọn chúng được không? Phải cần đến bao nhiêu quả mìn mới có thể làm sứt xuống một khoảng lớn như thế này chứ?” Y lại đưa mắt nhìn xuống mép chỗ sứt lở, nơi sâu nhất của tiết diện hình tam giác ấy dễ phải tới ba bốn mét là ít.

Merkin lập tức sực hiểu ra: “Là rất nhiều mìn được tập trung lại một chỗ gây ra.” Chỉ có như vậy, mới đủ uy lực làm nổ sập một góc bình đài. Còn về nguyên nhân phát nổ, tự nhiên là vì mấy tên lính đánh thuê ấy đã chết gây ra. Nhưng nguyên nhân này, y lại không thể nói với Soares được, tạm thời thì chưa thể nói.

Bọn lính đánh thuê cuối cùng cũng có phát hiện, vội vàng báo cho Merkin và Soares đến xem xét. Soares kiểm tra một lượt, rồi kết luận: “Sói.”

Merkin hỏi: “Bao nhiêu con?”

Soares lắc đầu, tỏ ý không thể nhận ra số lượng sói từ những dấu vết rối loạn này. Merkin thầm nhủ, nhất định là rất nhiều, cực nhiều, thế mới khiến đám lính trinh sát kia bị tiêu diệt toàn bộ, có điều, y vẫn không tin cả Nhạc Dương cũng thiệt mạng.

“Tên nhóc ấy, cuối cùng cũng tìm được cơ hội, có thể đào tẩu một cách danh chính ngôn thuận rồi, vẫn không yên tâm về Cường Ba thiếu gia của cậu hả?” Merkin nghĩ.

Không lâu sau, bọn lính đánh thuê lại phát hiện ra một thứ. Soares cầm mảnh xương đó trên tay, thấy rộng khoảng một đốt ngón tay, y biết chắc, đây là xương lồng ngực của động vật có vú, rất có thể chính là xương người. Điều khiến y hiếu kỳ là cái lỗ nhỏ ở chính giữa mảnh xương, một cái lỗ hình mũi dùi.

Merkin đặt ngón tay vào cái lỗ đó, ngạc nhiên hỏi: “Thứ gì gây ra vậy?”

Soares nhe răng ra nói: “Chắc là răng của sinh vật nào đó, cỡ lớn!”

“Lớn cỡ nào?” Merkin đã nghe ra ẩn ý đằng sau câu nói của Soares. Lũ sói ở chung với loài động vật cỡ lớn kia, chắc rằng, đây mới là nguyên nhân khiến cả tiểu đội trinh sát của Nhạc Dương bị tiêu diệt.

Soares lại nói: “Cái lỗ này, lớn hơn răng sói khoảng năm lần, vậy thì, sinh vật kia ít nhất cũng phải lớn gấp năm lần một con sói.” Y đang nói dở, bỗng nghe một tiếng “bụp” từ phía xa văng đến, tựa như quả bong bóng thổi quá bị nổ toác. Soares biến sắc, thậm chí còn không kịp gọi Merkin, vội xoay người nói: “Lũ sói đến chỗ cắm trại rồi, tôi trở về xem sao.”

Merkin ngăn người ra, lẩm bẩm: “Điều hồ ly sơn? Sói mà có trí tuệ vậy ư?”

Về nhà

Bên đầm nước.

Những kẻ đầu tiên nghe thấy tiếng động dị thường là hai tên lính đánh thuê đi lấy nước, bọn chúng không biết thứ gì phát ra tiếng động, cũng không tin có thứ gì dám tập kích đại bản doanh của mình, phía sau chúng là gần hai trăm tên đồng bọn được vũ trang tới tận răng chứ có phải đùa đâu. Hai tên lính đánh thuê đều là những kẻ trở về từ chiến trường, gan góc cùng mình, tiếng động đó ở rất gần, nên dù không có súng trong tay, chúng cũng tiến đến tra xét.

Nhìn cái bóng lấp ló phía sau gốc cây, một tên nói: “Hình như là con hươu con.”

Tên còn lại nhe răng ra cười khùng khục: “Hay quá, tối qua tao vẫn chưa xơi đã bụng.”

Lại gần hơn, mắt hai tên lính đánh thuê sáng bừng, phía trước không ngờ lại là một con sói, phỏng chừng như đã bị thương, nằm cuộn dưới đất, thân mình khe khẽ run lên, trông thấy bọn chúng đến gần, dường như nó càng thêm sợ hãi, ánh mắt lộ vẻ kinh hoàng, muốn chạy mà không chạy được.

Tên đi trước nói: “Xem ra, thuốc của Soares có tác dụng rồi, nó bị mùi hương đó dẫn dụ đến đây đây. Nếu bắt sống được nó, chúng ta coi như lập đại công rồi.”

Tên đi sau nhắc nhở: “Cẩn thận, đừng làm nó sợ chạy mất.”

Trác Mộc Cường Ba nấp bên cạnh không khỏi chau mày, gã vốn hy vọng Sói Út có thể dụ được hai tên lính đánh thuê vũ trang đầy đủ, nhưng hai tên trước mặt lại đi tay không, có lẽ ở eo còn giắt súng ngắn, chỉ là từ góc độ này gã không nhìn rõ được.

Sói Út như bị thứ gì đó kẹp chặt, ngơ ngác tội nghiệp ngược nhìn hai tên lính đánh thuê, nói một cách chính xác hơn, là nhìn vào chân của bọn chúng. Hai tên lính đánh thuê đó quả thực rất may mắn, không ngờ trước sau bước qua chỗ quả mìn cả hai đều không giẫm phải. Sói Út liếc về phía Trác Mộc Cường Ba một cái, tựa hồ muốn hỏi gã nên làm thế nào. Nhưng Trác Mộc Cường Ba và Sói Cả đều nấp trong sương, không nhúc nhích, chỉ nghe tên đi trước cất tiếng: “Đến đây, bé bi, để tao bắt mày nào!”

Tên kia lại nhắc: “Cẩn thận nó cắn mày đấy, không nghe bọn họ nói, lũ sói ở đây không phải sói bình thường à.”

Tên đi trước cười khẩy: “Nhìn bộ dạng của nó kìa, chắc chắn là bị thương không nhẹ, muốn cắn tao...”

Lời vừa mới dứt, đột nhiên Sói Út bật dậy, động tác linh hoạt đó, nào có giống bị thương? Lúc này, ánh mắt của nó bỗng trở nên lạnh buốt như băng, lông cổ dựng ngược lên, lộ ra hàm răng sắc bén, tư thế như muốn bổ nhào lao tới, sát khí bốc lên ngàn ngạt.

Tên lính đánh thuê đến gần Sói Út hơn giật thót mình, nhất thời không kịp đề phòng, vội lùi lại mấy bước. Sói Út trừng mắt lên, giẫm trúng rồi! Liền không chút do dự nó phục xuống, thậm chí còn giơ hai chân trước lên bịt chặt tai vào nữa.

Tên bên cạnh vẫn chưa định thần lại, thậm chí không hiểu con sói định giở trò gì, đột nhiên nghe thấy tiếng nổ văng trời, mặt đất dường như rung chuyển, hấn đờ người, trở mắt nhìn tên đồng bọn bắn vọt lên không trung như tên lửa, từ thắt lưng trở xuống đã hoàn toàn biến mất, máu rải xuống như mưa rào; liền sau đó, hấn mới nhận ra mình cũng đang bay tạt sang một bên, lực xung kích khủng khiếp khiến cảm giác đau đón khắp cơ thể lan truyền đến trung khu thần kinh, hấn không sao nén được, bật lên một tiếng rống thảm thiết.

Còn tên lính đánh thuê bị bắn lên không trung kia, phần nửa người còn lại giờ cũng nổ toác ra, tựa như pháo bông nổ trên bầu trời, tung tóe vô số mảnh, máu thịt bầy nhầy lá tả rơi xuống. Trác Mộc Cường Ba thở dài tiếc nuối, kết quả này kém xa so với dự tính của gã. Sói Cả đã gọi Sói Út trở về, lập tức ẩn mình vào màn sương.

Tên lính đánh thuê thoát chết vừa rống lên vừa chạy về doanh trại, định thông báo cho đồng bọn biết. Những tên khác sớm đã nghe tiếng chạy tới, chỉ thấy đồng bọn mình mấy đẫm máu, kinh khiếp tột cùng kêu lên: “Sói... sói đến rồi!”

Cả doanh trại náo loạn, hầu hết bọn lính đánh thuê đều chạy đến chỗ xảy ra vụ nổ. Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám chính là muốn lợi dụng cơ hội này, vòng qua sang mé bên khu vực đám người kia cắm trại. Gã và lũ sói muốn tận mắt xem xem, kho lương thực của mình giờ đã ra sao, cả người lẫn sói vẫn còn ôm một tia hy vọng mong manh.

Đập vào mắt bọn họ là những gốc cây trơ trọi, vô số đồng tro tàn leo lét bốc lên làn khói xanh mỏng mảnh, những mảnh xương hươu nằm lẫn lóc, máu lênh láng, nhuộm lên nền đá đỏ những chấm đen lốm đốm, ngoài mấy cái lều lớn đang phàn phật trong gió, khắp xung quanh bao phủ một bầu không khí thê lương sau chiến trận, thuốc súng cơ hồ vẫn chưa tan hết. Đừng nói là hươu, nơi này đến cả một mảnh xương hươu còn nguyên vẹn cũng chẳng có nữa. Sói Út khẽ hú lên một tiếng dài, ngẩng đầu nhìn Trác Mộc Cường Ba, nước mắt rung rung, nghẹn ngào gầm gừ: “A U Chang, kho lương của chúng ta mất rồi...”

Tay Trác Mộc Cường Ba buông thõng xuống đùi, rồi vỗ vỗ lên đầu Sói Út, chưa kịp nói câu an ủi thì Sói Cả đã phát tín hiệu cảnh báo, kẻ địch đang chuyển động về hướng này. Cả bọn lại lập tức lùi vào màn sương.

Bọn lính đánh thuê không dám lòng tìm quá xa, chỉ sục sạo ở xung quanh đó một lượt rồi quay lại. Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám thả bước chậm lại, gã có thể cảm nhận được trong bước chân loạng choạng của Sói Cả toát lên một sự hoang mang... Kho lương thực không còn nữa, giờ phải đi đâu?

Đúng thế, đi đâu bây giờ? Trác Mộc Cường Ba nhìn màn sương mờ mịt, chỉ thấy bốn phía núi non trùng điệp, nhưng phóng mắt nhìn ra, xa xa lại tĩnh lặng như một thế giới chết. Đàn hươu khổng lồ kia bị đầm nước và khu rừng duy nhất còn sót lại đó thu hút đến đây, rồi bị băng tuyết vây khốn, với sức ăn như ba anh em sói xám, ít nhất cũng có thể kéo dài được nửa năm, hoặc đến sang năm khi trời ấm áp hơn một chút, sẽ có những đàn thú khác đến đây. Nhưng bây giờ, thì chẳng còn gì nữa, trong một đêm, cả khu rừng bị chặt sạch, đàn

hươu cũng bị hạ sát hết, đầm nước trong xanh biến thành một vũng máu tanh lờm. Chỉ có đám người trang bị vũ khí hiện đại ấy, mới có thể làm triệt để, làm sạch sẽ gọn gàng như thế được. Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám buộc phải rời khỏi lãnh địa của mình, lang thang đi tìm nguồn lương thực mới, có điều, giữa chốn sương mù lạnh giá này, tìm được thức ăn đâu phải chuyện dễ.

Tối hôm đó, ba anh em sói xám không trở về hang, bọn chúng thảo luận rất lâu, tựa như đã quyết định một việc cực kỳ quan trọng, trong đó có mấy lần nhắc đến A U Chang, nhưng Trác Mộc Cường Ba không hiểu chúng nói gì lắm. Sau đó, cả bọn đi về hướng Bắc, không vòng ngược lại. Đêm ấy, người và sói ngủ ngoài trời, Trác Mộc Cường Ba lấy Phi lai cốt ra gối đầu, ba anh em sói xám cuộn mình nằm hai bên gã. Trác Mộc Cường Ba không biết lũ sói đã thảo luận những gì, kết quả ra sao, cũng không biết chúng sẽ dẫn mình đến nơi nào, gã chỉ đang nghĩ chuyện xảy ra ban sáng. Sự xuất hiện cũng như ra đi quá đột ngột của Nhạc Dương đã kéo gã trở lại với xã hội văn minh, đồng thời cũng khiến gã hiểu được, gã không chỉ có một mình, mà vẫn còn Lữ Cảnh Nam, pháp sư Á La và Mẫn Mẫn, bọn họ vẫn đang ở đâu đó trên tầng bình đài này. Những quan hệ ấy, những con người ấy, gã đều không thể cắt lìa được. Thế nhưng, gã phải làm sao đây? Merkin có hàng trăm tên lính đánh thuê, với vũ khí và trang bị như thế... Mãi đến khuya, cơn buồn ngủ ập đến, Trác Mộc Cường Ba mới thiếp đi mà lòng vẫn thấp thỏm bất an.

“Con trai, con định đi đâu?” Ngữ điệu của cha gã vĩnh viễn trầm trầm, khoan thai như thế, nhưng toát lên sức mạnh không thể nào kháng cự được.

“Con quyết định rồi, ra ngoài xông pha một phen!” Trác Mộc Cường Ba tuổi trẻ nhiệt huyết phương cương, hùng hực khí thế, gân cổ lên với cha mình như con gà chọi. Nhưng bản thân gã cũng hiểu rõ, gã cần đủ thứ động tác, cùng âm lượng lớn hơn để che giấu nỗi sợ trong sâu thẳm nội tâm, biểu thị rằng mình có thể đối kháng lại quyền uy vô thượng của cha.

“Con thật đã nghĩ kỹ rồi chứ?” Ngữ điệu cha gã vẫn đều đặn, cũng không thấy ông lớn tiếng hơn, chỉ là một câu nghi vấn đơn giản, nhưng tựa hồ có một sức mạnh vô hình bọc kín lấy Trác Mộc Cường Ba, khiến gã cứng đờ cả người, mồ hôi túa ra.

“Rồi ạ!” Giọng Trác Mộc Cường Ba càng lớn hơn, phảng phất như muốn giật tung gông xiềng đang đeo trên người, gã nhất định phải ra đi, đến nơi gã khao khát... “Con nghĩ kỹ rồi, con muốn chứng minh, tự bản thân con, cũng có thể sống thật tốt trên thế giới này!” Thế giới bên ngoài, rốt cuộc là chỉ nơi đâu? Thế giới bên ngoài kia, có những gì? Gã căn bản không quan tâm những điều đó, thứ gã muốn, là tự do. Gã cảm thấy trong căn nhà này, dường như có thứ gì đó vô hình vô chất trói buộc, khiến suy nghĩ của gã không thể hiện được, gã muốn chứng minh, gã chính là gã. Gã đã không muốn làm đứa nhỏ Trác Mộc Cường Ba ngoan ngoãn, người lớn bảo gì là nghe theo đó nữa rồi, gã muốn tự kiểm soát số phận của mình, muốn lựa chọn con đường của mình; thậm chí bất chấp lý lẽ, điều gã muốn chỉ là rời xa cha mẹ, tung hoành thiên hạ một phen mà thôi.

Trai trẻ mười mấy tuổi bao giờ cũng có những thôi thúc muốn phản kháng, chỉ khác là, Trác Mộc Cường Ba quyết định biến những thôi thúc này thành hành động, còn cha gã, Đức Nhân lão gia không ngờ lại cũng... đồng ý. Mãi đến khi Trác Mộc Cường Ba vui vẻ hân hoan

thu dọn hành lý đơn giản của mình với tốc độ nhanh nhất, mới có cuộc trò chuyện giữa cha và con trai trước khi lên đường.

Đức Nhân lão gia mỉm cười, chứng minh bản thân? Chứng minh sự tồn tại của bản thân? Ưng non lớn rồi, khát vọng muốn đập cánh bay cao, cho dù trước mắt nó có là vực sâu muôn trượng đi chăng nữa. Tiếp lời Trác Mộc Cường Ba, ông chỉ khẽ hỏi một câu: “Tại sao con phải chứng minh rằng mình có thể sống thật tốt?”

Trác Mộc Cường Ba cứng lưỡi, giật thót mình. Đức Nhân lão gia cũng không gượng ép, chỉ nói tiếp: “Ra bên ngoài, nhớ phải cẩn thận, chuyện gì cũng phải nghĩ kỹ rồi mới làm, dù có ổn định hay chưa, cũng chớ quên viết thư về cho mẹ con.” Ông chậm chậm quay người đi, ngưng lại một chút, rồi bổ sung: “Câu hỏi ta vừa hỏi con lúc nãy, trên đường hãy nghĩ cho kỹ vào. Sinh mệnh vì lẽ gì mà tồn tại? Con người vì lẽ gì mà tồn tại? Con là một con người, con sống vì lẽ gì?” Cha gã ngoảnh đầu đi, gương mặt của người cha hiền vừa có vẻ chờ mong, lại vừa có chút do dự: “Con cũng chớ nên dồn hết tâm trí vào việc tìm câu trả lời. Có lẽ rằng, cả đời này chưa chắc con đã tìm được đáp án. Ta chỉ hy vọng, khi con rơi vào biển mê, thì hãy nhớ lại câu hỏi này. Nó sẽ rất có ích đối với cuộc đời con đấy.”

Nhìn theo bóng lưng của cha già, Trác Mộc Cường Ba trầm nhủ: “Đây mà là câu hỏi ư? Hình như hơi xa vời cuộc sống mà mình sắp đối diện thì phải?”

Nhưng trên thực tế, Trác Mộc Cường Ba đã bắt đầu suy nghĩ về vấn đề này một cách vô thức, rất cuộc, gã sống vì lẽ gì? Mãi đến về sau, gã tưởng rằng mình đã tìm thấy đáp án, rồi sau nữa, gã lại rơi vào giữa biển mê, lại bắt đầu tìm kiếm đáp án...

Chuyện cũ hiện lên rõ mồn một trong tâm trí, khi Trác Mộc Cường Ba mở mắt, thấy trời vẫn tối om như mực. Sau một đợt liên tiếp nằm mơ hồi mới gặp lại ba anh em sói xám, đã một khoảng thời gian dài gã không nằm mơ nữa rồi, mà giấc mơ còn rõ ràng như thế, đến cả âm điệu, nét mặt của cha già đều hiện lên không sai một chút nào trong cánh mộng. Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn không gian tối đen xung quanh, bất giác lại bắt đầu nghĩ: “Mình rốt cuộc sống vì lẽ gì? Mình rốt cuộc muốn gì? Tại sao mình lại ở đây? Mình đến đây vì lẽ gì?” Sau đó, gã nhìn thấy đôi mắt màu vàng cam của Sói Út đang mở ra nhìn mình vẻ dò xét, lần đầu tiên trong đời, gã bắt đầu thực sự nghiêm túc nghĩ về câu hỏi của cha mình: “Con người, vì lẽ gì mà tồn tại...”

“Lấy đạo của người để trị người?” Soares nhìn phần còn sót lại của tên lính đánh thuê giẫm phải mìn, phát ra một câu cảm khái. Còn Merkin thì đã đánh mặt lại, chạy đi xem tên bị thương, một là để nghe hắn thuật lại tình hình xảy ra lúc đó, hai là giúp hắn cởi bộ đồ liên thân ra.

Một lúc sau, Merkin sắc mặt hầm hầm phẫn nộ bước ra, nói với Soares: “Không thể tin nổi, tôi vẫn không tin lũ sói có thể làm được vậy. Phải biết là, trên quả mìn có mấy nút bấm để thao tác, sai một bước cũng không được, anh nghĩ rằng sói có làm vậy được không?”

Soares cười khùng khục giải thích: “Anh có nghĩ đến một khả năng khác: đám lính của chúng ta đã ấn nút xong, nhưng bị lũ sói phát hiện, chuyển đến nơi bọn chúng không thể ngờ được hay không? Giống như bẫy thú vậy thôi, đối với mấy thứ này, lũ sói rất sành sỏi đấy.”

Merkin vẫn không tin, y nói: “Từ chỗ cuối dòng nước đến đây, dù đi đường thẳng cũng phải mùi mấy cây số, dọc đường còn khúc khuỷu gập ghềnh, chúng có thể giữ được lâu thế mà vẫn không phát nổ à?”

Soares lắc đầu: “Ai mà biết được chứ.”

Merkin lại nói: “Bọn chúng đã ở quanh đây rồi, tại sao anh gọi, chúng lại không đến?”

Sắc mặt Soares trầm xuống: “Tôi nói rồi, sói ở đây không thể xét theo lẽ thường được. Bọn chúng hình như đã nảy sinh tâm lý thù địch với hành vi của chúng ta, nếu còn cố cưỡng ép triệu gọi, chỉ sợ sẽ dẫn đến phản tác dụng. Khoảng thời gian tới đây, chúng ta còn phải đề phòng hành vi báo thù của lũ sói đó nữa.”

“Hành vi báo thù?” Merkin trợn tròn cặp mắt màu xanh lam lên, trong mắt đầy vẻ kinh ngạc pha lẫn nghi hoặc.

Soares nhún vai nói: “Anh cũng nghe thấy rồi đấy, tiếng nổ lớn như vậy, đám lính trinh sát của chúng ta hẳn đã giao chiến kịch liệt với đàn sói. Trí nhớ của lũ sói còn tốt hơn chó, bọn chúng sẽ nhớ kỹ, vật thể nào, dùng thứ gì tấn công mình.”

“Hừm, cút chó thật!” Merkin lăm bằm chửi bới, vênh mặt quay trở lại lều trại.

Max biết điều ton tốt theo sau, tựa như khế thở dài buông lại một câu: “Năng lực của ông Soares chắc không chỉ có vậy thôi chứ.”

Thân hình Merkin dùng sức lại. Max không nói gì thêm nữa, hẳn ở với Nhạc Dương một thời gian, cũng học được đôi điều, biết rằng có một số chuyện chỉ cần đẩy khế một cái là đủ rồi.

Sáng sớm hôm sau, ba anh em sói xám lại tiếp tục đi về phía Bắc. Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì, nhưng cũng lẻo đẻo theo sau chúng, chỉ thấy chúng bước đi rất mạnh mẽ và kiên định, không hề có ý quay đầu, bọn người Merkin, có lẽ đã bị bỏ lại tít đằng sau. Trác Mộc Cường Ba không biết phải hỏi thế nào, lúc dừng lại nghỉ ngơi, bèn giơ tay chỉ vào màn sương, nghĩ đủ mọi cách hỏi Sói Út: “Nơi nào thế?”

Sói Út liếc nhìn về phía sau với ánh mắt tiếc nuối vô ngần, kho lương thực của chúng đã bị vét sạch cả rồi, sau đó mới buông ra hai âm tiết rõ ràng: “Về nhà.”

Đúng thế, đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba nghe thấy âm tiết này, nhưng gã có thể phán đoán một cách chắc chắn ý nghĩa của chúng: về nhà. Trong mắt Sói Út toát lên một niềm hân hoan, nhưng nét trống vắng u buồn lại chiếm phần nhiều hơn, âm thanh thấp trầm kéo dài, tựa như lời than thở của kẻ lãng du nhớ về quê hương, đầy những luyến lưu triu mến.

Trác Mộc Cường Ba đã từng kiểm tra thương tích trên mình chúng, biết rằng các vết thương ấy không phải được tạo ra trong cùng một lần, có những vết cách nhau một tuần, cũng có vết lâu hơn. Gã bỗng sực hiểu, ba anh em sói xám đã không chỉ một lần muốn trở lại nơi đây, nhưng mỗi lần đến nơi, kết quả vẫn chỉ là bị xua đuổi đến một nơi xa hơn.

Còn lúc này, đối mặt với thực tế không thể tìm được thức ăn nữa, chúng đã quyết định, trở lại nơi đó thêm một lần nữa.

Trong doanh trại, Merkin nhìn máy tính của giáo sư Phương Tân mà rầu rĩ cả người. Giờ thì hay rồi, Nhạc Dương biến mất, lũ sói cũng không đến, vô duyên vô cớ lại tổn thất mấy tên thuộc hạ, tuy ăn được một bữa thịt hươu nhưng cũng không thể bù đắp nỗi tổn thất ấy. Soares trầm ngâm một hồi lâu, đoạn nói với Merkin: “Đi đường vòng thôi vậy.”

Đây là cách duy nhất của bọn y trong thời điểm này, đi vòng theo mép bình đài tiến lên phía trước thì sẽ không đến nỗi bị lạc trong sương mù, tuy phải vòng vèo rất nhiều, nhưng Soares tin chắc, trong khoảng một hai năm, thế nào cũng đến nơi được. Bọn y chỉ không biết một điều rằng, đi đường vòng như vậy, so với đi theo đường của Nhạc Dương chỉ, thật không biết là nhanh hơn gấp mấy trăm lần.

Đây là một cuộc hành trình dài đằng đẵng và gian khổ tột cùng, sau khi nghe Sói Út giải thích, Trác Mộc Cường Ba biết được, bọn họ sẽ phải đi mười lăm ngày, dọc đường không có thức ăn, băng tuyết sẽ mỗi lúc một nhiều, đến cuối cùng thì nước cũng không có. Gã đồng thời có thể cảm nhận được, ba anh em sói xám đã phải vất vả thế nào mới tìm được kho lương thực duy nhất ấy, tổn thất ở đó đối với chúng nặng nề đến chừng nào. Thế nhưng, chúng lại không hề nghĩ đến phải trả thù, mà vẫn làm như đồng loại của chúng mấy nghìn vạn năm nay... ra đi, tìm kiếm một không gian sinh tồn khác.

Trong tình trạng không có thức ăn mà đi mười lăm ngày đường, gần như là một điều không thể hoàn thành, nhưng ba anh em sói xám có thể. Khi chạy, tứ chi chúng đều duỗi ra, bước chân nhẹ nhàng, đây là phương thức vận động tiết kiệm thể lực nhất, có thể đạt đến vận tốc 20 kilomet/giờ. Hiềm nỗi, Sói Cả bị thương, nhiệt độ mỗi lúc một lạnh, động tác của nó bắt đầu trở nên khó nhọc. Trong điều kiện khắc nghiệt ấy, thương thế của nó không những không thuyên giảm, mà còn có xu hướng trầm trọng hơn.

Đến tối, cả bọn lại đi tìm một chỗ khuất gió, Trác Mộc Cường Ba nằm dưới đất, duỗi cả tứ chi ra, ba anh em sói xám chui vào trong áo da của gã, người và sói ôm chặt lấy nhau cùng chống lại cái rét.

Sói Út nói không sai, càng đi về phía Bắc, thời tiết càng thêm giá lạnh, chốc chốc lại có một trận gió buốt xương buốt cốt thổi qua, những hạt tuyết rơi lả tả bị gió cuốn bay mù mịt khắp trời, khiến màn sương vốn đã dày đặc lại càng thêm mù mịt khó lường. Đó vốn là một cảnh tượng cực kỳ hùng tráng, những bông tuyết tích đọng mấy nghìn năm không tan, vốn to như lông ngỗng, giờ bị nghiền ra thành những hạt cát bạc li ti. Gió cuốn lên, ánh nắng chiếu vào, cả bầu không khí lấp lánh ánh bạc, đến cả không khí bọn Trác Mộc Cường Ba hít thở, dường như cũng mang theo vô số vụn bạc nhỏ li ti ấy.

Có điều cả bọn đã quá mệt mỏi, chẳng còn đâu tâm trạng mà thưởng thức cảnh đẹp nữa, cái đói, cái lạnh, tất cả đều là những cuộc khiêu chiến với cực hạn của sức chịu đựng. Sói không phải là động vật chỉ ăn thịt, chúng cũng là động vật ăn tạp giống như con người vậy, lúc đói rồi thì cái gì cũng ăn. Trên đường, Trác Mộc Cường Ba và ba anh em sói xám đã phải nhồi nhét hết cả rễ cây, cỏ, vỏ cây trông thấy vào dạ dày, tuy không thiếu nước, nhưng thể lực thì tiêu hao đáng kể.

Đến ngày thứ năm, Sói Cả không thể đi được nữa, chỗ bị đập trúng lần trước đã tổn thương nghiêm trọng, toàn bộ bắp chân sau giờ đông cứng như một tảng băng. Những mảnh băng vỡ vụn ra dưới bước chân quật cường của Sói Cả, chảy ra ngoài theo dòng máu,

rồi lại đông thành những vệt đỏ chói, bám cứng lên chân nó. Nhưng nó vẫn kiên trì tiến bước bằng cách của riêng mình, hai chân trước bổ tới như bắt bướm, móng vuốt ghì chặt xuống nền đất, kéo lê cả nửa thân sau theo. Cái chân đông cứng kia vạch trên tuyết một đường thẳng tắp, móng vuốt cọ xuống mặt đất phát ra những âm thanh chói tai.

Sói Hai và Sói Út biết Sói Cả không cầm cự được lâu nữa, bọn chúng cúi đầu, lẳng lặng giẫm lên những chỗ Sói Cả vừa đi qua, cũng giống như vô số lần trước, cứ lặng lẽ bước theo, giữ nguyên đội hình tề chỉnh.

Trác Mộc Cường Ba lấy cành cây làm thành một cái cạm đơn giản, nhưng bị Sói Cả lạnh lùng cự tuyệt. Tiếng gầm gừ của nó đã già nua, khản đặc, nhưng vẫn lạnh lùng mà khốc liệt: “Tôi là một con sói, không nằm cạm, cả đời sói, chỉ biết đi giữa trời đất này mà thôi.”

Nó vùng thoát ra khỏi vòng tay Trác Mộc Cường Ba, vẫn quật cường như thế, hai chân trước bổ tới, chân sau lê theo, một bước, rồi lại một bước. Nó là một con sói, nó chỉ đi giữa trời đất bao la.

Cái chết của Sói Cả

Sói sở hữu sự nhạy bén trời sinh của động vật, chúng biết khi nào mình sẽ rời xa cõi đời này, vì vậy, Sói Cả đổi hướng tiến lên, rồi gầm lên giận dữ ngăn không cho Sói Hai và Sói Út đi theo.

Sói Hai và Sói Út chỉ lặng lẽ nhìn theo Sói Cả, nhìn nó khó nhọc tiến về phía trước, tiến về phía núi đá hình thành từ dung nham cao ngất ấy. Sói Út nước mắt rung rung, nó cũng biết, kể từ giờ, Sói Cả sẽ không dẫn bọn chúng đi từ nơi này đến nơi khác nữa.

Ngọn núi bị tuyết đọng phủ lấp ấy trông thật cao lớn vời vợi. Sói Cả đứng bên dưới, chỉ là một chấm đen nhỏ hoàn toàn không đáng để mắt, bóng dáng nó tiêu điều, cô tịch, trong gió lạnh toát lên một vẻ thô lương và cô độc khó tả thành lời.

Nó ngẩng đầu nhìn ngọn núi cao sừng sững, rồi lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, khẽ gừ gừ với gã, tựa như đang hỏi: “Chính là chỗ này rồi, không tệ lắm phải không?”

Hai chân trước của nó lại bỏ tới, kéo lê chân sau, rồi lại bỏ tới, cái bóng xám đó dần dần hòa vào làm một với hoa tuyết bay lượn khắp trời. Nó nhích dần từng chút một lên phía đỉnh núi, con dốc thoạt nhìn tưởng như bằng phẳng, nhưng cũng buộc nó phải dốc hết toàn bộ sức lực ra để không bị lăn xuống.

Cuối cùng, cũng lên đến đỉnh rồi, Sói Cả nằm rạp xuống, neho mắt nhìn phong cảnh xung quanh, không biết ở phía bên kia màn sương mù kia có gì, phải chăng đã gọi lên trong nó vô số những hồi ức xa xưa? Trác Mộc Cường Ba vẫn luôn đi bên cạnh Sói Cả, lúc này gã cũng đã lên đến đỉnh núi, dõi mắt nhìn ra xa, chỉ thấy sương tuyết mênh mang lấp lánh ánh bạc. Khung cảnh tựa như thế giới cổ tích ấy khiến gã cũng tạm thời quên đi cả cái giá rét đang bủa vây quanh mình.

“A U Chang...” Giọng Sói Cả trở nên thấp trầm lạ thường.

“Tôi không xong rồi.” Trong mắt nó ánh lên nụ cười bất lực.

“Đoạn đường phía trước, hãy còn dài lắm.” Nó hướng ánh mắt về phía xa tít tắp, sau đó lại nhìn thân thể mình.

“Thức ăn, sẽ do anh chia.” Nó lại ngẩng cao đầu, phảng phất như muốn nhìn xuyên qua bức màn chắn bị khóa kín: “Tiếp tục di chí của tôi, dẫn bọn chúng nó... về nhà!”

Trác Mộc Cường Ba một lần nữa nghe thấy hai âm tiết “về nhà”, cảm giác bi thương khi sắp mất đi một người bạn thiết lập tức lấp đầy cả cõi lòng gã. Tiếp đó, gã nghe thấy trong mũi Sói Cả dường như phát ra một âm thanh rất khẽ.

Ai bảo sói không biết hát? Con người có bao giờ nghe thấy, những tiếng hoan ca của chúng khi tự do chạy nhảy giữa chốn thảo nguyên hoang dã; con người có bao giờ nhận thấy, tâm tình nhớ nhung của chúng gửi vào tiếng hú dưới trăng; con người có bao giờ nghe thấy, tiếng rú gào bi tráng của chúng khi bị ép phải lìa xa chốn cũ.

Khúc điệu chậm chậm hòa vào dòng chảy của thời gian, tâm trí Sói Cả cũng theo tiếng nhạc từ từ bay xa...

Năm đó, con sói non chưa mở mắt rơi xuống đất, lần theo mùi sữa xô đẩy tranh cướp bầu vú mẹ với một đám anh em; năm đó, con sói ba tuần tuổi lần đầu tiên mở mắt, quan sát thế giới hoàn toàn mới mẻ; năm đó; con sói ba tháng tuổi tru tròn miệng, phát ra tiếng hú đầu tiên trong đời, các bậc bề trên trong gia tộc đều cười cười nhìn con sói nhỏ kháu khỉnh, nói rằng nó sẽ trở thành một con sói tốt, tiếng hú trong veo, hẳn là phải bú sữa khỏe lắm; năm đó, con sói nhỏ năm tháng tuổi lần đầu tiên bước lên gò cao, nhìn ánh trăng chảy xuống qua những kẽ lá rung rinh, nó đuổi theo bóng trăng, nhảy nhót tung tăng; năm đó, nó lần đầu tiên tham gia săn bắt, được các bậc trưởng bối trong gia tộc cổ vũ, nó đã vung vuốt sắc lên, nhe hàm răng nhọn sắc....

Năm đó, nó bắt đầu theo đuổi cô nàng sói của gia tộc kế bên, một nàng sói sở hữu thân hình yêu kiều khỏe mạnh, cái đuôi dài xinh đẹp và đôi mắt trong veo đa tình, bọn chúng hẹn nhau dưới trăng, dưới ánh hoàng hôn, bọn chúng cọ đầu cọ tai vào nhau trong rừng sâu, vương quốc của loài sói lại có thêm một cặp hình bóng không rời; năm đó, nó liếm lên bộ lông mềm mại của vợ, nhìn lú con đầu tiên của mình đang tranh bầu vú mẹ hệt như nó năm xưa, trong những sinh mạng nhỏ nhoi đó đang chảy dòng máu của nó, bọn chúng sẽ tiếp nối sự kiêu ngạo của gia tộc, hào tình tráng trí, nhu tình vô hạn. Nó và vợ nó, chính vì những nút thắt sinh mạng này, mà hẹn ước đến bạc đầu, chết cũng không rời...

Năm đó, nó đã là cha của mười mấy con sói, nó sẽ thành lập gia tộc của riêng mình, nhưng lại ngửi thấy một thứ mùi hương tà ác đượm vẻ đấm say, lòng hiếu kỳ thúc giục nó và những đồng loại khác đến thăm dò xem rốt cuộc đó là thứ gì. Nhưng đón tiếp bọn chúng, lại là những song sắt lạnh băng, nghe thấy tiếng rú gào thê lương đằng sau vắng đến, tìm nó thất bại, nhưng chỉ có thể hồi đáp cũng bằng những tiếng tru thảm thiết...

Năm đó, nó vượt đường xa vạn dặm, đặt chân lên mảnh đất thân quen, nhưng chỉ nhìn thấy những đồng loại sớm đã trở thành xa lạ, chứ không thấy cái bóng thân quen thuở trước...

Sói Cả không nhắm mắt, nhìn chăm chăm về phương Bắc, nó sinh ra ở đó, lớn lên ở đó, cho dù gặp phải khó khăn hay trắc trở gì chẳng nữa, lòng nó vẫn khát khao được trở về nơi đó.

Trác Mộc Cường Ba tưởng rằng Sói Cả vẫn nhìn về phía đó, cho tới khi gã chạm vào thân thể Sói Cả, mới phát hiện ra nó đã cứng lại từ lâu. Gã cố đè nén cảm giác bi phẫn trào dâng lên nơi cổ họng, tuân theo di nguyện của Sói Cả, cắt nguyên đầu nó ra để riêng. Trác Mộc Cường Ba biết, trong thế giới của loài sói, khi sống thì là đồng bạn, sau khi chết sẽ trở thành thức ăn, Sói Cả đã giao quyền chia thức ăn cho gã, gã nhất định phải dẫn Sói Hai và Sói Cả còn sống để đến quê hương mà bọn chúng mãi vẫn không thể nào quên được.

Trác Mộc Cường Ba đặt đầu Sói Cả ngay ngắn hướng về phương Bắc, vái một vái dài, sau đó vác thân thể nó đi xuống phía dưới.

Thức ăn được Trác Mộc Cường Ba chia ra làm năm phần đều nhau, mười ngày tiếp sau đó, bọn gã vừa phải cố gắng tiết kiệm thức ăn, lại phải giữ được thể lực và hơi ấm để không bị chết cứng.

Sói Út và Sói Hai đã chấp nhận thân phận thủ lĩnh của gã. Sói Cả chỉ đồng ý để A U Chang theo lên núi, thái độ ấy đã chỉ rõ ra rằng, chặng đường tiếp sau đây sẽ do ai làm thủ lĩnh; muốn sống sót trong hoàn cảnh này, không chỉ dựa vào sức mạnh, mà phải nhờ vào trí tuệ, bọn chúng đã công nhận trí tuệ của Sói Cả, thì cũng công nhận người kế thừa mà Sói Cả đã lựa chọn.

Sói Hai và Sói Út nhận thức ăn từ chỗ Trác Mộc Cường Ba, bọn chúng đều biết mình ăn gì, vì vậy không hề hoan hỉ nhảy nhót khi có thức ăn, chỉ lặng lẽ nhai, giữa chốn trời băng đất tuyết, chỉ có những tiếng “nhóp nhép” rệu rã.

Ăn xong, cơ thể lại đầy năng lượng, linh hồn của Sói Cả đã hóa thành động lực đưa bọn Trác Mộc Cường Ba tiến lên phía trước. Hai con sói đi trước dẫn đường, Trác Mộc Cường Ba một bước không rời bám sát theo sau, tạo thành đội hình hình tam giác ngược, để lại ba hàng dấu chân song song trên mặt tuyết nghìn năm chưa tan. Cả bọn kiên trì thẳng tiến, chân bước những bước kiên định, cuối cùng hóa thành ba chấm đen nhỏ giữa đất trời bao la.

So sánh ra, đội ngũ của Merkin không có ai dẫn đường, vả lại cái đỉnh Nhạc Dương đã chôn xuống từ trước bắt đầu phát huy tác dụng, khiến Merkin càng thêm phiền phức.

Một đêm nọ, không có bất cứ dấu hiệu gì báo trước, trong lều của tổ thứ 14 đột nhiên vang lên một tiếng nổ văng trời, kể đó là tiếng kêu thảm thiết tột cùng, một tên lính đánh thuê dù không chạm phải bất cứ thứ gì gây nổ, vậy mà cả cánh tay chẳng hiểu sao lại bị nổ tan tành, máu thịt bắn tung tóe trong lều.

Kể đó, trong đám lính đánh thuê bắt đầu lan đi lời đồn: thì ra, bộ áo liền thân chống đạn cực kỳ đảm bảo mà bọn chúng mặc vốn là một thùng thuốc nổ. Bộ đồ đó sẽ liên tục kiểm tra nhịp tim, hơi thở và mạch đập của bọn chúng, chỉ cần tim chúng ngừng đập, bộ đồ sẽ nổ tung biến chúng thành một đồng thịt vụn.

Sự việc lập tức náo động cả lên, Merkin phải tốn rất nhiều công sức mới dẹp yên được. Nhưng bọn lính đánh thuê cũng đều đã biết, trên tay Merkin có một bộ điều khiển, cho dù chúng chưa chết, Merkin muốn cho tên nào nổ, tên ấy sẽ nổ chết tươi, kẻ nào muốn tự cởi bộ áo chống đạn ra, cũng sẽ bị nổ tung; kẻ nào chưa được phép mà đã có ý đồ lại gần ám sát Merkin, bộ y phục đó cũng sẽ phát nổ...

Đúng vậy, đây chính là con bài tẩy của Merkin, chỉ là y không nghĩ sẽ bị lộ nhanh đến vậy. Y không sợ đám người Khafu dẫn đến không nghe lệnh mình, bởi vì y có thể trực tiếp thao túng sinh mạng của bọn chúng. Y có một cái công tắc, có thể khởi động hay tắt hệ thống tự động phát nổ. Theo kế hoạch ban đầu, sau khi xong xuôi ở Bạc Ba La thần miếu, y mới khởi động công tắc ấy, sau đó đám lính đánh thuê chết bởi các cơ quan chạm bẫy, sẽ cùng với tòa thần miếu hóa thành tro bụi.

Chỉ có điều, lần trước khi phái người đi tìm dấu vết của lũ sói, Merkin mới phát hiện cái công tắc đó của mình đã bị người ta bật lên. Muốn bật hay tắt cái công tắc ấy, phải dựa vào

một bộ thiết bị điện tử rất tinh vi chính xác, mà bình thường, người tiếp xúc với các thiết bị điện tử đồng thời phát hiện ra được điểm này, chỉ có thể là Nhạc Dương mà thôi. Vì vậy, Merkin nhất quyết cho rằng Nhạc Dương vẫn chưa chết, chẳng qua chỉ trốn mất mà thôi. Nhưng y thực không sao hiểu nổi, hiện giờ công tắc đã tắt đi, vậy mà cánh tay của tên lính đánh thuê cũng tự nổ, không hiểu Nhạc Dương đã giữ thủ đoạn gì nữa. Giờ đây, cái công tắc ấy đã không thể không bật lên trước thời hạn y dự kiến trong kế hoạch. Trong toàn đội ngũ, chỉ có mình y và Soares là không mặc loại trang phục đó, đến cả Khafu cũng biến thành một quả bom di động có thể bị y cho nổ bất cứ lúc nào.

Max dờ khóc dờ mếu đến tìm Merkin tố khổ: “Ông chủ, tôi cũng không thể cởi ra à?” liền bị y quát cho một trận đuổi đi.

“Nhạc Dương! Tôi vẫn đánh giá cậu quá thấp rồi!” Merkin nghiêng răng kèn kẹt thăm nhủ.

Lại thêm một tuần nữa qua đi, Trác Mộc Cường Ba lê những bước nặng trĩu giữa trời gió tuyết mịt mù, cuối cùng cũng nhìn thấy kiến trúc nhân tạo đầu tiên trên tầng bình đài thứ ba của Shangri-la. Một tòa kiến trúc khí thế hào hùng, khiến người ta bất giác sinh lòng kính phục. Thoạt trông nó giống như một pháo đài, nhưng lại không phải, nói một cách hình tượng hơn, thì giống như một cái cầu thang khổng lồ, mỗi bậc cao như bức tường trong cung điện, trên mỗi bậc đều khoét rất nhiều hốc hình cung, giống như những cửa sổ kiểu Pháp khổng lồ, hoặc vô số cánh cổng lớn xếp thành hàng thành lối. Kiến trúc dạng bậc thang ấy cứ chất lên từng tầng, từng tầng một, như thể vô số cây cầu có mái che chồng chất muốn thông lên đến tận thiên đình vậy.

Sói Út hú lên hân hoan, tựa như đang nói với Trác Mộc Cường Ba: “Sắp đến rồi.”

Sói Hai không hưng phấn như vậy, chỉ xoay một vòng tại chỗ, rồi thở hắt ra một tiếng. Trác Mộc Cường Ba ngược nhìn xung quanh, ngoài tòa kiến trúc khổng lồ trước mắt ra, bốn bề vẫn chỉ là sương mờ mịt, ngọn núi xa xa ẩn hiện thấp thoáng trong màn sương như một con thú khổng lồ. Kiến trúc này có lẽ là một dấu hiệu, hay còn mang ý nghĩa gì khác?

Ngoài dự liệu của gã, Sói Hai và Sói Út lại chạy về phía tòa kiến trúc ấy. Trác Mộc Cường Ba vội theo sau, thăm nhủ tạm thời tránh mưa tránh gió nơi này cũng được, chỉ là giờ trời vẫn còn sớm, chẳng lẽ hai con sói muốn nghỉ lại đây? Đột nhiên, gã nghĩ đến một khả năng khác: “Lẽ nào trong này có thức ăn?”

Càng đến gần tòa kiến trúc, gã càng cảm nhận sâu sắc sự kỳ vĩ của nó, đồng thời, gã còn phát hiện ra, dường như có thứ gì đó còn đậm đặc hơn cả màn sương che phủ khắp không gian đang từ trong các ô cửa đen ngòm ấy tuôn trào. Bước lên trước một cánh cửa, gã chợt bắt gặp một làn gió ấm ùa vào mặt, đã lâu lắm rồi Trác Mộc Cường Ba không được cảm giác ấm áp ấy bao bọc. Làn gió ấm vừa gặp không khí lạnh bên ngoài liền hóa thành mù sương dày đặc, trầm xuống, vì vậy trước ô cửa, có thể trông thấy một bức màn hơi nước đặc sánh như sữa.

Cả bọn sải chân bước vào một ô cửa, bên ngoài thì lạnh buốt như giữa ngày đông tháng giá, bên trong lại ấm áp như tắm trong tiết xuân. Sói Út chạy một vòng xung quanh Trác Mộc Cường Ba, lè lưỡi liếm liếm môi, như thể đang nói: “Tuyệt vời không?” Sói Hai đi phía trước khẽ hú lên một tiếng, ý muốn nói: “Đừng dừng lại, tiếp tục đi.”

Đi bên trong hang, Trác Mộc Cường Ba mới xác định chắc chắn, đây đích thực là một mô hình kiến trúc cổ xưa, đơn giản, nhưng thực dụng, không phân chia thành các phòng, mà là những hang động riêng rẽ. Vả lại, nơi này quả thực đã từng bị dung nham núi lửa phun trào vùi lấp, có điều không bị tàn phá hoàn toàn, mà còn bảo tồn được một nửa lộ ra bên ngoài.

Còn mặt đất dưới chân gã lúc này, rõ ràng cũng không phải là địa hình của năm xưa, bởi sau khi bị dung nham xâm thực, trên nền của tòa kiến trúc đã hình thành nên vô số lỗ lớn lỗ nhỏ. Sói Út và Sói Út thành thạo luồn lách qua các cửa hang, chẳng mấy chốc đã đi vào sâu trong, nơi không còn ánh sáng nữa.

Cặp mắt màu vàng cam của Sói Hai và Sói Út biến thành bốn ngọn đèn chỉ đường trong bóng tối mịt mù. Trác Mộc Cường Ba cảm nhận một cách rõ rệt, cả bọn đang đi ngược dòng khí lưu ấm áp kia. Gã vốn định cầm một cây đuốc lên, nhưng lại bị Sói Út vút đi mất, hình như không được thắp sáng ở trong này.

Không biết bao lâu sau, Trác Mộc Cường Ba cảm giác mình đang đi xuống tận cùng, dưới chân là mặt đá cứng, xung quanh là những thông đạo dung nham hình tròn. Thông đạo rất thông thoáng rộng rãi, cũng rất dài, có nước rỉ ra trên vách, không khí ẩm ướt. Đi bên trong thông đạo dung nham, Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ đến dòng U Minh hà ngầm dưới lòng đất mà họ đã phải vượt qua để đến đây, bấy giờ có cả một thuyền đầy người, vậy mà lúc này, chỉ còn lại có một mình gã.

Khi Trác Mộc Cường Ba bắt đầu thối mịt, bước chân của Sói Hai và Sói Út cũng chậm lại. Gã liền khe khẽ phát ra mệnh lệnh nghỉ ngơi. Vừa nằm xuống gã cảm thấy cơ bắp toàn thân lập tức thả lỏng, dễ chịu lạ thường, bỗng loáng thoáng nghe phía xa xa có những tiếng “tách tách” truyền đến. Trác Mộc Cường Ba nhận thấy, Sói Hai và Sói Út đang nằm phủ phục trên người mình đều đã đứng dậy, rồi lại nghe một tràng những tiếng quẫy nước “tách, tách, tách... tách, tách, tách...”, rõ ràng là có một loài động vật nhiều chân sống trong thông đạo dung nham này. Sói Hai và Sói Út phát ra một tiếng hoan hô, bổ nhào tới, chỉ trong chốc lát, đã kéo về một thứ khá nặng, rồi liên tục kêu lên với Trác Mộc Cường Ba: “Thức ăn, thức ăn...”

Hai con sói đã nhìn đói cả ngày nay rồi, Trác Mộc Cường Ba phát ra lệnh có thể ăn, sau đó mới đưa tay sờ thử xem cái gọi là thức ăn ấy là gì... động vật chân đốt, bên ngoài có một lớp vỏ mỏng, sáu chân; chân có nhiều gai cứng, có xúc tu, dài khoảng nửa mét, rộng chừng hai mươi đến ba mươi xăng ti mét. Nếu là lúc mới đặt chân đến Shangri-la, gặp phải loài sinh vật chỉ có thể dùng tay sờ trong bóng tối để phán đoán này, Trác Mộc Cường Ba chắc chắn không dám tùy tiện ăn. Nhưng Sói Hai và Sói Út đều ăn rất ngon lành, hiển nhiên là gã cũng có thể ăn được rồi. Trác Mộc Cường Ba chọn một cẳng chân của con vật chân đốt ấy, kêu thịt ra, quả nhiên, vừa ngọt vừa thơm lại nhiều nước, mùi vị chẳng kém gì cang cua hay tôm hùm. Sói Hai và Sói Út thì đã ăn sạch khoang bụng của con vật. Chúng biết A U Chang không thích ăn nội tạng, thật là một thủ lĩnh có sở thích kỳ cục. Ăn no một bữa xong xuôi, cả bọn nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Ngày hôm sau, bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn tiếp tục đi trong bóng tối, có khứu giác xuất sắc của Sói Hai và Sói Út dẫn đường, Trác Mộc Cường Ba không hề lo lắng chuyện bị lạc. Dọc đường cả bọn gặp rất nhiều loài động vật vừa ăn hôm trước, khắp nơi vang lên tiếng “tách,

tách, tách...” Lũ chân đốt đó dường như có thể cảm nhận được hành động của Trác Mộc Cường Ba và hai con sói, bọn gã đi tới đâu, chúng đều vội rụt vào né tránh, nấp sâu hơn. Trác Mộc Cường Ba hình dung về ngoài của lũ sinh vật này, mang máng thấy rất giống với một loài động vật nào đó mà gã quen thuộc, vả lại còn từng trông thấy ở tầng bình đài thứ hai nữa; trong cuốn sổ ghi chép ở thôn Công Bố có nói, loài sinh vật này rất phù hợp với yêu cầu, vì vậy đã được đưa lên tầng bình đài thứ ba. Trác Mộc Cường Ba đã biết, hôm trước gã ăn thứ gì rồi.

Trác Mộc Cường Ba bắt đầu cảm thấy không thể nào tin nổi, càng đi về phía trước, lại càng thấy ảm áp, chiếc áo khoác da hươu bắt đầu gây cảm giác nóng bức. Gã không biết đi qua đường hầm tối đen này, rốt cuộc mình sẽ xuất hiện ở một nơi như thế nào nữa.

Ba ngày sau, khi Trác Mộc Cường Ba để mình trần, bên dưới quần váy da, nhìn thấy lối ra sáng bừng lên, gã liền bắt chấp tất cả xông ừa ra. Cửa hang rất nhỏ, nhưng ánh sáng đó... ánh sáng đó, là ánh mặt trời, một trăm phần trăm là ánh mặt trời. Từ khi đặt chân lên vùng đất này, gã chưa từng một lần trông thấy ánh mặt trời tự nhiên! Rốt cuộc gã đã đến đâu vậy?

Lâu lắm rồi gã mới được tắm mình trong tia nắng mà thiên nhiên vĩ đại ban cho, dẫu rằng đã có chuẩn bị tâm lý từ trước, Trác Mộc Cường Ba cũng không dám tin đây là sự thực, vì vậy, khi chui ra khỏi cửa hang ngẩng mặt lên nhìn trời, gã bất giác thốt lên câu hỏi đầy ngờ vực: “Đó là... mặt trời? Mặt trời thật ư? Đó là... bầu trời xanh? Thật sự là bầu trời xanh hay sao? Không phải ảo giác chứ?”

Bầu không thăm thẳm sắc lam, thấp thoáng một vệt xanh lục, trái mênh mang vô tận, một áng mây mỏng mảnh tựa tấm vải sa dịu nhẹ bồng bênh trôi nơi chân trời, ánh nắng chói chang tỏa chiếu, toàn thân gã đều cảm nhận được sự ảm áp đó... Thật sự, thật sự không phải gã đang nằm mơ sao?

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>